

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

07 - 2021

400

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

07-2021

400

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỂN 1 (07.2021)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỂN 1 (07.2021)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

(11) **1-0028712 B** (15) 25/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2019 373

(21) 1-2019-00615

(22) 31/01/2019

(51) *H01M 8/16; B82B 3/00; C02F 3/00*

(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Hồ Tú Cường (VN); Lâm Thương Thương (VN); Nguyễn Thị Hạnh (VN); Lê Đăng Quang (VN)

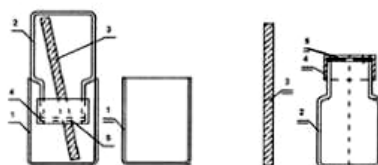
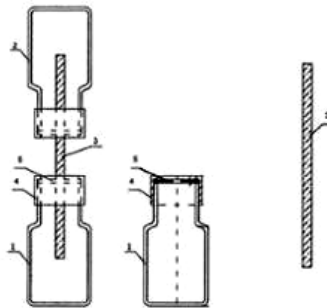
(54) **HỆ THỐNG ĐIỆN SINH HỌC KHÔNG SỬ DỤNG MẠCH ĐIỆN NGOÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điện sinh học không sử dụng mạch điện ngoài, khác biệt ở chỗ, bao gồm:

khoang catot (1) và khoang anot (2) được tạo riêng biệt, giữa hai khoang này không có màng trao đổi ion; và

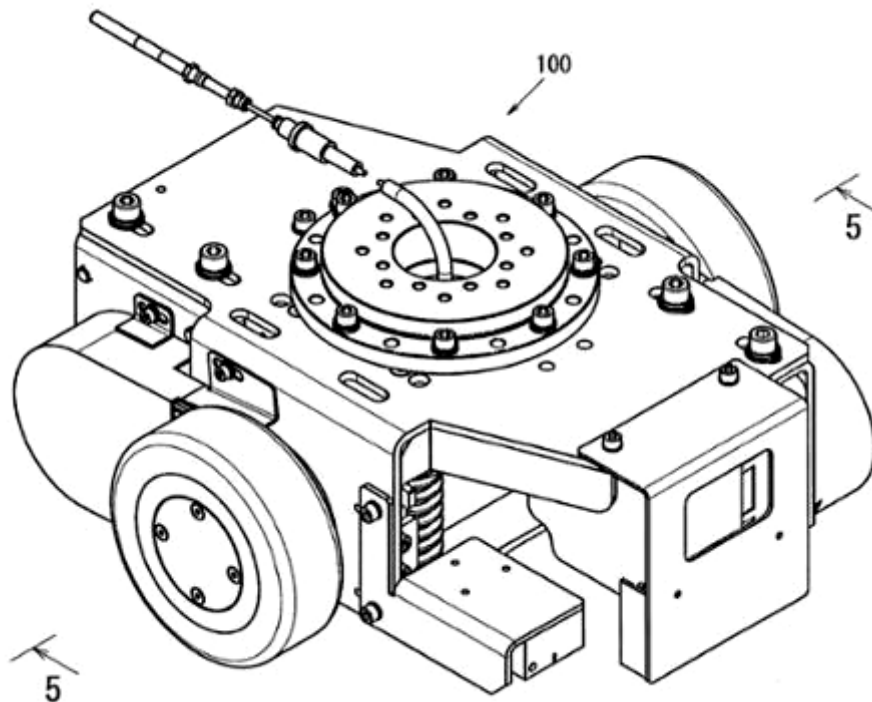
điện cực than chì (3) với hai đầu được bố trí trong khoang catot (1) và khoang anot (2), tạo thành cực catot và cực anot tương ứng trên cùng một điện cực.

Theo một phương án được ưu tiên, hệ thống này vận hành với tác nhân sinh học là vi khuẩn *Shewanella* spp. và có thể được sử dụng để sản xuất vật liệu nano vô cơ hoặc để xử lý nước thải kết hợp thu hồi kim loại nặng dưới dạng vật liệu nano vô cơ.



- (11) **1-0028713 B** (15) 25/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-01919
(22) 18/04/2019
(51) **B62D 12/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO IDEA (VN)**
16 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Đệ (VN)
(54) **BỘ TRUYỀN ĐỘNG CỦA XE TỰ HÀNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ truyền động của xe tự hành bao gồm một cụm khung chính, một cụm ổ xoay có lỗ lớn ở giữa sử dụng bạc lót bằng nhựa kỹ thuật để giảm ma sát, một cụm khung đỡ bánh xe với các con lăn ở hai bên dùng để dẫn hướng, hai cụm dẫn động bên trái và bên phải trong đó bánh xe được tích hợp ổ bi bên trong và được dẫn động từ động cơ thông qua dây xích, một cụm lò xo nén bao gồm bốn lò xo có cơ cấu điều chỉnh lực, một cụm chặn giới hạn chuyển động xoay có cảm biến giới hạn hành trình. Ngoài ra, bộ truyền động được tích hợp cụm cảm biến dẫn đường nhằm dẫn hướng, và có thể được tích hợp cụm cảm biến mã lệnh để nhận lệnh điều khiển.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028714 B | (15) 25/05/2021 | | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02850 | | (85) 25/07/2017 | |
| (22) 26/12/2014 | | (86) PCT/JP2014/006493 | 26/12/2014 |
| | | (87) WO2016/103302 | 30/06/2016 |

(51) **B25J 9/06**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

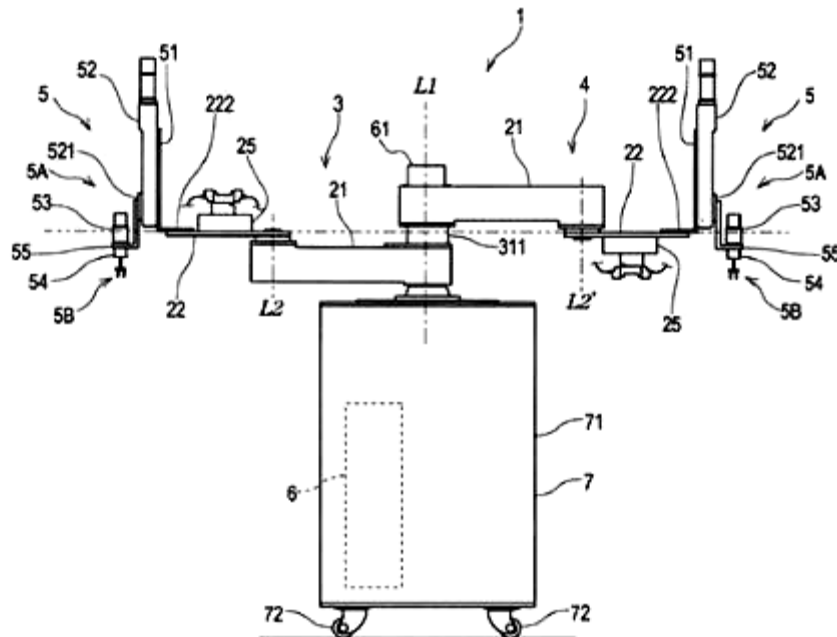
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

(72) HASHIMOTO Yasuhiko (JP); INADA Takahiro (JP); BANDO Kenji (JP); TANAKA Yoshiaki (JP); MURAKAMI Junichi (JP); HIBINO Satoru (JP); IWASAK Yukio (JP)

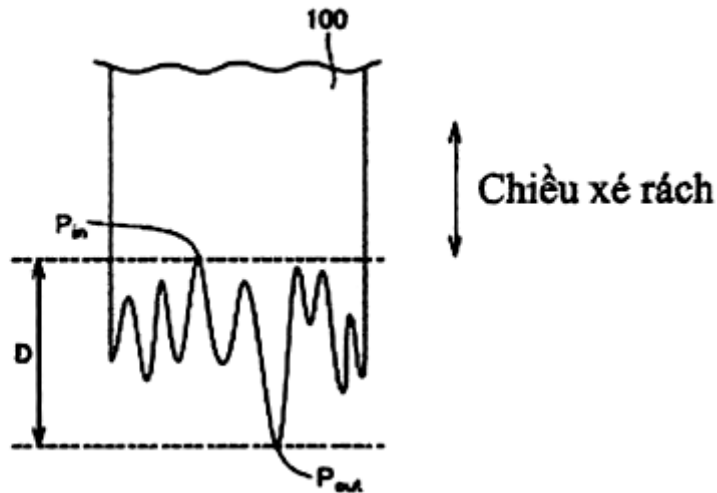
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **RÔBÔT CÓ CÁNH TAY KÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến rôbốt có cánh tay kép bao gồm cánh tay thứ nhất và cánh tay thứ hai, mỗi cánh tay này có khâu nối thứ nhất quay được quanh đường trục thứ nhất, và khâu nối thứ hai được nối quay được với khâu nối thứ nhất và được tạo ra có phần gắn bộ phận tác động đầu. Khâu nối thứ nhất của cánh tay thứ nhất được bố trí để phân cách với khâu nối thứ nhất của cánh tay thứ hai theo hướng kéo dài của đường trục thứ nhất. Hơn nữa, khâu nối thứ hai của cánh tay thứ nhất và khâu nối thứ hai của cánh tay thứ hai được bố trí để được nằm giữa khâu nối thứ nhất của cánh tay thứ nhất và khâu nối thứ nhất của cánh tay thứ hai theo hướng kéo dài của đường trục thứ nhất và khiến cho các phần gắn bộ phận tác động đầu được bố trí ở gần như cùng một vị trí theo hướng kéo dài của đường trục thứ nhất.

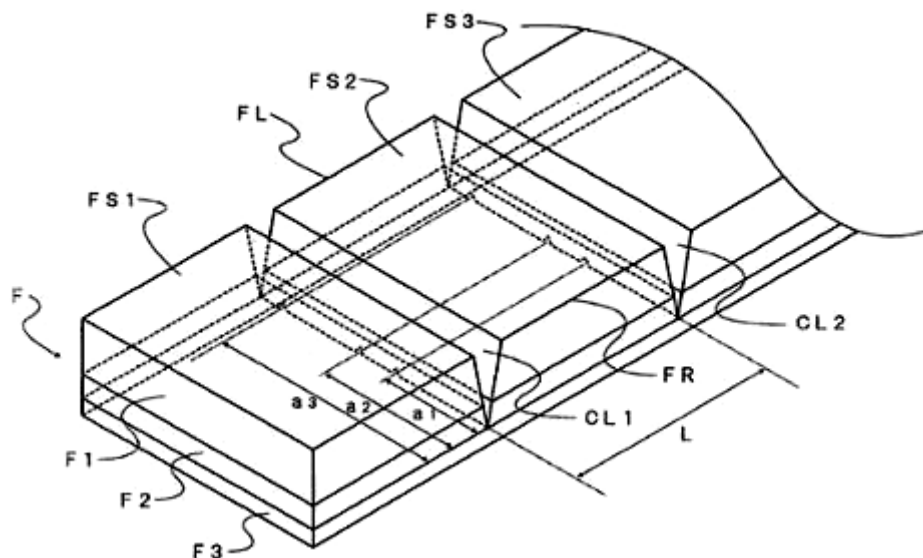


- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028715 B | | (15) 25/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02823 | | (85) 24/07/2017 | |
| (22) 25/12/2015 | | (86) PCT/JP2015/086422 | 25/12/2015 |
| (30) 2014-265434 | 26/12/2014 JP | (87) WO2016/104795 A1 | 30/06/2016 |
- (51) **D04H 1/54; D04H 1/541; D04H 1/4391**
- (73) **KURARAY CO., LTD.** (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama 710-0801, Japan
- (72) KOIZUMI, Satoshi (JP); KIYOOKA, Sumito (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **VẢI KHÔNG DỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt, trong đó ở phần đầu xé rách tạo ra bằng thử nghiệm kéo theo tiêu chuẩn JIS L 1913 kéo căng theo một chiều để dẫn đến khi rách, để cho điểm trong cùng theo một chiều là P_{in} và điểm ngoài cùng là P_{out} , khoảng cách D dọc theo một chiều giữa điểm P_{in} và điểm P_{out} nhỏ hơn hoặc bằng 50mm, và sáng chế đề cập đến dải băng sử dụng vải không dệt này.



- (11) **1-0028716 B** (15) 25/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2017 354
 (21) 1-2017-02405 (85) 27/06/2017
 (22) 24/11/2015 (86) PCT/JP2015/082873 24/11/2015
 (30) 2014-244610 03/12/2014 JP (87) WO2016/088600 09/06/2016
 (51) **B26D 1/18; G02F 1/13; G02F 1/1335; B26D 3/00**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
 (72) MISHIMA Jun (JP); MAEDA Minoru (JP); YURA Tomokazu (JP); KOSHIO Satoru (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ĐƯỜNG RÃNH CẮT VÀ THIẾT BỊ TẠO RA ĐƯỜNG RÃNH CẮT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tạo ra các đường rãnh cắt có thể bắt đầu việc cắt rãnh bằng cách luôn đặt ở cùng một vị trí của lưỡi hình tròn tỳ vào đầu bên của vật liệu dạng lớp màng quang khi tạo ra các đường rãnh cắt tương ứng trong số các đường rãnh cắt. Phương pháp này bao gồm các bước làm quay lưỡi hình tròn, bắt đầu việc cắt rãnh vật liệu dạng lớp màng quang bằng cách đặt vị trí định trước trên chu vi của lưỡi hình tròn tỳ vào đầu bên của vật liệu dạng lớp màng quang, tạo ra đường rãnh cắt trên vật liệu dạng lớp màng quang bằng cách dịch chuyển lưỡi hình tròn theo hướng chiều rộng của vật liệu dạng lớp màng quang, và vận chuyển vật liệu dạng lớp màng quang bằng khoảng cách thiết lập trước như khoảng cách giữa một đường rãnh cắt và đường rãnh cắt tiếp theo.



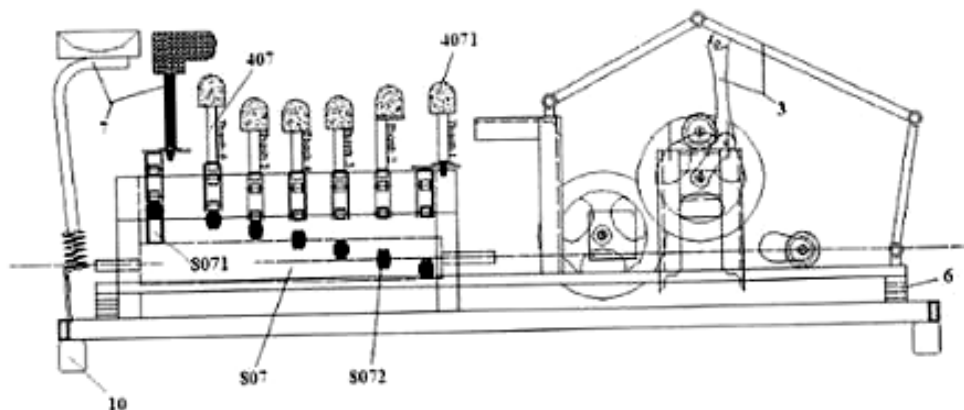
(11) **1-0028717 B** (15) 25/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2018-02210
 (22) 25/05/2018
 (51) **A61H 15/00**

(76) **LÊ THANH SƠN (VN)**

Số 524 đường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(54) **GIƯỜNG VẬT LÝ TRỊ LIỆU SỬ DỤNG BỘ ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN ĐỂ DẪN ĐỘNG KẾT HỢP NHIỀU BỘ PHẬN CỦA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng nhờ giường vật lý trị liệu sử dụng phương pháp vật lý trị liệu dựa trên nguyên lý rung, đầm cơ học và vận động toàn thân trong trạng thái thoải mái nhất. Giường vật lý trị liệu theo sáng chế bao gồm: khung để tạo ra kết cấu đỡ mà các thành phần của giường được lắp và đỡ trên đó, khung này bao gồm khung trong được đỡ và liên kết với khung ngoài thông qua các lò xo; cơ cấu đỡ lưng bao gồm các thanh đầm lưng được dẫn động chuyển động liên tục nhờ trục tạo chuyển động dạng sóng để tạo ra tác động đầm lưng từ dưới lên trên; cơ cấu đỡ đầu để đỡ ít nhất là phần gáy và được dẫn động rung liên tục để tạo ra tác động xoa bóp ít nhất là vùng gáy; cơ cấu đỡ chân để đỡ chân của người, cơ cấu đỡ chân này bao gồm các thanh quay được đỡ đỡ dọc theo chân của người và phần bên dưới khớp gối chân của người để tạo ra tác động vận động chân cường bức; cơ cấu truyền động và tạo rung để dẫn động và tạo rung, bao gồm ít nhất là một trục có lắp vật nặng trên đó, vật nặng này được bố trí có trọng tâm lệch trục để tác dụng tạo ra lực nén thay đổi lên lò xo đỡ khung trong khi trục này quay để tạo ra sự rung.



- (11) **1-0028718 B** (15) 25/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/03/2015 324
- (21) 1-2014-03171 (85) 23/09/2014
- (22) 21/03/2013 (86) PCT/EP2013/055935 21/03/2013
- (30) 61/614,429 22/03/2012 US (87) WO2013/139911 26/09/2013
12160682.6 22/03/2012 EP
- (51) **A61K 39/155; A61P 31/14**
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V.** (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
- (72) RADOSEVIC, Katarina (NL); CUSTERS, Jérôme H.H.V. (NZ); VELLINGA, Jort (NZ); WIDJOJOATMODJO, Myra N. (NZ)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **VACXIN KHÁNG VIRUT HỢP BÀO HÔ HẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VACXIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất vaccin kháng virut hợp bào hô hấp (RSV), chứa adenovirut tái tổ hợp ở người có kiểu huyết thanh 26 bao gồm axit nucleic mã hóa protein F của RSV hoặc phần hoạt tính miễn dịch học của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tế bào chủ được phân lập chứa adenovirut tái tổ hợp ở người có kiểu huyết thanh 26 và phương pháp sản xuất vaccin này.

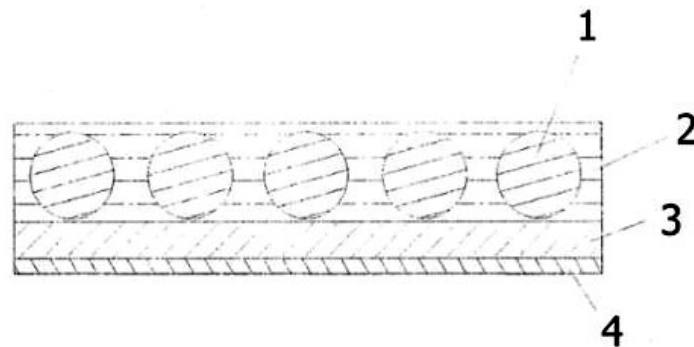
- (11) **1-0028719 B** (15) 25/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2014 320
- (21) 1-2014-00617 (85) 25/02/2014
- (22) 05/06/2012 (86) PCT/IB2012/001080 05/06/2012
- (30) 2450/MUM/2011 02/09/2011 IN (87) WO2013/030635 07/03/2013
- (51) *A61K 8/34; A61Q 19/00; A61K 8/92; A61K 8/37; A61K 8/89*
- (73) **MARICO LTD. (IN)**
7th Floor, Grande Palladium 175, CST Road, kalina, Santacruz (E), Mumbai 400 098, India
- (72) MAINKAR, Avani (IN); AGARWAL, Nidhi (IN); KHARKAR, Manisha (IN); MHASKAR, Sudhakar (IN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM ẤM DA VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm ấm da chứa dầu dừa làm hoạt chất duy nhất với lượng lên đến 30% và tá dược dùng cho mỹ phẩm, nước và chất làm thay đổi cảm nhận tùy ý, trong đó chế phẩm này giữ ấm trong thời gian dài đáng kể. Tá dược là chất nhũ hóa, chất tạo cấu trúc và chất làm đặc. Chất làm thay đổi cảm nhận tốt hơn là được bao gồm trong chế phẩm chứa dầu dừa với lượng nằm trong khoảng từ 10% đến 30%. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm làm ấm bao gồm các bước: điều chế pha nước bằng cách trộn nước và chất bảo quản, tiếp đó là bổ sung chất làm đặc và làm nóng lên đến 70°C; điều chế pha dầu bằng cách trộn dầu dừa, chất nhũ hóa và chất tạo cấu trúc và làm nóng lên đến 70°C; bổ sung pha dầu đã được làm nóng vào pha nước đã được làm nóng, tiếp đó là làm đồng nhất ở nhiệt độ lên đến 50°C; bổ sung chất trung hòa, tiếp đó là tùy ý bổ sung chất làm thay đổi cảm nhận và làm nóng lên đến 50°C.

- (11) **1-0028720 B** (15) 25/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 27/10/2014 319
- (21) 1-2014-02082 (85) 25/06/2014
- (22) 22/11/2012 (86) PCT/JP2012/080339 22/11/2012
- (30) 2011-258268 25/11/2011 JP (87) WO2013/077414 30/05/2013
- (51) **A61L 15/16; A61K 45/00; A61K 47/04; A61K 47/12; A61P 7/04; A61K 47/34; A61L 27/00; A61K 31/734; A61K 47/22**
- (73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)**
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 772-8601, Japan
- (72) FUKUDA, Tatsuru (JP); TAMURA, Hirofumi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DUỢC PHẨM CHỐNG DÍNH CƠ QUAN HOẶC LÀM TÁC NHÂN CÂM MÁU**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm có độ hòa tan trong nước tốt, chứa tác nhân gel hóa có tốc độ gel hóa nằm trong khoảng thích hợp, và hữu dụng làm nguyên liệu y-sinh học chống dính cơ quan. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm mà có thể có hiệu quả cầm máu tốt. Dược phẩm dạng bột được bào chế từ (A) tác nhân gel hóa, (B) muối của kim loại hóa trị hai và ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm axit hữu cơ và axit vô cơ, và (C) polyetylen glycol.

- (11) **1-0028721 B** (15) 25/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/06/2017 351
- (21) 1-2017-01472 (85) 21/04/2017
- (22) 01/10/2015 (86) PCT/EP2015/072665 01/10/2015
- (30) 14188042.7 08/10/2014 EP (87) WO2016/055341 14/04/2016
- (51) **C11D 3/00; C11D 1/645; C07C 213/00; C11D 1/62**
- (73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) KÖHLE Hans-Jürgen (DE); DECLERCQ Marc Johan (BE); SAVEYN Pieter Jan Maria (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM CÓ HOẠT TÍNH LÀM MỀM VẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM LÀM MỀM VẢI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có hoạt tính làm mềm vải chứa thành phần A với lượng ít nhất là 50% khối lượng este bis-(2-hydroxypropyl)-đimetylami metylsulphat của axit béo có tỷ lệ phân tử gam giữa các gốc axit béo và gốc amin nằm trong khoảng từ 1,5 đến 1,99, chiều dài mạch trung bình của các gốc axit béo nằm trong khoảng từ 16 đến 18 nguyên tử cacbon và trị số iot của các gốc axit béo, tính theo axit béo tự do, nằm trong khoảng từ 0,5 đến 50, và thành phần B là este (2-hydroxypropyl)-(1-metyl-2-hydroxyetyl)-đimetylami metylsulphat của axit béo có các gốc axit béo giống như trong thành phần A, và trong đó tỷ lệ phân tử gam giữa thành phần B và thành phần A nằm trong khoảng từ 0,05 đến 0,20.

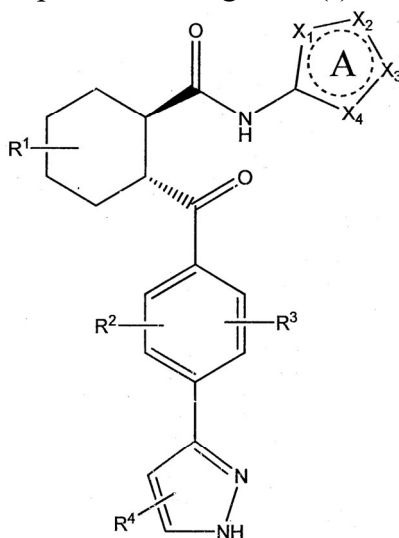
- (11) **1-0028722 B** (15) 25/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-05299 (85) 27/12/2017
(22) 17/08/2015 (86) PCT/CN2015/087231 17/08/2015
(30) 201510288832.2 29/05/2015 CN (87) WO2016/192206 A1 08/12/2016
(51) **G02B 5/128; G02B 1/10**
(73) **SHIH, YING - CHI (TW)**
3F, No. 342 Chang An West Road, Taipei, Taiwan
(72) SHIH, YING - CHI (TW); SHIH, Hsin - An (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)
(54) **MÀNG PHẢN QUANG PHÁT SÁNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT
MÀNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến màng phản quang phát sáng và phương pháp sản xuất màng này. Màng phản quang phát sáng có cấu trúc lớp bao gồm các lớp được sắp xếp theo trình tự sau đây: lớp phản xạ (2) được tạo thành bởi các phần tử quang (1) kết dính với nhau thông qua chất kết dính; lớp kết dính (3) được gắn trên bề mặt của lớp nền, và lớp màu phát sáng (4). Các yếu tố quang học có khả năng phản xạ ánh sáng đa sắc sau quá trình mạ điện, lớp kết dính (3) có bột phát quang và chất màu hoặc mẫu hình thứ nhất được ép hoặc in trên đó để tạo thành lớp màu phát sáng (4), hoặc bề mặt của lớp phản xạ (2) có bột phát quang và chất màu hoặc mẫu hình thứ nhất được ép hoặc in trên nó để tạo thành lớp màu phát sáng (4).



- (11) **1-0028723 B** (15) 25/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-04605 (85) 20/11/2017
 (22) 03/05/2016 (86) PCT/EP2016/059848 03/05/2016
 (30) 62/156424 04/05/2015 US (87) WO2016/177703 10/11/2016
 (51) **C07D 231/40; A61P 9/00; C07D 231/44; C07D 498/04; C07D 413/12; C07D 417/12; C07D 487/04; A61K 31/4155; C07D 231/50**
 (73) **ASTRAZENECA AB (SE)**
 SE-151 85 Södertälje, Sweden
 (72) **BRODDEFALK, Johan, Olof (SE); EMTENÄS, Hans, Fredrik (SE); GRANBERG, Kenneth, Lars (SE); LEMURELL, Malin, Anita (SE); PETTERSEN, Daniel, Tor (SE); PLOWRIGHT, Alleyn, Thomas (SE); ULANDER, Lars, Johan, Andreas (SE)**
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL HỮU DỤNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN HOẠT HÓA 5-LIPOXYGENAZA (FLAP) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



để sử dụng trong việc điều trị và/hoặc ngăn ngừa tình trạng bệnh lâm sàng bao gồm bệnh tim mạch (CVD) và dược phẩm chứa hợp chất này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028724 B | | (15) 25/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2011 | 282 |
| (21) 1-2011-01763 | | (85) 05/07/2011 | |
| (22) 10/12/2009 | | (86) PCT/JP2009/070659 | 10/12/2009 |
| (30) 2008-322777 | 18/12/2008 JP | (87) WO2010/071069 | 24/06/2010 |

(51) **A61F 13/15; A61F 13/49; A61F 13/472**

(73) **UNI-CHARM CORPORATION (JP)**

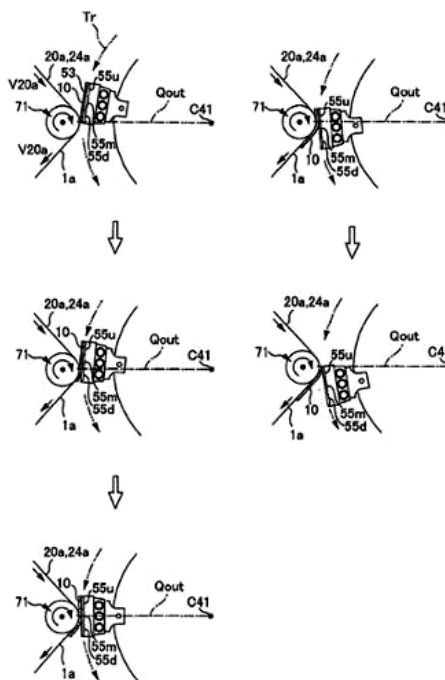
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken 799-0111 Japan

(72) OGASAWARA, Yoshikazu (JP); ITO, Noriaki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT THÂN GHEP CỦA CHI TIẾT DẠNG TẮM CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thân ghép của chi tiết dạng tấm (1a) của vật dụng thẩm hút (1), phương pháp này bao gồm các bước: giữ chi tiết dạng tấm thứ nhất (10) trên bề mặt giữ (53) của phần giữ (51); và phân phối và gắn chi tiết dạng tấm thứ nhất (10) từ bề mặt giữ (53) vào chi tiết dạng tấm thứ hai (20a, 24a). Chi tiết dạng tấm thứ nhất (10) có phần được phân phối trước và phần được phân phối sau trong lúc phân phối vào chi tiết dạng tấm thứ hai (20a, 24a), chi tiết dạng tấm thứ nhất (10) được giữ trên bề mặt giữ (53) nhờ không khí hút từ các lỗ (54) được tạo ra trên bề mặt giữ (53). Phần giữ (51) có ít nhất hai buồng hút (56) là buồng hút thứ nhất (56d) nối thông với các lỗ (54) hút phần được phân phối trước và buồng hút thứ hai (56u) nối thông với các lỗ (54) hút phần được phân phối sau. Chi tiết dạng tấm thứ nhất (10) được phân phối vào chi tiết dạng tấm thứ hai (20a, 24a) ở trạng thái mà ở đó buồng hút thứ nhất (56d) và buồng hút thứ hai (56u) được ngăn để không cho phép không khí đi qua lẫn nhau. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị sản xuất thân ghép của chi tiết dạng tấm (1a) của vật dụng thẩm hút (1).



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028725 B | | | (15) 25/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-01585 | | | (85) 27/04/2017 | |
| (22) 25/09/2015 | | | (86) PCT/US2015/052426 | 25/09/2015 |
| (30) 62/057,264 | 30/09/2014 | US | (87) WO2016/053805 | 07/04/2016 |
| 62/057,293 | 30/09/2014 | US | | |
| 14/535,413 | 07/11/2014 | US | | |
| 14/535,448 | 07/11/2014 | US | | |

(51) **D04B 1/12**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (NL)**

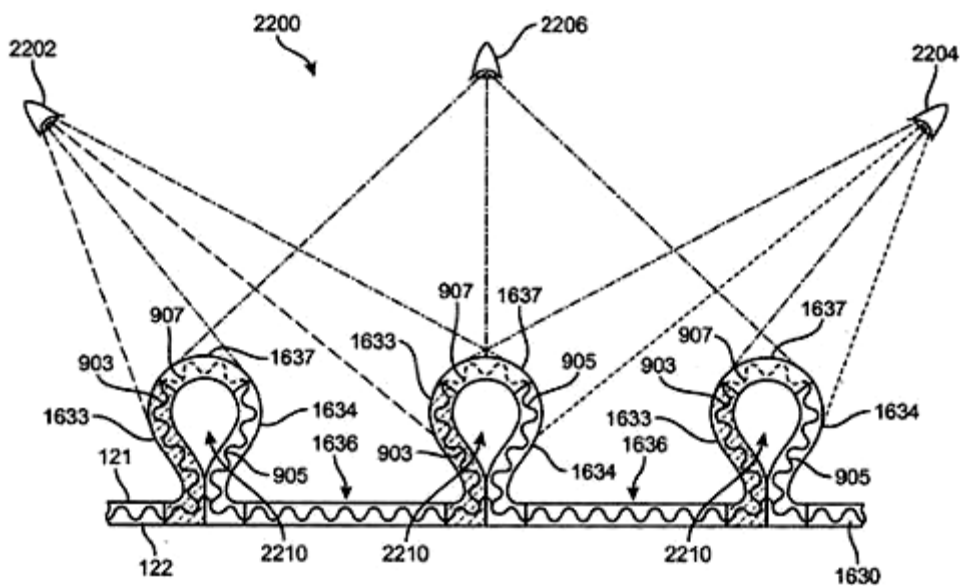
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) MEIR, Adrian (US); PODHAJNY, Daniel, A. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **SẢN PHẨM GIÀY DÉP, BỘ PHẬN DỆT KIM, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN DỆT KIM VÀ SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm giày dép bao gồm phần mũ kết hợp bộ phận dệt kim có các đặc tính đổi màu. Các đặc tính đổi màu có thể được sinh ra bởi một hoặc nhiều kết cấu dệt kim dạng thấu kính bố trí ngang qua phần mũ của sản phẩm giày dép. Các kết cấu dệt kim dạng thấu kính được tạo bằng cấu trúc dệt kim đơn nhất với các phần còn lại của bộ phận dệt kim. Các kết cấu dệt kim dạng thấu kính có các phần tạo bằng các sợi khác nhau. Các sợi khác nhau trên các phần của các kết cấu dệt kim dạng thấu kính tạo ra hiệu ứng thị giác mà thay đổi màu của sản phẩm giày dép phụ thuộc vào góc quan sát.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028726 B | | | (15) 25/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-01586 | | | (85) 27/04/2017 | |
| (22) 25/09/2015 | | | (86) PCT/US2015/052453 | 25/09/2015 |
| (30) 62/057,264 | 30/09/2014 | US | (87) WO2016/053808 | 07/04/2016 |
| | 14/535,413 | 07/11/2014 | | US |

(51) **D04B 1/12; D04B 1/22**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (NL)**

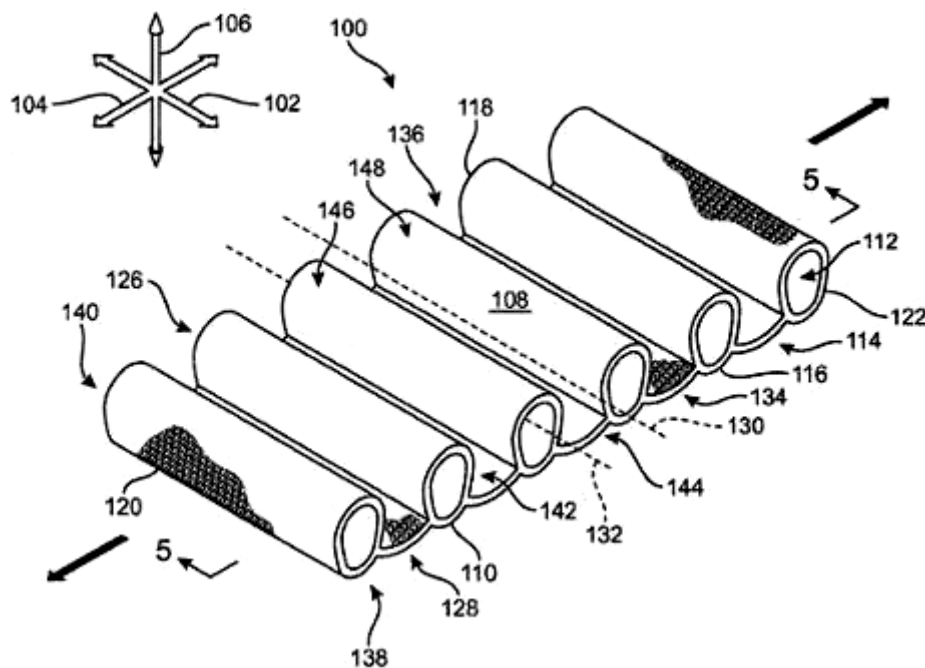
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) MEIR, Adrian (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

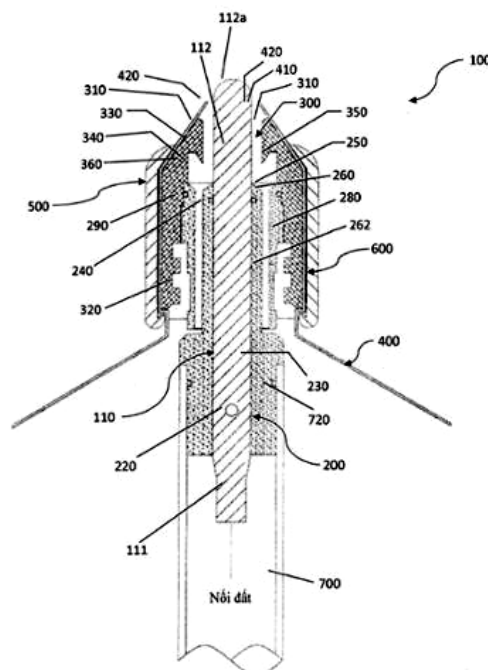
(54) **BỘ PHẬN DỆT KIM, SẢN PHẨM GIÀY DÉP, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN DỆT KIM, SẢN PHẨM VÀ PHẦN MŨ**

(57) Sáng chế đề cập đến các sản phẩm khác nhau có thể bao gồm bộ phận dệt kim làm bằng các phần bộ phận dệt kim. Bộ phận dệt kim được tạo bằng cấu trúc dệt kim đơn nhất và bao gồm các kết cấu gờ dạng ống và các vùng bụng. Sản phẩm giày dép có thể bao gồm phần mũ kết hợp bộ phận dệt kim. Phần mũ có thể được lắp ghép qua quá trình quấn. Phần mũ này có thể bao gồm các vùng có các kết cấu gờ dạng ống bố trí theo các hướng khác nhau trên vùng bàn chân trước, vùng giữa bàn chân, vùng mũi giày, và vùng gót chân của sản phẩm giày dép. Một vài vùng của phần mũ có thể có số lượng các kết cấu gờ dạng ống lớn hơn các vùng khác, và một vài kết cấu gờ dạng ống có thể bao gồm các chi tiết kéo căng.



- (11) **1-0028727 B** (15) 26/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2017 355
 (21) 1-2016-04647
 (22) 29/11/2016
 (30) PI 2016701160 30/03/2016 MY
 (51) **H02G 13/00; H01T 4/00**
 (73) **LIGHTNING PROTECTION SYSTEM SDN BHD (MY)**
 No. 42-4, Jalan Kuchai Maju 10, Kuchai Entrepreneurs' Park, 58200, Kuala Lumpur, Malaysia
 (72) MAK MING HUNG (AU)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **KIM THU SÉT**

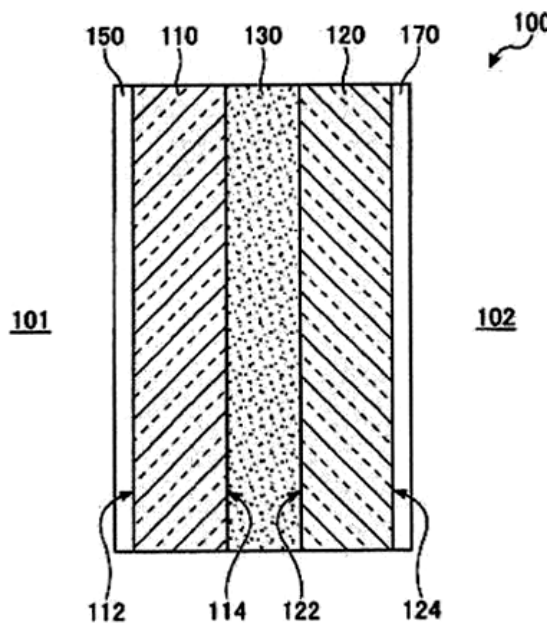
(57) Sáng chế đề cập đến kim thu sét (100) dùng cho hệ thống chống sét. Theo đó, kim thu sét (100) bao gồm: a) trục lõi (110) có phần thân (110a) ở giữa bộ phận bên trên (112) và bộ phận bên dưới (111) và có đầu nhận tia sét (112a) ở một đầu của bộ phận bên trên (112); b) thân cách điện bên trong (200) gắn chặt với trục lõi (110); c) vỏ cách điện bên ngoài (300) gắn với thân cách điện bên trong (200); d) nhiều cánh nạp/xả (400) được cấu hình bao quanh theo chu vi vỏ cách điện bên ngoài (300) và mở rộng theo hướng tỏa tròn; e) bản kim loại (500) kết nối với các cánh nạp/xả (400) và hoạt động tạo hiệu ứng điện dung; trong đó thân cách điện bên trong (200) bao gồm nhiều đường thoát chất lỏng (262) để xả chất lỏng hoặc chất thải trong đó; trong đó vỏ cách điện bên ngoài (300) gắn chặt với phần bên trên (200a) của thân cách điện bên trong (200), sao cho tạo thành không gian rỗng thứ nhất (340) và không gian rỗng thứ hai (320) để đạt được hiệu quả cách điện; và trong đó mỗi cánh nạp/xả (400) có đầu trên (410) mở rộng theo hướng trục lõi (110) và được tách bởi khe hở phóng điện (420) giữa chúng.



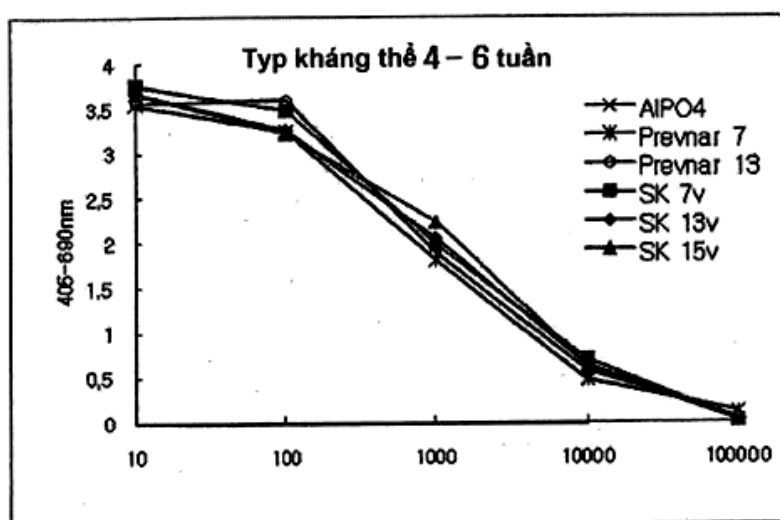
- (11) **1-0028728 B** (15) 26/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2013 298
- (21) 1-2012-02580 (85) 30/08/2012
- (22) 03/02/2011 (86) PCT/US2011/023524 03/02/2011
- (30) 61/301,150 03/02/2010 US (87) WO2011/097333 A1 11/08/2011
61/362,982 09/07/2010 US
- (51) **A61K 31/497**
- (73) **SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)**
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA 92121, United States of America
- (72) SANKAR, Sabita (SG); CHOPRA, Rajesh (GB); XU, Weiming (US); NING, Yuhong (US); XU, Shuichan (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **DUỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN ĐÍCH CỦA RAPAMYXIN KINAZA (TOR KINAZA)**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất ức chế protein đích của rapamycin kinaza (sau đây được gọi là TOR kinaza - target of rapamycin kinase) để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh ung thư hoặc hội chứng khối u ở người bệnh mắc bệnh ung thư hoặc hội chứng khối u đặc trưng bởi đột biến hoặc thiếu hụt protein hoặc gen mã hóa cho kinaza B1 ở gan (sau đây được gọi là gen LKB1 và protein LKB1 - target of rapamycin kinase) và/hoặc protein kinaza được hoạt hóa bởi adenosin monophosphat (adenosine monophosphate-activated protein kinase hay AMPK, sau đây được gọi là gen AMPK và protein AMPK).

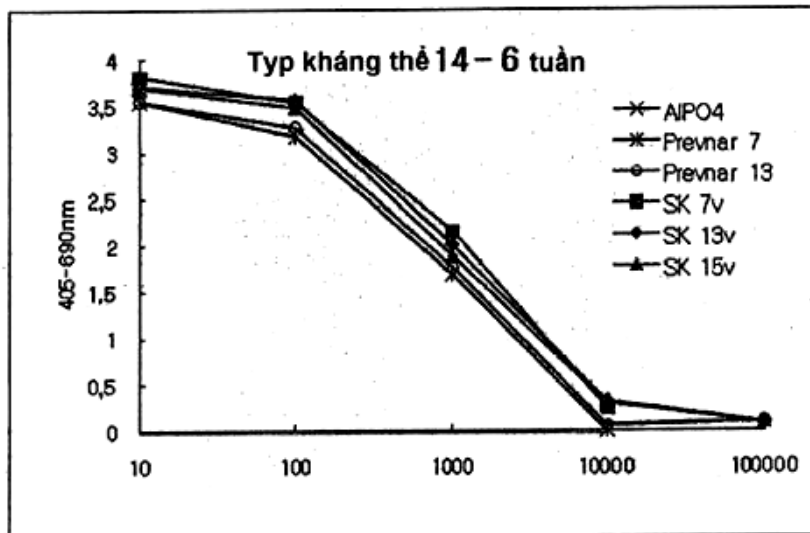
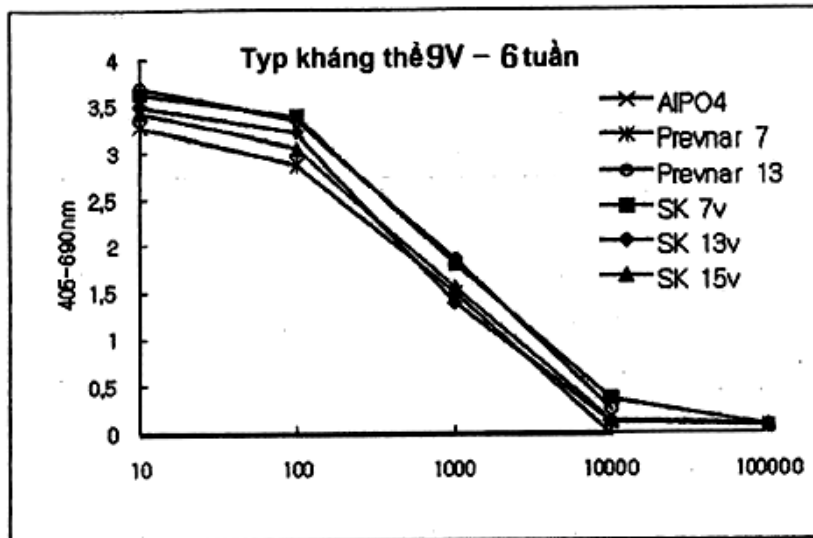
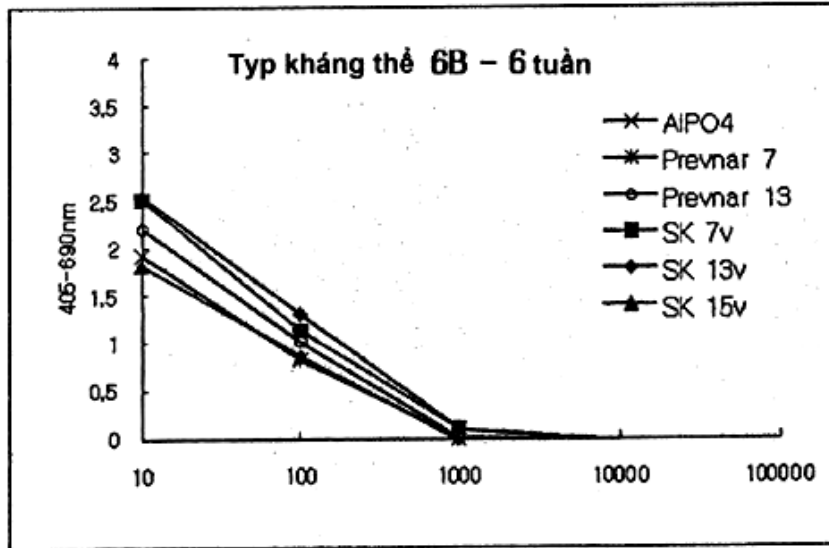
- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0028729 B | | (15) 26/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05032 | | (85) 12/12/2017 | |
| (22) 13/04/2016 | | (86) PCT/JP2016/061950 | 13/04/2016 |
| (30) 2015-107729 | 27/05/2015 JP | (87) WO2016/189992 | 01/12/2016 |
| | 2015-243501 14/12/2015 JP | | |
| (51) C03C 27/12; C03C 17/34; C03C 17/36 | | | |
| (73) AGC INC. (JP) | | | |
| | 5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan | | |
| (72) SAWAYANAGI, Munetaka (JP); YAOITA, Kazuya (JP); IWAOKA, Hiroaki (JP); UNNO, Toru (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) KÍNH DÁN NHIỀU LỚP | | | |

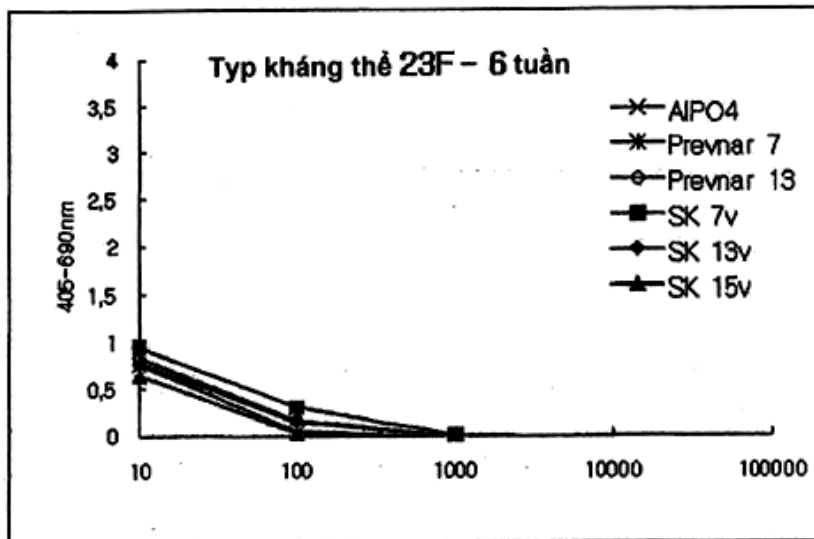
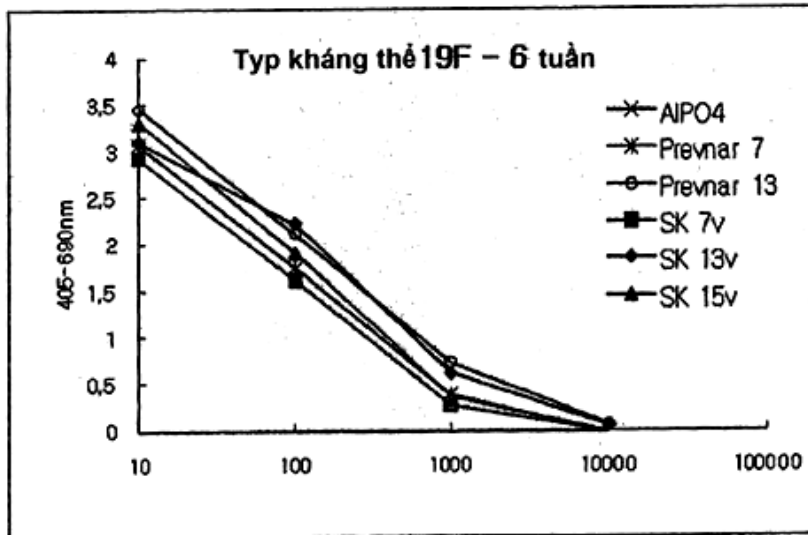
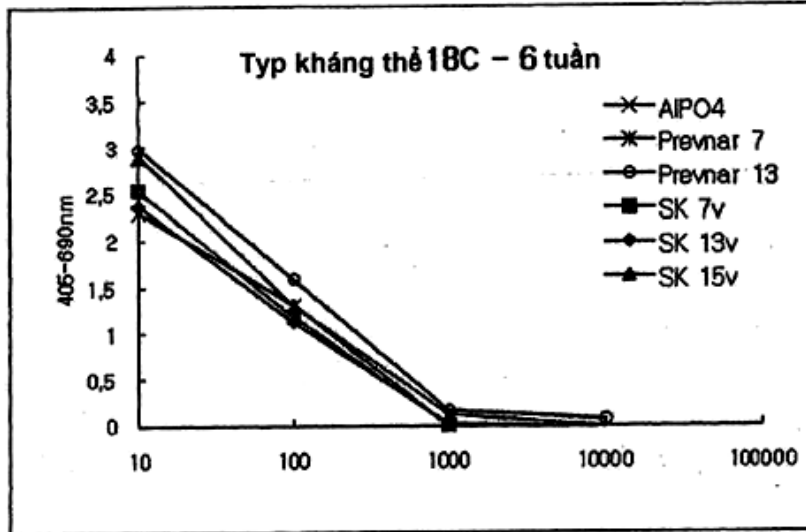
(57) Sáng chế đề cập đến kính dán nhiều lớp được tạo ra bằng cách gắn kết các tấm kính thứ nhất và thứ hai thông qua màng trung gian. Tấm kính thứ nhất có các bề mặt thứ nhất và thứ hai, tấm kính thứ hai có các bề mặt thứ ba và thứ tư, bề mặt thứ nhất được bố trí cách xa màng trung gian hơn và bề mặt thứ tư được bố trí cách xa màng trung gian hơn. Các màng phủ thứ nhất và thứ hai lần lượt được bố trí trên bề mặt thứ nhất hoặc thứ hai và bề mặt thứ tư. Hệ số phản xạ ánh sáng nhìn thấy được đo theo tiêu chuẩn ISO 9050:2003 từ phía tấm kính thứ nhất là 30% hoặc thấp hơn, hệ số truyền ánh sáng nhìn thấy là lớn hơn 26%, và hệ số che chắn là 0,35 hoặc thấp hơn. Khi ánh sáng phản xạ của ánh sáng tới với các góc 5 độ và 55 độ từ phía tấm kính thứ nhất được xác định nhờ biểu diễn bằng hệ tọa độ sắc độ CIE1976L*a*b*, cả hai giá trị a* và b* đều bằng 3 hoặc thấp hơn.

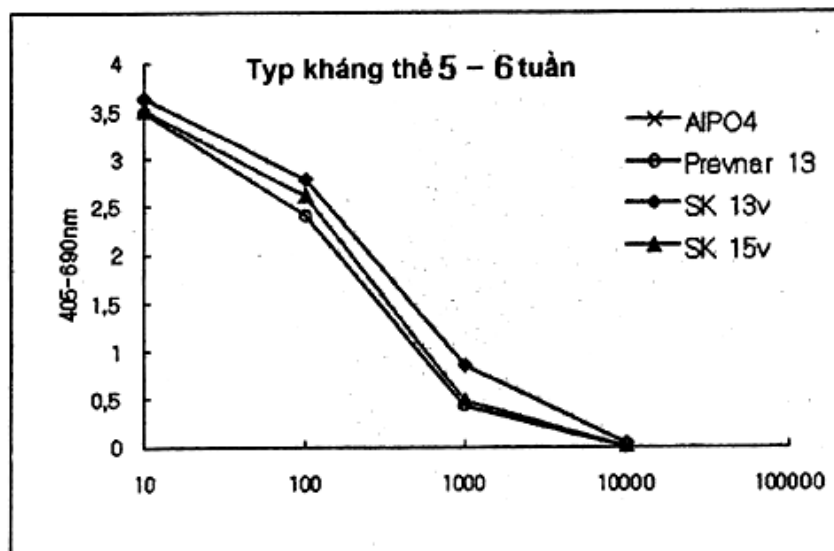
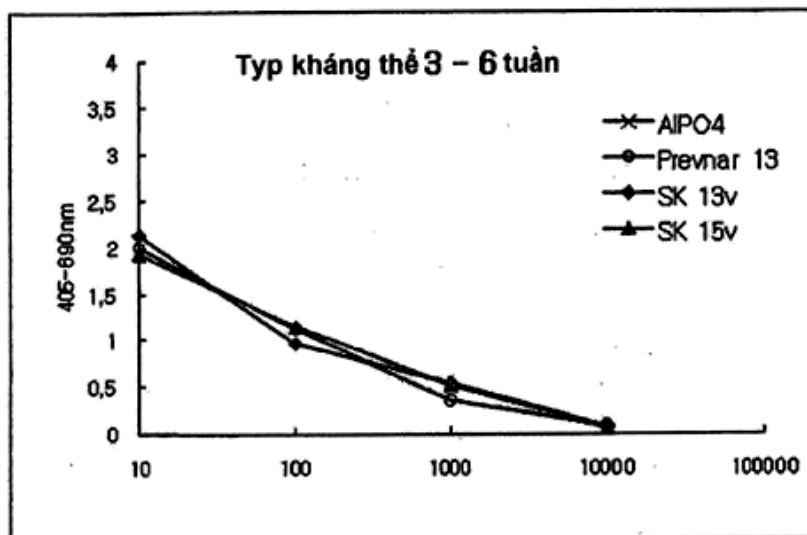
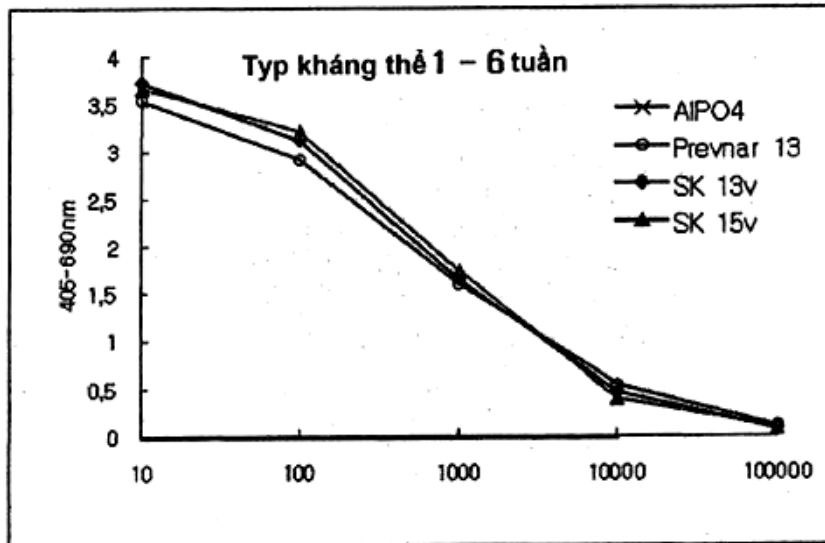


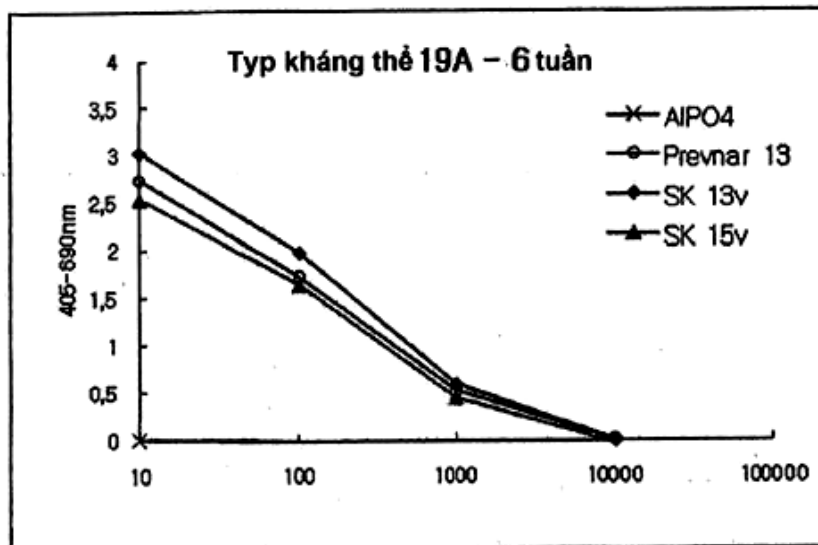
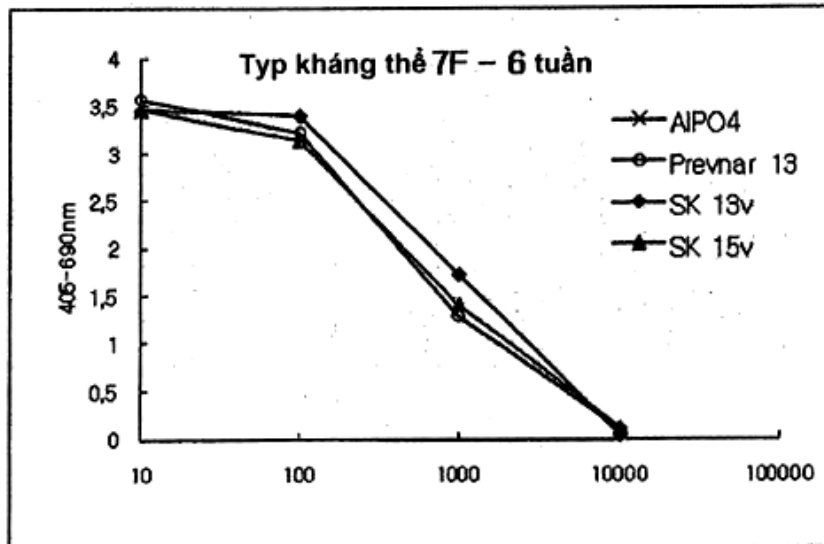
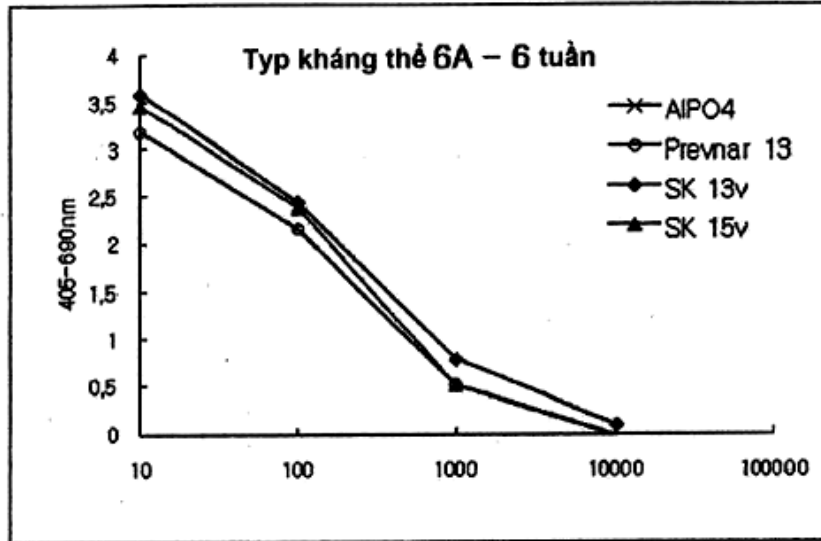
- (11) **1-0028730 B** (15) 26/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2015 327
- (21) 1-2015-00085 (85) 12/01/2015
- (22) 19/06/2013 (86) PCT/KR2013/005392 19/06/2013
- (30) 10-2012-0065893 20/06/2012 KR (87) WO2013/191459 27/12/2013
- (51) **A61K 47/48; A61P 31/00; A61K 31/70; A61K 38/00**
- (73) **SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)**
(Sampyeong-dong) 310, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13494, Republic of Korea.
- (72) SHIN, Jin-Hwan (KR); YANG, Ji-Hye (KR); HAM, Dong-Soo (KR); PARK, Mahn-Hoon (KR); KIM, Hun (KR); NOH, Myeong-Ju (KR); PARK, Su-Jin (KR); YANG, Seon-Young (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH ĐA HÓA TRỊ TỪ THỂ TIẾP HỢP POLISACARIT-PROTEIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sinh miễn dịch bao gồm 15 thể tiếp hợp polisacarit-protein riêng biệt. Mỗi thể tiếp hợp chứa polisacarit dạng nang được bào chế từ typ huyết thanh phế cầu khuẩn khác nhau kết hợp với protein mang, đó là, typ huyết thanh 1, 2, 3, 4, 5, 6A, 6B, 7F, 9N, 9V, 14, 18C, 19A, 19F và 23F. Chế phẩm sinh miễn dịch được bào chế thành vaccin bao gồm chất phụ trợ gốc nhôm để tăng phạm vi ứng dụng nhằm đối phó với bệnh phế cầu khuẩn ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

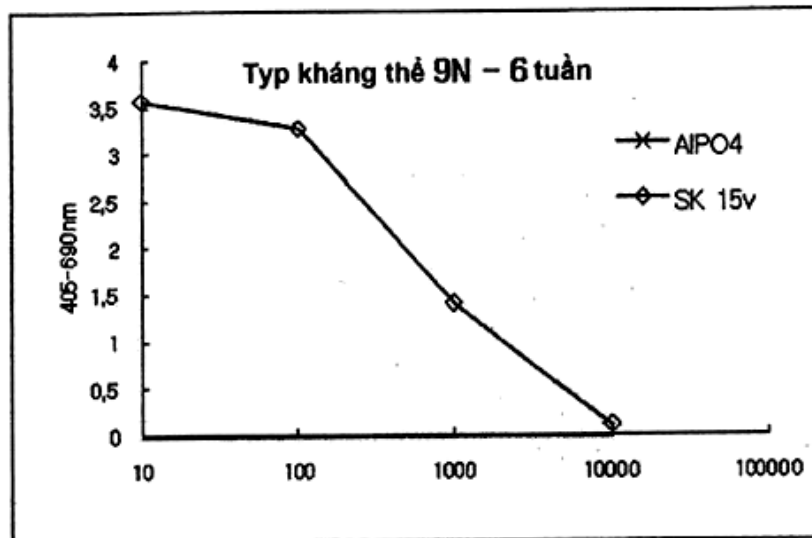
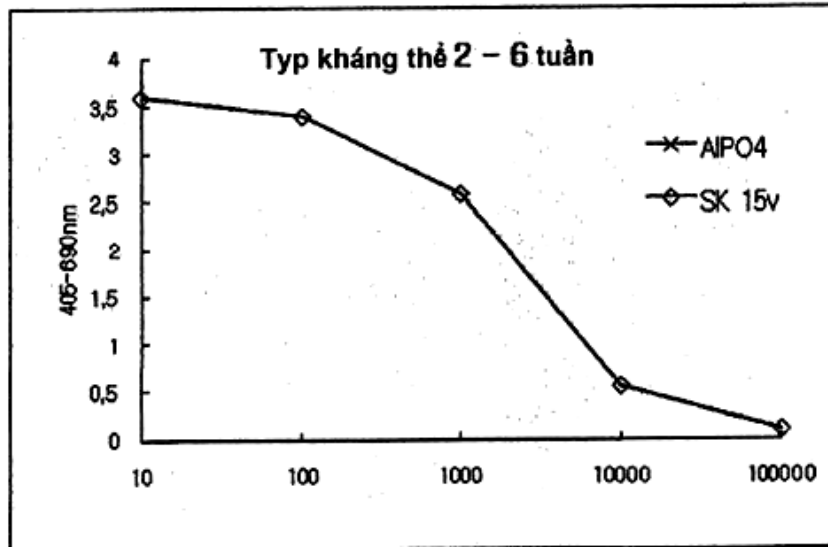






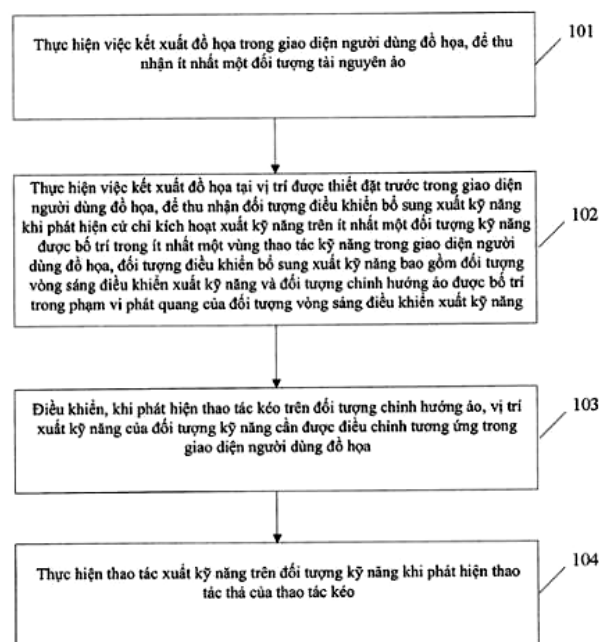






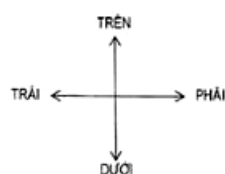
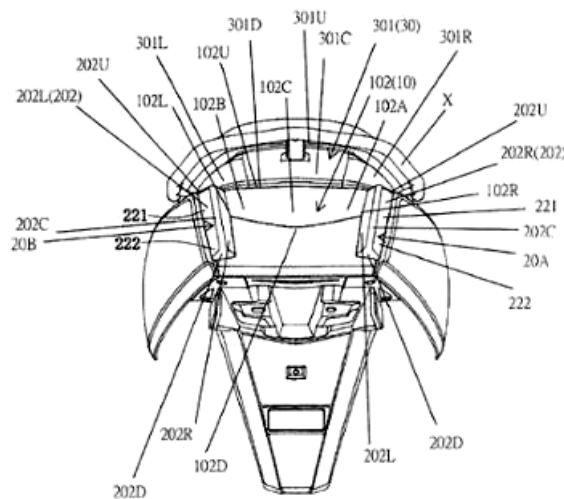
- (11) **1-0028731 B** (15) 26/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2017-04377 (85) 02/11/2017
 (22) 24/05/2016 (86) PCT/CN2016/083209 24/05/2016
 (30) 201510655670.1 10/10/2015 CN (87) WO2017/059685 A1 13/04/2017
 (51) **G06F 3/0484**
 (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong
 518044, China
 (72) WANG, Haosu (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG
 TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện việc kết xuất đồ họa trong giao diện người dùng đồ họa, để thu nhận ít nhất một đối tượng tài nguyên ảo; thực hiện việc kết xuất đồ họa tại vị trí được thiết đặt trước trong giao diện người dùng đồ họa, để thu nhận đối tượng điều khiển bổ sung xuất kỹ năng khi phát hiện cử chỉ kích hoạt xuất kỹ năng trên ít nhất một đối tượng kỹ năng nằm trong ít nhất một vùng thao tác kỹ năng trong giao diện người dùng đồ họa, đối tượng điều khiển bổ sung xuất kỹ năng bao gồm đối tượng vòng sáng điều khiển xuất kỹ năng và đối tượng chỉnh hướng ảo nằm trong phạm vi phát quang của đối tượng vòng sáng điều khiển xuất kỹ năng; điều khiển, khi phát hiện thao tác kéo trên đối tượng chỉnh hướng ảo, vị trí xuất kỹ năng của đối tượng kỹ năng cần được điều chỉnh tương ứng trong giao diện người dùng đồ họa; và thực hiện thao tác xuất kỹ năng trên đối tượng kỹ năng khi phát hiện thao tác thả của thao tác kéo.



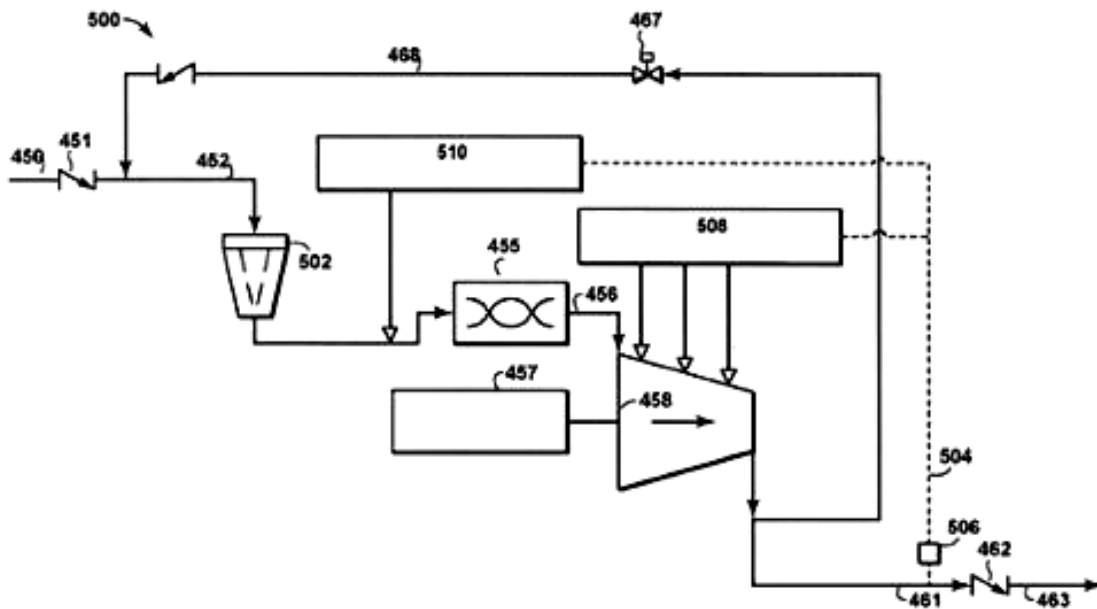
- (11) **1-0028732 B** (15) 26/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-03549
 (22) 14/09/2017
 (30) 201610875337.6 30/09/2016 CN
 (51) **B62J 6/05; B62J 6/04; B60Q 1/00; B60Q 1/26**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) LIN, SAN PING (TW); SHEN, MING ZE (TW); LI, TZU PIN (TW); TSAO, YUAN MING (TW); CHENG, CHAO HUNG (TW); HSIEH, CHIN YU (TW)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên bao gồm cụm đèn thứ nhất (10) được bố trí ở giữa trên phần sau của thân và gồm vỏ trong suốt thứ nhất (102), cụm đèn phải (20A) và cụm đèn trái (20B) được bố trí ở cả hai phía, tức là tương ứng bên phải và bên trái của cụm đèn thứ nhất (10), và mỗi cụm trong số các cụm đèn phải (20A) và trái (20B) gồm vỏ trong suốt thứ hai (202) và phần tấm che (30) được bố trí phía trên cụm đèn thứ nhất (10), cụm đèn phải (20A) và cụm đèn trái (20B), trong đó độ dài theo phương thẳng đứng của phần tấm che (30) tới cụm đèn thứ nhất (10) được bố trí ở giữa lớn hơn so với độ dài của phần tấm che (30) tới các cụm đèn phải (20A) và trái (20B) được bố trí ở cả hai phía và vỏ trong suốt thứ hai (202) kéo dài xuống phía dưới vượt quá mép dưới (102D) của vỏ trong suốt thứ nhất (102).



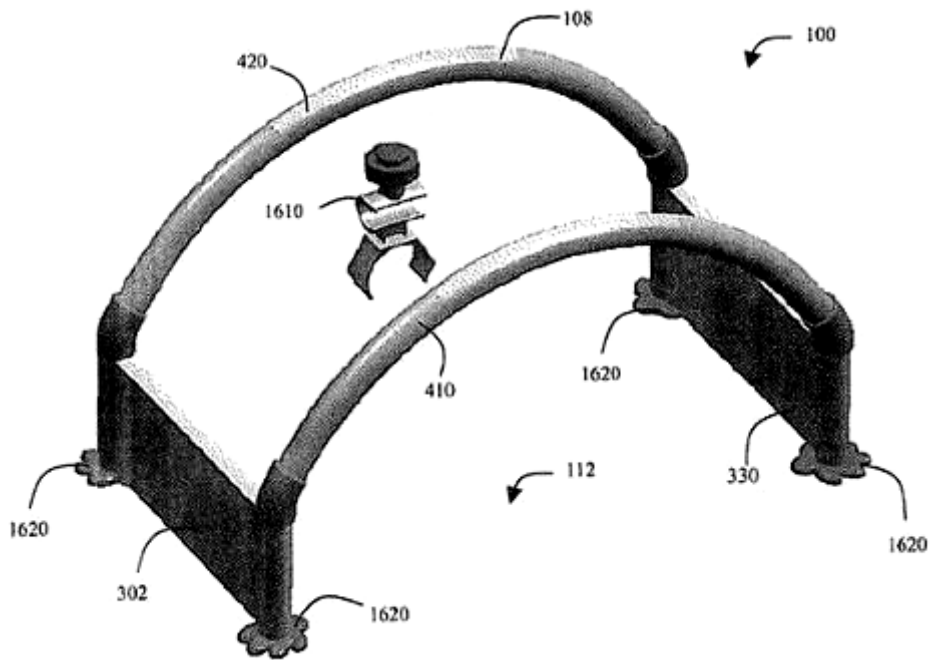
- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028733 B | | (15) 26/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-04190 | | (85) 23/10/2017 | |
| (22) 12/02/2016 | | (86) PCT/US2016/017701 | 12/02/2016 |
| (30) 62/138,748 | 26/03/2015 | US (87) WO2016/153626 A1 | 29/09/2016 |
| (51) F04D 25/02; F04D 31/00; F04D 29/70; F04D 17/12; F04D 27/00 | | | |
| (73) EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)
CORP-URC-E2.4A.296, 22777 Springwoods Village Parkway, Spring, TX 77389,
United States of America | | | |
| (72) MATHEIDAS, Michael T. (US); UPTIGROVE, Stanley O. (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT TỈ SỐ NÉN CHO HỆ THỐNG NÉN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát tỉ số nén cho hệ thống nén. Việc kiểm soát tỉ số nén cho hệ thống nén bao gồm việc dẫn lượng chất lỏng vào dòng nạp để tạo dòng nạp đa pha, nén dòng nạp đa pha với máy nén ly tâm để tạo dòng xả, đo các thông số của dòng xả, trong đó thông số dòng xả tương ứng với tỉ số nén của máy nén ly tâm, khi thông số vượt quá điểm được xác định trước thứ nhất, tăng tỉ số nén của máy nén ly tâm bằng cách tăng lượng chất lỏng được đưa vào, và khi thông số vượt qua điểm được xác định trước thứ hai, giảm tỉ số nén bằng cách giảm lượng chất lỏng được đưa vào.



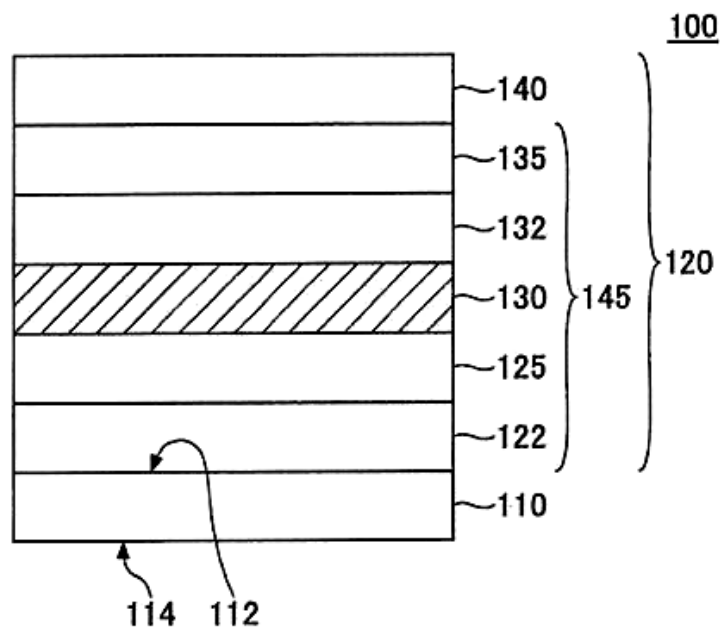
- (11) **1-0028734 B** (15) 26/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-02830
(22) 24/07/2017
(30) 15/226,771 02/08/2016 US
15/331,014 21/10/2016 US
15/426,899 07/02/2017 US
(51) **A61J 9/06**
(73) **MACE CORPORATION (US)**
3860 Schiff Drive, Las Vegas, NV 89103, United States of America
(72) Edgardo Clores (US)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **HỆ THỐNG GIỮ BÌNH BÚ DÙNG CHO CƠ CẤU GIỮ TRẺ**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống giữ bình bú dùng cho cơ cấu giữ trẻ có cụm khung có thanh xà. Bộ phận gắn được lắp qua thanh xà và gắn chắc chắn bình bú trên thanh xà.



- (11) **1-0028735 B** (15) 26/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-05224 (85) 22/12/2017
 (22) 02/06/2016 (86) PCT/JP2016/066465 02/06/2016
 (30) 2015-118546 11/06/2015 JP (87) WO2016/199676 15/12/2016
 2016-013322 27/01/2016 JP
 (51) **C03C 17/34; C03C 27/12; B32B 17/06; B32B 9/00**
 (73) **AGC INC.** (JP)
 5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan
 (72) MATSUMOTO, Akiyo (JP); TOMIZAWA, Takeshi (JP); ODAKA, Hidefumi (JP);
 TAKIMOTO, Yasuyuki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **TẮM NHIỀU LỚP DẠNG MÀNG VÀ KÍNH DÁN NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm nhiều lớp dạng màng bao gồm nền trong suốt; và màng nhiều lớp được bố trí ở trên nền trong suốt. Màng nhiều lớp này gồm một hoặc nhiều lớp chức năng. Màng nhiều lớp này có phần thứ nhất, bao gồm lớp điện môi thứ nhất, lớp chức năng thứ nhất và lớp điện môi thứ hai. Lớp chức năng thứ nhất được bố trí ở vị trí xa nhất từ nền trong suốt trong số các lớp chức năng. Lớp chức năng thứ nhất bao gồm zircon nitrua. Trong lớp chức năng thứ nhất, chỉ số khúc xạ ở bước sóng 500 nm nhỏ hơn 1,2, và hệ số tắt ở bước sóng 1500 nm lớn hơn 6. Trong tấm nhiều lớp dạng màng, độ chọn lọc thu được bằng cách chia hệ số truyền ánh sáng nhìn thấy, được đo từ phía nền trong suốt hướng về lớp ngoài cùng của màng nhiều lớp, cho tỷ lệ hấp thụ nhiệt bức xạ mặt trời, nhỏ hơn hoặc bằng 1,1.



(11) 1-0028736 B			(15) 27/05/2021	
(45) 26/07/2021	400B		(43) 26/06/2017	351
(21) 1-2017-01587			(85) 27/04/2017	
(22) 25/09/2015			(86) PCT/US2015/052434	25/09/2015
(30) 62/057,264	30/09/2014	US	(87) WO2016/053806	07/04/2016
62/057,650	30/09/2014	US		
14/535,413	07/11/2014	US		
14/535,648	07/11/2014	US		

(51) **A43C 1/00; A43B 1/04; A43B 23/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

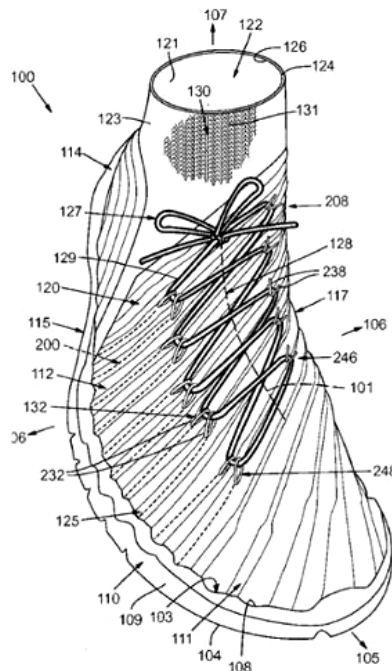
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) LILES Timothy K. (US); HENRICHOT Olivier (US); KLUG Bryant Russel (US); SCHULTZE Nathan G. (US); MEIR Adrian (US); LANGVIN Elizabeth (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép có phụ kiện bằng chất liệu dệt. Phụ kiện bằng chất liệu dệt của mũ giày có chi tiết bằng chất liệu dệt và chi tiết chịu kéo. Chi tiết chịu kéo tạo ra đoạn thứ nhất bố trí ở phía thứ nhất của mũ giày. Đoạn thứ nhất của chi tiết chịu kéo được tạo kết cấu để gắn hệ thống buộc chặt vào chi tiết bằng chất liệu dệt ở phía thứ nhất của mũ giày. Chi tiết chịu kéo còn có đoạn thứ hai được bố trí gắn với phần dưới của mũ giày ở phía thứ hai. Đoạn thứ hai được gắn cố định tương đối với phần dưới của mũ giày ở phía thứ hai. Chi tiết chịu kéo còn có đoạn giữa kéo dài liên tục từ đoạn thứ nhất, ngang qua vùng gót, đến đoạn thứ hai.

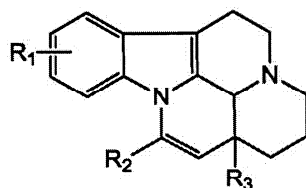


- (11) **1-0028737 B** (15) 27/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/03/2015 324
- (21) 1-2014-03307 (85) 01/10/2014
- (22) 21/03/2013 (86) PCT/EP2013/055943 21/03/2013
- (30) 61/614,429 22/03/2012 US (87) WO2013/139916 26/09/2013
12160682.6 22/03/2012 EP
- (51) **A61K 39/155; A61P 31/14**
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V.** (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
- (72) RADOSEVIC, Katarina (NL); CUSTERS, Jérôme H.H.V. (NZ); VELLINGA, Jort (NZ); WIDJOJOATMODJO, Myra, N. (NL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **VACXIN KHÁNG VIRUT HỢP BÀO HÔ HẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VACXIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất vacxin kháng virut hợp bào hô hấp (RSV), chứa adenovirut tái tổ hợp ở người có kiểu huyết thanh 35 bao gồm axit nucleic mã hóa protein F của RSV hoặc phần hoạt tính miễn dịch học của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tế bào chủ được phân lập chứa adenovirut tái tổ hợp ở người có kiểu huyết thanh 35 và phương pháp sản xuất vacxin này.

- (11) **1-0028738 B** (15) 27/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/04/2018 361
- (21) 1-2017-04030 (85) 11/10/2017
- (22) 29/02/2016 (86) PCT/CL2016/000008 29/02/2016
- (30) 593-2015 11/03/2015 CL (87) WO2016/141498 15/09/2016
- (51) *A61K 8/23; A61Q 19/06*
- (73) **RODRIGUEZ CERDA, PATRICIO ALFREDO (CL)**
El Retiro n° 5001, oficina 6, Comuna de Vitacura, 7630000 Santiago, Chile
- (72) RODRIGUEZ CERDA, Patricio Alfredo (CL); MORALES MONTECINOS, Juan Pablo (CL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM MỸ PHẨM LÀM THON GỌN DÙNG KHU TRÚ CHỨA KERATIN VÀ LƯU HUỖNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm mỹ phẩm làm thon gọn dùng khu trú chứa đến 20% trọng lượng keratin được thủy phân và lưu huỳnh. Các thành phần còn lại là: nước, chất tương hợp, chất hoạt động bề mặt, chất làm đặc, chất bảo quản và/hoặc chất thơm. Chế phẩm mỹ phẩm này có thể được sử dụng làm giảm mô mỡ ở các vùng khác nhau của cơ thể. Chế phẩm này khác biệt ở chỗ tốt hơn là được dùng ở vị trí dọc theo cơ thể.

- (11) **1-0028739 B** (15) 27/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-03352 (85) 29/08/2017
(22) 02/02/2016 (86) PCT/CN2016/073143 02/02/2016
(30) 201510058257.7 04/02/2015 CN (87) WO2016/124129 A1 11/08/2016
201610052158.2 26/01/2016 CN
(51) **C07D 461/00; C07D 519/00; A61P 25/08; A61P 9/10**
(73) **HARBIN PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. GENERAL
PHARMACEUTICAL FACTORY (CN)**
No.109 Xuefu Road, Nangang District, Harbin, Heilongjiang 150086, China
(72) YUAN, Shujie (CN); YANG, Xinchun (CN); ZHAO, Jinlong (CN); ZHANG, Daoxu
(CN); SUN, Mingda (CN); LIU, Jiaji (CN); WEI, Tao (CN); ZHAO, Huanan (CN);
LUO, Yunfu (CN); YANG, Chundao (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT DIAZA-BENZOFLORENTREN**

(57) Sáng chế đề cập đến nhóm các hợp chất diaza-benzoflorantren. Cụ thể, sáng chế đề
cập đến hợp chất có công thức (I), các muối dược dụng hoặc tautome của nó



(I)

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028740 B | | (15) 27/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2018 | 358 |
| (21) 1-2017-03733 | | (85) 25/09/2017 | |
| (22) 02/03/2016 | | (86) PCT/US2016/020459 | 02/03/2016 |
| (30) 14/641,881 | 09/03/2015 | US | (87) WO2016/144648 |
| | 14/641,789 | 09/03/2015 | US |

(51) **A43B 13/20; B29D 35/14; A43B 13/12; A43B 13/14**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

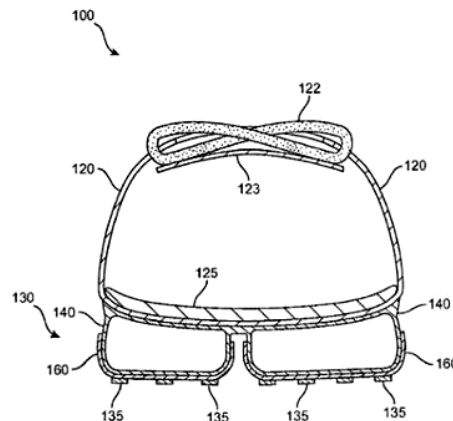
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) CAMPOS, Fidencio, II (US); MONFILS, Benjamin, J. (US); PEYTON, Lee, D. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ VẬT CÙNG ĐÚC VÀ ĐỒ VẬT CÙNG ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cùng đúc. Chi tiết thứ nhất (1060, 1260, 560, 760) có bề mặt trên (1041, 1061, 741, 761), rìa (1043, 1062, 1162, 1243, 1262, 1362, 143, 743, 762, 862), và phần nhô (1035, 1235, 735) với đáy (1037, 737) kéo dài xuống từ bề mặt trên (1041, 1061, 741, 761). Chi tiết thứ hai (1065, 765) có rìa (1043, 1062, 1162, 1243, 1262, 1362, 143, 743, 762, 862), bề mặt trên (1041, 741), và bề mặt dưới (1064, 764). Khuôn (1100, 1300, 300, 600, 700) bao gồm phần khuôn thứ nhất (1010, 1110, 1310, 310, 610, 710) xác định bề mặt trên cùng đúc (1041, 741), và phần khuôn thứ hai (1020, 1120, 1320, 320, 620, 720) xác định hốc khuôn cùng đúc (1100, 1300, 300, 600, 700). Chi tiết thứ nhất (1060, 1260, 560, 760) được đặt vào trong phần khuôn thứ hai (1020, 1120, 1320, 320, 620, 720) với phần nhô (1035, 1235, 735) có đáy (1037, 737) tiếp xúc với phần khuôn thứ hai (1020, 1120, 1320, 320, 620, 720). Chi tiết thứ hai (1065, 765) được đặt trên đỉnh (210) của chi tiết thứ nhất (1060, 1260, 560, 760). Khuôn (1100, 1300, 300, 600, 700) là kín, do đó tạo ra chi tiết thứ hai (1065, 765) dưới dạng khoang. Chất lưu dưới điều kiện áp suất được đưa vào trong khoang đáy chi tiết thứ hai (1065, 765) để làm phù hợp với hình dạng (1150, 750) của khuôn (1100, 1300, 300, 600, 700), do đó gắn chi tiết thứ nhất (1060, 1260, 560, 760) với chi tiết thứ hai (1065, 765). Năng lượng được áp dụng vào khuôn (1100, 1300, 300, 600, 700) để cùng đúc (1100, 1300, 300, 600, 700) các chi tiết với nhau.



- (11) **1-0028741 B** (15) 27/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2013 301
- (21) 1-2013-00516 (85) 20/02/2013
- (22) 21/07/2011 (86) PCT/JP2011/004124 21/07/2011
- (30) 2010-166427 23/07/2010 JP (87) WO2012/011287 26/01/2012
 2010-257612 18/11/2010 JP
- (51) *A01N 37/32; A01N 37/50; A01N 41/06; A01N 43/36; A01N 43/40; A01N 43/50; A01N 43/54; A01N 43/56; A01N 43/653; A01N 47/34; A01N 47/38; A01N 47/44; A01N 53/00; A01P 3/00; A01N 37/34*
- (73) **ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)**
 3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, JP
- (72) SUGIMOTO, Koji (JP); HAYASHI, Hiroyuki (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẤT XỬ LÝ BỆNH THỐI NHŨN THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỆNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất xử lý bệnh thối nhũn và phương pháp xử lý mới đối với bệnh này. Hợp chất không có hoạt tính kháng khuẩn đối với *Erwinia carotovora* nhưng có hoạt tính xử lý đối với nấm trên bề mặt đất, cụ thể là chứa, trong vai trò là thành phần hoạt tính, thuốc diệt nấm bao gồm hợp chất bất kỳ trong số các hợp chất strobilurin như azoxystrobin và kresoxim-metyl, hợp chất azol như triflumizol, cyazofamid, amisulbrom, và thiophanat-metyl, một hợp chất carboxamit như penthiopyrad và boscalid, một hợp chất sulfonamit như flusulfamid, hợp chất clo hữu cơ như clothalonil, một hợp chất dicarboximit như proxymidon và iprodion, một hợp chất phenylpyrol như fludioxonil, một hợp chất anilinopyrimidin như mepanipyrim, và một hợp chất guanidin như iminoctadin là chất xử lý bệnh thối nhũn thực vật, chất này được phun lên đất canh tác thực vật.

- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028742 B | | | (15) 27/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/01/2018 | 358 |
| (21) 1-2017-03116 | | | (85) 15/08/2017 | |
| (22) 13/01/2016 | | | (86) PCT/US2016/013216 | 13/01/2016 |
| (30) 62/104,190 | 16/01/2015 | US | (87) WO2016/115231 | 21/07/2016 |

(51) **D04B 1/22; A43B 1/04**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (NL)**

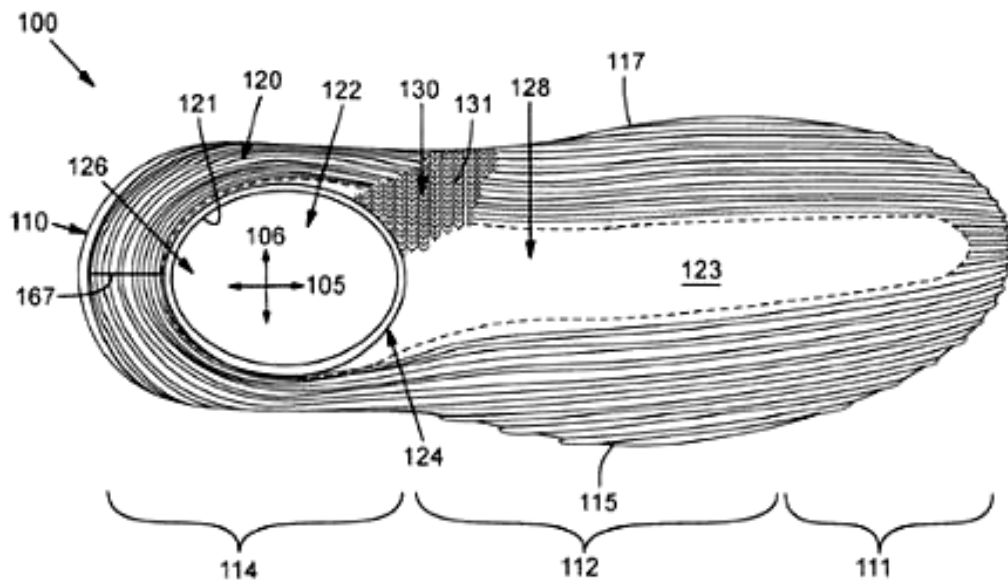
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) BAINES Simon John (US); DEALEY Stuart W. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỆT KIM PHỤ KIỆN DỆT KIM DÙNG CHO GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dệt kim phụ kiện dệt kim dùng cho giày dép bao gồm bước thực hiện việc chạy ít nhất một cơ cấu cấp sợi dọc theo trục dọc tương đối với các giường kim thứ nhất và thứ hai của máy dệt kim. Phương pháp này bao gồm bước cấp ít nhất một sợi bằng ít nhất một cơ cấu cấp sợi trong quá trình chạy. Phương pháp này còn có bước tạo ra, trong quá trình chạy, các vòng thứ nhất bằng các kim thứ nhất để tạo ra phần thứ nhất của phụ kiện dệt kim. Phương pháp này còn có bước tạo ra, trong quá trình chạy, các vòng thứ hai bằng các kim thứ hai để tạo ra phần thứ hai của phụ kiện dệt kim. Phần thứ nhất tạo ra phía giữa của mũ giày dùng cho giày dép. Ngoài ra, phần thứ hai tạo ra phía bên của mũ giày dùng cho giày dép.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028743 B | | (15) 27/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03221 | | (85) 22/08/2017 | |
| (22) 28/01/2015 | | (86) PCT/CN2015/071763 | 28/01/2015 |
| | | (87) WO2016/119148 | 04/08/2016 |

(51) **H04W 4/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD.** (CN)

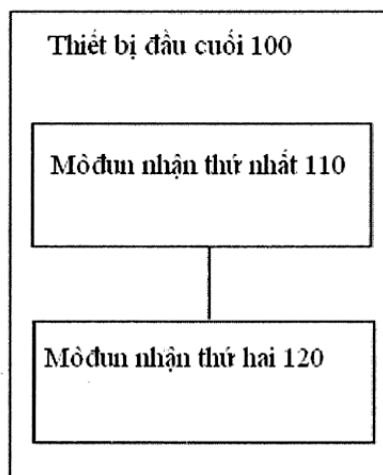
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HU, Zhenxing (CN); LI, Bingzhao (CN); GAO, Yongqiang (CN); ZHANG, Jian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG NHÓM**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, và phương pháp truyền thông nhóm. Thiết bị đầu cuối gồm: môđun tiếp nhận thứ nhất, được tạo cấu hình để nhận thông điệp thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông điệp thứ nhất gồm ít nhất một định danh dịch vụ nhóm, và một định danh dịch vụ nhóm tương ứng với một dịch vụ nhóm; và môđun tiếp nhận thứ hai, được tạo cấu hình để nhận, theo thông điệp thứ nhất được tiếp nhận bởi môđun tiếp nhận thứ nhất, dịch vụ nhóm thứ nhất tương ứng với định danh dịch vụ nhóm thứ nhất của thiết bị đầu cuối. Theo các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị đầu cuối tiếp nhận, theo thông điệp thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, dịch vụ nhóm được gửi bởi thiết bị mạng. Theo cách này, không chỉ truyền thông nhóm điếm tới đa điếm trong một tế bào có thể được triển khai, mà còn một dịch vụ nhóm có thể được gửi bằng cách sử dụng chỉ một phần tài nguyên đến tất cả các thiết bị đầu cuối cần tiếp nhận dịch vụ nhóm, nhờ đó giảm lãng phí tài nguyên vô tuyến. Ngoài ra, cấu hình tiếp nhận của mỗi dịch vụ nhóm có thể còn được chỉnh sửa bằng cách sử dụng thông điệp cấu hình thống nhất, nhờ đó triển khai cấu hình và truyền dịch vụ nhóm hiệu quả, linh hoạt, động.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028744 B | | | (15) 27/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-02256 | | | (85) 15/06/2017 | |
| (22) 22/02/2016 | | | (86) PCT/US2016/018876 | 22/02/2016 |
| (30) 62/128,648 | 05/03/2015 | US | (87) WO2016/140825 | 09/09/2016 |
| 14/944,720 | 18/11/2015 | US | | |

(51) **B21B 31/07**

(73) **PRIMETALS TECHNOLOGIES USA LLC (US)**

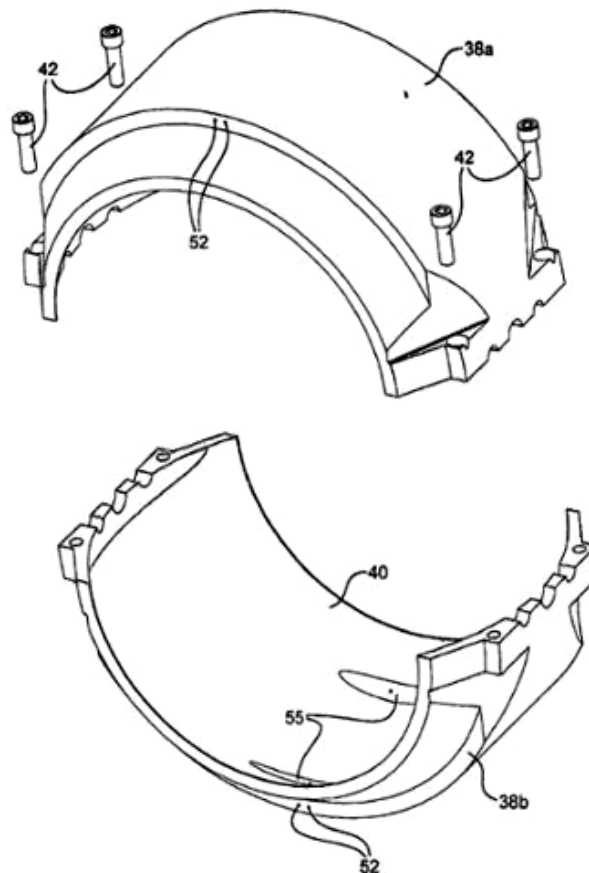
5895 Windward Parkway, Alpharetta, GA 30005, United States of America

(72) OSGOOD, Peter, N. (US); WOJTKOWSKI, Thomas, C., Jr. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **Ổ TRỤC MÀNG DẦU HÌNH CẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến ổ trục màng dầu độ quay được trục cán trong máy cán. Ổ trục bao gồm ống trượt có lỗ trong và bề mặt cầu ngoài. Lỗ trong được tạo cấu hình và được định kích thước để luồn theo chiều trục lên trên ngõng của trục cán. Ống lót có bề mặt cầu trong được tạo kết cấu và được định kích thước để bao quanh và chứa quay được bề mặt cầu ngoài của ống trượt. Ống lót được chia nhỏ thành nhiều đoạn liên kết được chứa và được đỡ theo chiều xuyên tâm bởi gối.



- (11) **1-0028745 B** (15) 27/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2014 318
(21) 1-2014-02180 (85) 03/07/2014
(22) 10/12/2012 (86) PCT/JP2012/081932 10/12/2012
(30) 2011-274840 15/12/2011 JP (87) WO2013/089062 A1 20/06/2013
(51) *C09J 4/02; H05K 1/14; H01R 11/01; H01R 43/00; C09J 163/10; C09J 5/06*
(73) **DEXERIALS CORPORATION (JP)**
Gate City Osaki, East Tower 8F, 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032,
Japan
(72) ODAKA, Ryosuke (JP); SATO, Daisuke (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT KẾT DÍNH DỊ HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI CHI TIẾT ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến chất kết dính có thể tạo ra sự cấp điện liên tục đầy đủ cho nền, trong đó việc xử lý trợ dung đã được thực hiện và phương pháp nối các chi tiết điện tử. Chất kết dính sử dụng bao gồm (met)acrylat có nhóm epoxy trong một phân tử và chất khơi mào polyme hóa gốc có nhiệt độ chu kỳ bán rã một phút là 110°C hoặc cao hơn. Thành phần chất kết dính dư giữa các đầu cuối chảy, nhờ đó thành phần imidazol trong xử lý trợ dung, thành phần gắn kết với nhóm epoxy của acrylat chứa nhóm epoxy, được rút ra nhờ đó được loại bỏ khỏi bề mặt của đầu cuối.

(11) 1-0028746 B			(15) 27/05/2021	
(45) 26/07/2021	400B		(43) 25/07/2014	316
(21) 1-2014-00805			(85) 13/03/2014	
(22) 27/09/2012			(86) PCT/EP2012/069135	27/09/2012
(30) 11183197.0	28/09/2011	EP	(87) WO2013/045582	04/04/2013

(51) **A24F 47/00; H05B 3/26; H05B 3/22**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A (CH)**

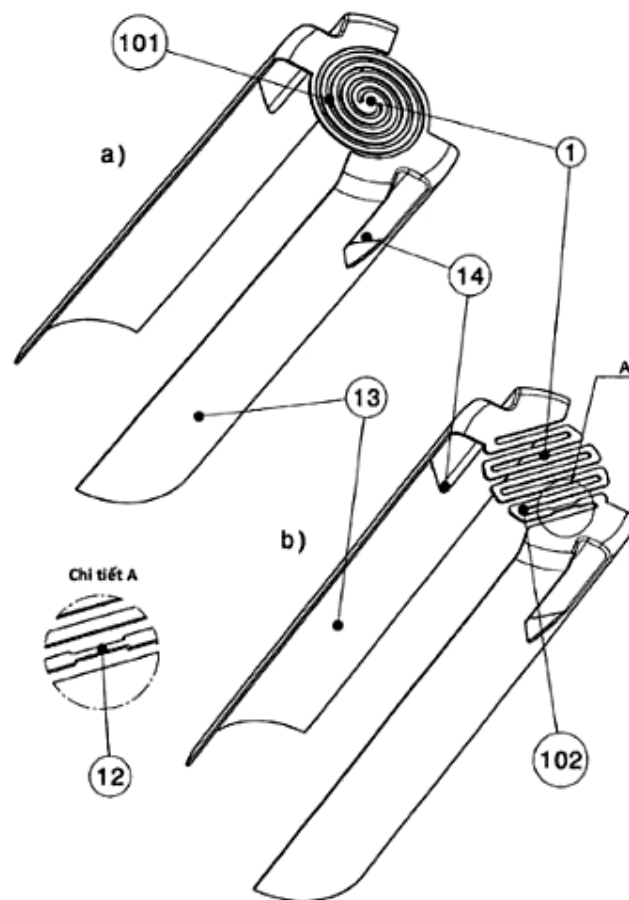
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) RINKER, Arno (DE); LITZENBERCTER, Philipp (DE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

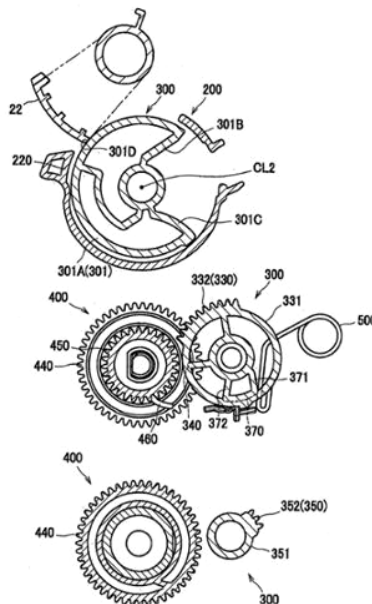
(54) **THIẾT BỊ LÀM BAY HƠI BAO GỒM THIẾT BỊ ĐÓT NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm bay hơi bao gồm thiết bị đốt nóng dưới dạng màng kim loại hoặc tấm kim loại mỏng có hình dạng ống xoắn kép (101) và/hoặc dây cáp uốn lượn (102) có hai đầu và có kích thước tiết diện ngang của một đầu thuốc lá hoặc một đầu xì gà nhỏ, để làm bay hơi các chất chứa thành phần hoạt tính và/hoặc chất thơm từ ống ngậm (3) dưới dạng hình trụ rỗng (31) bao gồm một hoặc nhiều màng bay hơi (32) và mặt bích (33) để nối theo cách tháo ra được với nguồn điện áp kiểm soát được hoặc điều chỉnh được (4).

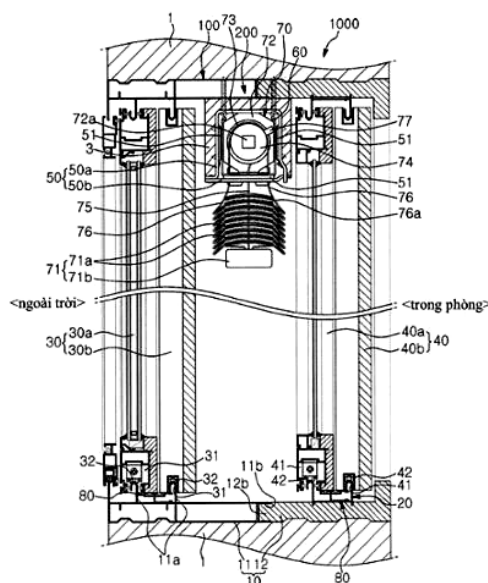


- (11) **1-0028747 B** (15) 27/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-01814 (85) 27/04/2018
 (22) 30/10/2015 (86) PCT/JP2015/080812 30/10/2015
 (30) 2015-197202 02/10/2015 JP (87) WO2017/056336 06/04/2017
 (51) **G03G 15/08; G03G 21/18; G03G 21/16; F16H 27/00; G03G 21/00**
 (73) **BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678561 (JP)
 (72) SHIMIZU, Keita (JP); SHIMIZU, Takashi (JP); NISHIYAMA, Hideshi (JP);
 KAMIMURA, Naoya (JP); WATANABE, Tomonori (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỘP MỤC CHỨA CHẤT HIỆN ẢNH**

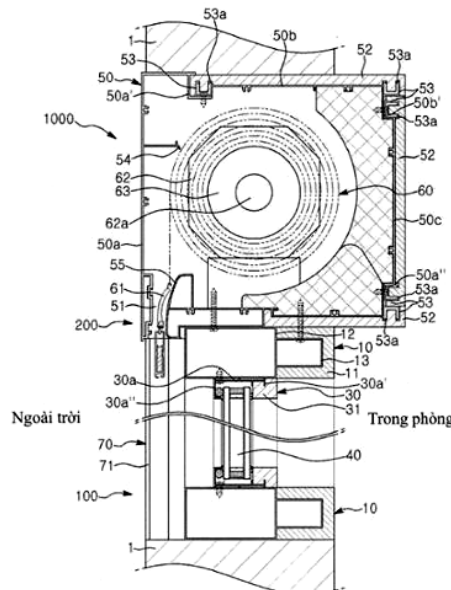
(57) Sáng chế đề cập đến hộp mục chứa chất hiện ảnh có bánh răng phát hiện có cấu trúc mới. Bánh răng thứ nhất (bánh răng truyền động (400)) bao gồm phần bánh răng có đường kính nhỏ (450) và phần bánh răng có đường kính lớn (440) có đường kính lớn hơn đường kính của phần bánh răng có đường kính nhỏ (450). Bánh răng thứ hai (bánh răng phát hiện (300)) bao gồm: phần hình trụ thứ nhất được định tâm trên trục thứ hai CL2; phần hình trụ thứ hai có đường kính nhỏ hơn phần hình trụ thứ nhất; phần ăn khớp thứ nhất (phần bánh răng thứ nhất (332)) kéo dài dọc theo một phần của bề mặt ngoài cùng của phần hình trụ thứ nhất và có thể ăn khớp với phần bánh răng có đường kính nhỏ (450); phần ăn khớp thứ hai (phần bánh răng thứ hai (352)) kéo dài dọc theo một phần của bề mặt ngoài cùng của phần hình trụ thứ hai và được đặt gần hơn với vỏ so với phần ăn khớp thứ nhất đến vỏ theo hướng trục và có thể ăn khớp với phần bánh răng có đường kính lớn (440); và phần nhô (phần nhô phát hiện (301)) mà nhô ra theo hướng trục và có thể quay cùng với phần ăn khớp thứ nhất và phần ăn khớp thứ hai. Phần ăn khớp thứ hai có thể ăn khớp với phần bánh răng có đường kính lớn (440) sau khi phần ăn khớp thứ nhất được ăn khớp với phần bánh răng có đường kính nhỏ (450).



- (11) **1-0028748 B** (15) 27/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2016-04399
 (22) 15/11/2016
 (30) 10-2015-0161791 18/11/2015 KR
 (51) **E06B 3/263; E06B 9/26; E06B 3/267**
 (73) **1. JEON, BYEONG SEOB (KR)**
 #106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA
2. DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)
 Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA
 (72) JEON, Byeong seob (KR)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **CỬA SỔ CÁCH NHIỆT BẰNG VẬT LIỆU HỖN HỢP VỚI HỆ THỐNG CHẢN NẮNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến cửa sổ cách nhiệt bằng vật liệu hỗn hợp với hệ thống chắn nắng, bao gồm: bộ phận cửa sổ cách nhiệt bằng vật liệu hỗn hợp bao gồm: khung cửa sổ được lắp đặt trong tường, bao gồm: khung cửa sổ ngoài trời; và khung cửa sổ trong phòng; đường ray ngoài trời nhô ra khỏi khung cửa sổ ngoài trời; khung của đường ray trong phòng được lắp đặt trên khung cửa sổ trong phòng; tấm cửa sổ ngoài trời được lắp đặt trên đường ray ngoài trời; và tấm cửa sổ trong phòng được lắp đặt trên khung của đường ray trong phòng; và hệ thống chắn nắng bao gồm: ít nhất một chi tiết cố định được lắp đặt trên bề mặt bên trong của khung cửa sổ sao cho các đầu đối diện của chi tiết cố định mở; hộp vỏ tấm chắn được lắp đặt trên chi tiết cố định bằng cách xuyên qua các đầu đối diện của chi tiết cố định; và bộ phận vận hành được lắp đặt trên hộp vỏ tấm chắn, với tấm chắn.

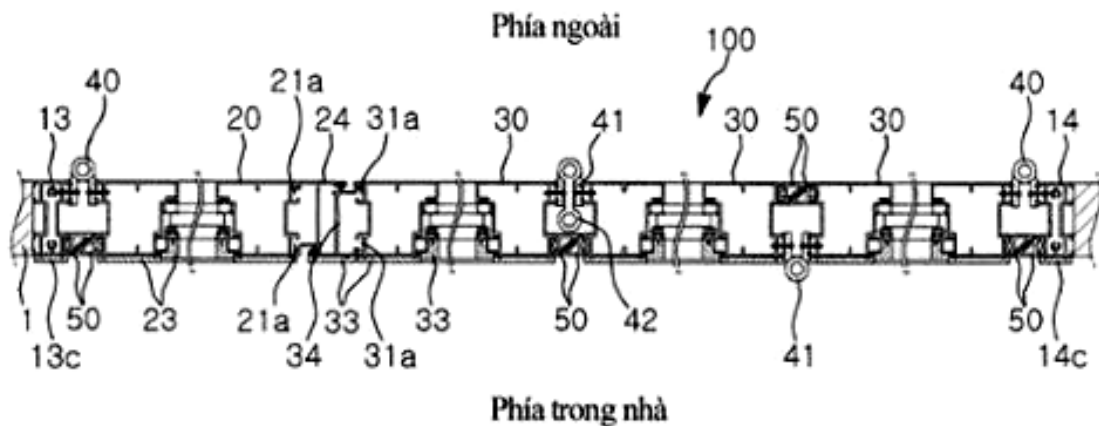


- (11) **1-0028749 B** (15) 27/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2016-04398
 (22) 15/11/2016
 (30) 10-2015-0161790 18/11/2015 KR
 (51) **E06B 3/263; E06B 9/58; E06B 9/42; E06B 3/267; E06B 9/40**
 (73) **1. JEON, BYEONG SEOB (KR)**
 #106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA
2. DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)
 Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA
 (72) JEON, Byeong seob (KR)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **CỬA SỔ CÁCH NHIỆT BẰNG VẬT LIỆU HỖN HỢP VỚI HỆ THỐNG CHẮN NẮNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến cửa sổ cách nhiệt bằng vật liệu hỗn hợp với hệ thống chắn nắng, gồm có: bộ phận cửa sổ cách nhiệt bằng vật liệu hỗn hợp gồm có: khung cửa sổ được lắp đặt trong tường; khung ngăn được lắp đặt trong khung cửa sổ; khung cố định được lắp đặt trên bề mặt bên trong của khung cửa sổ và bề mặt bên ngoài của khung ngăn; và tấm kính được lắp đặt bên trong khung cố định và hệ thống chắn nắng gồm có: hộp vỏ tấm chắn được lắp đặt giữa bề mặt bên trên của khung cửa sổ và tường, với lõi ra; bộ phận vận hành được lắp đặt trong hộp vỏ tấm chắn, với tấm chắn; bộ phận dẫn đường với đường ray dẫn đường tấm chắn, mà trong đó khung cửa sổ gồm có: khung định vị mà trong đó khung ngăn, khung cố định, và hộp vỏ tấm chắn được lắp đặt; và phần chèn nhô ra từ khung định vị, trong đó phần chèn hình chữ U được cung cấp nhiều.



- (11) **1-0028750 B** (15) 27/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-03201
 (22) 18/08/2017
 (30) 10-2016-0109299 26/08/2016 KR
 (51) **E06B 3/48; E06B 7/16; E05D 15/26**
 (73) **1. JEON, BYEONG SEOB (KR)**
 #106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu,
 Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA
2. DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED
 (KR)
 Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA
 (72) JEON, Byeong seob (KR)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **CỬA GẤP COMPOSIT CÓ HIỆU QUẢ CÁCH LY**

(57) Sáng chế đề cập đến cửa gấp composit có hiệu quả cách ly có khung cửa định rõ lồi vào trong tường, cánh cửa xoay được lắp đặt trong khung cửa để mở theo kiểu quay ra phía ngoài, và nhiều cánh cửa có thể gấp được được dẫn theo kiểu trượt dọc theo khung cửa để được gấp hoặc không được gấp. Khung cửa bao gồm các khung phía trên và khung phía dưới, các khung phía trên và khung phía dưới được lắp đặt tại các phần phía trên và phía dưới của bề mặt bên trong tường, các lỗ ray được hình thành trong bề mặt bên ngoài đối diện với bề mặt bên ngoài mà tiếp xúc với tường, các phần nhô lắp khít thẳng thứ nhất nhô ra từ bề mặt bên ngoài mà quay về phía trong nhà, các khung phía trên và phía dưới bao gồm các vật cách ly thứ nhất có các lỗ lắp khít thứ nhất. Các khung bên thứ nhất và thứ hai được lắp đặt tại các phía bên phải và bên trái của bề mặt bên trong tường.



- (11) **1-0028751 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2016-04400
 (22) 15/11/2016
 (30) 10-2015-0166396 26/11/2015 KR
 (51) **E06B 3/267; E06B 9/30; E06B 3/67**

(73) **1. JEON, BYEONG SEOB (KR)**

#106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA

2. DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED (KR)

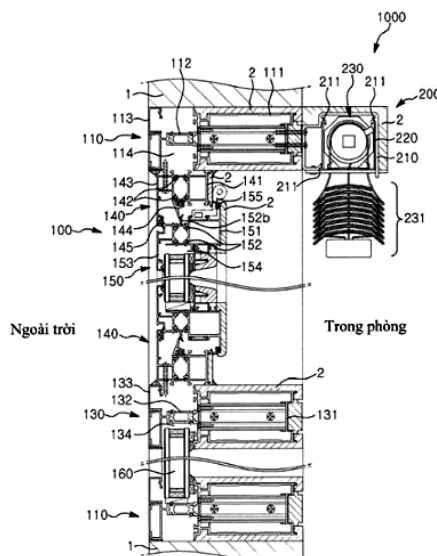
Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA

(72) JEON, Byeong seob (KR)

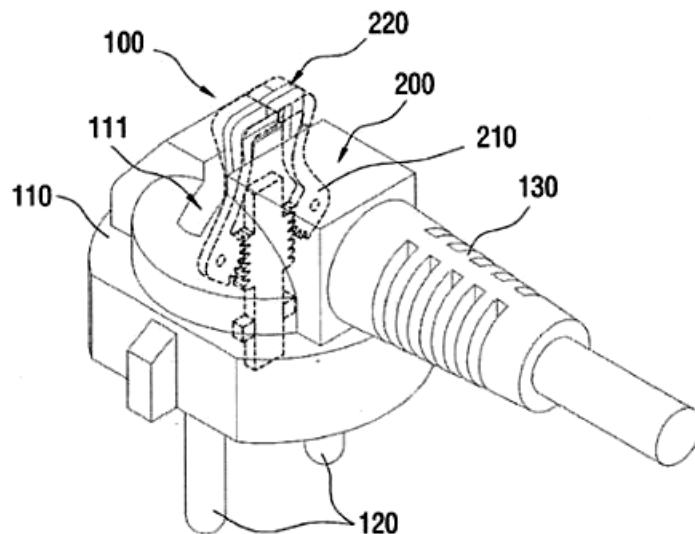
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **CỬA SỔ CÁCH NHIỆT BẰNG VẬT LIỆU HỖN HỢP VỚI HỆ THỐNG CHẢN NẮNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cửa sổ cách nhiệt bằng vật liệu hỗn hợp với hệ thống chắn nắng, bao gồm: bộ phận cửa sổ cách nhiệt bằng vật liệu hỗn hợp bao gồm: khung cửa sổ; khung ngăn thứ nhất; khung ngăn thứ hai; khung cố định; tấm cửa sổ; tấm kính, và hệ thống chắn nắng bao gồm: ít nhất một chi tiết cố định; hộp vỏ tấm chắn; và bộ phận vận hành với tấm chắn, trong đó khung cửa sổ bao gồm: khung cửa sổ trong phòng thứ nhất trong đó vật liệu cách nhiệt được lắp đặt bằng cách che phủ bề mặt phía sau của khung cửa sổ trong phòng thứ nhất và các mặt đối diện của khung cửa sổ trong phòng thứ nhất; bộ nối cách nhiệt thứ nhất được nối với một phần của bề mặt phía trước của khung cửa sổ trong phòng thứ nhất; và khung cửa sổ ngoài trời thứ nhất được nối với bộ nối cách nhiệt thứ nhất để tạo thành khoảng trống để lắp kính ở giữa khung cửa sổ ngoài trời thứ nhất và khung cửa sổ trong phòng thứ nhất.

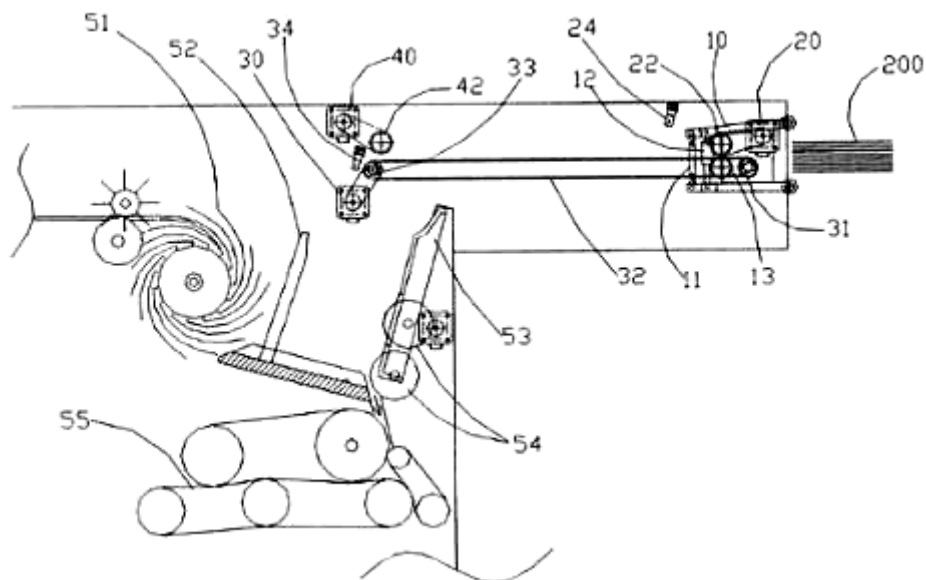


- (11) **1-0028752 B** (15) 28/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/04/2018 361
(21) 1-2018-00441 (85) 30/01/2018
(22) 26/07/2016 (86) PCT/KR2016/008136 26/07/2016
(30) 10-2015-0108439 31/07/2015 KR (87) WO2017/023003 09/02/2017
(51) **H01R 13/633; H01R 13/04**
(73) **DONG SAN ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
83, Golden root-ro 66beon-gil, Juchon-myeon, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do
50969, Republic of Korea
(72) LEE, Dae Ho (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHÍCH CẮM ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập tới phích cắm điện bao gồm: phần thân bao gồm phần tiếp nhận; chốt được lắp và cố định trong một bề mặt của phần thân; và phần tháo ra được tạo ở phần tiếp nhận, trong đó phần tháo ra bao gồm thanh răng và phần tay cầm quay trong khi được gài với thanh răng. Nhờ đó, sáng chế cho phép người sử dụng rút phích cắm điện, mà đã cắm chặt trong ổ cắm điện, ra khỏi ổ cắm điện bằng lực nhỏ.



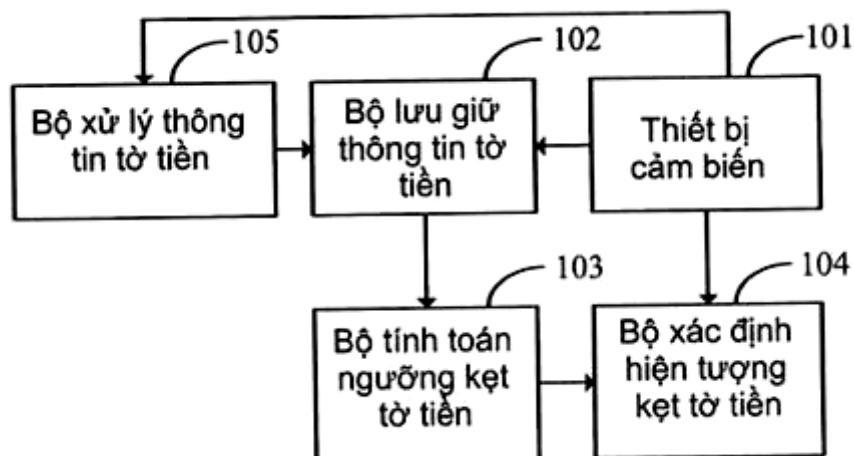
- (11) **1-0028753 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2017-00762 (85) 01/03/2017
 (22) 27/07/2015 (86) PCT/CN2015/085185 27/07/2015
 (30) 201410413596.8 20/08/2014 CN (87) WO2016/026369 25/02/2016
 (51) **G07D 11/00; G07F 19/00; B65H 29/28**
 (73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
 9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China
 (72) WENG, Qiuhua (CN); TAN, Dong (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN TỜ TIỀN KIỂU QUAY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị vận chuyển tờ tiền kiểu quay dùng cho bộ phận trả/nhận tiền của máy giao dịch tự động gồm có cơ cấu kẹp tờ tiền được làm thích ứng để vận chuyển các tờ tiền từ bộ phận trả/nhận tiền tới cửa nạp của đường dẫn vận chuyển tờ tiền bên trong máy giao dịch tự động; cơ cấu truyền động kể cả động cơ dẫn động, đai và hai puli; cơ cấu dẫn động quay thứ nhất kể cả động cơ quay thứ nhất và bánh răng truyền động thứ nhất và được làm thích ứng để dẫn động cơ cấu kẹp tờ tiền quay với góc thứ nhất ở bộ phận trả/nhận tiền; cơ cấu dẫn động quay thứ hai kể cả động cơ quay thứ hai và bánh răng truyền động thứ hai và được làm thích ứng để dẫn động cơ cấu kẹp tờ tiền quay với góc thứ hai ở cửa nạp của đường dẫn vận chuyển tờ tiền; và cơ cấu điều khiển trung tâm kể cả bộ điều khiển, bộ cảm biến vị trí thứ nhất và bộ cảm biến vị trí thứ hai.

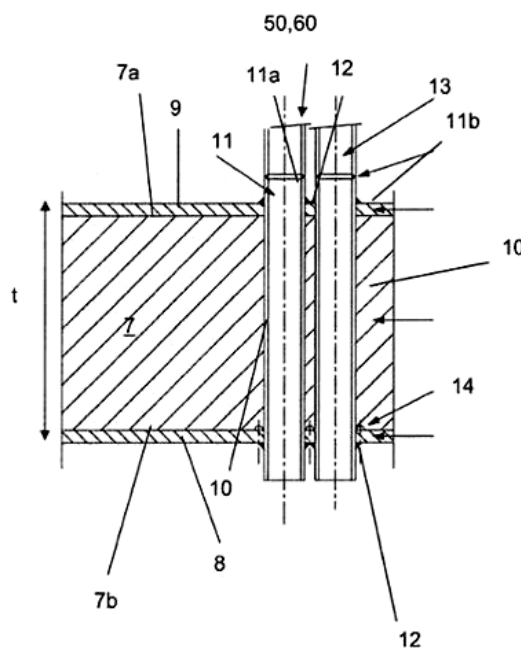


- (11) **1-0028754 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2017-00412 (85) 06/02/2017
 (22) 01/07/2015 (86) PCT/CN2015/083049 01/07/2015
 (30) 201410339527.7 16/07/2014 CN (87) WO2016/008365 A1 21/01/2016
 (51) **G07D 13/00**
 (73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
 9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China
 (72) YIN, Fazhi (CN); XU, Liang (CN); SUN, Zhiqiang (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HIỆN TƯỢNG KẾT TỜ TIỀN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống và phương pháp xác định hiện tượng kết tờ tiền, hệ thống này bao gồm thiết bị cảm biến (101), bộ lưu giữ thông tin tờ tiền (102), bộ tính toán ngưỡng kết tờ tiền (103) và bộ xác định hiện tượng kết tờ tiền (104). Bộ tính toán ngưỡng kết tờ tiền (103) có thể tính toán ngưỡng (M) theo khoảng cách thực tế (S) giữa độ dài thực tế (L) của tờ tiền và bộ cảm biến. Bộ xác định hiện tượng kết tờ tiền (104) sử dụng ngưỡng (M) tính toán được theo thời gian thực để xác định xem hiện tượng kết tờ tiền có xảy ra hay không, và do đó hệ thống và phương pháp xác định hiện tượng kết tờ tiền theo sáng chế là kỹ thuật chủ động xác định hiện tượng kết tờ tiền dựa trên ngưỡng thay đổi (M) của tờ tiền và bộ cảm biến, và có thể cải thiện độ chính xác đo và đảm bảo độ tin cậy.



- (11) **1-0028755 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2015 323
 (21) 1-2014-04030 (85) 03/12/2014
 (22) 02/05/2013 (86) PCT/NL2013/050331 02/05/2013
 (30) 12166584.8 03/05/2012 EP (87) WO2013/165247 A8 07/11/2013
 (51) **F28F 9/18; B01J 19/02; B01J 19/24; B01J 3/04; B23K 31/02; F28D 21/00; F28F 19/06; F28F 21/08; B01J 19/00; B21D 53/08**
 (73) **STAMICARBON B.V. (NL)**
 Mercator 3, NL-6135 KW Sittard, The Nertherlands
 (72) SCHEERDER, Alexander Aleida Antonius (NL)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỤM TẮM NỐI ÔNG VÀ BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DÙNG CHO THIẾT BỊ PHẢN ỨNG DẠNG BỂ HOẶC THIẾT BỊ NGƯNG TỤ DẠNG BỂ, CỤM TẮM NỐI ÔNG VÀ BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT TƯƠNG ỨNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cụm tấm nối ống và bộ trao đổi nhiệt dùng cho thiết bị phản ứng dạng bể hoặc thiết bị ngưng tụ dạng bể để sử dụng trong việc sản xuất ure từ amoniac và cacbon dioxit, phương pháp này bao gồm bước sản xuất tấm nối ống từ loại vật liệu thép cacbon và tạo ra trên tấm nối ống này các lớp bảo vệ chống ăn mòn làm bằng loại thép không gỉ hai pha austenit-ferit, trong đó thiết bị trao đổi nhiệt này bao gồm ít nhất một ống dạng chữ U làm bằng loại thép không gỉ hai pha austenit-ferit, lòng ít nhất hai ống nối làm bằng loại thép không gỉ hai pha austenit-ferit qua tấm nối ống sao cho cả hai đầu của ống nối này kéo dài theo hướng ra xa tấm nối ống, nối các ống nối này, ít nhất các đầu đối diện của nó, với ít nhất các lớp bảo vệ của tấm nối ống và cuối cùng, nối cả hai đầu của ít nhất một ống dạng chữ U với các ống nối tương ứng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028756 B | | (15) 28/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/04/2016 | 337 |
| (21) 1-2015-04179 | | (85) 30/10/2015 | |
| (22) 04/07/2014 | | (86) PCT/JP2014/067884 | 04/07/2014 |
| (30) 2013-152528 | 23/07/2013 JP | (87) WO2014/192981 A1 | 04/12/2014 |

(51) **A61F 13/15; A61F 13/496; A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

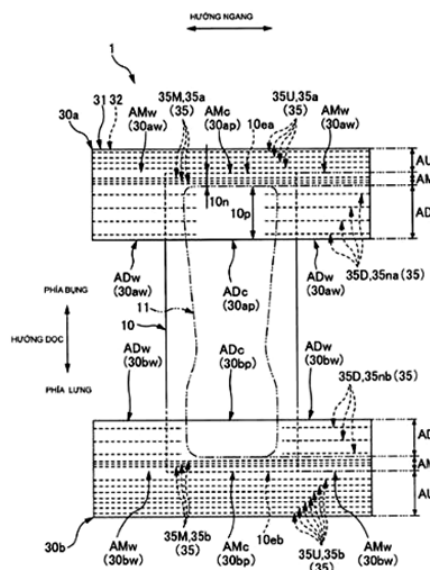
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) SAITO, Kyota (JP); PICHADKITJAWAT, Sarinee (TH); BUNROD, Natthakarn (TH); CHANGCHAROEN, Jirapa (TH)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm: thân chính thẩm hút; chi tiết dải phía bụng được xếp chồng và được cố định vào một đầu theo chiều dọc của thân chính thẩm hút; và chi tiết dải phía lưng được xếp chồng và được cố định vào đầu theo chiều dọc còn lại của thân chính thẩm hút. Chi tiết dải phía bụng và chi tiết dải phía lưng được nối ở các đầu theo chiều ngang của chúng để tạo thành vòng ôm thắt lưng và các vòng ôm quanh chân. Phần được xếp chồng của chi tiết dải phía bụng mà thân chính thẩm hút được xếp chồng lớn hơn về kích thước theo chiều dọc so với phần được xếp chồng của chi tiết dải phía lưng mà thân chính thẩm hút được xếp chồng vào đó. Chi tiết dải phía bụng bao gồm: các chi tiết đàn hồi phía bụng liên tục mà được bố trí liên tục thông qua qua diện tích từ một đầu theo chiều ngang đến đầu theo chiều ngang còn lại; và các chi tiết đàn hồi phía bụng không liên tục được bố trí không liên tục theo chiều ngang. Chi tiết dải phía lưng bao gồm: các chi tiết đàn hồi phía lưng liên tục mà được bố trí liên tục xuyên qua diện tích từ một đầu theo chiều ngang đến đầu theo chiều ngang còn lại; và các chi tiết đàn hồi phía lưng không liên tục được bố trí không liên tục theo chiều ngang. Tổng độ lớn lực co rút của chi tiết đàn hồi phía lưng liên tục lớn hơn tổng độ lớn lực co rút của chi tiết đàn hồi phía bụng liên tục.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0028757 B | (15) 28/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2017 357 |
| (21) 1-2017-02980 | (85) 02/08/2017 | |
| (22) 31/03/2015 | (86) PCT/IB2015/000420 | 31/03/2015 |
| | (87) WO2016/156894 A1 | 06/10/2016 |

(51) **B62J 6/02; B62J 23/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

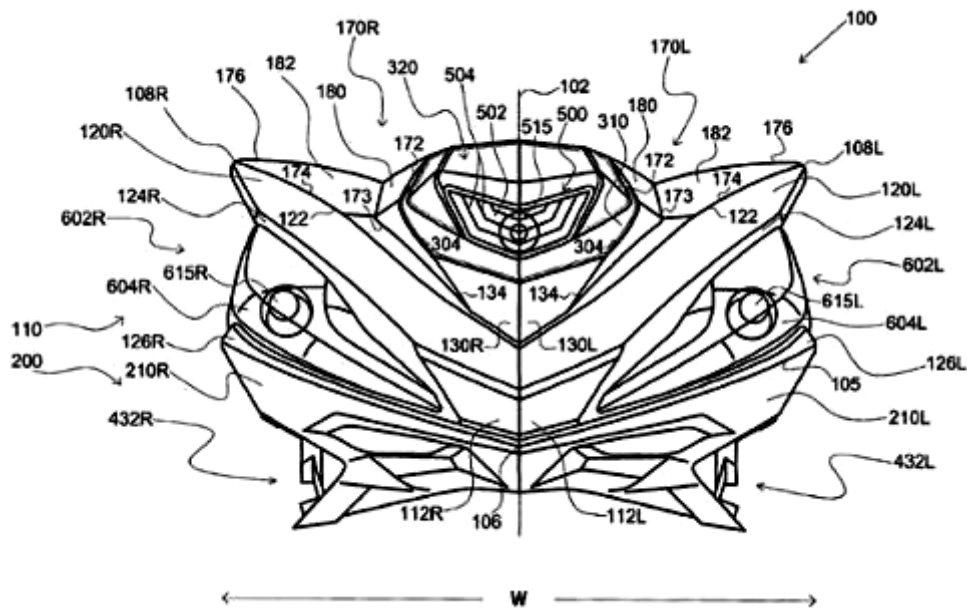
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Pojpreecha ORANRITINUN (TH); Ekkawit BOONSUK (TH); Nattapat JANYAPANICH (TH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

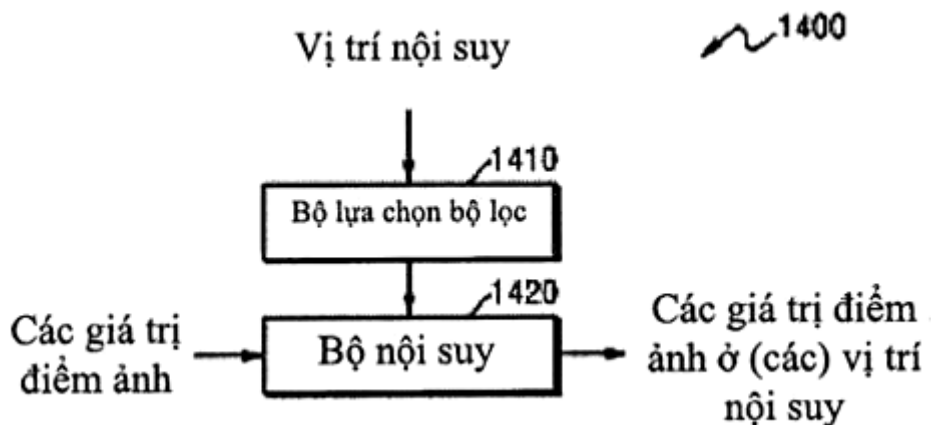
(54) **ĐÈN ĐỊNH VỊ DÙNG CHO XE MÁY**

(57) Sáng chế đề xuất đèn định vị của xe máy có tấm ốp trước mà đèn định vị được lắp vào đó ở chính giữa phần trên của nó. Tấm ốp trước có phần lõm bao quanh đèn định vị và phần nhô lên trên mà đèn định vị được lắp vào đó. Đèn định vị được bố trí theo phương thẳng đứng bên dưới cụm đèn pha và bên trên hai đèn xi nhan được bố trí ở phần dưới của tấm ốp trước, trên các phần ngoài của nó. Phần lõm có chiều rộng tăng dần theo hướng từ phía trước đến phía sau; và chiều rộng của phần nhô lên trên hẹp dần theo hướng từ phía trước đến phía sau. Phần nhô lên trên bao gồm phần nhô dưới mà được làm lõm xuống dưới ở phần trên của tấm ốp trước; và phần nhô trên mà nhô lên trên từ đầu sau của phần nhô dưới, trong đó đèn định vị được lắp vào phần nhô trên.



- (11) **1-0028758 B** (15) 28/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/03/2016 336
(21) 1-2015-03992 (85) 16/10/2015
(22) 10/04/2014 (86) PCT/EP2014/057287 10/04/2014
(30) 13163299.4 11/04/2013 EP (87) WO2014/167060 16/10/2014
(51) **A61K 39/12; A61K 39/385**
(73) **CEVA SANTE ANIMALE (FR)**
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France
(72) SATO, Takanori (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **POLYPEPTIT DUNG HỢP VÀ CHẾ PHẨM VACXIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit gây miễn dịch và chế phẩm vacxin chứa chúng. Sáng chế còn đề cập đến axit nucleic, vectơ và tế bào biểu hiện polypeptit này. Cụ thể hơn là, polypeptit theo sáng chế còn chứa vùng gây miễn dịch và vùng định hướng màng tế bào có nguồn gốc từ gen B5R. Polypeptit theo sáng chế là đặc biệt thích hợp để sản xuất vacxin cho động vật không phải người, đặc biệt để chủng ngừa cho lợn chống nhiễm PCV2.

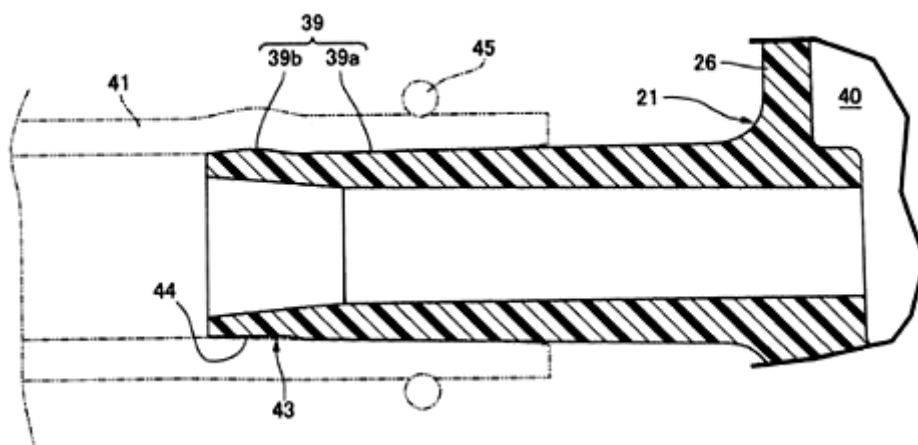
- (11) **1-0028759 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2016 338
 (21) 1-2016-00877 (85) 05/11/2012
 (22) 05/04/2011 (86) PCT/KR2011/002388 05/04/2011
 (30) 61/320,847 05/04/2010 US (87) WO2011/126287 13/10/2011
 61/367,498 26/07/2010 US
 10-2010-0095956 01/10/2010 KR
- (51) **H04N 7/32**
 (62) 1-2012-03279
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) ALSHINA, Elena (RU); ALSHIN, Alexander (RU); SHLYAKHOV, Nikolay (RU);
 CHOI, Byeong-Doo (KR); HONG, Yoon-Mi (KR); HAN, Woo-Jin (KR); LEE,
 Tammy (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BÙ CHUYỂN ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bù chuyển động, cụ thể là, phương pháp và thiết bị nội suy hình ảnh. Phương pháp này bao gồm các bước: chọn bộ lọc thứ nhất, trong số các bộ lọc khác nhau, để nội suy giữa các giá trị điểm ảnh của các đơn vị điểm ảnh nguyên, theo vị trí nội suy; và tạo ra ít nhất một giá trị điểm ảnh của ít nhất một đơn vị điểm ảnh phân nhỏ bằng cách nội suy giữa các giá trị điểm ảnh của các đơn vị điểm ảnh nguyên bằng cách sử dụng bộ lọc thứ nhất được chọn.



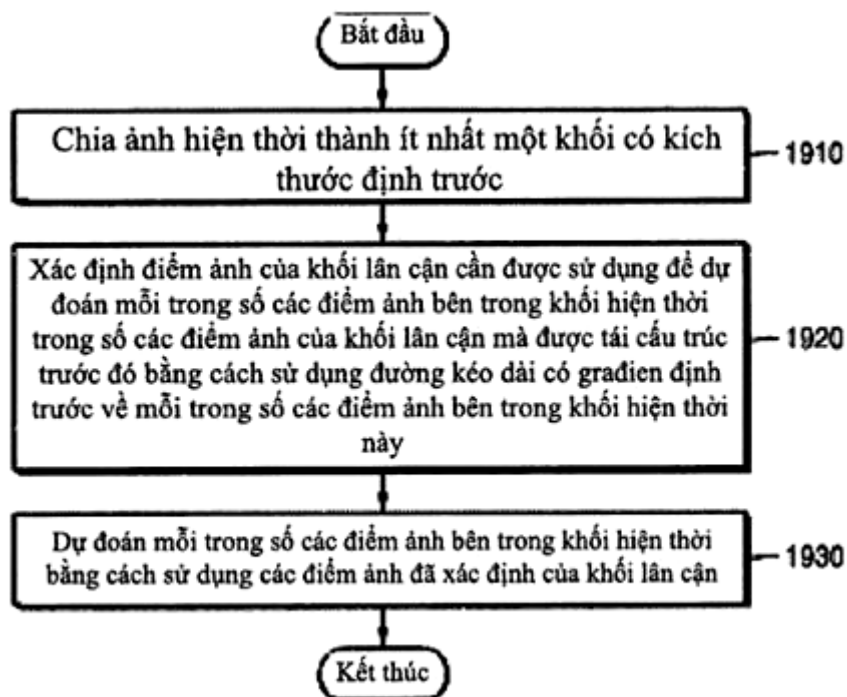
- (11) **1-0028760 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2015 329
 (21) 1-2015-00189
 (22) 20/01/2015
 (30) 2014-012226 27/01/2014 JP
 (51) **F01M 13/00; F02F 7/00; F01M 13/04**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
 (72) Kayoko TAKEICHI (JP); Masahide MIMURA (JP); Shuichi OCHIAI (JP);
 Tomokazu KOBAYASHI (JP); Ryota TAKAHASHI (JP); Yasuhiko NAKANO (JP);
 Daisuke SUGIO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ đốt trong bao gồm ngăn thông hơi để thực hiện tách chất lỏng chất khí trong khí thoát sinh ra bên trong thân chính động cơ, được tạo ra bên trong nắp che đầu nối với đầu xi lanh theo cách sao cho giữ vòng đệm kín ở giữa chính nó và đầu xi lanh, ống đầu ra được tạo ở nắp che đầu để dẫn khí thoát ra khỏi ngăn thông hơi, và ống mềm để dẫn khí thoát tới phía bộ lọc không khí có phần đầu nối với ống đầu ra, sự ảnh hưởng đến môi trường xung quanh được giảm ở mức thấp bằng cách giảm áp lực từ phần định trước, ngay cả nếu áp lực trong ở bên trong thân chính động cơ được tăng bởi khí thoát.

Cơ cấu thoát (43) được tạo ở ống đầu ra (39) để thoát khí thoát ra bên ngoài nhờ tách ống mềm (41) ra khỏi ống đầu ra (39) khi áp lực khí thoát bên trong thân chính động cơ (21) không thấp hơn áp lực định trước.

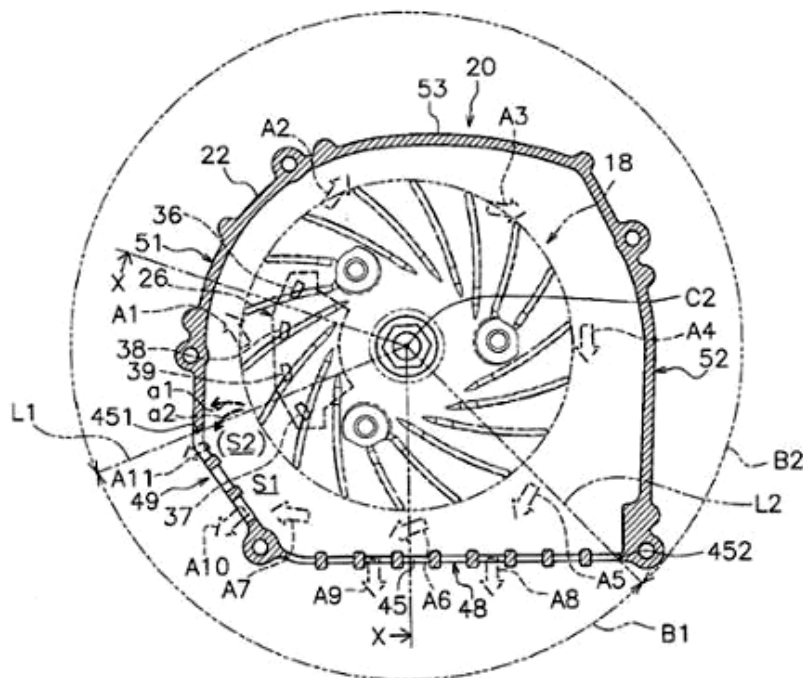


- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028761 B | | (15) 28/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2016 | 338 |
| (21) 1-2016-00893 | | (85) 06/02/2013 | |
| (22) 15/07/2011 | | (86) PCT/KR2011/005214 | 15/07/2011 |
| (30) 61/364,986 | 16/07/2010 | US (87) WO2012/008790 | 19/01/2012 |
| | 10-2010-0097424 | 06/10/2010 | KR |
- (51) **H04N 7/34; H04N 7/32**
 (62) 1-2013-00421
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) MIN, Jung-Hye (KR); LEE, Sun-Il (KR); HAN, Woo-Jin (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị giải mã hình ảnh thông qua việc dự đoán nội ảnh bằng cách sử dụng điểm ảnh của khối lân cận dọc theo đường kéo dài có gradien định trước về điểm ảnh bên trong khối hiện thời.



- (11) **1-0028762 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-01271
 (22) 05/04/2017
 (30) 2016-206126 20/10/2016 JP
 (51) **F02N 11/04; F01P 1/06; F01P 11/10; F01P 5/06; H02K 7/18; B60K 6/485; H02K 3/52; H02K 7/00; H02K 7/14; H02K 11/215**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Masayuki NAKAGAWA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **ĐỘNG CƠ**

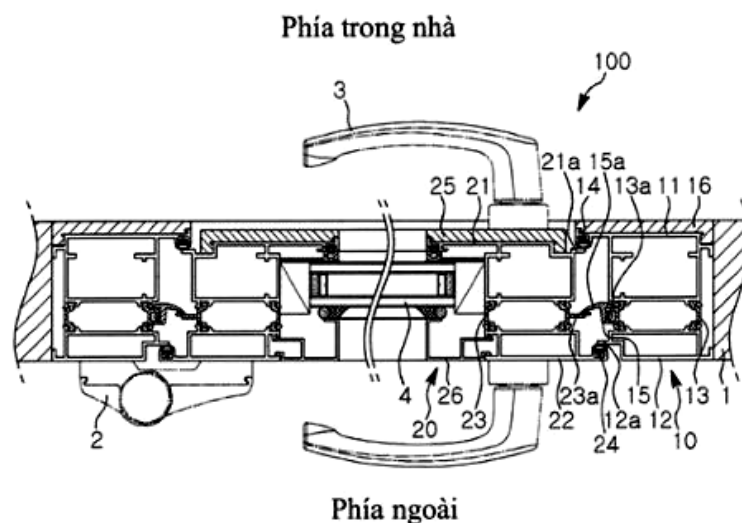
- (57) Bộ cảm biến thứ nhất dài hơn so với bộ cảm biến thứ hai. Đường ảo kéo dài theo phương ra xa tâm từ tâm của quạt làm mát và đi xuyên qua đầu cửa xả thứ nhất khi được quan sát từ phương dọc trục được định nghĩa là đường ranh giới thứ nhất. Đường ảo kéo dài theo phương ra xa tâm từ tâm của quạt làm mát và đi xuyên qua đầu cửa xả thứ hai khi được quan sát từ phương dọc trục được định nghĩa là đường ranh giới thứ hai. Vùng mà trong đó cửa xả được bố trí trong số hai vùng được vạch giới hạn bởi đường ranh giới thứ nhất và đường ranh giới thứ hai khi được quan sát từ phương dọc trục ở cơ cấu làm mát, được định nghĩa là vùng thứ nhất. Vùng còn lại trong số hai vùng được vạch giới hạn bởi đường ranh giới thứ nhất và đường ranh giới thứ hai khi được quan sát từ phương dọc trục ở cơ cấu làm mát, được định nghĩa là vùng thứ hai. Bộ cảm biến thứ nhất được bố trí ở vùng thứ hai khi được quan sát từ phương dọc trục.



- (11) **1-0028763 B** (15) 28/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2018 363
- (21) 1-2017-05083 (85) 15/12/2017
- (22) 17/06/2016 (86) PCT/JP2016/068080 17/06/2016
- (30) 2015-123478 19/06/2015 JP (87) WO2016/204268 22/12/2016
- (51) **C07D 487/04; A61P 25/14; A61P 25/16; A61P 25/28; A61P 25/36; A61P 43/00; A61K 31/551; A61P 25/18**
- (73) **ASTELLAS PHARMA INC. (JP)**
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8411, Japan
- (72) KAWAKAMI, Shimpei (JP); IMAIZUMI, Tomoyoshi (JP); MASUDA, Naoyuki (JP); KUNIKAWA, Shigeki (JP); MORITA, Masataka (JP); YARIMIZU, Junko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỢP CHẤT IMIDAZODIAZEPIN HOẶC MUỐI CỦA CHÚNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất mà hữu dụng làm chất điều biến dị lập thể dương với thụ thể dopamin D1 (D1 PAM), có tác dụng điều biến dị lập thể dương (tác dụng PAM) trên thụ thể dopamin D1 và có thể được sử dụng làm thành phần hoạt tính của dược phẩm để ngăn ngừa và/hoặc điều trị sa sút trí tuệ, triệu chứng tiêu cực của tâm thần phân liệt, CIAS, bệnh Parkinson, bệnh Alzheimer, bệnh Huntington, trầm cảm, ADHD, phụ thuộc thuốc, hoặc tương tự. Do đó, đã phát hiện ra rằng hợp chất imidazodiazepin theo sáng chế có tác dụng PAM trên thụ thể dopamin D1, và do đó hoàn thiện sáng chế. Hợp chất imidazodiazepin theo sáng chế có tác dụng PAM trên thụ thể dopamin D1, và được kỳ vọng là tác nhân để ngăn ngừa và/hoặc điều trị chứng sa sút trí tuệ, triệu chứng tiêu cực của tâm thần phân liệt, CIAS, bệnh Parkinson, bệnh Alzheimer, bệnh Huntington, trầm cảm, ADHD, phụ thuộc thuốc, hoặc các bệnh tương tự. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này hoặc muối của chúng.

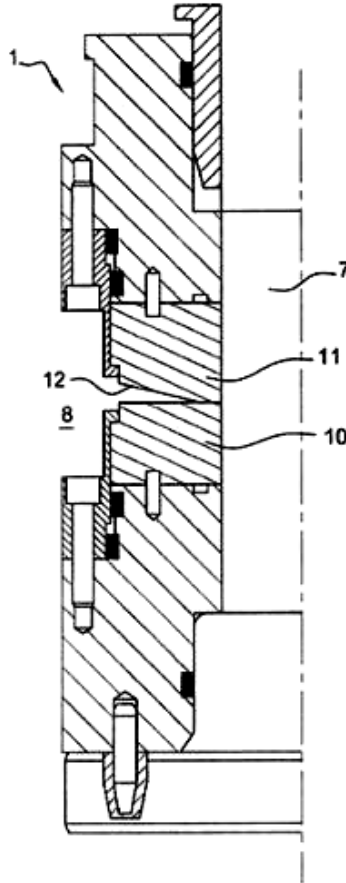
- (11) **1-0028764 B** (15) 28/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-03200
 (22) 18/08/2017
 (30) 10-2016-0109291 26/08/2016 KR
 (51) **E06B 3/36; E06B 7/22; E06B 3/263**
 (73) **1. JEON, BYEONG SEOB (KR)**
 #106-1001(Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu,
 Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA
2. DAEHEUNG FSC COMPOSITE WINDOW CORPORATION LIMITED
 (KR)
 Daeheung Bldg., 28, Eonju-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, REP. KOREA
 (72) JEON, Byeong seob (KR)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **HỆ THỐNG CỬA COMPOSIT CÓ TÁC DỤNG CÁCH NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cửa composit có tác dụng cách nhiệt, trong đó khung cửa bao gồm vật đệm phía trong được lắp trên mép của bề mặt bên trong quay vào phía trong nhà, phần nhô tiếp xúc thứ nhất nhô ra khỏi mép của bề mặt bên trong quay ra phía ngoài, vật đệm giữa với phần nhô dạng móc được lắp trên mép của bề mặt bên trong ở giữa vật đệm phía trong và phần nhô tiếp xúc thứ nhất, và phần cách nhiệt thứ nhất được lắp trên bề mặt bên ngoài quay vào phía trong nhà. Bộ phận ô cửa bao gồm phần nhô tiếp xúc thứ hai nhô ra khỏi mép của bề mặt bên ngoài quay vào bề mặt bên trong của khung cửa, vật đệm phía ngoài được lắp trên mép của bề mặt bên ngoài mà đối diện với mép của bề mặt bên ngoài, phần nhô dạng vách chắn nhô ra khỏi mép của bề mặt bên ngoài ở giữa phần nhô tiếp xúc thứ hai và vật đệm phía ngoài, và phần cách nhiệt thứ hai được lắp trên bề mặt bên ngoài quay vào phía trong nhà.



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028765 B | | (15) 28/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/06/2016 | 339 |
| (21) 1-2016-00532 | | (85) 15/02/2016 | |
| (22) 22/07/2014 | | (86) PCT/EP2014/065726 | 22/07/2014 |
| (30) 1357297 | 24/07/2013 | FR (87) WO2015/011141 | 29/01/2015 |
| (51) F16J 15/34; G21D 1/04; G21C 15/243; F04D 29/12 | | | |
| (73) AREVA NP (FR)
1 Place Jean Millier, Tour AREVA, Code Postal, F-92400 Courbevoie, France | | | |
| (72) TEBBY, Zoé (FR) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) ĐỆM KÍN THỦY TÍNH CHO HỆ THỐNG LÀM KÍN TRỤC | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến đệm kín (1) cho hệ thống (4) để làm kín trục (7) của khối bơm dẫn động bằng động cơ điện của lò phản ứng hạt nhân, nhằm bảo đảm việc làm kín giữa mạch chính (8) và môi trường, đệm kín (1) bao gồm bề mặt hoạt tính quay (10) và bề mặt hoạt tính di động (11), trong đó mặt (12) của bề mặt hoạt tính di động (11) và/hoặc bề mặt hoạt tính quay (10) có cấu trúc micro hoặc nano tạo thành bởi mảng các chỗ lõm lõm (14), mỗi chỗ lõm lõm (14) có kích thước bên và chiều cao nằm trong khoảng từ 10 nm đến 5 μm , khoảng cách giữa hai chỗ lõm lõm liên tiếp nằm trong khoảng từ 10 nm đến 5 μm .



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028766 B | | (15) 31/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-03816 | | (85) 11/10/2016 | |
| (22) 13/01/2015 | | (86) PCT/CN2015/070594 | 13/01/2015 |
| (30) 201410108478.6 | 21/03/2014 CN | (87) WO2015/139521 | 24/09/2015 |

(51) **G10L 19/005**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

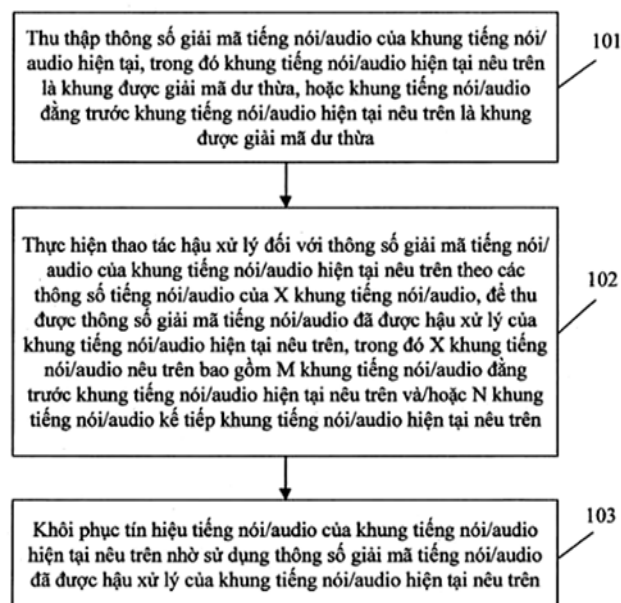
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) ZHANG, Xingtao (CN); LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ LUỒNG BIT TIẾNG NÓI/AUDIO**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và bộ giải mã để giải mã luồng bit tiếng nói/audio, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thu thập thông số giải mã tiếng nói/audio của khung tiếng nói/audio hiện tại, trong đó khung tiếng nói/audio hiện tại nêu trên là khung được giải mã dư thừa, hoặc khung tiếng nói/audio đứng trước khung tiếng nói/audio hiện tại nêu trên là khung được giải mã dư thừa; thực hiện thao tác hậu xử lý đối với thông số giải mã tiếng nói/audio thu được theo các thông số tiếng nói/audio của X khung tiếng nói/audio, trong đó X khung tiếng nói/audio nêu trên bao gồm M khung tiếng nói/audio đứng trước khung tiếng nói/audio hiện tại nêu trên và/hoặc N khung tiếng nói/audio kế tiếp khung tiếng nói/audio hiện tại nêu trên; và khôi phục tín hiệu tiếng nói/audio nhờ sử dụng thông số giải mã tiếng nói/audio đã được hậu xử lý của khung tiếng nói/audio hiện tại nêu trên. Các giải pháp kỹ thuật của sáng chế cho phép cải thiện chất lượng của tín hiệu tiếng nói/audio đầu ra.



(11) 1-0028767 B		(15) 31/05/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 27/02/2017	347
(21) 1-2016-04395		(85) 15/11/2016	
(22) 22/04/2014		(86) PCT/JP2014/061286	22/04/2014
		(87) WO2015/162690 A1	29/10/2015

(51) **H02K 21/16; H02K 1/27**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

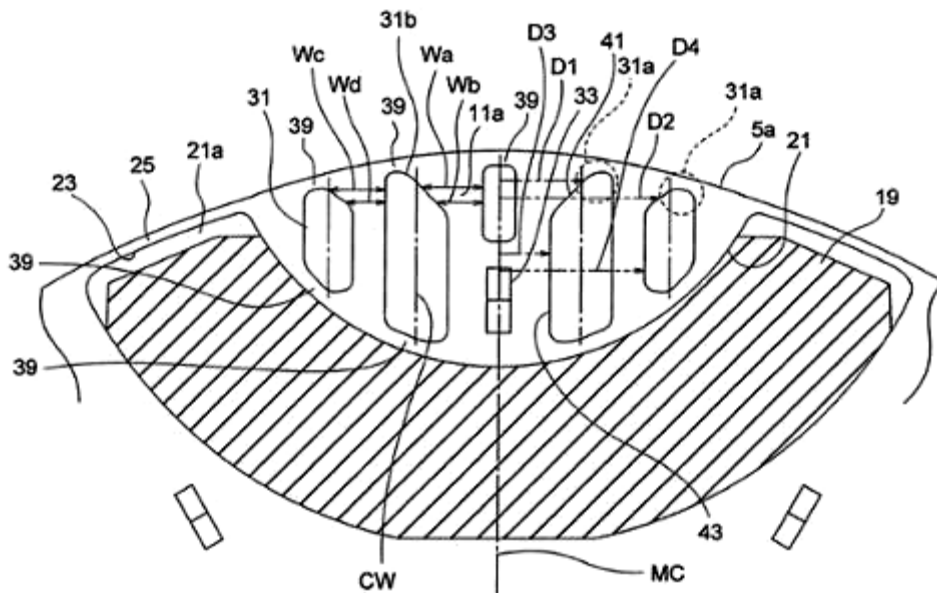
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) NIGO, Masahiro (JP); TSUCHIDA, Kazuchika (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐỘNG CƠ CÓ NAM CHÂM VĨNH CỬU Ở BÊN TRONG, MÁY NÉN VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ VÀ LÀM LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ có nam châm vĩnh cửu ở bên trong (1) bao gồm: rôto (5) mà bao gồm các nam châm vĩnh cửu (19); và stato (3). Rôto còn bao gồm lõi rôto (11). Lõi rôto có các lỗ lắp nam châm (21). Các rãnh (31) được tạo ra ở vùng lõi rôto, mà được đặt ở phía ngoài tỏa tròn của các lỗ lắp nam châm. Ít nhất hai rãnh được tạo ra sao cho vùng lõi được kẹp giữa hai rãnh có phần được làm tăng thêm theo hướng về phía ngoài tỏa tròn.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028768 B | | (15) 31/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/06/2017 | 351 |
| (21) 1-2017-01616 | | (85) 28/04/2017 | |
| (22) 15/07/2015 | | (86) PCT/US2015/040523 | 15/07/2015 |
| (30) 14/503,506 | 01/10/2014 | US (87) WO2016/053443 | 07/04/2016 |

(51) **A43B 13/18**; A63B 71/08; A43B 13/20; A43B 13/14

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

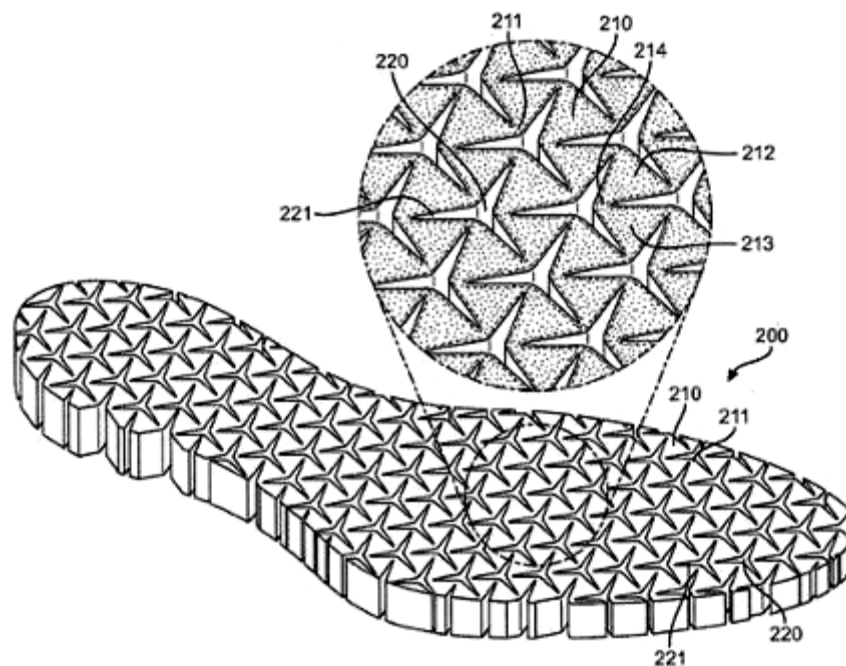
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) NORDSTROM, Matthew D. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **GIÀY DÉP**

- (57) Sáng chế đề cập tới giày dép với đế giữa có túi giãn nở được tạo ra từ các chi tiết bơm phòng bao quanh các lỗ hình sao. Các chi tiết bơm phòng tạo thành một hoặc nhiều túi giãn nở được, và có thể có dạng tam giác. Các chi tiết bơm phòng được nối thông chất lưu với các chi tiết liền kề. Các chi tiết bơm phòng liền kề được nối khớp, khiến cho chúng có thể quay tương đối với nhau trên mặt phẳng của đế giữa.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028769 B | | (15) 31/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-01079 | | (85) 24/03/2017 | |
| (22) 02/07/2015 | | (86) PCT/US2015/038958 | 02/07/2015 |
| (30) 14/470,067 | 27/08/2014 | US (87) WO2016/032626 | 03/03/2016 |

(51) **A43B 13/18; B29C 44/56; A43B 17/00; A43B 23/02; A41D 31/00; A43B 13/28**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

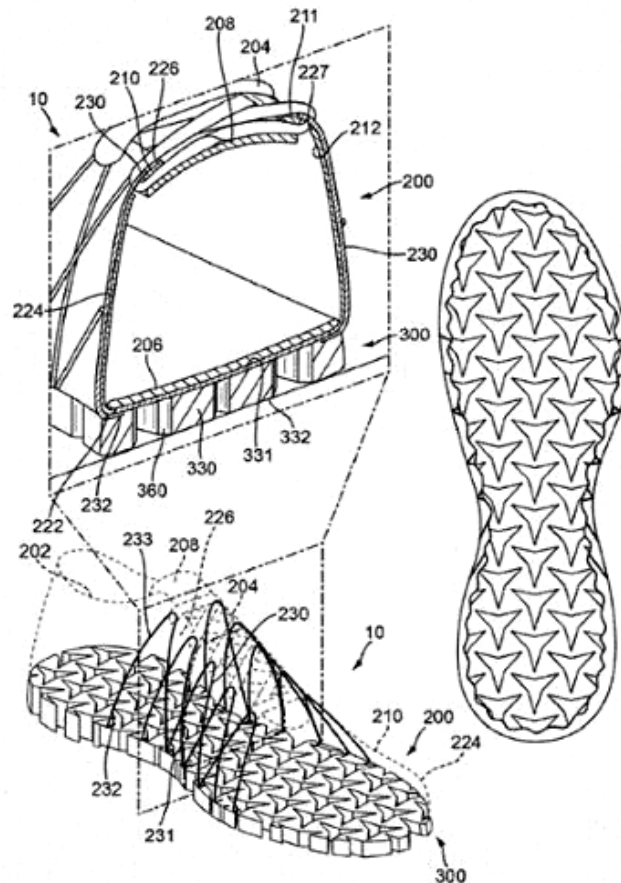
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) LANGVIN Elizabeth (US); CROSS Tory M. (US); KLUG Bryant Russell (US); LILES Timothy K. (US); MERVAR Robert (US); HENRICHOT Olivier (FR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

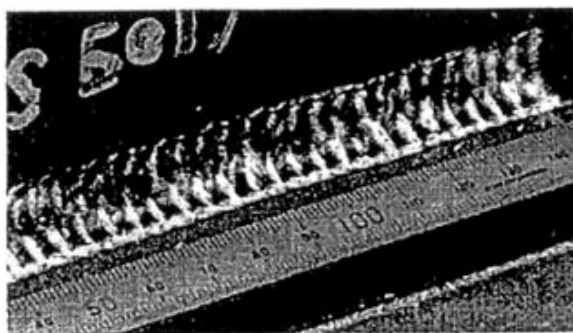
(54) **GIÀY DÉP CÓ MŨ GIÀY VÀ KẾT CẤU ĐỂ GIÀY CÓ ĐỂ TĂNG KÍCH THƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến giày dép có mũ giày và kết cấu đế giày. Mũ giày bao gồm lớp nền và một hoặc nhiều sợi đơn chịu kéo. Kết cấu đế giày có chi tiết tăng kích thước hoạt động được để giãn ra theo hai hướng nằm ngang vuông góc tương ứng với lực căng tác dụng theo một hướng trong số các hướng này. Mỗi sợi đơn chịu kéo có ít nhất một đầu gắn chặt ở vị trí cố định tương đối với vùng theo chu vi của kết cấu đế giày.



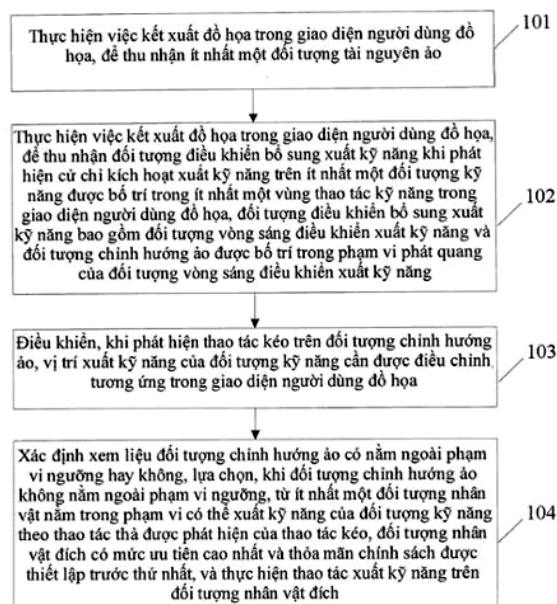
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028770 B | | (15) 31/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/11/2013 | 308 |
| (21) 1-2013-02409 | | (85) 31/07/2013 | |
| (22) 25/01/2012 | | (86) PCT/JP2012/051523 | 25/01/2012 |
| (30) 2011-025396 | 08/02/2011 JP | (87) WO2012/108261 | 16/08/2012 |
- (51) **B23K 35/36; B23K 35/02; C22C 29/12; B23K 35/362; B23K 35/40; B22F 1/02**
 (73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**
 10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan
 (72) YAMAMOTO, Eri (JP); MASAIE, Norio (JP); KATAOKA, Akiyoshi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **NGUYÊN LIỆU TITAN OXIT DÙNG LÀM VẬT LIỆU HÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu titan oxit dùng làm vật liệu hàn, có thể đạt được sự cải thiện mối hàn và quá trình hàn tốc độ cao. Nguyên liệu titan oxit có dạng hạt và có thành phần chứa từ 58,0 đến 99,0 % khối lượng TiO₂, 2,5% khối lượng hoặc nhỏ hơn Si, 3,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn Al, 5,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn Mn, 35,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn Fe, 5,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn Mg và 2,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn Ca, trong đó bề mặt của từng hạt được phủ oxit và/hoặc oxit hỗn hợp của ít nhất một nguyên tố được chọn từ các nguyên tố như Ti, Fe, Mn, Al và Si và các tỷ lệ phần trăm nguyên tử của Ti, Fe, Mn, Al, Si và O trong oxit và/hoặc oxit hỗn hợp đáp ứng ba biểu thức toán học là: $1 \leq Al + Si \leq 10$, $1 < Ti/(Fe + Mn) \leq 100$, $O/(Fe + Mn) \leq 100$.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028771 B | | (15) 31/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2017-04216 | | (85) 24/10/2017 | |
| (22) 24/05/2016 | | (86) PCT/CN2016/083208 | 24/05/2016 |
| (30) 201510654167.4 | 10/10/2015 CN | (87) WO2017/059684 | 13/04/2017 |
| (51) G06F 3/0484; A63F 13/25 | | | |
| (73) TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN) | | | |
| Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518044, China | | | |
| (72) WANG, Haosu (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện việc kết xuất đồ họa trong giao diện người dùng đồ họa, để thu nhận đối tượng điều khiển bổ sung xuất kỹ năng khi phát hiện cử chỉ kích hoạt xuất kỹ năng trên ít nhất một đối tượng kỹ năng nằm trong ít nhất một vùng thao tác kỹ năng trong giao diện người dùng đồ họa, đối tượng điều khiển bổ sung xuất kỹ năng bao gồm đối tượng vòng sáng điều khiển xuất kỹ năng và đối tượng chỉnh hướng ảo nằm trong phạm vi phát quang của đối tượng vòng sáng điều khiển xuất kỹ năng; và xác định xem liệu đối tượng chỉnh hướng ảo có nằm ngoài phạm vi ngưỡng hay không, lựa chọn, khi đối tượng chỉnh hướng ảo không nằm ngoài phạm vi ngưỡng, từ ít nhất một đối tượng nhân vật nằm trong phạm vi có thể xuất kỹ năng của đối tượng kỹ năng theo thao tác thả được phát hiện của thao tác kéo, đối tượng nhân vật đích thỏa mãn chính sách được thiết lập trước thứ nhất, và thực hiện thao tác xuất kỹ năng trên đối tượng nhân vật đích.



- (11) **1-0028772 B** (15) 31/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/01/2015 322
- (21) 1-2014-02973 (85) 05/09/2014
- (22) 06/02/2013 (86) PCT/US2013/024995 06/02/2013
- (30) 61/595,216 06/02/2012 US (87) WO2013/119714 15/08/2013
61/659,752 14/06/2012 US
- (51) **CI2P 21/08; A61K 39/395**
- (73) **INHIBRX, INC.** (US)
11025 N.Torrey Pines Road, Suite 200, La Jolla, CA 92037, United States of America
- (72) ECKELMAN, Brendan (US); TIMMER, John (US); RAZAI, Amir (US);
DEVERAUX, Quinn (US); JONES, Kyle (US); NGUY, Peter L. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG PHÂN LẬP ĐƯỢC LIÊN KẾT VỚI CD47 VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể đơn dòng có khả năng nhận diện CD47, cụ thể hơn là đến kháng thể CD47 mà không gây ra mức ngưng kết đáng kể của tế bào. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể này hoặc đoạn có hoạt tính miễn dịch của nó. Các kháng thể này là hữu hiệu để điều trị bệnh.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028773 B | | (15) 31/05/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2015 | 330 |
| (21) 1-2015-02378 | | (85) 01/07/2015 | |
| (22) 19/12/2013 | | (86) PCT/US2013/076401 | 19/12/2013 |
| (30) 13/722,153 | 20/12/2012 | US | (87) WO2014/100337 |
| | | | 26/06/2014 |

(51) **B29D 35/12; A43B 13/20**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

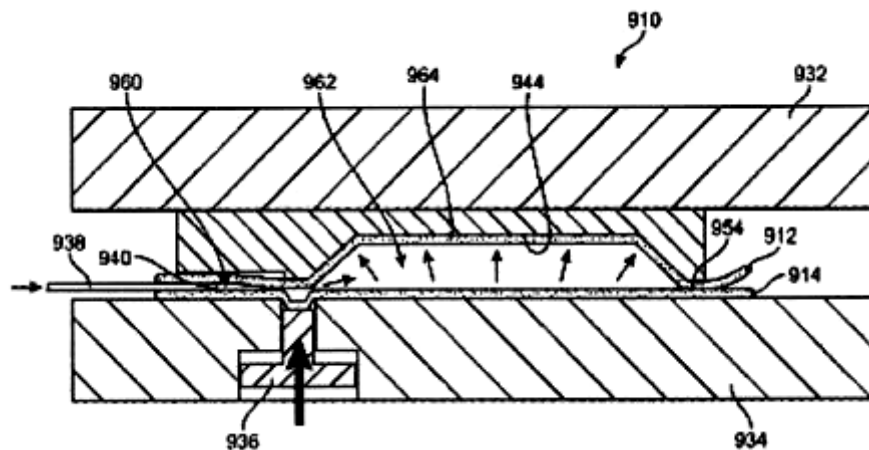
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) SMITH, David, G. (US); FORSTROM, Stuart, C. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO KHOANG CHỨA ĐẦY LƯU CHẤT ĐƯỢC TĂNG ÁP VÀ MÁY HÀN CAO TẦN ĐỂ CHẾ TẠO KHOANG CHỨA ĐẦY LƯU CHẤT ĐƯỢC TĂNG ÁP**

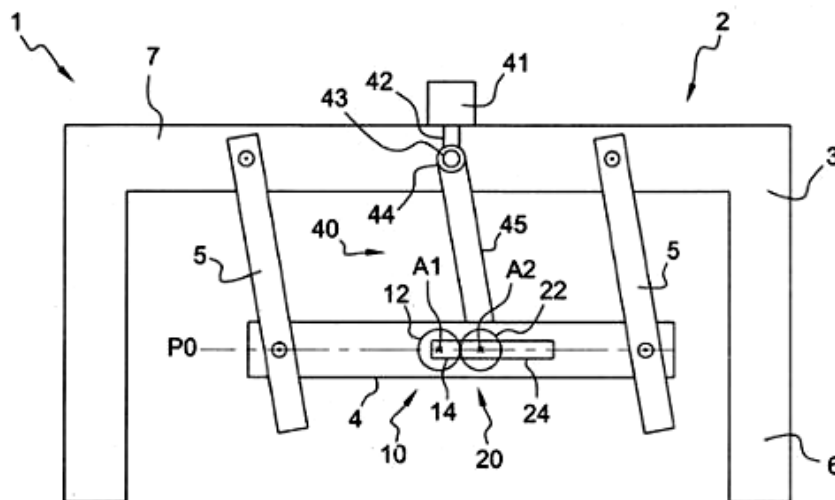
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo khoang chứa đầy lưu chất được tăng áp có thể bao gồm các bước: đặt một cặp tấm polyme tại vị trí đối diện nhau, ấn các phần mối hàn chu vi đối diện nhau của các tấm tựa vào nhau để tạo thành mối hàn kín khí dọc theo vùng chu vi của khoang trống bên trong, cung cấp dòng chảy của không khí được nén vào giữa các tấm đối diện vào trong khoang trống bên trong, và, trong khi duy trì áp lực lưu chất mong muốn, hàn phần mối hàn chu vi của các tấm lại với nhau. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy hàn cao tần để chế tạo khoang chứa đầy lưu chất được tăng áp.



- (11) **1-0028774 B** (15) 31/05/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2014 315
- (21) 1-2013-03852 (85) 06/12/2013
- (22) 23/05/2012 (86) PCT/JP2012/063110 23/05/2012
- (30) 2011-126868 07/06/2011 JP (87) WO2012/169347 A1 13/12/2012
- 2011-126871 07/06/2011 JP
- 2011-145101 30/06/2011 JP
- 2011-268483 08/12/2011 JP
- 2011-268484 08/12/2011 JP
- 2011-270814 12/12/2011 JP
- 2011-270843 12/12/2011 JP
- 2011-270860 12/12/2011 JP
- 2011-271007 12/12/2011 JP
- (51) *A23L 1/20; A23J 1/14; A23L 1/19; A23L 2/66; A23L 2/00; A23L 2/38; A23C 20/00*
- (73) **FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)**
1-5, Nishishinsaibashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan
- (72) SAMOTO, Masahiko (JP); KANAMORI, Jiro (JP); ADACHI, Norifumi (JP); UENO, Chizuru (JP); HARADA, Eriko (JP); KANDA, Mai (JP); TSURUDA, Takahiro (JP); OGAMA, Ayako (JP); USUI, Yuki (JP); SAITO, Koichi (JP); ITO, Kohsuke (JP); SUGANO, Hideo (JP); ASANOMA, Masashi (JP); KOHNO, Mitsutaka (JP); SHIBATA, Masayuki (JP); SHISHIDO, Yuusuke (JP); KITAGAWA, Sayuri (JP); KANAYA, Miyuki (JP); ASHIDA, Shigeru (JP); MOTOYAMA, Takayasu (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THỰC PHẨM CHỨA NGUYÊN LIỆU THÔ CÓ NGUỒN GỐC TỪ ĐẬU TƯƠNG, THÀNH PHẦN THAY THẾ SẢN PHẨM SỮA, NGUYÊN LIỆU ĐẬU TƯƠNG CÓ TÍNH AXIT, CHẾ PHẨM THAY THẾ LÒNG ĐỎ TRỨNG, THỰC PHẨM ĐẬU TƯƠNG ĐƯỢC CHẾ BIẾN, CHẾ PHẨM LÀM GIẢM COLESTEROL HUYẾT THANH VÀ CẢI THIỆN CHỨC NĂNG THẬN, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề xuất thực phẩm chứa nguyên liệu thô có nguồn gốc từ đậu tương mà cải thiện các vấn đề về hương vị và các đặc tính vật lý, như mùi cỏ gây ra bởi các nguyên liệu đậu tương thô, và cải thiện đáng kể chất lượng sản phẩm, trong thực phẩm chứa nguyên liệu thô có nguồn gốc từ đậu tương sử dụng các nguyên liệu đậu tương thô thông thường như sữa đậu nành hoặc đậu phụ. Sáng chế đề xuất thành phần thay thế sản phẩm sữa, nguyên liệu đậu tương có tính axit, chế phẩm thay thế lòng đỏ trứng, thực phẩm đậu tương được chế biến, và các chế phẩm làm giảm cholesterol huyết thanh và cải thiện chức năng thận, khác biệt ở chỗ các chế phẩm này bao gồm chế phẩm nhũ tương đậu tương có hàm lượng protein so với nguyên liệu khô là ít nhất 25% trọng lượng, hàm lượng chất béo (là dịch chiết dung môi hỗn hợp clorofom/metanol) so với hàm lượng protein ít nhất là 100% trọng lượng, và giá trị LCI (chỉ số hàm lượng protein ưa chất béo) ít nhất là 55%. Sáng chế cũng đề xuất các quy trình sản xuất thực phẩm chứa nguyên liệu thô có nguồn gốc từ đậu tương và để cải thiện hương vị hoặc kết cấu của thực phẩm này.

- (11) **1-0028775 B** (15) 31/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2017-00495 (85) 14/02/2017
 (22) 27/01/2016 (86) PCT/FR2016/050166 27/01/2016
 (30) PCT/FR2015/053769 30/12/2015 FR (87) WO2017/064378 A1 20/04/2017
 (51) **F16H 57/12; F03G 3/00; F03G 7/00; F04B 9/04; F16H 47/02; F02D 11/00; F03G 7/08**
 (76) **MAURICE GRANGER (PT)**
 URB. ALDEIA COELHA, VILA BEATRIZ LT 3, ALBUFEIRA 8200-385,
 PORTUGAL
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU CÂN BẰNG TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, MÁY QUAY VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH**

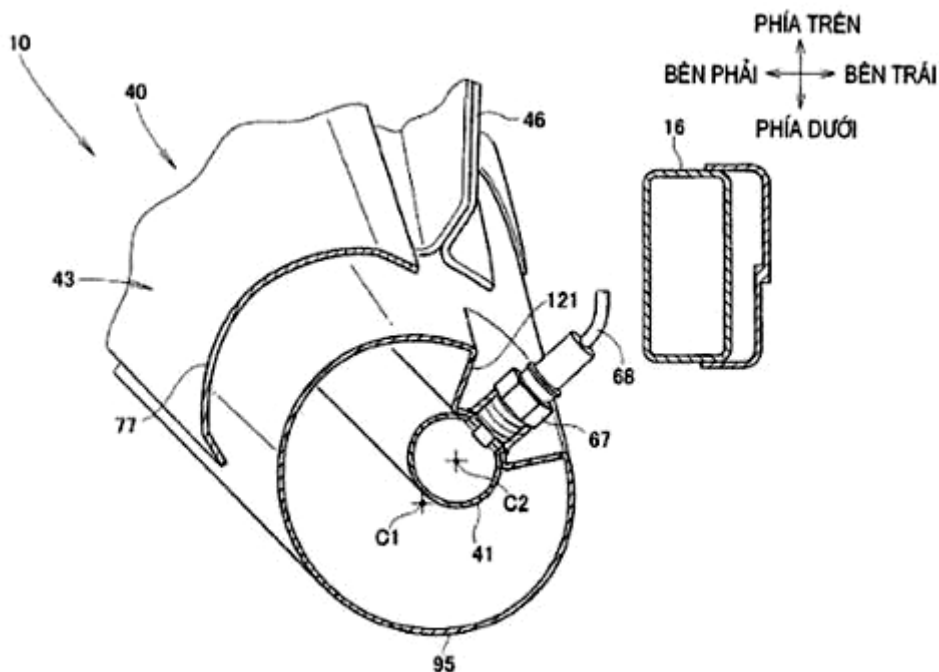
(57) Sáng chế liên quan tới cơ cấu cân bằng (1), bao gồm một phần đỡ (2) có chân (3) và hai bánh răng di động (12; 22) theo chuyển động quay quanh trục tương ứng (A1; A2) của chúng. Trục (A1; A2) song song trong mặt phẳng chuẩn nằm ngang hoặc thẳng đứng (P0). Các bánh răng (12; 22) gài với nhau sử dụng tỷ số truyền đồng nhất và di động theo chuyển động quay (R1; R2) theo các hướng đối diện. Cơ cấu (1) được đặc trưng trong đó nó bao gồm hai chi tiết lệch tâm (14; 24) liền khối với các bánh răng (12; 22) theo chuyển động quay (R1; R2) và sinh ra các mômen (M1; M2) của lực trọng trường (P1; P2) quanh trục tương ứng (A1; A2) của chúng; trong đó các mômen (M1; M2) có cùng giá trị và cùng hướng, cả hai mômen này có thể thay đổi phụ thuộc vào vị trí góc của chúng quanh trục (A1; A2); và trong đó với mỗi vị trí góc của các bánh răng (12; 22) và của các chi tiết lệch tâm (14; 24) quanh trục (A1; A2), cơ cấu (1) có kết cấu cân bằng ở trạng thái nghỉ. Sáng chế cũng liên quan tới máy quay bao gồm ít nhất một cơ cấu (1) này. Sáng chế cũng liên quan tới phương pháp vận hành cơ cấu (1) này.



- (11) **1-0028776 B** (15) 31/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-04018 (85) 11/10/2017
 (22) 23/03/2016 (86) PCT/JP2016/059134 23/03/2016
 (30) 2015-065326 26/03/2015 JP (87) WO2016/152899 A1 29/09/2016
 (51) **F02D 35/00; F01N 13/00; F01N 13/08**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Takaaki SHOMURA (JP); Koji NAKAGAWA (JP); Norifumi SHIMIZU (JP);
 Yasuhiro TAKADA (JP); Shinji KAWASAKI (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **XE MÁY**

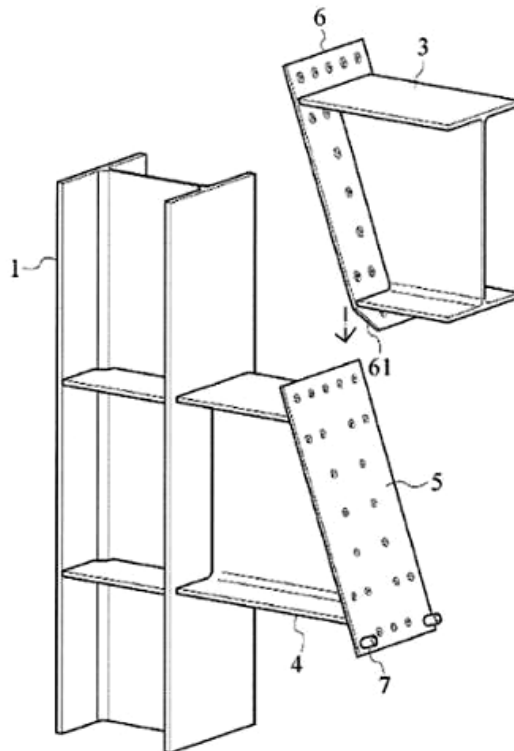
(57) Sáng chế đề xuất giải pháp có khả năng hạn chế việc tăng kích thước của xe máy được trang bị cảm biến khí xả trong vùng lân cận bộ giảm thanh.

Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đề xuất xe máy (10) bao gồm: đòn lắc (16) đỡ quay được bánh sau; ống xả (41); bộ giảm thanh (43) bố trí ở phía ngoài đòn lắc (16) và nối với ống xả (41); bộ xúc tác bố trí trong ống xả (41); và cảm biến khí xả (67) có khả năng phát hiện các thành phần của khí xả có trong ống xả (41). Bộ giảm thanh (43) bao gồm phần có đường kính tăng dần theo hướng kính (95) có đường kính tăng dần. Cảm biến khí xả (67) được lắp vào phần có đường kính tăng dần theo hướng kính (95) và được bố trí giữa ống xả (41) và đòn lắc (16). Phần có đường kính tăng dần theo hướng kính (95) có chỗ lõm (121) và cảm biến khí xả (67) được lắp trong chỗ lõm (121).



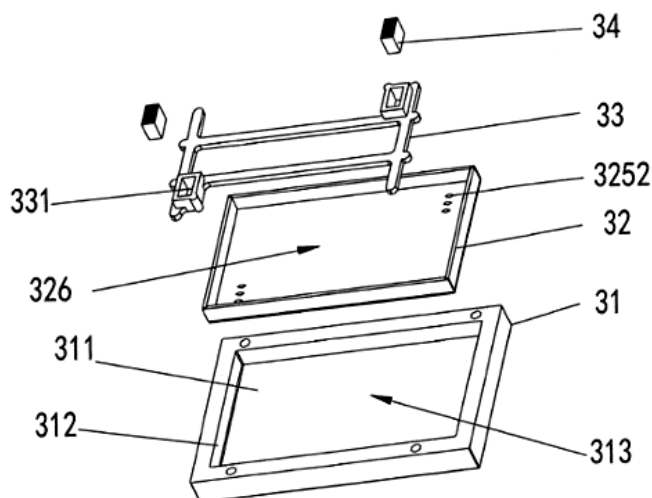
- (11) **1-0028777 B** (15) 31/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-02894 (85) 26/07/2017
 (22) 24/11/2015 (86) PCT/KR2015/012618 24/11/2015
 (30) 10-2015-0001182 06/01/2015 KR (87) WO2016/111458 A1 14/07/2016
 (51) **E04B 1/24; E04B 1/41; E04B 1/38**
 (73) 1. **SEN CORETECH CO., LTD.** (KR)
 (Dangsan-dong, SENSE Bldg.,) 6, Beodeunaru-ro 19-gil Yeongdeungpo-gu Seoul
 07226 Republic of Korea
 2. **SAMSUNG C & T CORPORATION** (KR)
 (Sincheon-dong) 123, Olympic-ro 35-gil Songpa-gu Seoul 05510 Republic of Korea
 (72) LEE, Chang Nam (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **CƠ CẤU MỐI NỐI CỦA DÀM THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mối nối của dầm thép, dầm chia được lắp ghép và được cố định với mặt bên của dầm lớn hoặc trụ và dầm thép được gắn với dầm chia sao cho dầm thép được gắn với mặt bên của dầm lớn hoặc trụ. Một đầu của dầm chia được gắn với mặt bên của dầm lớn hoặc trụ, và đầu kia được làm nghiêng sao cho phần dưới của nó tạo ra góc nhọn, trong đó tấm gắn thứ nhất được gắn với phần đầu nghiêng của dầm chia sao cho chiều dài cố định của nó nhô ra từ đầu trên của dầm chia. Phần dưới của một đầu của dầm thép được làm nghiêng một góc tù sao cho tương ứng với đầu nghiêng kia của dầm chia.



- (11) **1-0028778 B** (15) 31/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/05/2013 302
 (21) 1-2013-00302 (85) 28/01/2013
 (22) 22/07/2011 (86) PCT/CN2011/077473 22/07/2011
 (30) 201010261960.5 20/08/2010 CN (87) WO2012/022214 23/02/2012
 (51) **G07F 7/02; H01H 13/70**
 (73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**
 9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China
 (72) ZHANG, Junkun (CN); LIN, Zhulong (CN); HE, Jing (CN); HAN, Ying (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **BÀN PHÍM MÃ HOÁ CHỐNG CAN THIỆP TRÁI PHÉP**

(57) Sáng chế đề cập tới bàn phím mã hoá chống can thiệp trái phép có hệ thống phát hiện và bảo vệ chống can thiệp trái phép theo nhiều hướng. Bàn phím mã hoá chống can thiệp trái phép này bao gồm: tấm gõ phím và bảng điều khiển chính. Bảng điều khiển chính bao gồm mạch điều khiển để thực hiện chức năng tự hủy. Mạch điều khiển được bịt kín cố định ở phía sau của bảng điều khiển chính nhờ cơ cấu bảo vệ chống can thiệp trái phép. Cơ cấu bảo vệ chống can thiệp trái phép được nối điện với mạch điều khiển. Cơ cấu bảo vệ chống can thiệp trái phép bao gồm: vỏ chống nhìn trộm (31) có mặt đáy (311) và thành bên (312) nhô ra thẳng đứng dọc theo các mép chu vi của mặt đáy, thành bên (312) cùng với mặt đáy (311) tạo thành hốc thứ nhất (313); bảng mạch chống can thiệp trái phép cứng (32) được bố trí bên trong hốc thứ nhất (313), và hốc thứ hai (326) được tạo ra nhờ mặt đáy và thành bên hình khuyên, mặt đáy của hốc thứ hai (326) có ít nhất một cặp chốt bằng vàng (3252) của mạch chống can thiệp trái phép cứng (32); và chất kết dính dẫn điện (34) được bố trí trong hốc thứ hai (326) để tạo ra mối nối điện của các chốt bằng vàng (3252) trên bảng mạch chống can thiệp trái phép cứng (32) và các chốt bằng vàng (3252) trên mạch điều khiển của bảng điều khiển chính.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0028779 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/03/2016 | 336 |
| (21) 1-2015-04405 | | (85) 17/11/2015 | |
| (22) 15/10/2013 | | (86) PCT/GB2013/052683 | 15/10/2013 |
| (30) 1218653.2 | 17/10/2012 | GB | (87) WO2014/060737 A1 |
| | | | 24/04/2014 |

(51) **A01G 17/04**

(73) **PLATIPUS ANCHORS HOLDINGS LIMITED (GB)**

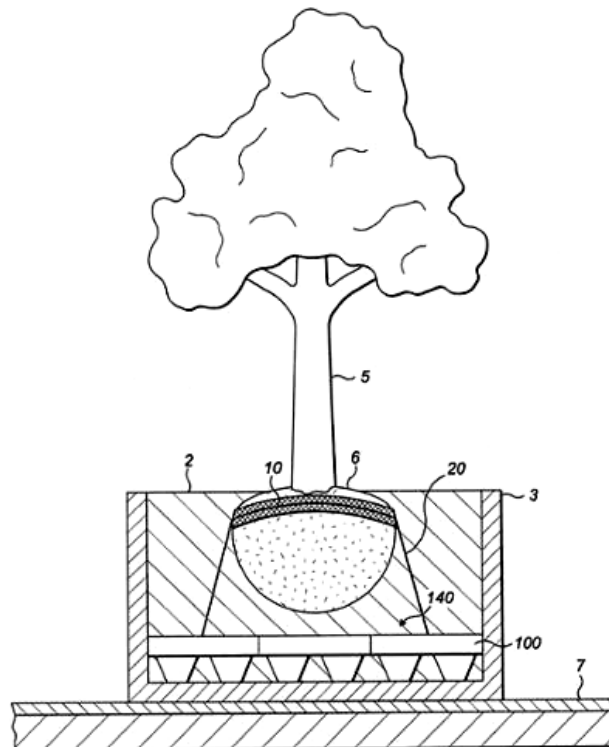
Kingsfield Business Centre, Philanthropic Road, Redhill, Surrey, RH1 4DP, United Kingdom

(72) AGG, Charles Simon James (GB); RUSSELL, Michael Hamilton (GB)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GIỮ CÂY, BỘ THIẾT BỊ GIỮ CÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP GIỮ CÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giữ cây, bộ thiết bị giữ cây và phương pháp giữ cây. Thiết bị giữ cây theo sáng chế bao gồm: các bộ phận giữ được khóa lẫn nhau (110), mỗi bộ phận giữ (110) có các phương tiện kết nối (270, 275) cho phép bộ phận giữ (110) được giữ chặt vào ít nhất một bộ phận giữ liền kề (110); điểm giữ (150) được tạo ra cho mỗi bộ phận giữ (110); và cáp hoặc đai (10, 20) có thể giữ chặt vào ít nhất một trong các điểm giữ; trong đó các bộ phận giữ được khóa lẫn nhau (110) có thể di chuyển được tháo ra khỏi nhau và có thể được khóa lẫn nhau tại chỗ để cùng nhau tạo ra một mặt (140) đỡ lớp đất quá tải; và cáp hoặc đai (10, 20) có thể được sử dụng để giữ chặt các bộ phận giữ được khóa lẫn nhau (110) vào bầu rễ (6) của cây (5) nằm trên đó.



(11) 1-0028780 B	(15) 01/06/2021		
(45) 26/07/2021	400B	(43) 25/05/2015	326
(21) 1-2015-00768	(85) 09/03/2015		
(22) 09/08/2012	(86) PCT/JP2012/070345		09/08/2012
	(87) WO2014/024290		13/02/2014

(51) **A01K 61/00; G06M 9/02; G06M 7/06; B65G 53/30; G06M 7/00**

(73) **OSAKA N.E.D. MACHINERY CORPORATION (JP)**

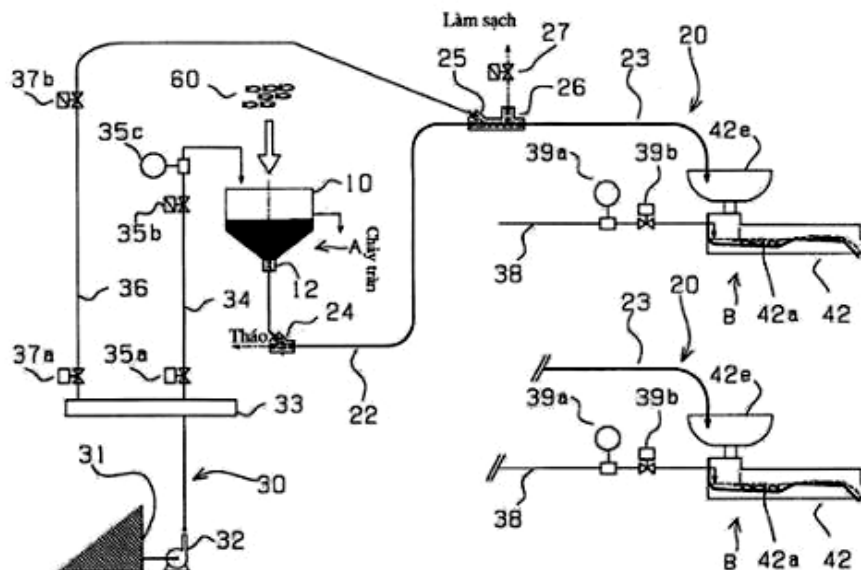
5-12, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500012 Japan

(72) RIKIMI Soichiro (JP); YAMASAKI Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHỄU NẠP CÁ THỂ SINH VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến phễu nạp cá thể sinh vật có khả năng mở/ngắt tùy ý hoạt động cấp các cá thể sinh vật rất nhỏ như ấu trùng tôm chẳng hạn mà không gây hại các cá thể sinh vật này và theo đó, có khả năng đếm chính xác và định lượng và phân bố các cá thể sinh vật với tổn hao vô cùng nhỏ. Để tạo ra phễu nạp cá thể sinh vật này, thân phễu (10) chứa các cá thể sinh vật cần đếm cùng với chất lỏng và có cửa xả được tạo ra ở đáy của thân phễu (10), và ống si phông (20) kéo dài từ cửa xả (12) của thân phễu (10) đến vị trí có cùng chiều cao với cửa xả (12) hoặc thấp hơn cửa xả (12) đến vị trí cao hơn mức chất lỏng trong thân phễu (10) được kết hợp với nhau. Một phần của ống si phông (20) cao hơn mức chất lỏng là phần ống nằm ngang (23). Phần ống nằm ngang (23) có van thông với khí quyển dùng si phông (27) được nối với ống si phông (20) từ bên ngoài ống và mở đường dẫn dòng chất lỏng trên ống vào khí quyển, và vòi phun xả chất lỏng khởi động si phông (25) được bố trí ở phía đầu dòng của van thông với khí quyển dùng si phông (27), được nối với ống si phông (20) từ bên ngoài ống, và nạp chất lỏng về phía xuôi dòng của đường dẫn dòng chất lỏng trong ống.



- | | |
|--------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0028781 B | (15) 01/06/2021 |
| (45) 26/07/2021 | 400B (43) 25/12/2018 369 |
| (21) 1-2017-00494 | (85) 14/02/2017 |
| (22) 13/05/2016 | (86) PCT/FR2016/051132 13/05/2016 |
| (30) PCT/FR2015/053769 30/12/2015 FR | (87) WO2017/064379 20/04/2017 |
| PCT/FR2016/050166 27/01/2016 FR | |

(51) **F16H 57/12; F03G 3/00; F03G 7/00; F04B 9/04; F16H 47/02; F02D 11/00; F03G 7/08**

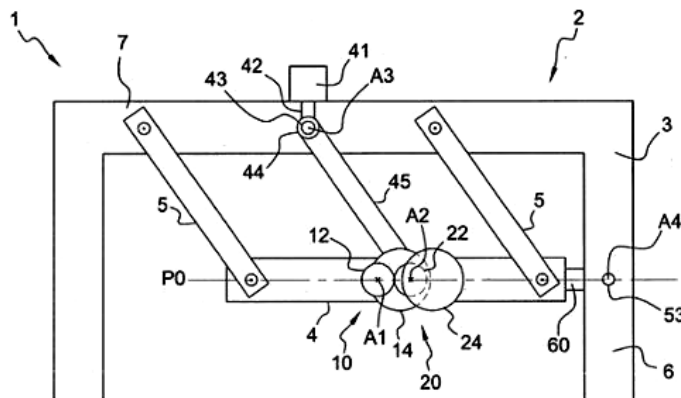
(76) **MAURICE GRANGER (PT)**

Urb. Aldeia Coelha, Vila Beatriz It 3, Albufeira 8200-385, Portugal

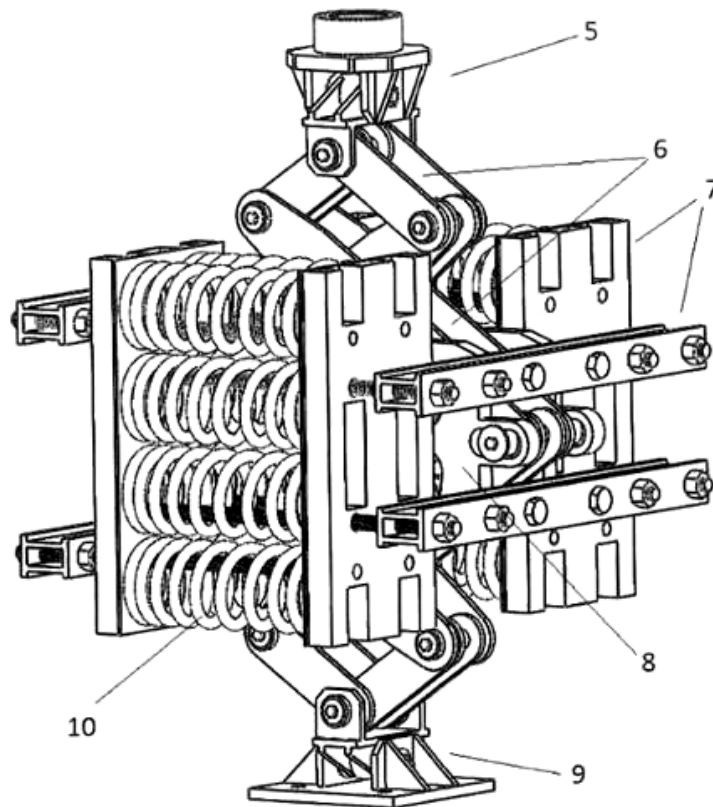
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CƠ CẤU CÂN BẰNG TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, MÁY QUAY VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH**

(57) Sáng chế liên quan tới cơ cấu cân bằng (1), bao gồm: một phần đỡ (2) bao gồm chân (3), một con lắc (4), và các thanh treo nối (5) được nối khớp trên chân (3) và trên con lắc (4); hai bánh răng (12; 22) di động theo chuyển động quay quanh trục tương ứng (A1; A2) của chúng; hai chi tiết lệch tâm (14; 24) liền khối với các bánh răng (12; 22) theo chuyển động quay và sinh ra các mômen của lực trọng trường quanh trục (A1; A2) của chúng; và một thanh nối (60; 160) bao gồm đầu quay (62) và đầu lệch tâm (63). Trục (A1; A2) song song trong mặt phẳng chuẩn nằm ngang hoặc thẳng đứng (P0). Con lắc (4) đỡ trục (A1; A2) của các bánh răng (12; 22) và của các chi tiết lệch tâm (14; 24); Các thanh nối (5) nghiêng theo góc trong khoảng từ 45 độ tới 80 độ tương đối với mặt phẳng thẳng đứng. Các bánh răng (12; 22) gài với nhau sử dụng tỷ số truyền đồng nhất và di động theo chuyển động quay theo các hướng đối diện. Khi cơ cấu (1) đang vận hành, các chi tiết lệch tâm (14; 24) bám theo chuyển động elip, trong khi con lắc (4) bám theo chuyển động chạy có thành phần thẳng đứng và thành phần nằm ngang. Các mômen của lực trọng trường của các chi tiết lệch tâm (14; 24) có cùng giá trị và cùng hướng, cả hai mômen này có thể thay đổi phụ thuộc vào vị trí góc của chúng quanh trục (A1; A2). Với mỗi vị trí góc của các bánh răng (12; 22) và của các chi tiết lệch tâm (14; 24) quanh trục (A1; A2), cơ cấu (1) có kết cấu cân bằng ở trạng thái nghỉ.



- (11) **1-0028782 B** (15) 01/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-02814
(22) 28/06/2018
(51) **B66C 3/00; F16M 11/20; F16H 21/44; F16M 11/12; B25J 19/00; F16F 3/04**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Cù Xuân Hùng (VN); Đặng Xuân Thảo (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **HỆ CƠ CẤU TRỢ LỰC CHO ROBOT SONG SONG BẰNG HỆ LÒ XO VỚI TRỢ LỰC HẰNG SỐ**
- (57) Sáng chế là đề xuất một hệ cơ cấu trợ lực bằng hệ lò xo cho robot song song, và cơ cấu này được ứng dụng vào các mô hình robot song song để giảm tải trọng lên các chân dẫn động. Hệ cơ cấu được đề cập trong sáng chế bao gồm các bộ phận: cụm khớp xoay để điều chỉnh hướng của cơ cấu thích hợp với hướng của bàn động của robot; cụm cơ cấu hình thoi với các khớp bản lề tại các đỉnh để biến dịch chuyển của bàn động thành chuyển động kéo nén lò xo; cơ cấu rãnh dẫn hướng dùng để hiệu chỉnh chiều dài lò xo sao cho lực đẩy của cơ cấu là hằng số; hệ lò xo được lắp song song với nhau; cơ cấu gá lắp hệ lò xo.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028783 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/04/2017 | 349 |
| (21) 1-2017-00030 | | (85) 06/01/2017 | |
| (22) 22/05/2015 | | (86) PCT/JP2015/064744 | 22/05/2015 |
| (30) 2014-144725 | 15/07/2014 | JP (87) WO2016/009718 | 21/01/2016 |

(51) **F15B 15/14**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

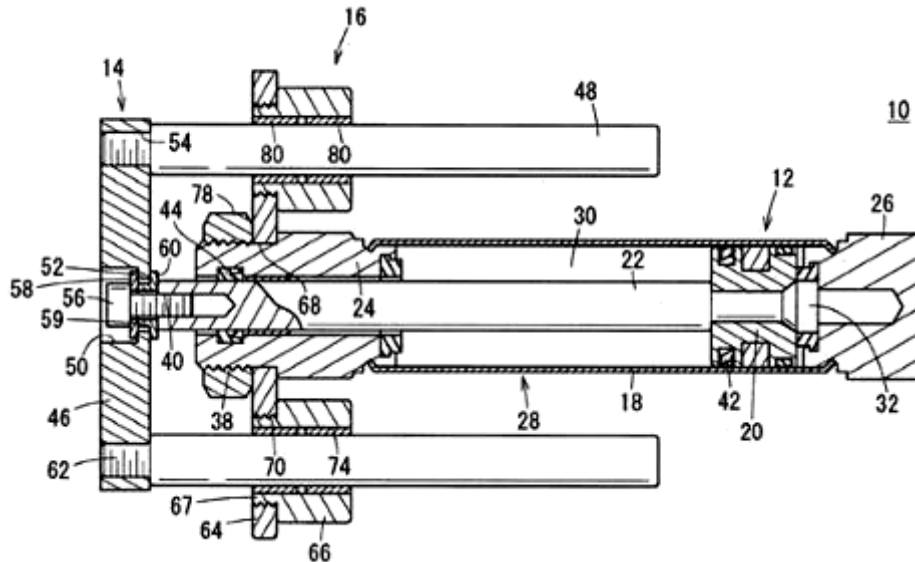
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) WAKI Kazufumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

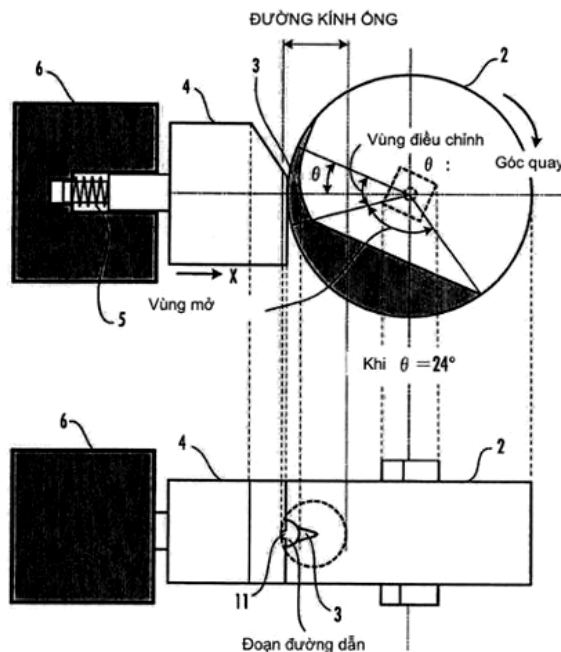
(54) **CƠ CẤU DẪN DỪNG CHO BỘ DẪN ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn (10) dùng cho bộ dẫn động (12) bao gồm chi tiết trượt (14) và chi tiết dẫn (16). Bộ dẫn động (12) được bố trí với cần truyền động (22) kéo dài từ thân chính của xi lanh (28). Chi tiết trượt (14) bao gồm: con trượt (46) được nối tháo ra được với cần truyền động (22); và cần dẫn (48) được lắp cố định vào con trượt (46). Chi tiết dẫn (16) bao gồm: tấm dẫn (64) được lắp cố định vào thân chính của xi lanh (28); và ống dẫn (66) được lắp cố định vào tấm dẫn (64). Cần dẫn (48) được lồng bằng cách trượt vào ống dẫn (66).



- (11) **1-0028784 B** (15) 01/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-04632 (85) 21/11/2017
 (22) 17/05/2017 (86) PCT/JP2017/018495 17/05/2017
 (30) 2016-154588 05/08/2016 JP (87) WO2017/191850 09/11/2017
 (51) **F16K 13/02; F16K 3/32**
 (73) **DIAMOND ENGINEERING CO., LTD (JP)**
 1-7-22, Shakado, Uozu-shi, Toyama 937-0067, Japan
 (72) Susumu MORISAKI (JP); Chika MIYAHO (JP); Ryotaro SAHASHI (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)
 (54) **VAN ĐIỀU CHỈNH LƯU LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề xuất van điều chỉnh lưu lượng có cấu trúc chống tắc cho phép tháo tắc nhanh chóng nếu xảy ra tắc, và cho phép loại bỏ nhanh chóng chất lạ tương tự bánh gạo. Van điều chỉnh lưu lượng bao gồm chi tiết van hình trụ 2 có, ở mặt bên của nó, rãnh điều chỉnh lưu lượng 3 được tạo ra cho phép vật liệu hạt đi qua đó, khối trượt 4 có ít nhất một mặt phẳng, và hộp 6 chứa chi tiết van hình trụ 2 và khối trượt 4. Khối trượt 4 được gắn cố định vào hộp 6 qua một chi tiết đàn hồi trung gian 5, và mặt bên của chi tiết van hình trụ 2 và mặt phẳng của khối trượt 4 được tiếp xúc do được ép vào nhau bởi chi tiết đàn hồi 5. Rãnh điều chỉnh lưu lượng 3 được tạo ra ở dạng hình chữ V kéo dài từ chu vi mặt bên của chi tiết van hình trụ 2 đến trục tâm của nó. Diện tích của khe hở đường dẫn được tạo bởi rãnh điều chỉnh lưu lượng 3 của chi tiết van hình trụ 2 và mặt phẳng của khối trượt 4 được thay đổi bằng cách quay chi tiết van hình trụ 2, nhờ đó điều chỉnh lượng vật liệu hạt hoặc vật liệu tương tự đi qua đó.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028785 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-01329 | | (85) 11/04/2017 | |
| (22) 24/08/2015 | | (86) PCT/JP2015/073658 | 24/08/2015 |
| (30) 2014-185855 | 12/09/2014 | JP (87) WO2016/039123 | 17/03/2016 |

(51) **F15B 15/14; F16J 7/00**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

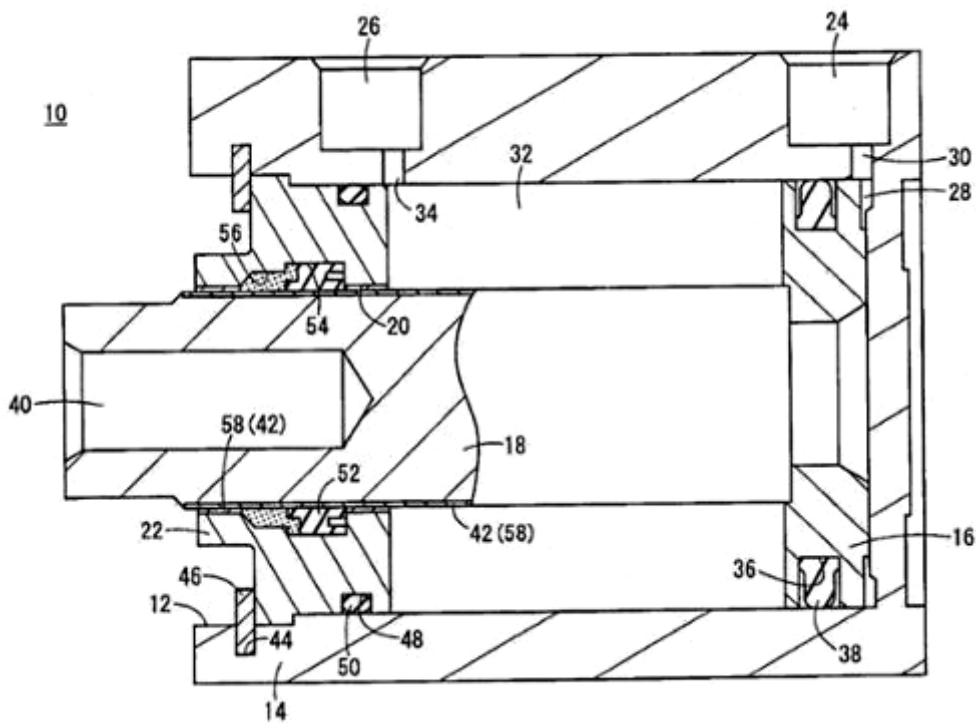
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) OKUHIRA Hiroyuki (JP); IMAI Kenji (JP); YANASE Tatsunori (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **XI LẠNH THỦY LỰC**

- (57) Thanh đẩy pittông (18) và nắp thanh đẩy (22) mà cấu thành xi lanh thủy lực (10) được cấu tạo bằng nhôm hoặc hợp kim nhôm. Màng phủ alumit (58) được tạo trên ít nhất một phần của bề mặt thành trong của nắp thanh đẩy (22) mà cấu thành lỗ lắp thanh đẩy (20), và màng phủ cacbon dạng kim cương (42) được tạo trên bề mặt thành ngoài của thanh đẩy pittông (18), màng phủ cacbon dạng kim cương (42) này tiếp xúc trượt với màng phủ alumit (58).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028786 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/06/2017 | 351 |
| (21) 1-2017-01060 | | (85) 23/03/2017 | |
| (22) 16/09/2015 | | (86) PCT/JP2015/076231 | 16/09/2015 |
| (30) 2014-202685 | 30/09/2014 | JP (87) WO2016/052184 | 07/04/2016 |

(51) **B62J 15/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

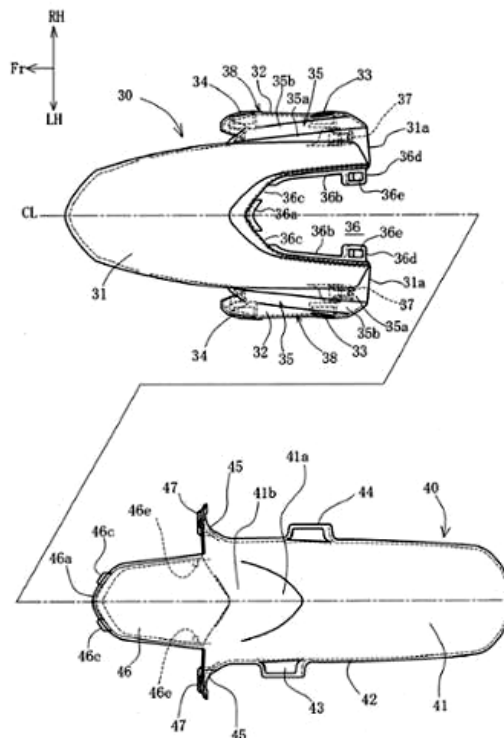
(72) NAKAMURA Masanori (JP); SUZUKI Kiyohito (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU CHẮN BÙN TRƯỚC CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Khi gắn chắn bùn trước có kiểu được chia thành phía trước và phía sau lên giá đỡ dưới của cang trước, giá đỡ dưới phải được hạ xuống để gắn chắn bùn trước lên đó. Ngoài ra, do phần gắn được tạo trong giá đỡ dưới, nên giá đỡ dưới bị tăng về kích thước. Ngoài ra, do chắn bùn được gắn lên giá đỡ dưới từ bên trên, nên phần gắn chắn bùn bị tăng về chiều rộng theo hướng đi lên và đi xuống.

Sáng chế đề xuất chắn bùn thứ nhất (30) và chắn bùn thứ hai (40). Chắn bùn thứ nhất (30) được tạo có phần mở rộng (38). Phần gắn chắn bùn thứ nhất (37) quay mặt gần như về phía sau thân xe được tạo ở bên trong phần mở rộng (38). Chắn bùn thứ hai được tạo có phần thành nhô (45) kéo dài theo hướng nằm ngang của thân xe. Phần thành nhô (45) được bố trí ở vị trí mà phần gắn chắn bùn thứ nhất (37) quay mặt vào đó, và phần gắn chắn bùn thứ hai (47) được tạo trong phần thành nhô (45) này. Phần gắn chắn bùn thứ hai (47) và phần gắn chắn bùn thứ nhất (37) được nối theo hướng về phía trước và về phía sau bằng phương tiện nối.



- (11) **1-0028787 B** (15) 01/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2018 358
(21) 1-2017-04652 (85) 22/11/2017
(22) 10/05/2016 (86) PCT/IB2016/052657 10/05/2016
(30) MI2015A000675 14/05/2015 IT (87) WO2016/181298 17/11/2016

(51) **B65H 45/103**

(73) **MORGAN TECNICA S.P.A. (IT)**

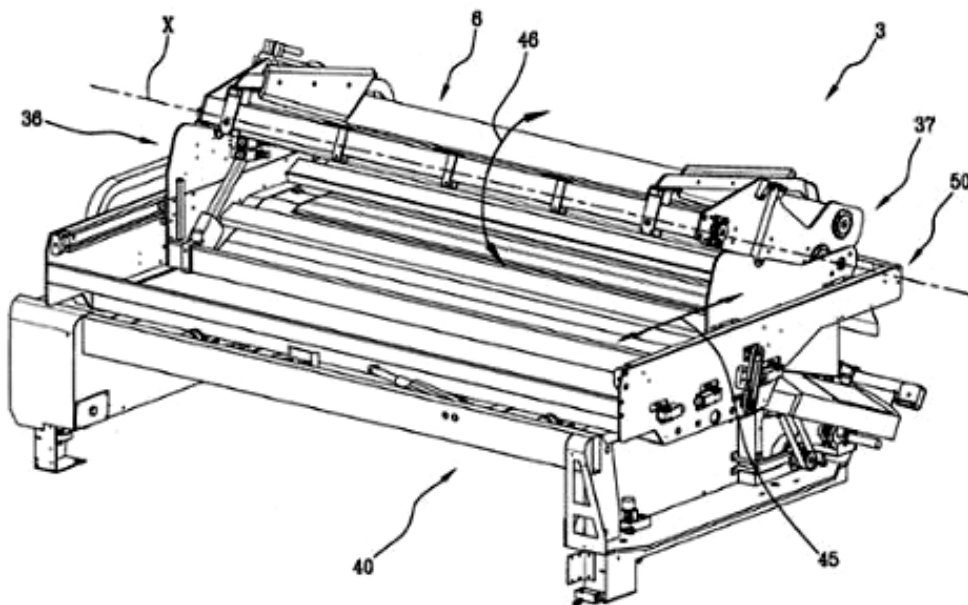
Via San Pancrazio, 11/b 25030 Adro, Italy

(72) GIACHETTI, Franco (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÁY DÙNG ĐỂ TRẢI VẢI**

- (57) Sáng chế đề xuất máy (1) dùng để trải vải trên mặt phẳng trải (2) bao gồm bàn trượt (3) di chuyển được trên mặt phẳng trải, bàn trượt này bao gồm hệ thống trái (6) để trải vải; máng nghiêng bố trí bên dưới; hệ thống cắt (11) để cắt vải, bố trí ở đầu dưới (12) của máng; và hệ thống di chuyển (35) để di chuyển hệ thống trái giữa kết cấu vận hành trái thứ nhất và thứ hai, trong đó trong kết cấu thứ nhất, đầu thứ nhất (14) của hệ thống trái vuông góc với máng (10) và trong kết cấu thứ hai, đầu thứ nhất (14) ở vị trí tiến lên về phía đầu cắt (13).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028788 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/11/2015 | 332 |
| (21) 1-2015-01465 | | (85) 24/04/2015 | |
| (22) 23/09/2013 | | (86) PCT/US2013/061222 | 23/09/2013 |
| (30) 61/705,119 | 24/09/2012 | US | (87) WO2014/047582 |
| | 61/708,475 | 01/10/2012 | US |
| | 14/033,264 | 20/09/2013 | US |

(51) **H04N 7/26**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

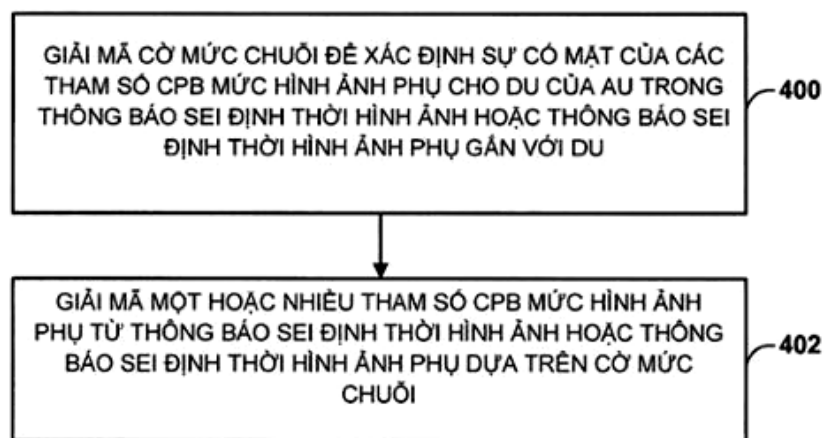
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

(72) WANG, Ye-Kui (CN)

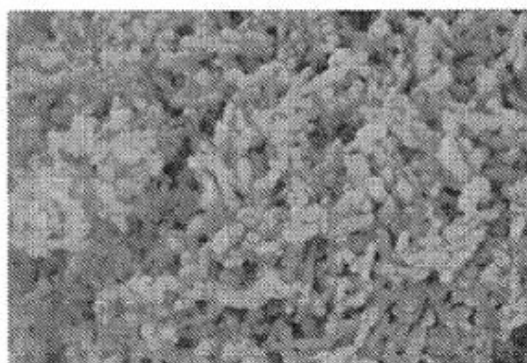
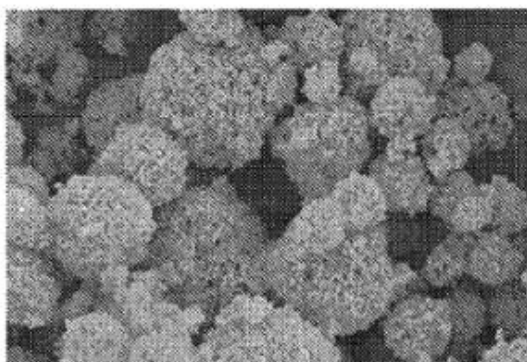
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu video, và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính. Cụ thể là, thiết bị mã hóa video, chẳng hạn như bộ mã hóa video và bộ giải mã video, có thể được tạo cấu hình để giải mã cờ mức chuỗi để xác định sự có mặt của một hoặc nhiều tham số bộ đệm hình ảnh mã hóa (CPB - coded picture buffer) mức hình ảnh phụ cho đơn vị giải mã (DU - decoding unit) của đơn vị truy cập (AU - access unit) trong thông báo thông tin tăng cường bổ sung (SEI - supplemental enhancement information) định thời hình ảnh hoặc thông báo SEI định thời hình ảnh phụ gắn với DU. Thiết bị mã hóa còn có thể giải mã một hoặc nhiều tham số CPB mức hình ảnh phụ từ thông báo SEI định thời hình ảnh hoặc thông báo SEI định thời hình ảnh phụ dựa vào cờ mức chuỗi.

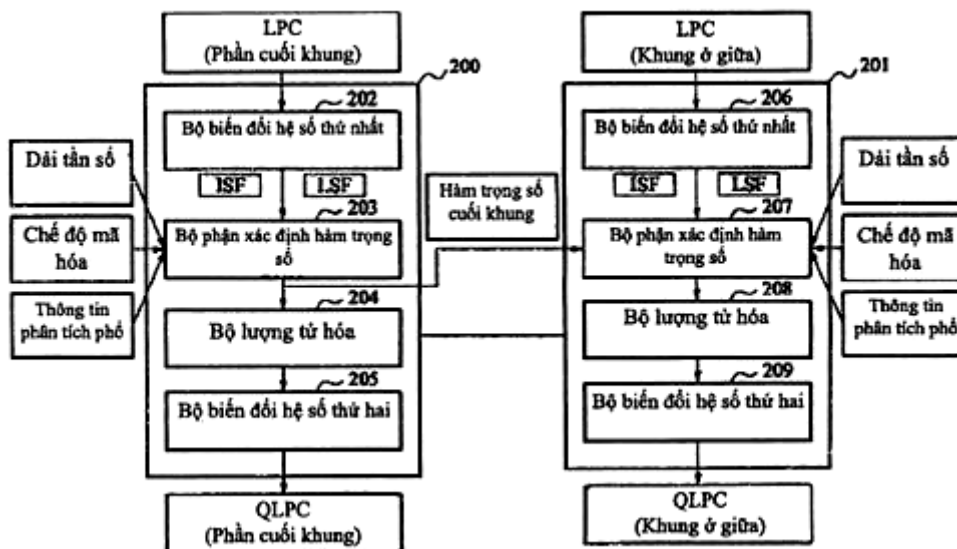


- (11) **1-0028789 B** (15) 01/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2012 291
(21) 1-2011-03169 (85) 18/11/2011
(22) 06/05/2010 (86) PCT/US2010/033942 06/05/2010
(30) 61/176,057 06/05/2009 US (87) WO2010/129819 11/11/2010
(51) **A61K 9/16; A61K 47/02; A61K 9/14**
(73) **LABORATORY SKIN CARE, INC. (US)**
274 Redwood Shores Parkway #238 Redwood City CA 94065, United States of America
(72) MANSOURI, Zahra (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **CHẾ PHẨM PHÂN PHỐI QUA DA CHỨA PHỨC HỢP HẠT HOẠT CHẤT-CANXI PHOSPHAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phân phối qua da. Theo khía cạnh của sáng chế, chế phẩm phân phối qua da bao gồm sự có mặt của phức hợp hạt hoạt chất-canxi phosphat, trong đó phức hợp này bao gồm các hạt canxi phosphat dạng lỗ nano hình cầu, cứng, đồng nhất kết hợp với một hoặc nhiều hoạt chất. Sáng chế còn đề xuất chế phẩm để sử dụng trong các ứng dụng phân phối hoạt chất.



- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0028790 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/02/2017 | 347 |
| (21) 1-2016-04863 | | (85) 20/05/2013 | |
| (22) 18/10/2011 | | (86) PCT/KR2011/007738 | 18/10/2011 |
| (30) 10-2010-0101305 | 18/10/2010 | KR (87) WO2012/053798 | 26/04/2012 |
| (51) G10L 19/04 | | | |
| (62) 1-2013-01536 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) | | | |
| | 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea | | |
| (72) SUNG, Ho Sang (KR); OH, Eun Mi (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ MÃ HÓA TÍN HIỆU | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa tín hiệu của ít nhất một trong số tiếng nói và âm thanh. Thiết bị này bao gồm ít nhất một thiết bị xử lý được tạo cấu hình để: thu hệ số tần số phổ vạch (line spectral frequency, LSF) hoặc hệ số tần số phổ hỗ dẫn (immitance spectral frequency, ISF) của khung con ở giữa của tín hiệu từ hệ số mã hóa dự đoán tuyến tính (linear predictive coding, LPC) của khung con ở giữa này; chuẩn hóa hệ số LSF hoặc hệ số ISF này dựa vào số lượng bin phổ của khung con ở giữa; và xác định hàm trọng số của khung con ở giữa dựa vào cường độ của bin phổ tương ứng với tần số của hệ số LSF được chuẩn hóa hoặc hệ số ISF được chuẩn hóa của khung con ở giữa này.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028791 B | | (15) 01/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/11/2014 | 320 |
| (21) 1-2014-02724 | | (85) 15/08/2014 | |
| (22) 29/02/2012 | | (86) PCT/TH2012/000010 | 29/02/2012 |
| | | (87) WO2013/130021 A1 | 06/09/2013 |

(51) **F27D 1/00**

(73) **1. SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)**

1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok 10800, Thailand

2. SIAM REFRACTORY INDUSTRY CO., LTD. (TH)

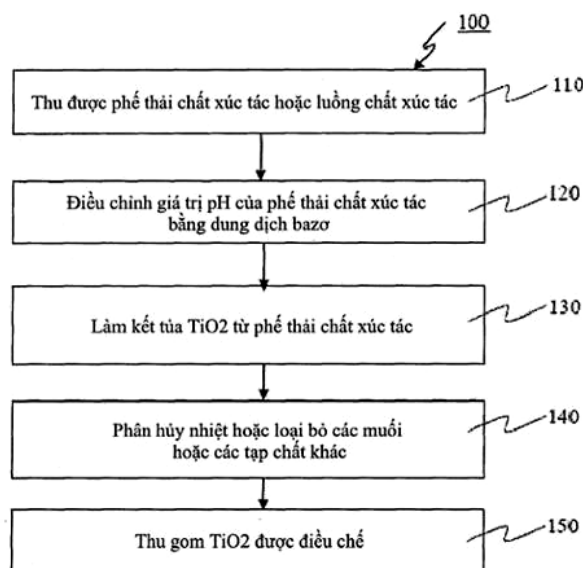
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok 10800, Thailand

(72) KLAMKLANG, Songsak (TH); CHARUKIJIPAT, Suntad (TH); PRASERTPHOL, Thanapong (TH); CHINKOMOLSUK, Songsak (TH); SUEBTHAWILKUL, Somkeat (TH); CHAWENGKUL, Chanvit (TH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

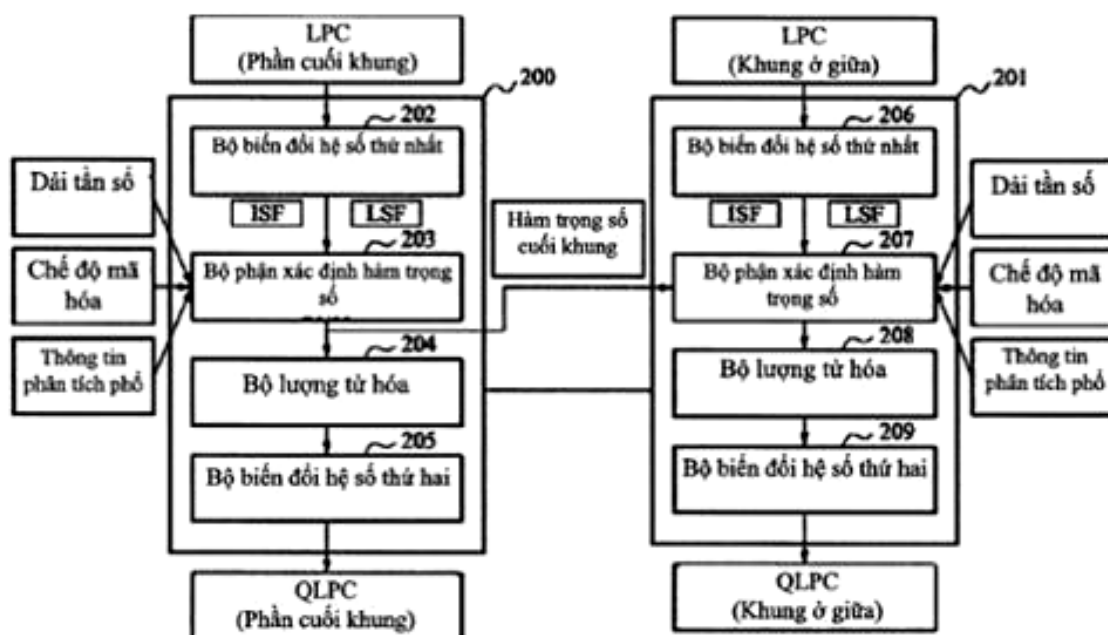
(54) **HỢP PHẦN PHỦ CÓ KHẢ NĂNG PHÁT XẠ NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP PHẦN PHỦ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần phủ có khả năng phát xạ nhiệt và phương pháp điều chế hợp phần phủ này, trong đó titan điôxit được sử dụng làm chất nâng cao độ phát xạ trong các hợp phần phủ có độ phát xạ cao. Titan điôxit làm tăng khả năng phát xạ của các hợp phần phủ có độ phát xạ cao. Trong các phương án nhất định, titan điôxit được tái chế từ các nguồn phế thải công nghiệp, chẳng hạn như các luồng phế thải chứa chất xúc tác từ các quy trình polyme hóa olefin hoặc các nguồn có thành phần là quặng. Các chất nâng cao độ phát xạ titan điôxit được tái chế từ các nguồn phế thải công nghiệp mang lại lợi ích về chi phí sản xuất các hợp phần phủ có độ phát xạ cao chứa các chất nâng cao độ phát xạ này.



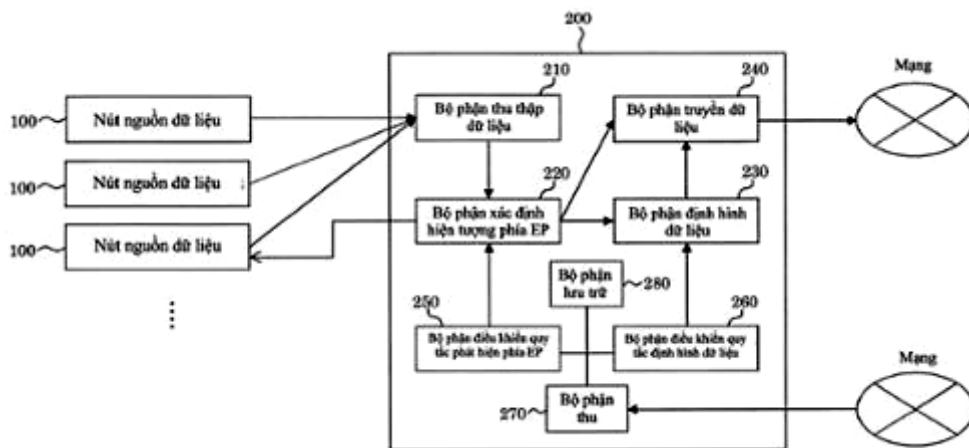
- (11) **1-0028792 B** (15) 01/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/02/2017 347
 (21) 1-2016-04861 (85) 20/05/2013
 (22) 18/10/2011 (86) PCT/KR2011/007738 18/10/2011
 (30) 10-2010-0101305 18/10/2010 KR (87) WO2012/053798 26/04/2012
 (51) **G10L 19/04**
 (62) 1-2013-01536
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) SUNG, Ho Sang (KR); OH, Eun Mi (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM TRỌNG SỐ CUỐI CÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định hàm trọng số cuối cùng có liên quan đến việc lượng tử hóa tín hiệu. Thiết bị này bao gồm ít nhất một thiết bị xử lý được tạo cấu hình để: thu hệ số tần số phổ vạch (line spectral frequency, LSF) hoặc hệ số tần số phổ hồ dẫn (immitance spectral frequency, ISF) của khung con ở giữa của tín hiệu từ hệ số mã hóa dự đoán tuyến tính (linear predictive coding, LPC) của khung con ở giữa này; chuẩn hóa hệ số LSF hoặc hệ số ISF này dựa vào số lượng bin phổ của khung con ở giữa; và xác định hàm trọng số của khung con ở giữa dựa vào cường độ của bin phổ tương ứng với tần số của hệ số LSF được chuẩn hóa hoặc hệ số ISF được chuẩn hóa của khung con ở giữa này.



- (11) **1-0028793 B** (15) 01/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2017-01040 (85) 22/03/2017
 (22) 26/08/2015 (86) PCT/JP2015/004287 26/08/2015
 (30) 2014-173312 27/08/2014 JP (87) WO2016/031244 A1 03/03/2016
 (51) **G05B 23/02; G06F 13/00**
 (73) 1. **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)**
 1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan
 2. **TOSHIBA SOLUTIONS CORPORATION (JP)**
 72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-8585 Japan
 (72) TAKAHASHI, Kazuaki (JP); YOSHIMOTO, Takehiro (JP); FUKUSHIMA, Nobuyuki (JP); INABA, Masumi (JP); OIKAWA, Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN GIÁM SÁT VÀ THIẾT BỊ THU THẬP DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển giám sát và thiết bị thu thập dữ liệu. Sáng chế được đề xuất nhằm giảm tải truyền của dữ liệu đầu ra và tải xử lý trong thiết bị điều khiển giám sát được tạo cấu hình để phát hiện hiện tượng có thể xảy ra từ dữ liệu đầu ra của các nguồn dữ liệu khác nhau. Thiết bị thu thập dữ liệu theo các phương án bao gồm bộ phận thu thập dữ liệu được tạo cấu hình để thu các mảnh dữ liệu đầu ra chuỗi thời gian liên tiếp cho mỗi trong số các nguồn dữ liệu, bộ phận định hình dữ liệu được tạo cấu hình để thực hiện quy trình xử lý định hình dữ liệu trên các mảnh dữ liệu đầu ra chuỗi thời gian liên tiếp dựa vào quy tắc định hình dữ liệu định trước được thiết đặt cho mỗi trong số các nguồn dữ liệu sao cho các mảnh dữ liệu kết quả được giảm về số lượng hoặc về lượng dữ liệu khi so sánh với các mảnh dữ liệu đầu ra được đưa ra từ nguồn dữ liệu, bộ phận truyền dữ liệu được tạo cấu hình để truyền các mảnh dữ liệu đầu ra đến thiết bị điều khiển giám sát, và bộ phận điều khiển quy tắc định hình dữ liệu được tạo cấu hình để thu quy tắc định hình dữ liệu được thiết đặt cho mỗi trong số các nguồn dữ liệu từ thiết bị điều khiển giám sát và để thiết đặt quy tắc định hình dữ liệu được thu trong bộ phận định hình dữ liệu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028794 B | | (15) 02/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03142 | | (85) 16/08/2017 | |
| (22) 17/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/054506 | 17/02/2016 |
| (30) 2015-185271 | 18/09/2015 | JP (87) WO2017/047120 A1 | 23/03/2017 |

(51) **F24F 6/00; F24F 1/0358**

(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**

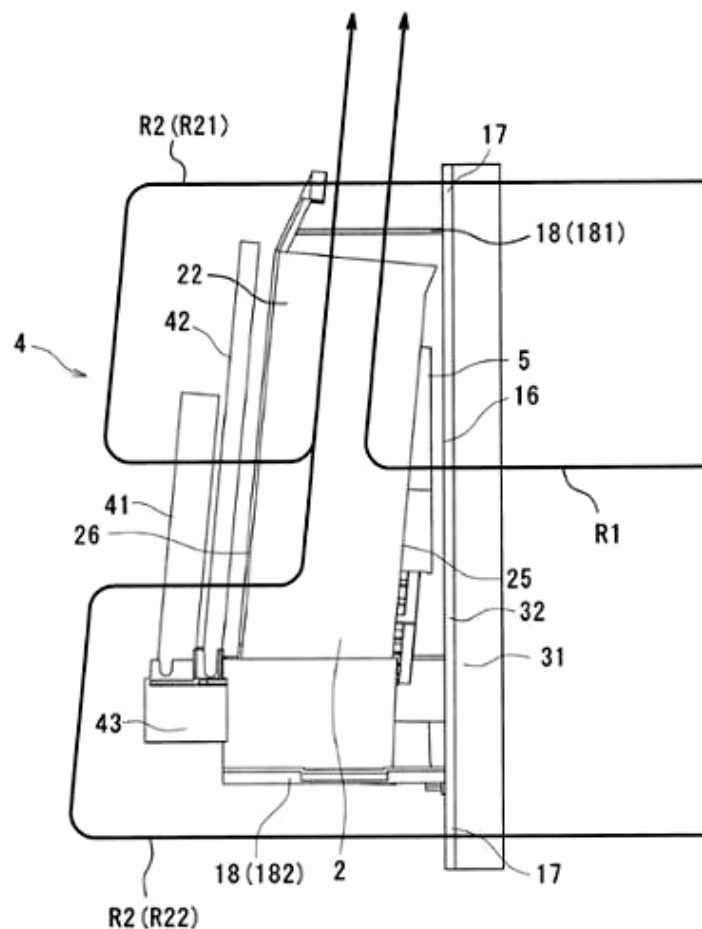
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan

(72) TAKAMOTO Daiki (JP); MIYAZAKI Haruhito (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ LÀM ẤM/LÀM KHÔ**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị làm ẩm/làm khô (A) mà chứa buồng (1) có cửa nạp thứ nhất (16), cửa nạp thứ hai (17), và cửa xả (15); ống dẫn không khí thứ nhất (R1) mà dẫn từ cửa nạp thứ nhất (16) đến cửa xả (15); ống dẫn không khí thứ hai (R2) mà dẫn từ cửa nạp thứ hai (17) đến cửa xả (15); bộ phận làm ẩm (5) mà được tạo ống dẫn không khí thứ nhất (R1) hoặc ống dẫn không khí thứ hai (R2), bộ phận làm khô (4) mà được tạo trong ống dẫn khí khác, và máy quạt (2) mà tạo ra dòng không khí trong mỗi ống dẫn không khí thứ nhất (R1) và ống dẫn không khí thứ hai (R2).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028795 B | | (15) 02/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03163 | | (85) 17/08/2017 | |
| (22) 29/09/2015 | | (86) PCT/JP2015/077560 | 29/09/2015 |
| (30) 2015-030067 | 18/02/2015 JP | (87) WO2016/132587 A1 | 25/08/2016 |

(51) **G08G 1/095; G08G 1/09; E01F 9/00; G06Q 50/30**

(73) **1. KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)**

1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan

2. TOSHIBA INFRASTRUCTURE SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)

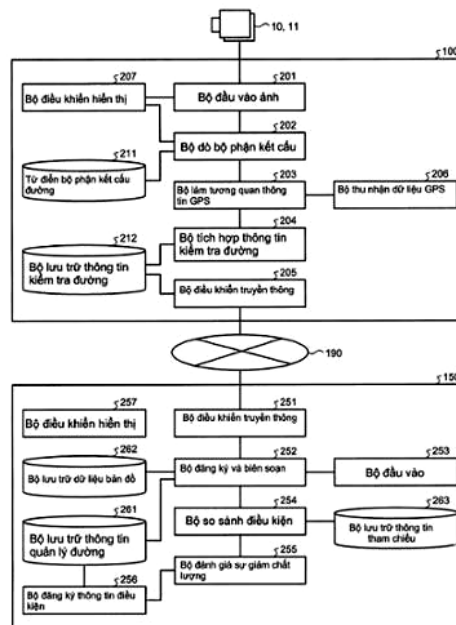
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan

(72) SUZUKI, Yoshihiko (JP); SATO, Toshio (JP); UENO, Hideki (JP); TAKAHASHI, Yusuke (JP); YOKOI, Kentaro (JP); KIMIYAMA, Kenji (JP); AOKI, Yasuhiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ BỘ PHẬN KẾT CẤU ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ BỘ PHẬN KẾT CẤU ĐƯỜNG**

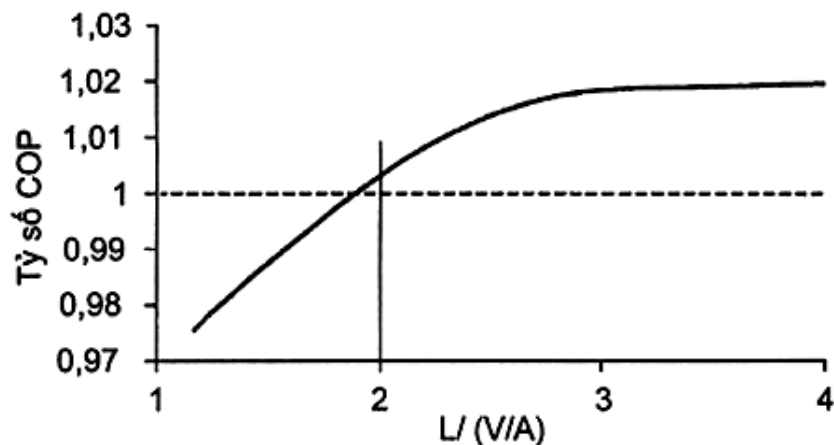
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin bao gồm bộ đầu vào (253), bộ lưu trữ thứ nhất, bộ thu nhận, và bộ lưu trữ thứ hai. Bộ đầu vào (253) thu dữ liệu ảnh từ bộ tạo ảnh mà chụp, từ phương tiện giao thông, ảnh của môi trường xung quanh của phương tiện giao thông. Bộ lưu trữ thứ nhất lưu trữ, tương quan với nhau, thông tin nhận dạng để nhận dạng bộ phận kết cấu đường có trong dữ liệu ảnh để chỉ dẫn phương tiện giao thông, và thông tin loại biểu thị loại của bộ phận kết cấu đường. Bộ thu nhận thu nhận thông tin vị trí thể hiện điểm tại đó phương tiện giao thông đang di chuyển. Bộ lưu trữ thứ hai lưu trữ, tương quan với nhau, dữ liệu ảnh mà từ đây bộ phận kết cấu đường được dò dựa vào thông tin nhận dạng được lưu trữ trong bộ lưu trữ thứ nhất, thông tin loại, và thông tin vị trí biểu thị điểm tại đó phương tiện giao thông đang di chuyển khi lấy dữ liệu ảnh chứa bộ phận kết cấu đường.



- (11) **1-0028796 B** (15) 02/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-02947 (85) 28/07/2017
 (22) 12/02/2016 (86) PCT/JP2016/054160 12/02/2016
 (30) 2015-034294 24/02/2015 JP (87) WO2016/136504 A1 01/09/2016
 (51) **F04B 39/12; F25B 1/00; F04C 29/12**
 (73) **TOSHIBA CARRIER CORPORATION (JP)**
 72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa-ken, Japan
 (72) HIRAYAMA, Takuya (JP); SUZUKI, Hideaki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY NÉN VÀ CƠ CẤU TUẦN HOÀN LÀM LẠNH**

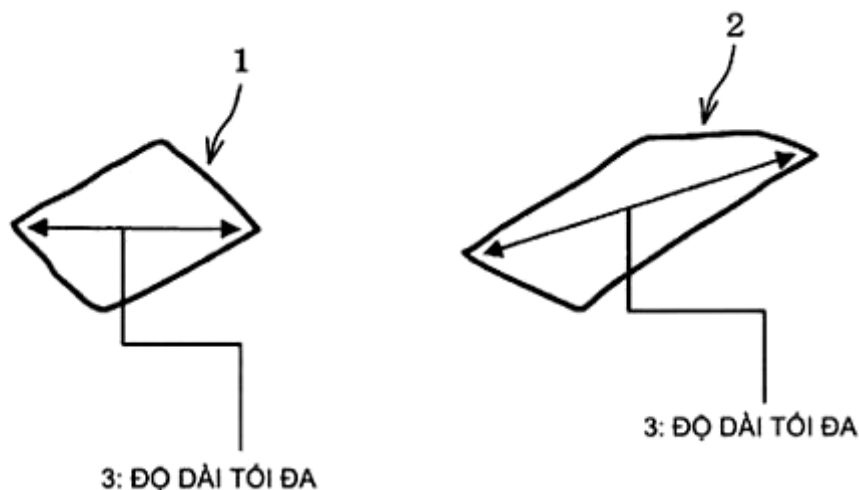
(57) Sáng chế đề cập đến máy nén và cơ cấu tuần hoàn làm lạnh làm tăng công suất của máy nén trong trường hợp mà hiệu quả tăng nạp hút của khí làm lạnh đến phần cơ cấu nén được sử dụng.

Trong máy nén để nén chất làm lạnh (R32) hoặc hỗn hợp chất làm lạnh chứa chất làm lạnh (R32) với lượng là 70% trọng lượng hoặc lớn hơn, máy nén bao gồm: phần cơ cấu nén; phần động cơ điện để dẫn động phần cơ cấu nén; và ống hút thông với cổng hút của phần cơ cấu nén, trong đó khi dung tích xy lanh của phần cơ cấu nén được định nghĩa là V với đơn vị là m^3 , diện tích mặt cắt ngang của ống hút được định nghĩa là A với đơn vị là m^2 , và chiều dài của ống hút được định nghĩa là L với đơn vị là m , biểu thức quan hệ $2 \leq L/(V/A) \leq 3$ được thỏa mãn.



- (11) **1-0028797 B** (15) 02/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2015 333
 (21) 1-2015-03304 (85) 09/09/2015
 (22) 13/03/2014 (86) PCT/JP2014/056669 13/03/2014
 (30) 2013-051953 14/03/2013 JP (87) WO2014/142238 A1 18/09/2014
 (51) **C22C 38/00; C21D 1/18; C21D 6/02; C21D 9/46; C22C 38/04; C23C 2/40; C22C 38/28; C22C 38/38; C22C 38/42; C22C 38/58; C23C 2/12; B32B 15/01; C22C 38/26**
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) TANAHASHI, Hiroyuki (JP); TOMOKIYO, Toshimasa (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THÉP TẤM CÓ ĐỘ BỀN CAO VÀ CHI TIẾT CÓ ĐỘ BỀN CAO ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THÉP TẤM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thép tấm cán nguội có độ bền cao chỉ chứa các thành phần hóa học sau, tính theo % khối lượng: C: 0,20-0,42, Si: 0,06-0,5, Mn: 0,2-2,2, Cr: 0,1-2,5, B: 0,0005-0,01, O: 0,0020-0,020, Al: 0,001-0,03, Ti: 0,001-0,05, N: ≤0,1, P: ≤0,03, S: ≤0,02, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi. Trong thép này, oxit Mn có độ dài tối đa từ 1µm hoặc lớn hơn đến 5µm hoặc nhỏ hơn có mặt với mật độ từ 5×10^3 miếng/mm² hoặc lớn hơn đến 1×10^5 miếng/mm² hoặc nhỏ hơn và các oxit phức hợp Mn-Si có độ dài trực ngắn là 1µm hoặc lớn hơn và độ dài trực dài là 10µm hoặc nhỏ hơn có mặt với mật độ từ $1,7 \times 10^2$ miếng/mm² hoặc lớn hơn đến 5×10^3 miếng/mm² hoặc nhỏ hơn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chi tiết có độ bền cao được sản xuất bằng cách sử dụng thép tấm này.



- | | | | |
|-------------------------|-------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028798 B | | (15) 02/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2016-00141 | | (85) 12/01/2016 | |
| (22) 10/08/2015 | | (86) PCT/JP2015/004013 | 10/08/2015 |
| (30) JP2014-194094 | 24/09/2014 | JP (87) WO2016/047025 | 31/03/2016 |
| | PCT/JP2015/001715 | 26/03/2015 | JP |

(51) **G06T 7/00**

(73) **ELEMENTS, INC. (JP)**

Otemachi Bldg, 1-6-1 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, JAPAN

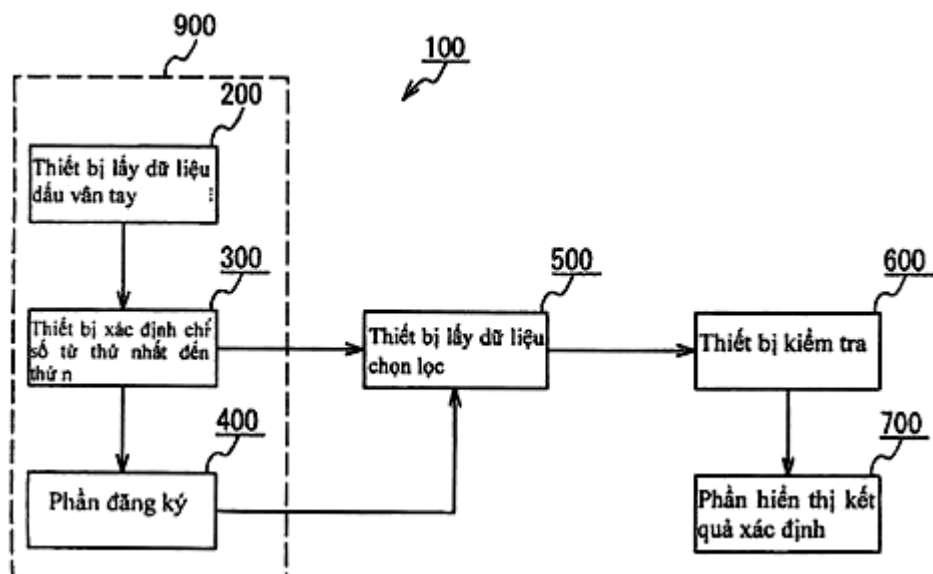
(72) Yasuhiro KUDA (JP)

(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

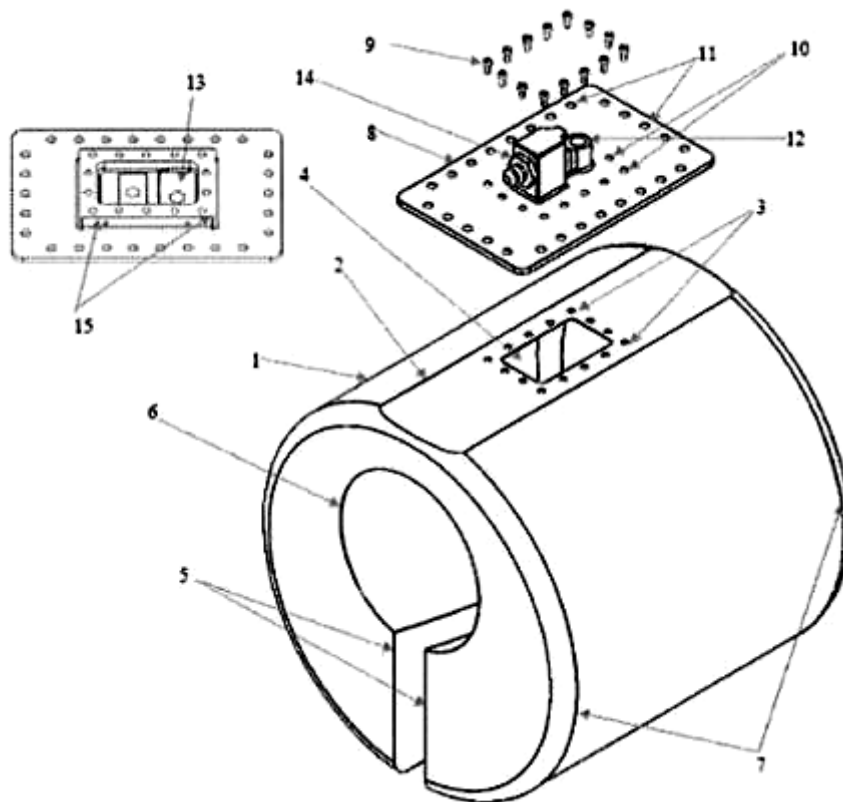
(54) **HỆ THỐNG XÁC THỰC DẤU VÂN TAY, VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH XÁC THỰC DẤU VÂN TAY VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC DẤU VÂN TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xác thực dấu vân tay, vật ghi chứa chương trình đọc được bằng máy tính và phương pháp xác thực dấu vân tay mà có thể đạt được tốc độ xử lý cao.

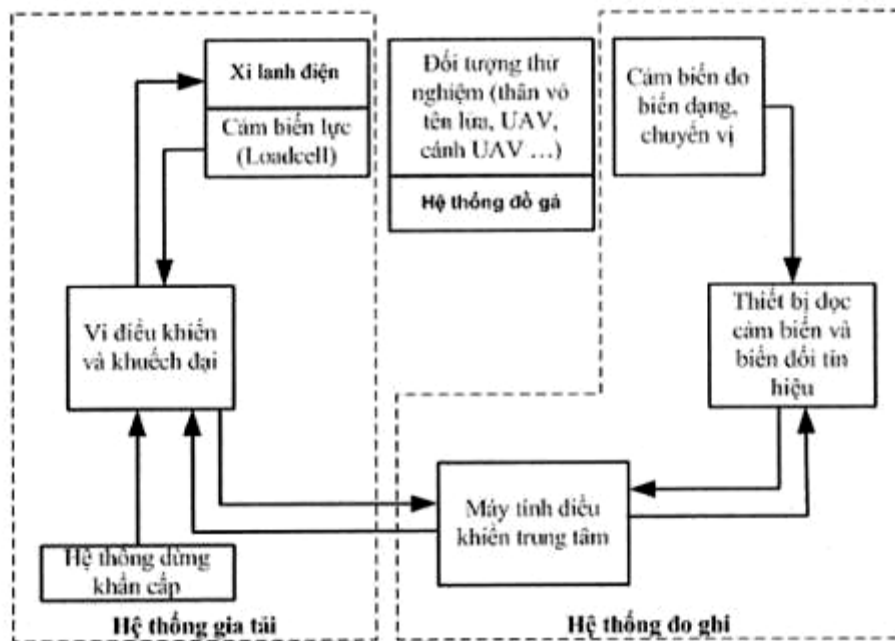
Hệ thống xác thực dấu vân tay (100) theo sáng chế bao gồm nhiều bậc (n+1 bậc) của các chỉ số, phần đăng ký (400) trong đó dữ liệu dấu vân tay FD được đăng ký làm dữ liệu dấu vân tay TFD theo các chỉ số, và thiết bị kiểm tra (600) kiểm tra dữ liệu dấu vân tay FD so với dữ liệu dấu vân tay được đăng ký TFD dựa vào các chỉ số. Dữ liệu dấu vân tay TFD có thể được phân loại thành các nhóm, tốc độ xử lý có thể được gia tăng ngay cả khi có một số lượng lớn mẫu dữ liệu dấu vân tay TFD được đăng ký.



- (11) **1-0028799 B** (15) 02/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-00465
(22) 31/01/2018
(51) **B60K 15/03; B64C 39/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Phi Minh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **BÌNH NHIÊN LIỆU MỀM**
- (57) Sáng chế đề cập đến bình nhiên liệu mềm bao gồm các bộ phận chính như: bình mềm; rãnh khuyết thứ nhất; cốt bắt vít kim loại; lỗ rỗng; rãnh khuyết thứ hai; lỗ của bình mềm; góc lượn; mặt bích; ốc vít; hàng ốc thứ nhất; hàng ốc thứ hai; lỗ thoát khí; hốc; lỗ thoát nhiên liệu; gờ định vị. Sáng chế đảm bảo được bình nhiên liệu mềm có cấu hình đơn giản, giảm giá thành của hệ thống nhiên liệu, có thể áp dụng trong nhiều lĩnh vực trong ngành công nghiệp hàng không như thiết bị bay không người lái (UAV).

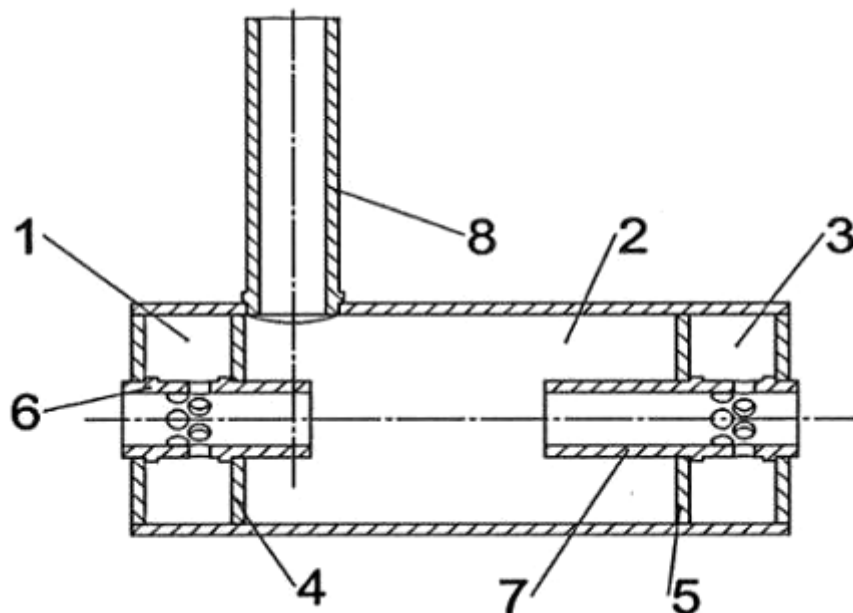


- (11) **1-0028800 B** (15) 02/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2019 378
 (21) 1-2019-02120
 (22) 24/04/2019
 (51) **G01N 1/28; G01N 3/10; G01N 3/08**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (72) Bùi Văn Đồng (VN); Cao Văn Bình (VN); Trần Hùng Cường (VN); Vũ Trọng Đại (VN); Nguyễn Thiên Bách (VN); Nguyễn Quyết (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
 (54) **HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM UỐN CHO CÁC KẾT CẤU HÀNG KHÔNG**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết kế hệ thống thử nghiệm uốn cho kết cấu hàng không sử dụng hệ thống xi lanh với vòng điều khiển kín nhằm kiểm soát chính xác lực, hành trình trong quá trình gia tải và hai loại bài thử nghiệm thực hiện trên hệ thống được thiết kế. Hệ thống thử nghiệm bao gồm: Hệ thống đồ gá, hệ thống gia tải và hệ thống đo ghi. Hai bài thử nghiệm thực hiện trên hệ thống uốn kết cấu hàng không là đặt lực điểm tác động sau đó xác định ứng xử của kết cấu và đặt chuyển vị rồi xác định lực tác dụng và ứng xử của kết cấu.



- (11) **1-0028801 B** (15) 02/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2019-02707
(22) 24/05/2019
(51) *F01N 13/00; B64C 39/02; F01N 1/02*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Trần Hùng Cường (VN); Phạm Văn Quyền (VN); Nguyễn Văn Sự (VN); Trần Văn Hưng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **ỐNG XẢ HAI ĐẦU VÀO CHO KHÍ CỤ BAY**

- (57) Ống xả hai đầu vào cho khí cụ bay kết hợp từ những dạng thiết kế cơ bản, đơn giản, dễ chế tạo, phù hợp với không gian giới hạn và yêu cầu khối lượng nhỏ, hiệu năng tốt. Ống xả được thiết kế là một hình trụ gồm ba khoang với hai ống đầu vào hình trụ đồng trục chạy qua hai khoang hai bên, mở rộng vào khoang giữa. Độ mở rộng của hai ống đầu vào ở khoang giữa khác nhau. Phần ống đầu vào ở hai khoang hai bên được khoét lỗ. Ống đầu ra được đặt ở khoang giữa, lệch sang bên có phần đầu vào mở rộng nhỏ hơn, với đường trục kéo dài đi qua ống đầu vào.



(11) 1-0028802 B		(15) 02/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 25/06/2020	387
(21) 1-2020-00671		(85) 07/02/2020	
(22) 14/09/2017		(86) PCT/JP2017/033292	14/09/2017
		(87) WO2019/053846	21/03/2019

(51) **A41C 3/12**

(73) **GOLD FLAG LTD. (JP)**

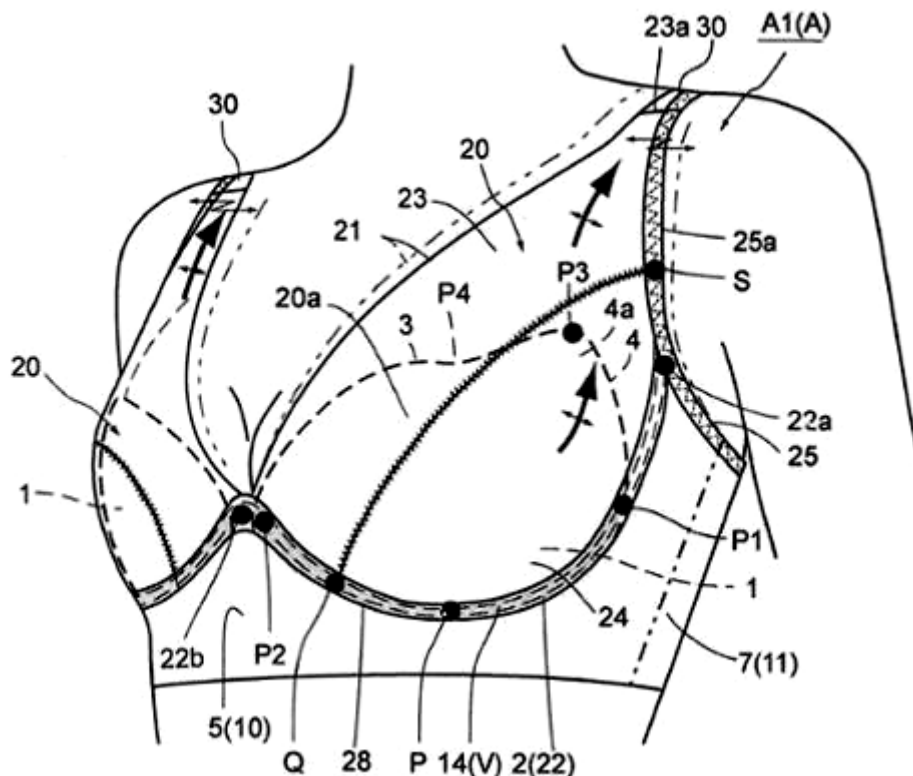
2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan

(72) HIRAKUBO Akiyo (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

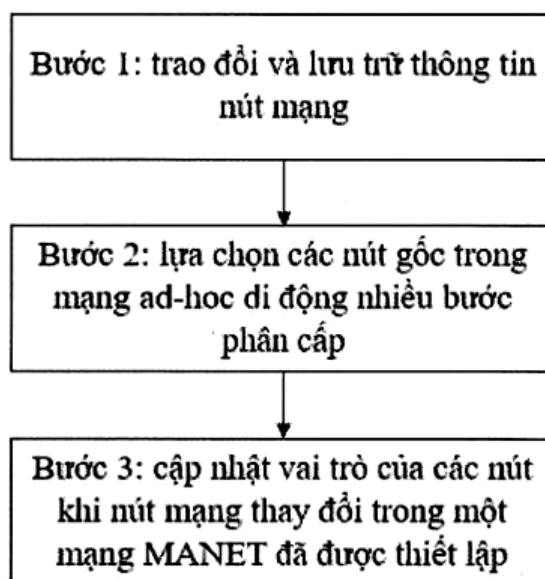
(54) **ĐỒ LÓT NỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ lót nữ ngăn không cho cốc áo ngực nhận ngực bị trượt lên trên và ngăn ngực tràn ra khỏi cốc áo ngực, ngay cả khi người mặc di chuyển cơ thể theo hướng bất kỳ. Đồ lót nữ (A) với cốc áo ngực (1) bao gồm cốc áo ngực (1), nắp cốc (20), mảnh đỡ (10), đai bên (11) và (12) và dây đai (30). Mỗi mảnh nắp cốc (20) được đặt để che mặt bên ngoài của cốc áo ngực (1) và tách ra khỏi bề mặt ngoài của cốc áo ngực (1). Chi cạnh dưới (2) của cốc áo ngực (1) được khâu vào cạnh dưới (22) của mảnh nắp cốc (20).



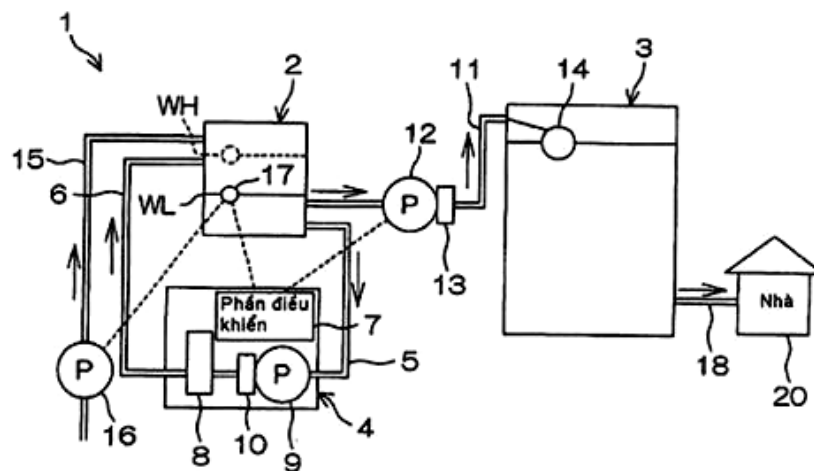
- (11) **1-0028803 B** (15) 02/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-01488 (85) 21/04/2017
- (22) 25/09/2015 (86) PCT/JP2015/077024 25/09/2015
- (30) 2014-197315 26/09/2014 JP (87) WO2016/047722 31/03/2016
- (51) **C12N 15/09; A61P 35/00; C07K 16/28; C07K 16/46; C12P 21/08; C12N 1/19; C12N 1/21; C12N 5/10; A61K 39/395; C12N 1/15**
- (73) **CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543, Japan
- (72) NEZU, Junichi (JP); NARITA, Atsushi (JP); ISHIGURO, Takahiro (JP); SAKURAI, Mika (JP); SHIRAIWA, Hirotake (JP); HIRONIWA, Naoka (JP); IGAWA, Tomoyuki (JP); KAWAI, Yumiko (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể đặc hiệu kép chứa các miền như được xác định trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất kháng thể này, cũng như các sản phẩm chứa kháng thể này.

- (11) **1-0028804 B** (15) 02/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-04237
(22) 25/10/2017
(51) *H04W 52/02; H04W 84/18; H04W 56/00*
(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Ngọc Thành (VN); Trần Việt Cường (VN); Nguyễn Việt Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN NÚT GỐC TRONG MẠNG AD-HOC DI ĐỘNG NHIỀU BƯỚC PHÂN CẤP**
(57) Phương pháp lựa chọn các nút gốc trong mạng ad-hoc di động bao gồm các bước sau: bước 1: trao đổi và lưu trữ thông tin nút mạng; bước 2: lựa chọn các nút gốc trong mạng ad-hoc di động nhiều bước phân cấp; bước 3: cập nhật vai trò của các nút khi nút mạng thay đổi trong một mạng MANET đã được thiết lập. Cách thức trao đổi và lưu trữ thông tin nút mạng tại các nút mạng tại bước 1 sẽ làm căn cứ để thực hiện lựa chọn nút gốc trong mạng ad-hoc nhiều bước phân cấp ở bước 2. Bước lựa chọn các nút gốc trong mạng ad-hoc di động nhiều bước phân cấp bao gồm các công đoạn: công đoạn 1: khám phá mạng, xây dựng các bảng thông tin hàng xóm và xác định hệ số ổn định của các nút; công đoạn 2: phân nhóm và lựa chọn các nút chủ nhóm; công đoạn 3: xác định các nút cầu nối giữa các chủ nhóm. Bước cập nhật vai trò của các nút khi nút mạng thay đổi trong một mạng MANET đã được thiết lập bao gồm 3 công đoạn: công đoạn 1: loại bỏ các nút gốc dư thừa trong mạng khi các nút mạng thay đổi; công đoạn 2: lựa chọn thêm nút gốc khi nhận diện cấu trúc mạng thay đổi; công đoạn 3: lựa chọn lại các nút chủ nhóm.



- (11) **1-0028805 B** (15) 02/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/09/2010 270
 (21) 1-2010-00535 (85) 08/03/2010
 (22) 01/08/2008 (86) PCT/JP2008/063884 01/08/2008
 (30) 2007-205620 07/08/2007 JP (87) WO2009/020071 12/02/2009
 2007-249942 26/09/2007 JP
 2008-198518 31/07/2008 JP
 (51) **C02F 1/00; C02F 1/78; C02F 1/50**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
 (JP)
 2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan
 (72) HIROTA, Tatsuya (JP); INAMOTO, Yoshihiro (JP); IWASAKI, Masaru (JP);
 KIDA, Hiromichi (JP); KOCHI, Motoki (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG LỌC NƯỚC**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống lọc nước (1) bao gồm: bồn chứa nước sơ cấp (2) giữ nước giếng, nước được hút ra từ nguồn nước như sông hoặc ao, hoặc nước mưa đóng vai trò nước thô; bộ phận cải thiện chất lượng nước (4) làm tuần hoàn nước thô từ bồn chứa nước sơ cấp (2) để lọc nước thô; bồn chứa nước thứ cấp (3) giữ nước sạch thu được nhờ lọc trong bồn chứa nước sơ cấp (2); và bơm chuyên (12) vận chuyển nước sạch thu được nhờ lọc trong bồn chứa nước sơ cấp (2) đến bồn chứa nước thứ cấp (3). Nước thô được tuần hoàn hữu hiệu từ bồn chứa nước sơ cấp (2) cần được lọc. Sau khi lọc, nước sạch được vận chuyển từ bồn chứa nước sơ cấp (2) được chứa trong bồn chứa nước thứ cấp (3). Do đó, nước sạch có thể được cấp ra khỏi bồn chứa nước thứ cấp (3) vào thời điểm bất kỳ.



- (11) **1-0028806 B** (15) 02/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04771
(22) 25/10/2018
(51) **G09B 9/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hải Dương (VN); Đặng Hồng Luật (VN); Nguyễn Văn Hội (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **HỆ THỐNG GIẢ LẬP XE CHỈ HUY ĐỂ THỬ NGHIỆM ĐIỀU KHIỂN XE QUAN SÁT**

(57) Hệ thống giả lập xe chỉ huy để thử nghiệm điều khiển xe quan sát phục vụ quá trình phát triển, kiểm tra tính năng kỹ thuật các hệ thống thành phần của xe quan sát. Hệ thống thay thế cho xe chỉ huy, có nhiệm vụ kết nối với xe quan sát, thực hiện đầy đủ các chức năng điều khiển xe quan sát tương tự như xe chỉ huy. Hệ thống bao gồm: khối giao tiếp kết nối (trong đó gồm khối giao tiếp giao thức TCP/IP và UDP/IP); khối mã hóa/giải mã các tín hiệu giao tiếp giữa xe quan sát và xe chỉ huy; hệ thống điều khiển và giám sát các hệ thống thành phần trên xe quan sát.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028807 B | | (15) 02/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05328 | | (85) 28/12/2017 | |
| (22) 01/06/2016 | | (86) PCT/CN2016/084411 | 01/06/2016 |
| (30) 62/169,342 | 01/06/2015 | US (87) WO2016/192644 | 08/12/2016 |
| 62/320,252 | 08/04/2016 | US | |
| 62/335,524 | 12/05/2016 | US | |
| 15/169,553 | 31/05/2016 | US | |

(51) **H04W 72/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

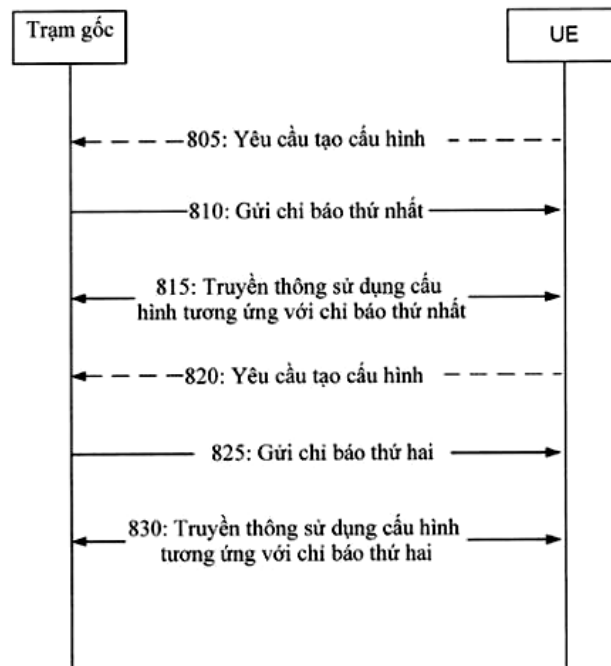
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) ZHANG, Liqing (CA); AU, Kelvin Kar Kin (CA); MA, Jianglei (CA); TONG, Wen (CA); ISLAM, Toufiqui (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây, số ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing, viết tắt là OFDM) mở rộng được được kết hợp theo cách mà có thể áp dụng cho các sự truyền liên kết radio trong mạng không dây trong tương lai đối với các sự truyền thông song công phân chia theo tần số (frequency division duplex, viết tắt là FDD) và song công phân chia theo thời gian (time division duplex, viết tắt là TDD).



(11) 1-0028808 B			(15) 02/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B		(43) 26/02/2018	359
(21) 1-2017-04867			(85) 01/12/2017	
(22) 16/05/2016			(86) PCT/EP2016/060934	16/05/2016
(30) 15168224.2	19/05/2015	EP	(87) WO2016/184824 A1	24/11/2016

(51) **A24F 47/00**

(73) **JT INTERNATIONAL SA (CH)**

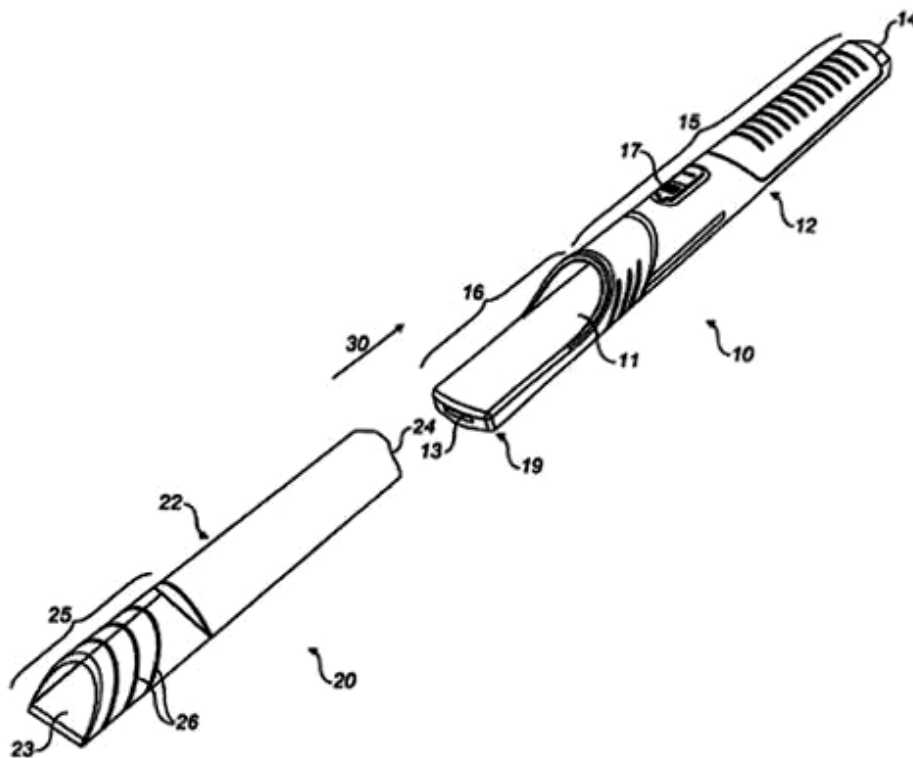
8 rue Kazem Radjavi, 1202 Geneva, Switzerland (CH)

(72) CARROLL, James Thomas (IE); MURPHY, Christopher William (IE); BRYCE, Lyndsey Alice (IE)

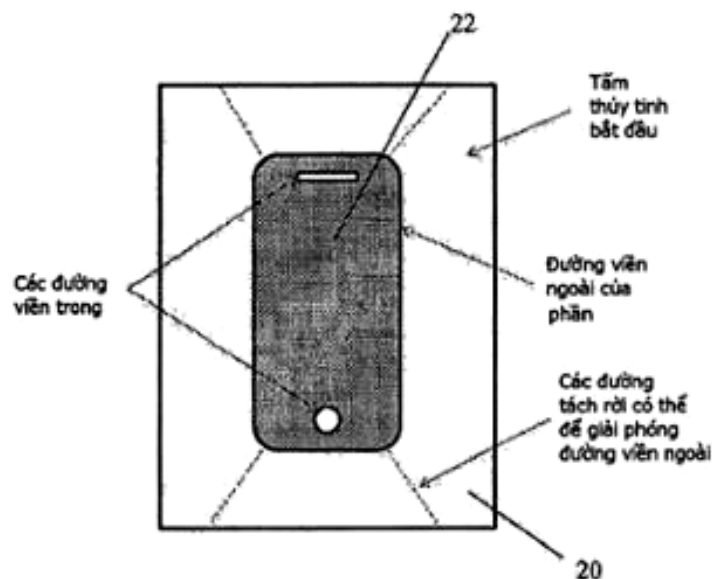
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

(54) **THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo sol khí (10) và hộp chứa chất lỏng (20) dùng cho thiết bị tạo sol khí (10). Thiết bị tạo sol khí (10) bao gồm: thân kéo dài (12) có đầu thứ nhất (13) và đầu thứ hai (14), hộp chứa chất lỏng (20) có chứa hợp chất tạo sol khí, và khoang chứa (11) được đặt ở một đầu của thân kéo dài (12) của thiết bị tạo sol khí; trong đó khoang chứa (11) gắn hộp chứa chất lỏng (20) vào bên trong, và khoang chứa (11) và hộp chứa chất lỏng (20) được tạo kết cấu sao cho, khi hộp chứa chất lỏng (20) được gắn bên trong khoang chứa (11), hộp chứa chất lỏng (20) nằm dọc theo một cạnh dài của thân kéo dài (12) và khác biệt ở chỗ, hộp chứa chất lỏng (20) không kéo dài ra quá đầu thứ nhất (13) và đầu thứ hai (14).



- (11) **1-0028809 B** (15) 03/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2016-02636 (85) 18/07/2016
- (22) 16/12/2014 (86) PCT/US2014/070531 16/12/2014
- (30) 61/917,148 17/12/2013 US (87) WO2015/095151 25/06/2015
 62/022,855 10/07/2014 US
 14/536,009 07/11/2014 US
- (51) **C03B 33/02; B23K 26/00; B23K 26/06; B23K 26/0622; B23K 26/359; B23K 26/38; C03B 33/09; B23K 26/53; B23K 26/55; C03B 33/04; C03B 33/08; B23K 103/00; B23K 26/382**
- (73) **CORNING INCORPORATED (US)**
 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) HACKERT, Thomas (DE); MARJANOVIC, Sasha (US); PIECH, Garrett Andrew (US); TSUDA, Sergio (BR); WAGNER, Robert Stephen (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LAZE ĐỐI VỚI VẬT LIỆU THỦY TINH VÀ VẬT PHẨM BẰNG THỦY TINH ĐƯỢC TẠO RA BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cắt và tách rời các đường viền bên trong trên các bề mặt mỏng của các vật liệu trong suốt, cụ thể là thủy tinh. Phương pháp liên quan đến việc sử dụng laze xung cực ngắn để tạo thành lỗ thủng hoặc các lỗ trong nền, mà có thể theo sau với việc sử dụng chùm laze CO₂ để thúc đẩy sự tách rời hoàn toàn quanh đường được đục thủng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật phẩm bằng thủy tinh được tạo ra bởi phương pháp này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028810 B | | (15) 03/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/08/2017 | 353 |
| (21) 1-2017-01949 | | (85) 25/05/2017 | |
| (22) 18/11/2015 | | (86) PCT/US2015/061356 | 18/11/2015 |
| (30) 2014146574 | 19/11/2014 | RU (87) WO2016/081608 | 26/05/2016 |

(51) **G21B 1/03**

(73) **TAE TECHNOLOGIES, INC. (US)**

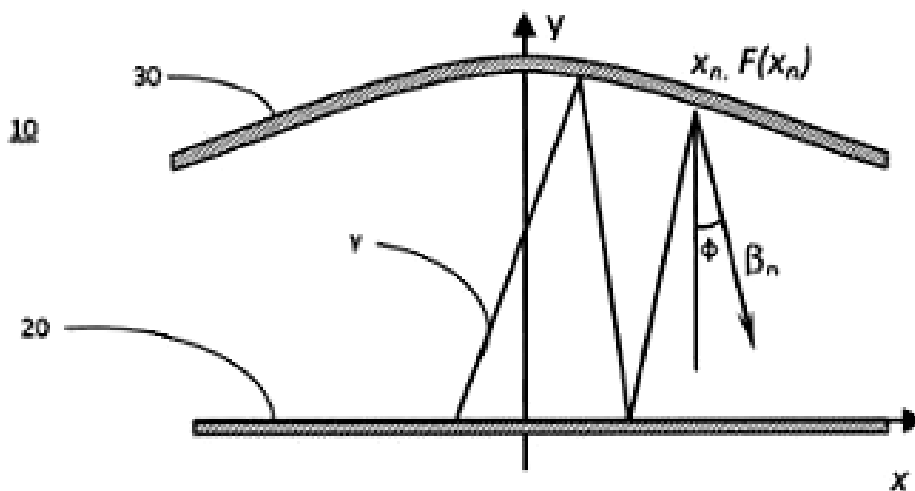
19631 Pauling, Foothill Ranch, California 92610, United States of America

(72) BURDAKOV, Alexander V. (RU); IVANOV, Alexandr A. (RU); POPOV, Sergey S. (RU)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

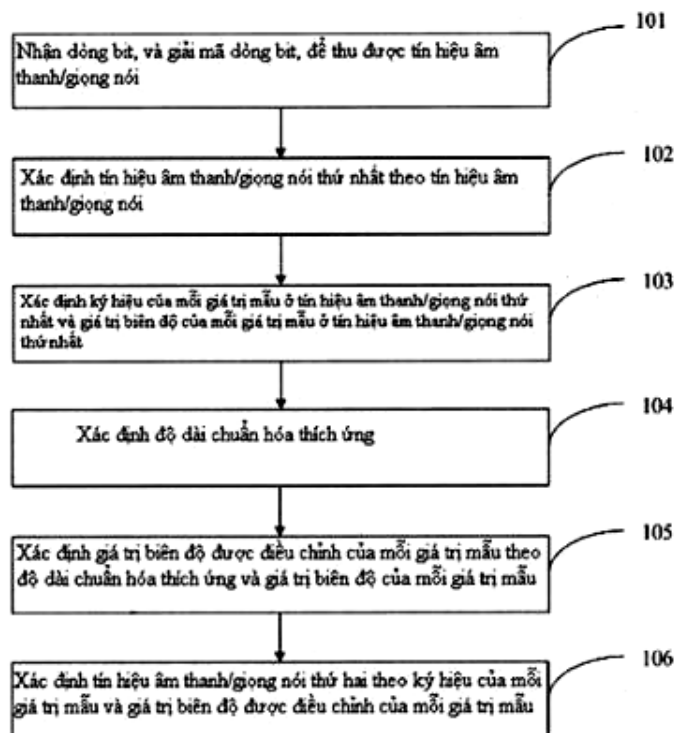
(54) **MÁY TRUNG HOÀ BẰNG PHOTON VÀ MÁY PHÓNG CHÙM TRUNG HOÀ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy trung hòa bằng photon kiểu không cộng hưởng dùng cho các máy phóng chùm trung hòa dựa trên ion âm. Máy trung hòa bằng photon kiểu không cộng hưởng này áp dụng nguyên lý tích lũy photon không cộng hưởng, trong đó đường đi của photon trở nên rời rạc và bị bẫy vào vùng không gian nhất định, tức là bẫy photon. Bẫy này được ưu tiên tạo ra từ hai bề mặt gương tròn quay mặt vào nhau, với ít nhất một trong số các gương này là gương lõm. Ở dạng đơn giản nhất của nó, thì bẫy này có hình elip. Vùng giam là vùng gần họ pháp tuyến chung của cả hai bề mặt gương. Các photon mà có góc lệch đủ nhỏ từ pháp tuyến chung gần nhất sẽ bị giam. Tùy theo các điều kiện cụ thể mà hình dạng của bề mặt gương có thể là một trong số hình cầu, hình elip, hình trụ, hoặc hình xuyên, hoặc tổ hợp các hình này.



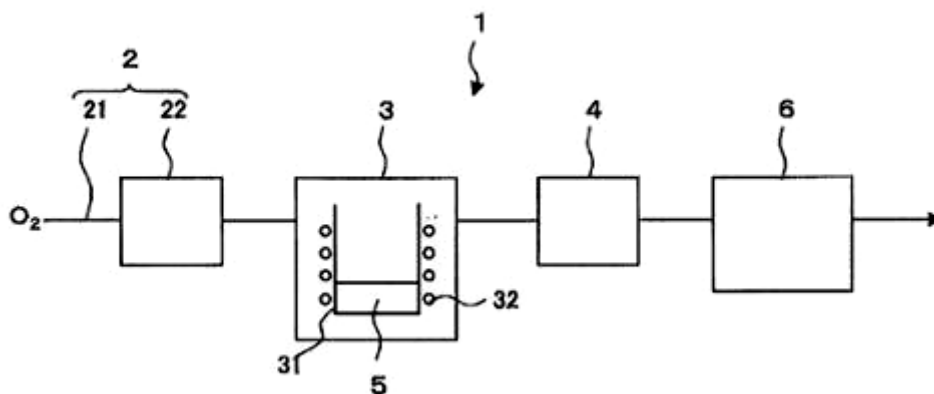
- (11) **1-0028811 B** (15) 03/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/02/2017 347
 (21) 1-2016-04904 (85) 15/12/2016
 (22) 19/01/2015 (86) PCT/CN2015/071017 19/01/2015
 (30) 201410242233.2 03/06/2014 CN (87) WO2015/184813 10/12/2015
 (51) **G10L 21/02; G10L 19/028**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU GIỌNG NÓI/ÂM THANH, THIẾT BỊ
 TÁI TẠO THÀNH PHẦN NHIỀU CỦA TÍN HIỆU GIỌNG NÓI/ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tái tạo thành phần nhiều của tín hiệu âm thanh/giọng nói. Phương pháp gồm các bước: tiếp nhận dòng bit, và giải mã dòng bit, để thu được tín hiệu âm thanh/giọng nói (101); xác định tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ nhất theo tín hiệu âm thanh/giọng nói (102); xác định ký hiệu của mỗi giá trị mẫu ở tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ nhất và giá trị biên độ của mỗi giá trị mẫu ở tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ nhất (103); xác định độ dài chuẩn hóa thích ứng (104); xác định giá trị biên độ được điều chỉnh của mỗi giá trị mẫu theo độ dài chuẩn hóa thích ứng và giá trị biên độ của mỗi giá trị mẫu (105); và xác định tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ hai theo ký hiệu của mỗi giá trị mẫu và giá trị biên độ được điều chỉnh của mỗi giá trị mẫu (106).



- (11) **1-0028812 B** (15) 03/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/05/2014 314
 (21) 1-2014-00147 (85) 15/01/2014
 (22) 08/08/2012 (86) PCT/JP2012/070204 08/08/2012
 (30) 2011-176633 12/08/2011 JP (87) WO2013/024766 21/02/2013
 2011-176635 12/08/2011 JP
 2012-171212 01/08/2012 JP
 (51) **C21C 7/064; G01N 31/00; G01N 21/64; C21C 7/00**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) KINOSHIRO, Satoshi (JP); ITO, Toshiyuki (JP); KAWABATA, Ryo (JP); ISHIGE, Toshiro (JP); FUJIMOTO, Kyoko (JP); INOSE, Masao (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ LƯU HUỖNH THÉP NÓNG CHẢY, PHƯƠNG PHÁP TÍNH LUYỆN THỨ CẤP THÉP NÓNG CHẢY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP NÓNG CHẢY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khử lưu huỳnh thép nóng chảy, khác biệt ở chỗ, mẫu thử lấy ra từ thép nóng chảy sau khi tháo từ lò thổi hoặc trong quá trình tinh luyện thứ cấp được phân tích nhanh chóng với độ chính xác cao theo phương pháp gồm bước nung nóng cảm ứng cao tần, trong đó mẫu thử được đốt cháy và oxy hóa trong quá trình nung nóng cảm ứng cao tần trong môi trường oxy tinh khiết để chuyển hóa S trong mẫu thử thành SO₂ và bước phân tích, trong đó khí chứa SO₂ tạo ra trong bước nung nóng cảm ứng cao tần được phân tích theo phương pháp huỳnh quang tử ngoại để xác định hàm lượng S của mẫu thử, nhờ đó hàm lượng S của thép nóng chảy sau khi tháo từ lò thổi có thể được điều chỉnh với độ chính xác cao nhằm ngăn sự sai lệch hàm lượng S và đồng thời có thể rút ngắn thời gian khử lưu huỳnh trong giai đoạn tinh luyện thứ cấp và giảm lượng chất khử lưu huỳnh hoặc dạng tương tự được sử dụng và phương pháp sản xuất thép nóng chảy bằng cách sử dụng phương pháp này.



- (11) **1-0028813 B** (15) 03/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2018 358
(21) 1-2017-04679 (85) 23/11/2017
(22) 10/05/2016 (86) PCT/EP2016/060461 10/05/2016
(30) 62/159,392 11/05/2015 US (87) WO2016/180833 17/11/2016
15169166.4 26/05/2015 EP
- (51) **C07D 401/12; C07D 237/20**
(73) **BASF SE (DE)**
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
(72) KLAUBER, Eric George (US); RACK, Michael (DE); GOETZ, Roland (DE);
SÖRGEL, Sebastian (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 4-AMINO-PYRIDAZIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất pyridazin amin có công thức V, và quy trình điều chế các hợp chất diclopyridazin amin có công thức IVa, IVb, hoặc hỗn hợp của chúng. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến các hợp chất diclopyridazin amin có công thức IVa, IVb, hoặc hỗn hợp của chúng, trong đó nhóm amino là nhóm etyl-amino.

- (11) **1-0028814 B** (15) 03/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2018-04119
(22) 18/09/2018
(51) **F23R 3/50; B05B 1/02**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1, đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quang Hải (VN); Đinh Tiên Dũng (VN); Đặng Tiểu Bình (VN); Bùi Xuân Long (VN); Vũ Xuân Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ BUỒNG ĐỐT VÀ HỆ THỐNG PHUN NHIÊN LIỆU CHO ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC MỘT LUỒNG**

(57) Phương pháp thiết kế buồng đốt và hệ thống phun nhiên liệu cho động cơ phản lực một luồng được đề xuất bao gồm các bước: bước 1: xác định yêu cầu đầu vào của thiết kế tổng thể động cơ phản lực một luồng; bước 2: xây dựng các tham số kỹ thuật của buồng đốt ở mức chi tiết; bước 3: dựng 3D buồng đốt và các cơ cấu tương ứng; bước 4: tính toán và phân tích khí động, nhiệt động của động cơ trong quá trình cháy ở điều kiện cho trước (điểm thiết kế).



- (11) **1-0028815 B** (15) 03/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-02908
(22) 03/06/2019
(51) **C07C 59/00**
(76) **NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)**
Số 8, tổ dân phố Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT CANXI HỮU CƠ VÀ SẢN PHẨM BỔ SUNG CANXI HỮU CƠ TỪ VỎ TRỨNG GÀ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất canxi hữu cơ, cụ thể là các muối canxi hữu cơ, từ nguyên liệu là vỏ trứng gà. Các hợp chất canxi hữu cơ này là hữu ích để làm thực phẩm chức năng bổ sung canxi cho người, đặc biệt là trẻ nhỏ, cũng như hữu ích để làm nguồn canxi bổ sung trong các loại thực phẩm khác như bột canh bổ sung canxi hữu cơ hoặc bánh tập nhai bổ sung canxi hữu cơ cho trẻ nhỏ. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất các thực phẩm bổ sung canxi hữu cơ từ vỏ trứng gà.

- (11) **1-0028816 B** (15) 03/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-04865
(22) 04/09/2019
(51) **C07D 209/82; C07D 403/04; C07D 209/00**
(73) **VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà 1H, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Quốc Toàn (VN); Lưu Văn Chính (VN); Hoàng Thị Bích (VN); Nguyễn Mạnh Cường (VN); Phạm Minh Quân (VN); Phạm Quốc Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT 1-METOXY-3-METYL-9H-CARBAZOL TỪ RỄ CÂY CƠM RƯỢU TRÁI HẸP (GLYCOSMIS STENOCARPA)**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất 1-metoxi-3-metyl-9H-carbazol (murrayafoline A) từ rễ cây cơm rượu trái ọp (*Glycosmis stenocarpa*), quy trình bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu; b) thủy phân nguyên liệu; c) chiết hợp chất murrayafoline A; d) tạo phức hợp chất murrayafoline A với β -CD; e) chiết thu hồi hợp chất murrayafoline A và f) tinh chế hợp chất murrayafoline A. Quy trình sử dụng các phương pháp kết hợp là: thủy phân nguyên liệu bằng enzym laccasa thô từ nấm *G. Lucidum*; tạo phức với β -cyclodextrin và kết tinh hợp chất murrayafoline A trong dung môi n-hexan/axeton để thu hợp chất 1-metoxi-3-metyl-9H-carbazol với hiệu suất thu hồi hợp chất murrayafoline A tinh sạch so với hợp chất murrayafoline A có trong nguyên liệu lên tới ~ 80%.

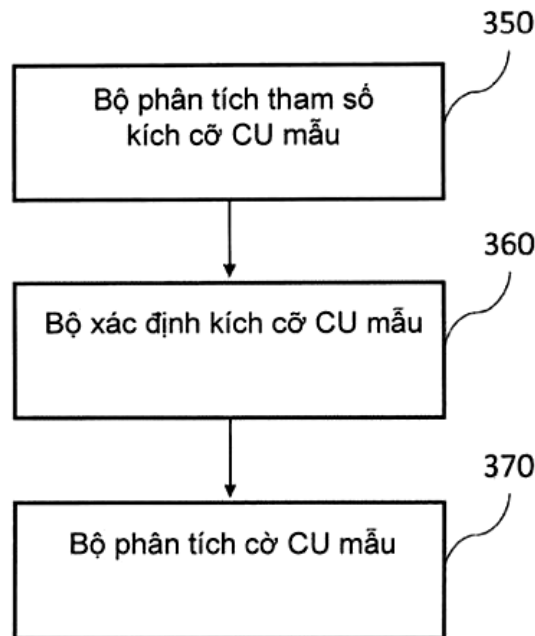
- (11) **1-0028817 B** (15) 03/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/03/2014 312
(21) 1-2013-03571 (85) 12/11/2013
(22) 25/04/2012 (86) PCT/US2012/034880 25/04/2012
(30) 61/478,767 25/04/2011 US (87) WO2012/148952 01/11/2012
61/565,779 01/12/2011 US
(51) **C12N 15/113; A61P 35/00**
(73) **SANOVI (FR)**
54, rue la Boétie, 75008, Paris, France
(72) BHAT, Balkrishen (US)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **OLIGONUCLEOTIT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VIỆC ỨC CHẾ HOẠT TÍNH CỦA MIR-21, HỢP CHẤT CHỨA OLIGONUCLEOTIT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất và dược phẩm để ức chế hoạt tính của miR-21. Hợp chất và dược phẩm này có chứa một số trình tự cải biến nucleosit tạo ra các chất ức chế hiệu quả hoạt tính của miR-21. Hợp chất và dược phẩm này có thể được sử dụng để ức chế miR-21, và cũng để điều trị các bệnh liên quan đến biểu hiện bất thường của miR-21, như xơ hóa và ung thư.

- (11) **1-0028818 B** (15) 03/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2016 338
- (21) 1-2015-04749 (85) 11/12/2015
- (22) 13/06/2014 (86) PCT/EP2014/062437 13/06/2014
- (30) 1355558 14/06/2013 FR (87) WO2014/198931 18/12/2014
- (51) ***C08J 9/40; C04B 26/12; C04B 28/00; E04B 1/74; C04B 38/00; B01J 13/00; C04B 28/24***
- (73) **ASPEN AEROGELS, INC. (FR)**
30 Forbes Road, Bldg B, Northborough, Massachusetts 01532, United States of America
- (72) BONNARDEL, Pierre-Antoine (FR); CHAUSSON, Sophie (FR); GERARDIN, Emilie (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẬT LIỆU COMPOSIT CHỨA GEL KHÍ VÔ CƠ VÀ XÓP MELAMIN, VÀ TẮM NHIỀU LỚP DẠNG TẦNG KỆP CHỨA VẬT LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu composit liên khối chứa gel khí vô cơ và xốp melamin. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu này, và tẩm nhiều lớp dạng tầng kẹp chứa vật liệu này.

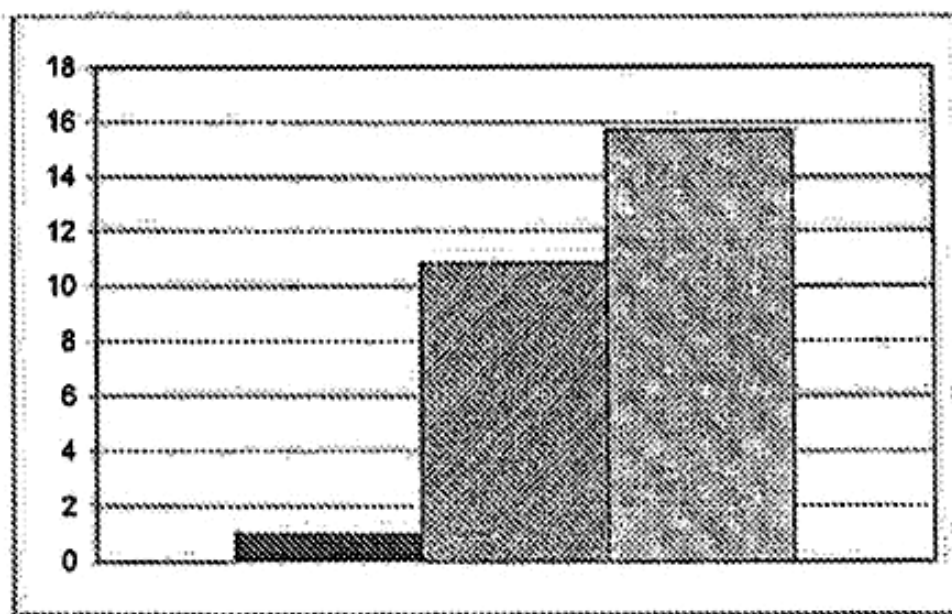
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028819 B | | (15) 03/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-04127 | | (85) 27/10/2016 | |
| (22) 19/01/2015 | | (86) PCT/KR2015/000507 | 19/01/2015 |
| (30) 10-2014-0037577 | 31/03/2014 KR | (87) WO2015/152507 A1 | 08/10/2015 |
- (51) **H04N 19/105**
- (73) **INTELLECTUAL DISCOVERY CO., LTD. (KR)**
 (Samseong-dong, Golden Tower), 10Fl., 511, Samseong-ro Gangnam-gu Seoul 135-745, Republic of Korea
- (72) SIM, Dong Gyu (KR); JO, Hyun Ho (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ VẬT GHI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã ảnh. Cụ thể hơn, thiết bị giải mã ảnh bao gồm bộ dự đoán so khớp mẫu để xác định có tạo ra hay không tín hiệu dự đoán dựa trên so khớp mẫu đối với đơn vị mã hóa (Coding Unit - CU) hiện thời bằng cách sử dụng thông tin cờ để chỉ báo rằng CU hiện thời có được mã hóa hay không trong chế độ dự đoán dựa trên so khớp mẫu, trong đó thông tin cờ được sử dụng khi kích cỡ của CU hiện thời thỏa mãn điều kiện phạm vi đối với kích cỡ nhỏ nhất và kích cỡ lớn nhất của CU cần được mã hóa trong chế độ dự đoán.



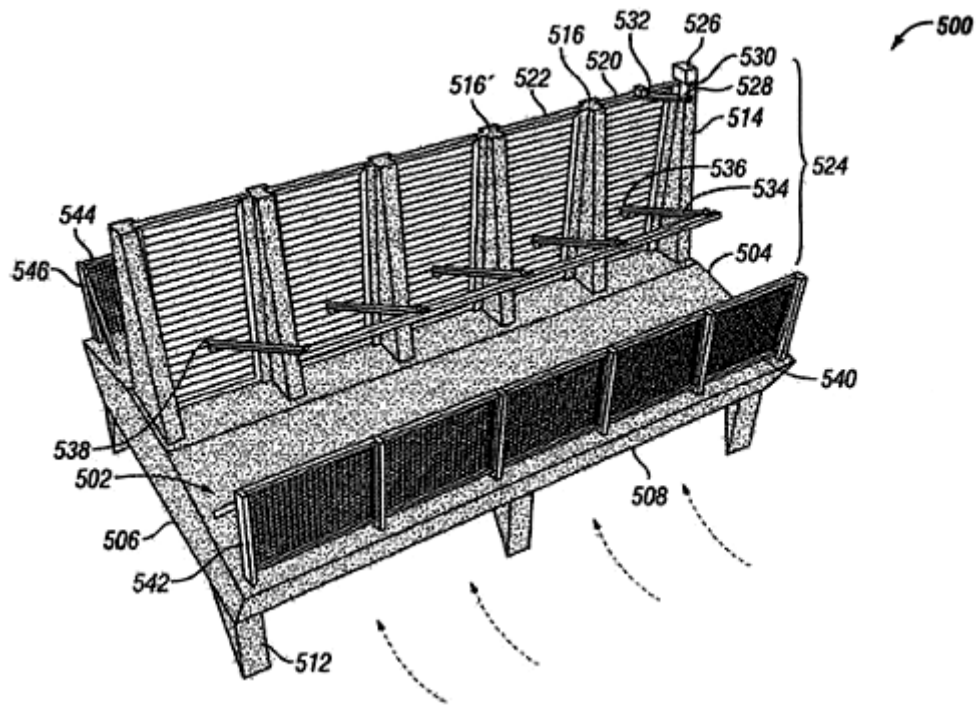
- (11) **1-0028820 B** (15) 03/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2015 323
- (21) 1-2014-03590 (85) 27/10/2014
- (22) 24/04/2013 (86) PCT/US2013/037913 24/04/2013
- (30) 61/741,783 25/04/2012 US (87) WO2013/163258 31/10/2013
- 61/717,927 24/10/2012 US
- 61/779,913 13/03/2013 US
- (51) *CI2N 15/113; A61P 13/12; A61P 43/00; A61K 31/712; A61P 35/00*
- (73) **SANOVI (FR)**
54, rue la Boétie, 75008, Paris, France
- (72) BHAT, Balkrishen (IN); MARCUSSON, Eric (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT CHỨA OLIGONUCLEOTIT CẢI BIẾN ĐỂ ĐIỀU BIẾN HOẠT TÍNH CỦA MIR-21 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và phương pháp ức chế hoạt tính của miR-21. Chế phẩm này có chứa một số trình tự cải biến nucleosit tạo ra các chất ức chế hiệu quả hoạt tính của miR-21. Chế phẩm này có thể được sử dụng để ức chế miR-21, và cũng để điều trị các bệnh liên quan đến biểu hiện bất thường của miR-21, như xơ hóa và ung thư.

- (11) **1-0028821 B** (15) 03/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2013 306
- (21) 1-2013-01431 (85) 08/05/2013
- (22) 29/09/2011 (86) PCT/EP2011/067028 29/09/2011
- (30) 10 2010 060 564.6 15/11/2010 DE (87) WO2012/065782 A2 24/05/2012
- (51) **A61K 38/39; A23J 1/04; A23L 1/305; A61K 38/17; C07K 14/00; A61K 47/48; A61Q 19/08; C07K 1/00; A23J 1/02**
- (73) **GELITA AG (DE)**
Uferstraße 7, 69412 Eberbach, Germany
- (72) HAUSMANN, Stephan (DE); GIESEN-WIESE, Monika (DE); OESSER, Steffen (DE)
- (74) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)
- (54) **SẢN PHẨM THỦY PHÂN CỦA COLAGEN DÙNG ĐỂ CẢI THIỆN SỨC KHỎE DA, TÓC VÀ/HOẶC MÓNG TAY NGƯỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm thủy phân của collagen dùng để cải thiện sức khỏe da, tóc và/hoặc móng tay con người, trong đó ít nhất là 90% trọng lượng sản phẩm thủy phân của collagen có trọng lượng phân tử nhỏ hơn 3.500 Da và sản phẩm thủy phân của collagen chứa ít nhất bốn chuỗi axit amin đặc trưng với trọng lượng phân tử nằm trong khoảng từ 600 đến 1.200 Da.



- (11) **1-0028822 B** (15) 03/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-01262 (85) 26/03/2018
 (22) 30/06/2016 (86) PCT/US2016/040374 30/06/2016
 (30) 14/837,158 27/08/2015 US (87) WO2017/034676 A1 02/03/2017
 (51) **E02B 7/40; E02B 7/44**
 (73) **IRT & ASSOCIATES, INC (US)**
 2120 Pech Road #37 Houston, TX 77055 (US)
 (72) Anh, Nguyen Cong (US)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG KÈ HỖ CHÊN LỆCH ÁP SUẤT, VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨNG DỤNG HỆ THỐNG KÈ HỖ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kê hờ chênh lệch áp suất bao gồm thân kê, chân neo, trong đó chân neo được liên kết hoặc dính liền với bề mặt đáy của thân kê; và cột thứ nhất được liên kết hoặc dính liền với bề mặt phía trên của thân kê được bộc lộ. Theo một phương án, hệ thống kê hờ còn bao gồm cột thứ hai được liên kết hoặc dính liền với bề mặt phía trên của thân kê cách khoảng so với cột thứ nhất; cánh cổng thứ nhất được lắp xoay với cột thứ nhất và được bố trí ở giữa cột thứ nhất và cột thứ hai, trong đó cánh cổng thứ nhất đóng vào phần mở rộng thứ nhất trên cột thứ hai; và một phương tiện để mở và đóng một hoặc nhiều cánh cổng, trong đó phương tiện để mở một hoặc nhiều cánh cổng mở và đóng cánh cổng thứ nhất. Sáng chế cũng bộc lộ phương pháp ứng dụng hệ thống kê hờ này.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028823 B | | (15) 04/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/09/2010 | 270 |
| (21) 1-2010-00858 | | (85) 20/08/2008 | |
| (22) 20/08/2008 | | (86) PCT/EP2008/006856 | 20/08/2008 |
| (30) 10 2007 042 757.5 | 07/09/2007 DE | (87) WO2009/033553 | 19/03/2009 |

(51) **F15B 15/28**

(73) **PLEIGER MASCHINENBAU GMBH & CO. KG (DE)**

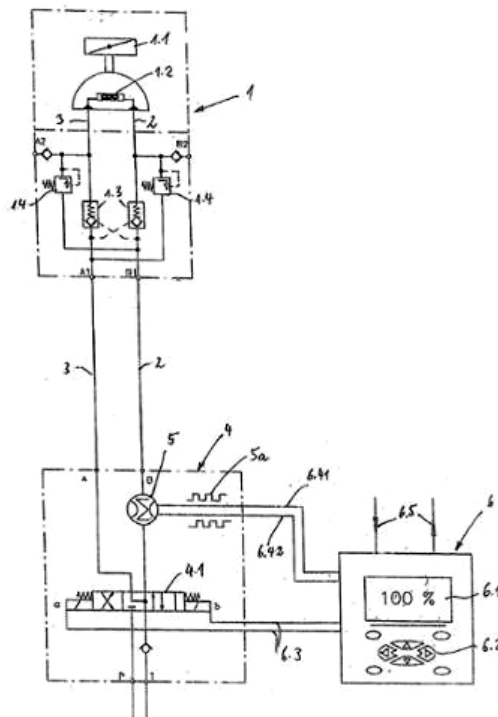
Im Hammertal 51, 58456 Witten, Germany

(72) MIDDELANIS, Michael (DE); QUINKERT, Stephan (DE)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

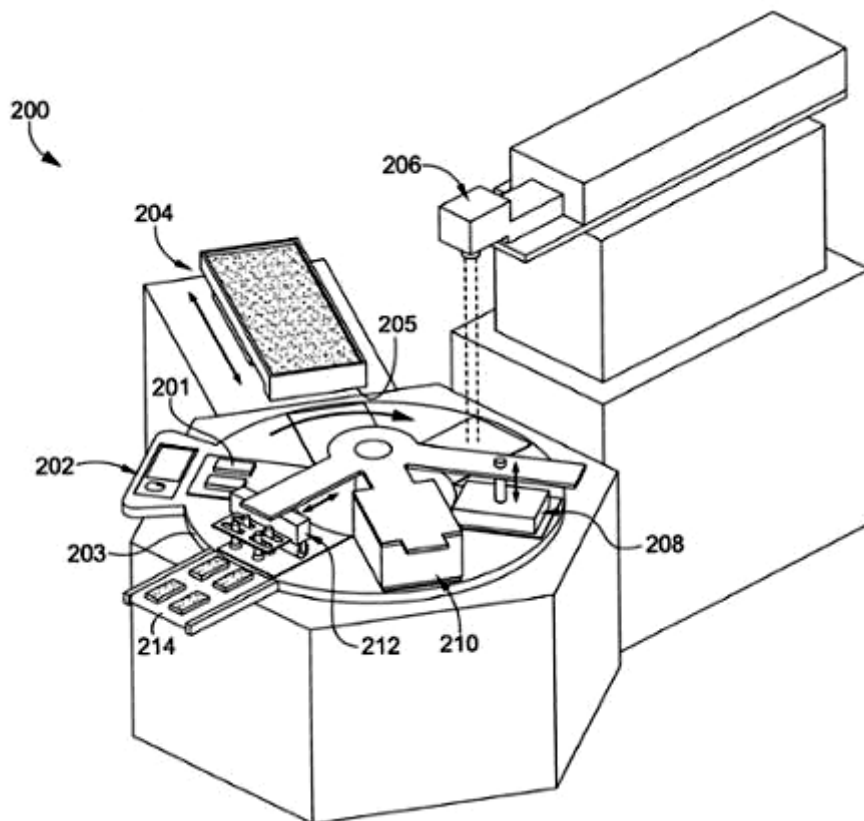
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ CƠ CẤU CHỈ BÁO VỊ TRÍ CỦA CÁC PHẦN ỨNG ĐƯỢC KÍCH HOẠT BẰNG THỦY LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu và phương pháp chỉ báo vị trí của các phần ứng được kích hoạt bằng thủy lực, bao gồm xi lanh điều chỉnh (1.2) dùng để kích hoạt phần ứng (11), được nối bởi ít nhất một đường dẫn môi chất áp suất (2, 3) với van điều chỉnh (4.1) qua đường dẫn môi chất áp suất mà nhờ đó có thể được chuyển hướng giữa dòng chảy tiến có áp và dòng chảy hồi lưu không áp, trong đó dòng chảy đi qua đường dẫn môi chất áp suất được biến đổi thành một số lượng xung điện và số lượng xung điện này phản ánh dòng chảy được xử lý trong chương trình của bộ chỉ báo (6) sao cho số lượng xung được tạo ra trong hành trình điều chỉnh định trước khi dòng chảy trên đường dẫn không áp, được tính toán là cùng hành trình điều chỉnh khi đường dẫn môi chất áp suất được chuyển hướng trở thành đường dẫn có áp.



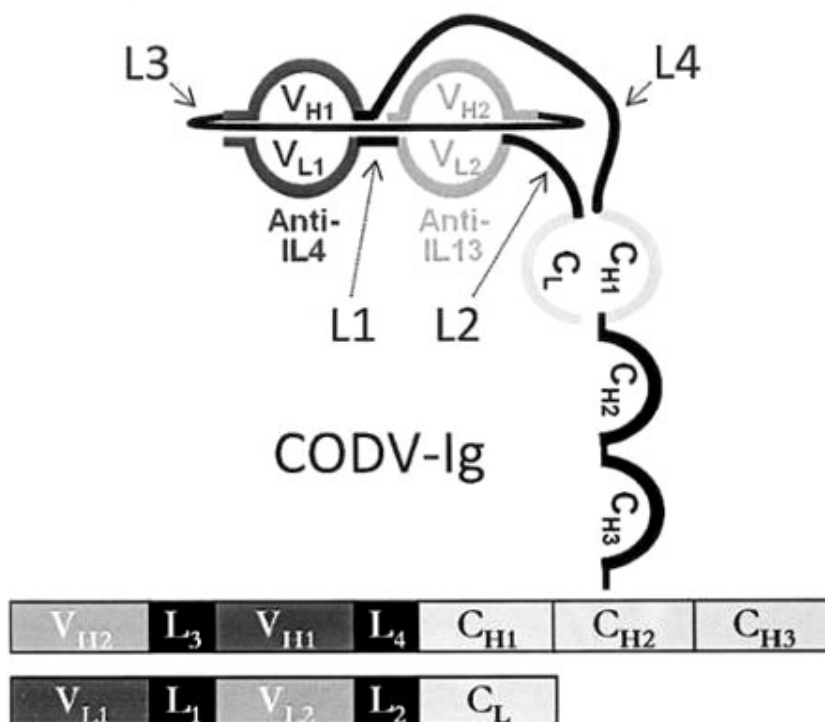
- (11) **1-0028824 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2017-00602
(22) 21/02/2017
(51) *A43B 7/14; B29D 35/06; B29D 35/12; A43B 9/00*
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
(72) PLOEM, Steven Edmund Jan Cornelis (US); THI, Tran Thi Dong (VN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA CƯỜNG BỘ PHẬN CỦA GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và quy trình gia cường bộ phận của giày dép. Phương pháp có thể bao gồm phủ bột dẻo nhiệt lên bộ phận của sản phẩm mặc trên người và làm phẳng ít nhất một phần của bột dẻo nhiệt. Phương pháp cũng có thể bao gồm tác dụng năng lượng nhiệt cho bộ phận và bột dẻo nhiệt này. Ngoài ra, phương pháp có thể bao gồm ép bột dẻo nhiệt và bộ phận này.



- (11) **1-0028825 B** (15) 04/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2015 330
- (21) 1-2015-01721 (85) 18/05/2015
- (22) 18/10/2013 (86) PCT/JP2013/078305 18/10/2013
- (30) 2012-233224 22/10/2012 JP (87) WO2014/065210 01/05/2014
- (51) *C12N 15/09; G01N 33/53; A61K 39/395; A61K 47/42; A61K 47/48; A61K 48/00; A61P 31/04; C07K 14/195; C07K 14/395; C07K 14/47; C07K 16/12; C07K 16/14; C07K 16/18; C07K 19/00; C12N 1/15; C12N 1/19; C12N 1/21; C12N 5/10; A61K 39/00; A61K 39/385*
- (73) 1. **KM BIOLOGICS CO., LTD (JP)**
1-6-1 Okubo, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8608568, Japan.
2. **JECTAS INNOVATORS COMPANY LIMITED (JP)**
1-29-15-705, Tsuboya, Naha-shi, Okinawa 9020065, Japan.
- (72) YOKOGAWA Kenji (JP); WAKI Takashi (JP); HONDA Yoko (JP); UEFUJI Hirotaka (JP); SEWAKI Tomomitsu (JP); ARAKAWA Takeshi (JP); HARAKUNI Tetsuya (JP); MIYATA Takeshi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PROTEIN DUNG HỢP, ĐOẠN AXIT NUCLEIC, VACXIN VÀ KIT CHỨA PROTEIN DUNG HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MULTIME CỦA PROTEIN DUNG HỢP**
- (57) Mục đích của sáng chế là nhằm tạo ra vacxin có khả năng phòng ngừa bệnh phù ở lợn ở các nông trại đã được dự đoán là có thể xuất hiện bệnh phù ở lợn. Để đạt được mục đích này, sáng chế đề cập đến vacxin là protein dung hợp trong đó Stx2eB và polypeptit có đơn vị tạo cuộn xoắn được nối với nhau hoặc là multime của protein dung hợp này, và bằng cách tạo miễn dịch cho lợn bằng vacxin này, từ đó có thể tạo ra được các kháng thể trung hòa có hiệu lực và có tác dụng bảo vệ chống sự khởi phát bệnh phù ở lợn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đoạn axit nucleic, kháng thể, kit chứa protein dung hợp này và phương pháp tạo ra multime của protein dung hợp.

- (11) **1-0028826 B** (15) 04/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/01/2014 310
 (21) 1-2013-03360 (85) 25/10/2013
 (22) 28/03/2012 (86) PCT/US2012/030948 28/03/2012
 (30) 61/468,276 28/03/2011 US (87) WO2012/135345 04/10/2012
 1160311 14/11/2011 FR
 (51) **C07K 16/00; C07K 16/46; C07K 16/32; C07K 16/24; C07K 16/28**
 (73) **SANOVI (FR)**
 54, rue la Boetie 75008 Paris, France
 (72) BAURIN, Nicolas (FR); BEIL, Christian (DE); CORVEY, Carsten (DE); LANGE, Christian (DE); LI, Danxi (US); MIKOL, Vincent (FR); STEINMETZ, Anke (FR); RAO, Ercole (DE)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PROTEIN LIÊN KẾT GIỐNG KHÁNG THỂ CÓ VÙNG BIẾN ĐỔI KÉP VÀ HƯỚNG CỦA CÁC VÙNG LIÊN KẾT CHÉO NHAU VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến protein liên kết giống kháng thể bao gồm bốn chuỗi polypeptit tạo ra bốn vị trí liên kết kháng nguyên, trong đó mỗi cặp polypeptit tạo ra protein liên kết giống kháng thể có các miền biến đổi kép có hướng chéo nhau. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra các protein liên kết giống kháng thể này.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028827 B | | | (15) 04/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/11/2016 | 344 |
| (21) 1-2016-02609 | | | (85) 15/07/2016 | |
| (22) 17/12/2014 | | | (86) PCT/SE2014/051523 | 17/12/2014 |
| (30) 1450018-5 | 10/01/2014 | SE | (87) WO2015/105451 A1 | 16/07/2015 |
| 1450022-7 | 10/01/2014 | SE | | |
| 1450034-2 | 15/01/2014 | SE | | |
| 1450047-4 | 17/01/2014 | SE | | |
| 14/158,165 | 17/01/2014 | US | | |

(51) **F16B 12/10**; A47B 47/04; A47B 61/00; F16B 5/00; F16B 12/12; F16B 12/46; A47B 47/00

(73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**

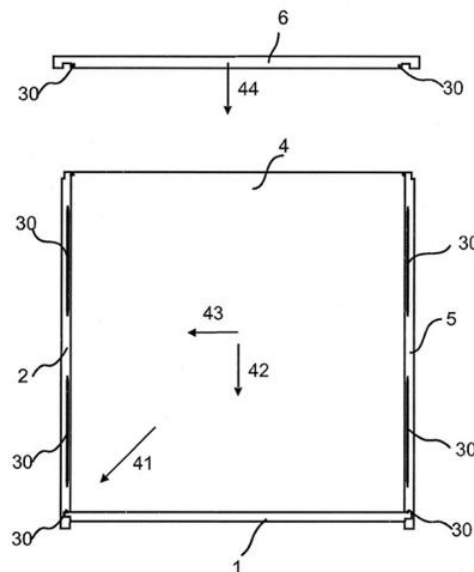
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

(72) Peter DERELÖV (SE); Agne PÅLSSON (SE); Hans BRÄNNSTRÖM (SE)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

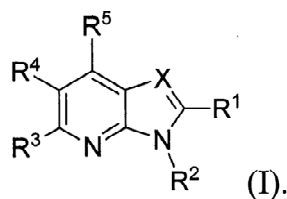
(54) **PHƯƠNG PHÁP LẮP GHÉP BỘ TẮM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lắp ghép một bộ tấm để tạo thành bộ phận đồ nội thất lắp ghép hoặc đồ nội thất, như tủ ngăn kéo, tủ bếp, giá sách, tủ quần áo, thiết bị nhà bếp. Phương pháp này bao gồm các bước: bố trí tấm thứ nhất (1) vuông góc với tấm thứ hai (2); nối thủ công cạnh thứ nhất của tấm thứ nhất (1) với cạnh thứ nhất của tấm thứ hai (2), bằng cách dịch chuyển thẳng tấm thứ nhất và/hoặc tấm thứ hai; bố trí tấm thứ ba (4) vuông góc với tấm thứ nhất và tấm thứ hai; nối thủ công cạnh thứ hai của tấm thứ ba (4) với cạnh thứ hai của tấm thứ hai (2), bằng cách dịch chuyển thẳng (43) tấm thứ ba (4) và/hoặc tấm thứ hai (2); nối thủ công cạnh thứ nhất của tấm thứ ba (4) với cạnh thứ hai của tấm thứ nhất (1), bằng dịch chuyển thẳng (42) tấm thứ ba và/hoặc tấm thứ nhất (1). Mỗi bước nối bao gồm dịch chuyển một phần của lưỡi dễ uốn (30) của thiết bị khóa vào trong rãnh lưỡi để khóa một cạnh và cạnh liền kề với nhau.



- (11) **1-0028828 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-04766 (85) 28/11/2017
(22) 28/04/2016 (86) PCT/US2016/029801 28/04/2016
(30) 62/154,313 29/04/2015 US (87) WO2016/176460 03/11/2016
(51) **C07D 471/04; A61P 25/00; C07D 471/14; A61K 31/437; A61P 29/00**
(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)**
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium
(72) BERRY, Cynthia G.B. (US); CHEN, Gang (US); JOURDAN, Fabrice Loic (FR);
LEBOLD, Terry Patrick (CA); LIN, David Wei (US); PENA PIÑÓN, Miguel Angel
(ES); RAVULA, Suchitra (US); SAVALL, Bradley M. (US); SWANSON, Devin M.
(US); WU, Dongpei (US); ZHANG, Wei (US); AMERIKS, Michael K. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỢP CHẤT AZABENZIMIDAZOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT
NÀY**

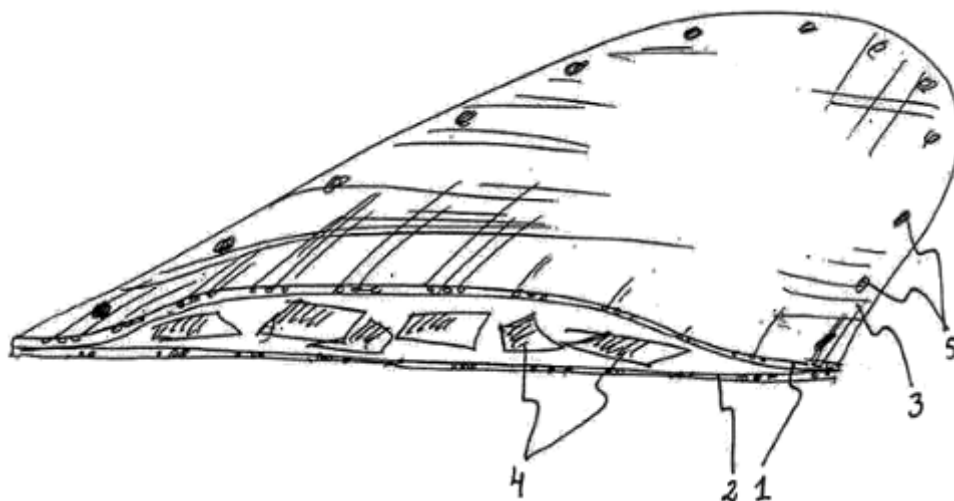
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) và muối dược dụng, oxit N, hoặc
solvat của chúng,



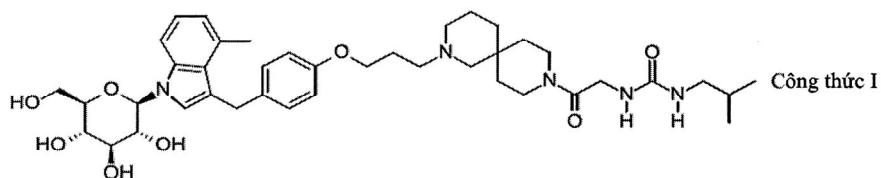
Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức (I).

- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0028829 B | | (15) 04/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/02/2015 | 323 |
| (21) 1-2014-03957 | | (85) 26/11/2014 | |
| (22) 28/05/2013 | | (86) PCT/EP2013/060980 | 28/05/2013 |
| (30) 12169943.3 | 30/05/2012 EP | (87) WO2013/178637 A1 | 05/12/2013 |
| (51) A61L 27/44; A61L 27/54; A61L 27/46 | | | |
| (73) SKULLE IMPLANTS OY (FI) | | | |
| | Lemminkäisenkatu 60, FIN-20520 Turku, Finland | | |
| (72) VALLITTU, Pekka (FI) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) VẬT DÙNG ĐỂ CẮY GHÉP | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dùng để cấy ghép bao gồm ít nhất hai lớp được làm từ sợi và vật liệu hoạt tính sinh học được bố trí giữa ít nhất hai lớp này, vật liệu hoạt tính sinh học được chọn từ nhóm bao gồm thủy tinh hoạt tính sinh học, hydroxyapatit, tricanxiphosphat và hỗn hợp của chúng. Trong vật dùng để cấy ghép, ít nhất một trong các lớp là ít nhất chủ yếu được làm từ lưới, mà được làm từ các sợi thủy tinh có đường kính nằm trong khoảng từ 3 đến 100µm, và trong đó kích cỡ lưới được chọn sao cho vật liệu hoạt tính sinh học được giữ trong vật dùng để cấy ghép. Ngoài ra, các lớp được gắn trong nền được làm từ nhựa được chọn từ nhóm bao gồm các polyeste, các epoxy, các acrylat và hỗn hợp của chúng, và các lớp được gắn với nhau dọc theo viền của vật dùng để cấy ghép.



- (11) **1-0028830 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2016 341
(21) 1-2016-01115 (85) 29/03/2016
(22) 28/10/2014 (86) PCT/US2014/062548 28/10/2014
(30) 61/898,494 01/11/2013 US (87) WO2015/065956 07/05/2015
(51) **C07H 19/04; A61K 31/7042**
(73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
(72) FIELDS, Todd (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỢP CHẤT URE VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I:



hoặc muối dược dụng của hợp chất này.

(11) 1-0028831 B			(15) 04/06/2021	
(45) 26/07/2021		400B	(43) 25/05/2017	350
(21) 1-2017-00728			(85) 28/02/2017	
(22) 31/07/2015			(86) PCT/JP2015/072438	31/07/2015
(30) 2014-158119	01/08/2014	JP	(87) WO2016/017828	04/02/2016
2014-158120	01/08/2014	JP		
2015-032063	20/02/2015	JP		

(51) **G03G 15/08**

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

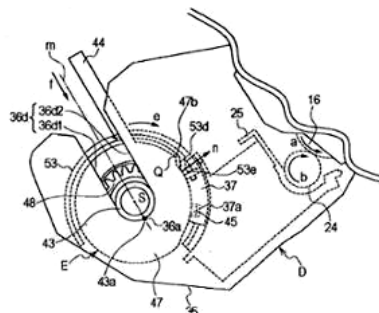
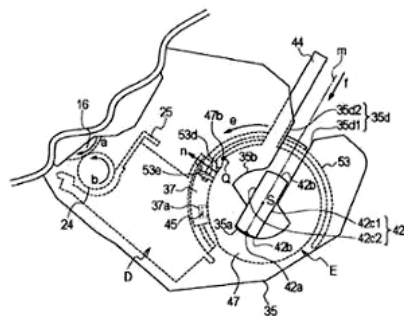
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

(72) KASHIIDE, Yosuke (JP); KIMURA, Takashi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP MỰC, CƠ CẤU CẤP MỰC VÀ PHẦN CHẶN**

(57) Theo khía cạnh thứ nhất của sáng chế, sáng chế đề xuất hộp mực lắp tháo ra được với cơ cấu tiếp nhận, hộp mực này bao gồm bộ phận chứa có phần chứa để chứa mực và lỗ xả để xả mực từ phần chứa vào trong cơ cấu tiếp nhận; và chi tiết đóng/mở bao gồm phần đóng kín để đóng kín lỗ xả và phần gài di chuyển được tương đối với phần đóng kín, chi tiết đóng/mở quay được tương đối với bộ phận chứa giữa (a) vị trí mở để làm cho phần đóng kín mở lỗ xả và (b) vị trí đóng kín để làm cho phần đóng kín để đóng lỗ xả, trong đó phần gài di chuyển được tương đối với phần đóng kín giữa (c) vị trí gài để gài với cơ cấu tiếp nhận để tiếp nhận lực để di chuyển chi tiết đóng/mở từ vị trí mở tới vị trí đóng khi hộp mực được tháo ra khỏi cơ cấu tiếp nhận và (d) vị trí thu lại thu lại từ vị trí gài, và trong đó phần gài di chuyển được từ vị trí thu lại tới vị trí gài bằng chuyển động quay của chi tiết đóng/mở từ vị trí đóng kín tới vị trí mở.



- (11) **1-0028832 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2012 291
(21) 1-2011-00991 (85) 15/04/2011
(22) 18/09/2009 (86) PCT/EP2009/062107 18/09/2009
(30) 08105381.1 18/09/2008 EP (87) WO2010/031834 25/03/2010
(51) ***C01F 11/18; C03C 1/02; C01F 5/24***
(73) **RHEINKALK GMBH (DE)**
Am Kalkstein 1 42489 Wülfrath, Germany
(72) PICKBRENNER, Arnd (DE); ROHMANN, Matthias (DE); PUST, Christopher (DE); LORGUILLOUX, Marion (BE); PELLETIER, Marc (FR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **VẬT LIỆU TRÊN CƠ SỞ CANXI CACBONAT VÀ MAGIE CACBONAT CÓ XU HƯỚNG RẠN NỨT GIẢM VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu trên cơ sở canxi cacbonat và/hoặc magie cacbonat có xu hướng rạn nứt giảm, trong đó vật liệu trên cơ sở canxi cacbonat và/hoặc magie cacbonat được xử lý bằng ít nhất một chất phụ gia được chọn trong số hợp chất kim loại kiềm và/hoặc axit và/hoặc hợp chất kim loại kiềm thổ với lượng nằm trong khoảng từ 0,05 đến 5% trọng lượng tính theo lượng vật liệu trên cơ sở canxi cacbonat và/hoặc magie cacbonat.

(11) 1-0028833 B		(15) 04/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 25/04/2017	349
(21) 1-2017-00137		(85) 16/01/2017	
(22) 03/07/2015		(86) PCT/JP2015/003358	03/07/2015
(30) 62/028,805	25/07/2014	US (87) WO2016/013164 A1	28/01/2016
	2014-219214	28/10/2014	JP

(51) **G10L 19/035; G10L 19/02**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

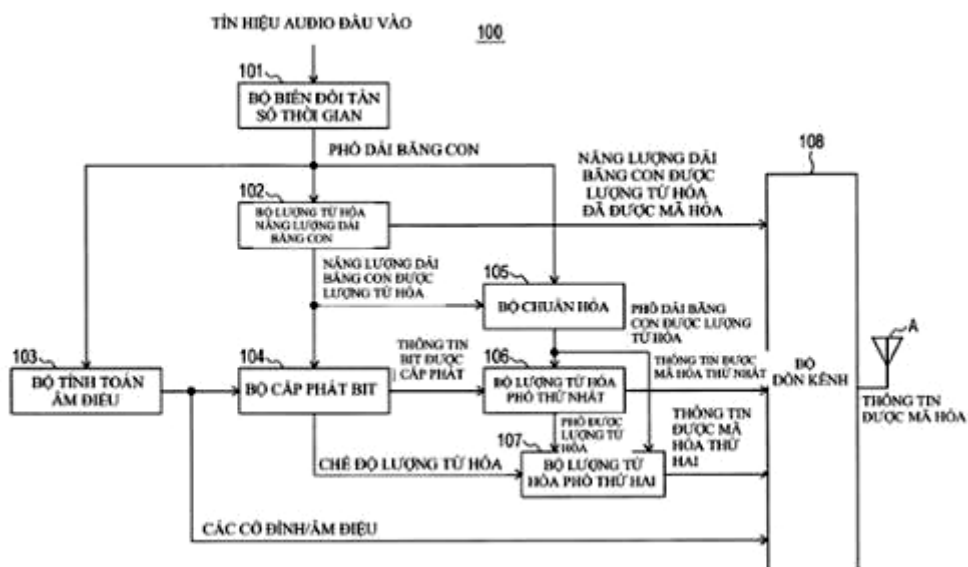
Hansastrasse 27c, 80686 München, Germany

(72) KAWASHIMA, Takuya (JP); EHARA, Hiroyuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA TÍN HIỆU AUDIO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ TÍN HIỆU AUDIO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA AUDIO VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ AUDIO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa tín hiệu audio (100) bao gồm bộ biến đổi thời gian - tần số (101) để xuất ra phổ dải băng con từ tín hiệu đầu vào, bộ lượng tử hóa năng lượng dải băng con (102), bộ tính toán âm điệu (103) để phân tích âm điệu của phổ dải băng con, bộ cấp phát bit (104) để chọn dải băng con thứ hai mà việc lượng tử hóa được thực hiện trên đó bởi bộ lượng tử hóa thứ hai trên cơ sở kết quả phân tích về âm điệu và năng lượng dải băng con được lượng tử hóa, và xác định số lượng các bit thứ nhất được cấp phát tới dải băng con thứ nhất mà việc lượng tử hóa được thực hiện trên đó bởi bộ lượng tử hóa thứ nhất, bộ lượng tử hóa thứ nhất (106) thực hiện việc mã hóa bằng cách sử dụng số lượng các bit thứ nhất, bộ lượng tử hóa thứ hai (107) thực hiện việc mã hóa bằng cách sử dụng bộ lọc độ cao âm thanh, và bộ dồn kênh (108).



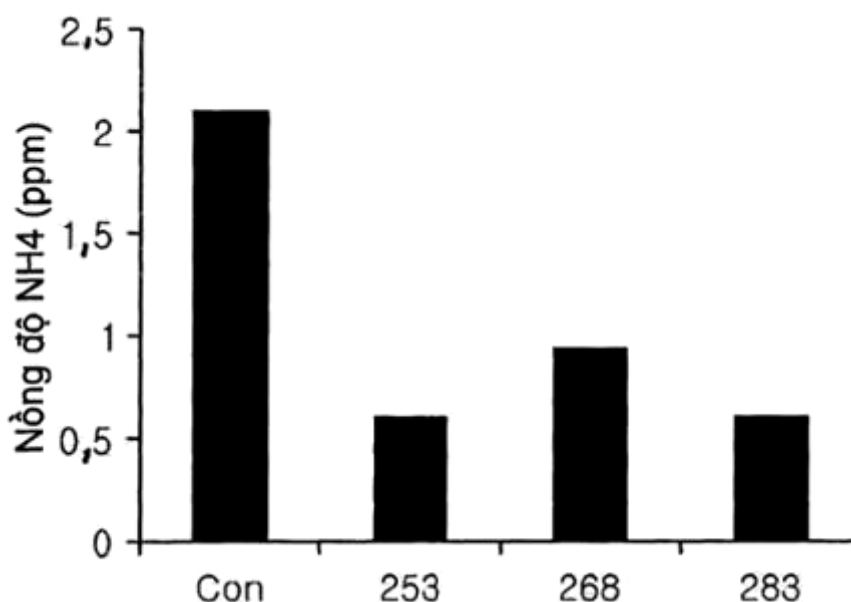
- (11) **1-0028834 B** (15) 04/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/01/2015 322
- (21) 1-2014-03936 (85) 22/10/2010
- (22) 07/04/2009 (86) PCT/EP2009/002538 07/04/2009
- (30) 61/123,254 07/04/2008 US (87) WO2009/124707 15/10/2009
 08162554.3 18/08/2008 EP
- (51) *A01N 63/00; A01P 5/00; A01P 7/04; A01P 3/00*
- (62) 1-2010-02818
- (73) **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**
 Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany
- (72) ANDERSCH, Wolfram (DE); EVANS, Paul, Hawen (GB); SPRINGER, Bernd (DE); BUGG, Kevin (US); RIGGS, Jennifer (US); CHEN, Chi-Yu Roy (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM CẢI THIỆN SỨC ĐỀ KHÁNG VÀ NĂNG SUẤT CỦA CÂY TRỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THỰC VẬT**
- (57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm cải thiện tổng thể sức đề kháng và năng suất của cây trồng bằng cách kết hợp các lượng hữu hiệu trong nông nghiệp của ít nhất một tác nhân kiểm soát sinh học thân thiện với môi trường và ít nhất một tác nhân kiểm soát côn trùng và/hoặc thuốc diệt nấm. Chế phẩm theo sáng chế hữu hiệu đặc biệt khi có mặt của các loài nấm và giun tròn ký sinh cây. Cùng với lợi ích của sự giảm áp lực do côn trùng, chế phẩm thuộc sáng chế nâng cao hệ thống rễ của cây và cải thiện sự thiết lập của tác nhân kiểm soát sinh học trong vùng rễ, bằng cách đó nâng cao tính hiệu quả của chúng. Việc sử dụng của chế phẩm theo sáng chế dẫn đến một sự giảm tổng thể trong tổn thất vụ mùa bị gây ra bởi giun tròn hoặc nấm ký sinh cây và sự giảm này lớn hơn nhiều so với kết quả được mong đợi từ sự ứng dụng của thành phần riêng lẻ khác. Các phương pháp cho việc sử dụng các chế phẩm theo sáng chế cũng được đề xuất. Ngoài ra, các chế phẩm theo sáng chế thể hiện hoạt tính diệt côn trùng, diệt giun tròn, diệt ve hoặc diệt nấm hiệp đồng.

- (11) **1-0028835 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2017 354
(21) 1-2017-02186 (85) 09/06/2017
(22) 06/11/2015 (86) PCT/EP2015/075951 06/11/2015
(30) 14192423.3 10/11/2014 EP (87) WO2016/075047 19/05/2016
PCT/EP2015/075113 29/10/2015 EP
(51) **C07C 29/20; C07C 49/403; C07C 45/00; C07C 45/82; C07C 29/80; C07C 35/08**
(73) **CAP III B.V.** (NL)
Mauritslaan 49, 6129 EL Urmond, The Netherlands
(72) TINGE, Johan Thomas (NL); DAGUENET, Corinne (CH); VERSCHUREN, Iris (NL); MARTENS, Wilhelmus Rudolf Maria (NL); BRANDS, Roeland Wilhelmus Theodorus Maria (NL); KORTE, DE, Robert Jan (NL)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ THU HỒI LIÊN TỤC XYCLOHEXANON TỪ PHENOL VÀ HYDRO TRÊN QUY MÔ CÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất và thu hồi liên tục xyclohexanon từ phenol và hydro ở quy mô công nghiệp, trong đó quy trình này bao gồm các bước:
hydro hóa phenol trong thùng phản ứng hydro hóa phenol;
tách xyclohexanon từ dòng sản phẩm đã hydro hóa trong bộ phận tách và tinh chế [II] bao gồm ít nhất bốn bộ phận chưng cất;
trong đó ít nhất một phần nhiệt phản ứng sinh ra trong bộ phận phản ứng hydro hóa phenol [I] được dùng để tạo ra hơi nước; và
trong đó tỷ lệ mol của xyclohexanon so với phenol mà được nạp vào thùng phản ứng hydro hóa phenol này là nằm trong khoảng từ 0,02 đến 0,10; và/hoặc trong đó tỷ lệ mol của xyclohexanol so với phenol mà được nạp vào thùng phản ứng hydro hóa phenol này là nằm trong khoảng từ 0,001 đến 0,10.

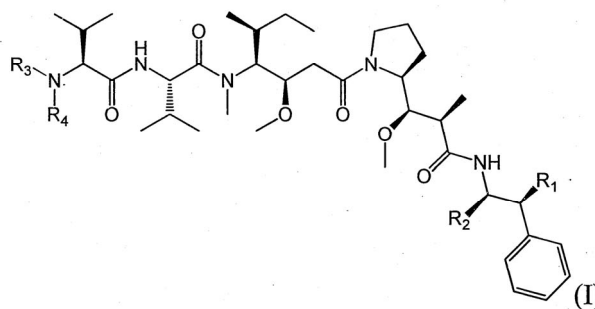
- (11) **1-0028836 B** (15) 07/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/05/2014 314
- (21) 1-2013-03854 (85) 06/12/2013
- (22) 23/05/2012 (86) PCT/JP2012/063112 23/05/2012
- (30) 2011-126869 07/06/2011 JP (87) WO2012/169348 A1 13/12/2012
- 2011-126870 07/06/2011 JP
- 2011-268485 08/12/2011 JP
- 2011-270828 12/12/2011 JP
- (51) *A23C 11/10; A23C 11/06; A61P 13/12; A23L 1/20; A61K 38/00; A21D 2/26; A23C 9/13*
- (73) **FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)**
1-5, Nishishinsaibashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan
- (72) SAMOTO, Masahiko (JP); KANAMORI, Jiro (JP); SHIBATA, Masayuki (JP); KIYAMA, Tsukasa (JP); YANAGISAWA, Masanobu (JP); KANDA, Mai (JP); KITAGAWA, Sayuri (JP); SHISHIDO, Yuusuke (JP); ASHIDA, Shigeru (JP); MOTOYAMA, Takayasu (JP); YOSHIOKA, Kumiko (JP); KUGITANI, Hirofumi (JP); ASANOMA, Masashi (JP); KOHNO, Mitsutaka (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨA NGUYÊN LIỆU THÔ CÓ NGUỒN GỐC TỪ ĐẬU TƯƠNG**
- (57) Sáng chế đề xuất thực phẩm chứa nguyên liệu thô có nguồn gốc từ đậu tương mà cải thiện các vấn đề về hương liệu và các đặc tính vật lý, như mùi cỏ do các nguyên liệu thô đậu tương gây ra, và gia tăng đáng kể chất lượng của sản phẩm, trong thực phẩm chứa nguyên liệu thô có nguồn gốc từ đậu tương sử dụng nguyên liệu thô đậu tương đã biết như sữa đậu nành hoặc đậu phụ. Sáng chế đề xuất chế phẩm thay thế sữa, chế phẩm thay thế lòng trắng trứng, và chế phẩm để tăng cường chức năng của thận, v.v., khác biệt ở chỗ, các chế phẩm này bao gồm nguyên liệu protein đậu tương giảm béo có tổng hàm lượng protein và cacbohydrat tương ứng với nguyên liệu thô ít nhất là 80% trọng lượng, hàm lượng chất béo (như chất chiết bằng dung môi hỗn hợp của clorofom/metanol) tương ứng với hàm lượng protein thấp hơn 10% trọng lượng, và tổng hàm lượng của campesterol và stigmaterol (như các sterol có nguồn gốc từ thực vật) của ít nhất 200mg tương ứng với 100g chất béo. Sáng chế cũng đề xuất các phương pháp sản xuất thực phẩm chứa nguyên liệu thô có nguồn gốc từ đậu tương sử dụng các chế phẩm này.

- (11) **1-0028837 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/04/2015 325
 (21) 1-2014-03686 (85) 04/11/2014
 (22) 04/04/2013 (86) PCT/KR2013/002829 04/04/2013
 (30) 10-2012-0035434 05/04/2012 KR (87) WO2013/151364 10/10/2013
 (51) *C12N 1/20; A23K 1/16; C02F 3/34*
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
 500, Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749, Republic of Korea
 (72) BACK, Seung Hee (KR); YANG, Si Yong (KR); WOO, Seo Hyung (KR); SEO, Hyo Seel (KR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **CHŨNG BACILLUS LICHENIFORMIS CJMPB283 VÀ CHẾ PHẨM PROBIOTIC CHỨA CHŨNG NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất chủng *Bacillus licheniformis* CJMPB283 mới (số truy cập là KCCM11270P) tạo ra các enzym tiêu hóa và có khả năng oxy hóa amoniac và axit nitơ, sản phẩm nuôi cấy chủng này và chế phẩm probiotic chứa nó. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chất phụ gia thức ăn chăn nuôi chứa chế phẩm probiotic nêu trên, chất lọc sạch nước chứa chủng *Bacillus licheniformis* nêu trên và phương pháp cải thiện chất lượng nước của trang trại cá.



- (11) **1-0028838 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2016 335
 (21) 1-2015-04387 (85) 16/11/2015
 (22) 25/04/2014 (86) PCT/EP2014/058427 25/04/2014
 (30) 1353793 25/04/2013 FR (87) WO2014/174064 30/10/2014
 (51) **C07D 401/12; A61K 31/4025; A61K 31/427; A61K 31/4439; A61K 38/07; C07K 5/02; A61P 35/00; C07D 207/08; C07D 417/12; C07D 417/14; A61K 31/401; A61K 38/40**
 (73) **PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)**
 45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France
 (72) PEREZ, Michel (FR); RILATT, Ian (GB); LAMONTHE, Marie (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT DOLASTATIN 10 VÀ AURISTATIN, DƯỢC PHẨM CHỨA CHỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) sau:

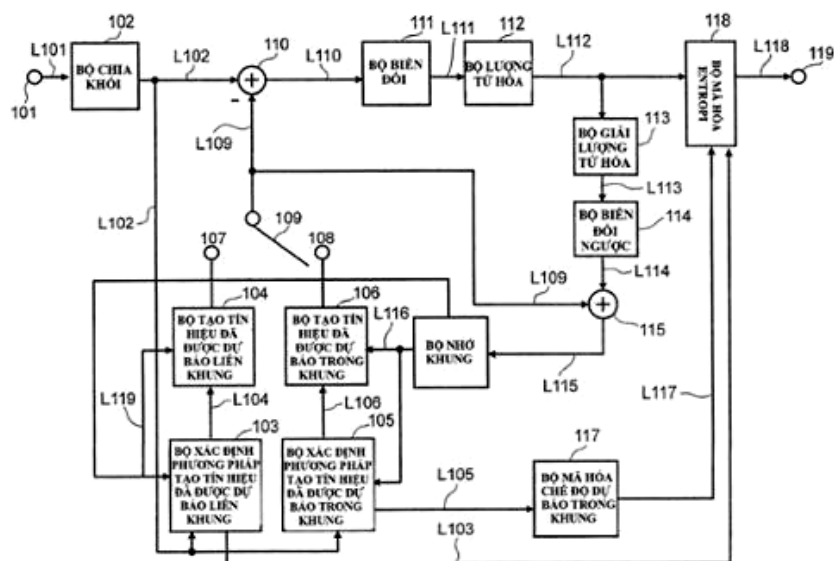


trong đó:

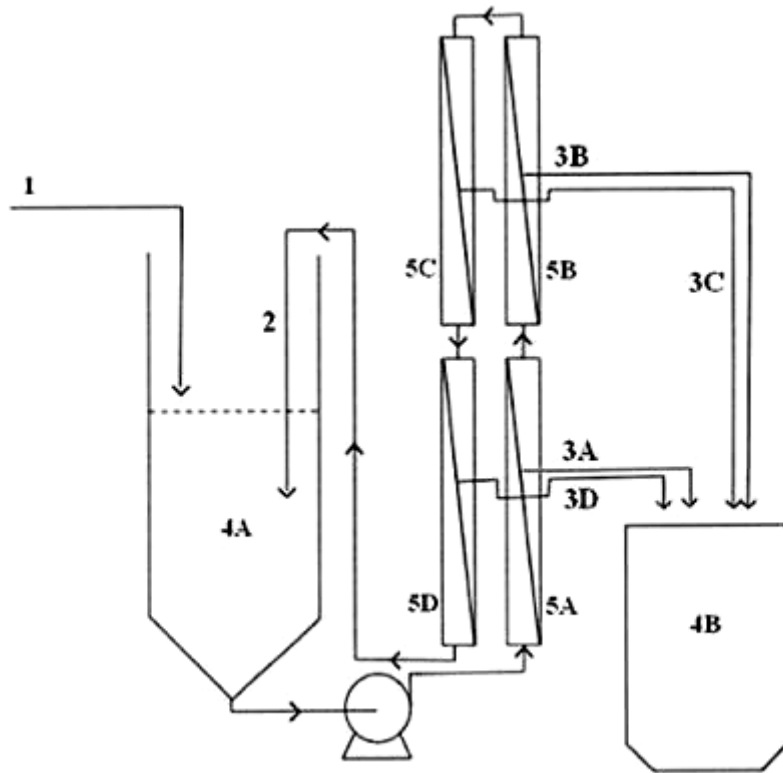
- R₁ là H hoặc OH,
 - R₂ là nhóm (C₁-C₆)alkyl, COOH, COO-((C₁-C₆)alkyl) hoặc thiazolyl,
 - R₃ là H hoặc nhóm (C₁-C₆)alkyl, và
 - R₄ là nhóm aryl-(C₁-C₈)alkyl được thế bởi một hoặc nhiều nhóm được chọn trong số các nhóm OH và NR₉R₁₀,
- hoặc muối, hydrat hoặc solvat dược dụng của chúng,
 để sử dụng trong việc điều trị bệnh ung thư, dược phẩm chứa chúng và phương pháp điều chế chúng.

- (11) **1-0028839 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2016 344
 (21) 1-2016-03106 (85) 01/08/2013
 (22) 15/12/2011 (86) PCT/JP2011/079071 15/12/2011
 (30) 2011-004293 12/01/2011 JP (87) WO2012/096095 A1 19/07/2012
 (51) **H04N 7/32**
 (62) 1-2013-02427
 (73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan
 (72) BOON Choong Seng (MY); TAKIUE Junya (JP); TAN Thiow Keng (MY)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA DỰ BÁO ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA DỰ BÁO ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỰ BÁO ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỰ BÁO ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa dự báo ảnh, phương pháp này bao gồm các bước: xác định chế độ dự báo tối ưu trong số các phương pháp dự báo đối với tín hiệu điểm ảnh của khối đích; tạo ra tín hiệu dự báo theo chế độ này; suy ra tín hiệu lỗi dư giữa tín hiệu điểm ảnh và tín hiệu dự báo của khối đích; mã hóa tín hiệu lỗi dư và chế độ dự báo tối ưu, tạo ra tín hiệu được nén; phục hồi tín hiệu được nén; lưu trữ tín hiệu được phục hồi như là tín hiệu điểm ảnh để phát lại. Khi mã hóa chế độ dự báo, phương pháp mã hóa dự báo hình ảnh bao gồm các bước: tạo ra danh sách chế độ dự báo tùy chọn để khảo sát chế độ dự báo tối ưu của các khối đã được phát lại lân cận với khối đích dưới dạng một thành phần; mã hóa cờ biểu thị việc danh sách có chứa thành phần tương ứng với chế độ dự báo tối ưu có được mã hóa hay không; mã hóa chỉ số đối với thành phần tương ứng nếu thành phần tương ứng này có trong danh sách; mã hóa chế độ dự báo tối ưu dựa trên số thành phần trong danh sách, trừ khi không có thành phần tương ứng trong danh sách.



- (11) **1-0028840 B** (15) 07/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2015 329
- (21) 1-2014-03937 (85) 25/11/2014
- (22) 19/04/2013 (86) PCT/BR2013/000130 19/04/2013
- (30) BR102012009761-3 26/04/2012 BR (87) WO2013/159167 31/10/2013
- (51) **B01D 61/14; A23L 1/222**
- (73) **1. EMBRAPA - EMPRESA BRASILEIRA DE PESQUISA AGROPECUÁRIA (BR)**
 Edifício Sede - PqEB - W3 Norte Final - Asa Norte CEP: 70770-901 Brasília - DF, Brazil
- 2. CENTRE DE COOPÉRATION INTERNATIONALE EN RECHERCHE AGRONOMIQUE POUR LE DÉVELOPPEMENT (CIRAD) (FR)**
 42, rue Scheffer, F-75016 Paris, France
- 3. CENTRE INTERNATIONAL D'ÉTUDES SUPÉRIEURES EN SCIENCES AGRONOMIQUES (MONTPELLIER SUPAGRO) (FR)**
 2, place Pierre Viala, F-34060 Montpellier, France
- 4. TORRES COMÉRCIO E PROCESSAMENTO DE PRODUTOS NATURAIS LTDA ME. (BR)**
 Fazenda Córrego do Cipó, s/nº, Zona Rural, CEP: 62670-000, São Gonçalo do Amarante, CE, Brazil
- (72) PINTO DE ABREU, Fernando Antônio (BR); DORNIER, Manuel (FR); PALLET, Dominique (FR); REYNES, Max (FR); VAILLANT, Fabrice (CR); TORRES FURLANI, Fernando Cezar (BR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **QUY TRÌNH LÀM ĐẶC VÀ TINH CHẾ DỊCH CHIẾT THU ĐƯỢC TỪ PHÉ LIỆU CỦA QUẢ ĐIỀU VÀ SẢN PHẨM CÓ HÀM LƯỢNG CAROTENOIT CAO CỦA XƠ QUẢ ĐIỀU THU ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế bộc lộ quy trình làm đặc và tinh chế carotenoit từ phế liệu xơ thu được việc từ sản xuất nước ép toàn phần quả điều dưới điều kiện có kiểm soát và không sử dụng dung môi hữu cơ bất kỳ. Quy trình này bao gồm việc ngâm sơ bộ xơ quả điều bằng cách sử dụng các enzym làm vỡ cấu trúc tế bào, mà hoạt động trên mô xơ kết hợp với các thao tác ép có kiểm soát trong chu kỳ chiết trong nước tiếp theo. Việc làm đặc dịch chiết thô thu được bằng cách ngâm/ép xảy ra ở nhiệt độ trong phòng bằng cách sử dụng màng vi lọc tiếp tuyến dòng. Sau đó, sản phẩm đặc này được xử lý bằng cách sử dụng các kỹ thuật lọc thẩm tách để tinh chế nó, nhờ đó, tách loại được phần lớn các thành phần không mong muốn và tăng cường sự phân hủy nhờ vi sinh vật và sinh hóa của chúng. Thể đặc cuối có ứng dụng tiềm năng là làm chất màu thực phẩm cho người và thức ăn gia súc, có thể có ứng dụng trong lĩnh vực nước ép quả uống liền và nước giải khát do độ tan đáng kể của nó trong nước.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0028841 B | | (15) 07/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-02883 | | (85) 26/07/2017 | |
| (22) 10/02/2016 | | (86) PCT/US2016/017280 | 10/02/2016 |
| (30) 62/115,075 | 11/02/2015 | US | (87) WO2016/130635 A1 |
| | 15/019,634 | 09/02/2016 | US |

(51) **H04N 19/70; H04N 21/845; H04N 21/854; H04N 21/2343**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

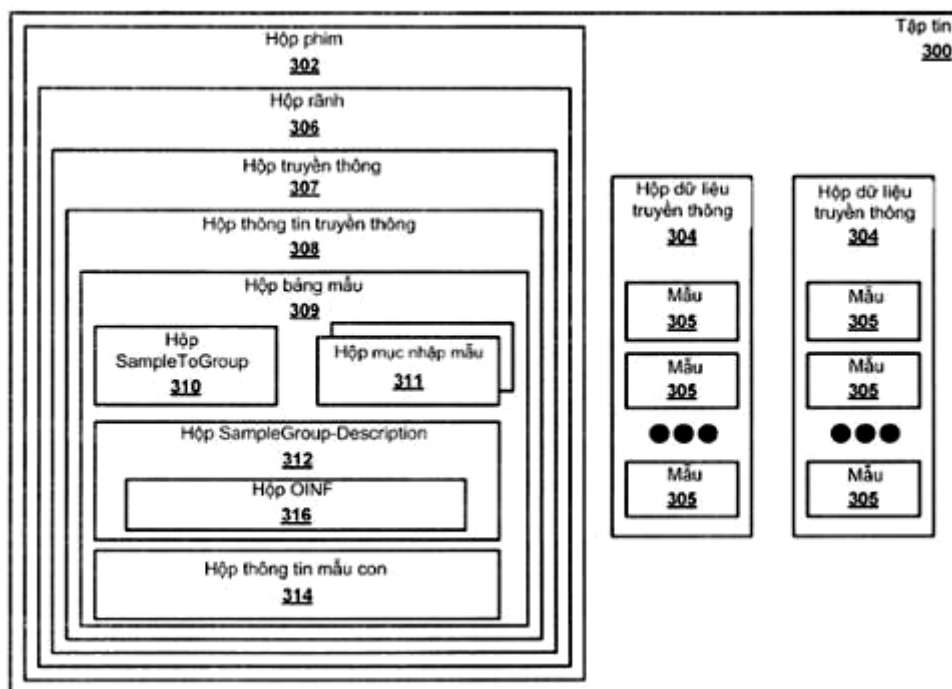
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) HENDRY, Fnu (ID); WANG, Ye-Kui (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

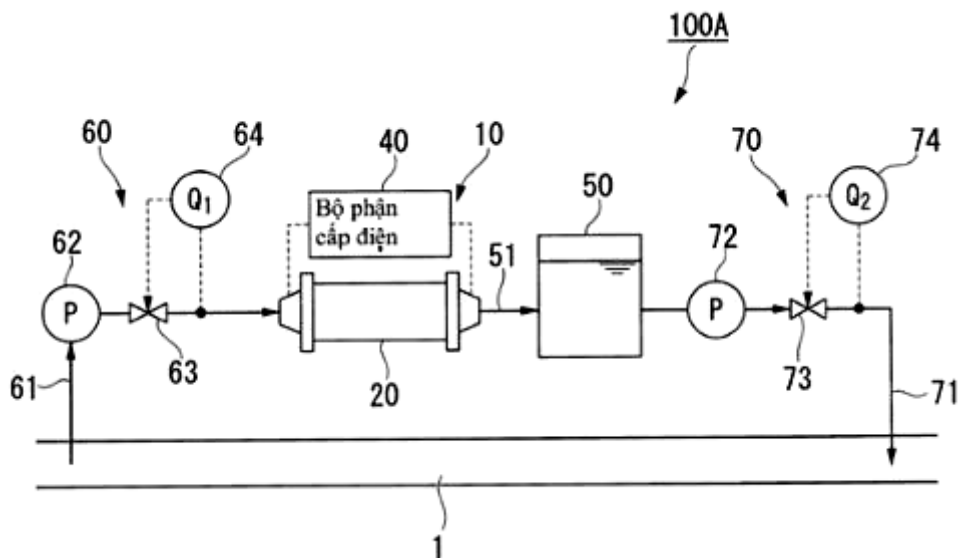
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VIDEO VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị video để xử lý dữ liệu video nhiều lớp bao gồm phương tiện lưu trữ dữ liệu được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu video nhiều lớp và một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để: thu được dữ liệu video nhiều lớp; lưu trữ dữ liệu video nhiều lớp dưới định dạng tập tin; lưu trữ thông tin định dạng biểu diễn cho mỗi điểm hoạt động của dữ liệu video nhiều lớp trong hộp thông tin điểm hoạt động (operation points information-oinf) cho định dạng tập tin đó; và tạo tập tin của dữ liệu video được định dạng theo định dạng tập tin. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính để xử lý dữ liệu video nhiều lớp.



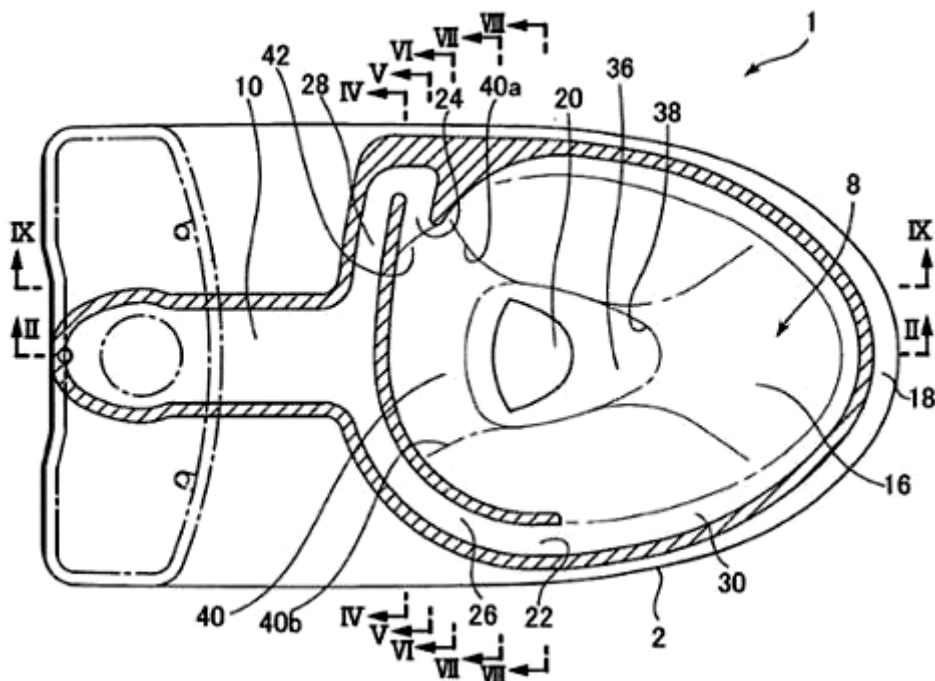
- (11) **1-0028842 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2013 306
 (21) 1-2013-01279 (85) 24/04/2013
 (22) 17/11/2011 (86) PCT/JP2011/076552 17/11/2011
 (30) 2010-260509 22/11/2010 JP (87) WO2012/070468 31/05/2012
 2011-120886 30/05/2011 JP
 (51) **C25B 9/00; C25B 11/10; C02F 1/46; C25B 1/26**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD.** (JP)
 4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012 Japan
 (72) Hiroshi MIZUTANI (JP); Hiroyuki TAKANAMI (JP); Tatsuya MATSUMURA (JP); Kenji NAKAMURA (JP); Takashi IKE (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN NƯỚC BIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN PHÂN NƯỚC BIỂN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điện phân nước biển bao gồm thiết bị điện phân nước biển có điện cực (30) bao gồm anốt (A) được làm từ titan được phủ bằng vật liệu phủ chứa iridi oxit và catốt (C), thân chính bình điện phân (20) chứa anốt (A) và catốt (C), và bộ phận cấp điện (40) truyền dòng điện giữa anốt (A) và catốt (C) theo cách sao cho mật độ dòng điện trên bề mặt của anốt (A) và trên bề mặt của catốt (C) là 20A/dm² hoặc lớn hơn, trong đó thiết bị điện phân nước biển điện phân nước biển trong thân chính bình điện phân (20).

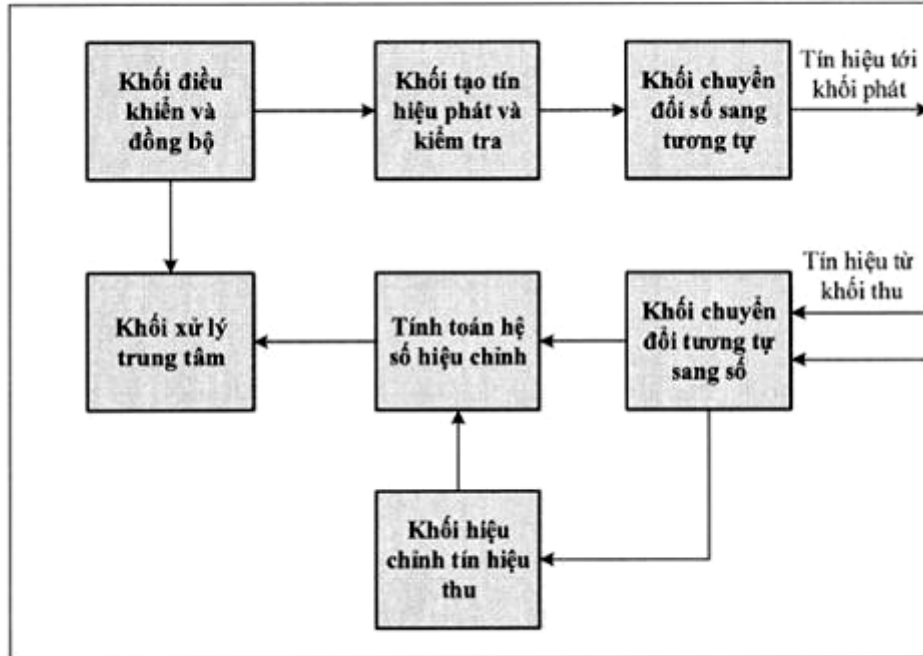


- (11) **1-0028843 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-03527
 (22) 12/09/2017
 (30) 2016-181420 16/09/2016 JP
 (51) **E03D 11/08**
 (73) **TOTO LTD.** (JP)
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan
 (72) HASHIMOTO, Hiroshi (JP); URATA, Shinichi (JP); NAGASHIMA, Shuichi (JP);
 OKUBO, Mayu (JP); IMAIZUMI, Shoko (JP); YAMAMOTO, Daisuke (JP);
 NAKAMURA, Kenichi (JP); TSUCHITANI, Takumi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **BỆ XÍ XẢ**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ xí xả (1) bao gồm: phần phễu (8) có bề mặt tiếp nhận chất thải dạng phễu (16), phần bờ (18), và phần giếng (20) tạo ở đáy của bề mặt tiếp nhận chất thải; ống xi phông xả (12) nối với phần đáy của phần giếng; phần dẫn hướng nước xả (40b) bố trí trên bề mặt tiếp nhận chất thải ở phía sau phần giếng khiến cho nước xả được định hướng về phía bề mặt thành bên bên trong phần giếng; và phần phun màng chất lỏng (24) bố trí trên phần bờ, trong đó phần phun màng chất lỏng này gây ra dòng tuần hoàn theo phương thẳng đứng trong phần giếng, tạo ra khi nước xả đã xả có dạng màng chất lỏng và chạm vào phần dẫn hướng nước xả, và nước xả đã chạm rơi dọc theo bề mặt thành bên của phần giếng.

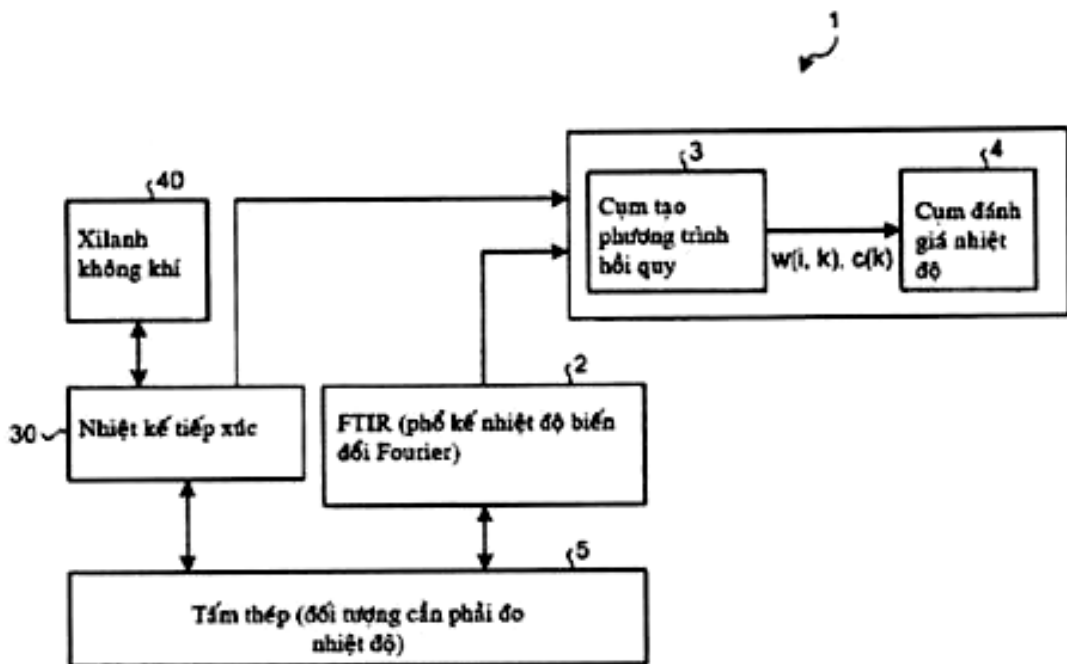


- (11) **1-0028844 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05364
 (22) 29/11/2018
 (51) *H04L 7/00; G01S 7/40*
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Như Thành (VN); Đồng Xuân Hoàng (VN); Nguyễn Mạnh Tuấn (VN); Nguyễn Mạnh Thắng (VN); Nguyễn Bá Dương (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ MÁY THU ĐA KÊNH THEO THỜI GIAN THỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp đồng bộ máy thu đa kênh theo thời gian thực. Hệ thống đồng bộ máy thu đa kênh theo thời gian thực đảm bảo hiệu chỉnh hàm truyền đạt của các kênh thu của máy thu đa kênh theo một hàm thống nhất. Các bước cơ bản của phương pháp đồng bộ máy thu đa kênh theo thời gian thực bao gồm: bước 1: tạo tín hiệu kiểm tra; bước 2: tính toán hệ số hiệu chỉnh; bước 3: hiệu chỉnh tín hiệu thu.



- (11) **1-0028845 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/01/2015 322
 (21) 1-2014-03418 (85) 13/10/2014
 (22) 01/03/2013 (86) PCT/JP2013/055660 01/03/2013
 (30) 2012-091994 13/04/2012 JP (87) WO2013/153876 A1 17/10/2013
 (51) **G01J 5/10; G01J 5/00**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) OSHIGE, Takahiko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO NHIỆT ĐỘ VÀ THIẾT BỊ ĐO NHIỆT ĐỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo nhiệt độ và thiết bị đo nhiệt độ. Cụm tạo phương trình hồi quy (3) thực hiện sự phân tích cơ bản đối với phổ để tạo đường cong hiệu chuẩn được xác định bởi trị số đo nhiệt độ của đối tượng cần phải đo nhiệt độ được đo sử dụng nhiệt kế tiếp xúc để tính toán số điểm $a(k, j)$ của nền và tính toán hệ số đa hồi quy $(c(k), k = 1, 2)$ từ số điểm $a(k, j)$ và nhiệt độ của trị số chỉ nhiệt độ của nhiệt kế tiếp xúc (30) tương ứng với phổ để tạo đường cong hiệu chuẩn. Cụm đánh giá nhiệt độ (4) tính toán số điểm $a(k, j)$ của nền trên cơ sở phổ của đối tượng cần phải đo nhiệt độ và nền được tính toán bởi cụm tạo phương trình hồi quy (3) và đánh giá nhiệt độ của đối tượng cần phải đo nhiệt độ trên cơ sở số điểm $a(k, j)$ và hệ số đa hồi quy $(c(k), k = 1, 2)$ được tính toán. Do đó, nhiệt độ của đối tượng cần phải đo nhiệt độ để đo được với độ chính xác cao không cần tính toán giải pháp kết hợp của độ phát xạ và không bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi bất thường của độ phát xạ.



- (11) **1-0028846 B** (15) 07/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2016 341
(21) 1-2016-00568 (85) 17/02/2016
(22) 28/08/2014 (86) PCT/EP2014/068292 28/08/2014
(30) 13182063.1 28/08/2013 EP (87) WO2015/028564 05/03/2015

(51) **B65D 8/04; B65D 8/12; B65D 8/08; B65D 77/06**

(73) **EUROKEG B.V. (NL)**

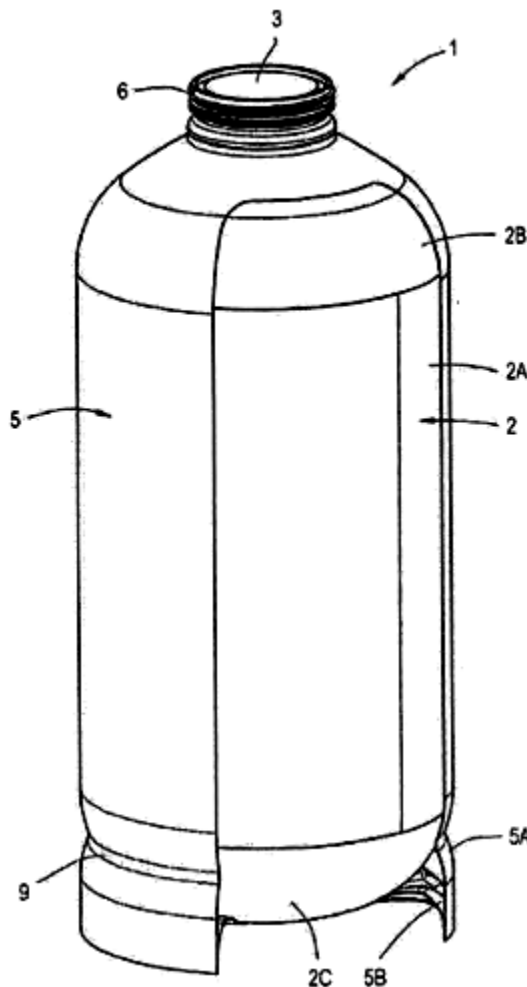
Koperslagersweg 4, NL-1786 RA Den Helder, the Netherlands

(72) HANSEN, Hubert Joseph Frans (NL); VEENENDAAL, Jan Dirk (NL)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

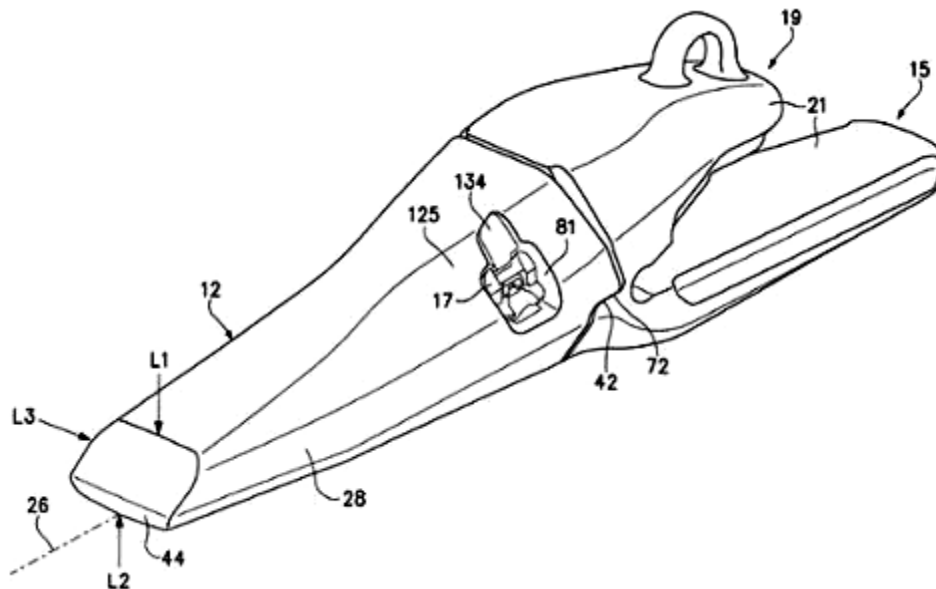
(54) **BÌNH CHỨA ĐỂ PHÂN PHỐI CHẤT LỎNG ĐƯỢC TĂNG ÁP**

- (57) Sáng chế đề cập tới bình chứa (1) để phân phối chất lỏng được tăng áp, chẳng hạn đồ uống và dầu, bình chứa này có thân bình (2) được bao quanh bởi vỏ (9) và chi tiết van (3) để phân phối chất lỏng ra khỏi bình chứa (1). Thân bình (2) và vỏ (5) được cố định chắc chắn với nhau ít nhất ở vị trí cục bộ.



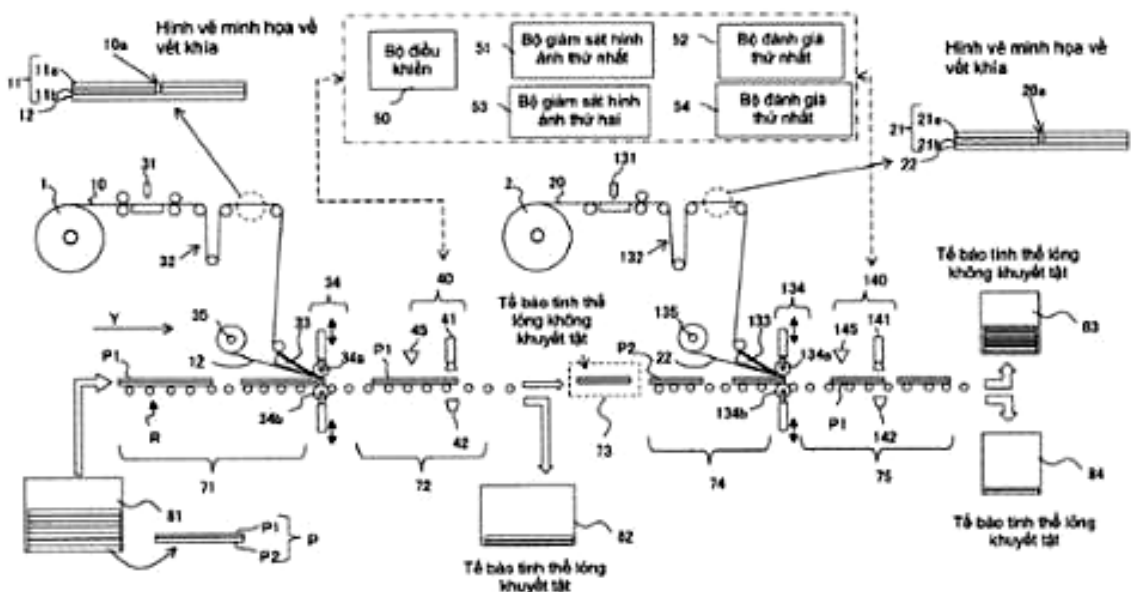
- (11) **1-0028847 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2015 326
 (21) 1-2015-00190 (85) 29/10/2008
 (22) 28/03/2007 (86) PCT/US2007/007872 28/03/2007
 (30) 60/787,268 30/03/2006 US (87) WO2007/123653 01/11/2007
 (51) **E02F 9/28; B23P 11/00**
 (62) 1-2011-01422
 (73) **ESCO GROUP LLC. (US)**
 2141 NW 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United States of America
 (72) CARPENTER Christopher M. (US); CONKLIN Donald M. (US); MORRIS Ray J. (US); BEARDEN James E. (US); DURAND Sevem D. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **BỘ PHẬN MÒN**

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận mòn dùng cho thiết bị đào bao gồm bộ phận mòn và để có các bề mặt tạo ổn định trên và dưới được tạo nghiêng và ở các chiều dày xếp chồng để giảm được toàn bộ chiều dày của cụm mòn đồng thời duy trì độ bền cao và mối ghép ổn định. Mũi và hốc bao gồm đầu tạo ổn định phía trước được tạo dạng gần như hình tam giác để tạo ra mối nối trước có độ ổn định cao giữa mũi và bộ phận mòn cho cả tải thẳng đứng và tải bên. Khóa có thể di chuyển giữa các vị trí giữ và nhả để chứa thay thế được bộ phận mòn khi cần, và được gắn cố định vào bộ phận mòn nhằm các mục đích vận chuyển và bảo quản.

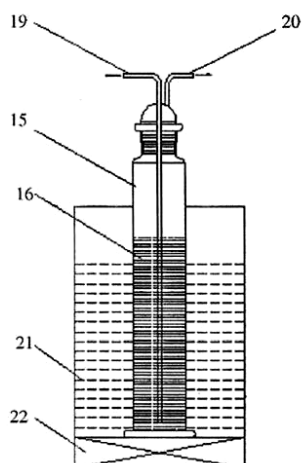


- (11) **1-0028848 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2015-04848
 (22) 18/12/2015
 (30) 2014-256327 18/12/2014 JP
 (51) **G01M 11/00**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
 (72) Jinkuk KIM (KR); Minwoo LEE (KR); Kitae KIM (KR); Mugyeol CHOI (KR);
 Mansoo KIM (KR); Hakseon KIM (KR); Kazuo KITADA (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT PANEN HIỂN THỊ QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất panen hiển thị quang học, phương pháp này bao gồm: bước liên kết thứ nhất bao gồm liên kết miếng màng quang học thứ nhất (11) với bề mặt thứ nhất của tế bào quang học trong khi cấp tế bào quang học; bước tạo ảnh thứ nhất bao gồm tạo ảnh vị trí liên kết của miếng màng quang học thứ nhất (11), được liên kết với bề mặt thứ nhất của tế bào quang học, nhờ các camera cảm biến vùng thứ nhất (41) và thứ hai (43) trong khi cấp tế bào quang học; bước giám sát hình ảnh thứ nhất bao gồm tính toán các khoảng cách giữa các mép của tế bào quang học và các mép của miếng màng quang học thứ nhất (11), theo chiều cấp (y) và chiều (x) vuông góc với chiều cấp (y), bằng cách xử lý các hình ảnh nhận được bởi các camera cảm biến vùng thứ nhất (41) và thứ hai (43) ở bước tạo ảnh thứ nhất; và bước đánh giá thứ nhất bao gồm đánh giá sự lệch hàng liên kết dựa vào các khoảng cách được tính toán ở bước giám sát hình ảnh thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống sản xuất panen hiển thị quang học.



- (11) **1-0028849 B** (15) 08/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2016 340
- (21) 1-2016-01633 (85) 06/05/2016
- (22) 13/10/2014 (86) PCT/CN2014/088463 13/10/2014
- (30) 201310481557.7 15/10/2013 CN (87) WO2015/055104 23/04/2015
- (51) **B01D 53/14; B01D 53/78; B01D 53/50**
- (73) 1. **BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 2209, Tri-tower B Building, No. 66 Zhongguancun East Road, Haidian District Beijing 100190(CN)
2. **YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE** (CN)
The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500 (CN)
3. **PEKING UNIVERSITY** (CN)
No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871 (CN)
- (72) WEI, Xionghui (CN); SUN, Shaoyang (CN); ZOU, Meihua (CN); XIAO, Jianbai (CN); LI, Lifang (CN); CHEN, Li (CN); HU, Chun (CN); LI, Xiangbin (CN); WAN, Mingjin (CN); SUN, Yong (CN); LIU, Jiayu (CN); WANG, Jun (CN)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SO_x TỪ KHÍ BẰNG DUNG DỊCH KHỬ GỐC AMIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp loại bỏ SO_x từ khí bằng dung dịch khử gốc amin. Dung dịch khử gốc amin được trộn từ etylen glycol và/hoặc polyetylen glycol với hydroxyl và/hoặc hợp chất hữu cơ cacboxyl có các nhóm cơ bản chứa nitơ. Dung dịch khử gốc amin được tác dụng với khí chứa SO_x để hấp thụ SO_x trong khí, trong đó x=2 và/hoặc 3. Dung dịch khử gốc amin với khí SO_x đã hấp thụ được tái sinh bằng một hoặc nhiều phương pháp gia nhiệt, phương pháp hút chân không, phương pháp tách khí, phương pháp siêu âm, phương pháp vi sóng, và phương pháp bức xạ để giải phóng sản phẩm phụ là lưu huỳnh đioxit và lưu huỳnh trioxit, và dung dịch khử gốc amin đã tái sinh được tái sử dụng. Phương pháp này có thể được sử dụng để loại bỏ SO_x từ khí thải, khí đốt, khí than lò cốc, tổng hợp khí thải từ các nhà máy nhuộm, khí thải từ các nhà máy sợi hóa học, và các khí công nghiệp khác hoặc các loại khí thải có chứa SO_x.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028850 B | | (15) 08/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/07/2015 | 328 |
| (21) 1-2015-00735 | | (85) 05/03/2015 | |
| (22) 26/09/2013 | | (86) PCT/JP2013/076028 | 26/09/2013 |
| (30) 2012-215865 | 28/09/2012 | JP (87) WO2014/050955 | 03/04/2014 |
| | 2013-198203 | 25/09/2013 | JP |

(51) **B21D 33/00; B21D 22/20; B21D 24/00**

(73) **NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD.** (JP)

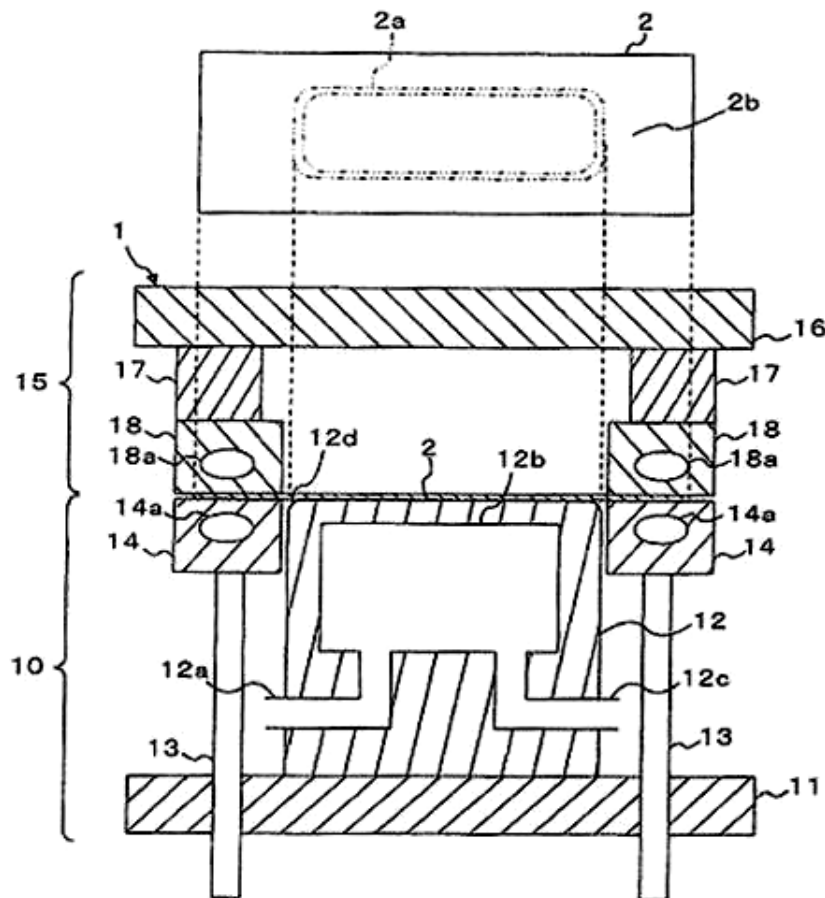
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

(72) Katsunari NORITA (JP); Norimasa MIURA (JP)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG NÓNG LÁ THÉP KHÔNG GỈ VÀ KHUÔN DÙNG ĐỂ GIA CÔNG NÓNG LÁ THÉP KHÔNG GỈ**

- (57) Sáng chế đề cập đến lá thép không gỉ austenit (2) với độ dày nhỏ hơn hoặc bằng 300 μm được đặt đối diện với chày (12), và lá thép không gỉ (2) được đưa vào để dập ở trạng thái mà vùng hình khuyết (2a) của lá thép không gỉ (2) tiếp xúc với phần vai (12d) của chày (12) được thiết lập ở nhiệt độ lên đến 30°C và vùng ngoài (2b) bên ngoài vùng hình khuyết (2a) được thiết lập ở nhiệt độ trong khoảng 40-100°C.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028851 B | | (15) 08/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-01190 | | (85) 30/03/2017 | |
| (22) 21/01/2016 | | (86) PCT/KR2016/000675 | 21/01/2016 |
| (30) 62/106,053 | 21/01/2015 US | (87) WO2016/117951 A1 | 28/07/2016 |
| | 10-2015-0100129 | 14/07/2015 KR | |

(51) **G06Q 20/16; G06Q 20/40; G06Q 20/34; G06K 7/08; G06Q 20/32**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

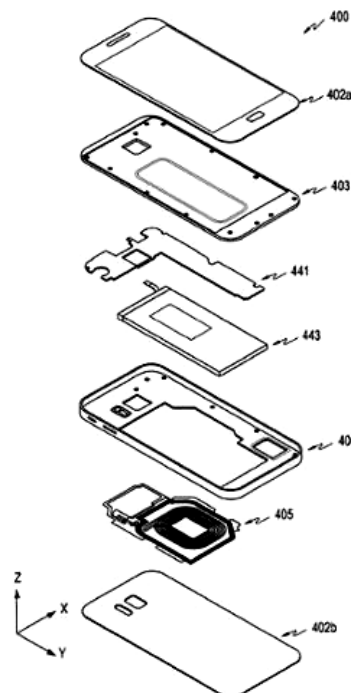
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) LEE, Woo-Sup (KR); HONG, Hyun-Ju (KR); KIM, Youn-Ju (KR); CHUN, Jae-Bong (KR); PARK, Jung-Sik (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ CUNG CẤP THÔNG TIN GIAO DỊCH CHO THIẾT BỊ BÊN NGOÀI, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG CẦM TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử để cung cấp thông tin giao dịch cho thiết bị bên ngoài có thể bao gồm vỏ; mẫu dẫn điện được đặt ở bên trong vỏ và được chế tạo để tạo ra từ trường; tấm tạo nên ít nhất một phần của bề mặt thứ nhất của vỏ và có chứa vật liệu để truyền ít nhất một phần từ trường được tạo ra bởi mẫu dẫn điện; và mạch truyền thông được tạo cấu hình để truyền ít nhất một thông tin giao dịch đến thiết bị bên ngoài bằng cách sử dụng mẫu dẫn điện. Mẫu dẫn điện có thể có đầu thứ nhất được nối điện với mạch truyền thông, đầu thứ hai được nối điện với mạch truyền thông, và cuộn dây được nối giữa đầu thứ nhất và đầu thứ hai và có nhiều vòng dây gần như song song với bề mặt của tấm vật liệu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028852 B | | (15) 08/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-03638 | | (85) 17/08/2018 | |
| (22) 12/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/000718 | 12/01/2017 |
| (30) 2016-007200 | 18/01/2016 | JP (87) WO2017/126395 | 27/07/2017 |

(51) **G02B 6/38**

(73) **FUJIKURA LTD. (JP)**

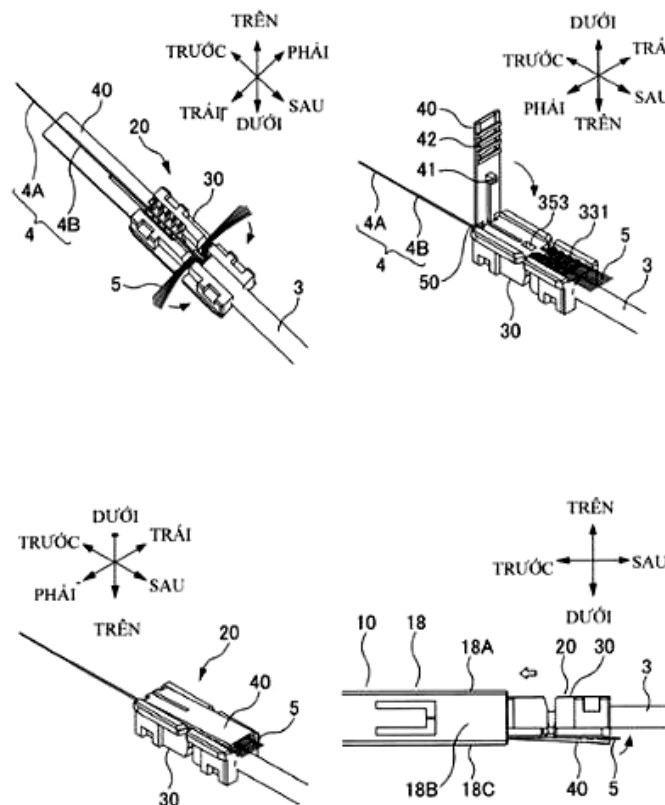
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

(72) YAMAGUCHI, Takashi (JP); FUJIWARA, Kunihiko (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

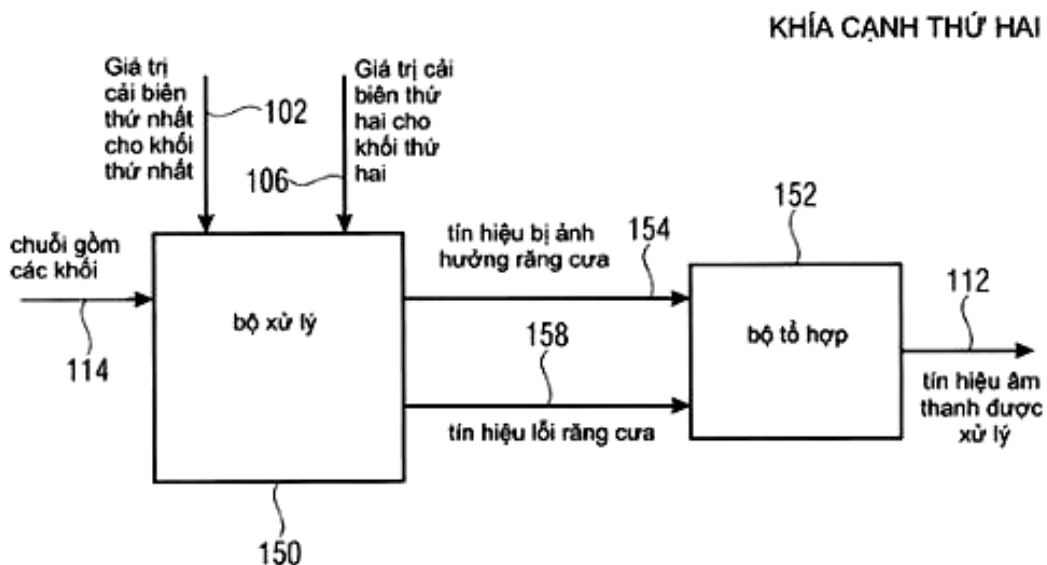
(54) **ĐẦU NỐI QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẦU NỐI QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến đầu nối quang và phương pháp sản xuất đầu nối quang. Đầu nối quang theo sáng chế bao gồm: thành phần giữ mà bao gồm phần thân chính gồm có phần thành đáy và cặp các phần thành bên, và mà có khả năng giữ, trong khoảng trống được bao quanh bởi phần thành đáy và cặp các phần thành bên, dây cáp quang bao gồm lớp của chi tiết kéo giãn dạng sợi; và thân chính của đầu nối quang bao gồm phần cố định mà cố định thành phần giữ. Thành phần giữ bao gồm chi tiết kẹp mà có cấu tạo để kẹp chi tiết kéo giãn dạng sợi giữa chính nó và bề mặt ngoài của phần thành đáy của phần thân chính. Phần cố định bao gồm cặp các bề mặt trong mà kẹp phần thân chính và chi tiết kẹp từ hướng trong đó chi tiết kẹp và phần thành đáy kẹp chi tiết kéo giãn dạng sợi.



- (11) **1-0028853 B** (15) 08/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2016-01012 (85) 21/03/2016
 (22) 22/08/2014 (86) PCT/EP2014/067945 22/08/2014
 (30) 13181507.8 23/08/2013 EP (87) WO2015/025052 26/02/2015
 (51) **G10L 19/02; G10L 21/038; G10L 19/028**
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
 (72) DISCH, Sascha (DE); NAGEL, Frederik (DE); GEIGER, Ralf (DE); NEUKAM, Christian (DE); EDLER, Bernd (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh. Thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh bao gồm chuỗi gồm các khối các giá trị phổ, bao gồm: bộ xử lý (150) để tính toán tín hiệu bị ảnh hưởng răng cưa (154) sử dụng ít nhất một giá trị cải biên thứ nhất (102) cho khối thứ nhất trong số chuỗi các khối và sử dụng ít nhất một giá trị cải biên thứ hai khác (106) cho khối thứ hai trong số chuỗi các khối và ước lượng tín hiệu lỗi răng cưa (158) biểu diễn lỗi răng cưa trong tín hiệu bị ảnh hưởng răng cưa (154); và bộ tổ hợp (152) để tổ hợp tín hiệu bị ảnh hưởng răng cưa (154) và tín hiệu lỗi răng cưa (158) sao cho tín hiệu được xử lý thu được bởi sự tổ hợp là tín hiệu được giảm răng cưa hoặc tín hiệu không có răng cưa (112).



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028854 B | | (15) 09/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-01603 | | (85) 27/04/2017 | |
| (22) 01/12/2014 | | (86) PCT/EP2014/076106 | 01/12/2014 |
| | | (87) WO2016/086956 | 09/06/2016 |

(51) **H04W 48/16; H04W 56/00; H04J 11/00**

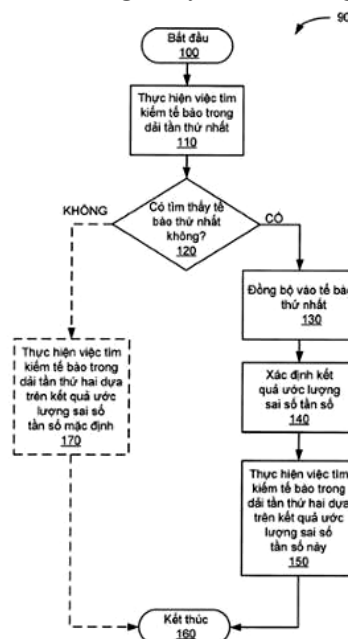
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) LINDOFF, Bengt (SE); REIAL, Andres (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

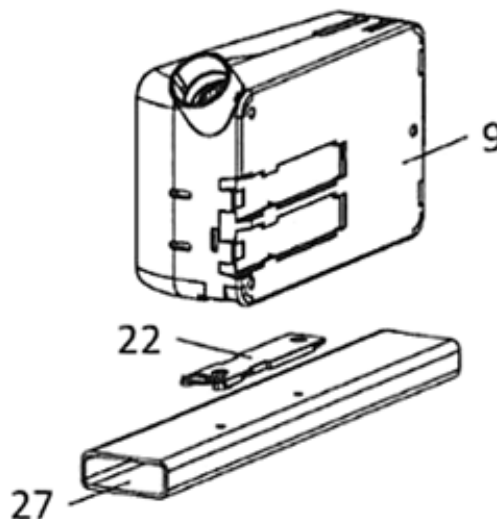
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM TẾ BÀO VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐĂNG KÍ VÀO TẾ BÀO CHO THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TẾ BÀO, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TẾ BÀO, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tìm kiếm tế bào (90) cho thiết bị truyền thông tế bào (1) mà có khả năng truyền thông bằng công nghệ truy cập vô tuyến (Radio Access Technology - RAT) thứ nhất trong dải tần thứ nhất (4), và bằng RAT thứ hai trong dải tần thứ hai (7), mà nằm trong vùng tần số cao hơn so với dải tần thứ nhất. Phương pháp này bao gồm bước thực hiện (110) hoạt động tìm kiếm tế bào thứ nhất trong dải tần thứ nhất (4) để dò tế bào thứ nhất (2) thuộc RAT thứ nhất. Phương pháp này còn bao gồm các bước, nếu tế bào thứ nhất (2) được dò thấy, thì đồng bộ (130) với tế bào thứ nhất (2) đó mà không đăng kí vào tế bào thứ nhất (2) đó, xác định (140) kết quả ước lượng sai số tần số tham chiếu giữa tần số tham chiếu cục bộ của thiết bị truyền thông tế bào (1) và tần số tham chiếu của tế bào thứ nhất (2), và sau đó thực hiện (150) hoạt động tìm kiếm tế bào thứ hai, dựa trên kết quả ước lượng sai số tần số tham chiếu nêu trên, trong dải tần thứ hai (7) để dò tế bào thứ hai (5) thuộc RAT thứ hai. Thiết bị truyền thông tế bào (1), sản phẩm chương trình máy tính, và phương tiện đọc được bằng máy tính tương ứng, cũng được đề xuất.



- (11) **1-0028855 B** (15) 09/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2017 353
 (21) 1-2017-02166 (85) 08/06/2017
 (22) 12/11/2015 (86) PCT/DK2015/000045 12/11/2015
 (30) PA 2014 00660 12/11/2014 DK (87) WO2016/074678 A1 19/05/2016
 (51) **H02K 7/06; H02K 11/00; H05K 5/02; F16H 25/20; H02K 5/22**
 (73) **LINAK A/S (DK)**
 Smedevænget 8, Guderup, DK-6430 Nordborg, Denmark
 (72) **JØRGENSEN, Rolf (DK)**
 (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG DẪN ĐỘNG TUYẾN TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dẫn động tuyến tính bao gồm bộ dẫn động tuyến tính và ít nhất một hộp, ví dụ hộp điều khiển chứa bộ điều khiển và cũng có thể chứa nguồn cung cấp điện năng dựa trên điện lưới hoặc hộp pin (9) có bộ pin sạc lại được (29, 29a). Hệ thống dẫn động tuyến tính này còn bao gồm phương tiện bắt chặt (8a, 22, 22a) được tạo kết cấu bởi chi tiết thon dài có đường biên ngoài hình chữ nhật và tiết diện hình vuông. Hộp (9, 29, 29a) có rãnh (17, 17a, 17b) để tiếp nhận phương tiện bắt chặt (8a, 22, 22a). Phương tiện bắt chặt (8a, 22, 22a) có thể được thiết kế là chi tiết độc lập hoặc là một phần liền khối của hộp. Phương tiện bắt chặt cũng có thể được sử dụng để bắt chặt hộp vào ống bên ngoài (5) trên bộ dẫn động tuyến tính nhờ phương tiện bắt chặt được thiết kế như là một phần liền khối của giá lắp (8) có dạng hình ống mà được trượt qua ống bên ngoài trên bộ dẫn động tuyến tính.



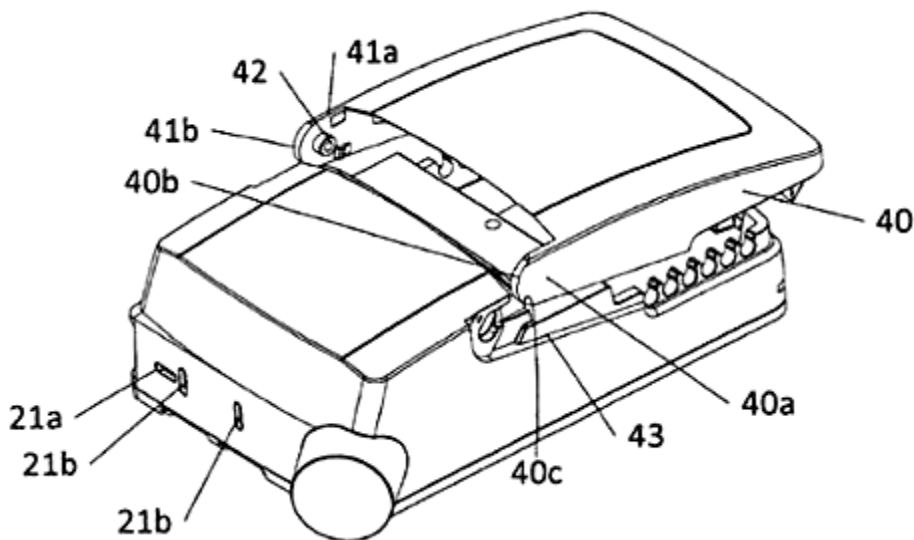
- (11) **1-0028856 B** (15) 09/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2018 363
(21) 1-2017-04435
(22) 07/11/2017
(30) 10-2016-0163825 02/12/2016 KR
(51) **H01L 31/042; H01L 31/18**
(73) **KOREA RAILROAD RESEARCH INSTITUTE (KR)**
176, Cheoldobangmulgwan-ro, Uiwang-si, Gyeonggi-do, 16105, Republic of Korea
(72) JANG, Yong-Jun (KR); KIM, Jong-Ki (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
(54) **MÔĐUN PIN MẶT TRỜI SỬ DỤNG LỚP HẤP THỤ CIGS VÀ PHƯƠNG
PHÁP SẢN XUẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun pin mặt trời có lớp hấp thụ CIGS và phương pháp sản xuất môđun này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến môđun pin mặt trời có lớp hấp thụ CIGS và phương pháp sản xuất môđun, trong đó lớp hấp thụ được tạo ra bằng cách gắn chất bảo vệ lên pin mặt trời theo phương pháp phun.

Lớp hấp thụ
Lớp hoạt động: pin mặt trời CIGS
Lớp màng đáy

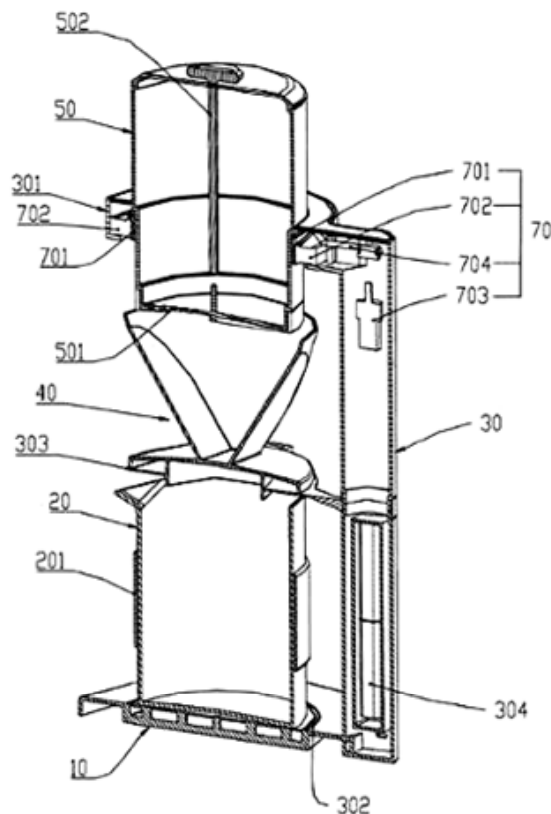
- (11) **1-0028857 B** (15) 09/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2017 352
 (21) 1-2017-02108 (85) 05/06/2017
 (22) 12/11/2015 (86) PCT/DK2015/000047 12/11/2015
 (30) PA 2014 00659 12/11/2014 DK (87) WO2016/074680 A1 19/05/2016
 (51) **H02K 7/06; H02K 11/00; H05K 5/02; H02K 5/22; F16H 25/20; H02K 11/33**
 (73) **LINAK A/S (DK)**
 Smedevænget 8, Guderup, DK-6430 Nordborg, Denmark
 (72) **JØRGENSEN, Rolf (DK)**
 (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG DẪN ĐỘNG TUYẾN TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dẫn động tuyến tính bao gồm bộ dẫn động tuyến tính và ít nhất một hộp (9) có nắp (30) có thể mở được. Hộp (9) bao gồm chốt bản lề (42) nằm ngang tại mỗi cạnh và rãnh lắp (44) tại mỗi cạnh, mà các chốt bản lề tương ứng (42) tiếp cận vào bên trong rãnh này, và trong đó rãnh lắp trên phần đường chạy thứ nhất (44a) nằm ngang và kéo dài tới mép tự do sao cho nắp (30) có thể được đặt trên hộp theo di chuyển ngang và sao cho rãnh lắp (44) có phần đường chạy thứ hai (44b) kéo dài tiếp tục từ phần đường chạy thứ nhất, và trong đó phần đường chạy thứ hai (44b) có vành nghiêng, vành này kéo dài xuống dưới về phía đáy của hộp (9) sao cho các chốt bản lề tương ứng (42) được dẫn vào trong vành nghiêng thứ hai của rãnh lắp khi nắp được đóng. Nắp (30) nhờ đó có thể được tháo ra từ hộp (9), hoặc nắp (30) có thể giữ nguyên trên hộp và được mở bằng cách quay xung quanh các chốt bản lề nằm ngang (42).



- (11) **1-0028858 B** (15) 09/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2017 355
 (21) 1-2017-00918
 (22) 14/03/2017
 (30) 201620297012.X 11/04/2016 CN
 (51) *A47J 31/10; A47J 31/41*
 (73) **OCEANRICH ENTERPRISE CO., LTD.** (CN)
 B2, 21st Floor, Dongjiang Building, Longjing Road, Baoan District, Shenzhen,
 518101, China
 (72) OU, JIH-I (CN); Zhong Juping (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHA CÀ PHÊ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị pha cà phê bao gồm chân đế (10) được bố trí để đỡ ly cà phê (20) và tay đỡ (30) được bố trí trên bề mặt trên của chân đế (10), trong đó tay đỡ được bố trí khoang rỗng, ống bọc ngoài (301) mở rộng từ thành bên của đỉnh tay đỡ để cố định bộ phận chứa chất lỏng (50), và khung đỡ (303) mở rộng từ thành bên của phần giữa tay đỡ để đỡ cốc trộn (40); đặc trưng ở chỗ: bên trong của tay đỡ (30) được bố trí cơ cấu dẫn động (70) để dẫn động quay bộ phận chứa chất lỏng để cho phép chất lỏng trong bộ phận chứa chất lỏng được quay và chảy vào trong cốc trộn để pha bột cà phê và sau đó chảy vào ly cà phê (20).



- | | | | |
|---------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028859 B | | (15) 09/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2016 | 338 |
| (21) 1-2016-00732 | | (85) 29/02/2016 | |
| (22) 25/07/2014 | | (86) PCT/EP2014/002049 | 25/07/2014 |
| (30) 20 2013 006
900.7 | 01/08/2013 DE | (87) WO2015/014468 | 05/02/2015 |

(51) **B25F 5/00; B24B 23/04; B27B 5/30; B27B 19/00; B23Q 3/12; B24B 45/00**

(73) **1. C. & E. FEIN GMBH (DE)**

Hans-Fein-Strasse 81, 73529 Schwäbisch Gmünd-Bargau, Germany

2. ROBERT BOSCH GMBH (DE)

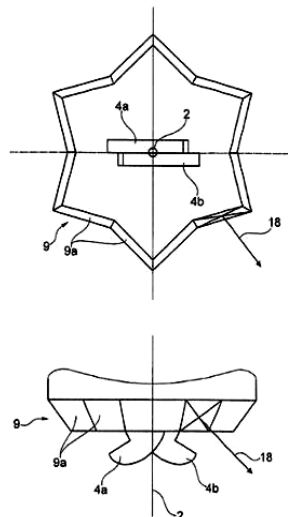
Wernerstrasse 1, 70469 Stuttgart, Germany

(72) KLABUNDE, Olaf (DE); BLICKLE, Jürgen (DE); THOMASCHEWSKI, Walter (DE); BEK, Fabian (DE); DELFINI, Stefano (CH); FELLMANN, Willi (CH); LÜSCHER, Bruno (CH); BOZIC, Milan (CH); MATHYS, Thomas (CH); GROLMUND, Daniel (CH)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

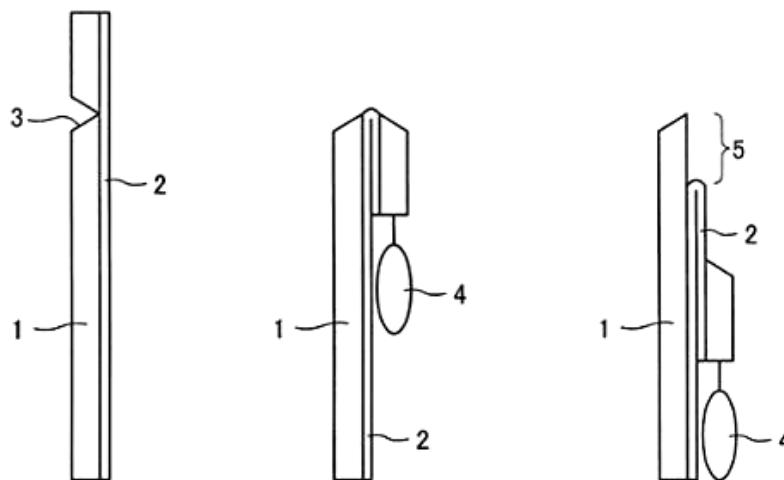
(54) **MÁY CÔNG CỤ VÀ THIẾT BỊ GIA CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến máy công cụ, cụ thể hơn là máy công cụ cầm tay, có thiết bị nhận công cụ có thể dịch chuyển được, cụ thể là theo cách dao động được, quanh trục ra (2). Thiết bị nhận công cụ được thiết kế để giữ thiết bị gia công trên máy công cụ theo cách mà trục ra và trục quay công cụ về cơ bản là trùng với nhau. Thiết bị nhận công cụ có ít nhất một vùng truyền mômen xoắn (9) và thiết bị giữ (4a, 4b). Để truyền lực dẫn tới thiết bị gia công, vùng truyền mômen xoắn có ít nhất hai vùng diện tích ra (9a) được sắp xếp tại khoảng cách tách với trục ra nêu trên và mỗi vùng có nhiều điểm trên bề mặt. Ở đây, các mặt phẳng tiếp tuyến với các điểm trên bề mặt nêu trên được làm nghiêng so với mặt phẳng trên trục chứa trục ra nêu trên. Ngoài ra, các mặt phẳng tiếp tuyến nêu trên được làm nghiêng so với mặt phẳng theo hướng kính kéo dài vuông góc với trục ra. Theo cách này, mômen xoắn ra được truyền một cách tin cậy giữa thiết bị gia công bởi máy công cụ thông qua thiết bị nhận công cụ.



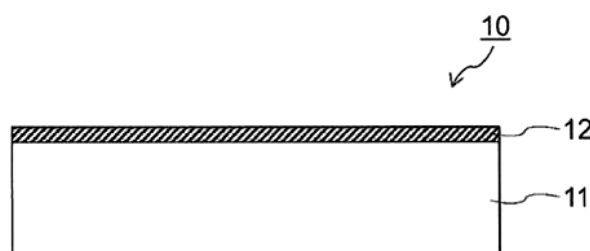
- (11) **1-0028860 B** (15) 09/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2016-01055 (85) 24/03/2016
 (22) 22/09/2014 (86) PCT/JP2014/075086 22/09/2014
 (30) 2013-200960 27/09/2013 JP (87) WO2015/046145 A1 02/04/2015
 (51) **B65D 25/34; C25D 9/08; C25D 5/26; B65D 8/00; C23C 28/00**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) Norihiko NAKAMURA (JP); Mikito SUTO (JP); Yasuhide OSHIMA (JP);
 Tomofumi SHIGEKUNI (JP); Takeshi SUZUKI (JP); Hiroki NAKAMARU (JP);
 Yusuke NAKAGAWA (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM THÉP DÙNG CHO CÁC VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng cho các vật chứa, mà có độ bám dính với nhựa và độ bền chống ăn mòn ưu việt. Tấm thép này dùng cho các vật chứa bao gồm: tấm thép mạ thiếc trong đó ít nhất một phần bề mặt của tấm thép được che bằng lớp mạ thiếc; và màng phủ mà được bố trí trên bề mặt phía lớp mạ thiếc của tấm thép được mạ thiếc. Màng phủ chứa P, Zr, Ti và silic oxit. Đối với màng phủ, lượng kết dính P trong dạng nguyên tố kim loại trên một bề mặt của tấm thép mạ thiếc nằm trong khoảng từ 1 đến 10mg/m²; lượng kết dính Zr trong dạng nguyên tố kim loại trên một bề mặt của tấm thép mạ thiếc nằm trong khoảng từ 1 đến 40mg/m²; lượng kết dính Ti trong dạng nguyên tố kim loại trên một bề mặt của tấm thép mạ thiếc lớn hơn 0,5mg/m² nhưng nhỏ hơn 10mg/m²; và lượng kết dính Si trong dạng nguyên tố kim loại trên một bề mặt của tấm thép mạ thiếc nằm trong khoảng từ 1 đến 40mg/m².



- (11) **1-0028861 B** (15) 09/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2019 379
(21) 1-2019-04377 (85) 09/08/2019
(22) 15/12/2017 (86) PCT/JP2017/045225 15/12/2017
(30) 2017-009033 21/01/2017 JP (87) WO2018/135203 26/07/2018
(51) **C23C 22/05; C09D 5/00; H05K 3/38; C09D 201/00; C09D 7/40**
(73) **MEC COMPANY LTD. (JP)**
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo 6600822, Japan
(72) AKIYAMA, Daisaku (JP); TOMATSU, Itsuro (JP); AMITANI, Yasutaka (JP);
JOKO, Keisuke (JP); SATOMI, Tokuya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM TẠO MÀNG PHỦ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHI TIẾT KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT LIỆU HỖN HỢP KIM LOẠI-NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo màng phủ là dung dịch có độ pH nằm trong khoảng từ 4 đến 10 và chứa hợp chất thơm có nhóm amino và vòng thơm trong một phân tử, axit đa chức có hai hoặc nhiều nhóm carboxy, và chất oxy hóa. Để làm chất oxy hóa, axit hypoclorơ, axit clorơ, axit cloric, axit percloric, axit persulfuric, axit percacbonic, hydro peroxit, peroxit hữu cơ, hoặc chất tương tự được sử dụng. Tốt hơn, nếu hợp chất thơm chứa vòng thơm có chứa nitơ, và tốt hơn nữa là chứa nhóm amino bậc một hoặc nhóm amino bậc hai. Chế phẩm tạo màng phủ này dùng để, ví dụ, tạo ra màng phủ trên bề mặt của chi tiết kim loại.



- (11) **1-0028862 B** (15) 09/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2014 311
- (21) 1-2013-03719 (85) 25/11/2013
- (22) 25/05/2012 (86) PCT/JP2012/064253 25/05/2012
- (30) 2011-117097 25/05/2011 JP (87) WO2012/161354 A2 29/11/2012
- (51) **A01P 3/00; A01N 43/16; A01N 43/40; A01N 43/50; A01N 43/76; A01N 43/88; A01N 47/24; A01N 37/50; A01N 43/56**
- (73) **ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)**
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, Japan
- (72) SUGIMOTO, Koji (JP); SUZUKI, Takanori (JP); YAMAMOTO, Koudai (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM DỪNG TRONG NÔNG NGHIỆP HOẶC LÀM VƯỜN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ TÁC NHÂN GÂY NẤM BỆNH CHO CÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có hiệu quả diệt nấm cao và ổn định đối với cây trồng bị nhiễm tác nhân gây bệnh cho cây. Sáng chế đề cập đến chế phẩm thuốc diệt nấm dùng trong nông nghiệp hoặc làm vườn chứa (a) fluazinam hoặc muối của nó và (b) hợp chất strobilurin hoặc muối của nó dưới dạng thành phần hoạt tính; ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp phòng trừ cho cây bằng cách dùng chế phẩm thuốc diệt nấm dùng trong nông nghiệp hoặc làm vườn này cho cây hoặc đất; và hơn nữa, sáng chế đề cập đến phương pháp phòng trừ cho cây bằng cách dùng (a) fluazinam hoặc muối của nó và (b) hợp chất strobilurin hoặc muối của nó cho cây hoặc đất.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028863 B | | (15) 09/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/01/2014 | 310 |
| (21) 1-2013-02506 | | (85) 09/08/2013 | |
| (22) 12/01/2012 | | (86) PCT/IB2012/000030 | 12/01/2012 |
| (30) 61/431,944 | 12/01/2011 | US | (87) WO2012/095730 |
| | 61/558,527 | 11/11/2011 | US |

(51) **C12N 5/0797**

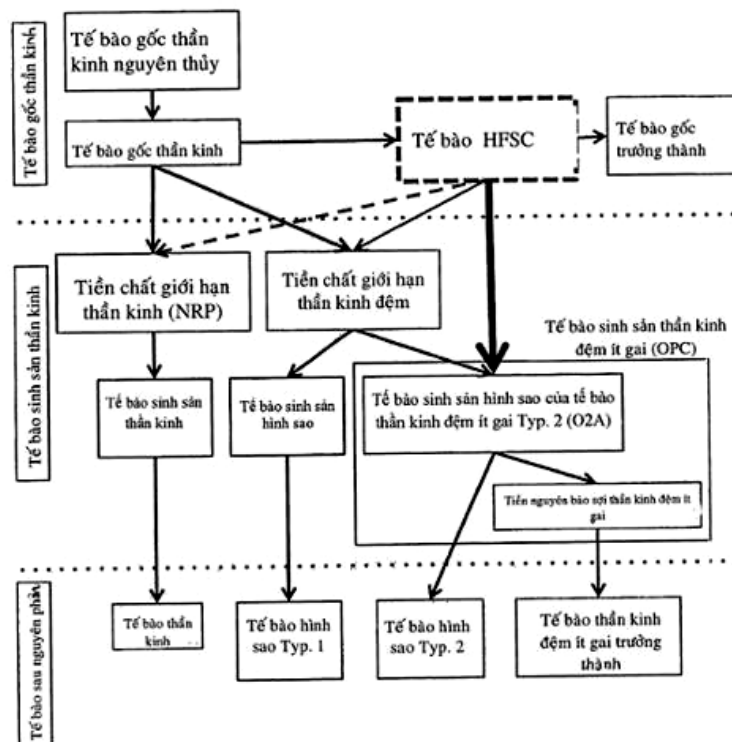
(76) **KIDO, TSUNEO (US)**

15620 Marathon Circle, Suite 403 Gaithersburg, Maryland 20878-5362 (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẾ BÀO THẦN KINH CÓ THỂ NHÂN RỘNG ĐƯỢC PHÂN LẬP Ở NGƯỜI, ĐƯỢC PHÂM CHỨA TẾ BÀO NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP IN VITRO ĐỂ NUÔI CÂY TẾ BÀO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tế bào thần kinh có thể nhân rộng được phân lập ở người, trong đó tế bào là tế bào sinh sản hoặc tế bào gốc, duy trì khả năng biệt hóa thành tế bào thần kinh, tế bào hình sao và tế bào thần kinh đệm ít gai, duy trì khả năng biệt hóa tế bào dòng tế bào thần kinh đệm ít gai hiệu quả trong các giai đoạn tiếp theo, và tế bào biểu hiện ít nhất là kháng nguyên bề mặt tế bào CD133 và CD140a. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp nuôi cấy tế bào sinh sản hoặc tế bào thần kinh có thể nhân rộng được phân lập từ hệ thần kinh trung ương của động vật có vú, và tự nuôi cấy, trong đó tế bào này duy trì khả năng biệt hóa thành tế bào thần kinh, tế bào hình sao và tế bào thần kinh đệm ít gai và khả năng biệt hóa tế bào dòng tế bào thần kinh đệm ít gai hiệu quả.



- | | | | |
|-------------------------|--------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028864 B | | (15) 09/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-01162 | | (85) 29/03/2017 | |
| (22) 26/08/2015 | | (86) PCT/AU2015/050491 | 26/08/2015 |
| (30) 2014903532 | 04/09/2014 AU | (87) WO2016/033644 A1 | 10/03/2016 |
| | 2015900992 19/03/2015 AU | | |

(51) **F21V 7/00**

(73) **HYGRO INTERNATIONAL PTY LIMITED (AU)**

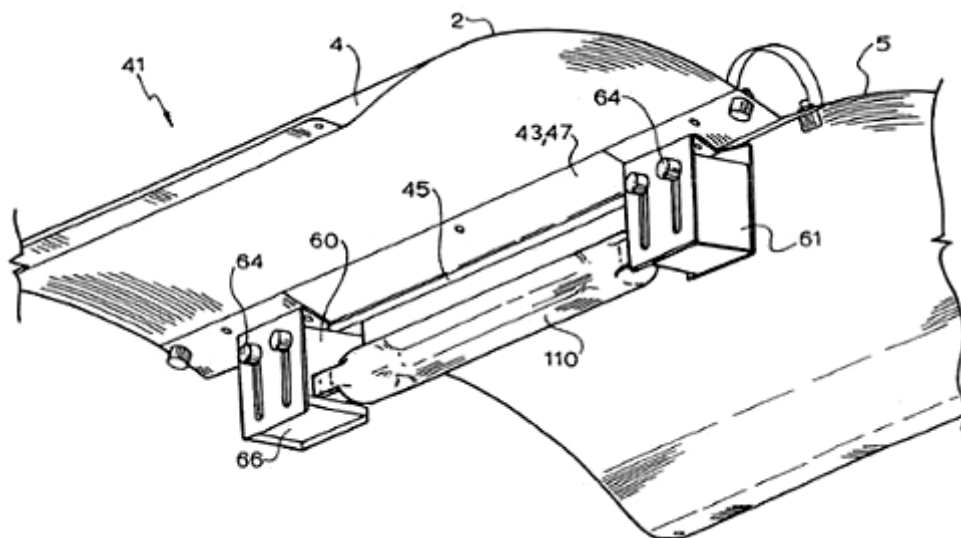
Unit 3, 15 Orchard Road, Brookvale, New South Wales 2100 Australia

(72) CRONK, Paul Andrew (AU); REYNOLDS, Christopher (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng (41, 141) cho đèn phóng điện cường độ cao (HID-high intensity discharge) dạng ống có hai đầu (110) được bộc lộ. Thiết bị chiếu sáng này có bộ phận xạ (2) dạng chữ V mà có xương sống (3) và có khả năng uốn thành trạng thái nén mà có kết cấu thường ở dạng chữ M. Cặp đui đèn (60, 61; 160, 161) được gắn với xương sống và được cách ra một khoảng tương ứng với chiều dài của đèn dạng ống. Ống dẫn dây rỗng (43, 158) kéo dài giữa các đui đèn. Cặp cáp được cách điện (31, 32) nối liền các đui đèn với một trong số các cáp (32) mà xuyên qua ống dẫn dây rỗng. Khoảng cách giữa xương sống (3) và đèn (110) có thể được điều chỉnh.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028865 B | | (15) 09/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/04/2017 | 349 |
| (21) 1-2017-00394 | | (85) 03/02/2017 | |
| (22) 30/06/2015 | | (86) PCT/CN2015/082885 | 30/06/2015 |
| (30) 14/333,803 | 17/07/2014 | US (87) WO2016/008361 A1 | 21/01/2016 |

(51) **H04W 16/20; H04B 10/00; H04L 27/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

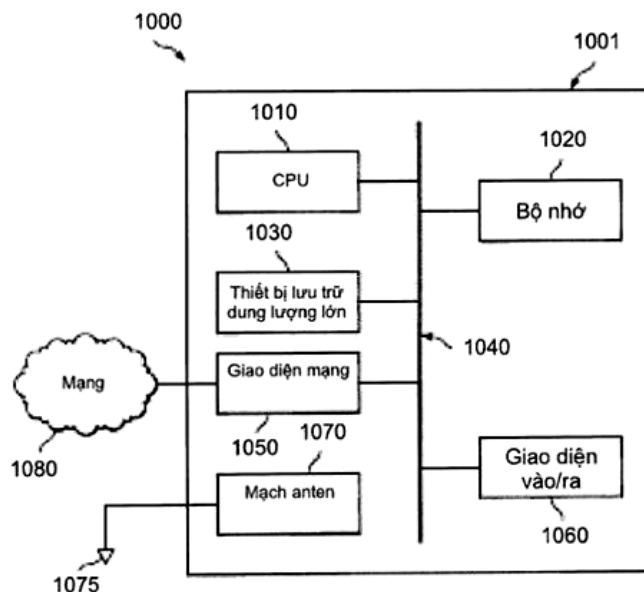
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XU, Xinyu (CN); WESSEL, David (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

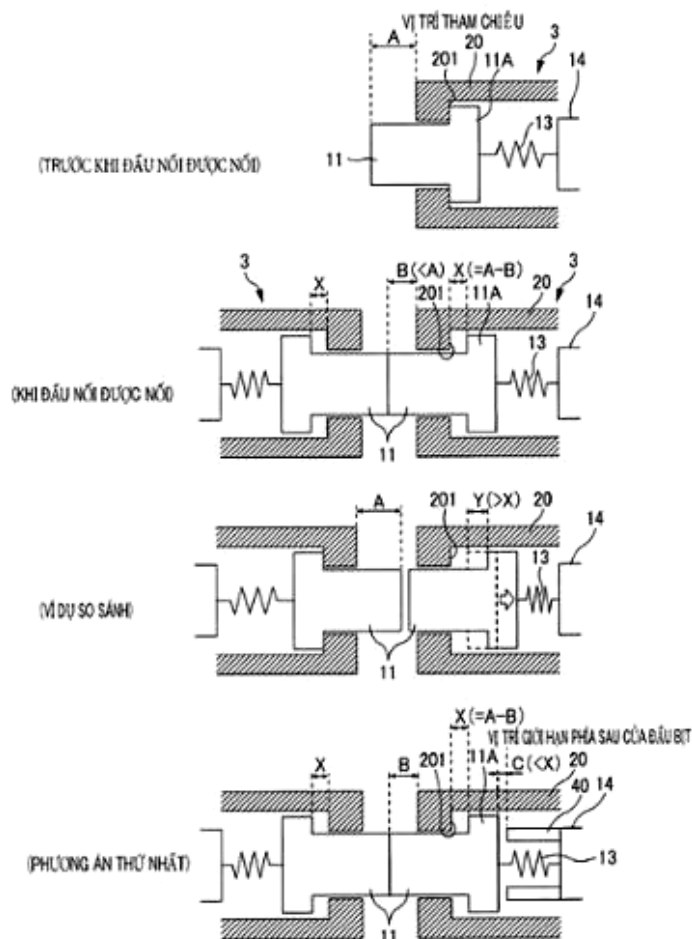
(54) **HỆ THỐNG DÙNG CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, BỘ PHẬN MẠNG ĐƯỢC TẠO CẤU HÌNH DÙNG CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐIỂM TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và thiết bị dùng cho truyền thông không dây dung lượng cao. Theo phương án của sáng chế, hệ thống dùng cho truyền thông không dây dung lượng cao bao gồm các môđun bộ phận radio nhỏ (Small radio unit module - SRUM) và môđun trung tâm (Central module - CM) đơn được tạo cấu hình để kết nối với các SRUM qua lớp vận chuyển (Transport layer - TL) tốc độ cao, trong đó mỗi SRUM bao gồm thành phần tần số radio (Radio frequency - RF) SRUM và anten, trong đó CM bao gồm bộ xử lý tín hiệu số (Digital signal processor - DSP), bộ chuyển đổi tương tự-số (Analog-to-Digital -A/D), các bộ chuyển đổi số-tương tự (Digital-to-Analog - D/A), và các thành phần CM RF, trong đó mỗi trong số các SRUM được kết hợp duy nhất với thành phần CM RF, và bộ chuyển đổi D/A nhờ đó tạo nên bộ phận radio (Radio unit -RU) mà được tạo cấu hình để hoạt động độc lập với các RU khác.



- (11) **1-0028866 B** (15) 09/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-03702 (85) 22/08/2018
 (22) 13/12/2016 (86) PCT/JP2016/087107 13/12/2016
 (30) 2016-015360 29/01/2016 JP (87) WO2017/130588 03/08/2017
 (51) **G02B 6/40; G02B 6/26**
 (73) **FUJIKURA LTD. (JP)**
 5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)
 (72) OTOMITSU, Takahito (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **ĐẦU NÓI QUANG VÀ HỆ THỐNG ĐẦU NÓI QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến đầu nối quang bao gồm: đầu bịt có phần vành; chi tiết đàn hồi mà nén đầu bịt; vỏ mà chứa đầu bịt theo cách có thể rút vào, vỏ có phần nhô mà tiếp xúc phần vành của đầu bịt mà được nén với chi tiết đàn hồi, phần nhô mà ngăn đầu bịt khỏi rơi về phía trước; và phần điều chỉnh mà điều chỉnh vị trí giới hạn phía sau của đầu bịt. Khoảng cách từ vị trí của đầu bịt khi đầu nối được nối đến vị trí giới hạn phía sau nhỏ hơn so với lượng rút vào mà đầu bịt đã rút vào khi đầu nối được nối.



(11) 1-0028867 B		(15) 09/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 26/10/2015	331
(21) 1-2015-02156		(85) 17/06/2015	
(22) 26/11/2012		(86) PCT/RU2012/000980	26/11/2012
		(87) WO2014/081333	30/05/2014

(51) **G21C 1/03; G21C 3/28**

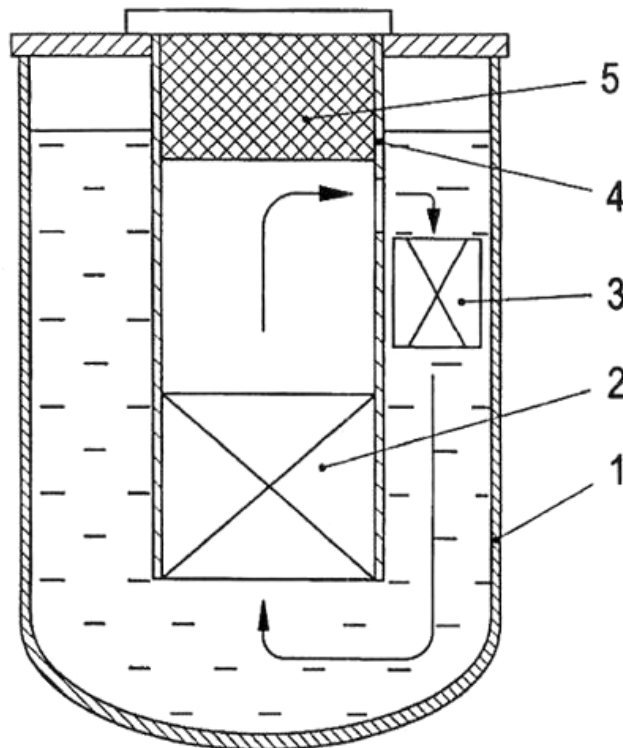
(73) **JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)**
ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russian Federation

(72) TOSHINSKY, Georgy Iliich (RU)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **LÒ PHẢN ỨNG HẠT NHÂN**

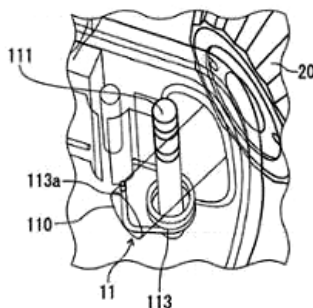
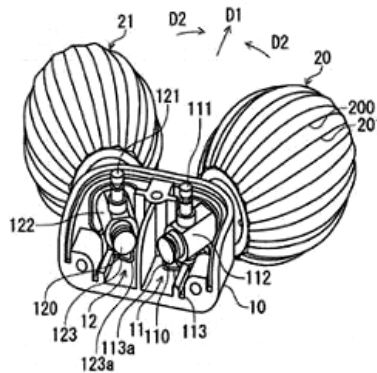
(57) Sáng chế đề cập đến lò phản ứng hạt nhân bao gồm thân có khu vực hoạt động bố trí trong đó chứa một bó các thanh nhiên liệu dạng thanh bao gồm vỏ bọc hình ống và được ngâm trong chất làm mát sơ cấp để tuần hoàn giữa khu vực hoạt động và ít nhất một thiết bị trao đổi nhiệt. Để giảm mức áp suất của mảnh phân hạch dạng khí tích trữ bên dưới vỏ bọc của thanh nhiên liệu và cho phép sự phân phối đều nhất có thể trường vận tốc của chất làm mát mạch sơ cấp tại cửa nạp đến phần hoạt động của các thanh nhiên liệu, các thanh nhiên liệu đã nói được bố trí ở các phần trên của chúng với các khu vực hoạt động, được nạp đầy nhiên liệu, và các khu vực làm việc rỗng, được đặt dưới các khu vực hoạt động đã nói.



- (11) **1-0028868 B** (15) 09/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/09/2016 342
(21) 1-2015-00841
(22) 13/03/2015
(51) *A22C 29/02; A22C 29/00*
(76) **PUSAYA RITDEE (TH)**
246/133 Soi Ramkamhang 196, Ramkamhang Road, Saansaab Sub district, Minburi District, Bangkok Metropolis 10510, Thailand
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **MÁY DUỖI THẰNG TÔM**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy duỗi thẳng tôm có băng chuyển chuyển tôm (1) bằng xích gắn bộ phận giữ tôm (2) với dao khứa gân tôm (4) di động để cắt gân tôm và đưa tôm qua bộ phận duỗi tôm (7). Các bộ phận này được gắn trên bệ đỡ với bộ phận giữ tôm (2) gồm ba bộ phận: bộ phận chuyển tôm (13), bộ phận đặt tôm (14) và bản lề (3) hoặc gồm một trong ba bộ phận này để dễ duỗi tôm có kích thước khác nhau. Bản lề (3) được dùng thay con lăn làm nhiệm vụ ấn tôm giúp không làm nát tôm và giúp tôm rơi chính xác. Máy có thể dùng kết hợp với bộ phận duỗi tôm (7) có motor duỗi tôm (10), bộ cảm biến (19, 20) đo kích thước tôm kết hợp với bộ phận ốp chặt tôm (9, 18) để đo và kéo dài tôm không đạt chuẩn, bộ phận ốp chặt tôm (9, 18) làm tăng chiều dài tôm và tôm không bị nát. Bộ phận duỗi tôm (7) được gắn ít nhất một bộ cảm biến (19, 20) và bộ phận ốp chặt tôm (9, 18).

- (11) **1-0028869 B** (15) 09/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2015 330
 (21) 1-2015-01177 (85) 06/04/2015
 (22) 24/09/2013 (86) PCT/JP2013/075620 24/09/2013
 (30) JP 2012-222088 04/10/2012 JP (87) WO2014/054450 A1 10/04/2014
 (51) **A61H 15/00**
 (73) **YA-MAN LTD. (JP)**
 YA-MAN bldg., 4-4, Furuishiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1350045 Japan
 (72) YAMANAKA, Kazunori (JP); YAMAZAKI, Iwao (JP)
 (74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
 (54) **CÂY LĂN MÁT-XA**

(57) Nhằm nâng cao hiệu quả mát-xa của cây lăn mát-xa, dụng cụ bao gồm con lăn để cầm và lăn trên bề mặt da, sự nâng cao hiệu quả đạt được nhờ truyền một rung động thích hợp lên bề mặt da hoặc chỉnh góc tiếp xúc của con lăn đó. Cây lăn mát-xa 1 giúp làm đẹp bởi tiếp xúc và xoay thân con lăn trên bề mặt da, có cấu trúc gồm: bộ phận thân chính dạng thanh cứng 10 mang các bộ phận hỗ trợ trục 11 và 12 ở gần phần cuối của nó nhằm hỗ trợ các trục xoay của hai thân con lăn, bộ phận thân chính 10 được cấu tạo sao cho rìa bên ngoài theo chiều dọc có thể cầm được; hai trục xoay 110 và 120 của các thân con lăn phóng theo các hướng của các góc mở đã định trước khác nhau từ hướng dọc của bộ phận thân chính 10; và hai thân con lăn 20 và 21 có thể quay được quanh trục xoay. Trong cấu trúc này, vị trí trung tâm của mặt cắt vuông góc với hướng dọc của trục xoay và vị trí này của trục xoay được đặt lệch nhau ít nhất là một phần.



- (11) **1-0028870 B** (15) 09/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 27/02/2017 347
(21) 1-2016-04499 (85) 22/11/2016
(22) 07/05/2015 (86) PCT/IB2015/000651 07/05/2015
(30) PCT/IB2014/000785 20/05/2014 IB (87) WO2015/177615 26/11/2015
(51) **C21D 8/04; C22C 38/12; C22C 38/04; C21D 9/48; C22C 38/02**
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) ARLAZAROV, Artem (FR); HELL, Jean-Christophe (FR); KEGEL, Frédéric (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẤM THÉP ĐƯỢC Ủ HAI LẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới tấm thép được ủ hai lần, có thành phần tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng: $0,20\% \leq C \leq 0,40\%$, $0,8\% \leq Mn \leq 1,4\%$, $1,60\% \leq Si \leq 3,00\%$, $0,015 \leq Nb \leq 0,150\%$, $Al \leq 0,1\%$, $Cr \leq 1,0\%$, $S \leq 0,006\%$, $P \leq 0,030\%$, $Ti \leq 0,05\%$, $V \leq 0,05\%$, $B \leq 0,003\%$, $N \leq 0,01\%$, phần còn lại là sắt và các tạp chất không tránh khỏi trong quá trình sản xuất, tấm thép này có cấu trúc tế vi cấu thành bởi, tính theo tỷ lệ phần trăm diện tích, từ 10% tới 30% austenit dư, từ 30% tới 60% mactensit ủ, từ 5% tới 30% bainit, từ 10% tới 30% mactensit mới và ít hơn 10% ferit. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028871 B | | (15) 09/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/10/2013 | 307 |
| (21) 1-2013-02025 | | (85) 28/06/2013 | |
| (22) 02/12/2011 | | (86) PCT/EP2011/071608 | 02/12/2011 |
| (30) 10252049.1 | 03/12/2010 | EP (87) WO2012/072790 | 07/06/2012 |

(51) **A24F 47/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

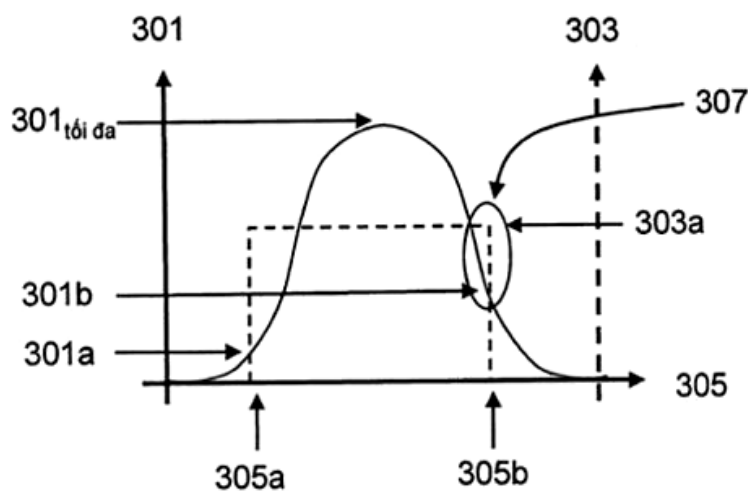
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) THORENS, Michel (CH); FLICK, Jean-Marc (FR); COCHAND, Olivier (CH);
DUBIEF, Flavien (FR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **HỆ THỐNG TẠO KHÍ DUNG ĐƯỢC ĐÓT NÓNG BẰNG ĐIỆN ĐỂ ĐÓT NÓNG CHẤT NỀN TẠO KHÍ DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT BỘ PHẬN ĐÓT NÓNG BẰNG ĐIỆN CỦA HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống tạo khí dung được đốt nóng bằng điện có bộ cảm biến để phát hiện luồng không khí biểu thị người dùng đang hút một hơi thuốc có khoảng thời gian của luồng khí. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp kiểm soát ít nhất một bộ phận đốt nóng bằng điện của hệ thống tạo khí dung được đốt nóng bằng điện để đốt nóng chất nền tạo khí dung.



- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0028872 B | (15) 10/06/2021 |
| (45) 26/07/2021 | 400B (43) 25/02/2014 311 |
| (21) 1-2013-04070 | (85) 23/12/2013 |
| (22) 01/02/2012 | (86) PCT/KR2012/000794 01/02/2012 |
| (30) 10-2011-0050261 26/05/2011 KR | (87) WO2012/161400 A1 29/11/2012 |
| 10-2011-0147205 30/12/2011 KR | |

(51) **C02F 1/36; B01F 3/04; C02F 1/467; B01F 5/06; B01F 11/02; B01F 3/08**

(73) **SNU R&DB FOUNDATION (KR)**

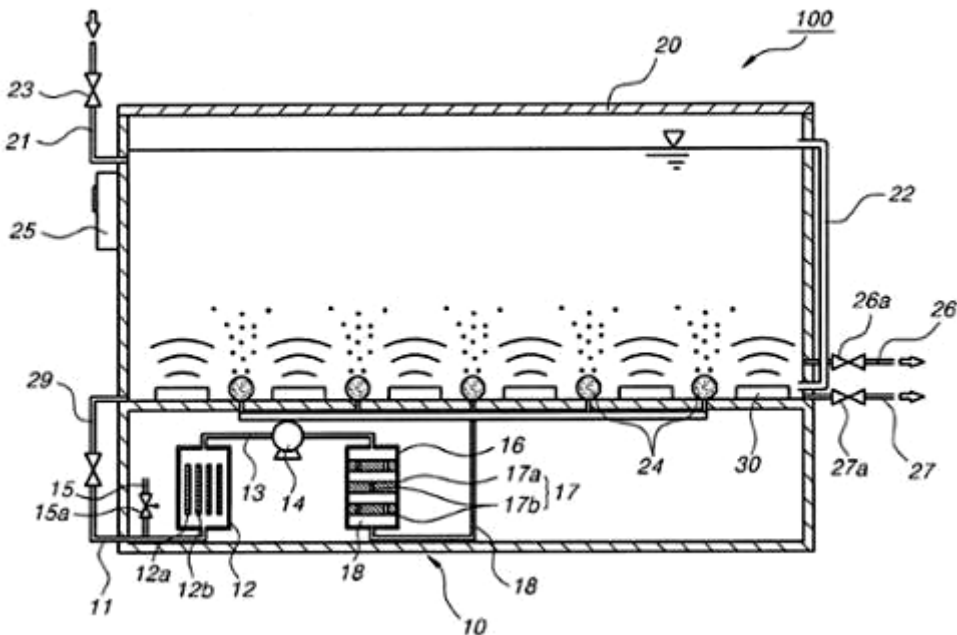
Seoul National University Daehak-dong, Gwankak-gu Seoul 151-742, Korea

(72) HAN, Moo Young (KR); KIM, Tschung III (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

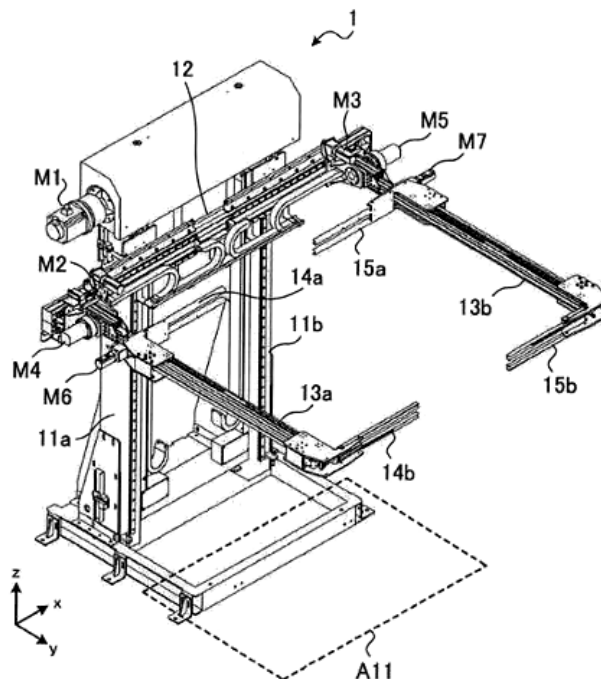
(54) **THIẾT BỊ TẠO BỌT MỊN CÓ ĐIỆN TÍCH DƯƠNG VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị xử lý nước sử dụng thiết bị tạo bọt mịn có điện tích dương. Thiết bị xử lý nước này bao gồm: thiết bị tạo bọt mịn có điện tích dương; thùng xử lý mà bọt mịn được tạo ra trong thiết bị tạo bọt mịn được cung cấp vào đó và nước chưa xử lý được chứa trong đó; và thiết bị tạo dao động siêu âm để tạo ra sóng siêu âm có cường độ định trước khi sử dụng nguồn điện để làm vỡ các bọt mịn nổi lên mặt nước sau khi bọt mịn được cung cấp cho thùng xử lý. Do vậy, các vi trùng bám dính vào bọt mịn có thể được khử trùng bởi lực nổ được tạo ra khi các bọt mịn bị vỡ ra.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0028873 B | | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2017-03908 | | (85) 04/10/2017 | |
| (22) 18/08/2016 | | (86) PCT/JP2016/074131 | 18/08/2016 |
| (30) 2016-021952 | 08/02/2016 JP | (87) WO2017/138169 A1 | 17/08/2017 |
| (51) B65G 57/00; B65G 57/03; B25J 19/00 | | | |
| (73) FUJI YUSOKI KOGYO CO., LTD. (JP) | | | |
| | 2327-1, Aza Ichinoyokomichi, Oaza Higashitakadomari, Sanyoonoda-shi, Yamaguchi 7560080, Japan | | |
| (72) OMIYA Yuji (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều chỉnh (1) để đóng kín các khe hở giữa các phôi gia công được xếp chồng bởi rôbot (2). Chi tiết di động (12) được cung cấp cho các chi tiết đế (11a, 11b) để có thể di chuyển theo hướng xếp chồng của các phôi gia công được xếp chồng bởi rôbot. Các chi tiết điều chỉnh (13a, 13b) kéo dài theo hướng của khu vực xếp chồng (A11) của các phôi gia công và được cung cấp cho chi tiết di động (12) để có thể di chuyển theo hướng mà cả hai chi tiết đối diện với nhau. Các chi tiết điều chỉnh (14a, 14b) kéo dài theo hướng của khu vực xếp chồng (A11) của các phôi gia công và được cung cấp cho chi tiết điều chỉnh (13a) để có thể di chuyển theo hướng mà cả hai chi tiết đối diện với nhau. Các chi tiết điều chỉnh (15a, 15b) kéo dài theo hướng của khu vực xếp chồng (A11) của các phôi gia công và được cung cấp cho chi tiết điều chỉnh (13b) để có thể di chuyển theo hướng mà cả hai chi tiết đối diện với nhau.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028874 B | (15) 10/06/2021 | | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/08/2016 | 341 |
| (21) 1-2016-01776 | | (85) 17/05/2016 | |
| (22) 06/11/2013 | | (86) PCT/JP2013/080036 | 06/11/2013 |
| | | (87) WO2015/068228A1 | 14/05/2015 |

(51) **G01N 21/95; G01B 11/14; G01B 11/30**

(73) **1. FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)**

60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

2. FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)

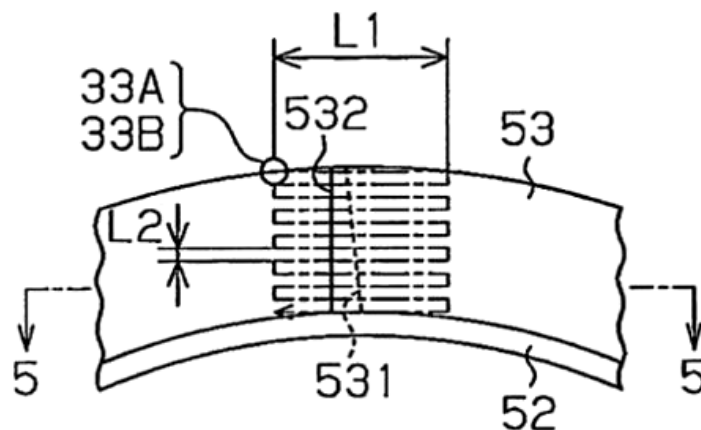
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

(72) Chikara TAKAGI (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA PHẦN NỔI MIẾNG ĐỆM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm tra phần nổi miếng đệm, trong đó trạng thái nổi của cả hai bề mặt đầu mút (531, 532) của miếng đệm dạng đai (53), mà đã được gắn theo hình khuyên dọc theo chu vi ngoài của lõi tanh lớp (52), được kiểm tra. Phương pháp kiểm tra phần nổi miếng đệm này bao gồm bước thu dữ liệu về khoảng cách giữa các bộ cảm biến quang học (33A, 33B) và mặt bên của miếng đệm (53) bằng cách quét, ở các mặt bên của miếng đệm (53), các đoạn của vùng lân cận của cả hai bề mặt đầu mút (531, 532) dọc theo hướng tiếp tuyến của miếng đệm (53) trên phạm vi quét định trước bằng các bộ cảm biến quang học (33A, 33B), bước lặp lại bước thu nhận dữ liệu trong khi các vị trí của các bộ cảm biến quang học (33A, 33B) được thay đổi dọc theo hướng kính của miếng đệm (53), và bước so sánh dữ liệu thu được với dữ liệu chuẩn đã được thiết lập trước.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028876 B | | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/03/2017 | 348 |
| (21) 1-2016-04892 | | (85) 14/12/2016 | |
| (22) 30/05/2014 | | (86) PCT/JP2014/064383 | 30/05/2014 |
| (30) 2014-109253 | 27/05/2014 | JP (87) WO2015/005014 A1 | 15/01/2015 |

(51) **A61F 13/49; A61F 13/56**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

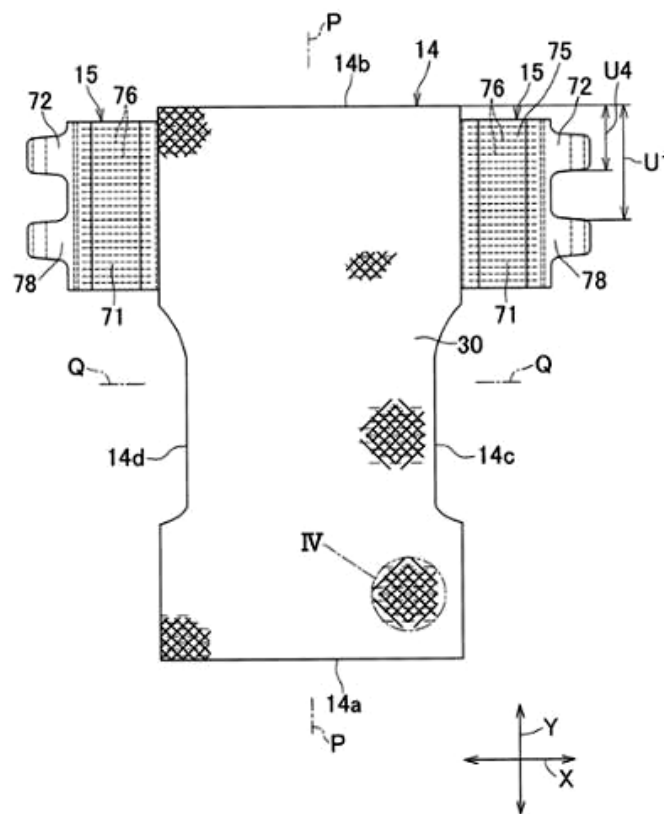
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) NAGAI, Takahito (JP); ICHIKAWA, Makoto (JP); MORI, Kazutaka (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

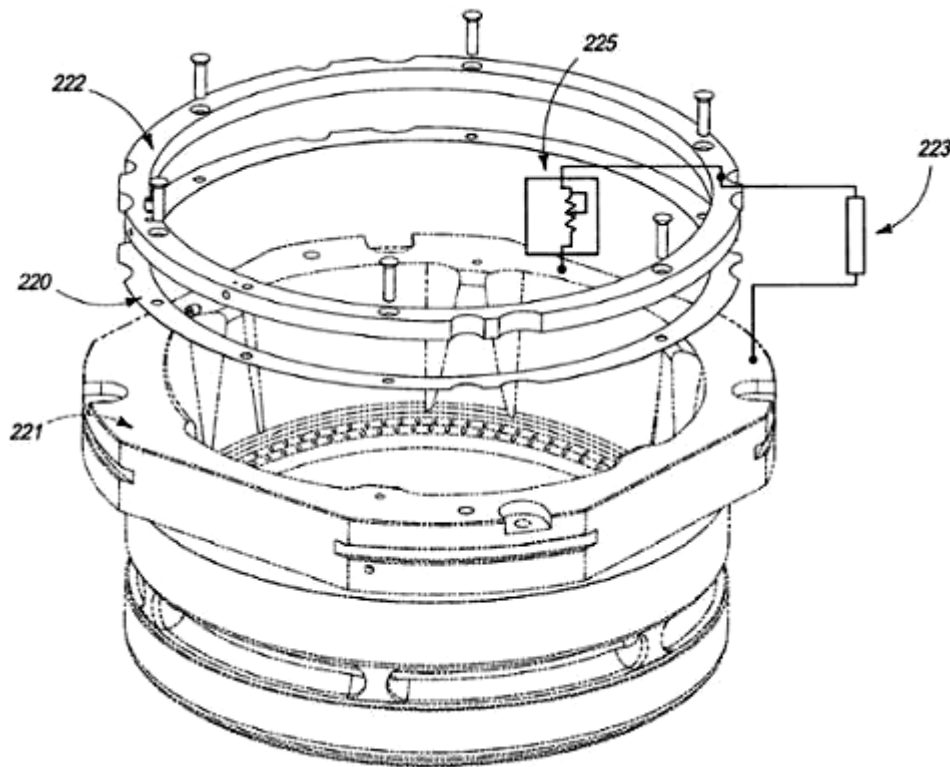
(54) **VẬT DỤNG ĐỀ MẶC**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng đề mặc được trang bị khóa cài có khả năng duy trì độ bền liên kết định trước kể cả khi thao tác liên kết được lặp lại. Vật dụng đề mặc (10) bao gồm khóa cài (16) và tấm ngoài (30) thích hợp để được móc nối theo cách tháo ra được với khóa cài. Tấm ngoài được tạo ra bằng các sợi tổng hợp nhiệt dẻo (90) và có nhiều vùng được hàn nhiệt thứ nhất (31) và nhiều vùng được hàn nhiệt thứ hai (32), trong đó vùng được hàn nhiệt thứ nhất (31) và vùng được hàn nhiệt thứ hai (32) được tạo khác nhau. Các sợi tổng hợp chứa các sợi không liên hợp (92) hầu như không uốn nếp và các sợi liên hợp (91) uốn nếp so với các sợi không liên hợp. Phần lớp ngoài (94) của tấm ngoài không chứa các sợi liên hợp.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0028877 B | | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/01/2015 | 322 |
| (21) 1-2014-02694 | | (85) 11/08/2014 | |
| (22) 20/11/2012 | | (86) PCT/US2012/066133 | 20/11/2012 |
| (30) 13/385,421 | 17/02/2012 | US (87) WO2013/122640 | 22/08/2013 |
| (51) B22D 11/16; B22D 11/14 | | | |
| (73) WAGSTAFF, INC. (US) | | | |
| | 3910 N. Flora Road, Spokane, Washington 99216, United States of America | | |
| (72) KERBS, Jacob, L. (US); SALEE, David (US) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) KHUÔN ĐÚC LIÊN TỤC CÓ HỆ THỐNG PHÁT HIỆN SỰ RÒ RỈ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến khuôn đúc liên tục có hệ thống phát hiện sự rò rỉ bao gồm bộ khung khuôn đúc, khuôn đúc kim loại nóng chảy có đầu vào khuôn và đầu ra từ khuôn, đầu ra từ khuôn có chu vi hốc khuôn; và hệ thống phát hiện sự rò rỉ bao gồm: bộ phát tín hiệu (181) tạo dòng điện cân bằng vào bộ cảm biến/dây dẫn tại hoặc gần với chu vi đầu ra từ khuôn; bộ phát hiện dòng điện (183) được đấu nối điện với bộ cảm biến/dây dẫn; và bộ điều khiển có thể lập trình được (180) được tạo cấu hình để tiếp nhận tín hiệu điện từ hệ thống phát hiện sự rò rỉ đối với trạng thái của bộ cảm biến/dây dẫn.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028878 B | | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/11/2014 | 320 |
| (21) 1-2014-02937 | | (85) 03/09/2014 | |
| (22) 01/02/2013 | | (86) PCT/JP2013/052315 | 01/02/2013 |
| (30) 2012-020378 | 01/02/2012 | JP (87) WO2013/115346 A1 | 08/08/2013 |

(51) **A61F 13/49**; *A61F 13/56*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

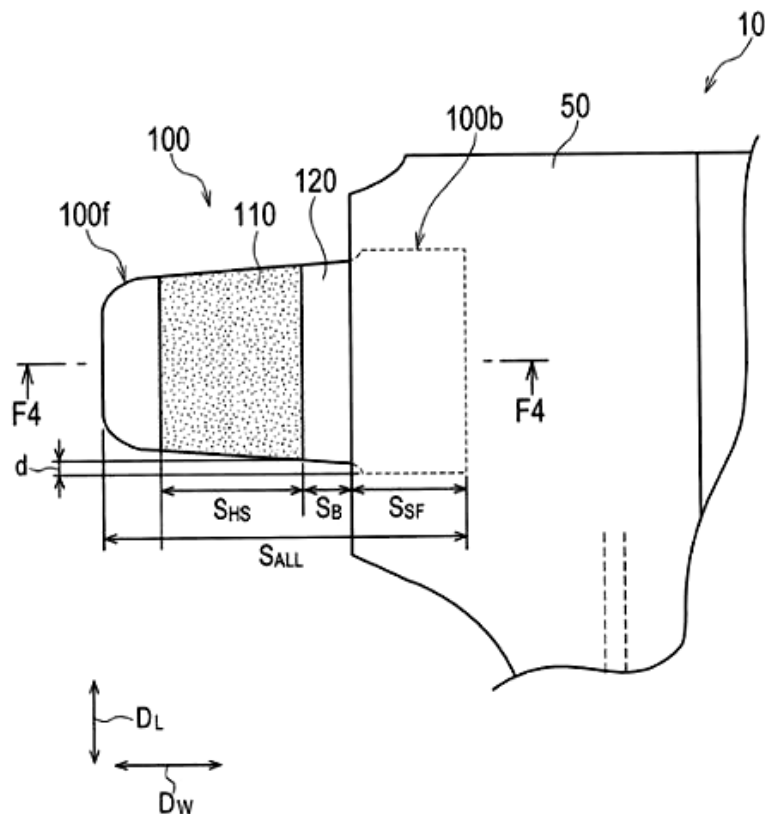
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SAKAGUCHI, Satoru (JP); SAWA, Kana (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần bao gồm tấm nền (120) làm từ vải không dệt và tấm móc (110) có nhiều móc ăn khớp. Trị số độ cứng uốn KES trong vùng có băng dán (SHS) là bằng hoặc nhỏ hơn $1,64\text{gf}\cdot\text{cm}^2/\text{cm}$, độ cao của móc ăn khớp là nằm trong khoảng từ 60 đến $200\mu\text{m}$; và độ chênh lệch màu (ΔE) giữa vùng có tấm móc (SHS) trên mặt bên trong của băng dán (100) và các vành bên (50) liền kề với băng dán (100) là 6,5 hoặc lớn hơn, khi độ chênh lệch màu của L^* là ΔL^* , độ chênh lệch màu của a^* là Δa^* , và độ chênh lệch màu của b^* là Δb^* theo hệ tọa độ màu $L^*a^*b^*$.



- (11) **1-0028879 B** (15) 10/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/01/2009 250
(21) 1-2008-00813 (85) 01/04/2008
(22) 13/09/2006 (86) PCT/US2006/035708 13/09/2006
(30) 60/717,558 14/09/2005 US (87) WO2007/033266 A2 22/03/2007
60/747,273 15/05/2006 US
- (51) ***A61K 31/513; A61P 3/10; A61K 31/131; A61K 31/44***
(73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan
(72) CHRISTOPHER, Ronald, J. (US); COVINGTON, Paul (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **DUỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ DIPEPTIDYL PEPTIDAZA, KIT VÀ VẬT PHẨM CHỨA DUỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất 2-[[6-[(3R)-3-amino-1-piperidinyl]-3,4-dihydro-3-metyl-2,4-dioxo-1(2H)-pyrimidinyl]metyl]-benzonitril và các muối dược dụng của hợp chất này, cũng như kit và vật phẩm chứa dược phẩm này.

- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0028880 B | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 30/01/2020 382 |
| (21) 1-2019-05833 | (85) 22/10/2019 | |
| (22) 29/03/2017 | (86) PCT/JP2017/013025 | 29/03/2017 |
| | (87) WO2018/179172 A1 | 04/10/2018 |

(51) *C12N 15/09; A61K 39/39; A61P 37/04; A61K 39/00; A61P 35/00*

(73) **SHIONOGI & CO., LTD.** (JP)

1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

(72) KUGIMIYA, Akira (JP); TANINO, Tetsuya (JP); SEKIGUCHI, Mitsuaki (JP); MITSUOKA, Yasunori (JP); KURODA, Norikazu (JP); NAKAMURA, Jun (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

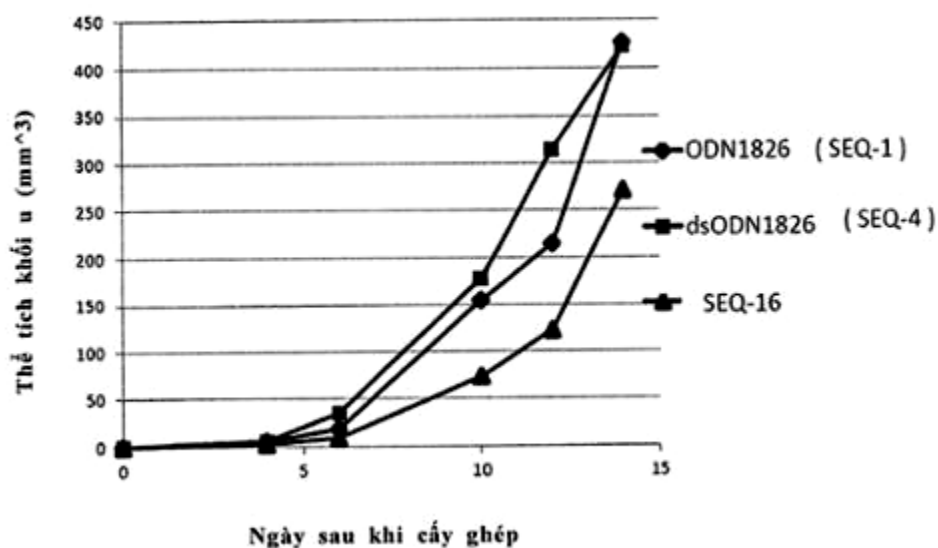
(54) **ĐƯỢC PHẪM CHỨA OLIGONUCLEOTIT SỢI KÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến oligonucleotit sợi kép bao gồm oligonucleotit CpG được đề cập dưới đây, ở dạng dẫn xuất axit nucleic có hoạt tính kích thích miễn dịch.

Tá dược bao gồm oligonucleotit sợi kép, trong đó

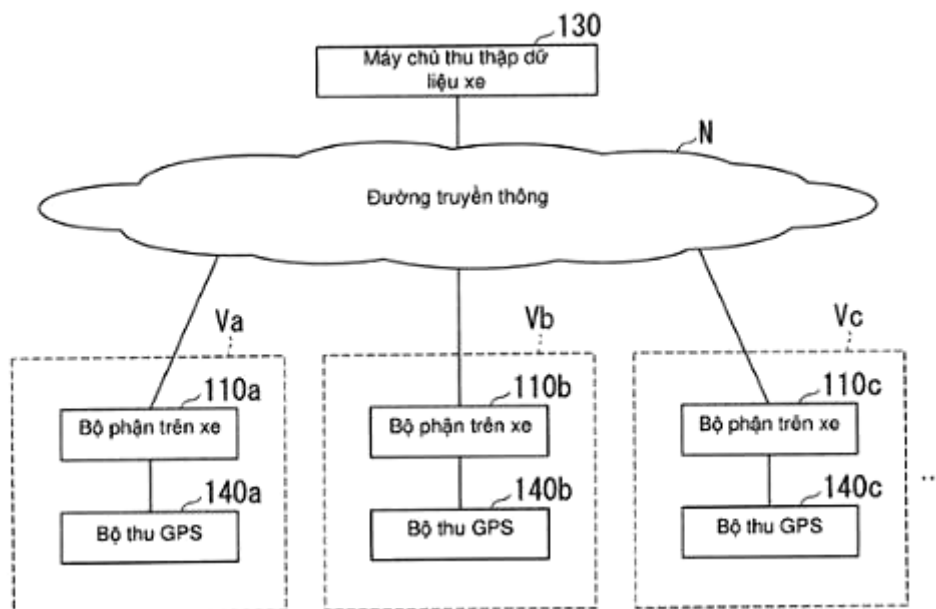
sợi thứ nhất là oligonucleotit CpG gồm từ 8 đến 50 nucleotit,

sợi thứ hai là oligonucleotit gồm từ 8 đến 60 nucleotit và bao gồm trình tự có khả năng lai với sợi thứ nhất, và lipit liên kết với sợi thứ hai qua đoạn nối. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa oligonucleotit sợi kép này.



- (11) **1-0028881 B** (15) 10/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2015 330
 (21) 1-2015-01781 (85) 20/05/2015
 (22) 12/11/2013 (86) PCT/JP2013/080521 12/11/2013
 (30) 2012-254100 20/11/2012 JP (87) WO2014/080796 30/05/2014
 (51) **G08G 1/01; G08G 1/13**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan
 (72) HIURA Ryota (JP); MABUCHI Yoshihiro (JP); HYODO Junichi (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG THU THẬP DỮ LIỆU XE, PHƯƠNG PHÁP THU THẬP DỮ LIỆU XE, THIẾT BỊ LẮP TRÊN XE VÀ VẬT GHI**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thu thập dữ liệu xe, phương pháp thu thập dữ liệu xe, thiết bị lắp trên xe và vật ghi. Hệ thống thu thập dữ liệu xe này bao gồm thiết bị lắp trên xe (110) được lắp đặt trên xe (V) và được tạo cấu hình để truyền dữ liệu liên quan đến xe, và thiết bị thu thập dữ liệu xe (130) được tạo cấu hình để thu thập dữ liệu liên quan đến xe (V), trong đó thiết bị lắp trên xe (110) bao gồm bộ truyền dữ liệu xe được tạo cấu hình để truyền dữ liệu xe thứ nhất mà bao gồm thông tin trong đó cá nhân liên quan đến xe sẽ được nhận dạng và dữ liệu xe thứ hai mà bao gồm thông tin trong đó cá nhân liên quan đến xe sẽ không được nhận dạng, đến thiết bị thu thập dữ liệu xe (130) trong các phiên khác nhau, dữ liệu xe thứ nhất và dữ liệu xe thứ hai là dữ liệu liên quan đến xe.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0028882 B | | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/04/2017 | 349 |
| (21) 1-2016-04667 | | (85) 30/11/2016 | |
| (22) 16/07/2015 | | (86) PCT/KR2015/007402 | 16/07/2015 |
| (30) 62/025,478 | 16/07/2014 | US | (87) WO2016/010379 A1 |
| | 62/109,626 | 30/01/2015 | US |

(51) **H04L 25/02; H04L 5/00**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

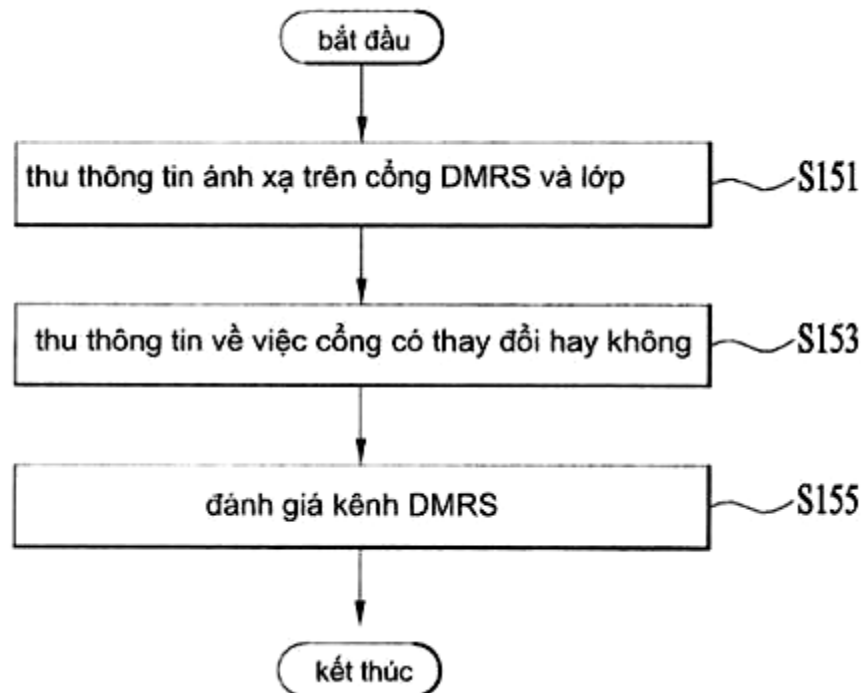
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Republic of Korea

(72) KIM, Hyungtae (KR); KIM, Kijun (KR); PARK, Jonghyun (KR); KIM, Youngtae (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ THU KÊNH ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG XUỐNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đánh giá kênh bằng thiết bị đầu cuối trong hệ thống truy cập không dây bao gồm các bước: thu thông tin ánh xạ trên cổng DMRS và lớp DMRS (data demodulation reference signal - tín hiệu tham chiếu giải điều biến dữ liệu); thu thông tin thay đổi về việc cổng của DMRS đã thay đổi hay chưa; và xác định sự thay đổi thông tin cổng trên cơ sở bộ chỉ báo và đánh giá kênh của DMRS.



- (11) **1-0028883 B** (15) 10/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/01/2015 322
 (21) 1-2014-03618 (85) 29/10/2014
 (22) 29/04/2013 (86) PCT/EP2013/058921 29/04/2013
 (30) 61/640,217 30/04/2012 US (87) WO2013/164315 07/11/2013
 12166110.2 30/04/2012 EP

(51) *A61K 9/00; A61K 47/32; A61K 9/28; A61K 31/606; A61K 47/36*

(73) **TILLOTTS PHARMA AG (CH)**

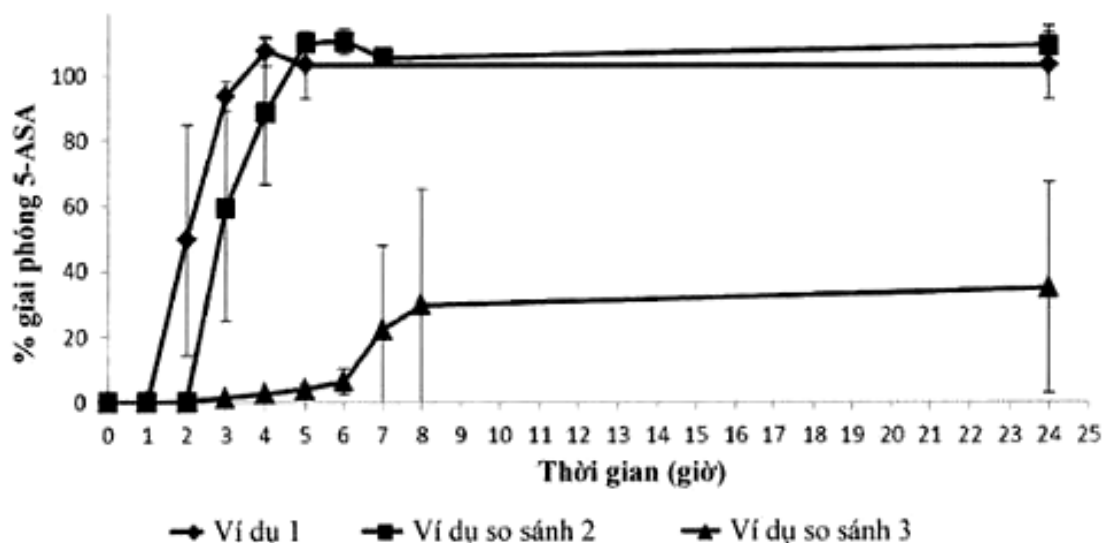
Baslerstrasse 15, CH-4310 Rheinfelden, Switzerland

(72) BRAVO GONZÁLEZ, Roberto Carlos (CH); BUSER, Thomas (CH); GOUTTE, Frédéric Jean-Claude (FR); BASIT, Abdul, Waseh (GB); VARUM, Felipe, José, Oliveria (PT); FREIRE, Ana, Cristina (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

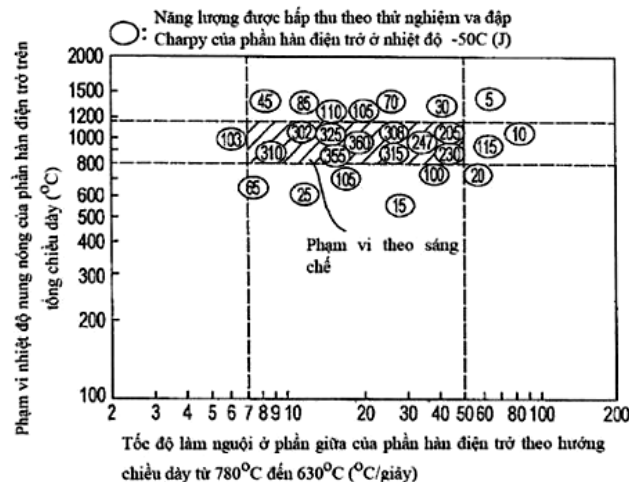
(54) **CHẾ PHẨM GIẢI PHÓNG CHẬM VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm giải phóng chậm thuốc tới ruột kết chứa nhân và lớp bao nhân. Nhân này chứa thuốc và lớp bao bao gồm lớp bên trong và lớp bên ngoài. Lớp bên ngoài bao gồm hỗn hợp chứa nguyên liệu polyme thứ nhất để bị vi khuẩn ruột kết tấn công, và nguyên liệu polyme thứ hai có ngưỡng pH ở khoảng 5 hoặc lớn hơn. Lớp bên trong bao gồm nguyên liệu polyme thứ ba dễ tan trong dịch ruột hoặc dịch dạ dày-ruột, nguyên liệu polyme thứ ba này được chọn từ axit polycarboxylic trung hòa ít nhất một phần và polyme không ion. Theo các phương án, trong đó nguyên liệu polyme thứ ba là polyme không ion, lớp bên trong bao gồm ít nhất một chất đệm và bazơ. Ưu điểm của chế phẩm theo sáng chế là có khả năng giải phóng nhanh thuốc khi tiếp xúc với môi trường ruột kết và làm giảm hoặc loại trừ ảnh hưởng của thức ăn và/hoặc rượu sau khi dùng tới quá trình giải phóng thuốc.



- | | |
|--|-------------------------------------|
| (11) 1-0028884 B | (15) 10/06/2021 |
| (45) 26/07/2021 | 400B (43) 26/01/2015 |
| (21) 1-2014-03721 | (85) 06/11/2014 |
| (22) 11/04/2013 | (86) PCT/JP2013/002488 |
| (30) 2012-092045 | 13/04/2012 JP (87) WO2013/153819 A1 |
| (51) C22C 38/00; B21C 37/08; C21D 1/00; C21D 8/02; C22C 38/58; C21D 9/50; C22C 38/14; B21B 3/00; C21D 9/08 | 11/04/2013 |
| (73) JFE STEEL CORPORATION (JP) | 17/10/2013 |
| 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan | |
| (72) TOYODA, Shunsuke (JP); GOTO, Sota (JP); OKABE, Takatoshi (JP); INOUE, Tomohiro (JP); EGI, Motoharu (JP); YONEMOTO, Atsushi (JP) | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | |
| (54) ỐNG THÉP HÀN ĐIỆN TRỞ THÀNH DÀY ĐỘ BỀN CAO CÓ ĐỘ DAI Ở NHIỆT ĐỘ THẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG THÉP NÀY | |

(57) Sáng chế đề cập đến ống thép hàn điện trở thành dày độ bền cao có độ dai ở nhiệt độ thấp ưu việt và tính chống chịu sự tạo vết nứt do hydro gây ra (Hydro induced Cracking- HIC) ưu việt và có giới hạn chảy là 400 MPa hoặc lớn hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất ống thép này. Thép được nung nóng và được giữ ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 1200°C đến 1280°C. Thép có hợp phần hóa học bao gồm C: từ 0,025% đến 0,084%, Si: từ 0,10% đến 0,30%, Mn: từ 0,70% đến 1,80%, các lượng được điều chỉnh gồm P, S, Al, N và O, Nb: từ 0,001% đến 0,065%, V: từ 0,001% đến 0,065%, Ti: từ 0,001% đến 0,033% và Ca: từ 0,0001% đến 0,0035% trên cơ sở phần trăm khối lượng và phần còn lại là Fe và các tạp chất ngẫu nhiên và thỏa mãn Pcm bằng 0,20 hoặc nhỏ hơn. Thép được cán nóng với mức giảm chiều dày qua bước cán nóng là 20% hoặc lớn hơn trong phạm vi nhiệt độ chưa tái kết tinh. Sau khi kết thúc quá trình cán nóng, thép được làm nguội đến nhiệt độ làm nguội cuối cùng là 630°C hoặc thấp hơn với tốc độ làm nguội nằm trong khoảng từ 7°C/giây đến 49°C/giây và được cuộn ở nhiệt độ 400°C hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 600°C để tạo ra dải thép cán nóng.

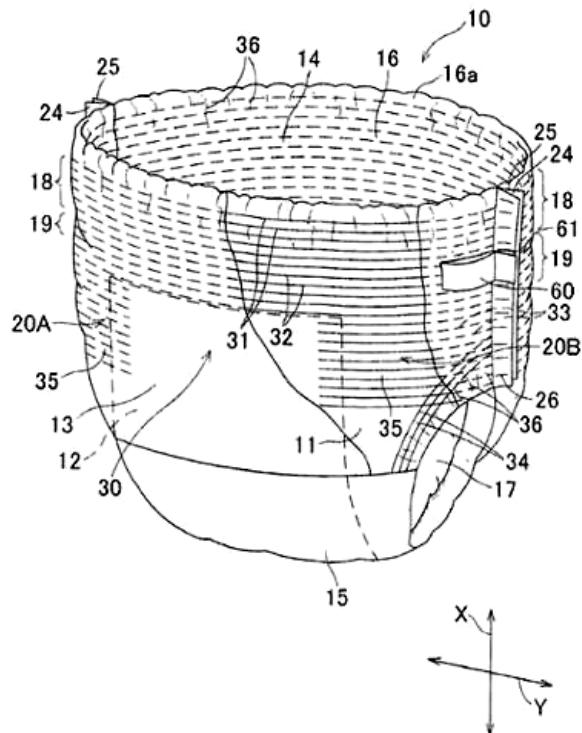


- (11) **1-0028885 B** (15) 10/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2017 352
- (21) 1-2017-01416 (85) 18/04/2017
- (22) 15/10/2015 (86) PCT/US2015/055800 15/10/2015
- (30) 62/064,989 16/10/2014 US (87) WO2016/061391 21/04/2016
- (51) **C07K 14/325; C12N 15/82**
- (73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**
800 N. Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St. Louis, Missouri 63167, United States of America
- (72) BAUM, James A. (US); DART, Crystal L. (US); ENGLISH, Leigh H. (US); FU, Xiaoran (US); GUZOV, Victor M. (US); HOWE, Arlene R. (US); CERRUTI, Thomas A. (US); MORGENSTERN, Jay P. (US); ROBERTS, James K. (US); SALVADOR, Sara A. (US); WANG, Jinling (US); FLASINSKI, Stanislaw (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PROTEIN KHẢM DIỆT CÔN TRÙNG, POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA PROTEIN KHẢM, CHẾ PHẨM ỨC CHẾ CÔN TRÙNG CHỨA PROTEIN KHẢM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI BỘ CÁNH VÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến protein khảm có hoạt tính diệt côn trùng thể hiện hoạt tính ức chế bộ cánh vảy và chế phẩm chứa các protein này. Sáng chế cũng đề xuất polynucleotit mã hóa các protein theo sáng chế và tế bào chủ chứa polynucleotit này. Sáng chế cũng đề xuất tế bào thực vật chuyển gen, cây chuyển gen, các bộ phận của cây, và hạt chứa protein khảm diệt côn trùng, phương pháp sản xuất hạt này và phương pháp phòng trừ sinh vật gây hại bộ cánh vảy.

- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028886 B | | (15) 10/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/10/2010 | 271 |
| (21) 1-2010-01322 | | (85) 25/05/2010 | |
| (22) 14/08/2008 | | (86) PCT/JP2008/064595 | 14/08/2008 |
| (30) 2007-297301 | 15/11/2007 | JP (87) WO2009/063666 | 25/05/2009 |
| (51) A61F 13/15; A61F 13/58; A61F 13/49 | | | |
| (73) UNI-CHARM CORPORATION (JP) | | | |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 Japan | | | |
| (72) SHIMADA, Takaaki (JP); YAGI, Akiko (JP); MAKI, Hideaki (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN | | | |

(57) Sáng chế đề xuất tã lót dùng một lần được cải tiến sao cho ngăn được chất thải cơ thể không bị rò rỉ về một bên mà không mất đi khả năng thấm hút dịch thể của cấu trúc thấm hút dịch và chắc chắn độ vừa khít thích hợp với thân của người sử dụng.

Ở mỗi vùng cặp phía trước và phía sau (13, 14), tã lót dùng một lần 10 bao gồm vùng đàn hồi trên (18) mở rộng ở vùng liền kề của mặt ngoài vòng cặp (16a), vùng đàn hồi dưới (20A, 20), vùng đàn hồi giữa (19) mở rộng giữa vùng đàn hồi trên 18 và vùng đàn hồi dưới (20A, 20B) và đầu cuối đối diện theo chiều dọc ngoài (12a, 12b) của cấu trúc thấm hút dịch (12), và, ít nhất ở vùng cặp phía trước (13) của vùng cặp phía trước và phía sau (13, 14), vùng không đàn hồi (30) đối diện với vùng tâm của lõi thấm hút dịch trong đó độ bền kéo của vùng đàn hồi giữa (19) là thấp hơn độ bền kéo của vùng đàn hồi trên (18).



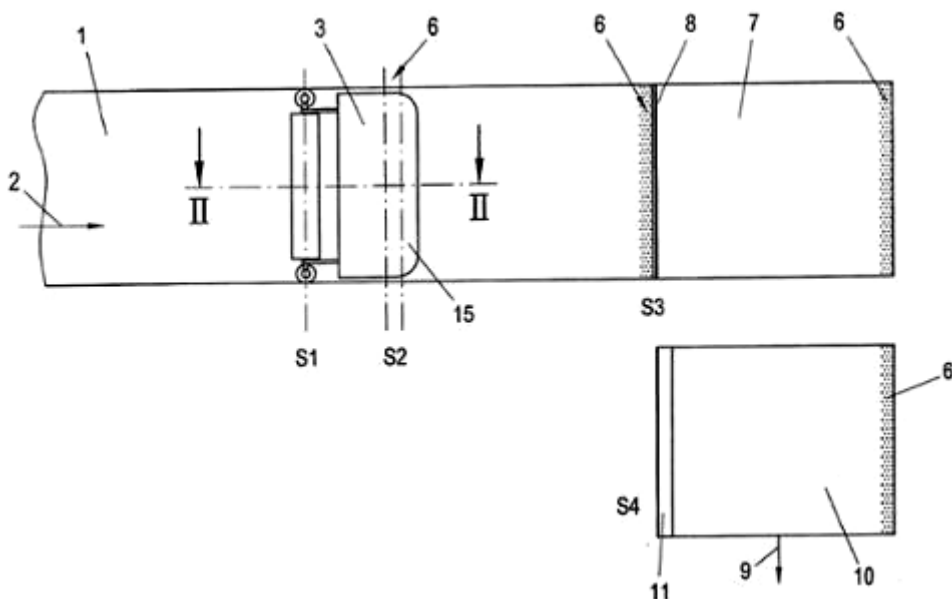
- (11) **1-0028887 B** (15) 11/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/01/2015 322
(21) 1-2013-02526
(22) 13/08/2013
(30) 10-2013-0076440 01/07/2013 KR
(51) ***C08L 101/16; C08K 5/56; C08J 5/18; C08J 9/00***
(73) **HYUNJIN POP (KR)**
111-3, Noejo-ri, Jori-eup, Paju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.
(72) SHIN Youngkil (KR); LEE, Kyounggho (KR); PARK, Sanggyu (KR); SHIN, Nari (KR)
(74) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA POLYME TỰ PHÂN HỦY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa polyme tự phân hủy, và cụ thể hơn là chế phẩm nhựa polyme bao gồm nhựa polyme, chất tăng tốc oxy hóa, tác nhân phân hủy sinh học và chất tăng tốc truyền nhiệt.

- (11) **1-0028888 B** (15) 11/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2016-04239 (85) 03/11/2016
 (22) 31/03/2015 (86) PCT/AT2015/000050 31/03/2015
 (30) A 250/2014 03/04/2014 AT (87) WO2015/149090 08/10/2015
 (51) **B29C 65/08; B31B 70/60; D04G 1/00; B31B 160/10**
 (73) **LOHIA CORP LIMITED (IN)**
 D-3/A, Panki Industrial Estate Kanpur 208022, India
 (72) WORFF, Herwig (AT)
 (74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT BAO BÌ TỪ ỚNG VẢI DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bao bì từ ống vải dệt (1), ống vải dệt dệt (1) được đưa từ thiết bị tháo cuộn ống, hoặc thiết bị tạo ống, đến thiết bị cắt, trong đó ống vải dệt (1) được cắt thành đoạn dọc theo đường cắt (8) để thu được các phần thân bao bì dạng ống (7) mà hở ở cả hai đầu, trong đó hoạt động cắt ống vải dệt (1) thành đoạn được thực hiện ở công đoạn vận chuyển dọc, trong đó ống vải dệt (1) và các phần thân bao bì dạng ống (7) được vận chuyển theo chiều dọc của ống vải dệt (1), trong đó khu vực đường cắt (6) của vải dệt ở ít nhất một đầu hở của phần thân bao bì dạng ống (7) được xử lý bằng nhiệt trước khi đầu hở này được đóng.

Sáng chế còn đề xuất thiết bị dùng để sản xuất các bao bì từ ống vải, bao gồm thiết bị tháo cuộn ống hoặc thiết bị tạo ống, thiết bị cắt, và thiết bị bịt kín bao bì, trong đó thiết bị bao gồm ít nhất một thiết bị nguồn nhiệt dùng để xử lý ít nhất một khu vực đường cắt của các phần thân bao bì dạng ống nhờ nguồn nhiệt, trong đó thiết bị nguồn nhiệt được sắp xếp theo chiều vận chuyển ở phía trước thiết bị bịt kín bao bì.



- | | | | |
|-------------------------|----------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028889 B | | (15) 11/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03714 | | (85) 22/09/2017 | |
| (22) 02/03/2016 | | (86) PCT/CN2016/075290 | 02/03/2016 |
| (30) 201510100395.7 | 06/03/2015 | CN (87) WO2016/141817 A1 | 15/09/2016 |
| | 201610099237.9 | 23/02/2016 | CN |

(51) **G06F 11/14**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

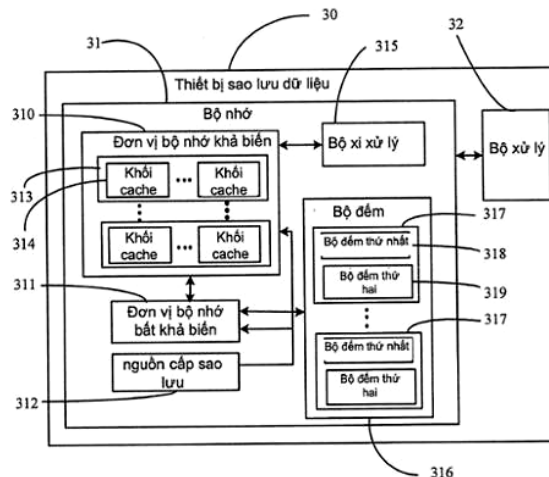
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Hehe (CN); LIU, Yongpan (CN); ZHAO, Qinghang (CN); LUO, Rong (CN); YANG, Huazhong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SAO LƯU DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp sao lưu dữ liệu. Theo phương pháp sao lưu dữ liệu, khi thiết bị sao lưu dữ liệu được cấp nguồn, số lượng các khối không hoạt động và số lượng các khối hoạt động được đếm, trong đó các khối không hoạt động và các khối hoạt động tương ứng với ký hiệu nhận dạng truy cập trình tự ở thời điểm khi thiết bị sao lưu dữ liệu được cấp nguồn. Sau khi thiết bị sao lưu dữ liệu được ngắt nguồn, tỉ lệ được chiếm giữ bởi các khối không hoạt động tương ứng với mỗi ký hiệu nhận dạng truy cập trình tự ở thời điểm cấp nguồn trong tổng số lượng của các khối cache được lấy mẫu tương ứng với ký hiệu nhận dạng truy cập trình tự, được tính toán theo các số lượng được đếm của các khối không hoạt động và các khối hoạt động mà tương ứng với ký hiệu nhận dạng truy cập trình tự ở thời điểm khi thiết bị sao lưu dữ liệu được cấp nguồn. Tỉ lệ được tính toán được so sánh với ngưỡng đặt trước, và khối không hoạt động trong bộ nhớ khả biến được dự báo theo kết quả so sánh. Trong quá trình sao lưu, khối cache được dự báo là khối không hoạt động không được sao lưu. Điều này làm giảm khối lượng dữ liệu sao lưu và nâng cao hiệu quả sao lưu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028890 B | | (15) 11/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-04541 | | (85) 24/07/2017 | |
| (22) 01/05/2015 | | (86) PCT/JP2015/063147 | 01/05/2015 |
| (30) 2015-094345 | 01/05/2015 JP | (87) WO2016/178284 A1 | 10/11/2016 |

(51) **A61F 13/15**; A61F 13/472; A61F 13/18

(62) 1-2017-02835

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

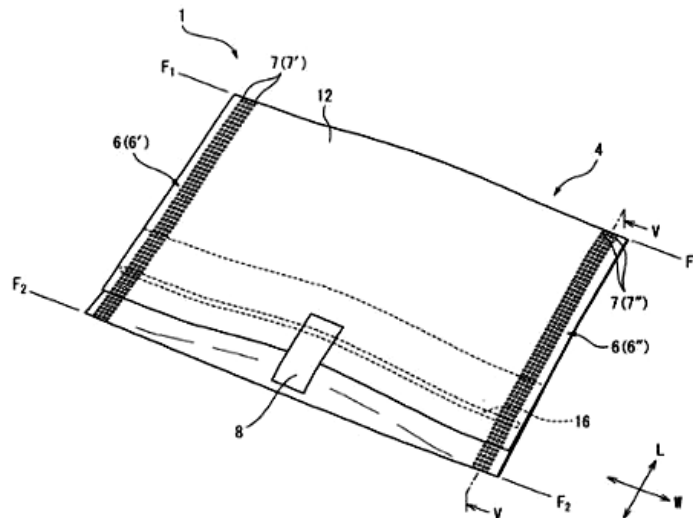
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) HAYASHI, Toshihisa (JP); UEDA, Takahiro (JP); MORIOKA, Ayumi (JP); NITTONO, Taro (JP); SU, Beibei (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BAO GÓI RIÊNG CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BAO GÓI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bao gói riêng của vật dụng thấm hút mà giảm thiểu sự bay hơi của các thành phần dễ bay hơi và có thể mở dễ dàng. Bao gói riêng của vật dụng thấm hút có cấu trúc như sau. Bao gói riêng của vật dụng thấm hút (1) mà bao gồm vật dụng thấm hút (2) có hướng theo chiều dọc (L) và hướng theo chiều rộng (W) và được gấp theo hướng theo chiều dọc (L), và bao gói (4) để chứa vật dụng thấm hút (2) trong khoảng không để chứa (3), trong đó bao gói (4) tạo thành khoảng không để chứa (3) bằng cách gấp tấm bao gói (5), cùng với vật dụng thấm hút (2), ở một hoặc nhiều trục gấp làm mốc, và có cặp các vùng được làm kín (6) được tạo thành bằng cách làm kín tấm bao gói đã được gấp (5) theo hướng theo chiều dọc (L) ở cả hai phần bên theo hướng theo chiều dọc (L), từng vùng trong số cặp các vùng được làm kín (6) bao gồm nhiều phần được làm kín (7) được bố trí không liên tục theo hướng theo chiều dọc (L), tấm bao gói (5) có được định trước khả năng thấm được oxy, và bao gói (4) bao gồm ở trong khoảng không để chứa (3) dung dịch hóa chất mà bao gồm thành phần dễ bay hơi và dung môi chứa thành phần dễ bay hơi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất bao gói riêng này.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028891 B | | | (15) 11/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/05/2010 | 266 |
| (21) 1-2009-01990 | | | (85) 22/09/2009 | |
| (22) 22/02/2008 | | | (86) PCT/US2008/054788 | 22/02/2008 |
| (30) 60/903,228 | 23/02/2007 | US | (87) WO2008/103949 | 28/08/2008 |
| | 60/958,716 | 06/07/2007 | US | |

(51) **C07D 277/28; C07D 417/14; A61K 31/427; A61P 31/12**

(73) **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**

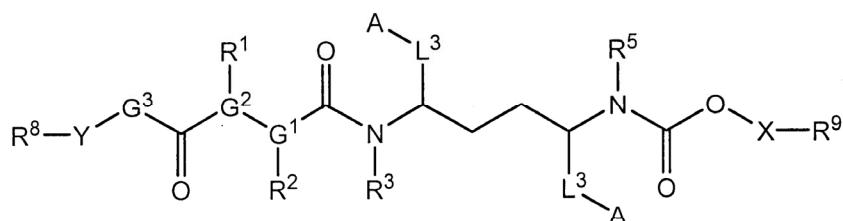
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

(72) DESAI, Manoj C. (US); HONG, Allen Y. (US); HUI, Hon C. (US); LIU, Hongtao (CN); VIVIAN, Randall W. (US); XU, Lianhong (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ĐIỀU BIẾN CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC CỦA CHẤT TRỊ LIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức IV:

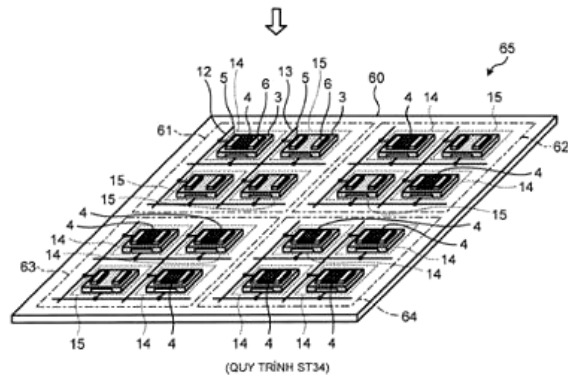
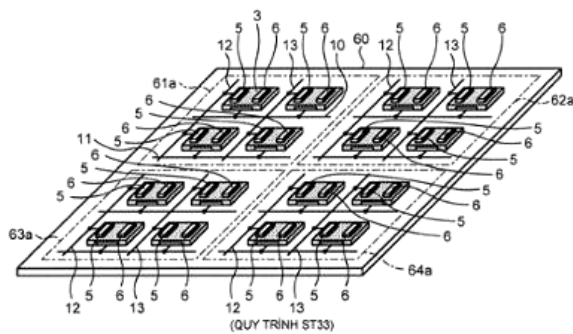


Công thức IV

hoặc muối dược dụng, solvat, và/hoặc este của nó, các dược phẩm chứa hợp chất này, có tác dụng điều trị khi cho hợp chất hoặc dược phẩm này được dùng kết hợp với ít nhất một chất trị liệu bổ sung.

- (11) **1-0028892 B** (15) 11/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05486 (85) 05/12/2018
 (22) 29/05/2017 (86) PCT/JP2017/019953 29/05/2017
 (30) 2016-112416 06/06/2016 JP (87) WO2017/212972 14/12/2017
 2016-147013 27/07/2016 JP
 2017-034620 27/02/2017 JP
 (51) **H01L 21/8246; H01L 51/30; H01L 29/786; H01L 51/05; H01L 27/10; H01L 27/112**
 (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 (72) KAWAI, Shota (JP); MURASE, Seiichiro (JP); SHIMIZU, Hiroji (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **MẢNG NHỚ, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MẢNG NHỚ, TẤM MẢNG NHỚ, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM MẢNG NHỚ, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến mảng nhớ có các dây dẫn thứ nhất, ít nhất một dây dẫn thứ hai vắt ngang các dây dẫn thứ nhất, và các phần tử nhớ được bố trí tương ứng với các điểm bắt chéo tương ứng của các dây dẫn thứ nhất và dây dẫn thứ hai được tạo thành trên nền. Các phần tử nhớ này có thể ghi các đoạn thông tin tương ứng khác nhau. Tấm mảng nhớ là phương án theo sáng chế có các mảng nhớ bao gồm mảng nhớ trên tấm. Mảng nhớ này hoặc mảng nhớ được cắt ra từ tấm mảng nhớ được sử dụng cho thiết bị truyền thông không dây.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028894 B | | | (15) 11/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-03222 | | | (85) 18/06/2014 | |
| (22) 16/11/2012 | | | (86) PCT/US2012/065689 | 16/11/2012 |
| (30) 61/563,448 | 23/11/2011 | US | (87) WO2013/078101 | 30/05/2013 |
| 61/720,928 | 31/10/2012 | US | | |

(51) **E02F 9/28**

(62) 1-2014-01994

(73) **ESCO GROUP LLC. (US)**

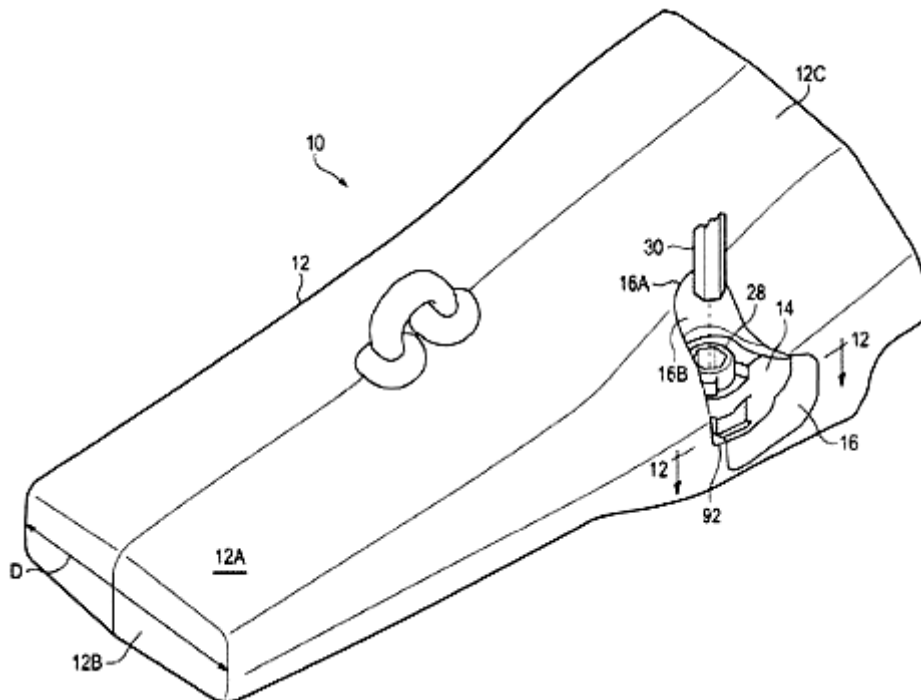
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210-2578, United States of America

(72) Christopher A. Johnston (US); Donald M. Conklin (US); Michael B. Roska (US); William D. Rossi (US); Kevin S. Stangeland (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

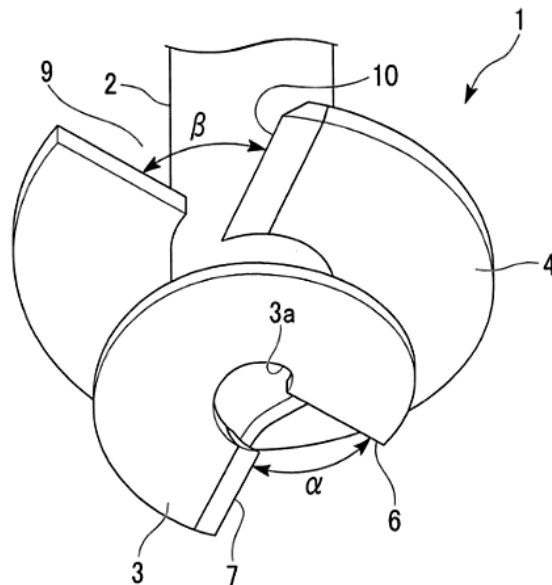
(54) **KHÓA ĐÈ GIỮ CHẶT CHI TIẾT CHỊU MÒN VÀO THIẾT BỊ ĐÀO ĐẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến các chi tiết chịu mòn dùng cho các cụm chịu mòn có khóa được tạo kết cấu để giữ chặt chi tiết chịu mòn vào đế, trong đó khóa có hai vị trí gài khớp, cụ thể là: (a) vị trí thứ nhất giữ chặt khóa vào chi tiết chịu mòn, và (b) vị trí thứ hai giữ chặt chi tiết chịu mòn vào đế. Các khóa còn được tạo kết cấu để được tháo chốt và tháo ra khỏi chi tiết chịu mòn theo hai giai đoạn, việc co lại thứ nhất của cơ cấu cài chốt, tiếp sau là chuyển động quay của bản thân khóa với việc tháo ra khỏi chi tiết chịu mòn.



- (11) **1-0028895 B** (15) 11/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2017 352
 (21) 1-2017-01565 (85) 26/04/2017
 (22) 21/10/2015 (86) PCT/JP2015/079694 21/10/2015
 (30) 2014-214356 21/10/2014 JP (87) WO2016/063910 A1 28/04/2016
 (51) **E02D 5/56; E02D 7/02**
 (73) **NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCTS CO., LTD.** (JP)
 17-12 Kiba 2-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan
 (72) NAKAZAWA Kimihiro (JP); WADA Masatoshi (JP); SAWAISHI Masamichi (JP);
 MARUYAMA Sakae (JP); SHOHJI Tomoyuki (JP); YAGISHITA Tomonori (JP);
 SAWADA Takeshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CỌC ỐNG THÉP ÉP QUAY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cọc ống thép ép quay (1) bao gồm: ống thép (2); cánh thứ nhất (3) về cơ bản được tạo hình dạng xoắn trên ống thép (2) để được bố trí gần với đầu phía xa của ống thép (2) và ở đó khoảng hở hình quạt thứ nhất (6) có góc ở tâm (α) được tạo ra theo chiều theo chu vi của chúng; và cánh thứ hai (4) về cơ bản được tạo hình dạng xoắn trên ống thép (2) để được bố trí gần với đầu cuối của ống thép (2) so với cánh thứ nhất (3) và ở đó khoảng hở hình quạt thứ hai (9) có góc ở tâm (β) được tạo ra theo chiều theo chu vi của chúng. Khoảng hở hình quạt thứ nhất (6) của cánh thứ nhất (3) và khoảng hở hình quạt thứ hai (9) của cánh thứ hai (4) được bố trí tại các vị trí mà không bị che khuất theo chiều theo chu vi, và góc ở tâm (β) của khoảng hở hình quạt thứ hai (9) được thiết lập nhỏ hơn góc ở tâm (α) của khoảng hở hình quạt thứ nhất (6).



- (11) **1-0028896 B** (15) 11/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2015 323
- (21) 1-2014-01602 (85) 16/05/2014
- (22) 16/11/2012 (86) PCT/US2012/065691 16/11/2012
- (30) 61/561,710 18/11/2011 US (87) WO2013/075035 23/05/2013
- 61/615,618 26/03/2012 US
- 61/680,098 06/08/2012 US
- (51) ***C07H 21/00; C12N 15/113; A61K 31/7088***
- (73) **ALNYLAM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
300 Third Street, 3rd Floor, Cambridge, MA 02142, United States of America
- (72) RAJEEV, Kallanthottathil, G. (IN); ZIMMERMANN, Tracy (US); MANOHARAN, Muthiah (US); MAIER, Martin (DE); KUCHIMANCHI, Satyanarayana (US); CHARISSE, Klaus (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **TÁC NHÂN ARNI, TẾ BÀO, DƯỢC PHẨM CHỨA TÁC NHÂN NÀY DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC NGĂN NGỪA CÁC BỆNH LIÊN QUAN ĐẾN TRANSTHYRETIN**
- (57) Sáng chế đề xuất các tác nhân ARNi, ví dụ, các tác nhân ARNi sợi kép, mà hướng đích gen transthyretin (TTR) và các phương pháp sử dụng các tác nhân ARNi này.

- (11) **1-0028897 B** (15) 11/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/05/2014 314
(21) 1-2014-00687 (85) 03/03/2014
(22) 29/05/2012 (86) PCT/US2012/039820 29/05/2012
(30) 13/197,075 03/08/2011 US (87) WO2013/019303 A1 07/02/2013
(51) **C23C 22/50; C23C 22/83; C23C 22/56; C23C 22/74; B05D 7/14; C23C 22/53**
(73) **PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)**
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America
(72) SILVERNAIL, Nathan J. (US); McMILLEN, Mark W. (US); CHENG, Shan (CN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ SƠ BỘ, NỀN KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG CHẾ PHẪM XỬ LÝ SƠ BỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỀN KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý sơ bộ để xử lý nền kim loại, phương pháp xử lý nền kim loại mà bao gồm bước cho nền tiếp xúc với chế phẩm xử lý sơ bộ, chế phẩm này bao gồm kim loại đất hiếm và hợp chất zirconyl. Sáng chế cũng đề cập đến nền được phủ được sản xuất theo phương pháp này và sáng chế cũng đề cập đến nền được phủ bổ sung bằng chế phẩm bằng cách lắng phủ điện di lên nền kim loại.

- (11) **1-0028898 B** (15) 11/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2011 277
- (21) 1-2010-03268 (85) 06/12/2010
- (22) 30/04/2009 (86) PCT/EP2009/003122 30/04/2009
- (30) 10 2008 025 514.9 28/05/2008 DE (87) WO2009/143949 03/12/2009
 10 2008 059 014.2 26/11/2008 DE
- (51) **B05D 1/36; C09D 5/00; C09D 167/00; B05D 7/14; B05D 7/24**
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
 Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, The Netherlands
- (72) HICKL, Markus (DE); STEFFENS, Alexandra (DE)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ CUỘN DÂY**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp phủ cuộn dây bao gồm các bước: (1) phủ hợp phần phủ sơn lót có nước (B) bao gồm ít nhất một hệ chất kết dính có thể liên kết ngang (BM), ít nhất một thành phần chất độn (BF), ít nhất một thành phần kiểm soát ăn mòn (BK), và các thành phần bay hơi (BL), lên bề mặt kim loại được làm sạch tùy ý, hợp phần phủ (B) có hàm lượng dung môi hữu cơ không cao hơn 15% khối lượng, tính trên các thành phần dễ bay hơi (BL) của hợp phần phủ (B), (2) làm khô màng tiền xử lý hợp nhất được tạo thành từ hợp phần phủ sơn lót (B), (3) phủ màng phủ trên cùng (D) lên màng tiền xử lý hợp nhất được làm khô theo bước (2), và (4) cùng hóa rắn các màng của hợp phần phủ (B) và lớp phủ trên cùng (D).

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028899 B | | (15) 11/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2009 | 261 |
| (21) 1-2009-00797 | | (85) 22/04/2009 | |
| (22) 21/09/2007 | | (86) PCT/AU2007/001407 | 21/09/2007 |
| (30) 2006905250 | 22/09/2006 AU | (87) WO2008/034196 | 27/03/2008 |

(51) **B01D 1/00; F28D 15/02; C01F 7/04**

(73) **ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)**

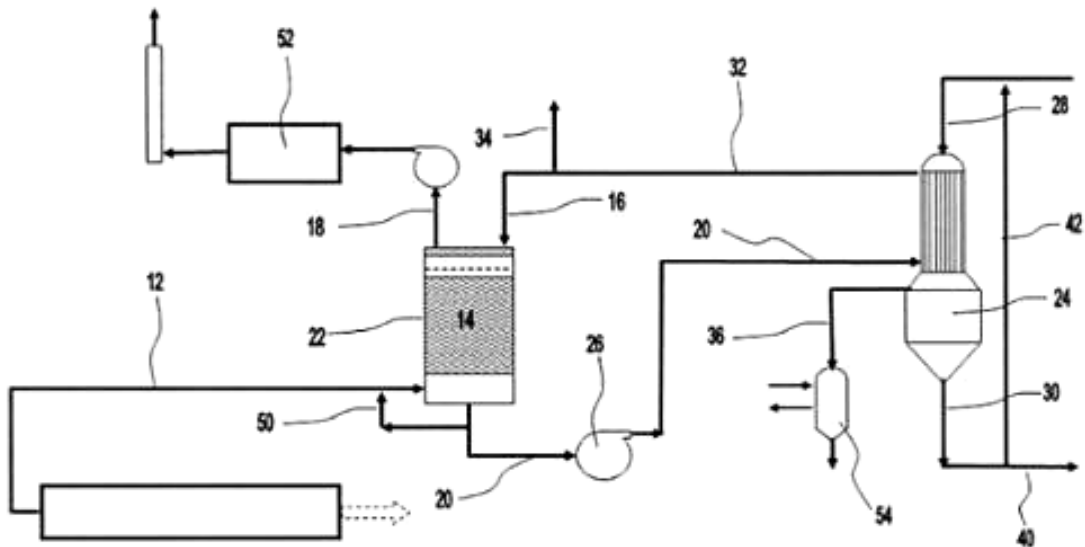
Cnr Davy and Marmion Streets, BOORAGOON Western Australia 6154, Australia

(72) ILIEVSKI, Dean (AU); HAY, Peter Stewart (AU)

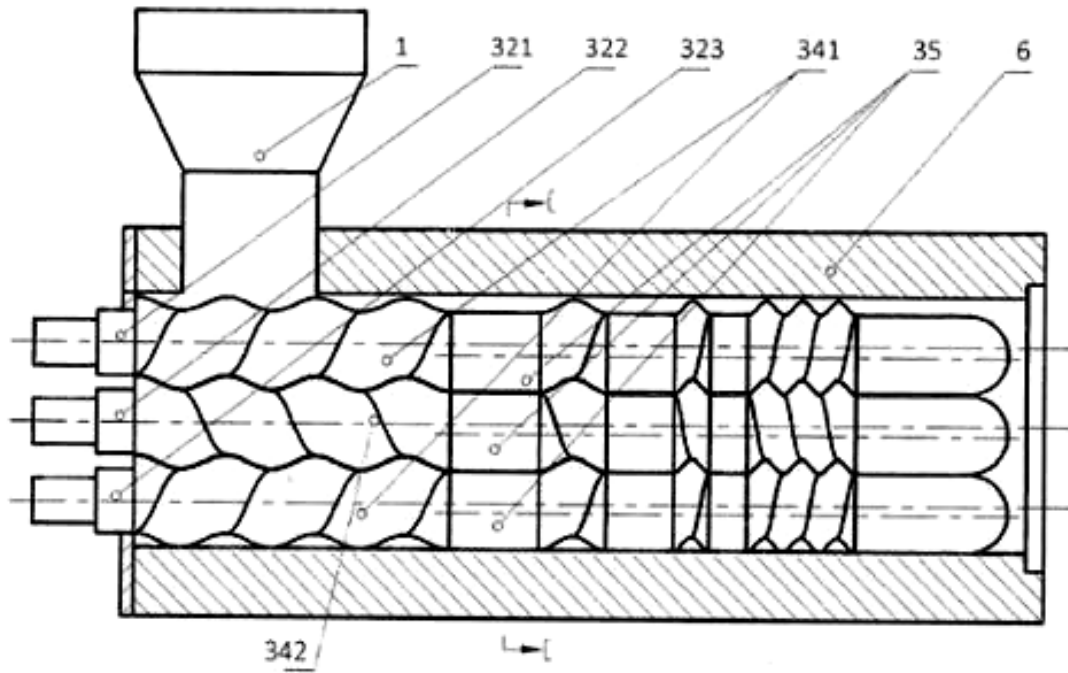
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CÔ DUNG DỊCH THẢI CỦA QUY TRÌNH BAYER**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cô dung dịch thải của quy trình Bayer, trong đó phương pháp này bao gồm các bước:
 thu hồi nhiệt từ khí của đường dẫn khói lò nung của quy trình Bayer;
 cấp ít nhất một phần nhiệt đã thu hồi cho dung dịch thải của quy trình Bayer; và
 làm bay hơi nước ra khỏi dung dịch thải của quy trình Bayer, nhờ đó cô dung dịch thải của quy trình Bayer.

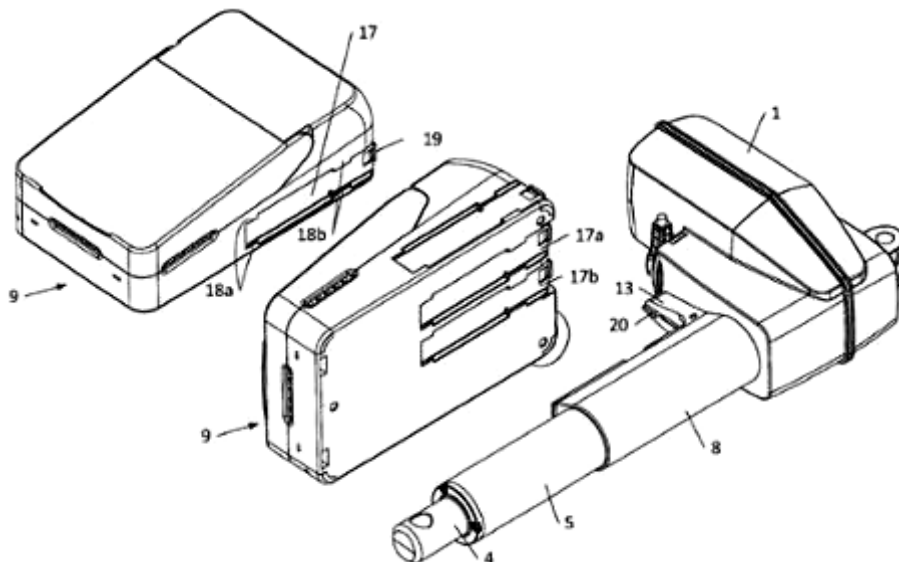


- (11) **1-0028900 B** (15) 11/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2017-05264 (85) 26/12/2017
- (22) 13/12/2016 (86) PCT/CN2016/109613 13/12/2016
- (30) 201610150876.3 16/03/2016 CN (87) WO2017/157061 21/09/2017
- (51) **B29C 45/64; B29B 7/48; B29C 37/00; B29C 45/54; B29C 45/60; B29C 48/92; B29B 7/42; B29C 48/375; B29C 48/40; B29C 48/425; B29C 48/76; B29C 48/25**
- (73) **1. SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)**
No.381, Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510640 P.R.China
- 2. GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China
- (72) QU, Jinping (CN); YANG, Zhitao (CN); FENG, Yanhong (CN); YIN, Xiaochun (CN)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **CƠ CẤU HÓA ĐÈO VẬT LIỆU POLYME BẰNG CÁCH THAY ĐỔI THỂ TÍCH VẬT LIỆU THEO CHU KỲ NHỜ HAI HOẶC BA RÔTO LỆCH TÂM**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu và phương pháp hóa dẻo vật liệu polyme bằng cách thay đổi thể tích vật liệu theo chu kỳ nhờ hai hoặc ba rôto lệch tâm. Phương pháp khác biệt ở chỗ, thể tích vận chuyển các vật liệu được tạo ra nhờ sự ăn khớp giữa hai hoặc ba rôto lệch tâm, được tạo ra bởi các đoạn xoắn vít và các đoạn hình trụ lệch tâm kết nối đan xen, và bề mặt trong của phần tĩnh thay đổi theo chu kỳ theo hướng dọc trục và hướng tâm của các rôto, đạt được hiệu quả vận chuyển và hóa dẻo thay đổi thể tích vật liệu theo chu kỳ của các vật liệu trong quá trình ăn khớp quay của hai hoặc ba rôto lệch tâm. Các rôto lệch tâm của cơ cấu được tạo ra bởi các đoạn xoắn vít thay đổi theo chiều dài và các đoạn hình trụ lệch tâm kết nối đan xen; các đoạn xoắn vít của các rôto lệch tâm ăn khớp với nhau; các vị trí trục của các đoạn hình trụ lệch tâm của hai hoặc ba rôto là giống nhau. Cơ cấu và phương pháp theo sáng chế có thể thực hiện ép đùn các vật liệu polyme hoặc thực hiện kết hợp với cơ cấu đúc phun pít-tông để tạo ra thiết bị ép phun, khuôn đúc phun các vật liệu polyme, và các tính năng như hiệu quả hóa dẻo và phối trộn theo yêu cầu đối với các vật liệu polyme, quá trình biến đổi cơ nhiệt ngắn, tiêu thụ năng lượng ít, và có khả năng ứng dụng rộng rãi.



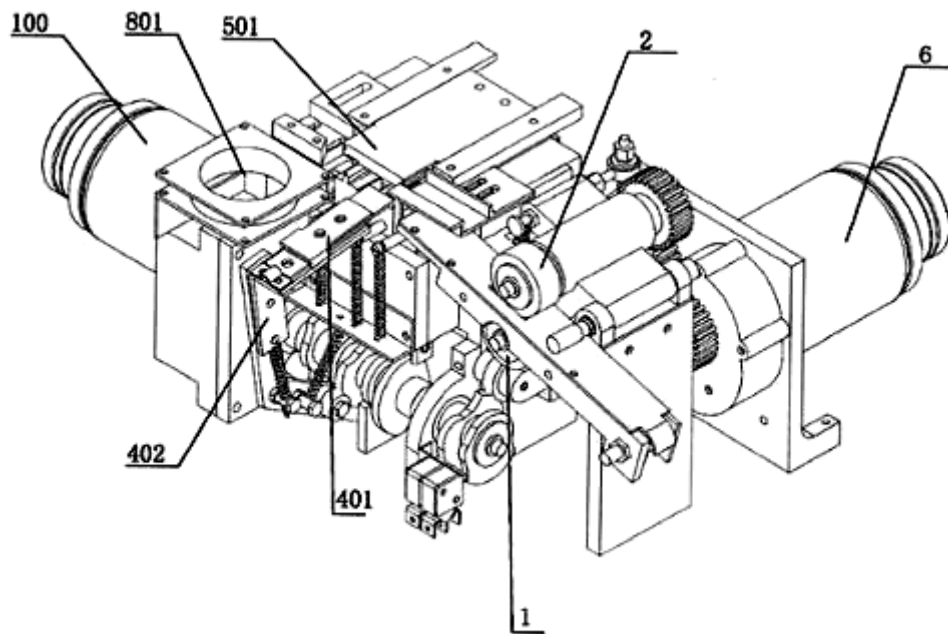
- (11) **1-0028901 B** (15) 11/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2017 353
 (21) 1-2017-02032 (85) 30/05/2017
 (22) 12/11/2015 (86) PCT/DK2015/000046 12/11/2015
 (30) PA 2014 00658 12/11/2014 DK (87) WO2016/074679 A1 19/05/2016
 (51) **H02K 7/06; H02K 5/22; F16H 25/20; H02K 11/00**
 (73) **LINAK A/S (DK)**
 Smedevænget 8, Guderup DK-6430 Nordborg, Denmark
 (72) **JØRGENSEN, Rolf (DK)**
 (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG DẪN ĐỘNG TUYẾN TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dẫn động tuyến tính bao gồm bộ dẫn động tuyến tính có vỏ (1) và ống bên ngoài (5), ống này có đầu sau được bắt chặt với cạnh của vỏ (1) tại đầu trước của nó. Ống bên ngoài (5) bao quanh động cơ điện dẫn động cụm trục quay (3) và chi tiết kích hoạt. Hệ thống dẫn động tuyến tính này còn bao gồm hộp điều khiển (9) có bộ điều khiển, trong đó hộp điều khiển (9) được bắt chặt với giá lắp (8) trên ống bên ngoài (5) của bộ dẫn động tuyến tính. Giá lắp (8) bao gồm phần có dạng hình ống (10), nhờ đó nó có thể được đẩy trượt qua ống bên ngoài (5) và giá lắp (8), và hộp điều khiển (9) cũng được thiết kế có phương tiện bắt chặt tương tác để bắt chặt hộp điều khiển (9) với giá lắp (8). Kết cấu theo sáng chế khác biệt ở chỗ, hộp điều khiển chỉ được bắt chặt với giá lắp trên ống bên ngoài của bộ dẫn động tuyến tính.



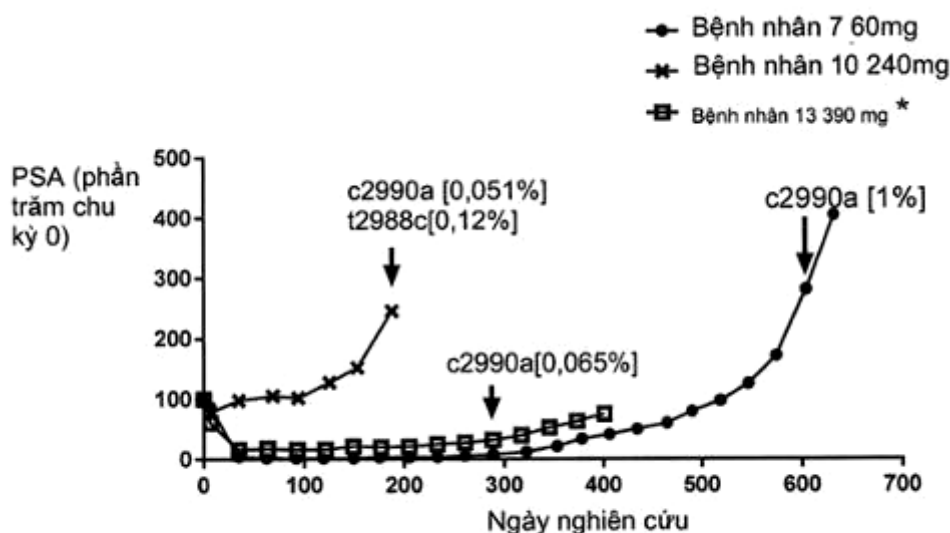
- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0028902 B | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2015 | 333 |
| (21) 1-2015-03471 | | (85) 21/09/2015 | |
| (22) 11/03/2013 | | (86) PCT/CN2013/072404 | 11/03/2013 |
| (30) 201320081348.9 | 22/02/2013 CN | (87) WO2014/127549 | 28/08/2014 |
| | 201310056243.2 22/02/2013 CN | | |
| (51) <i>B65B 13/22; B65B 65/02; B65B 13/32</i> | | | |
| (73) HANGZHOU YOUNGSUN INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN) | | | |
| | No.1, Western Garden 9th Road, The West Lake Science And Technology Zone, Xihu Hangzhou, Zhejiang 310030, China | | |
| (72) LUO, Bangyi (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD) | | | |
| (54) LỖ MÁY CỦA MÁY ĐÓNG GÓI | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến lỗ máy của máy đóng gói. Thiết bị cung cấp đai đóng gói, kéo lại và siết đai bao gồm trục lăn thứ nhất (1) và trục lăn thứ hai (2). Trục lăn thứ hai (2) được điều khiển bởi cơ cấu điều khiển để di chuyển đến trạng thái khớp thứ nhất với trục lăn thứ nhất (1) và di chuyển ra khỏi trạng thái khớp đầu tiên với trục lăn thứ nhất (1) đến trạng thái khớp thứ hai. Trục lăn thứ nhất (1) được kết nối với bánh răng dẫn động thứ nhất (10) có khả năng truyền động cho trục lăn thứ nhất (1) để quay. Trục lăn thứ hai (2) được kết nối với bánh răng dẫn động thứ hai (20) có khả năng truyền động cho trục lăn thứ hai (2) để quay. Bánh răng dẫn động thứ hai (20) và trục lăn thứ hai (2) tạo ra chuyển động đồng bộ. Bánh răng dẫn động thứ nhất (10) nhận lực thông qua cơ cấu truyền động bánh răng để truyền động cho trục lăn thứ nhất (1) để quay. Bánh răng dẫn động thứ hai (20) nhận lực thông qua cơ cấu truyền động bánh răng. Bánh răng dẫn động thứ hai (20) đi vào trạng thái khớp bánh răng thứ nhất với một bánh răng truyền lực đến bánh răng dẫn động thứ hai (20) thông qua chuyển động, và di chuyển ra khỏi trạng thái khớp bánh răng thứ nhất. Lỗ máy có cấu tạo đơn giản, có khả năng làm giảm tỷ lệ lỗi, và có hiệu quả đóng gói cao. Bên cạnh đó, lực đóng dây đai, chiều dài và nhiệt độ cung cấp đai đóng gói cũng như chế độ chậm của việc ép dính có thể điều chỉnh bởi bộ bù áp.



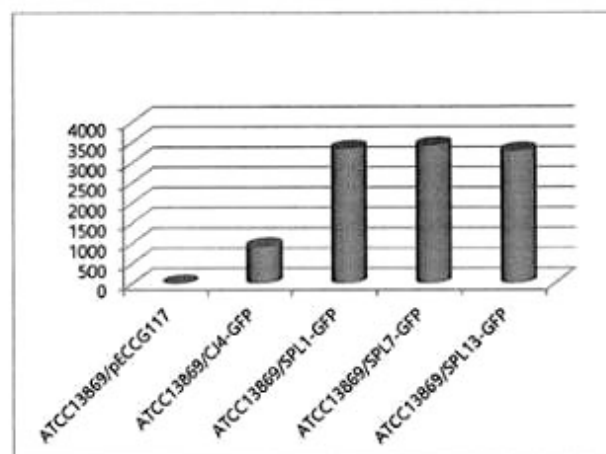
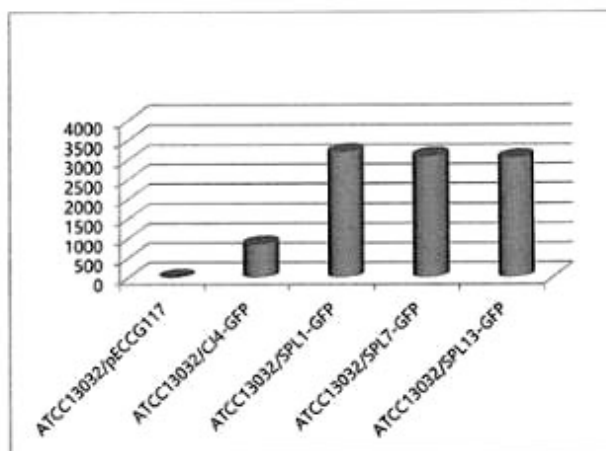
- (11) **1-0028903 B** (15) 14/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2016 335
- (21) 1-2015-04709 (85) 09/12/2015
- (22) 02/05/2014 (86) PCT/JP2014/002400 02/05/2014
- (30) 2013-099108 09/05/2013 JP (87) WO2014/181534 A1 13/11/2014
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/60; C22C 38/16**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) MIURA, Shinichi (JP); KAGE, Isamu (JP); KOMORI, Tsutomu (JP); MITAO, Shinji (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **VẬT LIỆU THÉP CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG ẮN MÒN DO KHÍ QUYỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thép chịu phong hóa mà tốt hơn là được sử dụng làm vật liệu thép kết cấu trong môi trường có nhiệt độ cao và trong khoảng thời gian lượng mưa là nhỏ như mùa khô tồn tại. Thép chịu phong hóa có hợp phần mà hợp phần này chứa C, Si, Mn, P, S, Al, Cu, Nb, Sn và phần dư bao gồm Fe và các tạp chất không tránh được. Thép chịu phong hóa thỏa mãn ít nhất một trong hai công thức (1) và (2) sau đây, và cũng thỏa mãn công thức (3) sau đây. $(Cu-0,01) \times (Sn-0,005) \times (Nb-0,005) \times 10^4 \geq 0,08$ (1), $(Cu-0,01) \times (Ni-0,01) \times (Cr-0,01) \times 50 \geq 0,08$ (2), $(Cu+10 \times Sn) / (2 \times Ni + 0,5 \times Si) < 10$ (3). Thép chịu phong hóa còn chứa, khi cần thiết, một hoặc nhiều loại nguyên tố được chọn từ nhóm bao gồm Ni, Cr, Mo, W, Co, Sb, Ti, V, Zr, B, REM, Ca, Mg. Ở đây, các ký hiệu nguyên tố tương ứng là các hàm lượng của các nguyên tố (% khối lượng), và nguyên tố không được chứa là bằng không.

- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028904 B | | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/08/2015 | 329 |
| (21) 1-2015-00306 | | | (85) 27/01/2015 | |
| (22) 26/07/2013 | | | (86) PCT/US2013/052395 | 26/07/2013 |
| (30) 61/676,842 | 27/07/2012 | US | (87) WO2014/018926 A1 | 30/01/2014 |
| 61/783,763 | 14/03/2013 | US | | |
| 61/829,123 | 30/05/2013 | US | | |
- (51) *CI2Q 1/6886*
- (73) **ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
12780 E1 Camino Real, Suite #301, San Diego, CA 92130 (US)
- (72) JOSEPH, James, David (US); HAGER, Jeffrey H. (US); SENSINTAFFAR, John, Lee (US); LU, Nhin (US); QIAN, Jing (US); SMITH, Nicholas, D. (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SÀNG LỌC HỢP CHẤT ĐỐI KHÁNG THỤ THỂ ANDROGEN (AR), POLYPEPTIT AR VÀ KIT CHỨA POLYPEPTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit thụ thể androgen bị biến đổi kháng sự ức chế bằng cách ức chế thụ thể androgen. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phân tử axit nucleic được phân lập mã hóa polypeptit AR bị biến đổi, vector bao gồm phân tử axit nucleic, tế bào chủ, vi mạch, kit, hệ thống phát hiện AR và kháng thể được phân lập liên kết với polypeptit AR bị biến đổi.



* Được chuyển mạch đến 240mg sau 2 chu kỳ

- (11) **1-0028905 B** (15) 14/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2019 376
- (21) 1-2019-01458 (85) 22/03/2019
- (22) 20/03/2017 (86) PCT/KR2017/002964 20/03/2017
- (30) 10-2016-0111810 31/08/2016 KR (87) WO2018/043856 08/03/2018
- (51) **C12N 15/77; C12P 19/24; C12P 19/02; C12N 1/20; C12N 9/90**
- (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
- (72) LEE, Young Mi (KR); LEE, Seung Bin (KR); KIM, Seong Bo (KR); LEE, Ji Hyun (KR); CHO, Seung Hyun (KR); PARK, Seung Won (KR); CHANG, Jin Sook (KR)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC, CATXET BIỂU HIỆN GEN, VECTƠ TÁI TỔ HỢP, VI SINH VẬT TÁI TỔ HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÍCH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phân tử axit nucleic, catxet biểu hiện gen, vectơ biểu hiện gen chứa phân tử axit nucleic, vi sinh vật chứa phân tử axit nucleic hoặc vectơ biểu hiện gen và phương pháp sản xuất sản phẩm đích sử dụng vi sinh vật này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028906 B | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2016 | 338 |
| (21) 1-2016-00479 | | (85) 04/02/2016 | |
| (22) 17/07/2014 | | (86) PCT/EP2014/065430 | 17/07/2014 |
| (30) 13177381.4 | 22/07/2013 | EP | (87) WO2015/011025 |
| | | | 29/01/2015 |
| | 14160878.6 | 20/03/2014 | EP |

(51) **H04R 5/04**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

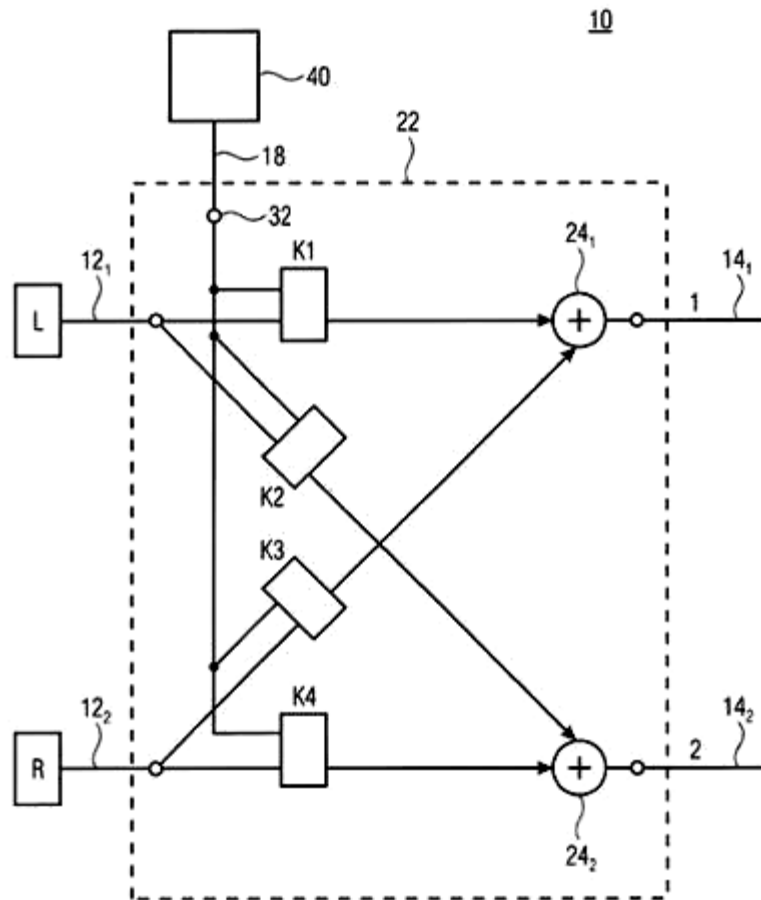
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LESCHKA, Florian (DE); PLOGSTIES, Jan (DE)

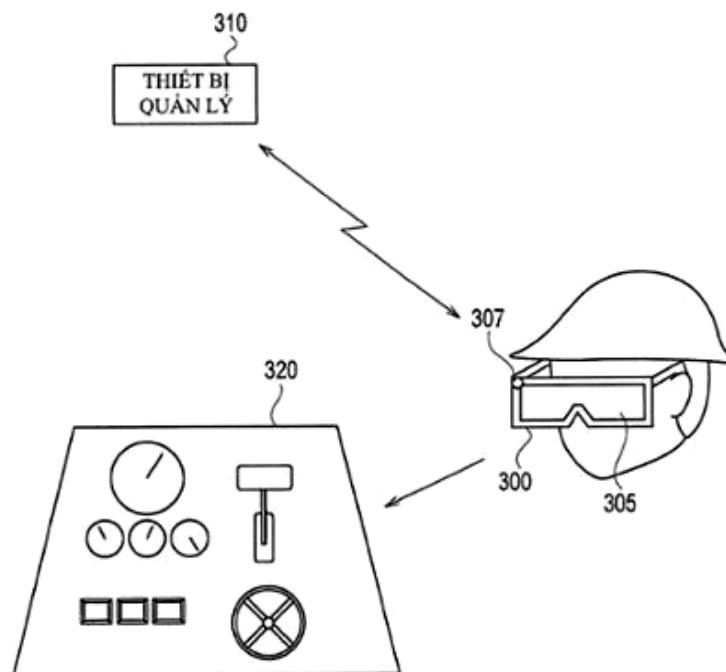
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ XỬ LÝ ÂM THANH, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý âm thanh, thiết bị điện tử và phương pháp xử lý âm thanh. Bộ xử lý (10) bao gồm giao diện đầu vào, giao diện bộ phát hiện (32), bộ trộn (22) và giao diện đầu ra. Giao diện đầu vào nhận ít nhất hai kênh âm thanh đầu vào (12_1 , 12_2), mỗi kênh âm thanh đầu vào (12_1 , 12_2) được kết hợp với vị trí tái tạo được xác định trước của ít nhất hai loa phóng thanh (26_1 , 26_2) trên ít nhất một trục loa phóng thanh (16). Giao diện bộ phát hiện (32) nhận tín hiệu vị trí (18) biểu thị thông tin trên vị trí của ít nhất hai loa phóng thanh (26_1 , 26_2) đối với trục tai (20) của người nghe (28), trong đó trục tai (20) và ít nhất một trục loa phóng thanh (16) có góc (36) với nhau, lớn hơn 0° và nhỏ hơn 180° . Bộ trộn (22) trộn ít nhất hai kênh âm thanh đầu vào (12_1 , 12_2) để thu ít nhất hai kênh đầu ra (14_1 , 14_2) phụ thuộc và tín hiệu vị trí (18), sao cho phần của kênh âm thanh đầu vào thứ hai (12_2) trong kênh đầu ra thứ nhất (14_1) cho góc thứ nhất (36) giữa trục tai (20) và trục loa phóng thanh (16) lớn hơn phần của kênh âm thanh đầu vào thứ hai (12_2) trong kênh đầu ra thứ nhất (14_1) cho góc thứ hai (36) giữa trục tai (20) và trục loa phóng thanh (16), trong đó góc thứ nhất (36) lớn hơn góc thứ hai (36). Ngoài ra phần của kênh âm thanh đầu vào thứ nhất (12_1) trong kênh đầu ra thứ hai (14_2) cho góc thứ nhất (36) lớn hơn phần của kênh âm thanh đầu vào thứ nhất (12_1) trong kênh đầu ra thứ hai (14_2) cho góc thứ hai (36), trong đó góc thứ nhất (36) lớn hơn góc thứ hai (36). Giao diện đầu ra xuất ra ít nhất hai kênh đầu ra (14_1 , 14_2) tới ít nhất hai loa phóng thanh.



- (11) **1-0028907 B** (15) 14/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2018 362
- (21) 1-2018-00652 (85) 12/02/2018
- (22) 16/06/2016 (86) PCT/JP2016/067866 16/06/2016
- (30) 2015-166259 25/08/2015 JP (87) WO2017/033539 02/03/2017
- (51) **G06T 19/00; G09G 5/00; G09B 19/00**
- (73) **NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)**
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 1048280, Japan
- (72) INOUE, Kazuyoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HỖ TRỢ VẬN HÀNH, PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ VẬN HÀNH, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỗ trợ vận hành, phương pháp hỗ trợ vận hành, và vật ghi đọc được bằng máy tính không khả biến. Thiết bị hỗ trợ vận hành bao gồm: bộ tiếp nhận được tạo cấu hình để tiếp nhận kết quả vận hành thành công hoặc thất bại của việc vận hành bởi người vận hành, kết quả vận hành thu được trong trường hợp mà bộ hiển thị trong suốt quang học được đeo bởi người vận hành hiển thị ứng viên ảnh hỗ trợ đối với việc vận hành bởi người vận hành được chồng lên trên không gian thực; bộ lưu trữ được tạo cấu hình để lưu trữ mỗi ứng viên ảnh hỗ trợ trong số các ứng viên ảnh hỗ trợ đối với việc vận hành và kết quả vận hành trong bộ nhớ, liên kết ứng viên ảnh hỗ trợ với kết quả vận hành trong trường hợp mà ảnh hỗ trợ được hiển thị; và bộ chọn được tạo cấu hình để chọn ứng viên ảnh hỗ trợ được thiết lập làm ảnh hỗ trợ cho việc vận hành trong số các ứng viên ảnh hỗ trợ, dựa trên kết quả vận hành.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028908 B | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/08/2016 | 341 |
| (21) 1-2016-02165 | | (85) 13/06/2016 | |
| (22) 10/11/2014 | | (86) PCT/JP2014/079668 | 10/11/2014 |
| (30) 2013-239479 | 20/11/2013 | JP (87) WO2015/076131 | 28/05/2015 |

(51) **G01N 27/409**

(73) **DENSO CORPORATION (JP)**

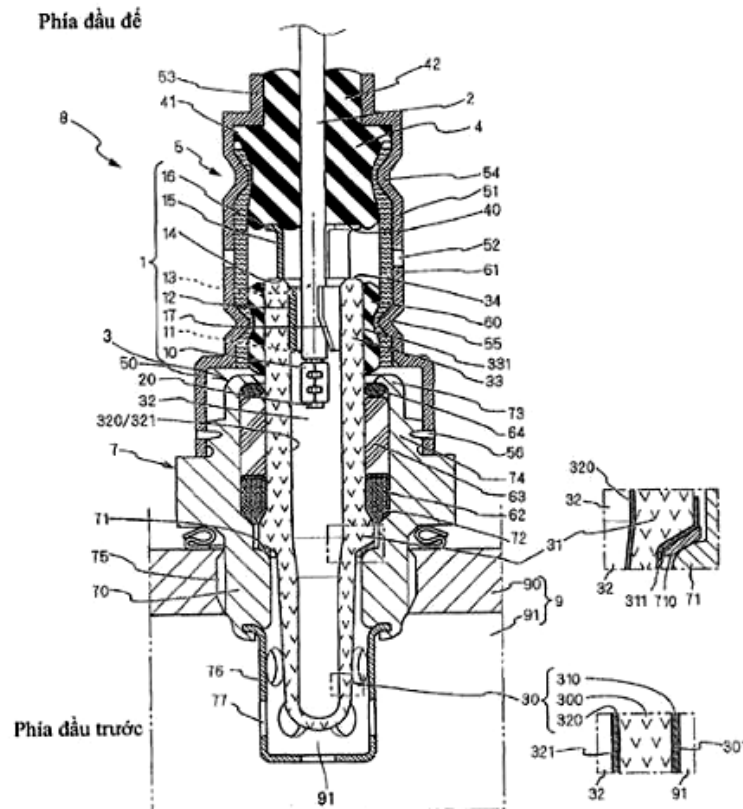
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi-pref., 448-8661, Japan

(72) MORI, Syotarou (JP); HOUDAIRA, Kinji (JP); OZAWA, Masato (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CẢM BIẾN KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến cảm biến khí. Đầu nối bằng kim loại (1) trong cảm biến khí này có đoạn hình trụ (15) dùng để tạo ra lớp cách nhiệt. Đoạn hình trụ (15) được đặt ở phía đầu đáy của chi tiết cảm biến khí (3). Đầu nối bằng kim loại (1) còn có phần tiếp xúc phía cảm biến (14) tiếp xúc với phần mặt phẳng (34) vuông góc với trục dọc của khối điện phân rắn (300), phần tiếp xúc phía đầu đáy (16) tiếp xúc với mặt dưới (40) của vòng đệm, phần dẫn điện (12) được nối điện với lớp điện cực chuẩn (320) và phần gấp nếp (10) để cố định cường bức các dây lõi của đường truyền tín hiệu. Phần khoang cách nhiệt SP_{TI} cũng được tạo ra trong cảm biến khí, buồng này thông với các lỗ nạp (52) và tách vòng đệm (4) khỏi chi tiết cảm biến khí (3).



- (11) **1-0028909 B** (15) 14/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2016 337
 (21) 1-2016-00229 (85) 18/01/2016
 (22) 23/06/2014 (86) PCT/EP2014/063171 23/06/2014
 (30) 13 173 154.9 21/06/2013 EP (87) WO2014/202784 A1 24/12/2014
 14 166 998.6 05/05/2014 EP

(51) **G10L 19/005; G10L 25/90; G10L 19/09**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

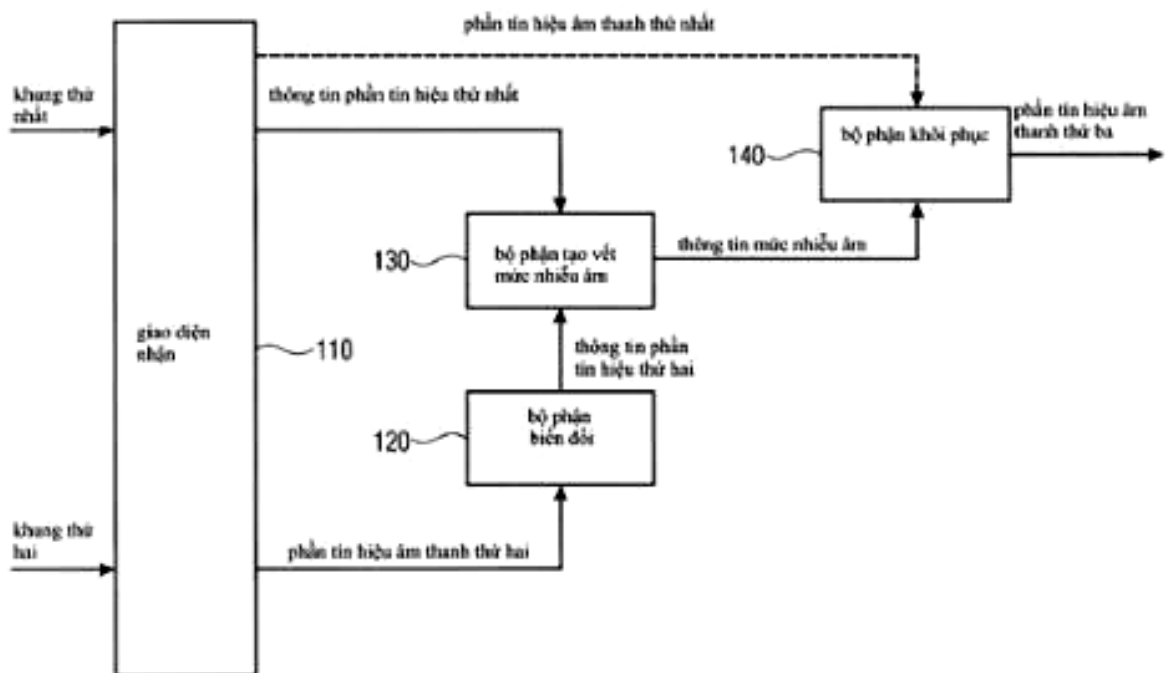
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) SCHNABEL, Michael (DE); MARKOVIC, Goran (RS); SPERSCHNEIDER, Ralph (DE); LECOMTE, Jérémie (FR); HELMRICH, Christian (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

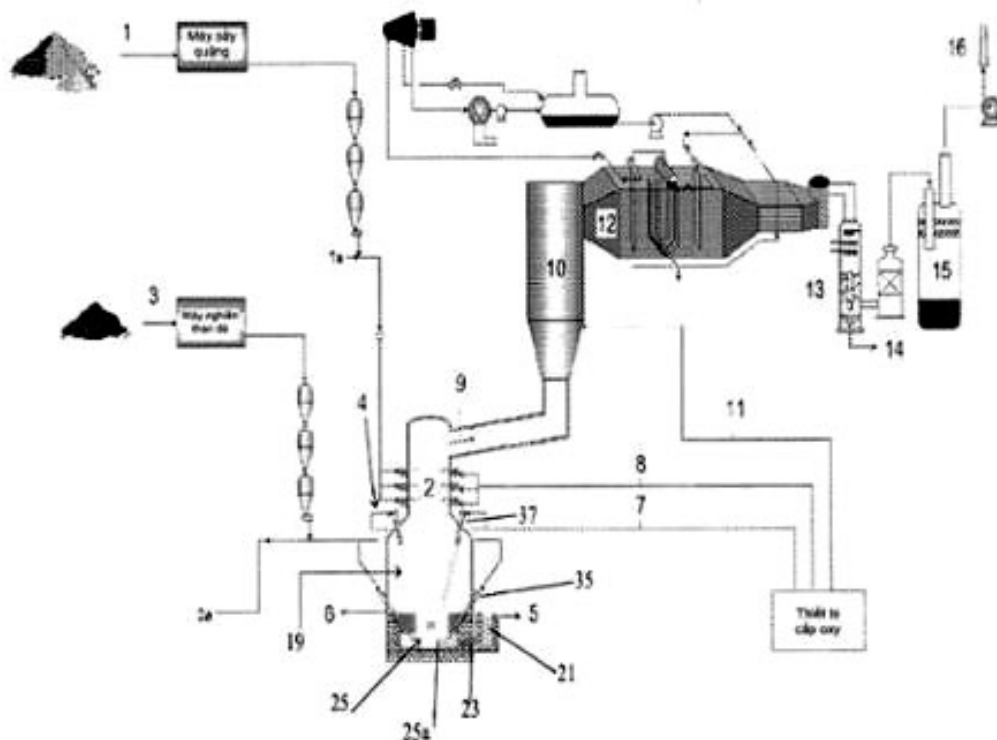
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh. Thiết bị giải mã tín hiệu âm thanh bao gồm giao diện nhận (110) để nhận nhiều khung, bộ phận biến đổi (120) để biến đổi phần tín hiệu âm thanh thứ hai hoặc giá trị hoặc tín hiệu được suy ra từ phần tín hiệu âm thanh thứ hai từ miền thứ hai đến miền tạo vết để thu được thông tin phần tín hiệu thứ hai, bộ phận tạo vết mức nhiễu âm (130), bộ phận khôi phục (140) để khôi phục phần tín hiệu âm thanh thứ ba của tín hiệu âm thanh phụ thuộc vào thông tin mức nhiễu âm.



- (11) **1-0028910 B** (15) 14/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2014 320
 (21) 1-2014-02024 (85) 19/06/2014
 (22) 06/12/2012 (86) PCT/AU2012/001481 06/12/2012
 (30) 2011905072 06/12/2011 AU (87) WO2013/082653 13/06/2013
 (51) **C21B 5/00; C22B 5/12; C21C 5/28; C22B 5/10; C21C 5/00; C21C 5/04**
 (73) **TATA STEEL LIMITED (IN)**
 Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India
 (72) PILOTE, Jacques (CA); DRY, Rodney James (AU); MEIJER, Hendrikus Koenraad Albertus (NL)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KHỞI ĐỘNG QUY TRÌNH NẤU CHẢY KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khởi động quy trình nấu chảy dựa vào bể nóng chảy, phương pháp này bao gồm bước thiết lập một “khu vực nóng” đủ lớn và ổn định để kích lửa oxy và than đá trong buồng chính của lò nấu chảy bằng phương tiện độc lập, nghĩa là, độc lập với trước khi cấp oxy và than đá lạnh vào trong buồng chính.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028911 B | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/02/2009 | 251 |
| (21) 1-2008-01608 | | (85) 30/06/2008 | |
| (22) 11/01/2007 | | (86) PCT/KR2007/000001 | 11/01/2007 |
| (30) 10-2006-0007883 | 25/01/2006 KR | (87) WO2007/086652 A1 | 02/08/2007 |

(51) **H04L 12/24**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

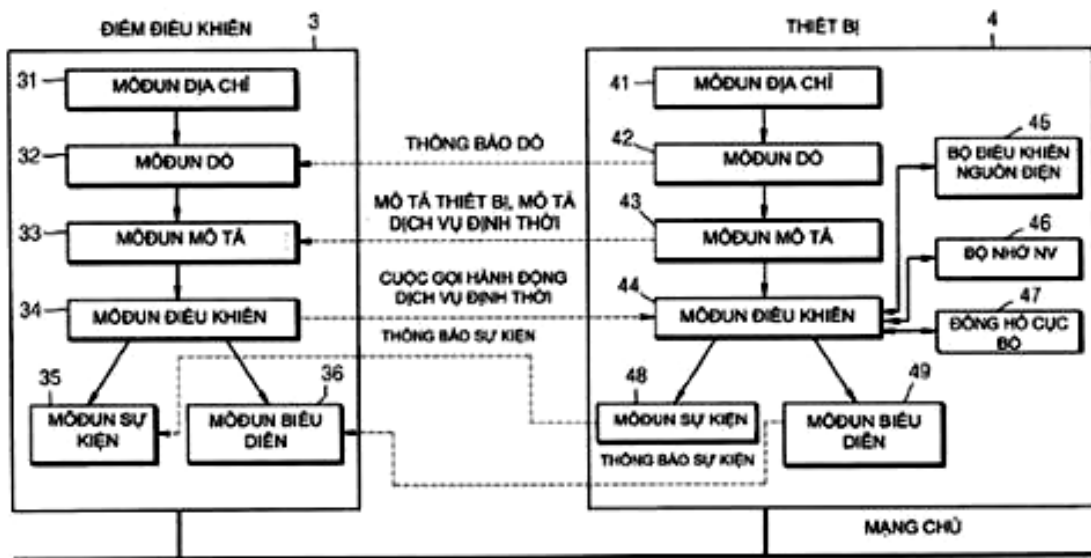
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Korea.

(72) SOHN, Young-Chul (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DỰ PHÒNG CHO ĐIỂM ĐIỀU KHIỂN CẮM VÀ CHẠY ĐA NĂNG (UPnP), VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỰ PHÒNG ĐỂ DÙNG TRONG THIẾT BỊ CẮM VÀ CHẠY ĐA NĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dự phòng dùng cho điểm điều khiển (CP - control point) cắm và chạy đa năng (universal plug and play - UPnP). Điểm điều khiển (CP) dò thiết bị trong mạng và điều khiển thiết bị để dò thiết bị trong mạng; và dự phòng thiết bị để thực thi lệnh cụ thể ở thời điểm cụ thể. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dự phòng để sử dụng trong thiết bị UPnP được dò ra bởi điểm điều khiển (CP) UPnP đã định vị trong mạng và được điều khiển bởi CP.



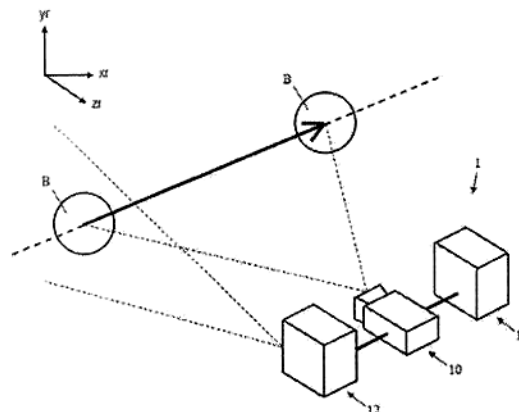
- (11) **1-0028912 B** (15) 14/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2019 380
- (21) 1-2018-02343 (85) 31/05/2018
- (22) 17/08/2017 (86) PCT/JP2017/029531 17/08/2017
- (87) WO2019/035197 A1 21/02/2019
- (51) **B23K 35/26; C22C 13/00**
- (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)**
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan
- (72) Onitsuka Motohiro (JP); Kurasawa Yoko (JP); Yoshikawa Shunsaku (JP); Saito Takashi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP KIM HÀN CHỐNG ĂN MÒN SẮT, CHẤT HÀN LỖI CÓ CHỨA CHẤT TRỢ DUNG, CHẤT HÀN DẠNG DÂY, CHẤT HÀN DẠNG DÂY LỖI CÓ CHỨA CHẤT TRỢ DUNG, CHẤT HÀN ĐƯỢC PHỦ CHẤT TRỢ DUNG VÀ MÔI HÀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim hàn chống ăn mòn Fe ngăn hiện tượng ăn mòn đầu sắt và ngăn cacbua bám vào đầu sắt để kéo dài tuổi thọ của đầu sắt, chất hàn mà lõi có chất trợ dung, chất hàn dạng dây, chất hàn dạng dây mà lõi có chất trợ dung, chất hàn được phủ chất trợ dung và môi hàn. Hợp kim hàn có thành phần hợp kim bao gồm, tính theo % khối lượng: Ag: từ 0,2% đến 4,0%; Cu: từ 0,1% đến 1,0%; Co: từ 0,01% đến 0,04%; Ni: từ 0,025% đến 0,1%; và Fe: từ 0,007% đến 0,015%, còn lại là Sn được sử dụng để tránh ăn mòn Fe, ngăn cản cacbua bám vào đầu sắt.

- (11) **1-0028913 B** (15) 14/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2014 321
(21) 1-2014-02258 (85) 10/07/2014
(22) 13/12/2012 (86) PCT/FR2012/052914 13/12/2012
(30) 11 61599 14/12/2011 FR (87) WO2013/088074 20/06/2013
(51) **B32B 27/30; C12N 1/18; C12N 1/04; B65D 77/06; B65D 85/72**
(73) **LESAFFRE ET COMPAGNIE (FR)**
41, rue Etienne Marcel, F 75001 Paris, France
(72) DOBEL, Sandrine (FR); MALAQUIN, Anthony Bernard (FR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
(54) **MÀNG DẼO BA LỚP, VẬT LIỆU DẼO VÀ BAO BÌ ĐỂ BẢO QUẢN NẮM MEN**

(57) Sáng chế đề cập đến màng dẻo ba lớp mà có thể thấm được khí cacbon đioxit nhưng hơi không thấm khí oxy, trong đó màng dẻo ba lớp này được dùng làm bao bì cho các sản phẩm lỏng hoặc bán lỏng mà tạo ra khí. Nếu màng dẻo này được gia cố bằng màng dẻo thứ hai đã được đục lỗ đều, thì vật liệu thu được là thích hợp để sản xuất bao bì để bảo quản các sản phẩm lỏng hoặc bán lỏng chứa nắm men, như nắm men dạng kem.

- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028914 B | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/03/2020 | 384 |
| (21) 1-2019-05381 | | (85) 01/10/2019 | |
| (22) 01/06/2018 | | (86) PCT/JP2018/021293 | 01/06/2018 |
| (30) 2017-109620 | 02/06/2017 | JP (87) WO2018/221746 | 06/12/2018 |
| (51) G01B 11/00; G06T 7/254; G01P 3/36 | | | |
| (73) GPRO CO., LTD. (JP)
5-14-12 Minamitsukaguchi-cho, Amagasaki-shi, Hyogo 6610012, Japan | | | |
| (72) KAWAMOTO Hideaki (JP); Đỗ Việt Mạnh (VN); Lương Hồng Quân (VN) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO THÔNG SỐ BAY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đo thông số bay bao gồm phần chụp ảnh (210) để chụp liên tục quả bóng đang bay bằng máy ảnh. Phần đổi chiều hình ảnh (203) tạo ra hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ nhất thu được bằng cách làm cho kích thước của hình ảnh quả bóng thứ nhất tương ứng với kích thước của hình ảnh quả bóng thứ hai. Phần xây dựng mô hình 3D (204) xây dựng mô hình 3D của hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ nhất thu được bằng cách chuyển đổi hệ tọa độ máy ảnh của hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ nhất đã được tạo vào hệ tọa độ chung. Phần quay ảo (205) quay ảo mô hình 3D được xây dựng của hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ nhất trong hệ tọa độ chung bằng cách sử dụng thông số quay ban đầu được ước tính trước và thông tin ma trận quay. Phần tạo hình ảnh đã ghi nhận (206) tạo ra hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ hai trong hệ tọa độ máy ảnh thu được bằng cách chuyển đổi hệ tọa độ chung của bề mặt có thể nhìn thấy, được chụp từ máy ảnh trong mô hình 3D của hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ nhất sau khi quay, vào hệ tọa độ máy ảnh của bề mặt nhìn thấy được. Phần tính toán độ lệch (207) trích xuất hình ảnh quả bóng so sánh thứ hai, tương ứng với hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ hai, trong hình ảnh quả bóng thứ hai và tính toán độ lệch giữa hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ hai và hình ảnh quả bóng so sánh thứ hai. Phần xác định thông số quay (208) lặp lại bước quay ảo mô hình 3D, tạo ra hình ảnh quả bóng đã được ghi nhận thứ hai và tính toán độ lệch bằng cách thay đổi thông số quay ban đầu và xác định thông số quay để giảm thiểu độ lệch so với thông số quay thực của quả bóng.



- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028915 B | | (15) 14/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/02/2017 | 347 |
| (21) 1-2016-05017 | | (85) 22/12/2016 | |
| (22) 24/02/2015 | | (86) PCT/IB2015/051375 | 24/02/2015 |
| (30) MI2014A001044 | 06/06/2014 | IT (87) WO2015/186006 | 10/12/2015 |
| (51) F28D 21/00; F28G 9/00; F28D 7/16; D06B 23/20; F28D 7/10 | | | |

(73) **ALBINI ENERGIA S.R.L. (IT)**

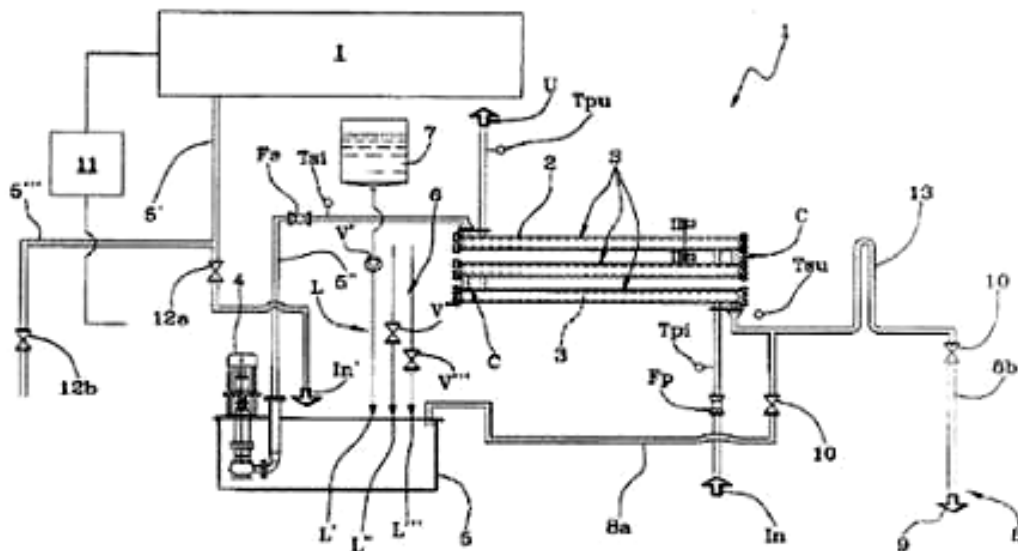
Via Dr. Silvio Albini 1, I-24021, Albino, Italy

(72) FINAZZI, Silvia (IT); LANGONE, Donato (IT); BUGLIONE, Pasquale (IT)

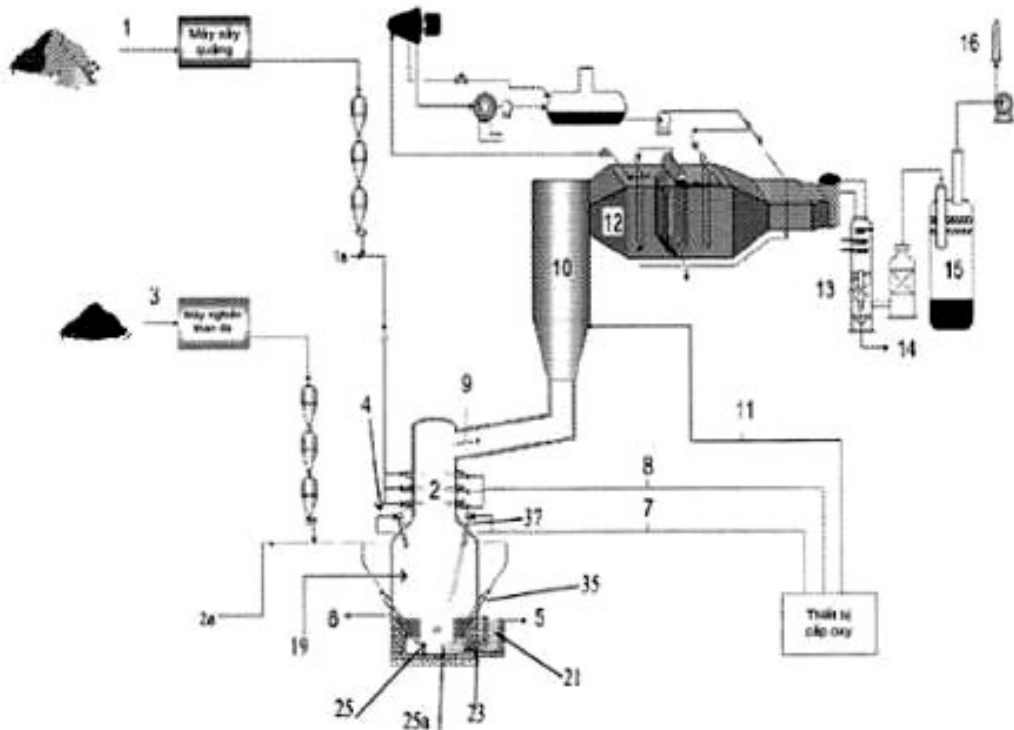
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ THU HỒI NHIỆT CỦA CHẤT LỎNG CHẢY RA TỪ NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP VÀ QUY TRÌNH THU HỒI NHIỆT CỦA CHẤT LỎNG CHẢY RA TỪ NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) thu hồi nhiệt của chất lỏng chảy ra từ nhà máy công nghiệp (I), mà trước đó đã được sử dụng để chế biến và/hoặc xử lý hóa học, chẳng hạn như nhuộm và/hoặc tẩy, trong đó có thể thu được sự trao đổi nhiệt hiệu quả và thực hiện làm sạch ống dẫn thu hồi (3) thích hợp để thu hồi nhiệt một cách rất nhanh chóng và hiệu quả.



- (11) **1-0028916 B** (15) 14/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2014 320
 (21) 1-2014-02021 (85) 19/06/2014
 (22) 06/12/2012 (86) PCT/AU2012/001487 06/12/2012
 (30) 2011905076 06/12/2011 AU (87) WO2013/082659 13/06/2013
 (51) **C21B 5/00; C21B 13/00; C21B 7/00; C21C 5/00; C22B 5/00; F27D 3/00; F27B 14/08; F27B 5/00; F27B 7/20; F27B 9/30; F27D 13/00; C21B 11/00; F27B 1/00**
 (73) **TATA STEEL LIMITED (IN)**
 Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India
 (72) PILOTE, Jacques (CA); DRY, Rodney James (AU); MEIJER, Hendrikus Koenraad Albertus (NL)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KHỞI ĐỘNG QUY TRÌNH NẤU CHẢY KIM LOẠI**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khởi động quy trình nấu chảy trong lò nấu chảy, phương pháp này bao gồm bước gia nhiệt xỉ đông cứng và tạo thành xỉ nóng chảy và tháo xỉ nóng chảy từ phần nổi lò trước qua lò trước và thiết lập đường chảy thông thoáng qua phần nổi lò trước và sau đó khởi động nóng quy trình nấu chảy.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028917 B | | (15) 15/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-00579 | | (85) 20/02/2017 | |
| (22) 24/07/2015 | | (86) PCT/EP2015/066997 | 24/07/2015 |
| (30) 14178774.7 | 28/07/2014 | EP | (87) WO2016/016120 |
| | | | 04/02/2016 |

(51) **G10L 19/025**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

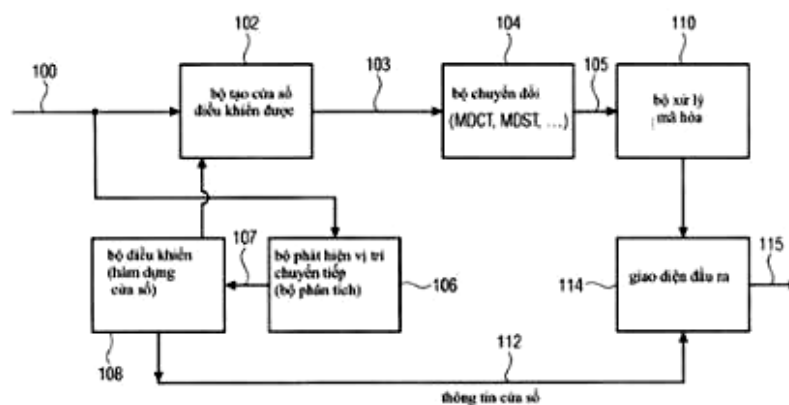
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) FUCHS, Guillaume (FR); MULTRUS, Markus (DE); NEUSINGER, Matthias (DE); NIEDERMEIER, Andreas (DE); SCHNELL, Markus (DE)

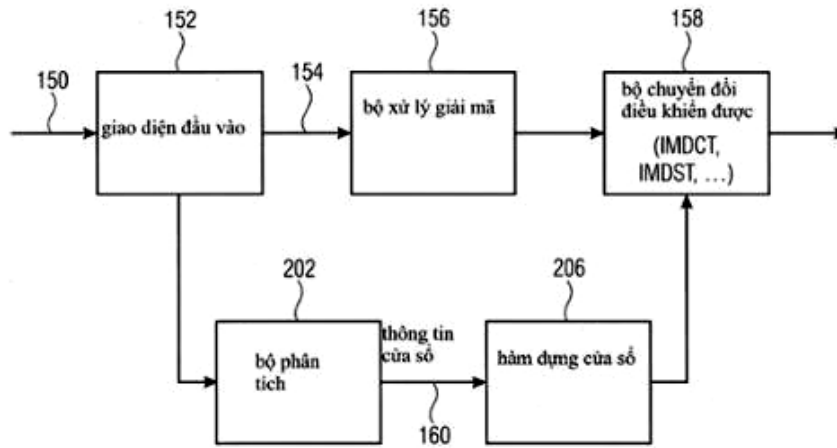
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ XỬ LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH SỬ DỤNG CÁC ĐOẠN CHỒNG LẤP CỦA CỬA SỔ PHÂN TÍCH HOẶC TỔNG HỢP BỊ CẮT**

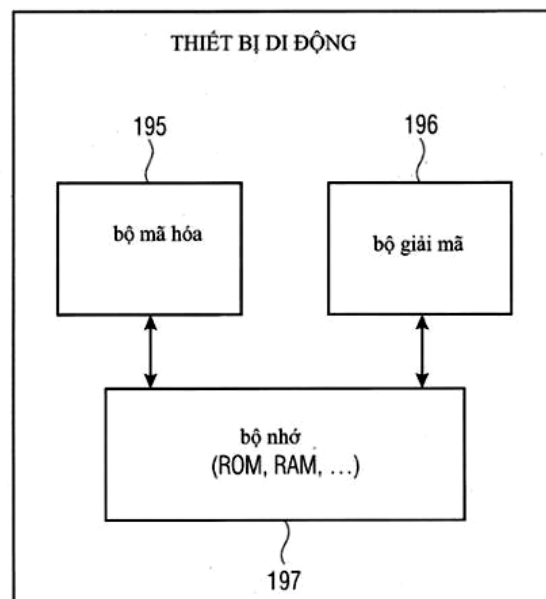
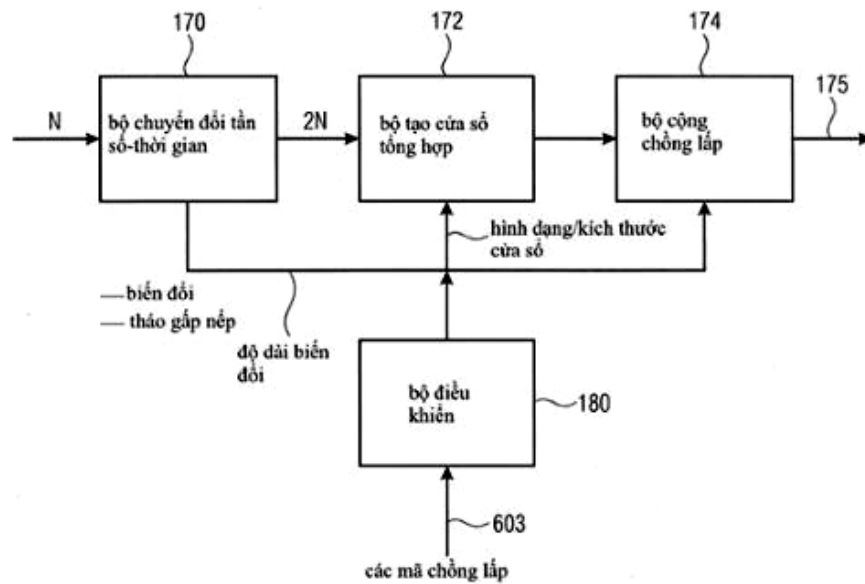
(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh sử dụng các đoạn chồng lấp cửa sổ phân tích hoặc tổng hợp bị cắt. Bộ xử lý để xử lý tín hiệu âm thanh (200) bao gồm: bộ phân tích (202) để suy ra tín hiệu điều khiển cửa sổ (204) từ tín hiệu âm thanh (200) biểu thị sự thay đổi từ cửa sổ bất đối xứng thứ nhất (1400) thành cửa sổ thứ hai (1402), hoặc biểu thị sự thay đổi từ cửa sổ thứ ba (1450) thành cửa sổ bất đối xứng thứ tư (1452), trong đó cửa sổ thứ hai (1402) ngắn hơn cửa sổ thứ nhất (1400), hoặc trong đó cửa sổ thứ ba (1450) ngắn hơn cửa sổ thứ tư (1452); hàm dựng cửa sổ (206) để dựng cửa sổ thứ hai (1402) sử dụng đoạn chồng lấp thứ nhất (800) của cửa sổ bất đối xứng thứ nhất (1400), trong đó hàm dựng cửa sổ (206) được tạo cấu hình để xác định đoạn chồng lấp thứ nhất (1000) của cửa sổ thứ hai (1402) sử dụng đoạn chồng lấp thứ nhất bị cắt của cửa sổ bất đối xứng thứ nhất, hoặc trong đó hàm dựng cửa sổ được tạo cấu hình để tính toán đoạn chồng lấp thứ hai (1330) của cửa sổ thứ ba (1450) sử dụng đoạn chồng lấp thứ hai bị cắt (814) của cửa sổ bất đối xứng thứ tư (1452); và bộ tạo cửa sổ (208) để áp dụng các cửa sổ thứ nhất và thứ hai hoặc các cửa sổ thứ ba và thứ tư để thu được các đoạn tín hiệu âm thanh được tạo cửa sổ (210).



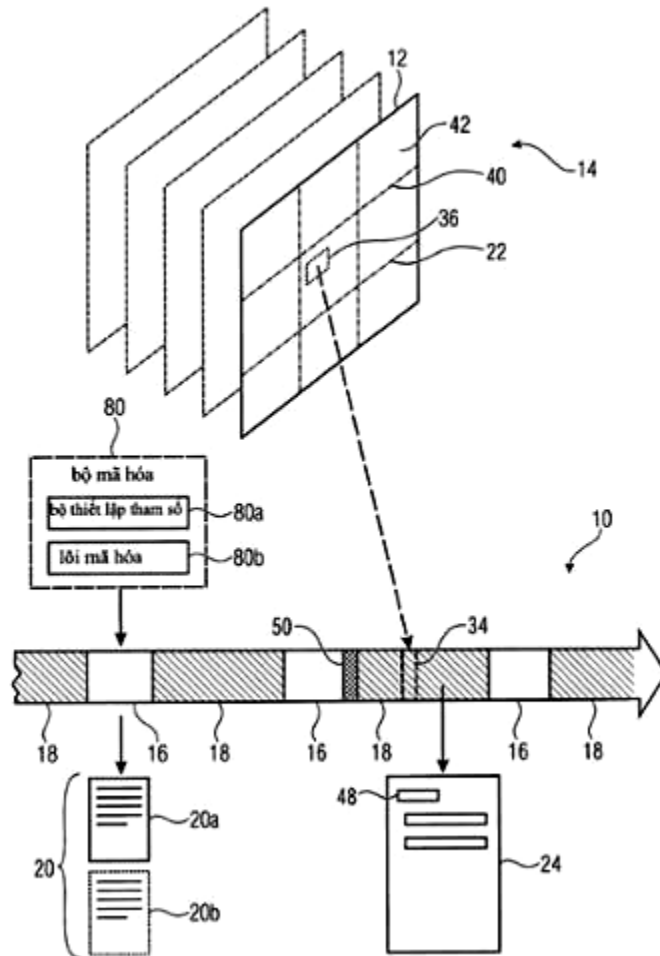
(BỘ MÃ HÓA)



(BỘ GIẢI MÃ)



- (11) **1-0028918 B** (15) 15/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/11/2018 368
- (21) 1-2018-03928 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA THÀNH DÒNG DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP RÚT GỌN DÒNG DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| (11) 1-0028919 B | (15) 15/06/2021 |
| (45) 26/07/2021 | 400B (43) 27/11/2017 |
| (21) 1-2017-03912 | (85) 04/10/2017 |
| (22) 05/01/2016 | (86) PCT/JP2016/050109 |
| (30) 2015-043256 | 05/03/2015 JP (87) WO2016/139962 |
| | 05/01/2016 |
| | 09/09/2016 |

(51) **B23Q 3/06; F15B 15/28; F15B 15/02; F15B 15/06; B23Q 17/00; B25B 5/16**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

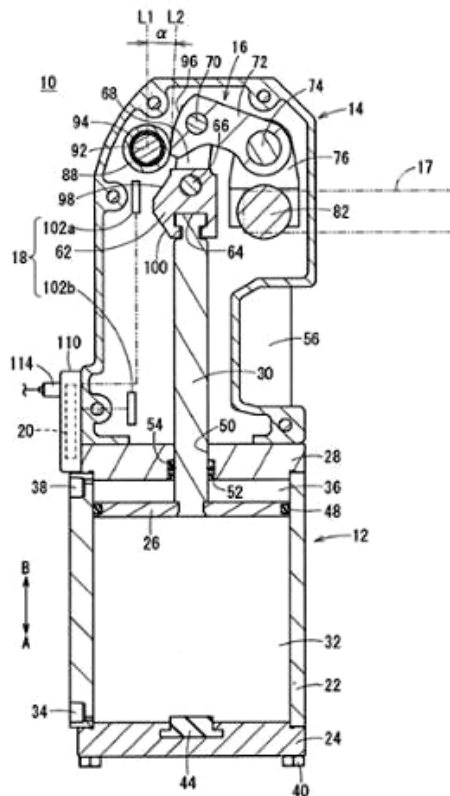
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) FUKUI Chiaki (JP); TAKAHASHI Kazuyoshi (JP); SASAKI Hideki (JP); SEO Takeshi (JP); MANDOKORO Jiro (JP); KATSUMATA Koichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DỤNG CỤ KẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kẹp (10) được trang bị thân kẹp (14), cần pit tông (30), cơ cấu liên kết (16), cơ cấu phát hiện (18) để phát hiện trạng thái di chuyển quay của cần kẹp (17) và bộ xác định (124) để xác định xem liệu trạng thái kẹp có tồn tại hay không. Cơ cấu phát hiện (18) có cảm biến vị trí gần thứ nhất (102a) và khớp bản lề (61) có bề mặt nghiêng thứ nhất (98). Bộ xác định (124), trên cơ sở so sánh tín hiệu phát ra từ cảm biến vị trí gần thứ nhất (102a) với trị số ngưỡng kẹp (Z1), xác định xem liệu trạng thái kẹp có tồn tại hay không và trên cơ sở so sánh trị số ngưỡng tạo lực kẹp (Z3), xác định xem liệu trạng thái tạo lực kẹp có tồn tại hay không.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028920 B | | (15) 15/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 1-2016-02713 | | (85) 22/07/2016 | |
| (22) 22/01/2014 | | (86) PCT/CN2014/071129 | 22/01/2014 |
| | | (87) WO2015/109461 | 30/07/2015 |

(51) **H04L 1/06**

(73) **HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**

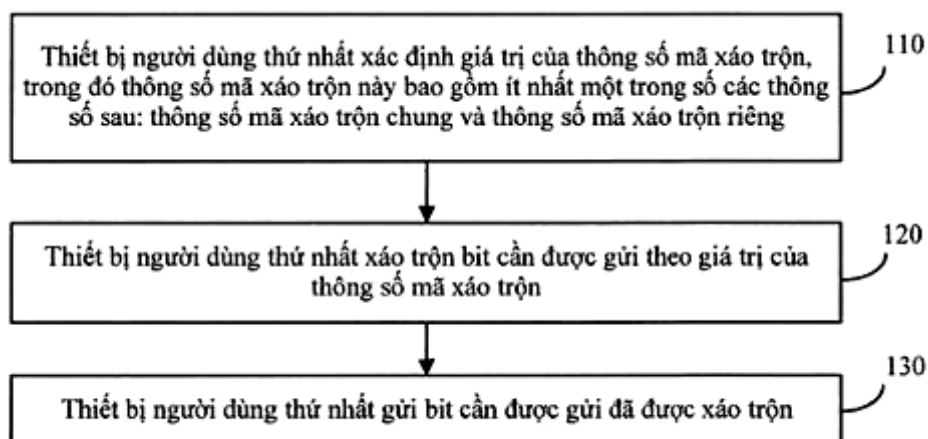
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

(72) WANG, Jian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG GIỮA CÁC THIẾT BỊ, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông giữa các thiết bị (Device to Device - D2D) và thiết bị người dùng. Phương pháp truyền thông D2D này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị người dùng thứ nhất, giá trị của thông số mã xáo trộn, trong đó thông số mã xáo trộn này bao gồm ít nhất một trong số các thông số sau: thông số mã xáo trộn chung và thông số mã xáo trộn riêng; xáo trộn, bởi thiết bị người dùng thứ nhất này, bit cần được gửi theo giá trị của thông số mã xáo trộn; và gửi, bởi thiết bị người dùng thứ nhất này, bit cần được gửi đã được xáo trộn. Với phương pháp truyền thông D2D và thiết bị người dùng theo sáng chế, thông tin truyền có thể được xáo trộn và được giải xáo trộn trong quá trình truyền thông D2D, nhờ đó cải thiện tính khả thi của hệ thống truyền thông D2D và cải thiện trải nghiệm người dùng.



- (11) **1-0028921 B** (15) 15/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-04140 (85) 19/10/2017
 (22) 21/04/2016 (86) PCT/EP2016/058866 21/04/2016
 (30) FR1553663 23/04/2015 FR (87) WO2016/170037 27/10/2016
 (51) **C10M 171/00**; C10N 10/04; C10N 10/12; C10N 10/16; C10N 40/34; F16L 58/08;
 C10N 70/00; C10N 80/00; C23C 28/00; E21B 17/042; F16L 57/00; C10N 10/02;
 C10N 50/08

(73) **1. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**

54 rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

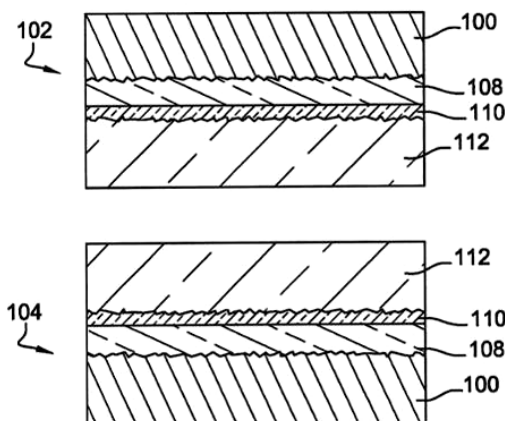
2. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

- (72) VERLEENE, Arnaud (FR); BAUDIN, Nicolas (FR); VOGT, Cédric (FR); JAAFAR, Adil (FR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CHI TIẾT NỐI DẠNG ỐNG CÓ REN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối dạng ống có ren dùng để khoan hoặc vận hành giếng hydrocacbon, bao gồm một phần của chi tiết dạng ống với đầu bên trong có trục quay và có ren thứ nhất kéo dài quanh trục quay, phần đầu bên trong được kết hợp với một phần của chi tiết dạng ống với đầu bên ngoài có trục quay và có ren thứ hai kéo dài quanh trục quay, các phần đầu bên trong và bên ngoài có thể được nối bằng cách lắp, mỗi trong số các phần đầu bên trong và bên ngoài còn bao gồm bề mặt bịt kín có sự đan xen kim loại-kim loại, trong đó ren và bề mặt bịt kín là một trong số hai phần đầu, bên trong hoặc bên ngoài, được phủ bằng lớp kim loại chống ăn mòn và chống rộp thứ nhất trong đó kẽm (Zn) là nguyên tố chính theo khối lượng, lớp kim loại chống ăn mòn và chống rộp thứ nhất được phủ bằng lớp thụ động hóa thứ nhất, và ren và bề mặt bịt kín bổ sung của đầu bên trong hoặc bên ngoài được phủ bằng lớp kim loại chống rộp thứ hai trong đó kẽm (Zn) là nguyên tố chính theo khối lượng, lớp kim loại chống rộp thứ hai được phủ ít nhất một phần bằng lớp chất bôi trơn bao gồm nhựa và bột chất bôi trơn rắn khô phân tán trong nhựa này.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028922 B | | | (15) 15/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 25/05/2016 | 338 |
| (21) 1-2016-00588 | | | (85) 18/02/2016 | |
| (22) 15/07/2014 | | | (86) PCT/EP2014/065116 | 15/07/2014 |
| (30) 13177346.7 | 22/07/2013 | EP | (87) WO2015/010952 | 29/01/2015 |
| 13177348.3 | 22/07/2013 | EP | | |
| 13177350.9 | 22/07/2013 | EP | | |
| 13177353.3 | 22/07/2013 | EP | | |
| 13189368.7 | 18/10/2013 | EP | | |

(51) **G10L 21/0388**; G10L 19/02

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

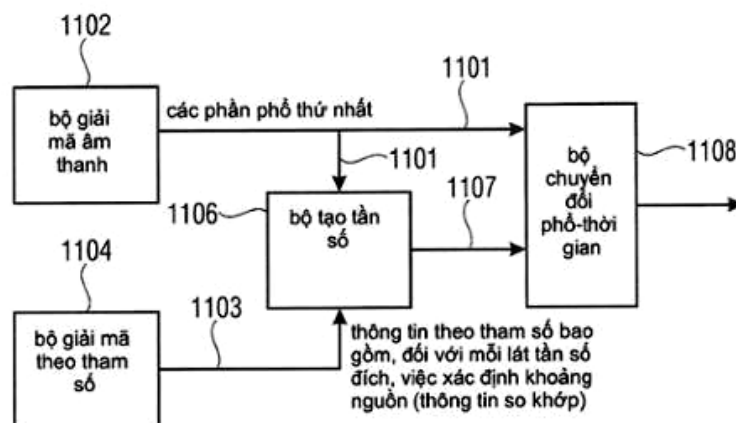
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) NEUKAM, Christian (DE); DISCH, Sascha (DE); NAGEL, Frederik (DE); NIEDERMEIER, Andreas (DE); SCHMIDT, Konstantin (DE); THOSKAHNA, Balaji Nagendran (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp giải mã và mã hoá tín hiệu âm thanh sử dụng lựa chọn ô phổ thích ứng. Thiết bị giải mã tín hiệu được mã hoá, bao gồm: bộ giải mã âm thanh (1102) để giải mã phép biểu diễn được mã hoá của tập hợp thứ nhất của các phần phổ thứ nhất để thu được tập hợp thứ nhất được giải mã của các phần phổ thứ nhất (1101); bộ giải mã theo tham số (1104) để giải mã phép biểu diễn theo tham số được mã hoá của tập hợp thứ hai của các phần phổ thứ hai để thu được phép biểu diễn được giải mã của phép biểu diễn theo tham số (1103), trong đó thông tin theo tham số bao gồm, đối với mỗi lát tần số đích, việc nhận biết vùng nguồn làm thông tin so khớp; và bộ tái tạo tần số (1106) để tái tạo lát tần số đích sử dụng vùng nguồn từ tập hợp thứ nhất của các phần phổ thứ nhất (1101) được nhận biết bởi thông tin so khớp.



- (11) **1-0028923 B** (15) 15/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2016-01472 (85) 25/04/2016
 (22) 02/09/2014 (86) PCT/EP2014/068611 02/09/2014
 (30) 13186480.3 27/09/2013 EP (87) WO2015/043891 02/04/2015
 14161059.2 21/03/2014 EP

(51) **G10L 19/008**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

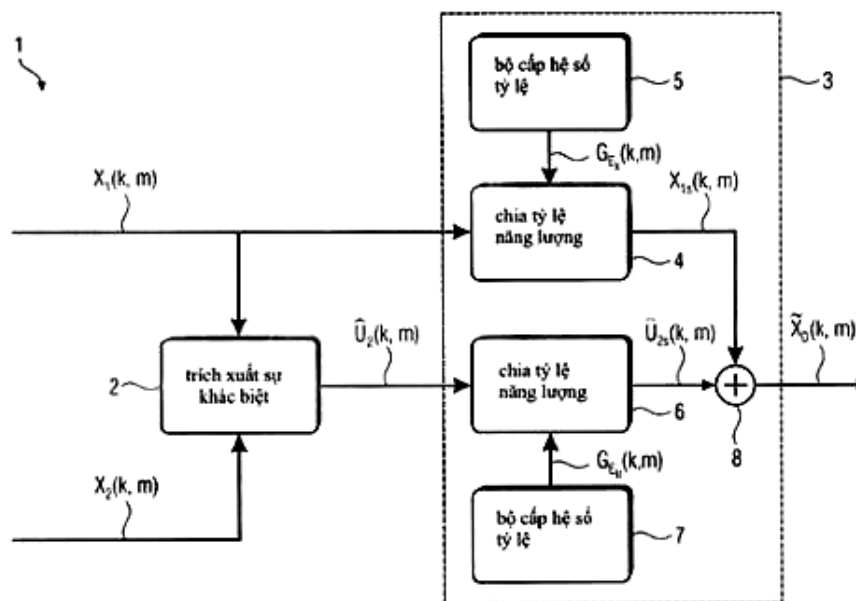
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) ADAMI, Alexander (DE); HABETS, Emanuel (NL); HERRE, Juergen (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

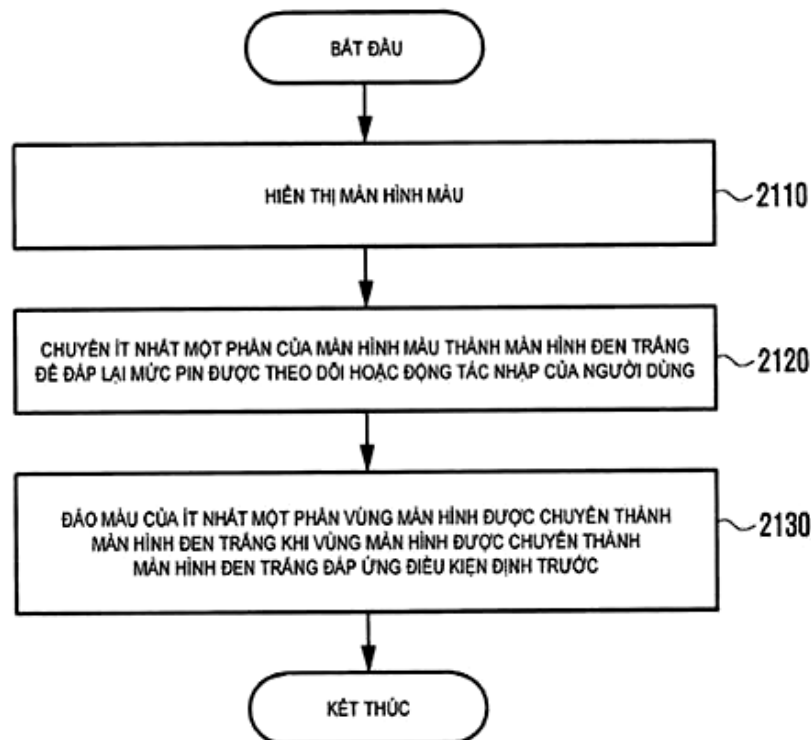
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, HỆ THỐNG XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỘN GIẢM CÁC TÍN HIỆU ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh, hệ thống xử lý tín hiệu âm thanh và phương pháp trộn giảm các tín hiệu đầu vào. Thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh (1) để trộn giảm tín hiệu đầu vào thứ nhất (X_1) và tín hiệu đầu vào thứ hai (X_2) thành tín hiệu trộn giảm (\tilde{X}_D) bao gồm: bộ trích xuất sự khác biệt (2) được tạo cấu hình để nhận tín hiệu đầu vào thứ nhất (X_1) và tín hiệu đầu vào thứ hai (X_2) cũng như để xuất ra tín hiệu được trích xuất (\tilde{U}_2), mà tương quan ít hơn với tín hiệu đầu vào thứ nhất (X_1) so với tín hiệu đầu vào thứ hai (X_2) và bộ tổ hợp (3) được tạo cấu hình để tổ hợp tín hiệu đầu vào thứ nhất (X_1) và tín hiệu được trích xuất (\tilde{U}_2) thành tín hiệu trộn giảm (\tilde{X}_D).

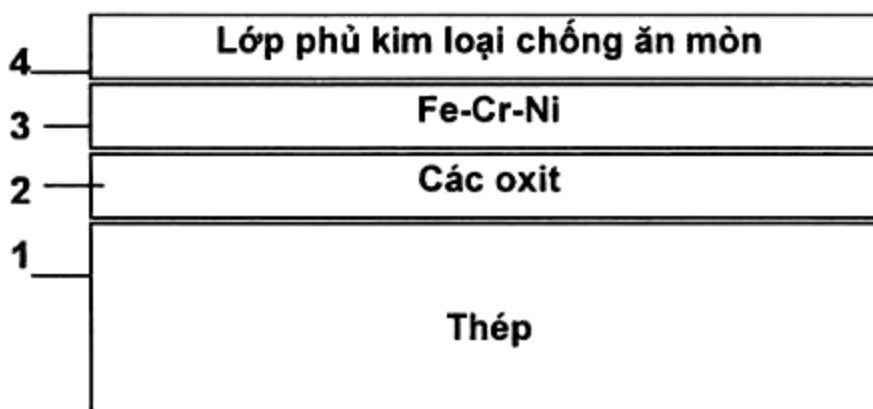


- (11) **1-0028924 B** (15) 15/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-03563 (85) 14/09/2017
 (22) 23/02/2016 (86) PCT/KR2016/001744 23/02/2016
 (30) 10-2015-0025173 23/02/2015 KR (87) WO2016/137194 A1 01/09/2016
 (51) **G06F 1/32; G09G 5/02**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) CHOI, Seungchul (KR); CHO, Chihyun (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢM MỨC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp giảm mức tiêu thụ năng lượng trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm bộ phận hiển thị được tạo cấu hình để hiển thị màn hình màu, pin, ít nhất một bộ xử lý được nối điện với bộ phận hiển thị và pin, và bộ nhớ được nối điện với ít nhất một bộ xử lý, trong đó bộ nhớ lưu trữ các lệnh để cho phép ít nhất một bộ xử lý theo dõi mức pin, chuyển ít nhất một số vùng của màn hình màu được hiển thị trên bộ phận hiển thị thành vùng màn hình đen trắng để đáp lại một sự kiện trong số các sự kiện là mức pin được theo dõi và động tác nhập của người dùng, và đảo màu của ít nhất một phần trong số các vùng được chuyển thành vùng màn hình đen trắng khi các lệnh được thực hiện.



- (11) **1-0028925 B** (15) 15/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 27/02/2017 347
- (21) 1-2016-04011 (85) 24/10/2016
- (22) 04/04/2014 (86) PCT/IB2014/000485 04/04/2014
- (87) WO2015/150850 08/10/2015
- (51) **C23C 28/00; B32B 15/18; C22C 38/04; C22C 38/28; C23C 14/02; C23C 14/16; C23C 14/35; B32B 15/01; C22C 38/44**
- (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg
- (72) CHALEIX, Daniel (FR); SILBERBERG, Eric (BE); SCHMITZ, Bruno (BE); VANDEN EYNDE, Xavier (BE); PACE, Sergio (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **NỀN MANG CÓ NHIỀU LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến nền mang có nhiều lớp, mà ít nhất một trong số các lớp này bao gồm oxit kim loại và được phủ trực tiếp bằng lớp phủ kim loại chứa ít nhất 8% khối lượng niken và ít nhất 10% khối lượng crom, phần còn lại là sắt, các nguyên tố bổ sung và các tạp chất đã được tạo ra từ quá trình chế tạo này, trong đó lớp phủ kim loại này được phủ trực tiếp bằng lớp phủ chống ăn mòn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo nền mang này.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028926 B | | | (15) 15/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 1-2016-00622 | | | (85) 22/02/2016 | |
| (22) 17/07/2014 | | | (86) PCT/EP2014/065397 | 17/07/2014 |
| (30) 13177374.9 | 22/07/2013 | EP | (87) WO2015/011015 | 29/01/2015 |
| 13189345.5 | 18/10/2013 | EP | | |
| 14161611.0 | 25/03/2014 | EP | | |

(51) **H04S 3/00; G10L 19/008**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

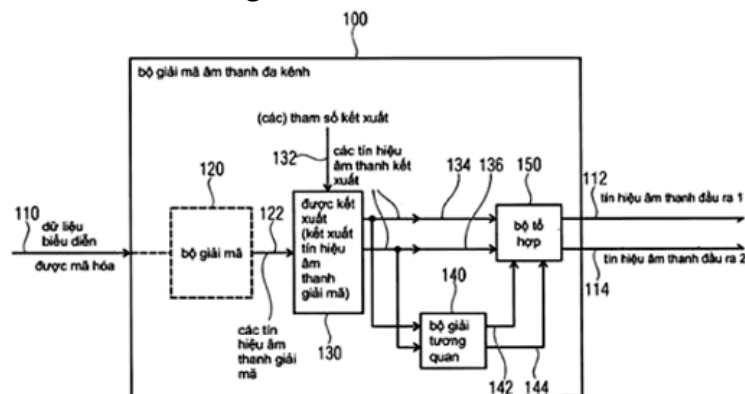
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DISCH, Sascha (DE); FUCHS, Harald (DE); HELLMUTH, Oliver (DE); HERRE, Juergen (DE); MURTAZA, Adrian (RO); PAULUS, Jouni (FI); RIDDERBUSCH, Falko (DE); TERENTIV, Leon (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

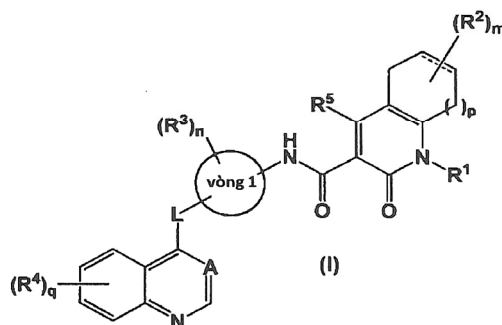
(54) **BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH ĐA KÊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP ÍT NHẤT HAI TÍN HIỆU ÂM THANH ĐẦU RA TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU BIỂU DIỄN ĐƯỢC MÃ HÓA, BỘ MÃ HÓA ÂM THANH ĐA KÊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP DỮ LIỆU BIỂU DIỄN ĐƯỢC MÃ HÓA TRÊN CƠ SỞ ÍT NHẤT HAI TÍN HIỆU ÂM THANH ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã âm thanh đa kênh và phương pháp cung cấp ít nhất hai tín hiệu âm thanh đầu ra trên cơ sở dữ liệu biểu diễn được mã hóa, bộ mã hóa âm thanh đa kênh và phương pháp cung cấp dữ liệu biểu diễn được mã hóa trên cơ sở ít nhất hai tín hiệu âm thanh đầu vào. Bộ giải mã âm thanh đa kênh để cung cấp ít nhất hai tín hiệu âm thanh đầu ra dựa trên dữ liệu biểu diễn được mã hoá được tạo cấu hình để kết xuất nhiều tín hiệu âm thanh được giải mã, mà thu được dựa trên dữ liệu biểu diễn được mã hoá, phụ thuộc vào tham số kết xuất, để thu được nhiều tín hiệu âm thanh được kết xuất. Bộ giải mã âm thanh đa kênh được tạo cấu hình để suy ra một hoặc nhiều tín hiệu âm thanh được giải tương quan từ tín hiệu âm thanh được kết xuất, và để tổ hợp tín hiệu âm thanh được kết xuất, hoặc phiên bản định tỉ lệ của nó, với một hoặc nhiều tín hiệu âm thanh được giải tương quan, để thu được tín hiệu âm thanh đầu ra. Bộ mã hoá âm thanh đa kênh cung cấp tham số phương pháp giải tương quan để điều khiển bộ giải mã âm thanh.



- (11) **1-0028927 B** (15) 15/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2016-00309 (85) 22/01/2016
 (22) 23/07/2014 (86) PCT/JP2014/069419 23/07/2014
 (30) 2013-153350 24/07/2013 JP (87) WO2015/012298 A1 29/01/2015
 (51) **C07D 215/54; A61K 31/5377; A61P 13/12; A61P 25/02; A61P 35/00; C07D 401/14; A61P 37/02; A61P 43/00; A61P 9/00; A61K 31/4709; A61P 35/04**
 (73) **ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
 1-5, Doshomashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8526, Japan
 (72) INUKAI, Takayuki (JP); TAKEUCHI, Jun (JP); YASUHIRO, Tomoko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỢP CHẤT QUINOLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung (I):



có hoạt tính ức chế Axl mạnh bằng cách đưa vào cấu trúc hai vòng khác biệt trong vòng cacbon no được dung hợp với vòng pyridon, và có thể là chất điều trị dùng cho bệnh liên quan đến Axl, ví dụ, bệnh ung thư như bệnh bạch cầu tủy cấp tính, khối u hắc tố, ung thư vú, ung thư tuyến tụy, và khối u thần kinh đệm, bệnh thận, bệnh do hệ thống miễn dịch, và bệnh do hệ tuần hoàn. Sáng chế cũng đề xuất dược phẩm chứa hợp chất nêu trên.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028928 B | | (15) 15/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-00011 | | (85) 04/01/2017 | |
| (22) 20/08/2015 | | (86) PCT/CN2015/087643 | 20/08/2015 |
| (30) 201520205678.3 | 07/04/2015 CN | (87) WO2016/161743 | 13/10/2016 |

(51) **C09G 3/36**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

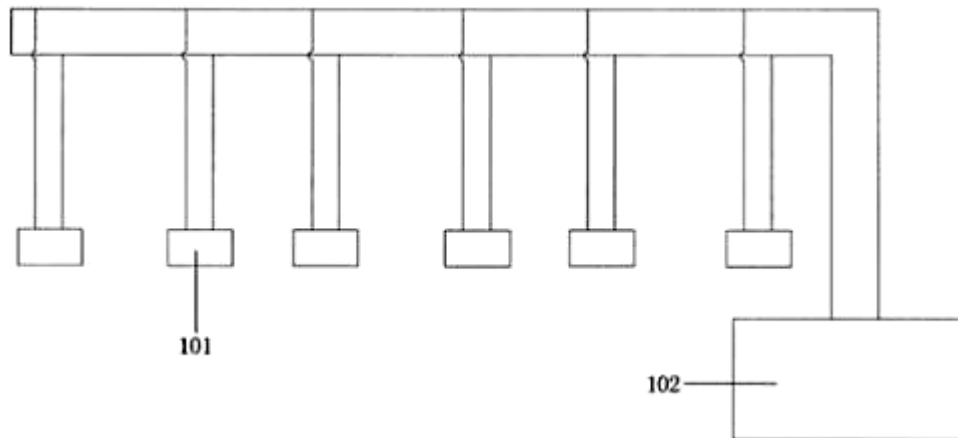
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

(72) Xingchen SHANGGUAN (CN); Pan LI (CN); Jian XU (CN); Yongda MA (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

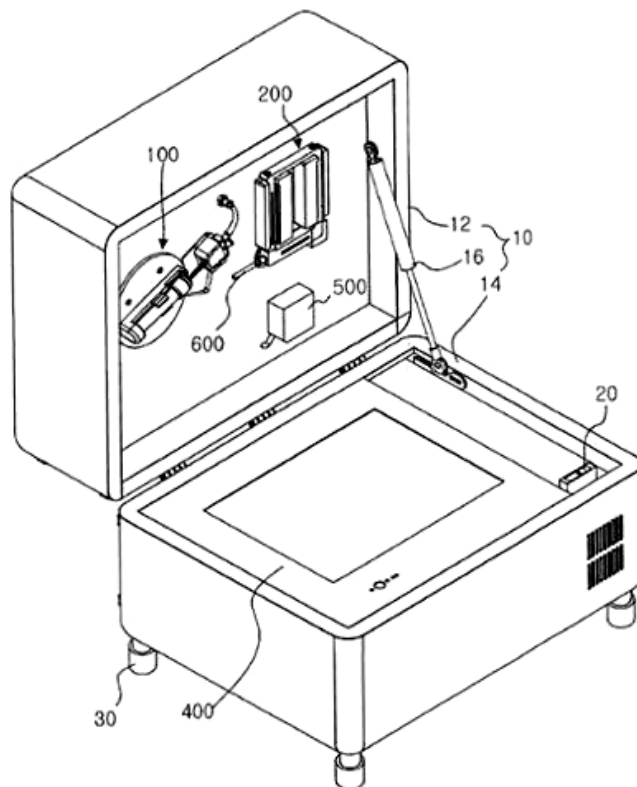
(54) **MẠCH ĐIỆN, ĐỂ BỘ HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất mạch điện, để bộ hiển thị, và thiết bị hiển thị. Mạch điện này có các mô đun mạch (101). Ít nhất một mô đun trong số các mô đun mạch (101) được bố trí phân cách với hai mô đun mạch (101) liền kề tới đó lần lượt bởi khoảng cách thứ nhất và khoảng cách thứ hai, trong đó khoảng cách thứ nhất nhỏ hơn khoảng cách thứ hai, và trị số tuyệt đối của mức chênh lệch giữa khoảng cách thứ hai và khoảng cách thứ nhất khác với bội số nguyên bất kỳ của khoảng cách thứ nhất. Khi điều kiện cụ thể đã được mô tả mà được thỏa mãn bởi các khoảng cách giữa ít nhất một mô đun trong số các mô đun mạch (101) với cả hai mô đun mạch (101) liền kề tới đó, thì ít nhất một mô đun trong số các mô đun mạch (101) tránh khỏi việc bị bố trí ở vị trí giữa của trường sóng đứng giữa hai mô đun mạch (101) liền kề, nhờ đó giảm được các nhiễu từ sóng đứng tới tín hiệu truyền, và làm giảm mức méo tín hiệu và suy giảm tín hiệu.



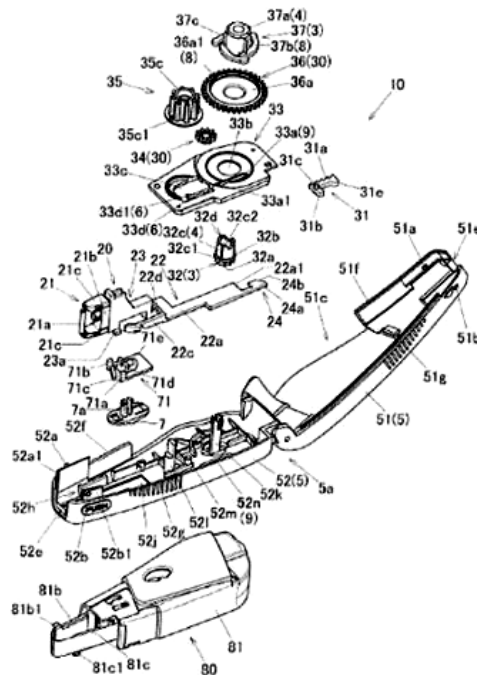
- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028929 B | | (15) 15/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-02135 | | (85) 22/05/2018 | |
| (22) 24/11/2016 | | (86) PCT/KR2016/013623 | 24/11/2016 |
| (30) 10-2015-0164608 | 24/11/2015 KR | (87) WO2017/091006 | 01/06/2017 |
| (51) G01N 11/04; G01F 23/292; G01N 35/04; G01N 33/49; G01N 35/00; G01F 23/02 | | | |
| (73) INDUSTRIAL COOPERATION FOUNDATION CHONBUK NATIONAL UNIVERSITY (KR) | | | |
| 567, Baekje-daero, Deokjin-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do, 54896, Republic of Korea | | | |
| (72) LEE, Donghwan (KR); JUNG, Jinmu (KR); PARK, Jongho (KR); LEE, Euiho (KR); LEE, Uiyun (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐO ĐỘ NHỚT CỦA MÁU DẠNG XÁCH TAY | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đo độ nhớt của máu dạng xách tay bao gồm: vỏ hộp 10 có thể di chuyển được và gồm có vỏ hộp trên 12 và vỏ hộp dưới 14 được lắp theo cách có thể gập lại được; bộ bơm mẫu máu 100 được lắp ở vỏ hộp trên 12 để trộn máu trong vật chứa mẫu máu 50 và cấp máu tự động; bộ đo độ nhớt của máu 200 được lắp ở vỏ hộp trên 12 và đo độ nhớt của máu được cấp từ bộ bơm mẫu máu 100; và bộ xử lý dữ liệu 400 được lắp ở vỏ hộp dưới 14 để phân tích giá trị đo được bằng bộ đo độ nhớt của máu 200 và tính toán độ nhớt của máu.



- (11) **1-0028930 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2017-04531
 (22) 14/11/2017
 (30) JP2016-222584 15/11/2016 JP
 (51) **B41F 16/00**
 (73) **PLUS CORPORATION (JP)**
 1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN
 (72) Jun USHIJIMA (JP); Yasuhiro YAMAMOTO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **DỤNG CỤ DÁN MÀNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ dán màng mà trong đó lưới cắt dùng cho phần chưa dùng của băng dán được định vị trên đầu dán với độ chính xác cao. Dụng cụ dán màng (10) có trục dẫn động lõi cấp (3), mà phần bánh răng (32a) của trục dẫn động lõi cấp được tạo ra trên đó, trục dẫn động lõi quán lại (35), cơ cấu ngăn không cho quay ngược chiều (6) ngăn không cho quay ngược chiều trục dẫn động lõi quán lại (35), cơ cấu nối để quay (30) nối quay được trục dẫn động lõi cấp (3) với trục dẫn động lõi quán lại, cụm đầu dán (20) có đầu dán (21), đầu dán (21) này được làm nhô ra khỏi và được co vào bên trong thân chính vỏ (5), bánh răng trung gian (31) được khóa liên động với cụm đầu dán (20) khiến cho bánh răng trung gian (31) này nối với phần bánh răng (32a) của trục dẫn động lõi cấp khi đầu dán (21) co vào, trong khi cụm đầu dán (21) nhô ra, bánh răng trung gian (31) được tháo ra khỏi phần bánh răng (32a) của trục dẫn động lõi cấp, và cơ cấu ly hợp (4) được gài khớp để truyền và được nhả khớp để ngắt lực quay khỏi phần bánh răng (32a) của trục dẫn động lõi cấp.

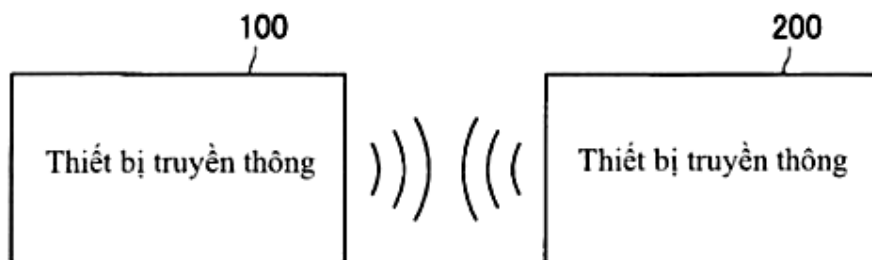


- (11) **1-0028931 B** (15) 16/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2017-05352 (85) 29/12/2017
- (22) 09/06/2016 (86) PCT/TR2016/050175 09/06/2016
- (87) WO2017/213600 14/12/2017
- (51) ***D01F 6/60; D02G 3/48; B60C 9/00***
- (73) **KORDSA TEKNIK TEKSTIL ANONIM SIRKETI (TR)**
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90, Izmit/Kocaeli, Turkey
- (72) FIDAN M. Saadettin (TR); AYYILDIZ Yucel (TR); KANYA Basak (TR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **SỢI XE ĐƠN POLYAMIT 6.6 CÓ MÔ ĐUN CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến sợi xe đơn polyamit 6.6 đã được thấm và hóa rắn bằng nhiệt (sợi xe đơn) có mô đun cao có trị số ứng suất với độ giãn dài 4% nằm trong khoảng từ 2,0 đến và 2,8cN/dtex được sử dụng làm phần gia cường trong vật liệu composit cao su đã được tạo hình. Độ co do nhiệt tối thiểu của sợi mảnh là 4% và độ co do nhiệt tối đa là 7%.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028932 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-03302 | | (85) 06/09/2016 | |
| (22) 23/02/2015 | | (86) PCT/JP2015/055088 | 23/02/2015 |
| (30) 2014-052007 | 14/03/2014 JP | (87) WO2015/137105 A1 | 17/09/2015 |
- (51) **H04B 5/02; H04B 1/59**
- (73) **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
- (72) TERUYAMA, Katsuyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MẠCH TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

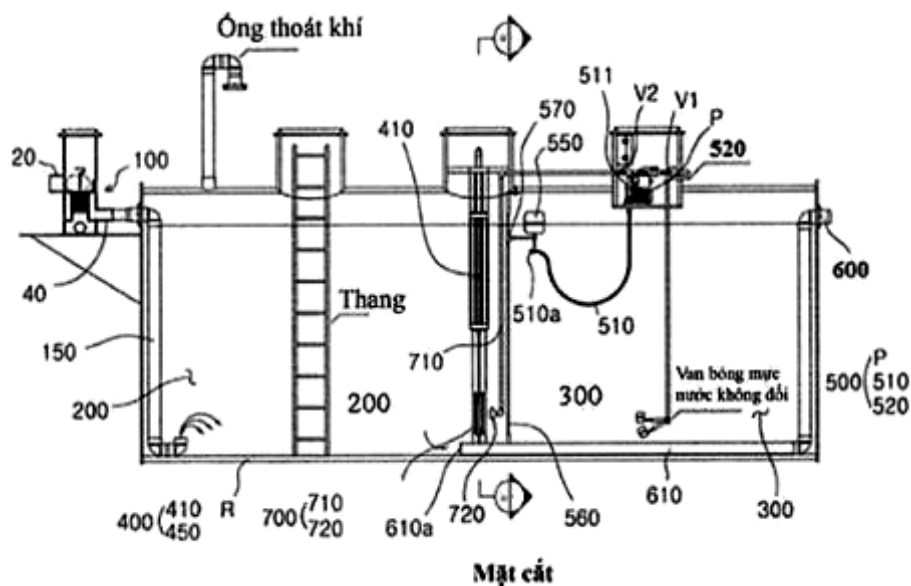
(57) Sáng chế nhằm mục đích cung cấp mạch truyền thông mà qua đó có thể thu thập thông tin về dịch vụ sẵn có trong chế độ truyền thông chủ động và chế độ truyền thông thụ động nếu kết nối truyền thông không dây trường gần được thiết lập trong chế độ truyền thông chủ động.

Sáng chế đề xuất mạch truyền thông được tạo cấu hình để có chế độ truyền thông chủ động và chế độ truyền thông thụ động mà được đề xuất làm các chế độ truyền thông của truyền thông không dây trường gần, và được tạo cấu hình để, khi kết nối của truyền thông không dây trường gần được thiết lập trong chế độ truyền thông chủ động với một thiết bị khác, nhận thông tin về dịch vụ mà sử dụng chế độ truyền thông thụ động từ thiết bị khác.



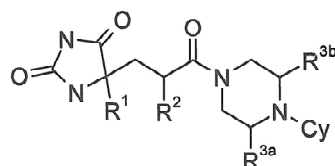
- (11) **1-0028933 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-02646
 (22) 18/07/2016
 (30) KR 10-2015-0164683 24/11/2015 KR
 (51) *E03F 5/10; C02F 1/00; E03F 5/14; C02F 103/00; B01D 35/02; C02F 1/52*
 (73) **HANA ENVIRONMENT CO., LTD.** (KR)
 294, Yunbosun-Ro, Dunpo-Myeon, Asan-Si, Chungcheongnam-Do, South Korea
 (72) INJA MIN (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC MƯA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nước mưa, trong đó bể lắng (200) và bể nước đã xử lý (300) được đặt riêng biệt trong một hồ chứa với bộ thiết bị lọc (400), được cấu tạo để bao gồm thiết bị lọc nước mưa ban đầu (100) chủ yếu lọc nước mưa đầu vào ban đầu thông qua ống dẫn vào nước mưa ban đầu (20) và cung cấp nước mưa đã được lọc vào bể lắng (200) thông qua đường ống cấp thứ nhất (150), bể lắng (200) tạo thành cạnh của hồ chứa (R) và lắng và xử lý các chất lạ trong khi trữ nước đã lọc sơ cấp được cung cấp từ đường ống cấp thứ nhất (150), bể nước đã xử lý (300) giáp với bể lắng (200) và cấu thành một cạnh của hồ chứa (R) và lưu trữ nước được lọc thứ cấp được cung cấp từ bể lắng (200) thông qua bộ thiết bị lọc (400), bộ thiết bị lọc (400) được đặt giữa bể lắng (200) và bể nước đã xử lý (300) và lọc thứ cấp nước mưa của bể lắng (200) bằng cách sử dụng bộ lọc và cung cấp nước mưa đã lọc vào bể nước đã xử lý (300), và thiết bị vận chuyển nước đã xử lý (500) hút nước đã xử lý của bể nước đã xử lý (300) bằng ống hút nước đã xử lý (510) bằng cách sử dụng máy bơm (P), và cung cấp nước đã xử lý được hút vào thùng chứa thông qua đường ống cấp nước đã xử lý (520).



- (11) **1-0028934 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-02476 (85) 29/06/2017
 (22) 18/12/2015 (86) PCT/EP2015/080430 18/12/2015
 (30) EP14307129.8 22/12/2014 EP (87) WO2016/102347 30/06/2016
 (51) **C07D 403/06; A61P 19/04; A61K 31/496; A61P 19/02**
 (73) **1. GALAPAGOS NV (BE)**
 Generaal De Wittelaan L11/A3, 2800 Mechelen, Belgium
2. LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
 35 rue de Verdun, 92284 Suresnes, France
 (72) BREBION, Franck, Laurent (FR); ALVEY, Luke, Jonathan (US); AMANTINI, David (IT); DEPREZ, Pierre, Marc, Marie, Joseph (FR); GOSMINI, Romain, Luc, Marie (FR); JARY, Hélène, Marie (FR); PEIXOTO, Christophe (FR); VARIN, Marie, Laurence, Claire (FR); DE CEUNINCK, Frédéric, André (FR); POP-BOTEZ, Iuliana, Ecaterina (FR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT 5-[(PIPERAZIN-1-YL)-3-OXO-PROPYL]-IMIDAZOLIDIN-2,4-DION LÀM CHẤT ỨC CHẾ HỌ ENZYM PROTEAZA NGOẠI BÀO ĐA MIỀN ADAMTS ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM XƯƠNG KHỚP VÀ ĐƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I:



I

trong đó R¹, R², R^{3a}, R^{3b}, và Cy là như được chỉ rõ trong bản mô tả.

Sáng chế đề cập đến hợp chất ức chế ADAMTS, phương pháp tạo ra chúng và dược phẩm chứa chúng, trong đó hợp chất này được sử dụng trong phòng ngừa và/hoặc điều trị các tình trạng bệnh lý viêm và/hoặc các bệnh liên quan đến sự thoái hóa sụn và/hoặc sự phá vỡ cân bằng nội mô sụn.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028935 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/08/2016 | 341 |
| (21) 1-2015-04569 | | (85) 27/11/2015 | |
| (22) 27/06/2013 | | (86) PCT/US2013/048351 | 27/06/2013 |
| | | (87) WO2014/209332 | 31/12/2014 |

(51) **H01L 29/78; H01L 21/336**

(73) **INTEL CORPORATION (US)**

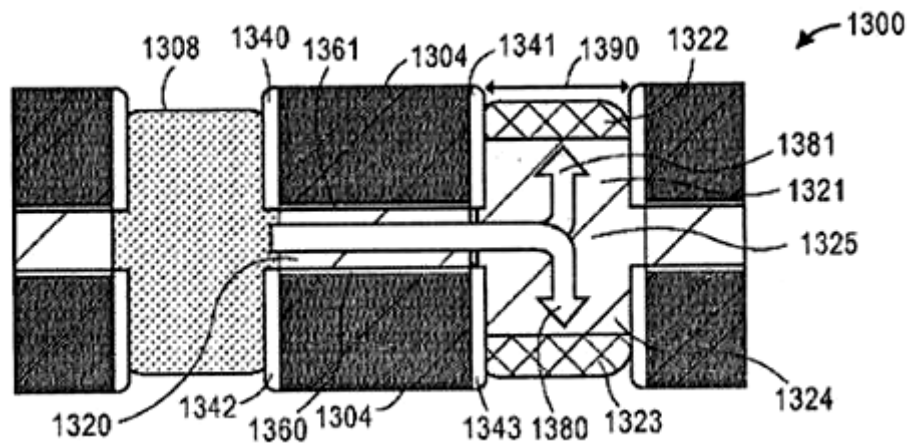
2200 Mission College Boulevard, MS: RNB-4-150, Santa Clara, CA 95052, United States of America

(72) AVCI, Uygur, E. (TR); KIM, Raseong (KR); YOUNG, Ian, A. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TRANZITO HIỆU ỨNG TRƯỜNG XUYÊN HẦM (TFET) CÓ VÙNG BAO QUANH BÊN DƯỚI VÙNG THOÁT KHÔNG ĐƯỢC PHA TẠP**

(57) Sáng chế đề xuất các tranzito hiệu ứng trường xuyên hầm (Tunneling field effect transistor, TFET) có các vùng bao quanh bên dưới vùng thoát không được pha tạp được mô tả. Ví dụ, tranzito hiệu ứng trường xuyên hầm (Tunnelling Field Effect Transistor, TFET) bao gồm vùng hoạt động chuyển tiếp thuần nhất được tạo ra trên lớp nền. Vùng hoạt động chuyển tiếp thuần nhất bao gồm vùng nguồn được pha tạp, vùng kênh không được pha tạp, vùng bao quanh và vùng thoát được pha tạp. Điện cực cổng và lớp điện môi cực cổng được tạo ra trên vùng kênh không được pha tạp giữa vùng nguồn và vùng bao quanh.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028936 B | | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | | 400B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2017-05071 | | | (85) 14/12/2017 | |
| (22) 17/06/2016 | | | (86) PCT/JP2016/002924 | 17/06/2016 |
| (30) 2015-128033 | 25/06/2015 | JP | (87) WO2016/208166 | 29/12/2016 |
| | 2015-172589 | 02/09/2015 | JP | |

(51) **A61M 35/00**

(73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC.** (JP)

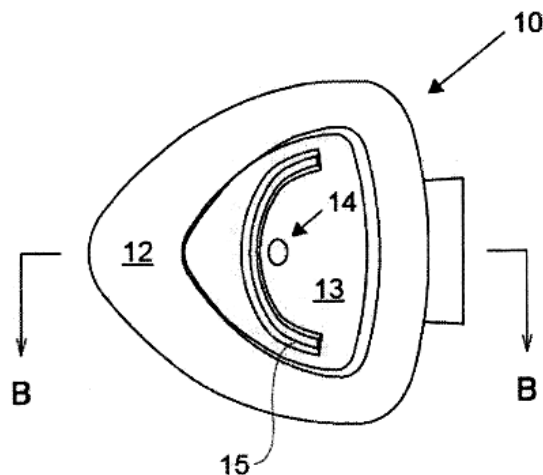
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601, Japan

(72) SHIOZAKI, Mari (JP); HASHIMOTO, Kazumasa (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DỤNG CỤ BÔI DÙNG CHO CHẤT LỎNG SỬ DỤNG TRONG Y TẾ**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ bôi dùng cho chất lỏng sử dụng trong y tế trong đó một lượng thích hợp của chất lỏng sử dụng trong y tế như chất lỏng sát khuẩn rỉ thấm đều từ miếng bôi, dụng cụ này có thể bôi một cách chính xác một lượng định trước của chất lỏng sử dụng trong y tế. Dụng cụ bôi dùng cho chất lỏng sử dụng trong y tế bao gồm: phần tay cầm bao gồm bộ phận hình trụ rỗng, khoang chứa chất lỏng được gắn vào bộ phận hình trụ này, và cơ cấu tách khoang chứa chất lỏng; và phần bôi chất lỏng lên da bao gồm đĩa gắn kèm theo 10 của miếng bôi (nguyên vẹn) được gắn cố định vào đầu bên dưới của bộ phận hình trụ có mặt cắt ngang được tạo nghiêng và miếng bôi gắn cố định vào đĩa gắn kèm. Đĩa gắn kèm 10 được tạo có phần gờ 12 được tạo thành dày ở mép ngoài vi, phần đáy nền 13 được tạo thành như rãnh ở tâm điểm giữa, một lỗ thoát được tạo nghiêng 14 được mở nghiêng về phía phần đáy nền gần tâm phần đáy nền sao cho dung dịch chảy ra về phía hướng đầu xa của đĩa gắn kèm, và cửa van 15 được tạo ra có hình vòng cung hoặc hình lưỡi liềm. Dòng chảy của dung dịch chảy ra từ lỗ thoát được tạo nghiêng được đảo ngược dòng chảy ngược lại bởi cửa van 15. Lượng chất lỏng thấm vào miếng bôi được điều chỉnh.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028937 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04875 | | (85) 04/12/2017 | |
| (22) 28/01/2016 | | (86) PCT/JP2016/052411 | 28/01/2016 |
| (30) 2015-095292 | 08/05/2015 | JP (87) WO2016/181669 | 17/11/2016 |

(51) **E02D 27/00; E02D 27/12; E01D 19/02**

(73) **HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)**

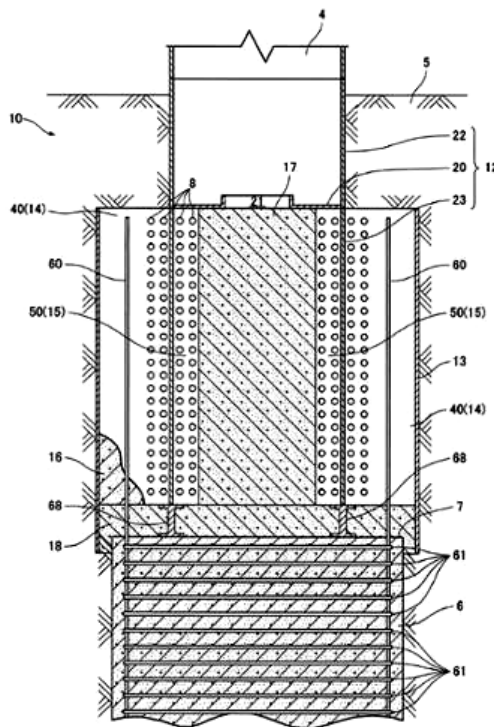
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559, Japan

(72) MISHIMA Yuji (JP); SHIMIZU Shinsaku (JP); OBA Takuya (JP); MORITA Hiroyuki (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) KẾT CẤU LIÊN KẾT CỨNG DÙNG ĐỂ LIÊN KẾT ĐẦU DƯỚI CỦA TRỤ VÀ CỌC BÊ TÔNG

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu liên kết cứng (10) dùng cho đầu dưới trụ cầu (4) và cọc RC (6) bao gồm: phần kéo dài (12) kéo dài xuống dưới từ đầu dưới trụ cầu (4) và được gắn trên cọc RC (6); nhóm sườn tăng cứng thẳng đứng bên ngoài (40) mà được bố trí trên mặt ngoài của phần kéo dài dưới (23), mà là phần dưới của phần kéo dài (12), nhóm sườn tăng cứng thẳng đứng bên ngoài có nhiều lỗ ngăn dịch chuyển (8) được tạo ra trong đó; và bê tông bên ngoài (16) được đúc thành phần chu vi bên ngoài của phần kéo dài dưới (23). Thanh cốt thép chính (60) kéo dài lên trên từ bên trong cọc RC (6) và nhóm sườn tăng cứng thẳng đứng bên ngoài (40) được gắn trong bê tông bên ngoài (16).



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028938 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02542 | | (85) 04/07/2017 | |
| (22) 09/12/2015 | | (86) PCT/EP2015/079176 | 09/12/2015 |
| (30) 14197753.8 | 12/12/2014 EP | (87) WO2016/091982 | 16/06/2016 |
| (51) F28F 19/00; B63H 21/38; B63J 2/12; F01P 11/06; F28F 19/04; F28D 1/02; F28D 1/047; F28D 21/00; B08B 7/00; F01P 3/20 | | | |

(73) **KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)**

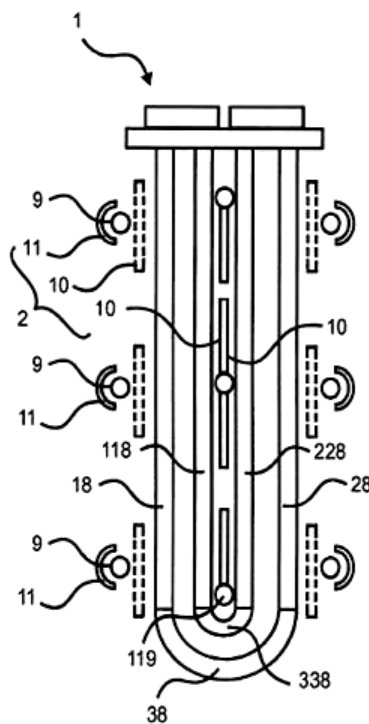
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

(72) SALTERS, Bart Andre (NL); HIETBRINK, Roelant Boudewijn (NL)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

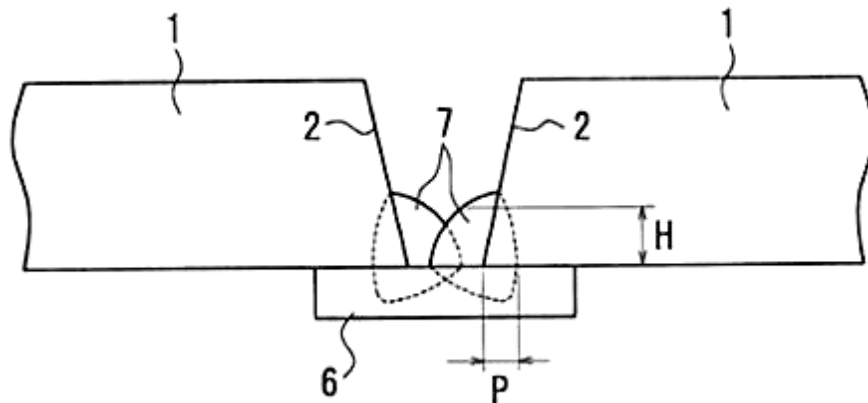
(54) THIẾT BỊ LÀM MÁT ĐỂ LÀM MÁT CHẤT LƯU BẰNG NƯỚC BỀ MẶT VÀ TÀU THỦY BAO GỒM THIẾT BỊ LÀM MÁT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm mát để làm mát chất lưu bằng nước bề mặt và tàu thủy bao gồm thiết bị này, thiết bị làm mát này bao gồm nhiều hơn một ống để chứa và vận chuyển chất lưu trong vùng bên trong của nó, vùng bên ngoài của ống khi hoạt động có ít nhất một phân ngập trong nước bề mặt để làm mát ống để nhờ đó làm mát chất lưu, ít nhất một nguồn ánh sáng để tạo ra ánh sáng cản trở sự bám bẩn lên ít nhất một phần của vùng bên ngoài chìm và ít nhất một bộ phận quang học để tăng cường sự phân bố của ánh sáng chống bám bẩn trên vùng bên ngoài chìm. Nhờ kết cấu này, việc chống bám bẩn cho thiết bị làm mát có thể được bảo đảm theo cách có hiệu quả.



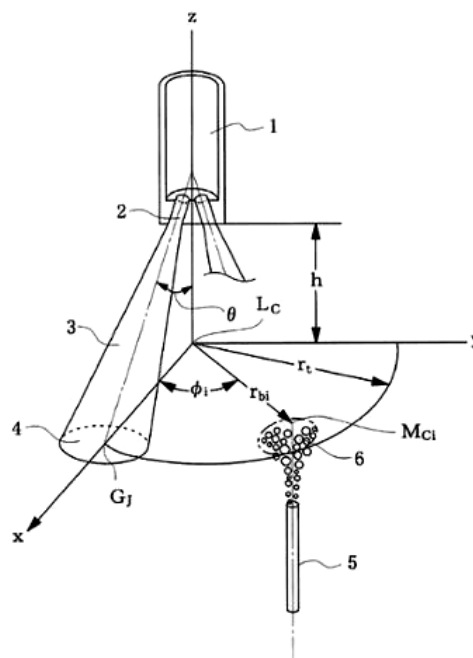
- (11) **1-0028939 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2015 330
 (21) 1-2015-02390 (85) 02/07/2015
 (22) 03/12/2013 (86) PCT/JP2013/082899 03/12/2013
 (30) 2012-265518 04/12/2012 JP (87) WO2014/088111 A1 12/06/2014
 (51) **B23K 9/173; B23K 35/30; B23K 9/02; B23K 9/16; B23K 101/00; B23K 35/38**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) KATAOKA, Tokihiko (JP); SUMI, Hiroyuki (JP); KITANI, Yasushi (JP); OI, Kenji (JP); YASUDA, Koichi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **MỐI HÀN HỒ QUANG TRONG MÔI TRƯỜNG KHÍ BẢO VỆ RÃNH HẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến mối hàn thu được bằng phương pháp hàn hồ quang nhiều lớp trong môi trường khí bảo vệ rãnh hẹp của vật liệu thép dày có chiều dày tấm 22mm hoặc lớn hơn, thiết lập chiều sâu ngấu chảy tại phần đáy của vật liệu thép dày là 1,5mm hoặc lớn hơn và tổng lượng khí oxy (O) và lưu huỳnh (S) chứa trong kim loại hàn nằm trong khoảng từ 400 phần triệu trọng lượng hoặc nhiều hơn đến 1000 phần triệu trọng lượng hoặc ít hơn tạo ra mối hàn hồ quang trong môi trường khí bảo vệ rãnh hẹp của vật liệu thép dày mà, ngay cả khi sử dụng sự tạo rãnh chi phí thấp bằng cách cắt bằng khí, cắt bằng plasma hoặc tương tự, các khuyết tật như vết nứt nhiệt độ cao và thiêu chảy có thể được ngăn một cách hiệu quả mà không cần xử lý hoặc các bước tương tự đối với bề mặt rãnh, và còn có lượng hàn đắp nhỏ.



- (11) **1-0028940 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03840 (85) 29/09/2017
 (22) 25/03/2016 (86) PCT/JP2016/059541 25/03/2016
 (30) 2015-068542 30/03/2015 JP (87) WO2016/158714 A1 06/10/2016
 (51) **C21C 5/35; C21C 5/48; C21C 5/46**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) Takahashi Yukio (JP); Amano Shota (JP); Tawa Toshinori (JP); Uchida Yuichi (JP); Miki Yuji (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CHUYỂN THỜI TỪ ĐÁY VÀ TỪ ĐỈNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò chuyển thời từ đáy và từ đỉnh có khả năng ngăn rung lắc lò chuyển và ngăn tạo bụi và cũng ngăn mài mòn của vật liệu chịu lửa của tường của lò trong tinh luyện khử cacbon bằng lò chuyển thời từ đáy và từ đỉnh. Phương pháp vận hành lò chuyển thời từ đáy và từ đỉnh bằng cách sử dụng ống phun có nhiều lỗ thổi từ đỉnh có các vòi phun dạng ống dùng để phun khí oxy, việc phun các luồng phun oxy từ vòi phun dạng ống ở góc nghiêng vòi phun mà nghiêng so với trục trung tâm của ống phun có nhiều lỗ thổi từ đỉnh, bố trí n ống gió thổi từ đáy ở đáy lò chuyển và thổi khí khuấy trộn từ các ống gió thổi từ đáy này, trong đó tỷ lệ giao (IR) biểu thị mức độ liên quan giữa nút nhiệt được tạo ra bằng cách cho luồng phun oxy được phun từ ống phun có nhiều lỗ thổi từ đỉnh tác động với bề mặt bể chứa sắt nóng chảy và vùng nổi khí khuấy trộn được tạo ra trên bề mặt bể chứa sắt nóng chảy bằng cách thổi và làm nổi khí khuấy trộn từ ống gió thổi từ đáy trong sắt nóng chảy không lớn hơn 0,7.



- (11) **1-0028941 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2016 338
 (21) 1-2016-00522 (85) 15/02/2016
 (22) 08/07/2014 (86) PCT/EP2014/064636 08/07/2014
 (30) 1357082 18/07/2013 FR (87) WO2015/007579 22/01/2015

(51) **E21B 17/042; F16L 15/06; F16L 15/00**

(73) **1. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**

54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye-Aymeries, France

2. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

(72) MARTIN, Pierre (FR); LEGRAND, Bruno (FR); MOREAU, Regis (FR)

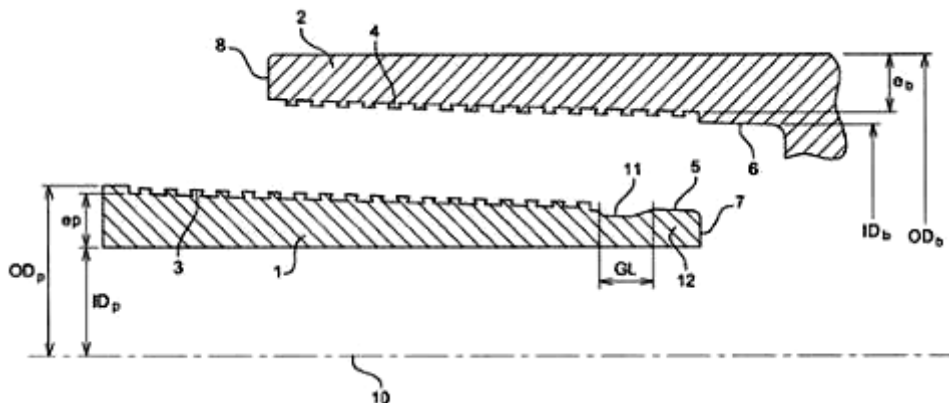
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CỤM LẮP RÁP DÙNG ĐỂ TẠO RA MÔI NỐI REN, MÔI NỐI REN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC NỐI REN CỤM LẮP RÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm lắp ráp dùng để tạo ra mối nối ren, bao gồm bộ phận hình ống thứ nhất và bộ phận hình ống thứ hai có trục quay (10) và từng bộ phận lần lượt được bố trí ở một đầu trong số các đầu của chúng (1, 2) có ít nhất vùng ren liên tục thứ nhất (3, 4) theo sau đường xoắn ốc thứ nhất trên bề mặt theo chu vi ngoài hoặc trong của bộ phận này tùy thuộc vào việc đầu có ren là loại ngoài hay trong, và có khả năng kết hợp với nhau khi nối ren, các vùng ren thứ nhất (3, 4) của các đầu (1, 2) có biên dạng ren có chiều rộng biến thiên dạng đuôi én, các đầu nêu trên (1, 2) lần lượt kết thúc ở bề mặt đầu cuối (7, 8), ít nhất một đầu trong số các đầu này (1, 2) có vành (12) được bố trí giữa vùng ren này và bề mặt đầu cuối này, vành nêu trên mang bề mặt bịt kín (5) có khả năng kết hợp trong mối lắp bịt kín có độ dôi với bề mặt bịt kín tương ứng (6) được bố trí đối diện với đầu còn lại khi mối nối ở trạng thái nối ren, khác biệt ở chỗ, vành (12) được làm rộng bởi rãnh (11) một mặt nối trên vùng ren và mặt khác nối trên bề mặt bịt kín, chiều dài (GL) của rãnh được tính toán như sau:

$$GL \geq 0.4 \times \left(\frac{LFL}{n \times 2} - \frac{TL - RLP}{LFL} \times (LFL - SFL) \right)$$

$$GL \leq 2 \times \left(\frac{LFL}{n \times 2} - \frac{TL - RLP}{LFL} \times (LFL - SFL) \right)$$



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028942 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2017-05268 | | (85) 26/12/2017 | |
| (22) 30/05/2016 | | (86) PCT/JP2016/065924 | 30/05/2016 |
| (30) 2015-114683 | 05/06/2015 JP | (87) WO2016/194874 A1 | 08/12/2016 |

(51) **G01N 21/896; G02B 5/30; G01N 21/892**

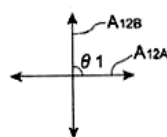
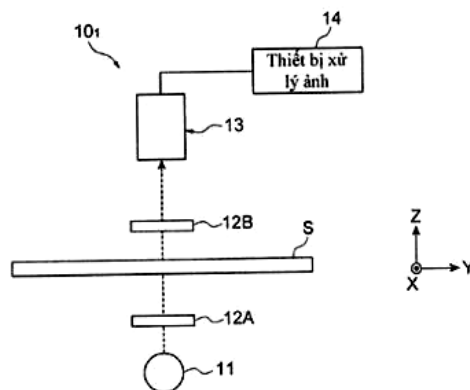
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

(72) SATO Keiko (JP); ANAMI Kikumi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA KHUYẾT TẬT TRONG MÀNG TRUYỀN ÁNH SÁNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG PHÂN CỰC TUYẾN TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM PHÂN CỰC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm tra khuyết tật trong màng truyền ánh sáng bao gồm bước kiểm tra khuyết tật trong màng truyền ánh sáng tương ứng với màng cần kiểm tra (S) có đặc tính truyền ánh sáng bằng cách tạo ảnh màng cần kiểm tra (S) bằng cách sử dụng thiết bị tạo ảnh (13) thông qua tấm phân cực tuyến tính (12A, 12B) được bố trí giữa màng cần kiểm tra (S) và thiết bị tạo ảnh (13) sao cho trục hấp thụ (A_{12A} , A_{12B}) giao với hướng trục giao với mặt phẳng dao động của ánh sáng phân cực tuyến tính đồng thời phát xạ ánh sáng phân cực tuyến tính tương ứng với ánh sáng chiếu xạ tới màng (S) cần kiểm tra, trong đó khi ánh sáng phân cực tuyến tính được chiếu xạ tới màng cần kiểm tra (S), sự khác nhau giữa bước sóng có độ nhạy tối đa của thiết bị tạo ảnh (13) và bước sóng có cường độ tối đa của ánh sáng tới được truyền thông qua màng cần kiểm tra và tấm phân cực tuyến tính (12A, 12B) và tới trên thiết bị tạo ảnh (13) là 50 nm hoặc nhỏ hơn.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028943 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-02867 | | (85) 25/07/2017 | |
| (22) 31/12/2014 | | (86) PCT/CN2014/095851 | 31/12/2014 |
| | | (87) WO2016/106662 | 07/07/2016 |

(51) **H04W 16/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129
- China

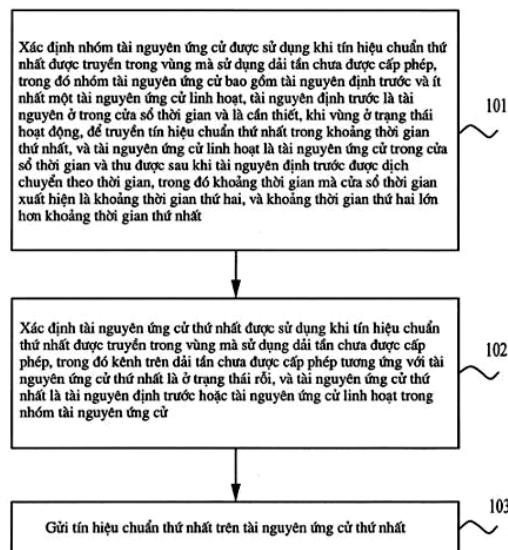
(72) GUAN, Lei (CN); MAZZARESE, David (FR); CLASSON, Brian (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU CHUẨN TRONG VÙNG SỬ DỤNG DẢI TẦN CHƯA ĐƯỢC CẤP PHÉP, TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu chuẩn trong vùng sử dụng dải tần chưa được cấp phép. Phương pháp này bao gồm: xác định nhóm tài nguyên ứng cử được sử dụng khi tín hiệu chuẩn thứ nhất được truyền trong vùng mà sử dụng dải tần chưa được cấp phép, trong đó nhóm tài nguyên ứng cử bao gồm tài nguyên định trước và ít nhất một tài nguyên ứng cử linh hoạt, tài nguyên định trước là tài nguyên ở trong cửa sổ thời gian và là cần thiết, khi vùng ở trạng thái hoạt động, để truyền tín hiệu chuẩn thứ nhất trong khoảng thời gian thứ nhất, và tài nguyên ứng cử linh hoạt là tài nguyên ứng cử trong cửa sổ thời gian và thu được sau khi tài nguyên định trước được dịch chuyển theo thời gian, trong đó khoảng thời gian mà cửa sổ thời gian xuất hiện là khoảng thời gian thứ hai, và khoảng thời gian thứ hai lớn hơn khoảng thời gian thứ nhất.

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu chuẩn trong vùng sử dụng dải tần chưa được cấp phép. Phương pháp này bao gồm: xác định nhóm tài nguyên ứng cử được sử dụng khi tín hiệu chuẩn thứ nhất được truyền trong vùng mà sử dụng dải tần chưa được cấp phép, trong đó nhóm tài nguyên ứng cử bao gồm tài nguyên định trước và ít nhất một tài nguyên ứng cử linh hoạt; xác định tài nguyên ứng cử thứ nhất được sử dụng khi tín hiệu chuẩn thứ nhất được truyền trong vùng mà sử dụng dải tần chưa được cấp phép, trong đó kênh trên dải tần chưa được cấp phép tương ứng với tài nguyên ứng cử thứ nhất là ở trạng thái rỗi, và tài nguyên ứng cử thứ nhất là tài nguyên định trước hoặc tài nguyên ứng cử linh hoạt trong nhóm tài nguyên ứng cử; và gửi tín hiệu chuẩn thứ nhất trên tài nguyên ứng cử thứ nhất. Theo các phương án của sáng chế, tỷ lệ thành công của việc gửi tín hiệu chuẩn có thể được cải thiện. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến trạm cơ sở và thiết bị người sử dụng để thực hiện phương pháp này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028944 B | | (15) 16/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 1-2016-00623 | | (85) 22/02/2016 | |
| (22) 17/07/2014 | | (86) PCT/EP2014/065395 | 17/07/2014 |
| (30) 13177374.9 | 22/07/2013 | EP (87) WO2015/011014 | 29/01/2015 |
| 13189339.8 | 18/10/2013 | EP | |

(51) **H04S 3/00; G10L 19/008**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

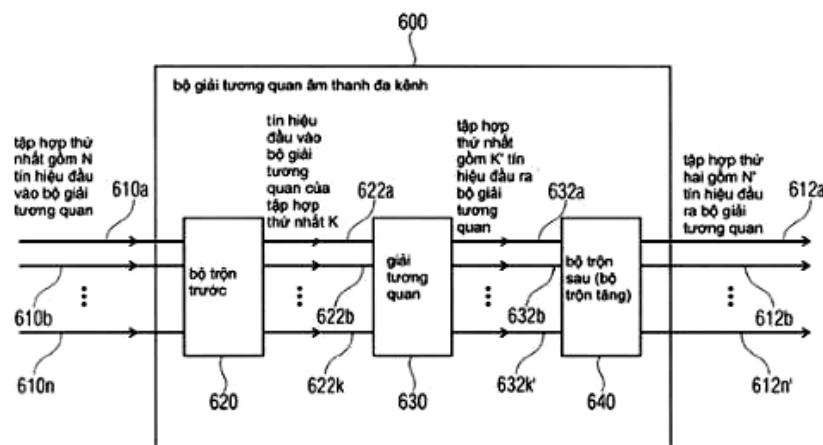
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DISCH, Sascha (DE); FUCHS, Harald (DE); HELLMUTH, Oliver (DE); HERRE, Juergen (DE); MURTAZA, Adrian (RO); PAULUS, Jouni (FI); RIDDERBUSCH, Falko (DE); TERENTIV, Leon (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

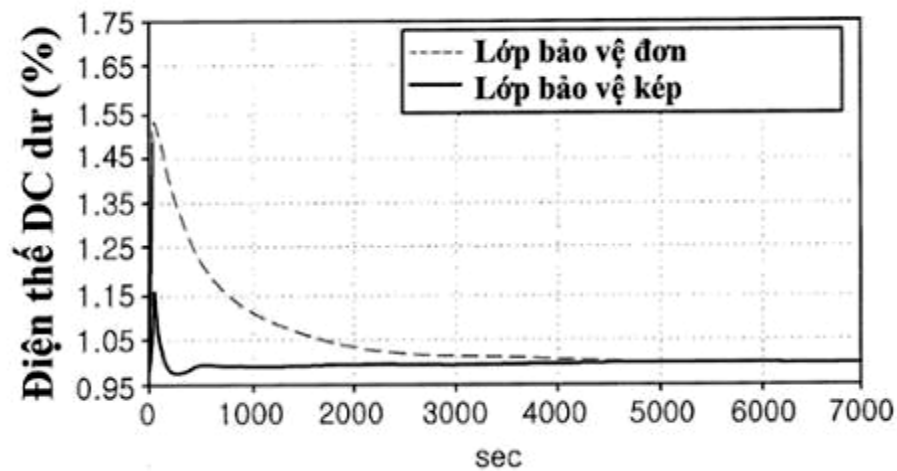
(54) **BỘ GIẢI TƯƠNG QUAN ĐA KÊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP NHIỀU TÍN HIỆU ĐƯỢC GIẢI TƯƠNG QUAN, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH ĐA KÊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP DỮ LIỆU BIỂU DIỄN ĐƯỢC MÃ HÓA, BỘ MÃ HÓA ÂM THANH ĐA KÊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP ÍT NHẤT HAI TÍN HIỆU ÂM THANH ĐẦU RA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải tương quan đa kênh và phương pháp cung cấp nhiều tín hiệu được giải tương quan, bộ giải mã âm thanh đa kênh và phương pháp cung cấp dữ liệu biểu diễn được mã hóa, bộ mã hóa âm thanh đa kênh và phương pháp cung cấp ít nhất hai tín hiệu âm thanh đầu ra. Bộ giải tương quan đa kênh để cung cấp nhiều tín hiệu được giải tương quan trên cơ sở nhiều tín hiệu đầu vào bộ giải tương quan được tạo cấu hình để trộn trước tập hợp thứ nhất gồm N tín hiệu đầu vào bộ giải tương quan vào trong tập hợp thứ hai gồm K tín hiệu đầu vào bộ giải tương quan, trong đó $K < N$. Bộ giải tương quan đa kênh còn được tạo cấu hình để trộn tăng tập hợp thứ nhất gồm K' tín hiệu đầu ra bộ giải tương quan vào trong tập hợp thứ hai gồm N' tín hiệu đầu ra bộ giải tương quan, trong đó $N' > K'$. Bộ giải tương quan đa kênh có thể được sử dụng bộ giải mã âm thanh đa kênh. Bộ mã hóa âm thanh đa kênh cung cấp thông tin điều khiển phức cho bộ giải tương quan đa kênh.



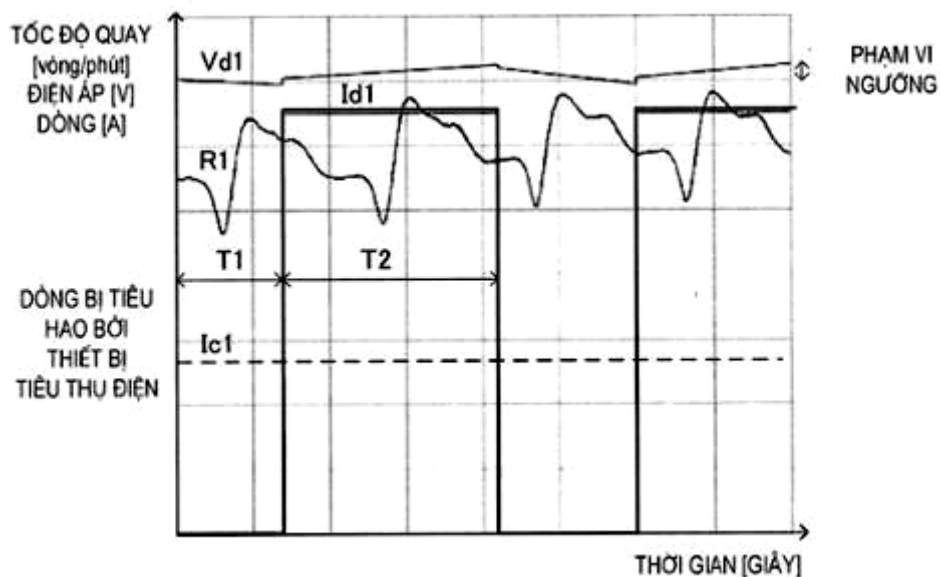
- (11) **1-0028945 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2017-04825
 (22) 30/11/2017
 (30) 10-2016-0162196 30/11/2016 KR
 (51) **G02F 1/1334; H01L 29/786; G02F 1/1362**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Do-Yeon KIM (KR); Jong-Hyun KIM (KR); Sung-Wook CHOI (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐỂ DẠNG MẢNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới để dạng mảng chứa đế thứ nhất, tranzito màng mỏng được bố trí trên đế thứ nhất, điện cực thứ nhất được định vị trên đế thứ nhất, lớp bảo vệ được định vị trên điện cực thứ nhất, và điện cực thứ hai được định vị trên lớp bảo vệ, trong đó, lớp bảo vệ chứa lớp thứ nhất và lớp thứ hai, lớp thứ nhất có điện trở suất thứ nhất, lớp thứ hai có điện trở suất thứ hai, lớp thứ nhất được đặt giữa điện cực thứ nhất và lớp thứ hai, và điện trở suất thứ hai là nhỏ hơn điện trở suất thứ nhất.



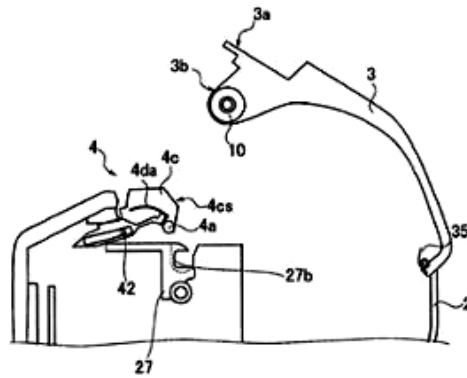
- (11) **1-0028946 B** (15) 16/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-03799
 (22) 28/09/2017
 (30) 2016-189635 28/09/2016 JP
 (51) **F02D 41/08; H02P 9/00; F02D 41/16; F02D 29/06; F02D 41/14**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Tatsuhiro OBA (JP); Takahiro NISHIKAWA (JP); Kenichi KAJIWARA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN
 PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Phương tiện giao thông gồm: động cơ; máy điện quay kiểu nam châm vĩnh cửu; ắc quy; thiết bị tiêu thụ điện; bộ đổi điện được sắp xếp giữa máy phát điện kiểu nam châm vĩnh cửu và ắc quy, bộ đổi điện gồm nhiều phần chuyển mạch điều khiển dòng điện được xuất ra từ máy điện quay kiểu nam châm vĩnh cửu tới ắc quy và thiết bị tiêu thụ điện; và cơ cấu điều khiển áp dụng có lựa chọn nhiều kiểu điều khiển tải khác với nhau về các hiệu suất phát điện của máy điện quay kiểu nam châm vĩnh cửu, và điều khiển các phần chuyển mạch của bộ đổi điện dựa trên việc điều khiển tải được chọn. Lượng điện được tạo ra bởi máy điện quay kiểu nam châm vĩnh cửu trong khoảng thời gian trong đó việc điều khiển tải có hiệu suất phát điện cao nhất được áp dụng lớn hơn so với điện bị tiêu hao bởi thiết bị tiêu thụ điện. Lượng điện được tạo ra bởi máy điện quay kiểu nam châm vĩnh cửu trong khoảng thời gian trong đó việc điều khiển tải có hiệu suất phát điện thấp nhất được áp dụng là bằng hoặc nhỏ hơn so với điện bị tiêu hao bởi thiết bị tiêu thụ điện. Sáng chế cũng đề cập tới phương pháp để điều khiển phương tiện giao thông này.

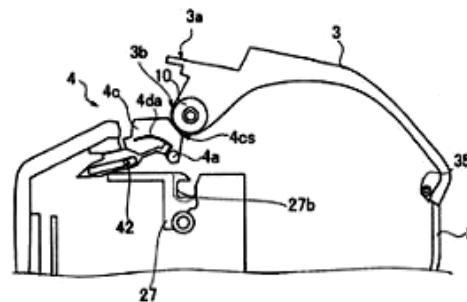


- | | | | |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028947 B | | (15) 17/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2018 | 358 |
| (21) 1-2017-01442 | | (85) 19/04/2017 | |
| (22) 08/04/2015 | | (86) PCT/JP2015/060952 | 08/04/2015 |
| (30) 2015-015245 | 29/01/2015 | JP (87) WO2016/121137 A1 | 04/08/2016 |
| (51) B41J 29/13; B41J 2/32; B65C 9/46; B41J 3/36; B41J 15/04 | | | |
| (73) SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP) | | | |
| | 7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan | | |
| (72) HIROSE, Kenji (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) MÁY IN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến máy in theo sáng chế bao gồm hộp chứa được tạo kết cấu để chứa thân cuộn mà để dạng băng được quấn thành; nắp đóng mở được tạo kết cấu để mở hoặc đóng hộp chứa; và bộ chuyển đổi được tạo kết cấu để có thể di chuyển được giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai. Khi bộ chuyển đổi ở vị trí thứ nhất, việc in ấn được thực hiện với chế độ nhả thứ nhất. Khi bộ chuyển đổi ở vị trí thứ hai, việc in ấn được thực hiện với chế độ nhả thứ hai. Một phần của nắp đóng mở tiếp xúc với bộ chuyển đổi sao cho bộ chuyển đổi di chuyển theo chiều về phía vị trí thứ hai, đáp lại sự thay đổi trạng thái của nắp đóng mở từ trạng thái mở sang trạng thái đóng.



S3



S4

- (11) **1-0028948 B** (15) 17/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2015 332
- (21) 1-2015-02101 (85) 12/06/2015
- (22) 17/12/2013 (86) PCT/EP2013/076820 17/12/2013
- (30) 61/738,432 18/12/2012 US (87) WO2014/095800 A1 26/06/2014
 13152520.6 24/01/2013 EP
- (51) ***C08H 7/00; C09D 197/00; C08G 18/64***
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
 Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
- (72) BODE, Daniel (US); WILSON, Pam (US); CRAUN, Gary Pierce (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ NỀN LÀ LON HOẶC BAO BÌ THỰC PHẨM VÀ LON HOẶC BAO BÌ ĐƯỢC PHỦ THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp phủ nền là lon hoặc bao bì dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống bao gồm phủ chế phẩm phủ bao gồm hỗn hợp của a) lignin không biến tính, b) dung môi và c) chất liên kết ngang, lên nền và đóng rắn nhiệt lớp phủ này ở nhiệt độ trong phạm vi từ 130°C đến 250°C để thu được nền được phủ. Sáng chế cũng bao gồm chế phẩm phủ có hỗn hợp của a) lignin, b) chất liên kết ngang epoxy polyme có glycidyl (met)acrylat, và c) dung môi. Ngoài ra, sáng chế bao gồm chế phẩm phủ có hỗn hợp của a) lignin, b) dung môi, và c) chất tạo liên kết ngang phenol. Sáng chế còn bao gồm lon hoặc bao bì được phủ với chế phẩm phủ đó.

- (11) **1-0028949 B** (15) 17/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2017-03790 (85) 27/09/2017
 (22) 02/03/2016 (86) PCT/US2016/020403 02/03/2016
 (30) 62/127,206 02/03/2015 US (87) WO2016/141035 09/09/2016
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 29/00**

(73) **AMGEN INC. (US)**

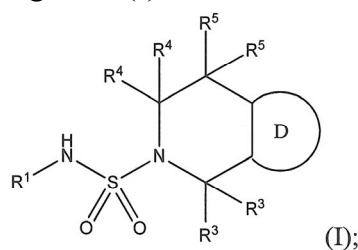
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America

(72) WEISS, Matthew (US); MILGRAM, Benjamin C. (US); DINEEN, Thomas (US); STELLWAGEN, John (US); GUZMAN-PEREZ, Angel (US); BOEZIO, Alessandro (US); MARX, Isaac E. (US)

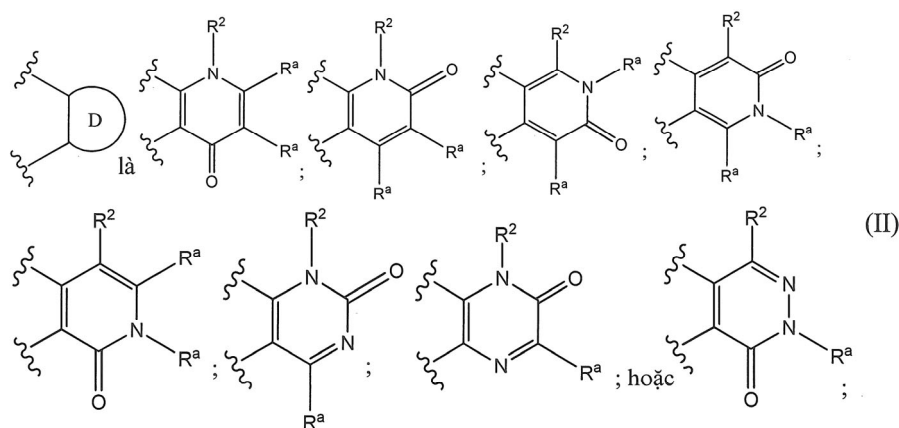
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT KETON SULFONAMIT HAI VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ CHỨNG ĐAU, HO HOẶC NGỨA**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I):



trong đó nhóm:



trong đó các biến là như được xác định trong phần mô tả, chất đồng phân đối quang, chất đồng phân không đối quang, chất đồng phân cân quay của chúng, hoặc một hỗn hợp của chúng, hoặc các muối dược dụng của chúng, mà là các chất ức chế của các kênh natri hoạt động theo điện áp, đặc biệt là Nav 1.7. Các hợp chất này là hữu ích cho việc điều trị các bệnh có thể điều trị được bằng quá trình ức chế các kênh natri như các rối loạn đau, ho, hoặc ngứa. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0028950 B** (15) 17/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2016 340
(21) 1-2016-01351 (85) 14/04/2016
(22) 13/10/2014 (86) PCT/EP2014/071855 13/10/2014
(30) 13189145.9 17/10/2013 EP (87) WO2015/055564 23/04/2015
(51) **A61K 9/20; A61K 9/28; A61K 31/00**
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
(72) NEUMANN, Heike (DE); BENKE, Klaus (DE); FORMELL, Michael (DE);
WINTER, Gabriele (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **ĐƯỢC PHẨM DẠNG LIỀU RẮN CHỨA NATRI 1-[6-(MORPHOLIN-4-
YL)PYRIMIDIN-4-YL]-4-(1H-1,2,3-TRIAZOL-1-YL)-1H-PYRAZOL-5-OLAT
VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ ĐƯỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng liều rắn dùng qua đường miệng chứa natri 1-[6-(morpholin-4-yl)pyrimidin-4-yl]-4-(1H-1,2,3-triazol-1-yl)-1H-pyrazol-5-olat (hoạt chất (I)), khác biệt ở chỗ, hoạt chất (I) được giải phóng, và phương pháp bào chế chúng. Dược phẩm dạng liều rắn này được sử dụng làm thuốc, và cũng được sử dụng để phòng ngừa, phòng ngừa thứ cấp hoặc điều trị các rối loạn bệnh lý, cụ thể là các rối loạn bệnh lý tim mạch, suy tim, thiếu máu, các rối loạn bệnh lý thận mạn tính và thiếu năng thận.

(11) **1-0028951 B** (15) 17/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-04613 (85) 20/11/2017
(22) 22/04/2015 (86) PCT/EP2015/058694 22/04/2015
(87) WO2016/169591 A1 27/10/2016

(51) **H04S 7/00; H04M 3/56**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

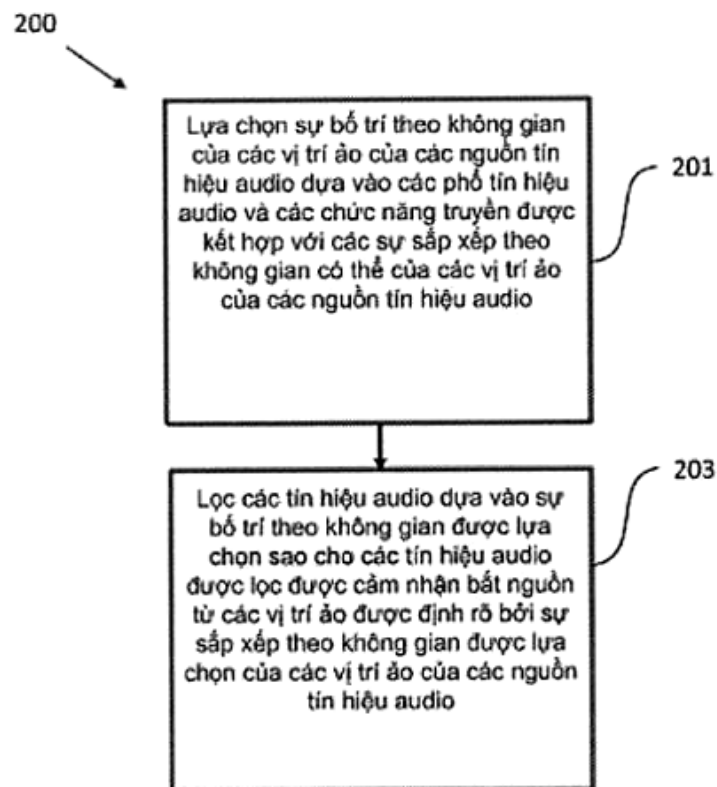
Huawei Administration Building Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) PANG, Liyun (CN); HOFFMANN, Pablo (CL)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU AUDIO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu audio (100) dùng để xử lý các tín hiệu audio (105) định rõ các phổ tín hiệu audio, các tín hiệu audio cần được truyền đến người nghe theo cách sao cho người nghe cảm nhận các tín hiệu audio bắt nguồn từ các vị trí ảo của các nguồn tín hiệu audio. Thiết bị xử lý tín hiệu audio bao gồm bộ lựa chọn (101) được tạo cấu hình để lựa chọn sự bố trí theo không gian của các vị trí ảo của các nguồn tín hiệu audio liên quan đến người nghe từ các sự bố trí theo không gian có thể, và bộ lọc (103) được tạo cấu hình để lọc các tín hiệu audio dựa vào sự bố trí theo không gian được lựa chọn.



- (11) **1-0028952 B** (15) 17/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2016-00865 (85) 08/03/2016
 (22) 31/07/2014 (86) PCT/US2014/049137 31/07/2014
 (30) PCT/US2013/054145 08/08/2013 US (87) WO2015/020873 12/02/2015
 14/308,118 18/06/2014 US

(51) *A23J 3/14; A23L 5/00; A23L 13/40; A23J 3/00; A23J 3/22*

(73) **GENERAL MILLS, INC. (US)**

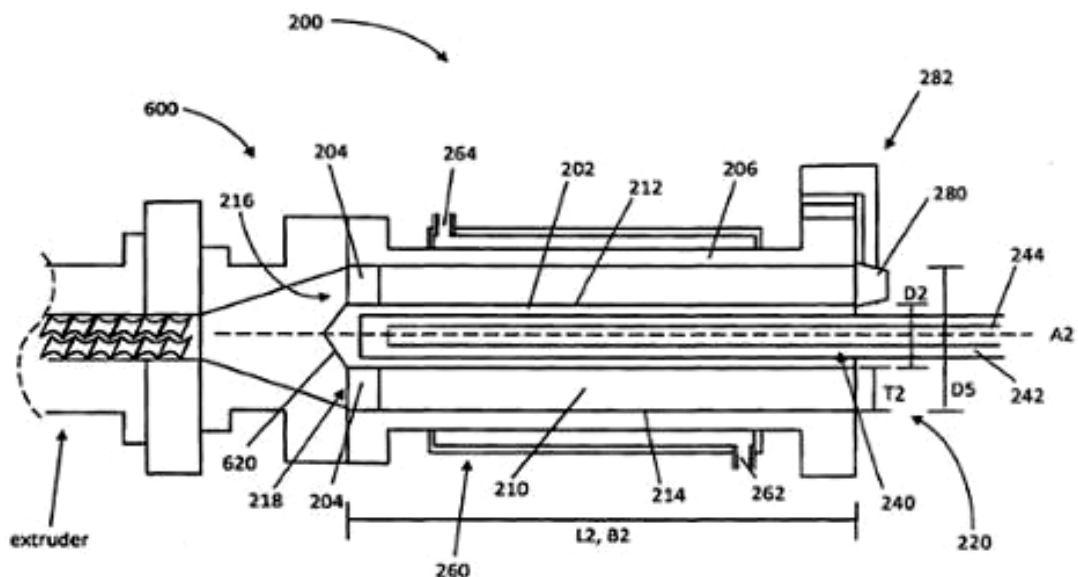
Number One General Mills Boulevard P.O. Box 1113 Minneapolis, MN 55440,
 United States of America

(72) WALTHER, Goeran (DE); VAN LENGERICH, Bernhard, H. (US); ROBIE, Steven,
 C. (US); WEINSTEIN, James, N. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

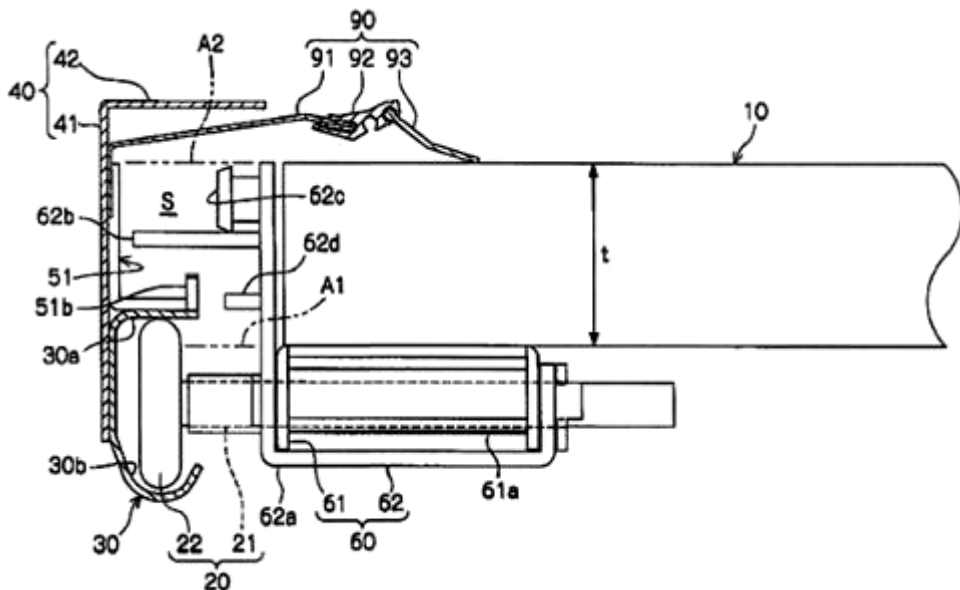
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM PROTEIN ÉP ĐÙN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp sản xuất sản phẩm protein ép đùn. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hệ thống để tạo ra sản phẩm protein ép đùn có sử dụng hệ thống bao gồm khuôn có rãnh với mặt cắt ngang vốn là vòng liên tục dọc theo ít nhất một phần chiều dài của khuôn.



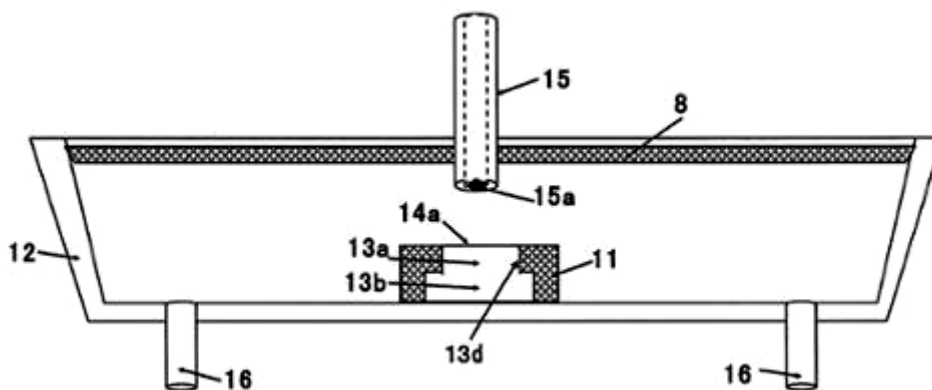
- | | | | | |
|---|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0028953 B | | | (15) 17/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 26/10/2015 | 331 |
| (21) 1-2015-02424 | | | (85) 03/07/2015 | |
| (22) 06/11/2013 | | | (86) PCT/JP2013/079974 | 06/11/2013 |
| (30) 2012-265797 | 04/12/2012 | JP | (87) WO2014/087782 A1 | 12/06/2014 |
| 2012-265796 | 04/12/2012 | JP | | |
| (51) E05B 65/00; E05D 15/38 | | | | |
| (73) BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP) | | | | |
| 17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP) | | | | |
| (72) MATSUO Kazunori (JP) | | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐỂ MỞ VÀ ĐÓNG | | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mở/đóng mà bao gồm kết cấu dùng để chặn phần ăn khớp hãm hoặc phần ăn khớp khóa khỏi chạm vào vật thể hoặc tương tự và ngăn chặn đường bao quanh ray dẫn hướng trở nên dày do kết cấu này. Trong thiết bị mở/đóng mà trong đó phần ăn khớp hãm được làm ăn khớp với phần được ăn khớp thứ nhất bởi thiết bị chặn đóng để đặt bộ hãm dựa trên thao tác đóng thân mở/đóng, không gian liền kề với mặt đầu theo hướng chiều rộng theo phương ngang của thân mở/đóng và liên tục theo hướng mở/đóng của thân mở/đóng được làm chắc, không gian được bao quanh theo hướng mở/đóng của thân mở/đóng bởi mặt đầu theo hướng chiều rộng theo phương ngang của thân mở/đóng, ray dẫn hướng, và bộ phận đỡ, và điểm tháo phần được ăn khớp thứ nhất và phần ăn khớp hãm được bố trí trong không gian này.

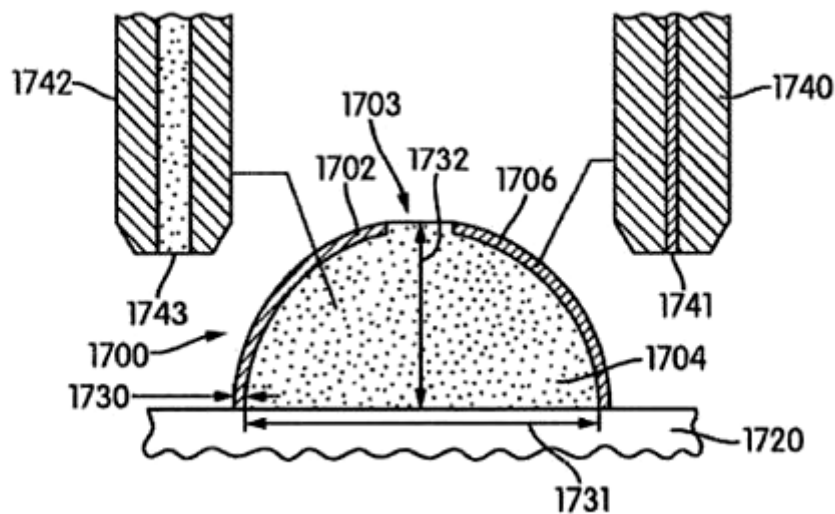


- | | | | |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028954 B | | (15) 17/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-01072 | | (85) 15/03/2018 | |
| (22) 09/08/2016 | | (86) PCT/JP2016/073467 | 09/08/2016 |
| (30) 2015-160520 | 17/08/2015 | JP (87) WO2017/030052 A1 | 23/02/2017 |
| | 2015-160518 | 17/08/2015 | JP |
- (51) **B22D 11/10; B22D 11/118**
- (73) 1. **NISSHIN STEEL CO., LTD.** (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan
2. **KROSAKIHARIMA CORPORATION** (JP)
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 806-8586 Japan
- (72) HIRAGA Yutaka (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **ĐẬP HÌNH KHUYÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến đập có khả năng kiểm soát dòng có tốc độ cao cũng như là ngăn đường đi ngắn của kim loại nóng chảy. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến đập hình khuyên (11) được cố định ở đáy của gàu chuyên và chỉ ở dưới vòi dài (15) của thùng rót ở máy đúc liên tục. Đập hình khuyên (11) có hốc (13) mà có mặt cắt ngang thực chất là hình tròn. Hốc (13) có lỗ phía trên được cấu tạo để nhận dòng kim loại nóng chảy từ phía trên qua vòi dài (15); chỗ nhô ra bên trong (13d) mà có dạng hình khuyên và kéo dài về phía trong từ đầu trên của thành trong của hốc (13); khoảng không thứ nhất (13a) ở phía trong của chỗ nhô ra bên trong (13d); và khoảng không thứ hai (13b) mà thông với khoảng không thứ nhất (13a) và ở phía dưới của khoảng không thứ nhất (13a).

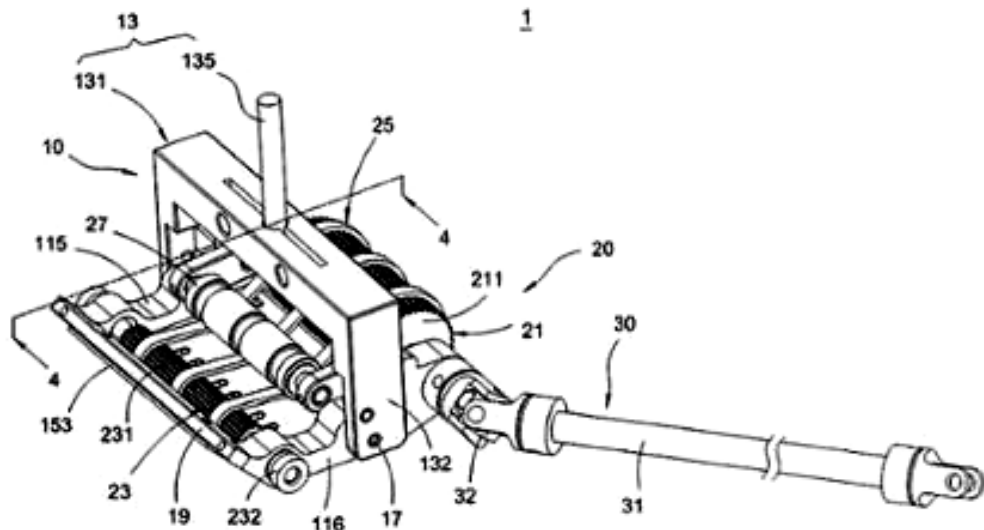


- (11) **1-0028955 B** (15) 17/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2016-04738 (85) 05/12/2016
 (22) 22/04/2015 (86) PCT/US2015/027067 22/04/2015
 (30) 14/273,675 09/05/2014 US (87) WO2015/171312 12/11/2015
 (51) **B29C 64/106; B29C 70/74; B33Y 80/00; B33Y 10/00; B33Y 30/00; B29C 64/209; B29C 70/84**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (NL)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) STERMAN, Yoav (IL); WAATTI, Todd A. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤU TRÚC ĐỂ GẮN CỐ ĐỊNH VÀO NỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cấu trúc để gắn cố định vào nền bao gồm bước in phần vỏ bên ngoài (1702) và bước làm đầy mặt trong của phần vỏ bên ngoài (1702) để tạo ra phần bên trong (1704). Phần vỏ bên ngoài (1702) và phần bên trong (1704) có thể có các tính chất vật liệu khác nhau. Phần vỏ bên ngoài (1702) có thể móc chặt vào nền (1720).



- (11) **1-0028956 B** (15) 17/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-03067
 (22) 10/08/2017
 (30) 105133692 19/10/2016 TW
 (51) **D05B 035/08; D05B 027/18**
 (73) **KAULIN MFG. CO., LTD.** (TW)
 11F., No. 128, Sec. 3, Min-Sheng E. Rd., Song-Shan District, Taipei City, Taiwan
 (72) Pei-Chia LIN (TW)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ NẠP VẢI PHÍA TRÊN DÙNG TRONG MAY DẢI TRANG TRÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp vải phía trên để may dải trang trí bao gồm cấu trúc chân vịt và cơ cấu nạp vải. Cấu trúc chân vịt bao gồm đế chân vịt và khung chân vịt nối với đế chân vịt. Đế chân vịt bao gồm phần trung gian bao gồm hai thanh bên nối tương ứng với hai đầu của phần trung gian. Cơ cấu nạp vải bao gồm con lăn thứ nhất, con lăn thứ hai và đai truyền động. Con lăn thứ nhất được bố trí giữa hai thanh bên. Con lăn thứ hai được bố trí giữa hai thanh bên và ở phía trước của con lăn thứ nhất. Con lăn thứ nhất và con lăn thứ hai được bố trí song song với nhau. Đai truyền động bao quanh và nối con lăn thứ nhất với con lăn thứ hai, nhờ đó vải và mỗi dải trang trí được giữ phẳng và thẳng sau khi may.



- | | | | |
|-------------------------|------------|-----------------|-----|
| (11) 1-0028957 B | | (15) 17/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/06/2016 | 339 |
| (21) 1-2015-04862 | | | |
| (22) 18/12/2015 | | | |
| (30) 103144518 | 19/12/2014 | TW | |
| 104135564 | 29/10/2015 | TW | |

(51) **H04L 29/00**

(73) **1. INDUSTRIAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)**

No. 195, Sec. 4, Chung Hsing Rd., Chutung, Hsinchu 31040, Taiwan

2. CHANGHUA CHRISTIAN HOSPITAL (TW)

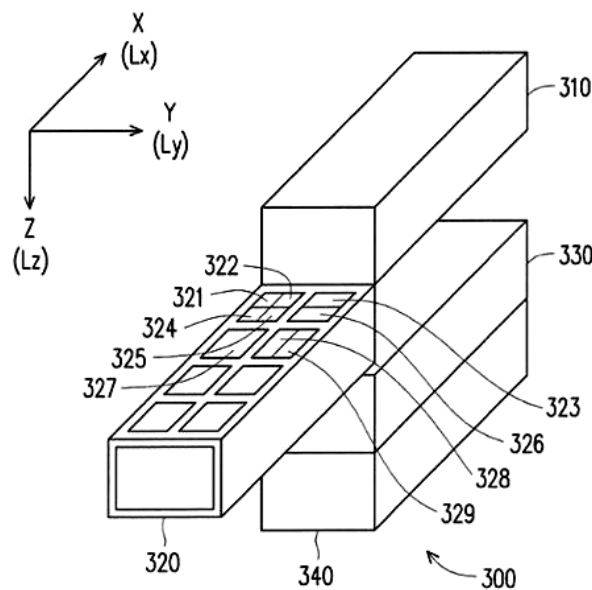
135 Nanhsiao Street, Changhua, 500 Taiwan

(72) Troy-Chi Chui (TW); Chin-Chung Nien (TW); Li-Huei Chen (TW); Su-Yu Chien (TW); Jo-Ping Li (TW); Cheng-Hsun Yang (TW); Pai-Hsiang Chou (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ DẪN HƯỚNG VỊ TRÍ VẬT THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP HOẠT ĐỘNG CỦA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn hướng vị trí vật thể và phương pháp hoạt động của nó. Thiết bị dẫn hướng vị trí vật thể bao gồm bộ xử lý (110), bộ điều khiển (121) và dây phân tử dẫn hướng (122). Các phân tử dẫn hướng của dây phân tử dẫn hướng (122) được sắp xếp ở các vị trí khác nhau trong phạm vi như vậy là để hướng tới các vị trí lưu trữ của các vật thể khác nhau trong phạm vi. Bộ xử lý (110) chuyển đổi dữ liệu vật thể trên danh sách vật thể thành thông tin vị trí lưu trữ. Bộ điều khiển (121) nhận thông tin vị trí lưu trữ từ bộ xử lý (110), chuyển đổi thông tin vị trí lưu trữ thành mã vị trí trực thứ nhất và mã vị trí trực thứ hai, và điều khiển dây phân tử dẫn hướng (122) bằng việc sử dụng mã vị trí trực thứ nhất (Lx) và mã vị trí trực thứ hai (Ly), như vậy là cho phép tại ít nhất một phân tử dẫn hướng tương ứng của các phân tử dẫn hướng để hướng tới vị trí lưu trữ của vật thể tương ứng trong phạm vi.



- | | | | |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028958 B | | (15) 17/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2017-04968 | | (85) 08/12/2017 | |
| (22) 09/06/2016 | | (86) PCT/US2016/036572 | 09/06/2016 |
| (30) 62/175,137 | 12/06/2015 | US (87) WO2016/201032 A1 | 15/12/2016 |
| | 15/177,201 | 08/06/2016 | US |

(51) **H04N 19/176; H04N 19/93; H04N 19/91; H04N 19/186; H04N 19/70**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

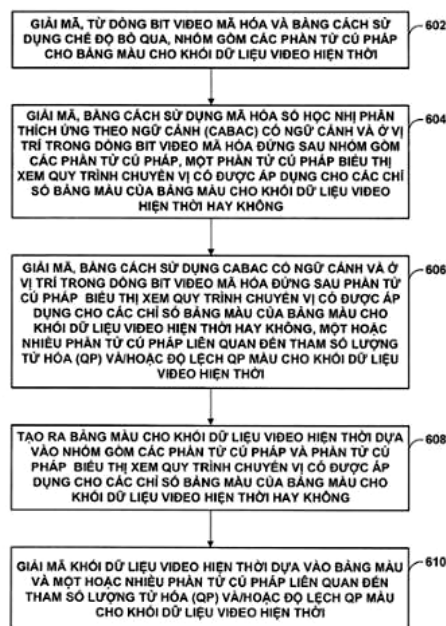
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) JOSHI, Rajan Laxman (US); SEREGIN, Vadim (RU); PU, Wei (CN); ZOU, Feng (CN); KARCZEWICZ, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

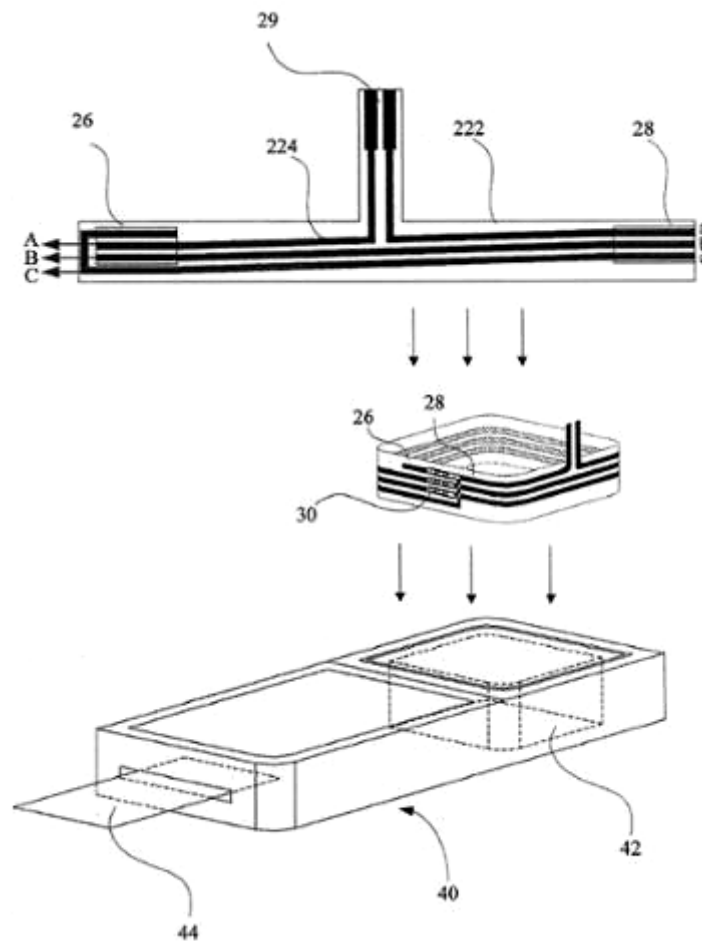
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu video. Phương pháp mã hóa dữ liệu video làm ví dụ bao gồm bước mã hóa, từ dòng bit video được mã hóa, phần tử cú pháp mà biểu thị xem quy trình chuyển vị có được áp dụng cho các chỉ số bảng màu của bảng màu cho khối dữ liệu video hiện thời hay không; giải mã, từ dòng bit video mã hóa và ở một vị trí trong dòng bit video mã hóa sau phần tử cú pháp mà biểu thị xem quy trình chuyển vị có được áp dụng cho các chỉ số bảng màu của bảng màu cho khối dữ liệu video hiện thời không, một hoặc nhiều phần tử cú pháp liên quan đến tham số lượng tử hóa (Quantization parameter-QP) dựa và/hoặc độ lệch QP màu cho khối dữ liệu video hiện thời; và giải mã khối dữ liệu video hiện thời dựa vào bảng màu cho khối dữ liệu video hiện thời và một hoặc nhiều phần tử cú pháp liên quan đến QP dựa và/hoặc độ lệch QP màu cho khối dữ liệu video hiện thời. Ngoài ra, vật ghi đọc được bằng máy tính cũng được đề cập.



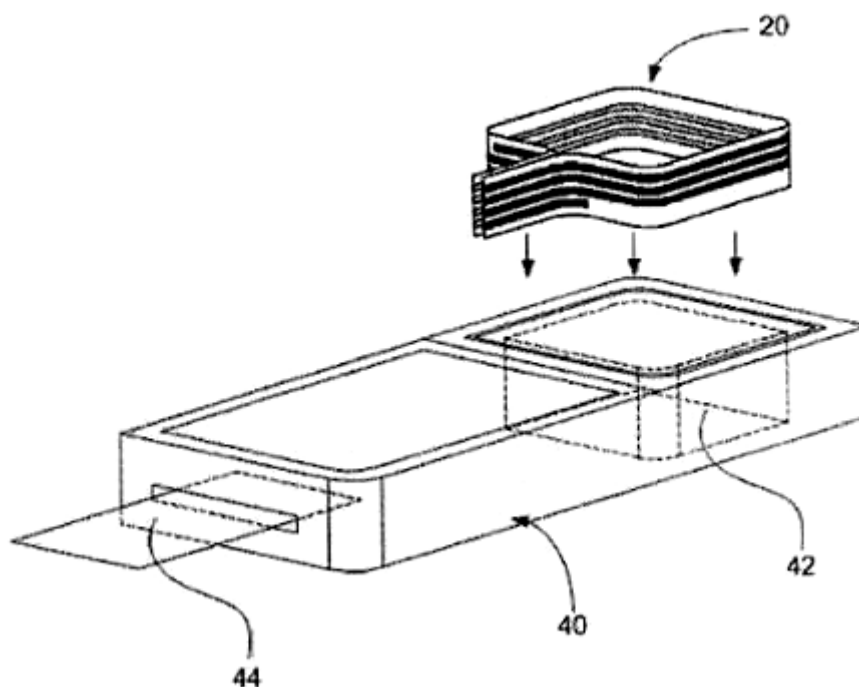
- (11) **1-0028960 B** (15) 17/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2016 340
 (21) 1-2015-04979
 (22) 29/12/2015
 (30) 201410855007.1 30/12/2014 CN
 (51) **H01Q 1/38**
 (73) **JOHNSON ELECTRIC INTERNATIONAL AG (CH)**
 Freiburgstrasse 33, 3280 Murten, Switzerland
 (72) Yu Hua WEI (CN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
 (54) **ANTEN RFID LINH HOẠT**

(57) Anten RFID có một đế một mặt linh hoạt bao gồm một đầu thứ nhất, một đầu thứ hai và một đầu nối dẫn ra. Nhiều dây dẫn song song được cung cấp trên đế và kéo dài giữa đầu thứ nhất và đầu thứ hai của đế. Một trong nhiều dây dẫn bị đứt rời ở đầu nối dẫn ra và kéo dài đến đầu của đầu nối dẫn ra để hình thành đầu nối. Một lớp phủ linh hoạt được gắn vào đế và bao trùm các dây dẫn. Các đầu của các dây dẫn tại đầu thứ nhất của đế tương ứng kết nối với các đầu của các dây dẫn ở đầu thứ hai của đế để hình thành một cuộn dây RFID hình xoắn ốc.



- (11) **1-0028961 B** (15) 17/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2016 340
(21) 1-2015-04978
(22) 29/12/2015
(30) 201410857331.7 30/12/2014 CN
(51) **H01Q 1/38**
(73) **JOHNSON ELECTRIC INTERNATIONAL AG (CH)**
Freiburgstrasse 33, 3280 Murten, Switzerland
(72) Ling QIN (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) **ANTEN RFID LINH HOẠT**

- (57) Sáng chế đề cập đến anten RFID linh hoạt dùng cho thiết bị bán hàng POS có đế linh hoạt, một mặt, thon mảnh với đầu thứ nhất và đầu thứ hai. Các dây dẫn kéo dài dọc theo đế, từ đầu thứ nhất đến đầu thứ hai. Một lớp phủ linh hoạt được gắn vào đế và bao phủ các dây dẫn. Đế được bọc để được chùng lên các đầu cuối của đế. Một chi tiết nối nối các dây dẫn ở đầu thứ nhất của đế đến các đầu của dây dẫn ở đầu thứ hai của đế theo đó các dây dẫn tạo thành một anten có hình dạng của một cuộn dây xoắn liên tục.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028962 B | | (15) 18/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2016-02899 | | (85) 05/08/2016 | |
| (22) 14/07/2015 | | (86) PCT/JP2015/003567 | 14/07/2015 |
| (30) 2014-153812 | 29/07/2014 JP | (87) WO2016/017100 A1 | 04/02/2016 |

(51) **H04W 72/12**

(73) **SONY CORPORATION (JP)**

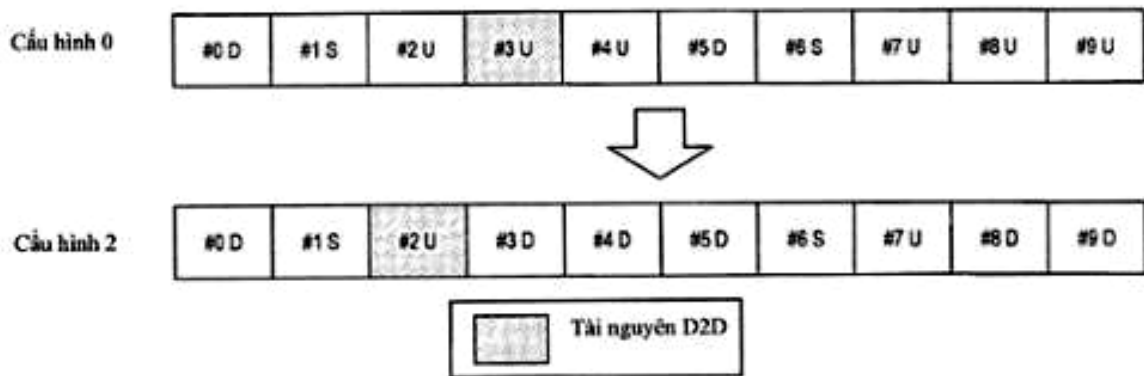
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

(72) TAKANO, Hiroaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bao gồm hệ mạch mà thay đổi động cấu hình đường lên/đường xuống của sóng mang song công phân chia theo thời gian (Time division duplex, TDD). Hệ mạch thông báo cho thiết bị đầu cuối về tài nguyên radio để truyền thông thiết bị đến thiết bị phù hợp với cấu hình đường lên/đường xuống. Tài nguyên radio là tài nguyên radio của ít nhất một khung con đường lên của cấu hình đường lên/đường xuống.



(11) 1-0028963 B		(15) 18/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 25/11/2015	332
(21) 1-2015-02155		(85) 17/06/2015	
(22) 26/11/2012		(86) PCT/RU2012/000979	26/11/2012
		(87) WO2014/081332	30/05/2014

(51) **G21C 1/03**

(73) **JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)**

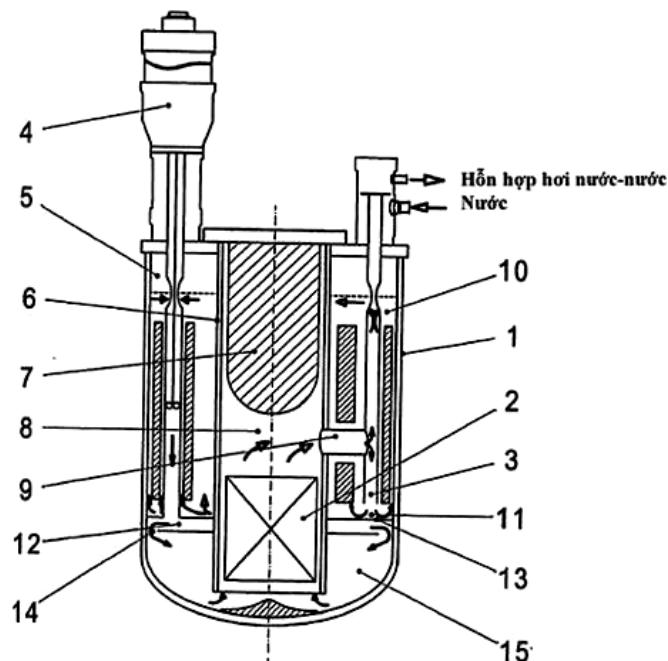
Ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russian Federation

(72) TOSHINSKY, Georgy Iliich (RU)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **LÒ PHẢN ỨNG HẠT NHÂN CÓ CHẤT LÀM MÁT KIM LOẠI LỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lò phản ứng hạt nhân có chất làm mát kim loại lỏng bao gồm thân (1) có vỏ ngăn (6) ở trong đó. Trong không gian hình khuyên (5) giữa thân và vỏ ngăn đặt ít nhất một máy tạo hơi nước (3) và ít nhất một máy bơm (4). Bên trong vỏ ngăn (6) là khu vực hoạt động (2), trên đó cổ góp nóng (8) được đặt nối thông với phần giữa thẳng đứng của máy tạo hơi nước (3) để tách hơi nước của chất làm mát kim loại lỏng thành dòng đi lên và dòng đi xuống, hoặc cổ góp nóng (8) nối thông với phần phía trên của máy tạo hơi nước để tạo ra chế độ trao đổi nhiệt ngược dòng. Dưới đầu lò phản ứng là cổ góp lạnh ngang phía trên (10) với mức chất làm mát không đầy, và dưới máy tạo hơi nước (3) là cổ góp tích trữ phía dưới (11) nối thông với cổ góp lạnh phía trên (10). Cửa nạp máy bơm (4) nối với cổ góp lạnh phía trên (10), và cửa xả máy bơm (4) nối với cổ góp áp suất hình khuyên phía dưới (12), trong đó cổ góp (11) và (12) được tách bởi vách ngăn ngang (13) và cổ góp (12) nối thông với cổ góp phân phối (15) trong khu vực hoạt động.



- (11) **1-0028964 B** (15) 18/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 26/12/2016 345
- (21) 1-2016-03069 (85) 19/08/2016
- (22) 25/02/2015 (86) PCT/EP2015/053903 25/02/2015
- (30) 61/945523 27/02/2014 US (87) WO2015/128361 03/09/2015
 14163894.0 08/04/2014 EP
- (51) **C08F 118/02; C08F 220/32; C09D 5/08; C09D 133/14; C09D 4/00; C09D 5/03; C08F 220/18; C08L 33/06**
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
 Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
- (72) LARSON, Gary Robert (US); WILHELM, Justin E. (US); CINOMAN, Douglas S. (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **NHỰA ACRYLIC CÓ NHÓM CHỨC EPOXY, CHẾ PHẨM PHỦ DẠNG BỘT VÀ NỀN PHỦ BỘT CHỨA CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề xuất nhựa acrylic có nhóm chức epoxy có T_g trên 85°C và thông số độ tan theo tính toán từ khoảng 9,20 đến khoảng 9,30 $(\text{cal}/\text{cm}^3)^{1/2}$, các chế phẩm phủ dạng bột chứa chúng và nền được phủ chế phẩm phủ dạng bột. Nhựa bao gồm, với tư cách là các monome đồng trùng hợp, một hoặc nhiều monome chưa bão hòa có nhóm chức epoxy với lượng từ khoảng 10 % khối lượng đến khoảng 40 % khối lượng; một hoặc nhiều monome acrylic kỵ nước từ khoảng 10 % khối lượng đến khoảng 20 % khối lượng, và ít nhất một copolyme không ion khác với monome acrylic kỵ nước ii) với lượng từ trên 50 % khối lượng đến khoảng 75 % khối lượng, % khối lượng mỗi monome dựa trên tổng khối lượng của các monome đồng trùng hợp trong nhựa.

(11) **1-0028965 B** (15) 18/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2015 330

(21) 1-2014-00897

(22) 20/03/2014

(51) **C21C 7/10**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

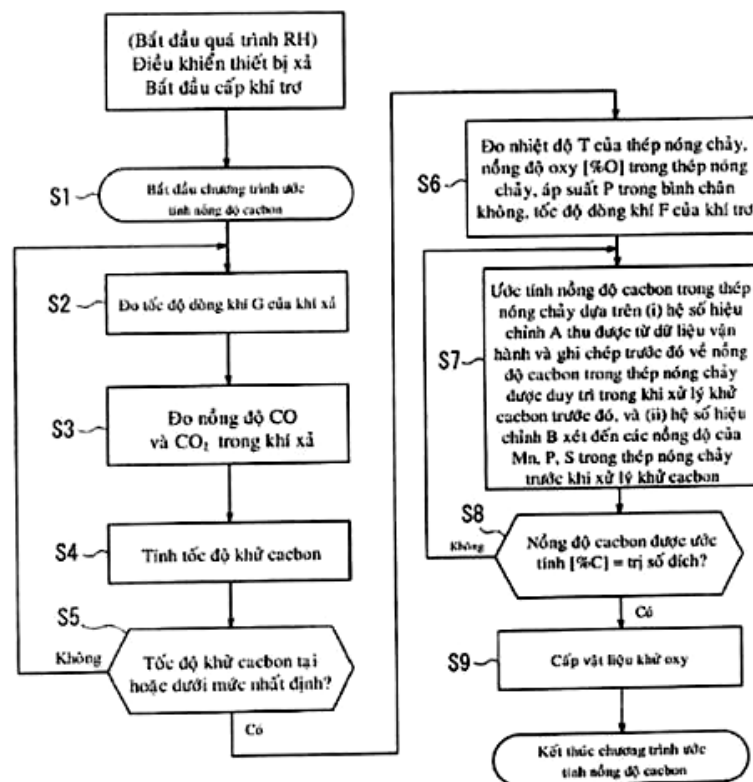
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) NABESHIMA, Seiji (JP); YAMAGISHI, Masafumi (JP); SAKURAI, Eiji (JP); MURAI, Takeshi (JP); TSUTSUMI, Koichi (JP); MIKI, Yuji (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

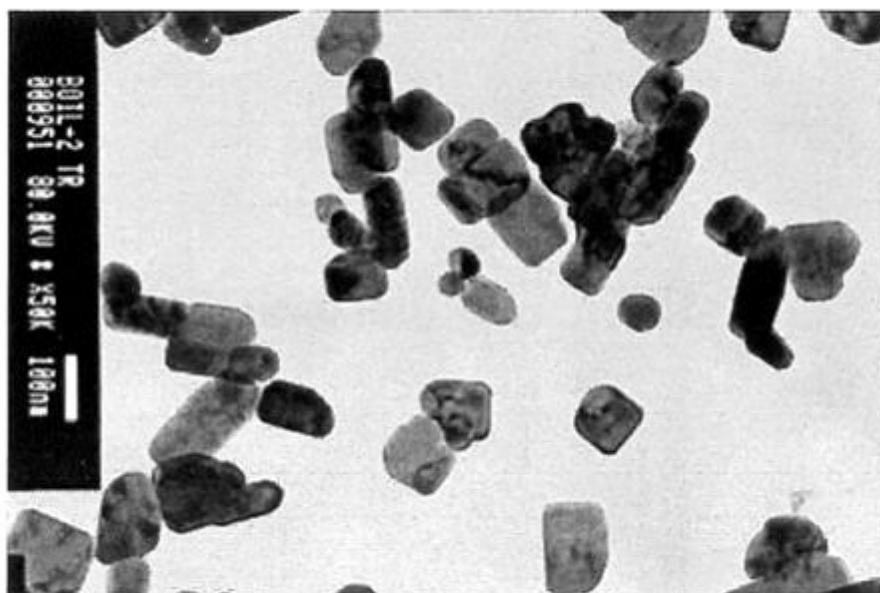
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM KẾT THÚC QUÁ TRÌNH XỬ LÝ KHỬ CACBON**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định thời điểm kết thúc quá trình xử lý khử cacbon, trong đó quá trình xử lý khử cacbon được tiến hành trên thép nóng chảy bằng cách sử dụng bộ tiết lưu chân không RH ((Ruhrstahl-Heraeus). Phương pháp này bao gồm: tính nồng độ cacbon được ước tính [%C] trong thép nóng chảy trong khi xử lý khử cacbon dựa trên dữ liệu vận hành khi xử lý khử cacbon, hệ số hiệu chỉnh A thu được từ các ghi chép trước đó về nồng độ cacbon trong thép nóng chảy được duy trì trong khi xử lý cacbon trước đó, và hệ số hiệu chỉnh B thu được từ ít nhất một trong số các nồng độ mangan [%Mn], nồng độ phospho [%P], và nồng độ lưu huỳnh [%S] trong thép nóng chảy chưa được đưa vào xử lý khử cacbon; và kết thúc quá trình xử lý khử cacbon tại thời điểm ngay khi nồng độ cacbon được ước tính [%C] đạt đến trị số đích.



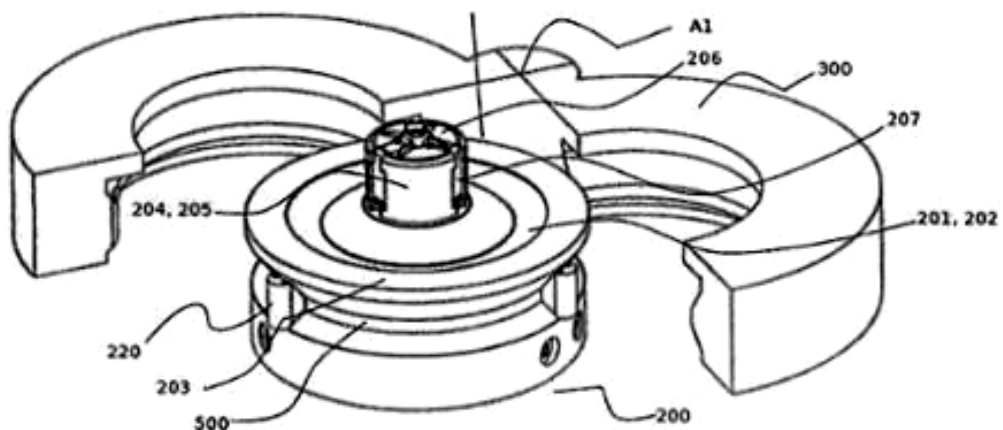
- (11) **1-0028966 B** (15) 18/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/03/2014 312
(21) 1-2013-03468 (85) 31/10/2013
(22) 26/04/2012 (86) PCT/JP2012/061281 26/04/2012
(30) 2011-101022 28/04/2011 JP (87) WO2012/147887 01/11/2012
(51) **C01G 9/02; A61K 8/27; A61Q 1/00; A61Q 17/04; A61Q 19/00; C09K 5/14; C08K 3/22; C08L 101/00; C09D 201/00; C09D 7/12; A61K 8/02; B82Y 30/00**
(73) **SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan
(72) Satoru SUEDA (JP); Mitsuo HASHIMOTO (JP); Atsuki TERABE (JP); Nobuo WATANABE (JP); Koichiro MAGARA (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HẠT KẼM OXIT HÌNH LỤC LĂNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT KẼM OXIT NÀY, MỸ PHẨM, CHẤT ĐỘN GIẢI PHÓNG NHIỆT, CHẾ PHẨM NHỰA GIẢI PHÓNG NHIỆT, MỠ GIẢI PHÓNG NHIỆT VÀ CHẾ PHẨM PHỦ GIẢI PHÓNG NHIỆT CHỨA HẠT KẼM OXIT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các hạt kẽm oxit hình lục lăng có đường kính hạt riêng và tỷ lệ phương diện riêng, và khả năng chắn tia cực tím và độ trong suốt cao, và vì vậy có thể được sử dụng thích hợp làm mỹ phẩm và vật liệu giải phóng nhiệt.
Được đề xuất là các hạt kẽm oxit hình lục lăng có đường kính hạt cơ sở bằng 0,1 µm hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 0,5 µm và tỷ lệ phương diện nhỏ hơn 2,5.



- (11) **1-0028967 B** (15) 18/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/02/2017 347
 (21) 1-2016-04943 (85) 16/12/2016
 (22) 18/05/2015 (86) PCT/FR2015/051283 18/05/2015
 (30) 14 54447 19/05/2014 FR (87) WO2015/177443 26/11/2015
 (51) **B29C 49/54; B29C 49/06; B29C 49/48**
 (73) **BTC CONCEPT (FR)**
 5, rue de Castiglione, F-75001 Paris, France
 (72) BOU-MEZRAG, Mohammed Seiffeddine (FR); BASSING, Yann-Loïg (FR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)
 (54) **ĐỂ CHO KHUÔN ĐÚC ĐỂ ĐÚC HỘP CHỨA KẸP ĐƯỢC VÀ KHUÔN ĐÚC BAO GỒM ĐỂ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến đế (200) cho khuôn đúc để đúc hộp chứa kẹp được, đế này bao gồm, trên mặt trên (201) của nó, thành (202) để đúc đế của hộp chứa cần chế tạo, từ đó đầu (204) nhô lên mở rộng dọc theo trục dọc (A2), đầu (204) bao gồm mặt ngoài (205) gồm ít nhất một lỗ kín (207), khác biệt ở chỗ, phần (208) của mặt ngoài (205) thẳng với lỗ kín (207) có thể di chuyển giữa vị trí phía trước, trong đó phần này thẳng với phần còn lại của mặt ngoài (205), và vị trí phía sau, trong đó phần (207) được thiết lập trở lại từ trục song song với trục (A2) và đi qua đế của lỗ kín (207). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến khuôn đúc bao gồm đế (200) và vỏ (300) được gắn di chuyển sang hai bên quanh trục (A2), giữa vị trí mở và vị trí đóng, mỗi vỏ (300) bao gồm khoang rỗng (301) xác định một phần thành của hộp chứa cần chế tạo, trong đó ở vị trí đóng, vỏ (300) tỳ trên nút nhân (220).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028968 B | | (15) 18/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02586 | | (85) 06/07/2017 | |
| (22) 04/11/2015 | | (86) PCT/MY2015/000090 | 04/11/2015 |
| (30) PI 2014703712 | 10/12/2014 MY | (87) WO2016/093691 | 16/06/2016 |

(51) **B65D 83/68**

(73) **ORIENTUS INDUSTRY SDN. BHD. (MY)**

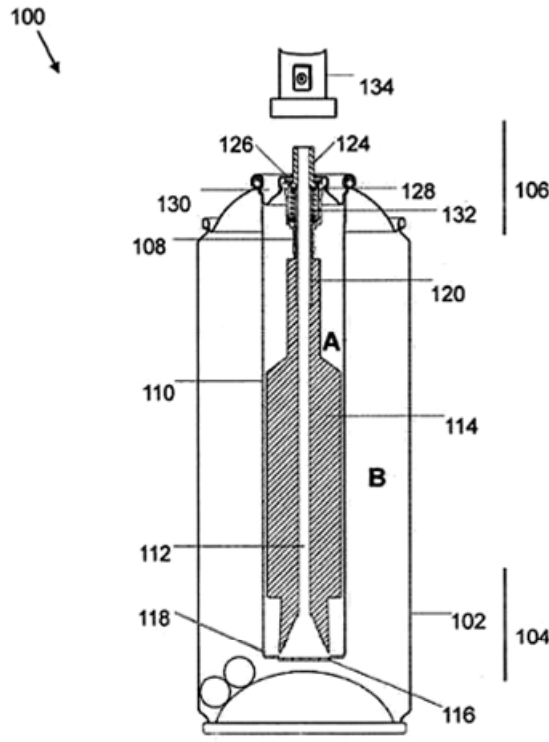
4, Jalan Dato Yunus 1, Kawasan Perindustrian Dato Yunus Sulaiman, Lima Kedai, 81120 Skudai, Johor, Malaysia

(72) ONG Yoke En (MY)

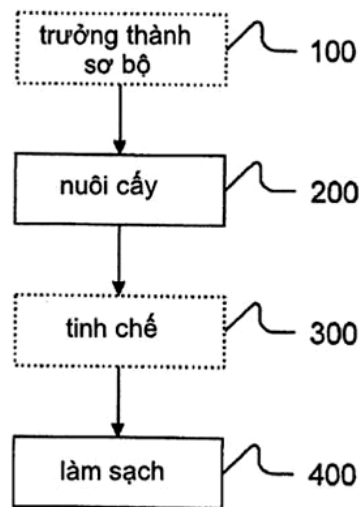
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **BÌNH PHUN SOL KHÍ MỘT LỖ MỘT THAO TÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến bình phun sol khí một lỗ một thao tác (100) bao gồm, thân bình (102) có phần dưới (104) và phần trên (106), thân van (108), ống lót trong (110) có ống hút (112) và các cánh bằng chất dẻo (114) được bố trí quanh ống hút (112), bộ phận có thể tháo rời (116), ống nhúng (120) được cấu tạo để xả hỗn hợp ra khỏi thân bình (102). Phần trên (104) của thân bình (102) bao gồm ống (124), vòng đệm ngoài (126), vòng đệm trong (128), mũ chụp lắp ghép (130), lò xo (132) và vòi phun (134). Ống lót trong (110) có hóa chất A và thân bình (102) có hóa chất B. Hơn nữa, hỗn hợp được cấu tạo gồm hóa chất A và hóa chất B. Ngoài ra, ống lót trong (110) được tích hợp với ống hút (112) để trộn hóa chất A và hóa chất B và xả hỗn hợp ra khỏi thân bình (102) bằng một thao tác.



- (11) **1-0028969 B** (15) 18/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2017 346
(21) 1-2016-04444 (85) 17/11/2016
(22) 15/04/2015 (86) PCT/FR2015/051024 15/04/2015
(30) 14/53,555 18/04/2014 FR (87) WO2015/159025 22/10/2015
(51) **A01K 61/00**
(73) **MEDITHAU (FR)**
Lieudit Montpenedre F-34340 Marseillan, France
(72) TARBOURIECH, Florent (FR); THIBAUT, Jean-Jacques (FR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP NUÔI HÀU**
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nuôi hàu bao gồm ít nhất một bước nuôi cấy (200) trong đó các giai đoạn nhúng chìm được đan xen với các giai đoạn tiêu nước cơ học đối với hàu, các giai đoạn tiêu nước cơ học kéo dài từ 3 giờ đến 48 giờ, và giai đoạn nhúng chìm giữa hai giai đoạn tiêu nước cơ học kéo dài từ ba giờ đến bảy ngày.



(11) 1-0028970 B	(15) 18/06/2021		
(45) 26/07/2021	400B	(43) 25/08/2016	341
(21) 1-2016-01412	(85) 20/04/2016		
(22) 27/11/2013	(86) PCT/JP2013/081927		27/11/2013
	(87) WO2015/079517 A1		04/06/2015

(51) **F16L 23/02; F24C 3/00; F23K 5/00; F16L 41/02; F16L 41/08**

(73) **RINNAI CORPORATION (JP)**

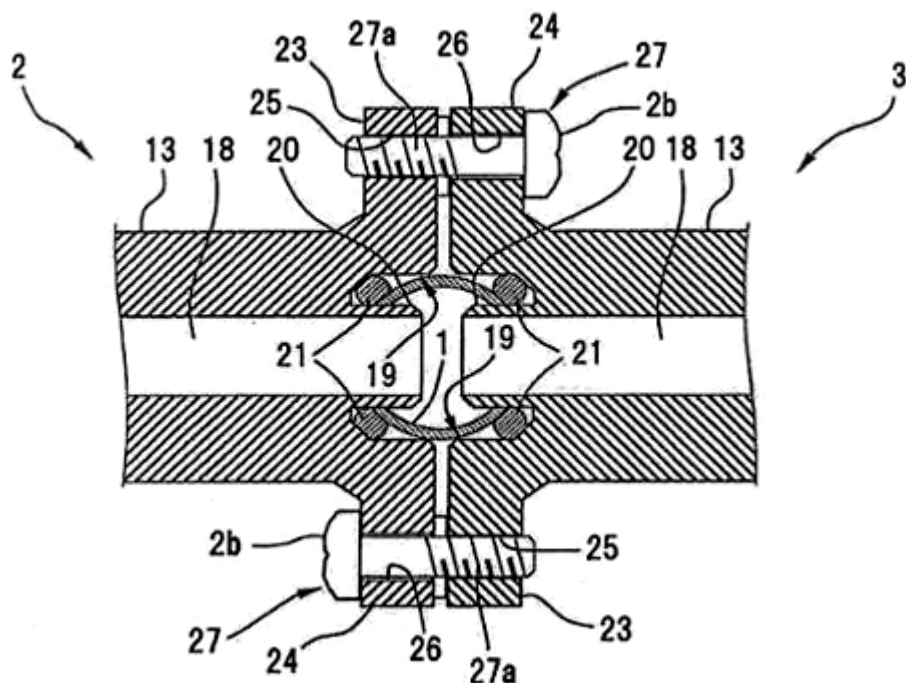
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi 454-0802, Japan

(72) Takafumi SAKAKIBARA (JP); Masanori SHIMIZU (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(54) **CẤU TRÚC NỐI ỐNG DẪN KHÍ**

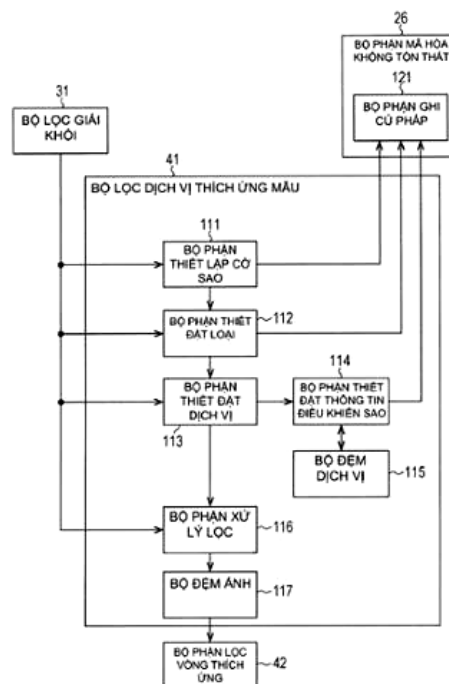
(57) Sáng chế đề xuất cấu trúc nối ống dẫn khí có chi phí thấp và cho phép thao tác dễ dàng khi nối một ống dẫn khí với các bộ phận kiểm soát khí ở cả hai bên của ống dẫn khí này. Các phần nhô ra (20) được bố trí ở các phần ống dẫn kéo dài (13) kéo dài về phía ống dẫn khí (1) từ mỗi bộ phận kiểm soát khí (2, 3). Các phần hở (22), trong đó các phần nhô ra (20) được lắp vào, tương ứng, được bố trí trong các mặt đối diện của thành vòng tròn của ống dẫn khí (1). Các phần bích (23, 24) nằm trên mặt ngoài của các phần ống dẫn kéo dài (13) tương ứng được nối bằng bộ phận nối (27).



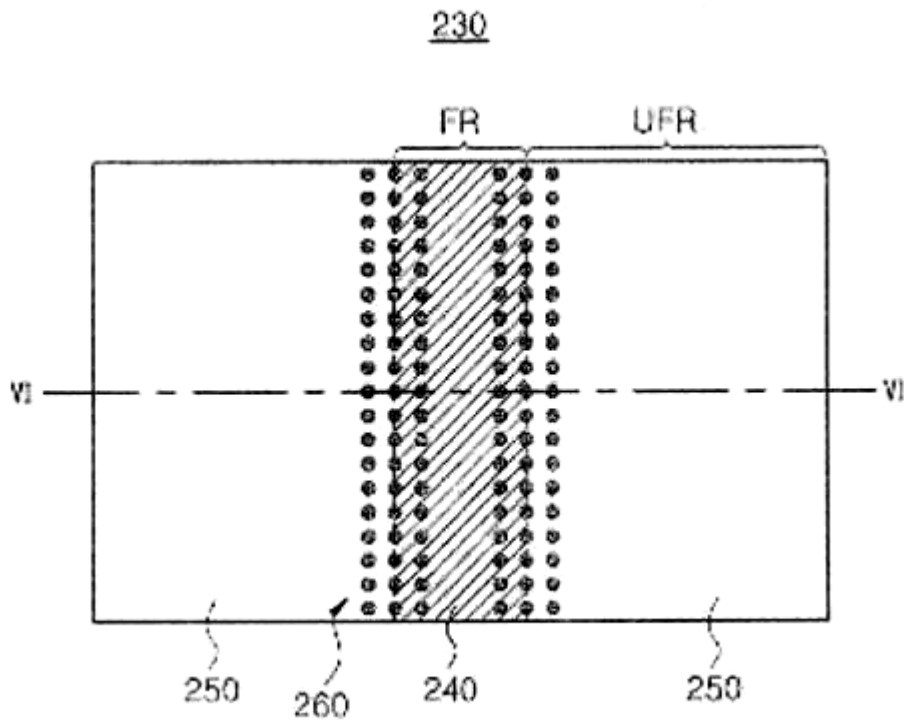
- (11) **1-0028971 B** (15) 18/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-03639 (85) 17/12/2014
 (22) 18/06/2013 (86) PCT/JP2013/066667 18/06/2013
 (30) 2012-144217 27/06/2012 JP (87) WO2014/002821 A1 03/01/2014
 (51) **H04N 7/26**
 (62) 1-2014-04211
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**
 1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
 (72) NAKAGAMI Ohji (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ẢNH, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý ảnh có thể làm giảm lượng các mã trong quá trình mã hóa hoặc giải mã.

Bộ phận thiết đặt loại sử dụng giá trị điểm ảnh được giải khôi để thiết đặt loại của bộ lọc mà là chung giữa các thành phần Y, Cb, Cr trong các đơn vị của các LCU (Largest Coding Unit - đơn vị mã hóa lớn nhất), và cung cấp loại tới bộ phận ghi cú pháp. Bộ phận thiết đặt dịch vị sử dụng giá trị điểm ảnh được giải khôi để thiết đặt độc lập dịch vị đối với mỗi trong số các thành phần Y, Cb, Cr trong các đơn vị của các LCU. Bộ phận thiết đặt thông tin điều khiển SAO (Sample Adaptive Offset - dịch vị thích ứng mẫu) cung cấp dịch vị hoặc cờ hợp nhất, mà được thiết đặt bằng cách tham chiếu tới dịch vị được đưa ra bởi bộ phận thiết đặt dịch vị, tới bộ phận ghi cú pháp. Sáng chế có thể được áp dụng cho thiết bị xử lý ảnh chẳng hạn.

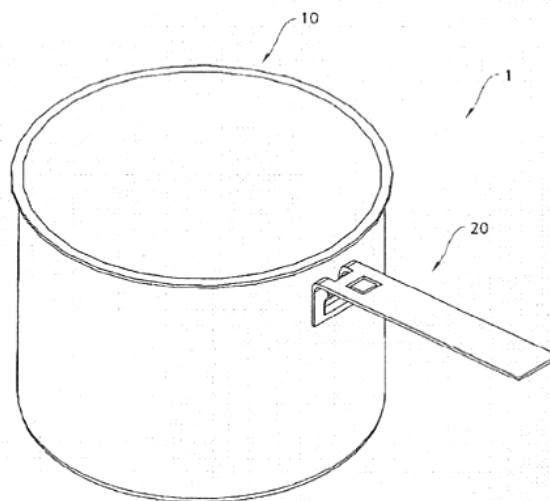


- (11) **1-0028972 B** (15) 18/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2017-04697
 (22) 24/11/2017
 (30) 10-2016-0162310 30/11/2016 KR
 (51) **H05K 1/00**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Kelly Soo Yeun SONG (KR); Jae-Hyoung PARK (KR); Yu-Lim WON (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CỬA SỔ CHE PHỦ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ GẬP ĐƯỢC CÓ CỬA SỔ CHE PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến cửa sổ che phủ bao gồm vùng thứ nhất có độ cứng thứ nhất; vùng thứ hai có độ cứng thứ hai lớn hơn độ cứng thứ nhất; và hạt nano ở đường biên giữa vùng thứ nhất và vùng thứ hai này. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị gập được có cửa sổ che phủ này.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0028973 B | | (15) 18/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-01516 | | (85) 25/04/2017 | |
| (22) 16/10/2015 | | (86) PCT/KR2015/010939 | 16/10/2015 |
| (30) 10-2014-0146518 | 27/10/2014 KR | (87) WO2016/068529 | 06/05/2016 |
| (51) A47J 45/07 | | | |
| (73) POKETDREAM INC. (KR) | | | |
| | (Mokdong, YeongGwang Bldg.) 201, 123, Mokdongjungangbuk-ro, Yangcheon-gu Seoul 07968, Republic of Korea | | |
| (72) OH Kuen Sik (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) NỒI NẤU DÙNG ĐỂ NẤU THỨC ĂN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến nồi nấu dùng để nấu thức ăn và, cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến bộ nồi nấu có cán tháo ra được, mà trong đó cán được gắn vào, và được tháo ra khỏi, bộ nồi nấu theo cách dễ dàng và đơn giản và được gắn cố định vào bộ nồi nấu trong khi được nấu với nó sao cho bộ nồi nấu được nổi chắc chắn với cán ngay cả khi bộ nồi nấu được di chuyển hoặc được lật trong khi nấu. Thân nồi nấu và cán nồi nấu được tạo kết cấu để được tách ra khỏi nhau khiến cho nồi nấu có thể được mang theo theo cách dễ dàng và đơn giản. Cữ chặn nhô ra của lò xo lá được tháo ra khỏi rãnh khi phần nhô dùng để ấn ngón tay được ấn, và cán được tách ra khi phần tay cầm được đẩy xuống dưới khiến cho cán có thể được gắn vào, và được tháo ra khỏi, thân nồi nấu theo cách dễ dàng và đơn giản. Nồi nấu và cán có thể được gắn cố định vào nhau bởi chi tiết nối bằng cách gài dạng hình chữ V và lỗ dạng hình chữ V mà không bị lắc về bên trái và về bên phải. Khi nồi nấu được nâng lên trên nhờ dùng cán, cán được đỡ bởi phần đầu dưới của lỗ dạng hình chữ V, và vì vậy được gắn cố định mà không bị tháo ra khỏi nồi nấu. Khi nồi nấu được đặt xuống, cữ chặn nhô ra của lò xo lá có thể ngăn không cho cán bị tháo một cách vô tình ra khỏi nồi nấu. Cán không được tháo ra khỏi thân nồi nấu ngay cả khi người dùng lật nồi nấu trong khi giữ cán.



- (11) **1-0028974 B** (15) 18/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-03549 (85) 22/09/2016
 (22) 12/02/2015 (86) PCT/JP2015/053853 12/02/2015
 (30) 2014-037370 27/02/2014 JP (87) WO2015/129471 A1 03/09/2015
 (51) **B01J 27/24**; B01J 23/745; B01J 23/75; C01B 21/06; B01J 35/10; B01J 23/46; B01J 27/22

(73) **1. JAPAN SCIENCE AND TECHNOLOGY AGENCY (JP)**

1-8, Honcho 4-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 332-0012 Japan

2. TOKYO INSTITUTE OF TECHNOLOGY (JP)

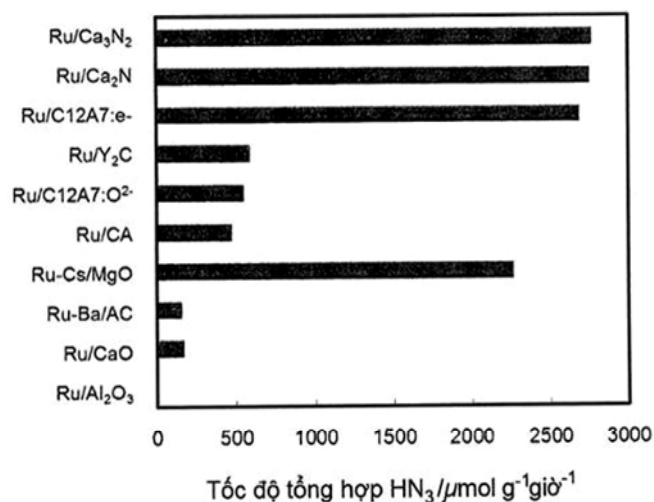
12-1, Ookayama 2-chome, Meguro-ku, Tokyo 152-8550 Japan

(72) HOSONO Hideo (JP); HARA Michikazu (JP); KITANO Masaaki (JP); YOKOYAMA Toshiharu (JP); INOUE Yasunori (JP); KAMBARA Shinji (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

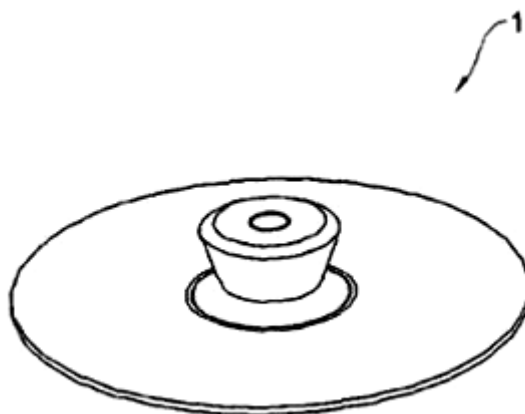
(54) **CHẤT XÚC TÁC MANG KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP AMONIAC NHỜ CHẤT XÚC TÁC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất xúc tác được sử dụng để tổng hợp liên tục amoniac bằng cách sử dụng khí chứa hydro và nitơ làm nguyên liệu thô, trong đó kim loại chuyển tiếp thể hiện hoạt tính xúc tác được mang bởi nền mang, và nền mang này là electrit hai chiều hoặc tiền chất của nó. Electrit hai chiều hoặc tiền chất của nó là nitrua kim loại được thể hiện bởi công thức $M_xN_yH_z$ (M là một hoặc hai hoặc nhiều kim loại nhóm II được chọn từ nhóm chỉ gồm Mg, Ca, Sr và Ba, và x, y và z lần lượt nằm trong các khoảng $1 \leq x \leq 11$, $1 \leq y \leq 8$ và $0 \leq z \leq 4$, trong đó x là số nguyên, và y và z không bị giới hạn ở số nguyên) hoặc M_3N_2 (M giống như được nêu trên), hoặc cacbua kim loại được chọn từ nhóm chỉ gồm Y_2C , Sc_2C , Gd_2C , Tb_2C , Dy_2C , Ho_2C và Er_2C . Các chất xúc tác này được sử dụng để tiến hành phản ứng liên tục giữa nitơ với hydro, mà là các nguyên liệu thô, trên chất xúc tác, trong đó phản ứng này được thực hiện trong hệ thống phản ứng tổng hợp amoniac ở các điều kiện ưu tiên là nhiệt độ phản ứng bằng hoặc cao hơn $100^\circ C$ và thấp hơn hoặc bằng $600^\circ C$, và áp suất phản ứng bằng hoặc cao hơn 10 kPa và thấp hơn 20 MPa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tổng hợp amoniac.



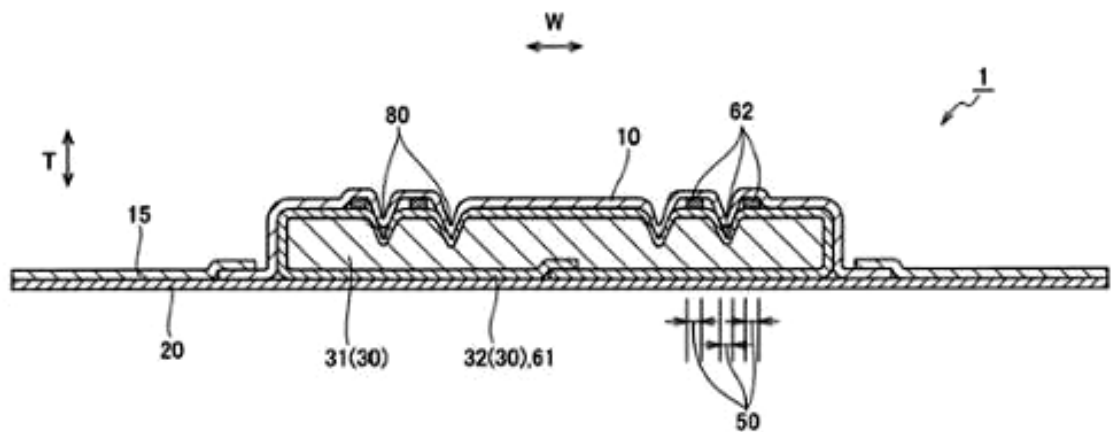
- (11) **1-0028975 B** (15) 18/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2017 352
(21) 1-2017-01517 (85) 25/04/2017
(22) 16/10/2015 (86) PCT/KR2015/010940 16/10/2015
(30) 10-2014-0146519 27/10/2014 KR (87) WO2016/068530 06/05/2016
(51) *A47J 36/06; F16B 47/00; A47J 45/07*
(73) **POKETDREAM INC. (KR)**
(Mokdong, YeongGwang Bldg.) 201, 123, Mokdongjungangbuk-ro, Yangcheon-gu
Seoul 07968, Republic of Korea
(72) OH Kuen Sik (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NẮP NỒI NẤU NGOÀI TRỜI DÙNG ĐỂ ĐẶT NỒI NẤU NGOÀI TRỜI**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp nồi nấu ngoài trời có tay cầm hút, và cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến nắp nồi nấu ngoài trời có tay cầm hút, tay cầm này gắn được dễ dàng nhờ dùng tấm hút và tháo ra được một cách dễ dàng để giảm thể tích của nắp nồi nấu ngoài trời khi mang theo nắp nồi nấu ngoài trời. Tay cầm hút tháo được ra khỏi nắp nồi nấu ngoài trời để giảm thể tích của nắp nồi nấu ngoài trời khi cất giữ nắp nồi nấu ngoài trời. Tay cầm hút có thể được dùng với các nắp khác, nhờ vậy giảm thể tích của các nắp khi mang theo các nắp. Khi nắp nồi nấu ngoài trời được lật và dùng làm đĩa, tay cầm hút có thể được tháo ra khỏi nắp nồi nấu ngoài trời để đặt một cách ổn định nắp nồi nấu ngoài trời và cải thiện hình dạng bên ngoài của nắp nồi nấu ngoài trời. Tay cầm hút có thể được tháo một cách dễ dàng ra khỏi nắp nồi nấu ngoài trời theo cách đơn giản bằng cách ấn đầu được bố trí ở phía trên của tay cầm hút để loại bỏ lực dính bám, nhờ vậy ngăn không cho người dùng bị bỏng. Tay cầm hút có thể được gắn một cách dễ dàng vào nắp nồi nấu ngoài trời theo cách đơn giản bằng cách đặt tay cầm hút lên phần giữa của tấm hình tròn và ấn tay cầm hút này.



- (11) **1-0028976 B** (15) 21/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2017 352
 (21) 1-2017-01467 (85) 20/04/2017
 (22) 10/08/2015 (86) PCT/JP2015/072674 10/08/2015
 (30) 2014-202377 30/09/2014 JP (87) WO2016/051963 A1 07/04/2016
 (51) **A61F 13/15; A61F 13/535; A61F 13/534; A61F 13/511; A61F 13/53**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN
 (72) KUDO, Jun (JP); KITAGAWA, Masashi (JP); TANIGUCHI, Kenta (JP);
 AKIYAMA, Saeko (JP); HARADA, Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút, có khả năng thực hiện chức năng kháng khuẩn trong và sau khi thẩm hút dịch thể. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm tấm trên (10); tấm dưới (20); và lớp thẩm hút (31) được bố trí giữa tấm trên và tấm dưới và bao gồm vật liệu thẩm hút để thẩm hút dịch thể. Vùng chứa vật liệu chức năng (50) trong đó vật liệu chức năng bao gồm chất kháng khuẩn được tạo từ muối amoni bậc bốn và chất thơm được bố trí giữa lớp thẩm hút và tấm trên. Phần nén (80) được tạo ra bằng cách ép theo hướng chiều dày vùng chứa vật liệu chức năng và lớp liền kề là liền kề với vùng chứa vật liệu chức năng theo hướng chiều dày.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0028977 B | | (15) 21/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-03873 | | (85) 02/10/2017 | |
| (22) 17/09/2015 | | (86) PCT/KR2015/009769 | 17/09/2015 |
| (30) 10-2015-0047577 | 03/04/2015 KR | (87) WO2016/159462 | 06/10/2016 |
| | 10-2015-0056211 | | 21/04/2015 KR |

(51) **H04L 9/32; G06Q 20/14**

(73) **BC CARD CO., LTD. (KR)**

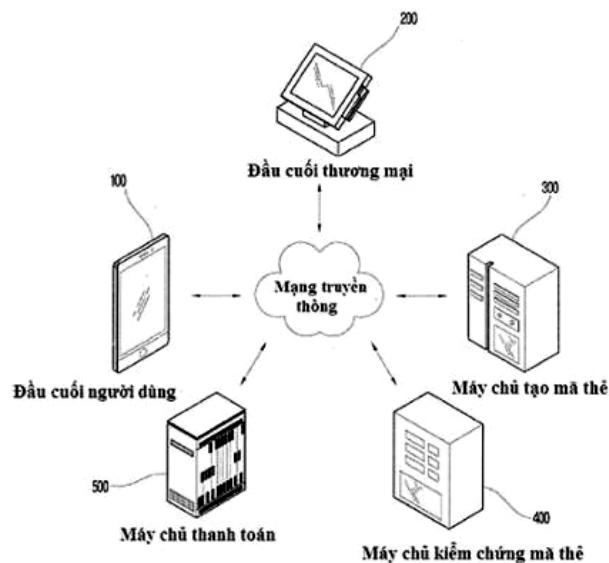
Hyoryeong-ro 275, Seocho-gu, Seoul 06654, Korea

(72) YI, Ji Ho (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XÁC THỰC MÃ THẺ SỬ DỤNG GIÁ TRỊ KIỂM TRA TẠO RA DỰA TRÊN THỜI GIAN HIỆN TẠI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng để xác thực mã thẻ bằng hệ thống xác thực mã thẻ, sử dụng giá trị kiểm tra tạo ra dựa trên thời gian hiện tại; và hệ thống xác thực mã thẻ. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra giá trị kiểm tra bằng cách sử dụng khóa duy nhất tạo ra dựa trên thời gian hiện tại, tạo ra số thẻ ảo bao gồm giá trị kiểm tra đã tạo ra và mã thẻ, và cấp số thẻ ảo này tới đầu cuối người dùng, bằng máy chủ tạo mã thẻ; tiếp nhận yêu cầu xác thực bao gồm thông tin nhận dạng tương ứng với số thẻ ảo qua đầu cuối thương mại mà nhận ra thông tin nhận dạng từ đầu cuối người dùng, bằng máy chủ kiểm chứng mã thẻ; tạo lại giá trị kiểm tra bằng cách sử dụng khóa duy nhất tạo ra dựa trên thời gian tại đó số thẻ ảo được tạo ra và xác thực mã thẻ chứa trong số thẻ ảo bằng cách so sánh giá trị kiểm tra tạo lại với giá trị kiểm tra chứa trong số thẻ ảo tương ứng với thông tin nhận dạng, bằng máy chủ kiểm chứng mã thẻ; và khi việc xác thực mã thẻ được hoàn thành, truyền yêu cầu thanh toán bao gồm mã thẻ tới máy chủ thanh toán khiến cho việc thanh toán được thực hiện bởi phương tiện thanh toán phù hợp với mã thẻ này, bằng máy chủ kiểm chứng mã thẻ.



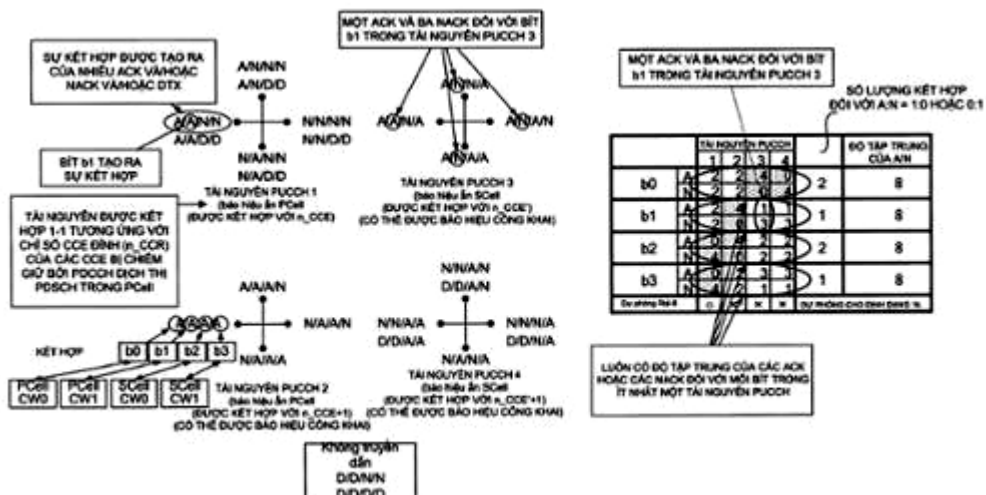
- (11) **1-0028978 B** (15) 21/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2017 346
- (21) 1-2016-02912 (85) 02/09/2011
- (22) 02/09/2011 (86) PCT/JP2011/004943 02/09/2011
- (30) 2011-072045 29/03/2010 JP (87) WO2012/035712 22/03/2012
- 2010-208068 16/09/2010 JP
- 2010-231866 14/10/2010 JP

- (51) **H04L 1/16; H04W 28/04; H04L 29/08**
- (62) 1-2013-00528
- (73) **SUN PATENT TRUST (US)**
437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, NY 10022 USA

- (72) Toru OIZUMI (JP); Seigo NAKAO (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

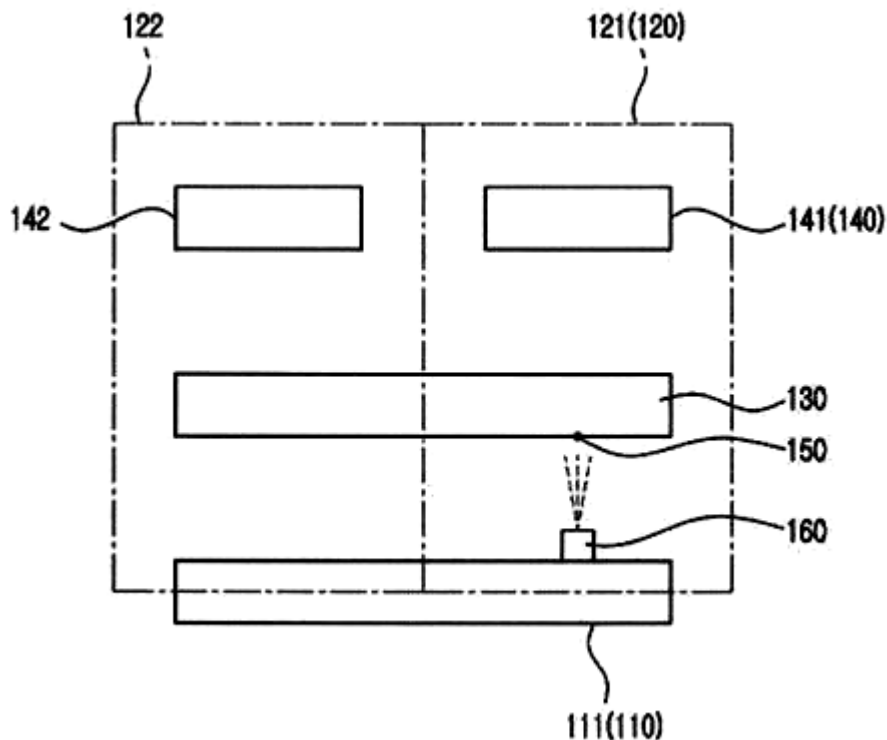
(54) THIẾT BỊ TRẠM CƠ SỞ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị trạm cơ sở có khả năng cải thiện các đặc tính của tín hiệu đáp ứng có đặc tính truyền kém khi yêu cầu lặp lại tự động (ARQ - Automatic Repeat Request) được sử dụng trong truyền thông sử dụng dải tần đơn vị đường lên và tập hợp nhiều dải tần đơn vị đường xuống được kết hợp với dải tần đơn vị đường lên. Tại thời điểm chọn kênh, bộ phận điều khiển (208) lựa chọn tài nguyên được sử dụng khi gửi tín hiệu đáp ứng từ trong số các tài nguyên kênh điều khiển đường lên vật lý (PUCCH - Physical Uplink Control CHannel) cụ thể được thông báo trước từ trạm cơ sở (100) và các tài nguyên PUCCH được ánh xạ tới phần từ kênh điều khiển (CCE - Control Channel Element), và điều khiển sự truyền tín hiệu đáp ứng. Bộ phận tạo tín hiệu đáp ứng (212) hỗ trợ báo hiệu ẩn đối với tín hiệu đáp ứng đã cho bất kỳ, và tại cùng một thời điểm như hỗ trợ dự phòng cho LTE (Long Term Evolution - tiến hóa lâu dài) từ 2CC (hai kênh điều khiển), sử dụng phương pháp ánh xạ giữa các bit, làm cân bằng số lượng tài nguyên PUCCH để có thể xác định tín hiệu ACK/NACK đơn giản bằng cách xác định tài nguyên PUCCH liên quan có tín hiệu đáp ứng được thông báo.



- (11) **1-0028979 B** (15) 21/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2017-04181
 (22) 20/10/2017
 (30) 10-2016-0170473 14/12/2016 KR
 (51) **G12B 5/00; H04N 5/225; H04N 17/00**
 (73) **ISMEDIA CO., LTD.** (KR)
 12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu Anyang-si Gyeonggi-do 14055
 Republic of Korea
 (72) KIM, Jong Won (KR); HAN, Yong Woo (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA TÌNH TRẠNG LỆCH CỦA BÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để kiểm tra tình trạng lệch của bàn, thiết bị này có khả năng kiểm tra liệu bàn có bị lệch khỏi vị trí đã được đặt ban đầu hay không thậm chí ngay cả khi thiết bị kiểm tra đang hoạt động. Theo đó, thiết bị để kiểm tra xem liệu bàn có bị lệch không, để sử dụng trong thiết bị kiểm tra môđun camera được đề xuất, trong đó thiết bị kiểm tra môđun camera bao gồm bộ phận cố định; các vùng thử được bố trí ở phía trên bộ phận cố định; bàn có thể di chuyển để lần lượt đưa môđun camera lần lượt vào các vùng thử tương ứng; và giản đồ tương ứng được đặt trong một hoặc nhiều vùng thử trong số các vùng thử, và thiết bị kiểm tra tình trạng lệch của bàn bao gồm dấu vị trí thứ nhất được đánh dấu trên bàn và máy chụp dấu thứ nhất được đặt trên bộ phận cố định, hướng mặt vào dấu vị trí thứ nhất.

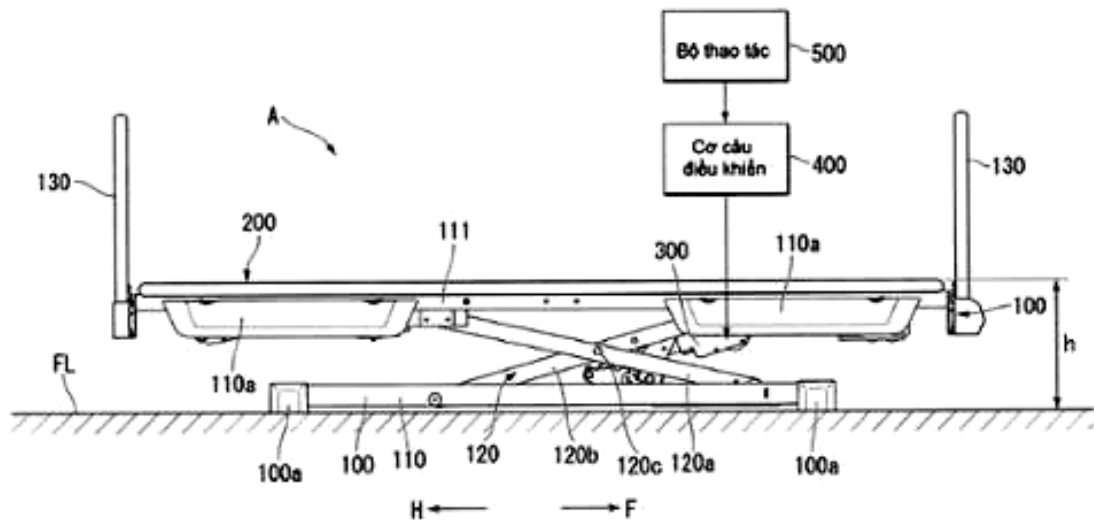


- (11) **1-0028980 B** (15) 21/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2020 387
(21) 1-2019-06825
(22) 04/12/2019
(30) 2018-233077 13/12/2018 JP
(51) **D06M 13/224; D06M 13/256; D06M 13/292; D06M 13/248**
(73) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611 Japan
(72) Gakuto KATO (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **TÁC NHÂN XỬ LÝ SỢI TỔNG HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI TỔNG HỢP**

- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân xử lý sợi tổng hợp mà được sử dụng để bôi trơn trực tiếp. Tác nhân xử lý sợi tổng hợp này chứa ít nhất một hợp chất este làm chất làm trơn được chọn từ hợp chất este có ba hoặc nhiều liên kết este trong phân tử của nó và hợp chất este có nguyên tố lưu huỳnh trong phân tử của nó. Hàm lượng nước trong tác nhân xử lý sợi tổng hợp là 0,1 đến 5% khối lượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sợi tổng hợp bao gồm bước bôi trơn trực tiếp sợi tổng hợp bằng tác nhân xử lý sợi tổng hợp này.

- (11) **1-0028981 B** (15) 21/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-00891 (85) 02/03/2018
 (22) 05/10/2016 (86) PCT/JP2016/079628 05/10/2016
 (30) 2015-198765 06/10/2015 JP (87) WO2017/061471 A1 13/04/2017
 (51) **A61G 7/015; A61G 7/018; A47C 19/04; A47C 20/08**
 (73) **PARAMOUNT BED CO., LTD.** (JP)
 14-5, Higashisuna 2-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8670 Japan
 (72) SHIMOKAWA Masato (JP); HOSOKAWA Yuji (JP); NISHIURA Sota (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **GIƯỜNG ĐIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến giường điện, giường điện này bao gồm: nền để nằm ngủ; cơ cấu dẫn động để nâng và hạ nền để nằm ngủ; bộ điều khiển để điều khiển cơ cấu dẫn động; và bộ thông báo để thông báo thông tin thông báo, dựa trên chỉ dẫn được truyền từ bộ điều khiển. Bộ điều khiển khiến cho bộ thông báo thông báo thông tin thông báo có các mô hình khác nhau phụ thuộc vào độ cao của nền để nằm ngủ từ sàn.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028982 B | | | (15) 21/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05066 | | | (85) 14/12/2017 | |
| (22) 27/08/2015 | | | (86) PCT/US2015/047129 | 27/08/2015 |
| (30) 62/165,490 | 22/05/2015 | US | (87) WO2016/190895 | 01/12/2016 |
| | 14/799,931 | 15/07/2015 | US | |

(51) **H01F 27/42; H01F 37/00; H02J 50/50; H02J 50/10; H02J 50/12; A47C 7/72; H01F 38/00**

(73) **LA-Z-BOY INCORPORATED (US)**

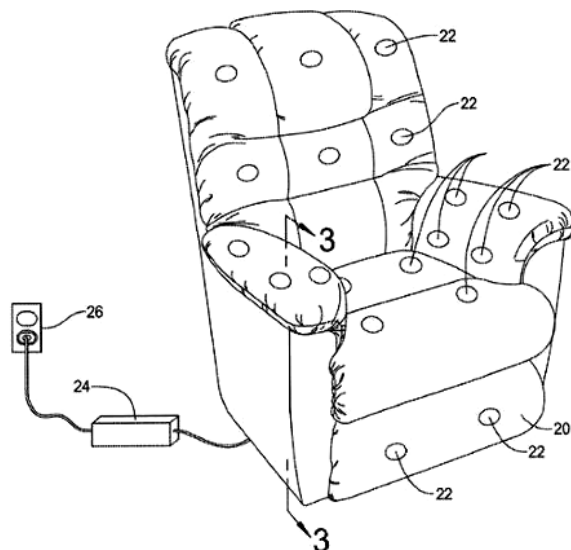
One La-Z-Boy Drive, Monroe, Michigan 48162, United States of America

(72) AHMAD, Tahir (US); ADAMS, Chad E. (US); LAPOINTE, Larry P. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

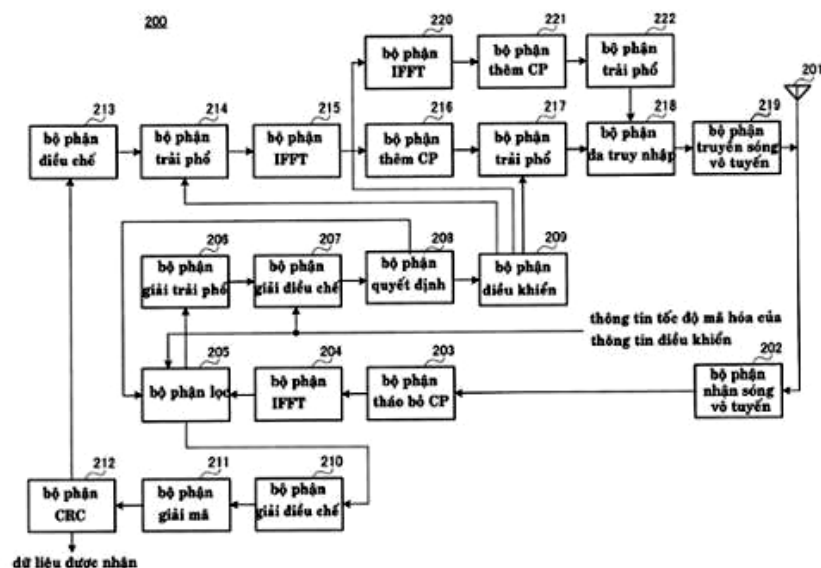
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN ĐIỆN KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP TRANG BỊ ĐỒ NỘI THẤT ĐỂ TRUYỀN ĐIỆN KHÔNG DÂY VÀ ĐỒ NỘI THẤT SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền điện không dây, phương pháp trang bị đồ nội thất để truyền điện không dây và đồ nội thất sử dụng thiết bị này. Đồ nội thất có khung bên trong và vỏ bọc được bố trí ít nhất một bộ cộng hưởng truyền được mang bởi khung và được bố trí ít nhất một phần bên dưới vỏ bọc. Bộ cộng hưởng này được điều hưởng để cộng hưởng ở một tần số định trước và được vận hành bởi nguồn điện cao tần cũng được mang bởi khung. Nguồn điện cao tần được tạo phù hợp để ghép nối với nguồn điện năng bên ngoài đồ nội thất, như với ổ cắm điện AC. Nguồn điện cao tần và bộ cộng hưởng truyền tạo ra, trong trường gần lân cận ít nhất một bộ cộng hưởng truyền, từ trường để ghép nối và truyền điện ở tần số định trước. Bộ cộng hưởng thu hoặc bộ cộng hưởng thụ động đa hợp bổ sung có hai hoặc nhiều cuộn dây được ghép nối với phụ tải cần được cấp điện và điện được truyền nhờ cảm ứng từ khi bộ cộng hưởng thu được định vị bên trong trường gần của bộ cộng hưởng truyền.



- (11) **1-0028983 B** (15) 21/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2017 353
 (21) 1-2017-02077 (85) 01/03/2010
 (22) 30/09/2008 (86) PCT/JP2008/002738 30/09/2008
 (30) 2007-257764 01/10/2007 JP (87) WO2009/044537 09/04/2009
 (51) **H04J 11/00; H04B 1/707; H04B 1/713**
 (62) 1-2010-00482
 (73) **PANASONIC CORPORATION (JP)**
 1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501, Japan
 (72) Daichi IMAMURA (JP); Seigo NAKAO (JP); Katsuhiko HIRAMATSU (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN TÍN HIỆU ACK, NACK (BÁO NHẬN THÀNH CÔNG, BÁO NHẬN KHÔNG THÀNH CÔNG) HOẶC TÍN HIỆU CQI (CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG KÊNH) TỪ THIẾT BỊ DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trạm gốc truyền thông vô tuyến có khả năng tạo ngẫu nhiên cả nhiều nội tế bào và nhiều liên tế bào. Trong thiết bị này, bộ phận trải phổ thứ nhất (214) trải phổ tín hiệu phản hồi bằng chuỗi ZAC (Zero Auto Correlation - Tự tương quan không) được thiết lập bởi bộ phận điều khiển (209). Bộ phận trải phổ thứ hai (217) trải phổ tín hiệu phản hồi sau trải phổ lần một bởi chuỗi mã trải phổ khối rộng được thiết lập bởi bộ phận điều khiển (209). Bộ phận điều khiển (209) điều khiển giá trị dịch chuyển vòng của chuỗi ZAC được sử dụng trong lần trải phổ thứ nhất tại bộ phận trải phổ (214) và chuỗi mã trải phổ khối rộng được sử dụng trong lần trải phổ thứ hai trong bộ phận trải phổ (217) theo tập hợp các mẫu bước nhảy. Mẫu bước nhảy được thiết lập bởi bộ phận điều khiển (209) bao gồm hai cấp độ. Mẫu bước nhảy theo LB khác nhau dành cho mỗi tế bào được xác định trong cấp độ thứ nhất để tạo ngẫu nhiên nhiều liên tế bào. Mẫu bước nhảy khác nhau giữa mỗi trạm di động được xác định trong cấp độ thứ hai để tạo ngẫu nhiên nhiều nội tế bào.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028984 B | | (15) 21/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-01513 | | (85) 24/04/2017 | |
| (22) 27/10/2015 | | (86) PCT/EP2015/074846 | 27/10/2015 |
| (30) 14190759.2 | 28/10/2014 | EP (87) WO2016/066632 A1 | 06/05/2016 |

(51) **H02J 7/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

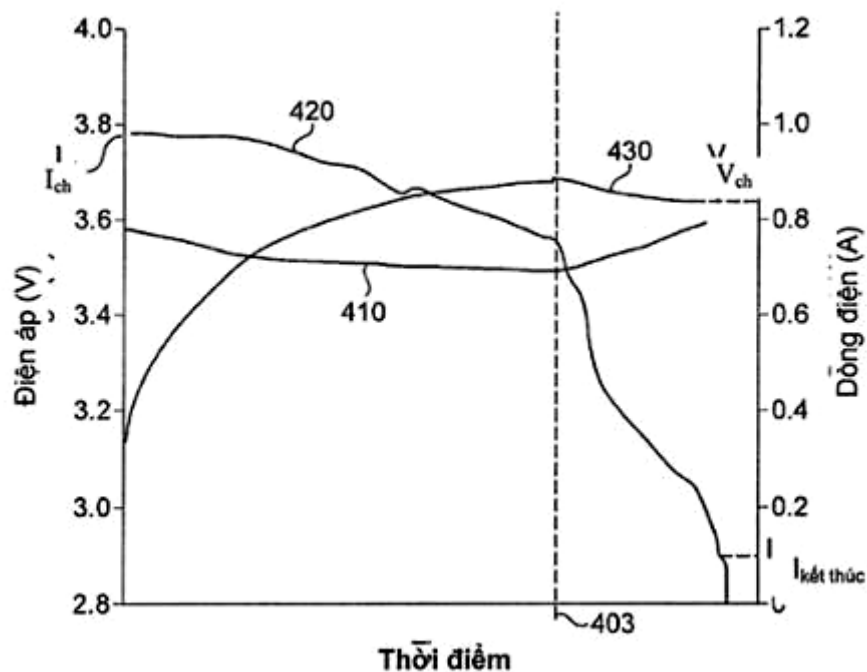
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) BUTIN, Yannick (FR); BERNAUER, Dominique (CH)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NẠP ĐIỆN PIN THỨ HAI TRONG THIẾT BỊ HÚT THUỐC ĐIỆN TỬ TỪ PIN THỨ NHẤT TRONG THIẾT BỊ NẠP VÀ THIẾT BỊ NẠP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nạp điện pin thứ hai trong thiết bị hút thuốc điện tử từ pin thứ nhất trong thiết bị nạp, bao gồm: bước so sánh điện áp đầu ra của pin thứ nhất với điện áp ngưỡng; và khi điện áp đầu ra từ pin thứ nhất bằng hoặc lớn hơn điện áp ngưỡng, thì nạp pin thứ hai bằng cách sử dụng dòng điện thứ nhất; và khi điện áp đầu ra từ pin thứ nhất nhỏ hơn điện áp ngưỡng, thì giảm dòng điện thứ nhất đến khi điện áp đầu ra của pin thứ nhất bằng hoặc lớn hơn điện áp ngưỡng thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị nạp.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028985 B | | (15) 21/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-01121 | | (85) 27/03/2017 | |
| (22) 27/08/2015 | | (86) PCT/US2015/047119 | 27/08/2015 |
| (30) 14/475,063 | 02/09/2014 | US (87) WO2016/036569 | 10/03/2016 |

(51) **A47C 1/032; A47C 7/50; A47C 7/48; A47C 1/035; A47C 7/14**

(73) **LA-Z-BOY INCORPORATED (US)**

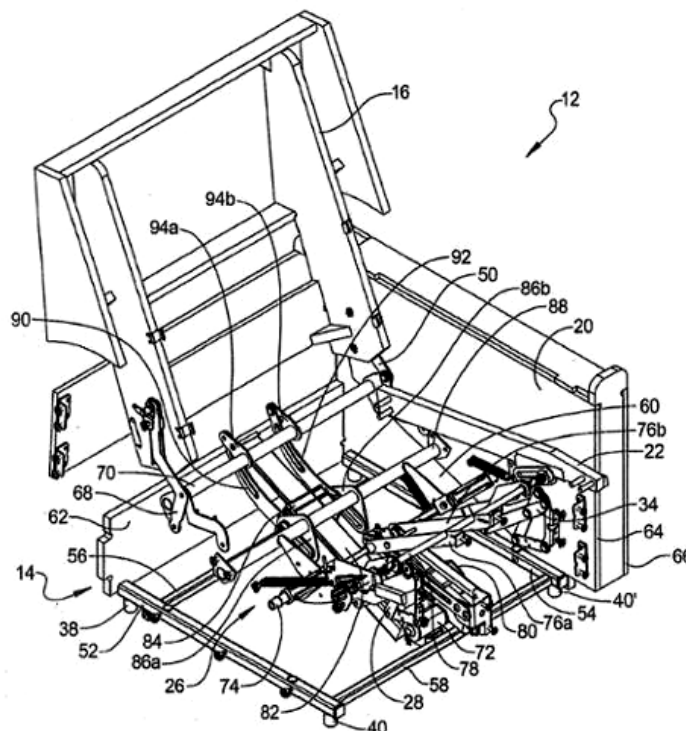
One La-Z-Boy drive, Monroe, Michigan 48162, United States of America

(72) HEGEDUS, Alexander M. (US); HARWOOD, Eric B. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU CÓ LẮP ĐỘNG CƠ DÙNG CHO ĐỒ NỘI THẤT TẠO RA VỊ TRÍ NÂNG VÀ KHÔNG TRỌNG LƯỢNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu có lắp động cơ dùng cho đồ nội thất cung cấp cả vị trí vận hành nâng lẫn vị trí vận hành không trọng lượng, cơ cấu này bao gồm ống xoắn thứ nhất có thành phần liên kết thứ nhất và thứ hai được cố định vào đó. Mỗi thành phần liên kết liên kết quay với tay liên kết thứ nhất hoặc thứ hai. Tay liên kết thứ nhất và thứ hai được liên kết quay với vỏ hộp số. Động cơ định vị gắn vào vỏ hộp số dịch chuyển thành phần trượt được liên kết với vỏ hộp số. Chuyển động của thành phần trượt làm dịch chuyển tay liên kết thứ nhất và thứ hai để làm dịch chuyển và quay ống xoắn thứ nhất. Tấm liên kết thứ nhất và thứ hai được liên kết quay với thành phần trượt. Ở hai đầu đối diện của mình, ống xoắn thứ hai được cố định vào từng phần để tay thứ nhất và thứ hai của phần bộ đồ nội thất. Tấm liên kết thứ nhất và thứ hai cũng được liên kết với ống xoắn thứ hai sao cho sự dịch chuyển của thành phần trượt làm quay phần bộ.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028986 B | | (15) 21/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05293 | | (85) 27/12/2017 | |
| (22) 08/06/2016 | | (86) PCT/KR2016/006051 | 08/06/2016 |
| (30) 10-2015-0080689 | 08/06/2015 | KR (87) WO2016/200136 A1 | 15/12/2016 |

(51) **H04M 1/725; G06F 3/01**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

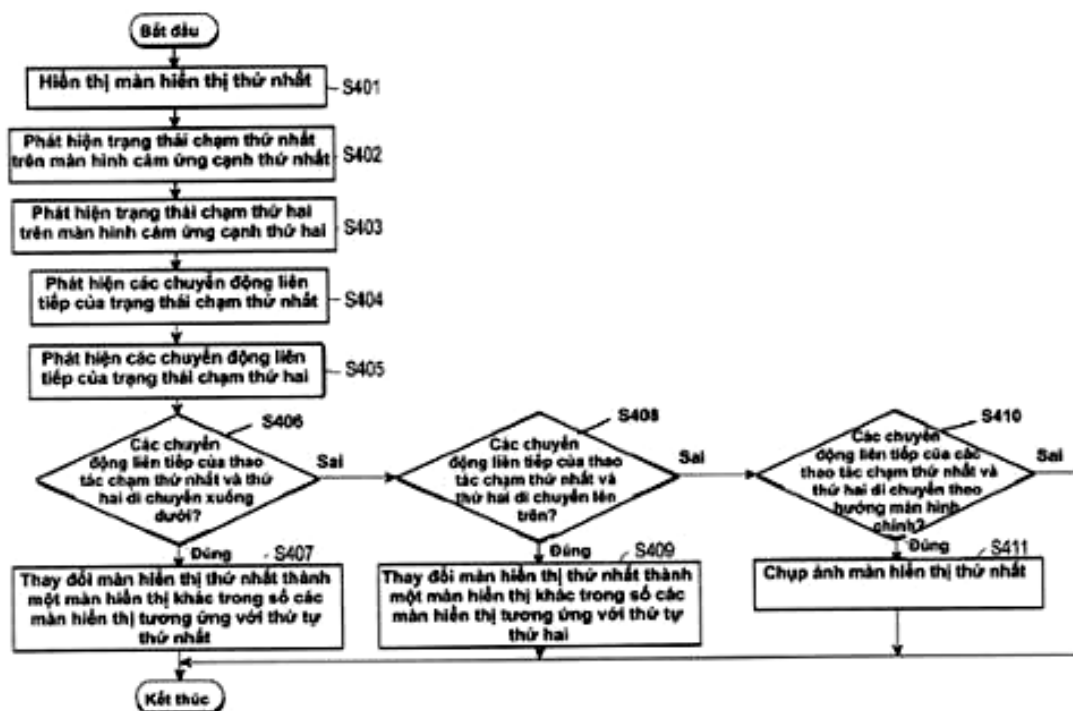
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Gu-Sul (KR); KIM, Nam-Hoi (KR); PARK, Hye-Sun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ XÁCH TAY VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY ĐỔI MÀN HÌNH CỦA THIẾT BỊ XÁCH TAY**

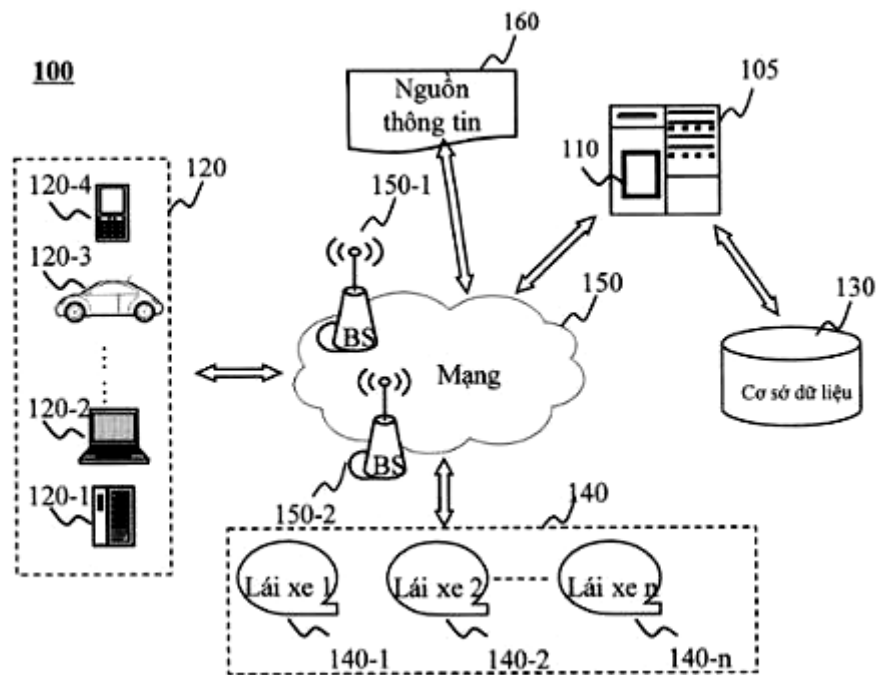
(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xách tay và phương pháp thay đổi màn hình của thiết bị xách tay để hiển thị màn hiển thị thứ hai tương ứng với các chuyển động liên tiếp phát hiện được của các trạng thái chạm thứ nhất và thứ hai trên màn hình cảm ứng cạnh có vùng hiển thị chính, và vùng hiển thị mép thứ nhất (hoặc trái) và vùng hiển thị mép thứ hai (hoặc phải), từng vùng này được mở rộng từ vùng hiển thị chính, và hiển thị màn hiển thị thứ nhất trong số các màn hiển thị. Sáng chế còn cho phép hiển thị màn hiển thị thứ hai khác với màn hiển thị thứ nhất trong số các màn hiển thị tương ứng với các hướng của các chuyển động liên tiếp phát hiện được của các trạng thái chạm thứ nhất và thứ hai trên màn hình cảm ứng cạnh có vùng hiển thị chính, và vùng hiển thị mép thứ nhất và vùng hiển thị mép thứ hai, từng vùng này được mở rộng từ vùng hiển thị chính, và hiển thị màn hiển thị thứ nhất trong số các màn hiển thị.



- (11) **1-0028987 B** (15) 21/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-05002 (85) 11/12/2017
(22) 06/05/2016 (86) PCT/EP2016/060215 06/05/2016
(30) 10 2015 107 829.5 19/05/2015 DE (87) WO2016/184698 24/11/2016
(51) **D21H 27/00**; *D21H 17/67*; *A24D 1/02*; *D21H 15/02*
(73) **DELFORTGROUP AG (AT)**
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria
(72) ZITTURI, Roland (IT); VOLGGER, Dietmar (IT)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **GIẤY BỌC DÙNG CHO SẢN PHẨM HÚT THUỐC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIẤY BỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến giấy bọc dùng cho sản phẩm hút thuốc và quy trình sản xuất giấy bọc này. Giấy bọc theo sáng chế chứa sợi bột giấy và ít nhất một chất độn tan trong axit, lượng chất độn tan trong axit ít nhất là 10% trọng lượng tính theo tổng khối lượng của giấy bọc và giấy bọc này có các vùng có độ trong suốt thấp hơn và các vùng có độ trong suốt cao hơn.

- (11) **1-0028988 B** (15) 21/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03306 (85) 25/08/2017
- (22) 27/01/2016 (86) PCT/CN2016/072357 27/01/2016
- (30) 201510039939.3 27/01/2015 CN (87) WO2016/119704 04/08/2016
- 201510048217.4 29/01/2015 CN
- 201510070073.2 10/02/2015 CN
- 201510105381.4 10/03/2015 CN
- 201510151590.2 01/04/2015 CN
- 201510239402.1 12/05/2015 CN
- 201510284601.4 28/05/2015 CN
- 201510464596.5 31/07/2015 CN
- 201510591079.4 16/09/2015 CN
- 201510991394.6 25/12/2015 CN
- 201511000093.9 25/12/2015 CN
- (51) **G06Q 50/30**
- (73) **BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)**
 Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193,
 People's Republic of China
- (72) CHEN, Ye (CN); ZHUO, Chengxiang (CN); WU, Zhaoxue (CN); XU, Ming (CN); QIN, Kaijie (CN); ZHANG, Yajie (CN); LU, Haiyang (CN); GUO, Dong (CN); YU, Peng (CN); LU, Yanjun (CN); BAO, Wenyi (CN)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP THÔNG TIN DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp thông tin dịch vụ theo yêu cầu. Phương pháp có thể bao gồm bước nhận thông tin yêu cầu dịch vụ từ một hành khách của thiết bị đầu cuối của hành khách. Thông tin yêu cầu dịch vụ có thể bao gồm một vị trí khởi hành của hành khách. Phương pháp có thể còn bao gồm bước có được thông tin yêu cầu dịch vụ lịch sử liên quan đến hành khách; và bước xác định thông tin liên quan đến tuyến đường di chuyển dựa vào ít nhất một phần vị trí khởi hành của hành khách và thông tin yêu cầu dịch vụ lịch sử. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống cung cấp thông tin dịch vụ theo yêu cầu.



- (11) **1-0028989 B** (15) 21/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2017 349
- (21) 1-2017-00154 (85) 17/01/2017
- (22) 24/06/2015 (86) PCT/JP2015/068240 24/06/2015
- (30) 2014-130091 25/06/2014 JP (87) WO2015/199146 A1 30/12/2015
- (51) **A61K 38/00**; A61K 47/02; A61K 47/04; A61K 47/10; A61K 47/14; A61K 47/34; A61K 47/38; A61P 43/00; A61K 9/30; A61K 9/32; A61K 9/34; A61K 9/36; A61K 9/42; A61K 9/48; A61P 1/10; A61P 3/06; A61K 31/554; A61K 47/44
- (73) **EA PHARMA CO., LTD.** (JP)
2-1-1, Irifune, Chuo-ku, Tokyo 104-0042 Japan
- (72) ANDO Takahiko (JP); HAGIO Hirokazu (JP); MATSUSHITA Takashi (JP); ITO Yusuke (JP); SUGIURA Makoto (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM RẮN DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA BỆNH TÁO BÓN VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM ỔN ĐỊNH CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm rắn chứa (A) dẫn xuất benzothia(dia)zepin và (B) chất hóa dẻo cụ thể, thành phần (A) được phân cách khỏi thành phần (B), hoặc theo cách khác, trong trường hợp thành phần (A) không được phân cách khỏi thành phần (B), lượng của thành phần (B) được kiểm soát là 0,9% theo trọng lượng hoặc ít hơn tính theo tổng trọng lượng của chế phẩm rắn, hoặc chế phẩm rắn được bố trí ở dạng chứa ít nhất một lõi và ít nhất một lớp phủ hoặc lớp vỏ nang bọc ít nhất một phần của lõi, thành phần (A) được trộn vào lõi, thành phần (B) được trộn vào lớp phủ hoặc lớp vỏ nang, và lượng của thành phần (B) trong lớp phủ hoặc lớp vỏ nang được kiểm soát là 45% theo trọng lượng hoặc ít hơn tính theo tổng trọng lượng của lớp phủ hoặc lớp vỏ nang. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm ổn định thành phần (A) trong chế phẩm rắn.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028990 B | | (15) 21/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/06/2017 | 351 |
| (21) 1-2017-01473 | | (85) 21/04/2017 | |
| (22) 28/09/2015 | | (86) PCT/JP2015/077299 | 28/09/2015 |
| (30) 2014-199369 | 29/09/2014 | JP (87) WO2016/052396 | 07/04/2016 |

(51) **F01M 1/06**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

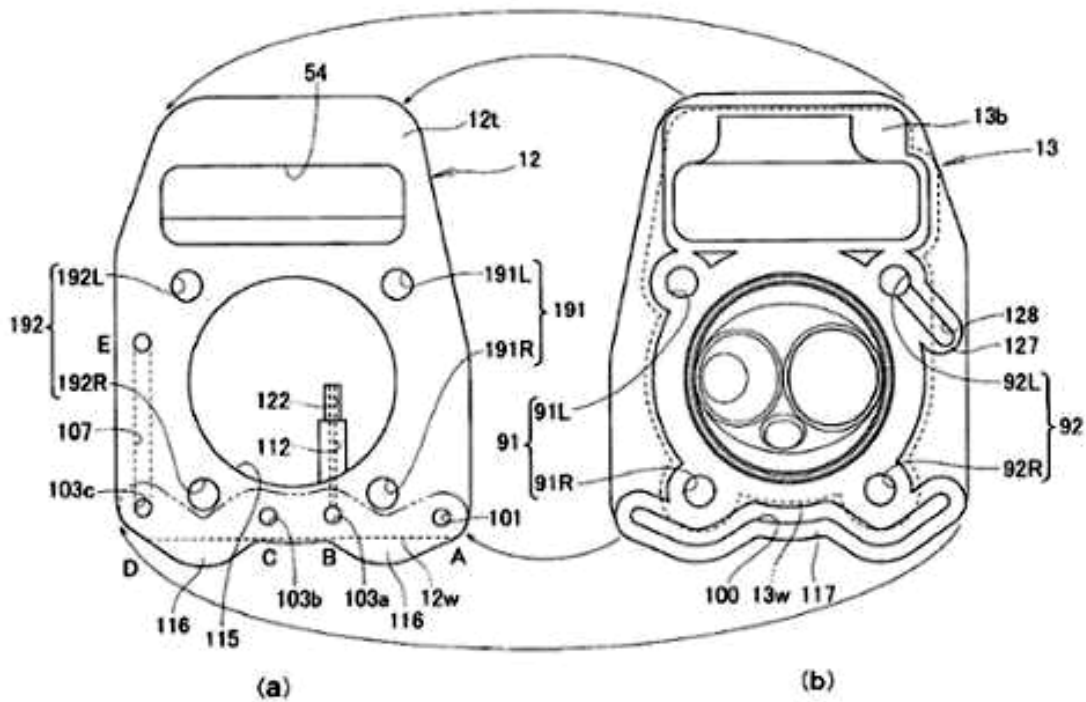
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) WAKASA, Hidetoshi (JP); NAGATA, Yuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

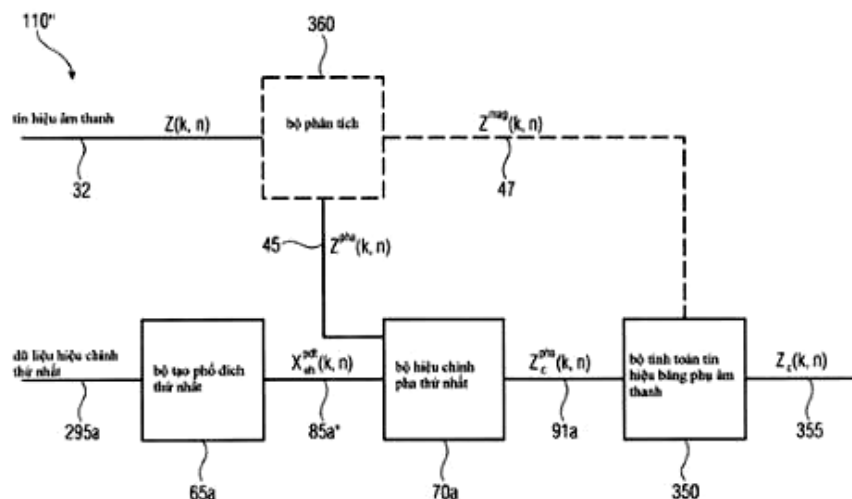
(54) **KẾT CẤU ĐƯỜNG DẪN DẦU BÔI TRƠN CỦA ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ đốt trong (10) bao gồm hộp trục khuỷu (12) và khối xi lanh (13) gắn vào hộp trục khuỷu (12) trong đó các lỗ lắp (91L, 91R, 92L và 92R), để tiếp nhận các cụm bắt chặt (93L, 93R, 94L và 94R) để bắt chặt hộp trục khuỷu (12) và khối xi lanh (13) ở giữa chúng, được tạo trong hộp trục khuỷu (12) và khối xi lanh (13) và các phần mở rộng (117), kéo dài ra ngoài từ các phần thành định vị bên ngoài vào các lỗ lắp (91L, 91R, 92L và 92R), được tạo. Trong số các phần mở rộng (117), phần mở rộng phía khối xi lanh (117) tạo trong khối xi lanh (13) bao gồm đường dẫn dầu phân nhánh (100) để dẫn dầu bôi trơn vào các đường dẫn dầu ra (110).



- (11) **1-0028991 B** (15) 22/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2016 334
- (21) 1-2015-03628 (85) 01/10/2015
- (22) 12/03/2014 (86) PCT/US2014/023930 12/03/2014
- (30) 61/778,687 13/03/2013 US (87) WO2014/164959 09/10/2014
61/819,018 03/05/2013 US
- (51) **C07K 16/24**
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA
- (72) MURPHY, Andrew, J. (US); PAPADOPOULOS, Nicholas, J. (US); ORENGO, Jamie, M. (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI INTOLOKIN- 33 (IL-33) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể liên kết với intolokin-33 (IL-33) và phương pháp sử dụng kháng thể này. Sáng chế còn đề cập đến kháng thể mà ức chế hoặc làm giảm mức truyền tín hiệu qua trung gian IL-33. Kháng thể theo sáng chế có thể thực hiện chức năng để phong bế sự tương tác giữa IL-33 và ST2. Theo cách khác, kháng thể nhất định theo sáng chế ức chế hoặc làm giảm mức truyền tín hiệu qua trung gian IL-33 mà không phong bế sự tương tác IL-33/ST2. Theo các phương án nhất định, sáng chế đề cập đến kháng thể là kháng thể hoàn toàn của người mà liên kết với IL-33 của người với ái lực cao. Kháng thể theo sáng chế là hữu ích để điều trị bệnh và rối loạn gắn liền với quá trình truyền tín hiệu qua trung gian IL-33 và/hoặc biểu hiện IL-33 ở tế bào, như bệnh viêm hoặc bệnh dị ứng.

- (11) **1-0028992 B** (15) 22/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/03/2017 348
 (21) 1-2016-05146 (85) 29/12/2016
 (22) 25/06/2015 (86) PCT/EP2015/064428 25/06/2015
 (30) 14175202.2 01/07/2014 EP (87) WO2016/001066 A1 07/01/2016
 15151463.5 16/01/2015 EP
 (51) **G10L 19/18; G10L 21/038; G10L 21/007; G10L 19/02**
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)
 (72) DISCH, Sascha (DE); LAITINEN, Mikko-Ville (FI); PULKKI, Ville (FI)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh, bộ mã hóa và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh. Bộ giải mã (110'') để giải mã tín hiệu âm thanh (32). Bộ giải mã (110'') bao gồm bộ tạo phổ đích thứ nhất (65a) để tạo ra phổ đích thứ nhất (85a'') cho khung thời gian thứ nhất của tín hiệu băng phụ của tín hiệu âm thanh (32) sử dụng dữ liệu hiệu chỉnh thứ nhất (295a). Bộ hiệu chỉnh pha thứ nhất (70a) để hiệu chỉnh pha (45) của tín hiệu băng phụ trong khung thời gian thứ nhất của tín hiệu âm thanh (32) được xác định với thuật toán hiệu chỉnh pha, trong đó sự hiệu chỉnh được hiện bằng việc giảm sự chênh lệch giữa số đo của tín hiệu băng phụ trong khung thời gian thứ nhất của tín hiệu âm thanh (32) và phổ đích (85a''). Bộ tính toán tín hiệu băng phụ âm thanh (350) để tính toán tín hiệu băng phụ âm thanh (355) cho khung thời gian thứ nhất sử dụng pha được hiệu chỉnh (91a) cho khung thời gian và để tính toán tín hiệu băng phụ âm thanh (355) cho khung thời gian thứ hai khác với khung thời gian thứ nhất sử dụng số đo của tín hiệu băng phụ (85a'') trong khung thời gian thứ hai hoặc sử dụng sự tính toán pha được hiệu chỉnh phù hợp với thuật toán được hiệu chỉnh pha khác khác với thuật toán hiệu chỉnh pha.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028993 B | | (15) 22/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03269 | | (85) 23/08/2017 | |
| (22) 27/01/2016 | | (86) PCT/EP2016/051625 | 27/01/2016 |
| (30) MI2015A000108 | 28/01/2015 | IT (87) WO2016/120293 | 04/08/2016 |

(51) **D04B 1/10; D04B 1/26**

(73) **LONATI S.P.A. (IT)**

Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

(72) LONATI, Ettore (IT); LONATI, Fausto (IT); LONATI, Francesco (IT)

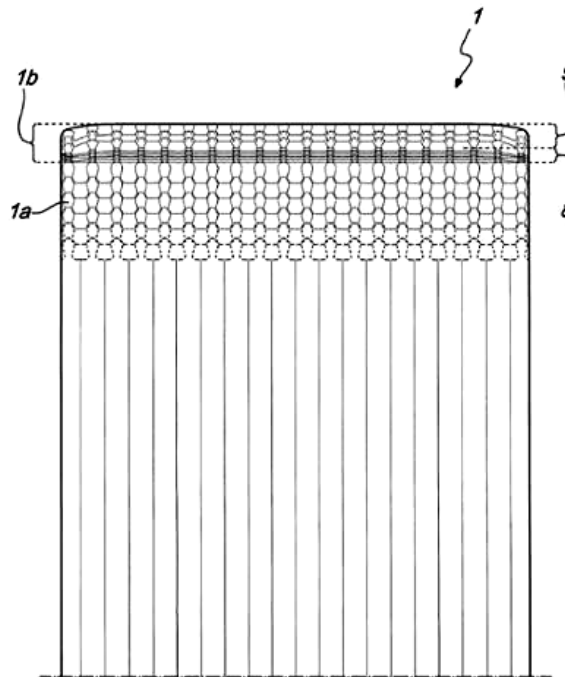
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM DẠNG ỐNG BÁN HOÀN THIỆN VÀ SẢN PHẨM DẠNG ỐNG BÁN HOÀN THIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm dạng ống bán hoàn thiện cần được đóng kín bằng cách khâu ở đầu dọc trục của nó để sản xuất tất, và sản phẩm dạng ống thu được bằng phương pháp này. Phương pháp này bao gồm bước tạo ra thân (1a) của sản phẩm dạng ống (1) và bước tạo ra phần đầu (1b) của sản phẩm sản phẩm dạng ống (1) mà được dự định để được lấy ra trong hoạt động khâu tiếp theo để đóng kín một đầu dọc trục của sản phẩm dạng ống (1). Bước tạo ra phần đầu (1b) bao gồm:

- bước tạo ra dải giữa (8) được nối với thân (1a) của sản phẩm và mỏng hơn so với chiều dày ít nhất của các dòng dệt kim của thân (1a) của sản phẩm được nối với dải giữa (8);

- bước tạo ra mép đầu (9) dày hơn so với chiều dày của dải giữa (8).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0028994 B | | (15) 22/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/06/2017 | 351 |
| (21) 1-2017-01287 | | (85) 07/04/2017 | |
| (22) 08/09/2015 | | (86) PCT/EP2015/070493 | 08/09/2015 |
| (30) 14184141.1 | 09/09/2014 | EP | (87) WO2016/038034 |
| 15154752.8 | 11/02/2015 | EP | 17/03/2016 |

(51) **H04H 20/10; H04N 21/234**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

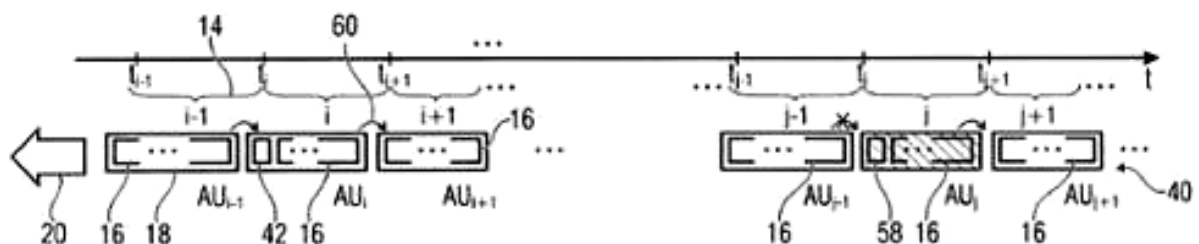
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) THOMA, Herbert (DE); BLEIDT, Robert (DE); KRAEGELOH, Stefan (DE); NEUENDORF, Max (DE); KUNTZ, Achim (DE); NIEDERMEIER, Andreas (DE); KRATSCHMER, Michael (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

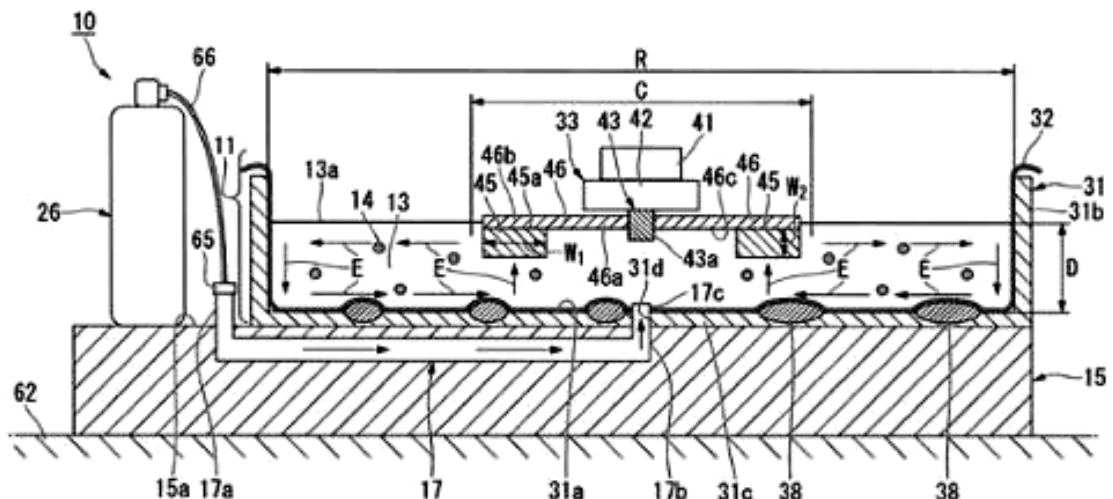
(54) **BỘ NÓI DÒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NÓI CÁC DÒNG DỮ LIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ÂM THANH, BỘ MÃ HÓA ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ nói dòng và phương pháp nói các dòng dữ liệu âm thanh, bộ giải mã âm thanh và phương pháp giải mã âm thanh, bộ mã hóa âm thanh và phương pháp mã hóa âm thanh. Việc nói âm thanh được kết xuất hiệu quả hơn bằng cách sử dụng một hoặc nhiều gói đơn vị cắt bỏ được chèn vào dòng dữ liệu âm thanh để biểu thị đến bộ giải mã âm thanh, cho đơn vị truy cập được định trước, phần đầu mút của khung âm thanh mà đơn vị truy cập được định trước được kết hợp với khung này, như để được loại bỏ khi phát ra.

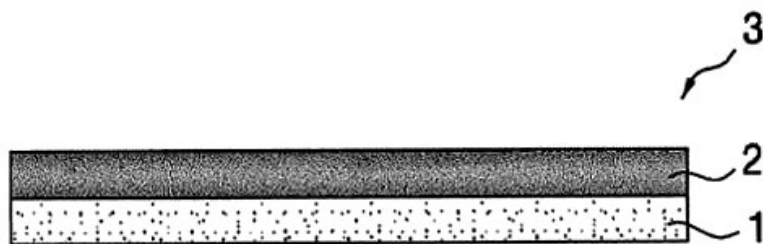


- (11) **1-0028995 B** (15) 22/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2016 343
 (21) 1-2016-02064 (85) 07/06/2016
 (22) 09/12/2014 (86) PCT/JP2014/082512 09/12/2014
 (30) 2013-254530 09/12/2013 JP (87) WO2015/087858 18/06/2015
 (51) **C12M 1/00**
 (73) **ELECTRIC POWER DEVELOPMENT CO., LTD. (JP)**
 15-1, Ginza 6-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8165, Japan
 (72) MATSUMOTO Mitsufumi (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG NUÔI TRỒNG TẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nuôi trồng tảo, trong đó tảo quang hợp có khả năng quang hợp bằng cách hấp thụ ánh sáng và kết hợp cacbon đioxit được nuôi trồng; và hệ thống nuôi trồng tảo có thiết bị nuôi trồng tảo này. Thiết bị nuôi trồng tảo (11) bao gồm: bể nuôi trồng (31) được tạo kết cấu để chứa tảo (14) và dung dịch nuôi trồng (13) để nuôi trồng tảo (14); và bộ tạo dòng chảy (33) được lắp đặt trên bể nuôi trồng (31) và được tạo kết cấu để tạo ra dòng chảy của dung dịch nuôi trồng (13) từ tâm của bể nuôi trồng (31) về phía phần thành bên trong (31b) của bể nuôi trồng (31) trên bề mặt chất lỏng của dung dịch nuôi trồng (13) và trong vùng dung dịch nuôi trồng gần với bề mặt chất lỏng bằng cách làm dịch chuyển dung dịch nuôi trồng (13) trên bề mặt chất lỏng và trong vùng gần với bề mặt chất lỏng trong bể nuôi trồng (31) từ tâm của bể nuôi trồng (31) về phía phần thành bên trong (31b) của bể nuôi trồng (31).

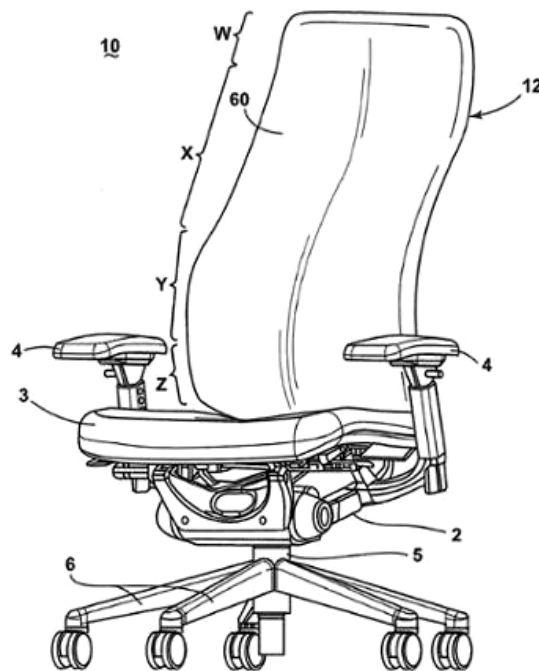


- (11) **1-0028996 B** (15) 22/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/03/2016 336
- (21) 1-2015-04743 (85) 11/12/2015
- (22) 19/06/2014 (86) PCT/KR2014/005438 19/06/2014
- (30) 10-2013-0070481 19/06/2013 KR (87) WO2014/204245 24/12/2014
- 10-2013-0131034 31/10/2013 KR
- 10-2013-0168277 31/12/2013 KR
- 10-2014-0017744 17/02/2014 KR
- 10-2014-0017745 17/02/2014 KR
- 10-2014-0074798 19/06/2014 KR
- (51) **H05K 7/20; F28F 13/18; F28F 21/02; H01L 23/36; H01L 23/473; H04M 1/02; H05K 1/02; F28F 13/00; H01L 23/373**
- (73) **AMOGREENTECH CO., LTD.** (KR)
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup Gimpo-si Gyeonggi-do 415-868
Republic of Korea
- (72) HWANG, Seung Jae (KR)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư
(CONCETTI)
- (54) **TẮM CÁCH NHIỆT HỖN HỢP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ SỬ DỤNG TẮM CÁCH NHIỆT HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm cách nhiệt hỗn hợp và thiết bị điện tử có sử dụng tấm cách nhiệt hỗn hợp này. Tấm cách nhiệt này bao gồm: lớp bức xạ tản nhiệt và bức xạ nhiệt được tạo ra từ bộ phận phát nhiệt của thiết bị điện tử; và lớp cách nhiệt ngăn chặn nhiệt được tích tụ trong lớp bức xạ không bị truyền ra bên ngoài thiết bị điện tử.



- (11) **1-0028997 B** (15) 22/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2017 353
 (21) 1-2017-00475
 (22) 10/02/2017
 (30) 15/042,723 12/02/2016 US
 (51) *A47C 7/40; B68G 5/00; A47C 7/46*
 (73) **HAWORTH, INC. (US)**
 One Haworth Center, Holland, Michigan 49423, United States of America
 (72) Peter J. Beyer (US); Kyle R. Fleet (US); Michael E. Schasel (US); Todd A. Kercher (US); Brian S. Gessler (US); Teresa A. Bellingar (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHẦN ĐỠ LƯNG DÙNG CHO GHẾ**

- (57) Ghế kiểu dùng cho văn phòng bao gồm phần đỡ lưng có phần đỡ lưng lưới treo và khung đỡ lưng. Phần đỡ lưng lưới treo có kênh giữ liền khối được bố trí ở mép ngoài vi của nó, và khung đỡ lưng bao gồm một cặp cột đỡ thẳng đứng ở tâm và đế hình nêm cho việc lắp vào khung ghế. Khung đỡ lưng bao gồm nhiều cánh tay đỡ mềm dẻo và được đặt cách một khoảng kéo dài ra phía ngoài theo hướng bên từ các cột đỡ thẳng đứng. Các cánh tay đỡ, mỗi cánh tay có mép ngoài vi được tạo kết cấu cho việc gắn chặt kém hơn ở trạng thái được kéo căng trong kênh giữ lưới treo. Vỏ nệm bao lưới treo và khung đỡ lưng. Ghế văn phòng còn bao gồm cơ cấu thắt lưng bao gồm đệm đàn hồi mà có thể được định vị ở khoảng không giữa lưới treo và khung đỡ và điều chỉnh dọc theo phạm vi theo phương dọc của phần đỡ lưng bằng cách lăn đệm đàn hồi trên phần sau của lưới treo.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028998 B | | (15) 22/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-03875 | | (85) 14/10/2016 | |
| (22) 18/03/2014 | | (86) PCT/CN2014/073629 | 18/03/2014 |
| | | (87) WO2015/139211 A1 | 24/09/2015 |

(51) **H04B 7/24; H04W 56/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

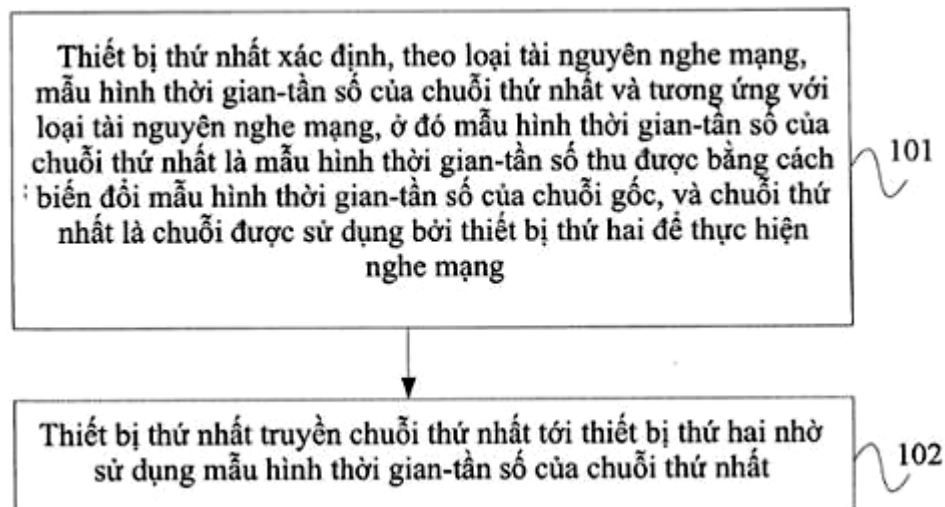
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHENG, Juan (CN); FAN, Xiaoan (CN); LV, Yongxia (CN); CLASSON, Brian (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NGHE MẠNG, THIẾT BỊ THỨ NHẤT CUNG CẤP TÍN HIỆU NGHE MẠNG VÀ THIẾT BỊ THỨ HAI THỰC HIỆN NGHE MẠNG NHỜ SỬ DỤNG TÍN HIỆU NGHE MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp nghe mạng, trong đó phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị thứ nhất theo loại tài nguyên nghe mạng, mẫu hình thời gian-tần số của chuỗi thứ nhất và tương ứng với tài nguyên nghe mạng của loại này; và sau đó truyền chuỗi thứ nhất tới thiết bị thứ hai nhờ sử dụng mẫu hình thời gian-tần số của chuỗi thứ nhất, sao cho thiết bị thứ hai thực hiện nghe mạng theo chuỗi thứ nhất. Mẫu hình thời gian-tần số của chuỗi thứ nhất được xác định trong quy trình xử lý này là mẫu hình thời gian-tần số thu được bằng cách biến đổi mẫu hình thời gian-tần số của chuỗi gốc, và tín hiệu nghe mạng thu được từ đó, nghĩa là, mẫu hình thời gian-tần số của chuỗi thứ nhất, là đơn giản, mà có thể đạt được mục đích làm giảm độ phức tạp trong việc tạo tín hiệu nghe mạng và độ phức tạp tính toán trong việc phân tích tín hiệu nghe mạng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0028999 B | | (15) 22/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-01677 | | (85) 05/05/2017 | |
| (22) 27/07/2015 | | (86) PCT/KR2015/007808 | 27/07/2015 |
| (30) 62/093,408 | 18/12/2014 | US (87) WO2016/098982 A1 | 23/06/2016 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

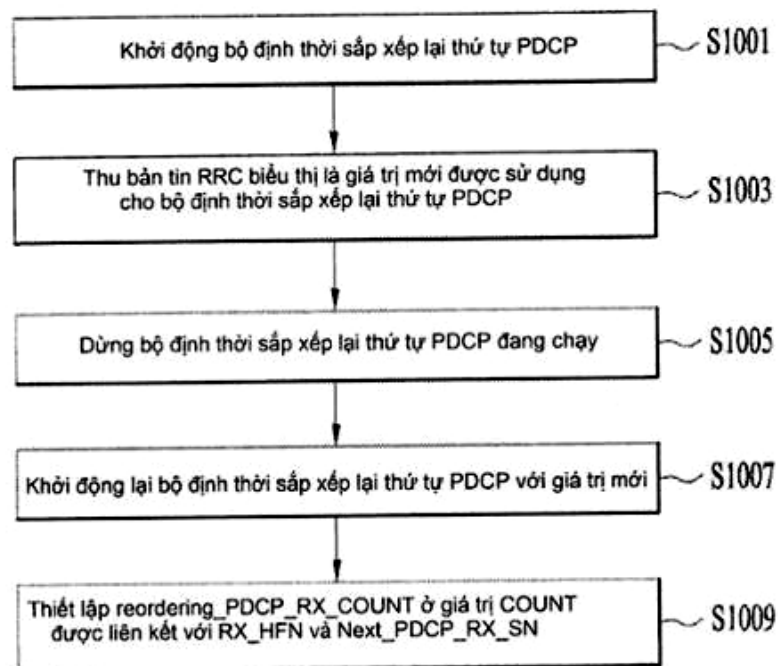
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

(72) YI, Seungjune (KR); LEE, Sunyoung (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG HOẠT ĐỘNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể hơn là sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tạo cấu hình lại bộ định thời sắp xếp lại thứ tự PDCP (Packet Data Convergence Protocol - giao thức hội tụ dữ liệu gói) trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp bao gồm các bước: khởi động bộ định thời sắp xếp lại thứ tự PDCP; thu bản tin RRC (Radio Resource Control - điều khiển tài nguyên vô tuyến) biểu thị là giá trị mới được sử dụng cho bộ định thời sắp xếp lại thứ tự PDCP; khởi động lại bộ định thời sắp xếp lại thứ tự PDCP với giá trị mới; và thiết lập reordering_PDCP_RX_COUNT ở giá trị COUNT được liên kết với RX_HFN và Next_PDCP_RX_SN khi bộ định thời sắp xếp lại thứ tự PDCP với giá trị mới khởi động lại.



- (11) **1-0029000 B** (15) 23/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2017 349
(21) 1-2017-00199 (85) 19/01/2017
(22) 26/06/2014 (86) PCT/CN2014/080791 26/06/2014
(87) WO2015/196403 30/12/2015

(51) **H04L 12/725**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

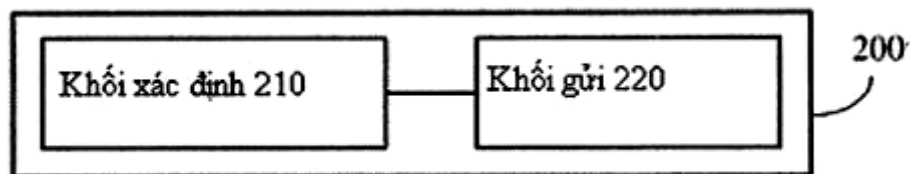
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) TAN, Shiyong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

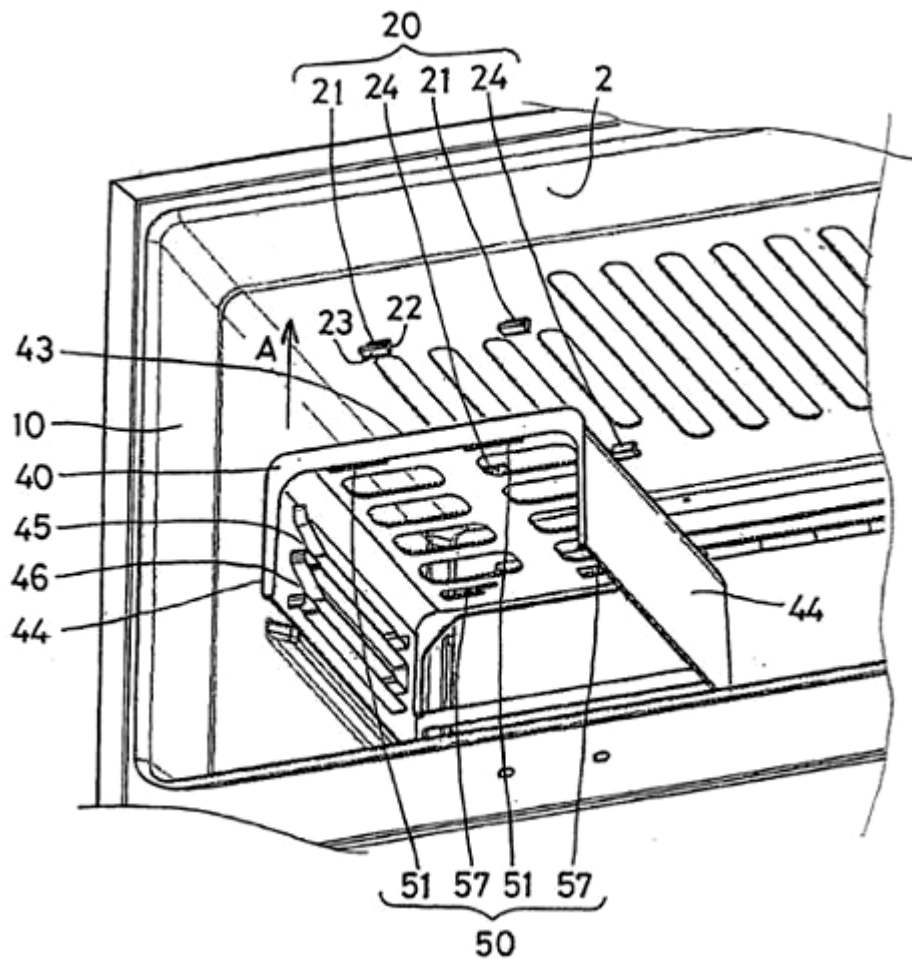
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ
CHO MẠNG ĐƯỢC PHẦN MỀM ĐỊNH NGHĨA**

- (57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị điều khiển chất lượng dịch vụ (Quality of Service, QoS) cho mạng được phần mềm định nghĩa (software defined network, SDN). Thiết bị mặt phẳng điều khiển gồm: khối xác định, được tạo cấu hình để xác định mục luồng, trong đó mục luồng gồm thông tin QoS, thông tin QoS được sử dụng để chỉ báo quy tắc xử lý QoS, quy tắc xử lý QoS gồm tham số QoS, và quy tắc xử lý QoS được sử dụng để ra lệnh thực hiện điều khiển QoS trên gói dữ liệu theo tham số QoS; và khối gửi, được tạo cấu hình để gửi mục luồng đến thiết bị mặt phẳng chuyển tiếp, do vậy thiết bị mặt phẳng chuyển tiếp thu thập quy tắc xử lý QoS, và thực hiện điều khiển QoS trên gói đích theo tham số QoS trong quy tắc xử lý QoS, trong đó gói đích là gói dữ liệu so khớp mục luồng.



- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029001 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/11/2016 | 344 |
| (21) 1-2016-03406 | | (85) 13/09/2016 | |
| (22) 27/01/2015 | | (86) PCT/JP2015/000352 | 27/01/2015 |
| (30) 2014-031804 | 21/02/2014 | JP (87) WO2015/125415 A1 | 27/08/2015 |
| (51) F25D 23/00; F25D 11/02 | | | |
| (73) TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP) | | | |
| | 2-9, Suehiro-Cho, Ome-Shi, Tokyo 198-8710 Japan | | |
| (72) MORIYA, Masahide (JP); INUI, Masaharu (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) TỦ LẠNH | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) cho phép người sử dụng quyết định vị trí của bộ phận làm đá (4) trong ngăn kết đông (10) và số lượng các cục đá có thể được tạo theo nhu cầu của họ. Tủ lạnh (1) này bao gồm bộ phận làm đá (4) để tạo và chứa đá, và các bộ phận lắp (20, 30) ở các vị trí trong ngăn kết đông (10), bộ phận làm đá (4) có thể được lắp vào và được tháo từ các bộ phận lắp (20, 30).



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0029002 B | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/08/2017 |
| | | 353 |
| (21) 1-2017-01983 | (85) 26/05/2017 | |
| (22) 31/10/2014 | (86) PCT/CN2014/090108 | 31/10/2014 |
| | (87) WO2016/065638 A1 | 06/05/2016 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

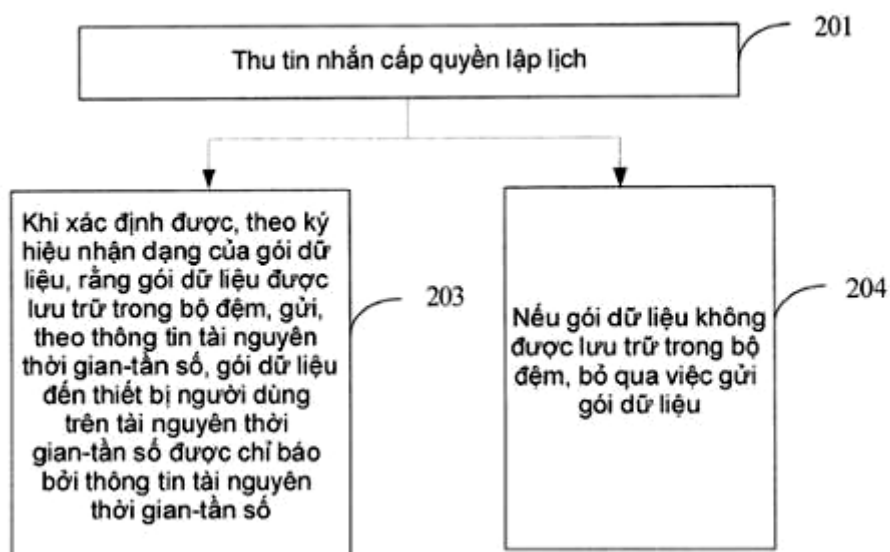
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Jinfang (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu, liên quan đến lĩnh vực truyền thông, để giải quyết vấn đề kỹ thuật lỗi giải mã dữ liệu xuất hiện trên thiết bị người dùng bởi vì các gói dữ liệu được gửi bởi các thiết bị mạng phối hợp khác nhau đến cùng một thiết bị người dùng trên cùng một tài nguyên thời gian-tần số là khác nhau do kết quả từ việc bị mất gói dữ liệu. Phương pháp cụ thể bao gồm các bước: thu tin nhắn cấp quyền lập lịch (201), trong đó tin nhắn cấp quyền lập lịch bao gồm ký hiệu nhận dạng của gói dữ liệu và thông tin tài nguyên thời gian-tần số; và khi xác định được, theo ký hiệu nhận dạng của gói dữ liệu, rằng gói dữ liệu được lưu trữ trong bộ đệm, gửi, theo thông tin tài nguyên thời gian-tần số, gói dữ liệu đến thiết bị người dùng trên tài nguyên thời gian-tần số được chỉ báo bởi thông tin tài nguyên thời gian-tần số (203); hoặc nếu gói dữ liệu không được lưu trữ trong bộ đệm, bỏ qua việc gửi gói dữ liệu (204).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029003 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-00580 | | (85) 20/02/2017 | |
| (22) 16/07/2015 | | (86) PCT/EP2015/066323 | 16/07/2015 |
| (30) 14178782.0 | 28/07/2014 | EP (87) WO2016/016013 | 04/02/2016 |

(51) **G10L 19/012**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

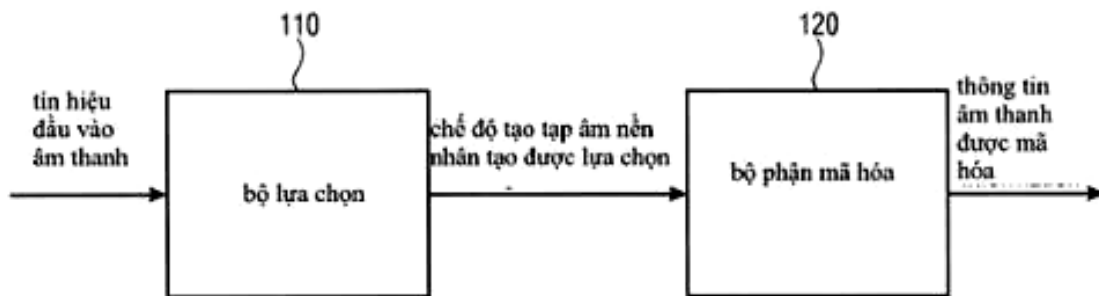
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) RAVELLI, Emmanuel (FR); DIETZ, Martin (DE); JAEGERS, Wolfgang (DE); NEUKAM, Christian (DE); REUSCHL, Stefan (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA THÔNG TIN ÂM THANH, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TÍN HIỆU ĐẦU RA ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa thông tin âm thanh, thiết bị và phương pháp tạo tín hiệu đầu ra âm thanh. Thiết bị mã hóa thông tin âm thanh được đề xuất. Thiết bị mã hóa thông tin âm thanh bao gồm bộ lựa chọn (110) để lựa chọn chế độ tạo tạp âm nền nhân tạo từ hai hoặc nhiều hơn hai chế độ tạo tạp âm nền nhân tạo phụ thuộc vào đặc tính tạp âm nền của tín hiệu đầu vào âm thanh, và bộ phận mã hóa (120) để mã hóa thông tin âm thanh, trong đó thông tin âm thanh bao gồm thông tin chế độ biểu thị chế độ tạo tạp âm nền nhân tạo được lựa chọn.



- | | | | |
|-------------------------|------------|-----------------|-----|
| (11) 1-0029004 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-02660 | | | |
| (22) 19/07/2016 | | | |
| (30) 2015-144885 | 22/07/2015 | JP | |
| 2015-179934 | 11/09/2015 | JP | |
| 2015-201913 | 13/10/2015 | JP | |

(51) **G02B 5/30**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

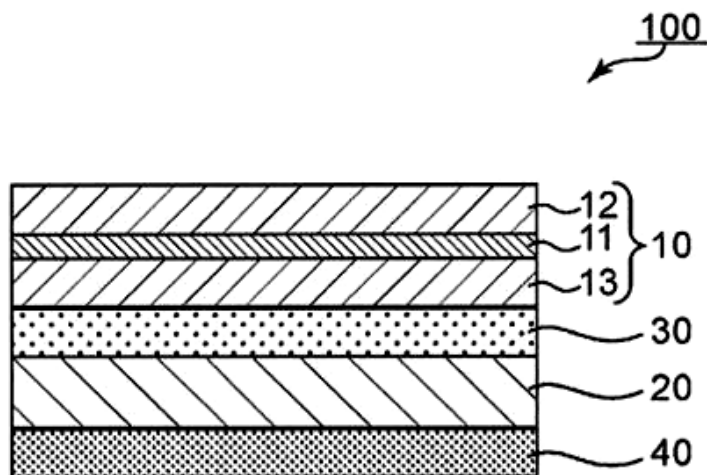
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

(72) Takeharu KITAGAWA (JP); Tadashi KOJIMA (JP); Hiroshi SUMIMURA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẮM PHÂN CỰC CÓ LỚP LÀM CHẬM VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực mỏng có lớp làm chậm có khả năng gia công lại mỹ mãn. Tấm phân cực (100) có lớp làm chậm theo sáng chế bao gồm: tấm phân cực (10) gồm kính phân cực (11) và lớp bảo vệ (12, 13) trên ít nhất một mặt của kính phân cực (11); lớp làm chậm (20); lớp kết dính thứ nhất (30) được tạo kết cấu để liên kết tấm phân cực (10) và lớp làm chậm (20); và lớp kết dính thứ hai (40) được bố trí làm lớp ngoài cùng trên mặt đối diện của lớp làm chậm (20) đối với tấm phân cực (10). Hệ số giãn nở tuyến tính trung bình của lớp kết dính thứ hai (40) khi nhiệt độ môi trường thay đổi từ -150°C đến 20°C là $38,0(x 10^{-5}/^{\circ}\text{C})$ hoặc lớn hơn, và lớn hơn so với hệ số giãn nở tuyến tính trung bình của lớp kết dính thứ nhất (30) khi nhiệt độ môi trường thay đổi từ -150°C đến 20°C.



- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029005 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-03545 | | (85) 13/09/2017 | |
| (22) 12/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/000708 | 12/01/2017 |
| (30) 2016-019307 | 03/02/2016 | JP (87) WO2017/134995 A1 | 10/08/2017 |
| (51) H02J 7/00; H01M 10/48; H02J 13/00 | | | |

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
(JP)

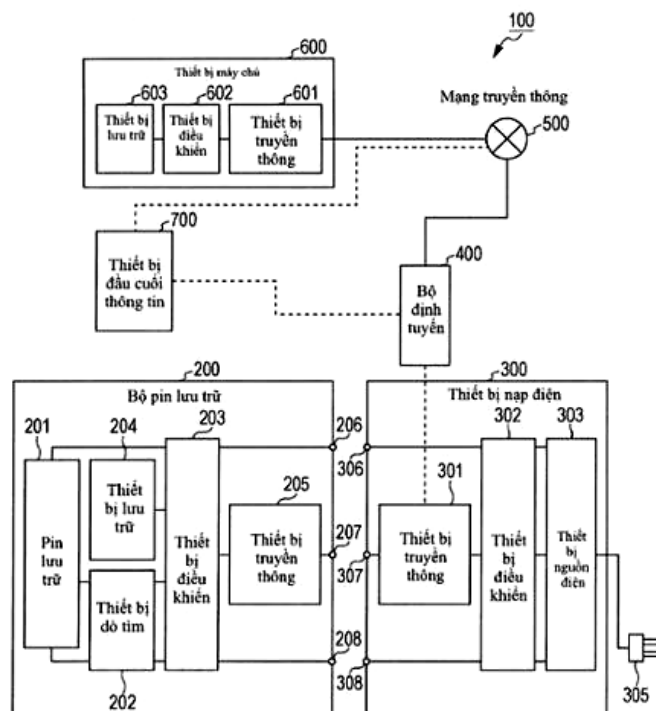
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) Shoichi TOYA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ MÁY CHỦ VÀ THIẾT BỊ MÁY CHỦ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị máy chủ (600) bao gồm bước (a) thu thông tin chỉ báo trạng thái sử dụng của bộ pin lưu trữ (200) thông qua mạng truyền thông (500) từ thiết bị nạp điện (300). Phương pháp điều khiển thiết bị máy chủ (600) bao gồm bước (b) xác định xem trạng thái sử dụng của bộ pin lưu trữ (200) có thỏa mãn hay không ít nhất một trong số điều kiện sử dụng để khuyến khích việc sử dụng bộ pin lưu trữ (200), điều kiện sử dụng để quản lý trạng thái của bộ pin lưu trữ (200), và điều kiện sử dụng để cải thiện độ an toàn của bộ pin lưu trữ (200). Phương pháp điều khiển thiết bị máy chủ (600) bao gồm bước (c) truyền tín hiệu mà làm cho việc sử dụng thiết bị nạp điện (300) được tạm dừng khi trạng thái sử dụng của bộ pin lưu trữ (200) không thỏa mãn ít nhất một trong số các điều kiện sử dụng được sử dụng trong bước xác định nêu trên.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029006 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2016 | 334 |
| (21) 1-2015-03958 | | (85) 15/10/2015 | |
| (22) 28/03/2014 | | (86) PCT/JP2014/059090 | 28/03/2014 |
| (30) 2013-088580 | 19/04/2013 JP | (87) WO2014/171297 | 23/10/2014 |

(51) **C21B 5/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

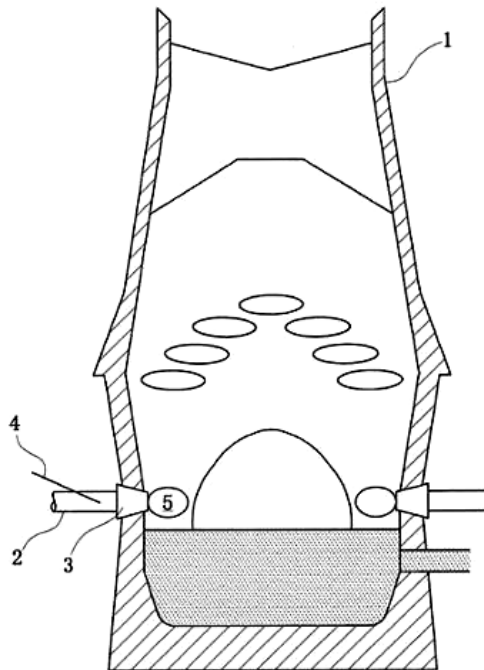
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) MURAO Akinori (JP); FUJIWARA Daiki (JP); WATAKABE Shiro (JP); SATO Michitaka (JP); WATANABE Takashi (JP); SHIMOMURA Akio (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò cao có khả năng làm tăng năng suất và làm giảm phát thải CO₂ ngay cả trong việc vận hành ở tỷ lệ than bột không nhỏ hơn 150 kg/t-p. Phương pháp vận hành lò cao bằng cách thổi than bột ở lượng không nhỏ hơn 150 kg/t-p từ các ống gió qua ống phun vào lò cao, khác biệt ở chỗ khi việc vận hành được thực hiện trong điều kiện mà than cốc dạng cục được nạp từ đỉnh lò có độ bền vững được xác định theo tiêu chuẩn JIS K2151 (DI¹⁵⁰₁₅) không lớn hơn 87%, than bột được thổi qua ống gió chứa không lớn hơn 60% khối lượng theo tỷ lệ trọng lượng của than đá có cỡ hạt không lớn hơn 74 μm và có chất bay hơi trung bình không lớn hơn 25% khối lượng, và nhiệt độ luồng gió được thổi qua ống gió không cao hơn nhiệt độ 1100°C, oxy được thổi đồng thời vào lò với việc thổi than bột qua ống phun và khí có nồng độ oxy nằm trong khoảng từ 60% đến 97% thể tích được sử dụng làm khí mang cho việc thổi than bột.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029007 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2016 | 334 |
| (21) 1-2015-03623 | | (85) 01/10/2015 | |
| (22) 27/03/2014 | | (86) PCT/JP2014/058793 | 27/03/2014 |
| (30) 2013-077524 | 03/04/2013 | JP (87) WO2014/162964 A9 | 09/10/2014 |

(51) **C21B 7/16; F27D 3/16; F27B 1/16; C21B 5/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

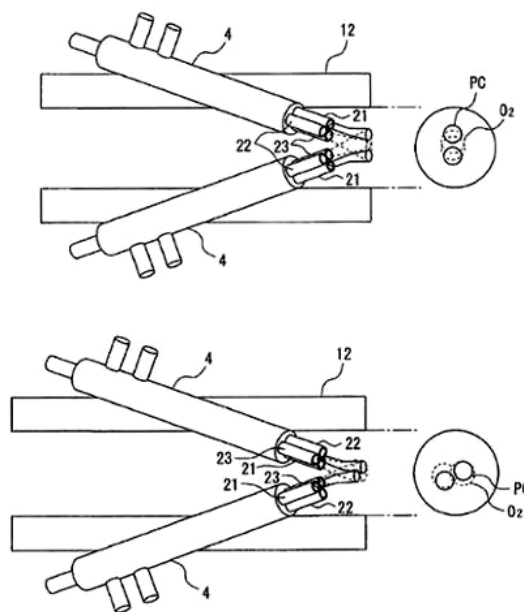
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) FUJIWARA Daiki (JP); MURAO Akinori (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò cao có hiệu quả để đạt được sự cải thiện về năng suất và làm giảm suất tiêu hao của vật liệu khử bằng cách thiết lập sự làm tăng khả năng làm nguội và sự cải thiện tính dễ cháy mà không làm tăng đường kính ngoài của ống phun cũng như kết cấu của ống phun được sử dụng trong việc vận hành theo phương pháp này. Phương pháp vận hành lò cao bằng cách thổi ít nhất là vật liệu khử dạng rắn và khí dễ cháy vào lò qua các ống gió bằng các ống phun được lắp lồng vào trong ống thổi, khác biệt ở chỗ ống phun loại chùm ống thu được bằng cách bó nhiều ống thổi với nhau được sử dụng và khi chỉ có vật liệu khử dạng rắn hoặc hai loại vật liệu khử dạng rắn và khí dễ cháy hoặc ba loại vật liệu khử dạng rắn, khí dễ cháy và vật liệu khử dạng khí được thổi đồng thời vào trong lò cao qua ống dùng để thổi vật liệu khử dạng rắn, ống dùng để thổi khí dễ cháy và ống dùng để thổi vật liệu khử dạng khí trong ống phun loại chùm ống, hai hoặc nhiều ống phun kiểu ống bó được lắp lồng vào trong ống thổi tới gần các phía đầu trước của chúng với nhau và việc thổi được thực hiện sao cho các dòng thổi ra tương ứng giao thoa với nhau trong ống thổi.



(11) 1-0029008 B		(15) 23/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 26/03/2018	360
(21) 1-2017-05135		(85) 19/12/2017	
(22) 24/06/2015		(86) PCT/SG2015/050178	24/06/2015
		(87) WO2016/209161	29/12/2016

(51) **F03D 3/04**

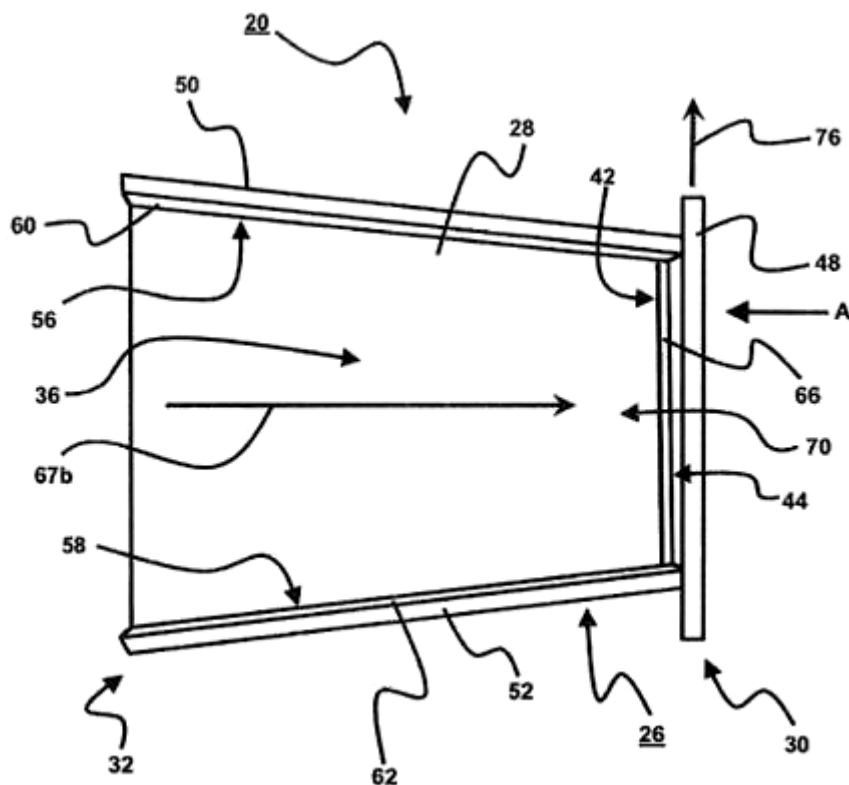
(76) **VAZ, GUY ANDREW (SG)**

20 Pasir Ris Heights Singapore S519227, Singapore

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CỤM CÁNH DẪN HƯỚNG VÀ KẾT CẤU CÁNH DẪN HƯỚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm cánh dẫn hướng bao gồm kết cấu lắp ráp được tạo kết cấu với tuabin và có phần trong và phần ngoài tạo thành các giới hạn của nó, buồng và cụm truyền động. Buồng được ghép với kết cấu lắp ráp và được tạo hình để có máng cho dòng chất lưu đập vào, máng này có độ sâu xác định từ mặt phẳng lắp ráp. Buồng mở rộng từ phần ngoài về phía phần trong của kết cấu lắp ráp kết thúc ở mép trong ở đó lỗ thông được tạo ra. Chất lưu đập vào buồng được tập trung ở máng và đổi hướng về phía tuabin từ lỗ thông. Sáng chế cũng đề cập đến kết cấu cánh dẫn hướng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029009 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2016 | 338 |
| (21) 1-2016-00668 | | (85) 24/02/2016 | |
| (22) 24/07/2014 | | (86) PCT/KR2014/006730 | 24/07/2014 |
| (30) 10-2013-0087920 | 25/07/2013 KR | (87) WO2015/012607 | 29/01/2015 |

(51) **G06F 3/14; G06F 9/06**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

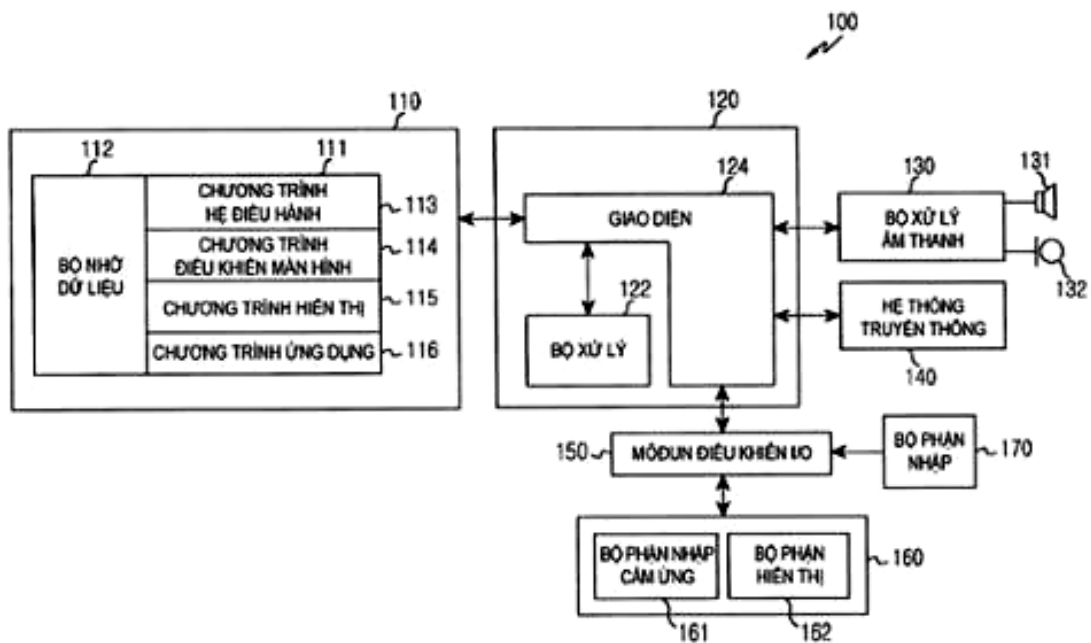
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

(72) JEON, Yong-Joon (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử để xuất ra màn hình và phương pháp hiển thị trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm bộ phận hiển thị và bộ xử lý, trong đó bộ xử lý xuất ra màn hình thực hiện thứ nhất và màn hình thực hiện thứ hai dựa vào hình dạng của màn hình thực hiện thứ hai sao cho màn hình thực hiện thứ nhất và màn hình thực hiện thứ hai không chồng lên nhau.



- (11) **1-0029010 B** (15) 23/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 27/04/2020 385
(21) 1-2019-05384 (85) 01/10/2019
(22) 31/01/2018 (86) PCT/JP2018/003177 31/01/2018
(30) 2017-147121 28/07/2017 JP (87) WO2019/021510 31/01/2019
(51) **C12P 19/14; A23L 2/70; A23L 29/30; A61K 31/7048; A61K 47/40; C12P 19/18; A61K 8/60; A61Q 5/00; C07H 17/07; C12P 19/04; A23L 2/00; A61K 8/33**
(73) **TAIYO KAGAKU CO., LTD.** (JP)
800 Yamadacho, Yokkaichi-shi, Mie 5121111, Japan
(72) MORIWAKI, Masamitsu (JP); KUMOI, Kentaro (JP); OZEKI, Makoto (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA FLAVONOIT CLATHRAT VÀ DƯỢC PHẨM BAO GỒM CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa flavonoit clathrat bao gồm flavonoit clathrat và ramnoza. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thực phẩm, dược phẩm và mỹ phẩm bao gồm chế phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029011 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-00009 | | (85) 04/01/2017 | |
| (22) 01/04/2015 | | (86) PCT/CN2015/075645 | 01/04/2015 |
| (30) 201410363905.5 | 28/07/2014 CN | (87) WO2016/015485 | 04/02/2016 |

(51) **G10L 19/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

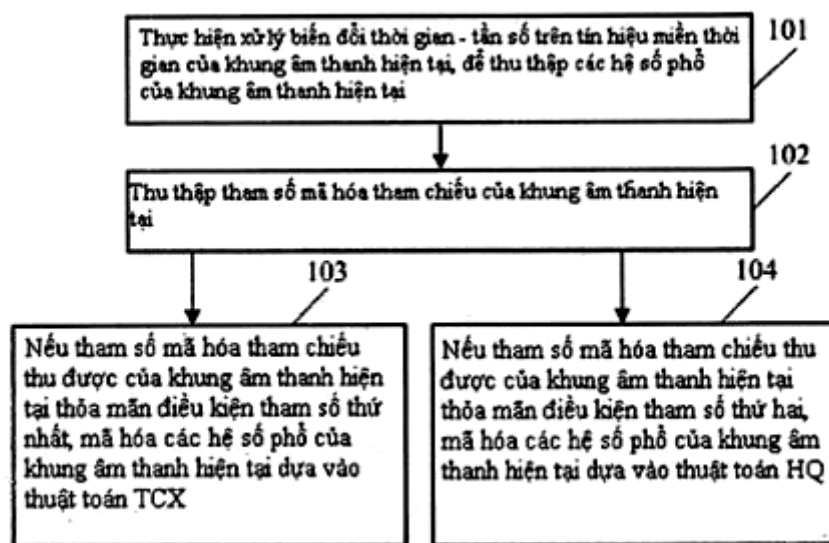
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ MÃ HÓA ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa âm thanh và thiết bị liên quan. Phương pháp mã hóa âm thanh gồm các bước: thực hiện xử lý biến đổi thời gian - tần số trên tín hiệu miền thời gian của khung âm thanh hiện tại, để thu thập các hệ số phổ của khung âm thanh hiện tại; thu thập tham số mã hóa tham chiếu của khung âm thanh hiện tại; và nếu tham số mã hóa tham chiếu thu được của khung âm thanh hiện tại thỏa mãn điều kiện tham số thứ nhất, mã hóa các hệ số phổ của khung âm thanh hiện tại dựa vào thuật toán kích thích biến đổi được mã hóa, hoặc nếu tham số mã hóa tham chiếu thu được của khung âm thanh hiện tại thỏa mãn điều kiện tham số thứ hai, mã hóa các hệ số phổ của khung âm thanh hiện tại dựa vào thuật toán mã hóa biến đổi chất lượng cao. Phương pháp mã hóa âm thanh và thiết bị liên quan giúp cải thiện chất lượng mã hóa hoặc hiệu suất mã hóa khi mã hóa khung âm thanh.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029012 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03875 | | (85) 02/10/2017 | |
| (22) 28/12/2015 | | (86) PCT/JP2015/086499 | 28/12/2015 |
| (30) 2015-043787 | 05/03/2015 JP | (87) WO2016/139874 | 09/09/2016 |

(51) **G06F 17/50; G06Q 50/04**

(73) **MISUMI CORPORATION (JP)**

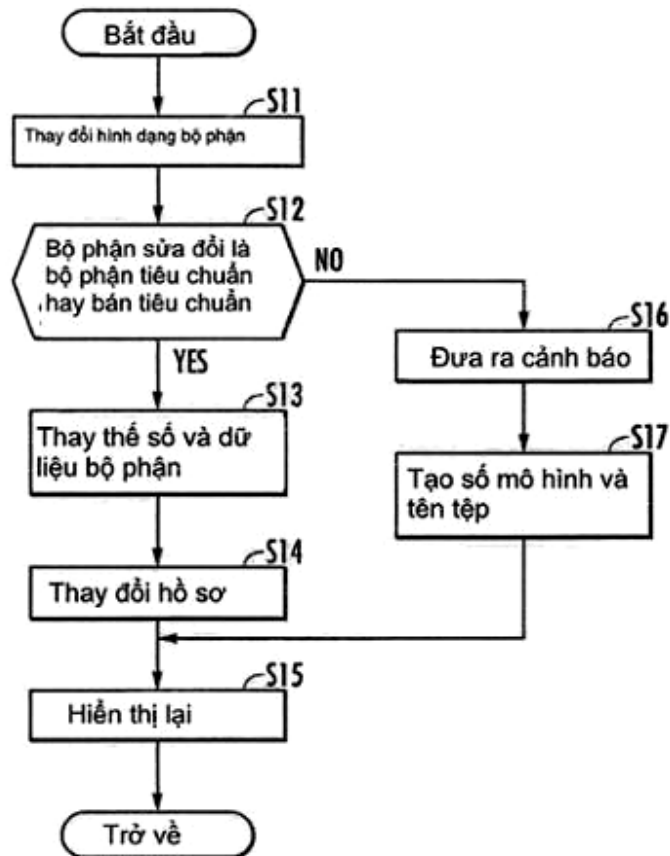
5-1, Koraku 2-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8583, Japan

(72) Rie NAKAGAWA (JP); Taketo KUKO (JP); Masatsugu TSUKAMOTO (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HIỂN THỊ HÌNH DẠNG CỦA BỘ PHẬN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị trong đó việc tìm kiếm được thực hiện để xem bộ phận được sửa đổi có được lưu trữ trong bộ nhớ dữ liệu bộ phận tiêu chuẩn (17) hay không, trong đó mỗi dữ liệu về các bộ phận tiêu chuẩn có kích thước tối thiểu để xác định hình dạng và số mô hình được lưu trữ trước (S12), và khi phát hiện được rằng bộ phận được sửa đổi được lưu trữ trong bộ nhớ dữ liệu bộ phận tiêu chuẩn 17 (Đúng trong S12), số mô hình của bộ phận trước khi sửa đổi gắn với sản phẩm thiết kế thể bằng số mô hình liên quan đến bộ phận tiêu chuẩn (S13).



- (11) **1-0029013 B** (15) 23/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2016 335
(21) 1-2015-03653 (85) 02/10/2015
(22) 06/03/2014 (86) PCT/EP2014/054379 06/03/2014
(30) 61/774,993 08/03/2013 US (87) WO2014/135651 12/09/2014
13169328.5 27/05/2013 US
- (51) **A61K 39/00; A61K 39/02**
(73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
(72) POOLMAN, Jan Theunis (NL)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM VACXIN HO GÀ VÔ BÀO**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vacxin ho gà vô bào (aP) bao gồm biến độc tố ho gà của kháng nguyên *Bordetella pertussis* (PT), sợi ngưng kết hồng cầu (FHA), và fimbriae dạng 2 và dạng 3 (FIM), và tùy ý pertactin (PRN), trong đó FIM có mặt với lượng nằm trong khoảng từ 12 đến 100 µg đối với mỗi liều dùng cho người.

(11) 1-0029014 B		(15) 23/06/2021	
(45) 26/07/2021	400B	(43) 25/09/2019	378
(21) 1-2019-02447		(85) 13/05/2019	
(22) 16/12/2016		(86) PCT/TH2016/000096	16/12/2016
		(87) WO2018/111201	21/06/2018

(51) **F21S 8/12; F21W 101/10; F21Y 115/10; F21W 101/027**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

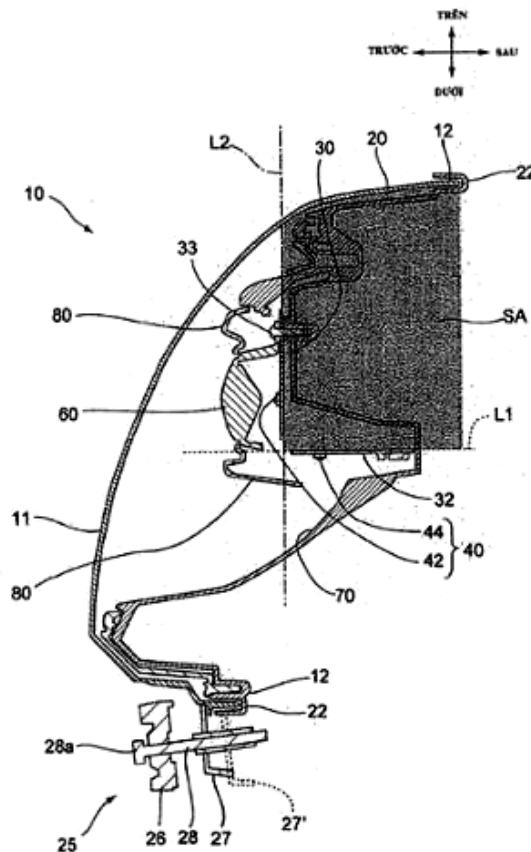
1-1, Minami-Aoyama 2-chome Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) HAYASHI, Hiroshi (JP); POOHRINUTTHAPOOM, Wasanpus (TH)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU ĐÈN ĐẦU XE CHO XE MÁY**

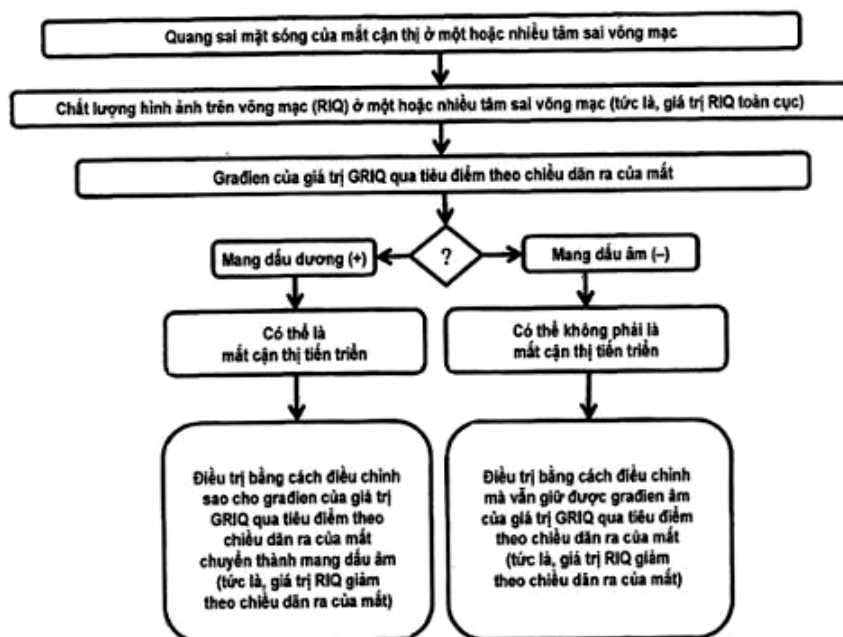
(57) Sáng chế bộc lộ kết cấu đèn đầu xe (10) dùng cho xe máy (1) bao gồm: nguồn sáng thứ nhất (42) và nguồn sáng thứ hai (44); vỏ đèn đầu xe (20) đỡ ống kính (11); ổ cắm (50) bố trí trên vỏ đèn đầu xe (20) để cấp nguồn điện tới các nguồn sáng (42, 44); và mặt phản xạ (70) bố trí ở phía dưới nguồn sáng thứ hai (44) ở vùng xếp chồng với nguồn sáng thứ hai (44) khi nhìn từ bên trên. Nguồn sáng thứ hai (44) được định vị và được hướng theo hướng thẳng đứng với hướng dọc trục của trục quang học, và bố trí ở vùng xếp chồng với ổ cắm (50) khi nhìn từ bên trên hoặc ở vị trí phía sau của ổ cắm (50). Mặt phản xạ (70) được bố trí trong vùng xếp chồng với ổ cắm (50) khi nhìn từ bên trên.



- (11) **1-0029015 B** (15) 23/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/01/2018 358
(21) 1-2017-04266 (85) 26/10/2017
(22) 20/04/2016 (86) PCT/JP2016/062516 20/04/2016
(30) 2015-089099 24/04/2015 JP (87) WO2016/171173 27/10/2016
(51) **B32B 9/00; B29K 67/00; B29L 7/00; C23C 14/08; B32B 7/02; B65D 65/40; B29C 55/12; B32B 27/36**
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan
(72) GOTO, Takamichi (JP); HAYASHIBARA, Mikiya (JP); NAKAYA, Tadashi (JP);
IKEHATA, Yoshitomo (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MÀNG CHẮN KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến màng chắn khí đồng thời thỏa mãn đặc tính chắn khí cao, độ bền chọc thủng, độ bền chống rách túi và đặc tính xé thủng mỹ mãn, và đặc biệt thích hợp để dùng làm túi đun quá nhiệt, bao gói đựng nguyên liệu chứa nước, và các ứng dụng bao gói dược phẩm. Màng chắn khí bao gồm: màng polyeste giãn hai trục gồm hỗn hợp nhựa dẻo nhiệt chứa không nhỏ hơn 60% trọng lượng là polybutylen terephthalat, nhựa polyeste không phải là nhựa PBT như polyetylen terephthalat (PET), polyetylen naphtalat (PEN), polybutylen naphtalat (PBN) hoặc polypropylen terephthalat (PPT), và nhựa được chọn từ nhựa PBT được copolyme hóa với axit đicarboxylic như axit isophtalic, axit orthophtalic, axit naphtalendicarboxylic, axit biphenylđicarboxylic, axit xyclohexandicarboxylic, axit adipic, axit azelaic hoặc axit sebaxic, và lớp màng mỏng vô cơ trên ít nhất một phía của màng polyeste giãn hai trục.

- (11) **1-0029016 B** (15) 23/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2015 330
 (21) 1-2015-01572 (85) 05/05/2015
 (22) 04/10/2013 (86) PCT/AU2013/001137 04/10/2013
 (30) 2012904541 17/10/2012 AU (87) WO2014/059465 24/04/2014
 PCT/AU2013/000354 05/04/2013 AU
 13/857,613 05/04/2013 US
 2013202694 05/04/2013 AU
 (51) **A61F 2/14; G02C 7/02; A61F 2/16; A61B 3/00**
 (73) **BRIEN HOLDEN VISION INSTITUTE (AU)**
 Level 4, Rupert Myers Building, Gate 14 Barker Street, University of New South
 Wales, Sydney, New South Wales, 2052, Australia
 (72) Ravi Chandra BAKARAJU (IN); Klaus EHRMANN (DE); Arthur HO (AU); Brien
 Anthony HOLDEN (AU)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **KÍNH MẮT CHO MẮT CÓ TẬT KHÚC XẠ**
 (57) Sáng chế đề cập đến kính cho mắt có tật khúc xạ. Theo một số phương án, sáng chế
 đề cập đến kỹ thuật làm thay đổi hoặc điều chỉnh mặt sóng của ánh sáng tới mắt
 người. Kính theo sáng chế có thể được dùng để sửa, chỉnh sửa, giảm nhẹ hoặc điều
 trị các tật khúc xạ và tạo ra thị lực tốt ở khoảng tầm nhìn từ xa tới gần mà không bị
 bóng nhiều. Ví dụ, tật khúc xạ có thể phát sinh do cận thị, viễn thị hoặc lão thị, kèm
 theo hoặc không kèm theo loạn thị. Theo một số phương án, kính theo sáng chế
 chỉnh sửa thị giác trung tâm và/hoặc thị giác ngoại vi. Theo một số phương án, ví dụ
 về kính là kính áp tròng, mảnh ghép giác mạc lớp nông, mảnh ghép giác mạc lớp
 sâu, và kính cho các thiết bị nội nhãn tiền phòng và hậu phòng, kính nội nhãn điều
 tiết, kính đeo điện hoạt và/hoặc phương pháp phẫu thuật khúc xạ mắt.



- (11) **1-0029017 B** (15) 23/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2016 338
(21) 1-2016-00658 (85) 24/02/2016
(22) 02/08/2013 (86) PCT/FI2013/050785 02/08/2013
(87) WO2015/015048 05/02/2015

(51) **G06F 3/147; G06F 1/16**

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**

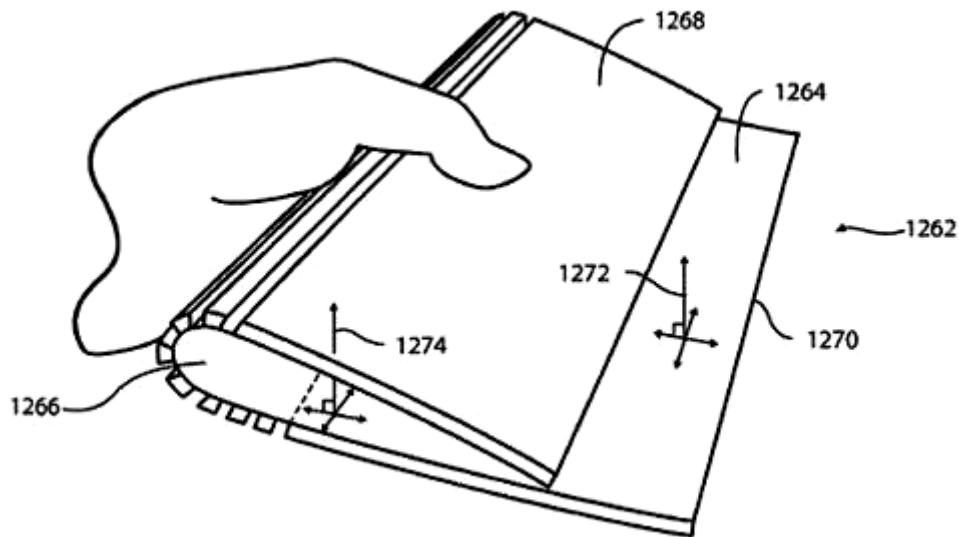
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) KONTKANEN, Mikael (FI)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ HIỂN THỊ THÔNG BÁO**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp hiển thị thông báo bao gồm bước xác định rằng màn hình uốn được, bao gồm vùng màn hình uốn cong nằm giữa vùng màn hình không uốn cong và vùng màn hình không uốn cong đối diện, được tạo kết cấu trong một cấu hình đóng, xác định hiển thị thông báo, xác định vùng màn hình thông báo, dựa, ít nhất một phần, vào cấu hình đóng đó, và tạo ra màn hình biểu diễn thông báo trong vùng màn hình thông báo.



- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0029019 B | | (15) 23/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/08/2016 | 341 |
| (21) 1-2015-00638 | | (85) 25/02/2015 | |
| (22) 19/02/2014 | | (86) PCT/MY2014/000018 | 19/02/2014 |
| (30) PI 2013701893 | 21/08/2013 | MY (87) WO2015/026223 A1 | 26/02/2015 |
| (51) E02D 5/22; E02D 5/30; E02D 5/52; E02D 5/24 | | | |

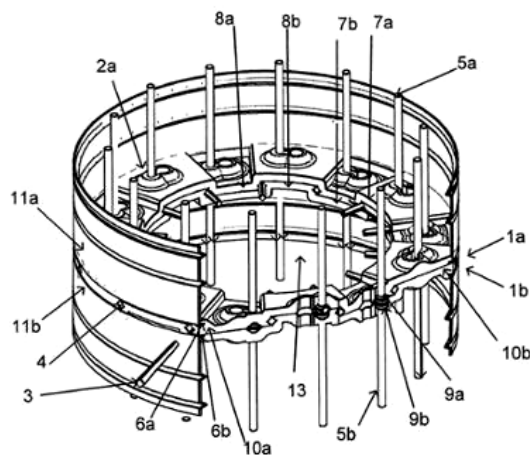
(76) **ONG, CHIN CHAI (MY)**

2B-7-1, Plaza Sentral, Jalan Stesen Sentral 5 KL Sentral, 50470, Kuala Lumpur, Malaysia

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

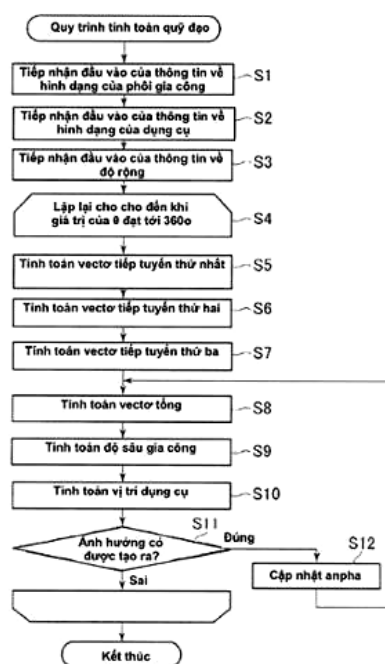
(54) **HỆ THỐNG TẮM ĐẦU ĐỂ NỐI CÁC CỌC LY TÂM VỚI NHAU VÀ HỆ THỐNG TẮM ĐẦU HÌNH VUÔNG ĐỂ NỐI CÁC CỌC BÊ TÔNG ĐẶC HÌNH VUÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất cặp tấm đầu ở mặt đỉnh (1a) và tấm đầu mặt đáy (1b) giống nhau để ghép nối hai cọc ly tâm riêng biệt bằng cách ăn khớp với nhau tấm đầu ở mặt đỉnh (1a) được đặt tại phía đáy của cọc ly tâm thứ nhất (16a) và tấm đầu mặt đáy (1b) được đặt tại phía đỉnh của cọc ly tâm thứ hai (16b) bao gồm: các phần nhô ra theo từng đoạn (8a, 8b) và các phần lõm vào theo từng đoạn (7a, 7b) có các khía răng cưa được cán nóng cục bộ (2a, 2b) cho nút cốt thép ứng lực trước (5a,5b) và điểm đặt cốt thép (9a,9b); các lỗ hở hình vuông (4) được xoay 45 độ nối thông với đường dẫn hình vuông vát nhọn được tạo ra khi lắp ghép rãnh vát nhọn vát nhọn (14) của phần nhô ra theo từng đoạn ở mặt đáy (8a) với phần lõm vào theo từng đoạn ở mặt đáy (7b) và phần lõm vào theo từng đoạn ở mặt đáy (7a) với phần nhô ra theo từng đoạn ở mặt đáy (8b); các chốt vuông vát nhọn (3) tương ứng với các đường dẫn hình vuông vát nhọn để được nêm chặt luôn qua các lỗ hở hình vuông (4) để gài các tấm đầu (1a, 1b) với nhau; các cạnh bên theo từng đoạn ở bên ngoài (10a, 10b) ở bên dưới các phần nhô ra theo từng đoạn (8a, 8b) có rãnh hình vuông sâu (6a, 6b) ngang qua chu vi ở phía ngoài của tấm đầu (1a, 1b) sao cho nằm ẩn sau vành mép của tấm chắn hình tròn bằng thép (11a, 11b), và cạnh nghiêng (12a, 12b) trên các cạnh của phần nhô ra theo từng đoạn (8a, 8b) bên trên các chốt vuông vát nhọn (3) để không ép rãnh vát nhọn trong quá trình đóng cọc.



- (11) **1-0029020 B** (15) 23/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-03613 (85) 18/09/2017
 (22) 18/02/2016 (86) PCT/JP2016/054714 18/02/2016
 (30) 2015-030108 18/02/2015 JP (87) WO2016/133162 A1 25/08/2016
 (51) **G05B 19/4093; B23C 3/12**
 (73) **XEBEC TECHNOLOGY CO., LTD.** (JP)
 7-25, Koujimachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1020083, Japan
 (72) SATO, Youichi (JP); MAEKAWA, Takashi (JP); SATO, Takato (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ MÁY TÍNH, THIẾT BỊ GIA CÔNG, PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN QUỸ ĐẠO VÀ HỆ THỐNG GIA CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị máy tính, thiết bị gia công, phương pháp tính toán quỹ đạo và hệ thống gia công. Thiết bị theo sáng chế có chương trình tính toán quỹ đạo dụng cụ để gia công phôi gia công có hình dạng phức tạp bằng cách sử dụng thiết bị cho phép điều khiển đa trục trong một chương trình có robot hoặc thiết bị tương tự với đầu vào thông tin đơn giản. Ngoài ra, có thể tính toán quỹ đạo dụng cụ nhằm gia công chi tiết gia công dạng cong tạo bởi một lỗ được tạo ra trên một phôi gia công có dạng mặt dạng cong thực hiện chức năng làm bộ nhập vào thông tin hình dạng phôi gia công được làm thích ứng để nhập vào thông tin hình dạng phôi gia công về hình dạng của phôi gia công và hình dạng của đường cong, bộ nhập vào thông tin hình dạng dụng cụ được làm thích ứng để nhập vào thông tin hình dạng dụng cụ về hình dạng của dụng cụ, và bộ tính toán vị trí dụng cụ được làm thích ứng để tính toán vị trí dụng cụ cho phép một điểm xác định trên đường cong có thể được gia công bởi dụng cụ dựa trên thông tin hình dạng phôi gia công và thông tin hình dạng dụng cụ đã nhập. Bộ tính toán vị trí dụng cụ tính toán vị trí dụng cụ với nhiều điểm trên đường cong được thiết lập là các điểm xác định để tính toán quỹ đạo dụng cụ.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029021 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/03/2014 | 312 |
| (21) 1-2013-03664 | | (85) 20/11/2013 | |
| (22) 20/04/2011 | | (86) PCT/CN2011/073046 | 20/04/2011 |
| | | (87) WO2012/142752 A1 | 26/10/2012 |

(51) **C04B 35/18**

(73) **VECOR IP HOLDINGS LIMITED (CN)**

Room 801, Workington Tower, 78 Bonham Strand East, Sheung Wan, Hong Kong, China

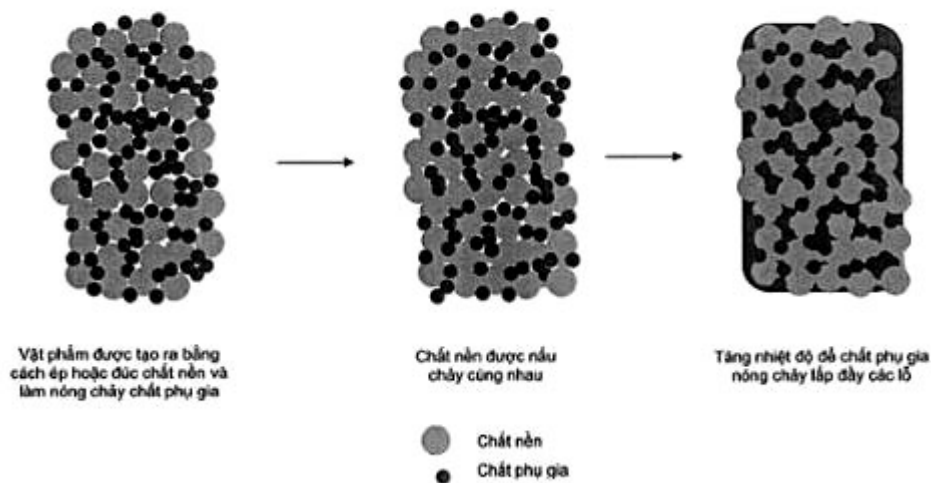
(72) KOSZO, Sandor (AU)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT PHẨM GỒM TỪ NHÔM SILICAT TÁI SINH VÀ VẬT PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra vật phẩm gồm chứa nhôm silicat tái sinh với tỷ lệ cao. Phương pháp này bao gồm bước nấu chảy chất nền để tạo ra cấu trúc dạng mắt lưới được lấp đầy thành phần chất phụ gia nóng chảy. Chất nền giúp cho vật phẩm có độ ổn định kích thước và độ bền trong khi thành phần chất phụ gia giúp cho vật phẩm có tính chịu nước và độ cứng chắc. Theo sáng chế, bột phụ gia có nhiệt độ nóng chảy đã được điều chỉnh được bổ sung vào chất nền tái sinh. Hỗn hợp này được nung nóng cho đến khi nhôm silicat tái sinh đạt đến nhiệt độ nấu chảy tối ưu. Việc nung nóng được tiếp tục cho đến khi chất phụ gia bắt đầu nóng chảy để lấp đầy các lỗ trống giữa các hạt nhôm silicat đã nấu chảy. Sau đó, vật phẩm này được làm nguội nhanh để tối mà không tạo ra vết nứt. Vật phẩm thu được có độ bền cao do các hạt nhôm silicat đã nấu chảy, mức độ hấp thụ nước thấp và có tỷ trọng cao do thành phần phụ gia nóng chảy lấp đầy tất cả các lỗ ở giữa các hạt nhôm silicat đã nấu chảy.

Phương pháp theo sáng chế



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029022 B | (15) 24/06/2021 | | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/03/2014 | 312 |
| (21) 1-2013-03688 | | (85) 21/11/2013 | |
| (22) 22/04/2011 | | (86) PCT/IT2011/000127 | 22/04/2011 |
| | | (87) WO2012/143960 A1 | 26/10/2012 |

(51) **B28B 3/04; B28B 13/02; B28B 3/02; B30B 11/14; B28B 3/12; B28B 5/02; B28B 11/10**

(73) **1. VECOR IP HOLDINGS LTD. (CN)**

Room 801, Workington Tower, 78 Bonham Strand East, Sheung Wan, Hong Kong, China

2. MASS S.P.A (IT)

Via Contarella, 12, I-42019 Scandiano (Reggio Emilia), Italy

(72) KOSZO, Sandor (AU); BARDELLI, Lodovico (IT)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TẠO HÌNH SẢN PHẨM ÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO HÌNH GẠCH BẰNG CÁCH ÉP**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống tạo hình sản phẩm ép và phương pháp tạo hình gạch bằng cách ép. Hệ thống (10) để tạo hình sản phẩm ép bằng cách ép nguyên liệu dạng bột hoặc dạng hạt bao gồm:

cụm lắp ráp xả bột (12);

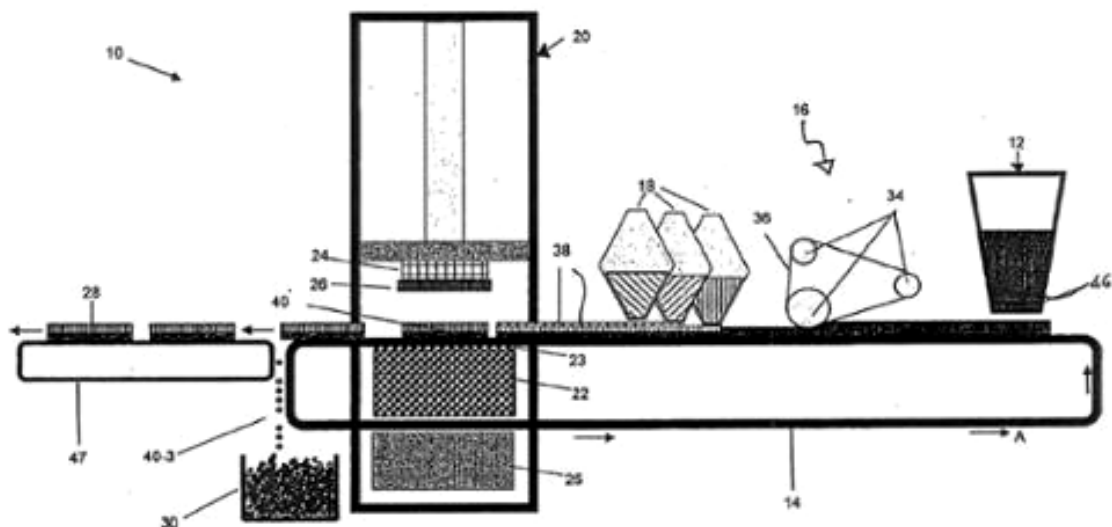
cụm máy ép không có hốc khuôn (20) có:

tấm đáy (22) có kích thước lớn hơn hoặc bằng các sản phẩm ép,

phương tiện giới hạn để cách ly một phần của bột, và

đầu ép trên (24); và

băng tải (14) để vận chuyển bột và/hoặc các sản phẩm ép.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029023 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2017-05285 | | (85) 27/12/2017 | |
| (22) 24/06/2016 | | (86) PCT/JP2016/068834 | 24/06/2016 |
| (30) 2015-172773 | 02/09/2015 JP | (87) WO2017/038223 | 09/03/2017 |

(51) **E02F 3/38**

(73) **1. KUBOTA CORPORATION (JP)**

1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

2. SANYO KIKI CO., LTD. (JP)

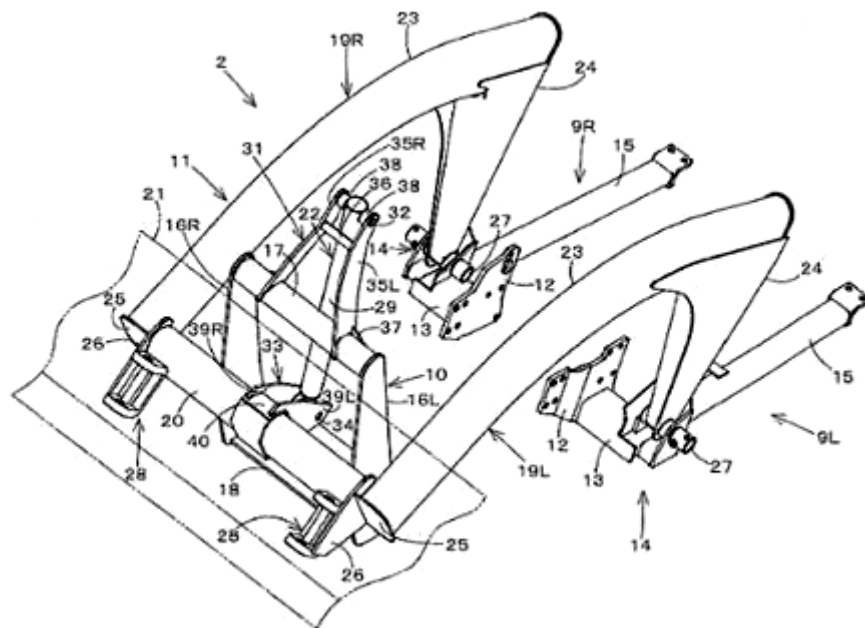
3858, Oaza Shinjo, Satoshicho, Asakuchi-Gun, Okayama 7190302, Japan

(72) NAKATA Nobuhiro (JP); GOKENYA Takashi (JP); TAKIGUCHI Junichiro (JP); OKAWARA Satoru (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

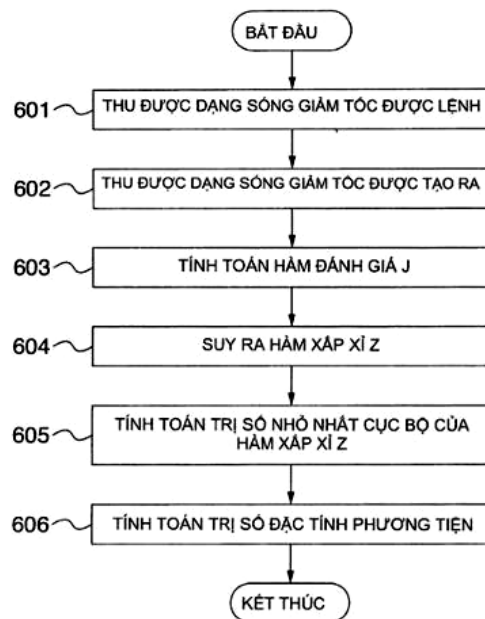
(54) **MÁY CÔNG TÁC THEO HƯỚNG PHÍA TRƯỚC VÀ PHƯƠNG TIỆN CÔNG TÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến máy công tác theo hướng phía trước được tạo kết cấu để dễ dàng tăng độ cao nâng của tay; và phương tiện công tác. Máy công tác theo hướng phía trước này bao gồm tay phải (19R) và tay trái (19L) mỗi tay được tạo kết cấu để được xoay lên và xuống, phần giữ (10) bố trí trên phần trước giữa các tay (19L và 19R), dụng cụ vận hành (21) bố trí về phía trước từ phần giữ (10) và gắn với các phía đầu mút của các tay (19L và 19R), xi lanh cho tay (22) được tạo kết cấu để xoay các tay (19L và 19R) lên và xuống, thanh chống thứ nhất (31) nhô lên từ phần giữ (10), và trục quay thứ nhất (32) được tạo kết cấu để đỡ theo cách quay được đầu trên của xi lanh cho tay (22) trên thanh chống thứ nhất (31), trục quay thứ nhất (32) được định vị hướng lên từ phần giữ (10).



- | | | | |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) 1-0029024 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-02263 | | | |
| (22) 21/06/2016 | | | |
| (30) 2015-135747 | 07/07/2015 | JP | |
| (51) B60L 15/20 | | | |
| (73) HITACHI, LTD. (JP) | | | |
| 6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan | | | |
| (72) Atsushi ODA (JP); Ikuo NIIMI (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TÀU TỰ ĐỘNG | | | |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển tàu tự động bao gồm bộ phận nghiên cứu đặc tính phương tiện mà nghiên cứu đặc tính phương tiện dựa trên tốc độ của tàu và lệnh hãm để điều khiển sự di chuyển của tàu riêng, bộ phận nghiên cứu đặc tính phương tiện bao gồm bộ phận ước lượng đặc tính phương tiện mà ước lượng đặc tính phương tiện và bộ phận phản hồi đặc tính phương tiện mà phản hồi đặc tính phương tiện lên lệnh hãm được tính toán mới, và bộ phận ước lượng đặc tính phương tiện tính toán sự giảm tốc được tạo ra mà đã được tạo ra trong thực tế trên tàu, tính toán sự giảm tốc được lệnh mà đã được lệnh cho tàu dựa trên lệnh hãm, tạo ra hàm đánh giá nhờ sử dụng độ chênh lệch của dạng sóng thu được khi sự giảm tốc được tạo ra đã được tính toán được dịch chuyển theo chiều trục thời gian và chiều trục giảm tốc và dạng sóng của sự giảm tốc được lệnh, và tính toán lượng dịch chuyển, làm trị số đặc tính phương tiện, theo chiều trục thời gian và chiều trục giảm tốc mà tối thiểu hóa hàm đánh giá.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029025 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05273 | | (85) 26/12/2017 | |
| (22) 25/01/2016 | | (86) PCT/CN2016/071965 | 25/01/2016 |
| (30) 201510276992.5 | 27/05/2015 CN | (87) WO2016/188136 | 01/12/2016 |

(51) **E02D 3/10**

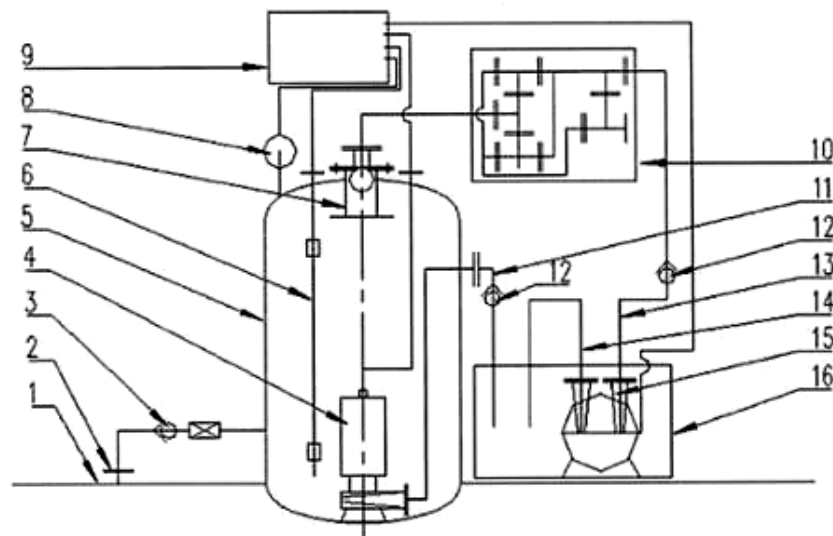
(73) **LIANYUNGANG BEILITE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO.LTD (CN)**
Li Ren No.1 Zhenxing North Road, Haizhou Economic Development District (West Area) Lianyungang, Jiangsu 222000, China

(72) Li, Yunyi (CN); Jiang, Zhenbo (CN); Li, Yongxiang (CN); Li, Ren (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XÂY DỰNG LIÊN HỢP CỖ NHỎ ĐỂ XỬ LÝ NỀN MỀM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xây dựng liên hợp cỡ nhỏ để xử lý nền mềm, thiết bị bao gồm một số cửa xả màng để bơm khí và nước lắp đặt trên màng phủ nền đất mềm cũng như một thùng tách khí-nước và bơm chân không vòng nước; trong đó các cửa xả màng được nối với thùng tách khí-nước, thùng tách khí-nước được trang bị bên trong một bơm chìm, và cửa xả nước của bơm chìm được dẫn trực tiếp ra bên ngoài thùng bằng một ống thoát nước; và cửa bơm khí được bố trí ở phần trên của thùng tách khí-nước, và cửa bơm khí được nối với cửa hút khí của bơm chân không vòng nước. Bơm chìm trong thùng tách khí-nước xả nước đã tích lũy hút vào thùng từ nền đất mềm ra bên ngoài thùng. Thiết bị xây dựng là nhỏ và nhẹ, được gắn gần màng phủ như một bộ hoàn chỉnh, có đường ống nối cực ngắn và cũng có thể giảm mức tiêu thụ năng lượng một cách đáng kể. Nước ngầm đã dùng được xả gần đó qua ống trên màng và vào rãnh ba lát màng để rải ba lát, hoặc cũng có thể được xả vào thùng nước để sử dụng làm chất lỏng hoạt động của bơm chân không vòng nước chìm và để làm mát động cơ chìm. Bộ phận áp không khí tự động cho phép mức chân không trong thùng tách khí-nước dần dần đạt đến mức chân không cao.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029026 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04282 | | (85) 27/10/2017 | |
| (22) 10/03/2016 | | (86) PCT/EP2016/055152 | 10/03/2016 |
| (30) 102015000010483 | 31/03/2015 | IT (87) WO2016/156003 | 06/10/2016 |

(51) **G01R 1/073**; *G01R 1/067*

(73) **TECHNOPROBE S.P.A.** (IT)

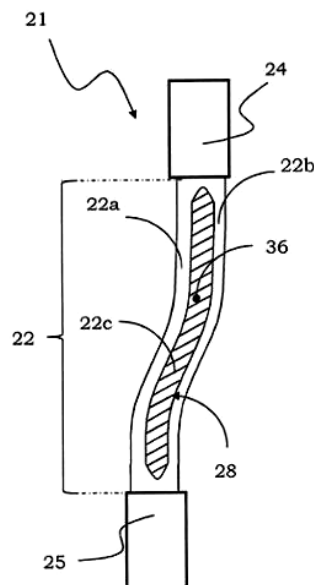
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) ACCONCIA, Daniele (IT); VALLAURI, Raffaele (IT)

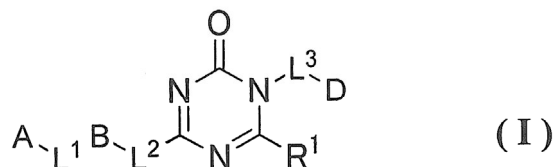
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THANH DÒ TIẾP XÚC VÀ ĐẦU KIỂM TRA CÓ CÁC THANH DÒ TIẾP XÚC DÙNG ĐỂ KIỂM TRA CHỨC NĂNG CỦA THIẾT BỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**

(57) Sáng chế đề cập đến thanh dò tiếp xúc (21) dùng cho đầu kiểm tra mà đầu kiểm tra này dùng cho thiết bị kiểm tra của các thiết bị điện tử, thanh dò này bao gồm phần thân thanh dò (20C) được mở rộng theo hướng chiều dọc giữa các phần đầu (24, 25) tương ứng được làm thích ứng để tiếp xúc với các đệm tiếp xúc tương ứng, đầu thứ hai là đỉnh tiếp xúc (25) được làm thích ứng để tiếp giáp lên trên đệm tiếp xúc (26A) của thiết bị được kiểm tra (26), phần thân (22) của mỗi thanh dò tiếp xúc dọc (21) có chiều dài nhỏ hơn 5000µm, và bao gồm ít nhất một khe hở liên thông (28) mở rộng dọc theo kích thước chiều dọc. Thuận tiện là, ít nhất một khe hở liên thông (28) được độn bởi vật liệu độn (36), để xác định ít nhất một phần bên thứ nhất và một phần bên thứ hai (22a, 22b) trong phần thân (22), song song và liên kết với nhau bởi phần trung tâm kết nối (22c) được tạo ra bởi vật liệu độn (36) tại khe hở liên thông (28), phần trung tâm kết nối (22c) làm từ vật liệu độn (36) hoạt động như phần tử gia cường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đầu kiểm tra (20) có những thanh dò tiếp xúc dọc dùng để kiểm tra chức năng của thiết bị được kiểm tra.



- (11) **1-0029027 B** (15) 24/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2015 323
 (21) 1-2014-03642 (85) 30/10/2014
 (22) 29/03/2013 (86) PCT/JP2013/059589 29/03/2013
 (30) 2012-081163 30/03/2012 JP (87) WO2013/147183 A1 03/10/2013
 2013-039267 28/02/2013 JP
 (51) **C07D 251/46**; C07D 417/06; A61P 25/04; A61P 43/00; C07D 401/04; C07D 401/06; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 403/04; C07D 403/06; C07D 403/12; C07D 405/06; C07D 405/12; C07D 409/06; C07D 409/12; C07D 409/14; C07D 413/04; A61K 31/53; A61K 31/5377
 (73) **NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD.** (JP)
 7-1, Kanda-Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054, Japan
 (72) SAITO, Noriko (JP); EGI, Jun (JP); NAGAI, Hiroshi (JP); UENO, Megumi (JP); SHINTANI, Yusuke (JP); INABA, Yusuke (JP); ADACHI, Michiaki (JP); HIRAI, Yuichi (JP); KAWAZU, Takeshi (JP); YASUTAKE, Koichi (JP); TAKAHASHI, Daiki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT TRIAZINON CÓ HOẠT TÍNH ỨC CHẾ KÊNH CANXI LOẠI T VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất triazinon có hoạt tính ức chế kênh canxi phụ thuộc điện thế loại T và hữu ích để điều trị chứng đau. Hợp chất có công thức (I), chất hỗ biến của hợp chất này, muối dược dụng của nó, hoặc solvat của nó:



trong đó mỗi phân tử thế được định nghĩa chi tiết trong phần mô tả hoặc yêu cầu bảo hộ, chẳng hạn R¹ là H hoặc C₁₋₆ alkoxy, v.v., mỗi trong số L¹ và L² độc lập là liên kết đơn hoặc NR², v.v., L³ là C₁₋₆ alkylen, v.v., A là C₆₋₁₄ aryl hoặc heteroaryl có 5 đến 10 cạnh mà tùy ý được thế, v.v., B là C₃₋₁₁ xycloalkylen, v.v., D là C₆₋₁₄ aryl hoặc heteroaryl có 5 đến 10 cạnh mà tùy ý được thế, v.v.. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có hoạt tính ức chế kênh canxi loại T nêu trên để phòng ngừa, điều trị và/hoặc làm thuyên giảm bệnh có thể điều trị nhờ hoạt tính ức chế kênh canxi loại T và điều trị các chứng đau thần kinh.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029028 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-00862 | | (85) 10/03/2017 | |
| (22) 12/08/2014 | | (86) PCT/CN2014/084210 | 12/08/2014 |
| | | (87) WO2016/023170 | 18/02/2016 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

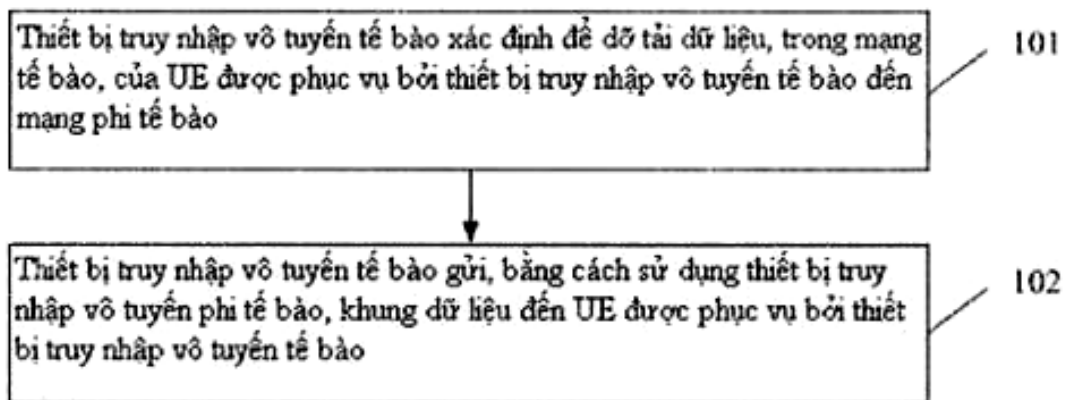
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) ZHANG, Hongzhuo (CN); DENG, Tianle (CN); SHI, Xiaoli (CN); YANG, Li (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

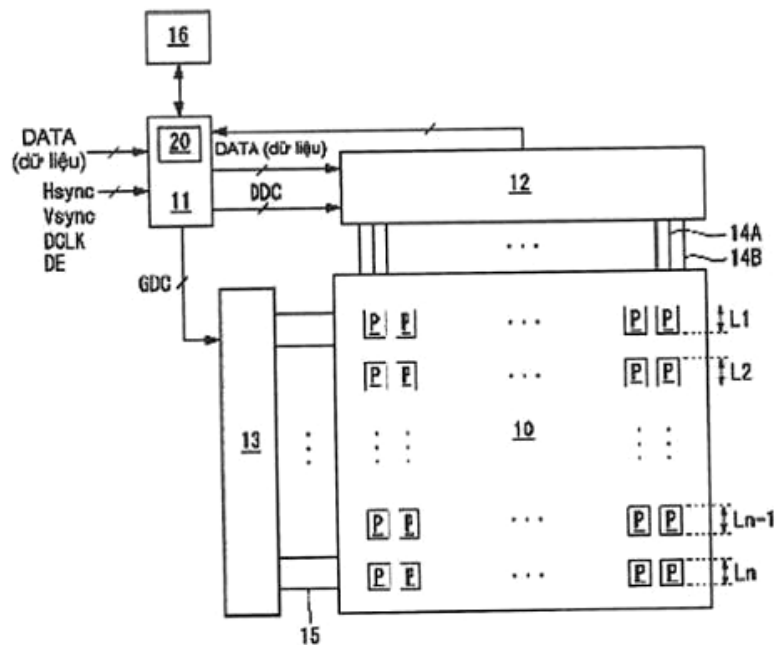
(54) **PHƯƠNG PHÁP HỘI TỤ VÀ DỠ TẢI LIÊN KẾT XUỐNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ TRUY NHẬP VÔ TUYẾN PHI TẾ BÀO VÀ BỘ ĐIỀU KHIỂN TRUY NHẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông và bộc lộ phương pháp hội tụ và dỡ tải liên kết xuống, phương pháp hội tụ và dỡ tải liên kết lên, và thiết bị, để giải quyết vấn đề chất lượng dịch vụ thấp và trải nghiệm người dùng kém do tính liên tục dịch vụ thiết bị người dùng (User Equipment, UE) không thể được đảm bảo sau khi một số hoặc tất cả các dịch vụ của UE được dỡ tải. Giải pháp cụ thể như sau: thiết bị truy nhập vô tuyến tế bào xác định để dỡ tải dữ liệu, trong mạng tế bào, của UE được phục vụ bởi thiết bị truy nhập vô tuyến tế bào đến mạng phi tế bào; và thiết bị truy nhập vô tuyến tế bào gửi, bằng cách sử dụng thiết bị truy nhập vô tuyến phi tế bào, khung dữ liệu đến UE được phục vụ bởi thiết bị truy nhập vô tuyến tế bào, trong đó khung dữ liệu gồm gói dữ liệu mà thiết bị truy nhập vô tuyến tế bào cần gửi đến UE, và thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo rằng gói dữ liệu là gói dữ liệu mạng tế bào, và thông tin chỉ báo được sử dụng bởi UE để xử lý gói dữ liệu bằng cách sử dụng giao thức mạng tế bào theo thông tin chỉ báo. Sáng chế được áp dụng trong quá trình dỡ tải và hội tụ.



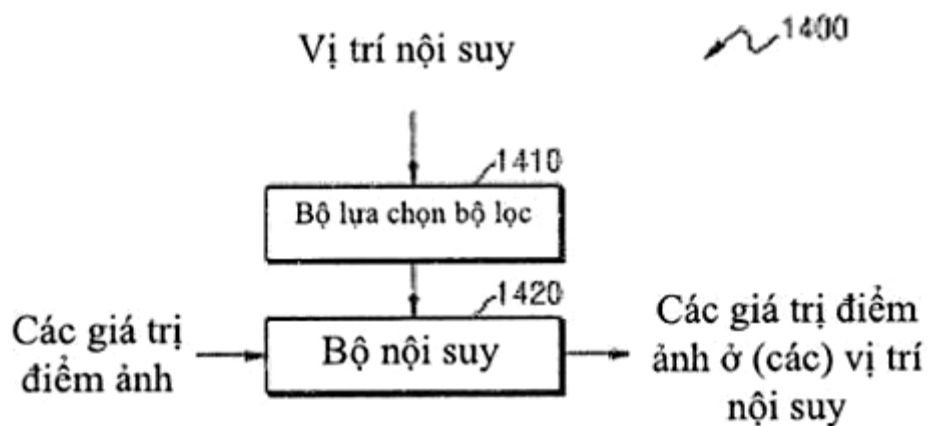
- (11) **1-0029029 B** (15) 24/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2017-04636
 (22) 21/11/2017
 (30) 10-2017-0095415 27/07/2017 KR
 (51) **G09G 3/3208**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Osung DO (KR); Kyoungdon WOO (KR); Hyuckjun KIM (KR); Jaeyoon BAE (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN PHÁT QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị điện phát quang và phương pháp điều khiển thiết bị này. Thiết bị hiển thị điện phát quang này bao gồm tám nền hiển thị mà bao gồm các đường dữ liệu, các đường cảm biến, các đường nối công, và các điểm ảnh được sắp xếp thành ma trận tại mỗi điểm giao giữa các đường này để tạo thành các dòng hiển thị; mạch cảm biến, để cảm biến dòng điện trong các điểm ảnh, tích phân dòng điện của điểm ảnh này để thu được điện áp cảm biến, và tạo ra dữ liệu cảm biến dựa trên điện áp cảm biến này trong khoảng thời gian thao tác cảm biến; và khối bù để tính giá trị bù cho các đặc trưng điện của các điểm ảnh dựa trên dữ liệu cảm biến này.



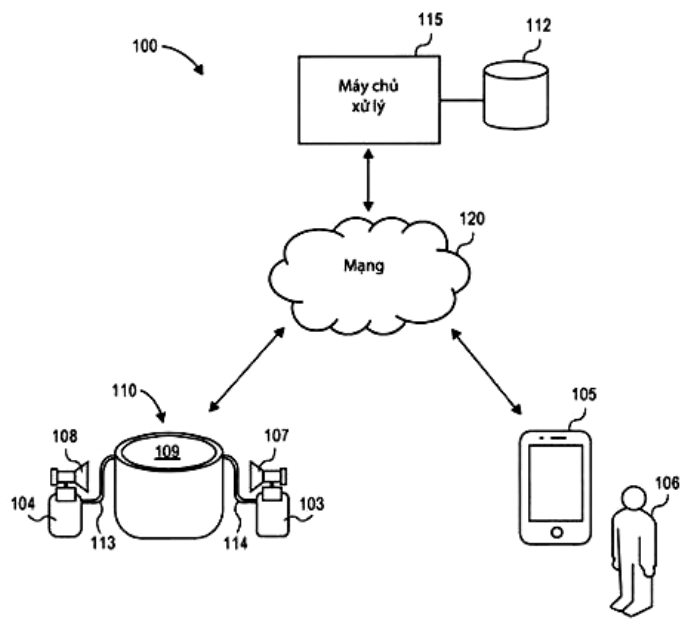
- (11) **1-0029030 B** (15) 24/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 27/05/2013 302
- (21) 1-2013-00353 (85) 31/01/2013
- (22) 04/07/2011 (86) PCT/EP2011/061213 04/07/2011
- (30) 61/361,991 07/07/2010 US (87) WO2012/004221 12/01/2012
10168700.2 07/07/2010 EP
- (51) *A01N 43/56; A01N 43/713; A01P 3/00; A01N 43/653*
- (73) **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
- (72) FUNKE, Christian (DE); HUNGENBERG, Heike (DE); FISCHER, Rüdiger (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **TÁC NHÂN CHỨA TỔ HỢP HỢP CHẤT HOẠT TÍNH VÀ CHẾ PHẨM NÔNG HÓA CHỨA TÁC NHÂN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp hợp chất hoạt tính gồm có hợp chất có hoạt tính trừ sâu có công thức (I) kết hợp với hợp chất có hoạt tính diệt nấm (II) và rất thích hợp để phòng trừ các động vật gây hại không mong muốn, như sâu bọ, và các loại nấm gây bệnh ở thực vật không mong muốn. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm nông hóa chứa tổ hợp hợp chất hoạt tính này.

- (11) **1-0029031 B** (15) 24/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/05/2016 338
 (21) 1-2016-00875 (85) 05/11/2012
 (22) 05/04/2011 (86) PCT/KR2011/002388 05/04/2011
 (30) 61/320,847 05/04/2010 US (87) WO2011/126287 13/10/2011
 61/367,498 26/07/2010 US
 10-2010-0095956 01/10/2010 KR
- (51) **H04N 7/32**
 (62) 1-2012-03279
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) ALSHINA, Elena (RU); ALSHIN, Alexander (RU); SHLYAKHOV, Nikolay (RU);
 CHOI, Byeong-Doo (KR); HONG, Yoon-Mi (KR); HAN, Woo-Jin (KR); LEE,
 Tammy (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BÙ CHUYỂN ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bù chuyển động, cụ thể là, phương pháp và thiết bị nội suy hình ảnh. Phương pháp này bao gồm các bước: chọn bộ lọc thứ nhất, trong số các bộ lọc khác nhau, để nội suy giữa các giá trị điểm ảnh của các đơn vị điểm ảnh nguyên, theo vị trí nội suy; và tạo ra ít nhất một giá trị điểm ảnh của ít nhất một đơn vị điểm ảnh phân nhỏ bằng cách nội suy giữa các giá trị điểm ảnh của các đơn vị điểm ảnh nguyên bằng cách sử dụng bộ lọc thứ nhất được chọn.



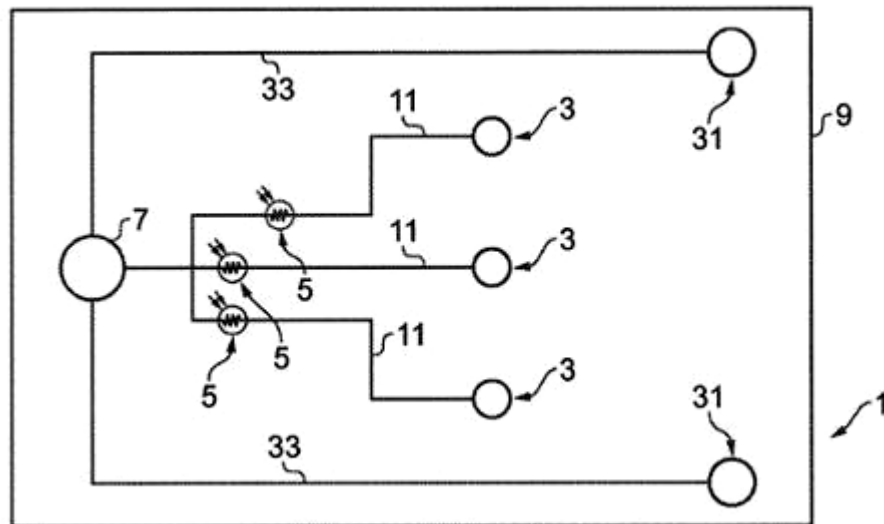
- (11) **1-0029032 B** (15) 24/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-04422 (85) 06/11/2017
 (22) 05/04/2016 (86) PCT/IB2016/000592 05/04/2016
 (30) 62/143,634 06/04/2015 US (87) WO2016/162757 13/10/2016
 (51) **A61M 1/06**
 (73) **MEDELA HOLDING AG (CH)**
 Lattichstrasse 4b, 6340 Baar, Switzerland
 (72) SIMMONS, Bryan, D. (US); SKACH, John, R. (US); BAUER, Ryan (US);
 GILBERT, Deanna (US); CHO, David (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ VẮT SỮA MẸ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ VẮT SỮA MẸ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN RÒ RỈ TRONG THIẾT BỊ VẮT SỮA MẸ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vắt sữa mẹ cải tiến, phương pháp vận hành thiết bị vắt sữa mẹ và phương pháp phát hiện rò rỉ trong thiết bị vắt sữa mẹ. Theo các khía cạnh của sáng chế, thiết bị này có thể truyền thông với các thiết bị điện tử và/hoặc thành phần máy chủ khác nhau để trao đổi dữ liệu và thực hiện các chức năng nhất định. Các chức năng này có thể bao gồm khả năng cung cấp thông tin phản hồi qua thị giác và âm thanh cho người dùng, hỗ trợ nhận dạng duy nhất của bộ dụng cụ cũng như các hồ sơ người dùng liên quan và các thiết đặt cấu hình ưu tiên, phát hiện và đáp ứng các chỗ rò rỉ có kích thước khác nhau khi vận hành bơm hút sữa, kiểm soát vận hành của bơm hút sữa đáp lại rò rỉ đã phát hiện và kiểu và/hoặc mức độ rò rỉ đã phát hiện, ưu tiên tiếp xúc với các khách hàng nếu điều kiện lỗi được phát hiện hoặc sắp xảy ra, cho phép dán nhãn có hiệu quả các hộp thu gom và xác định thể tích và lưu lượng sữa mẹ vắt được.



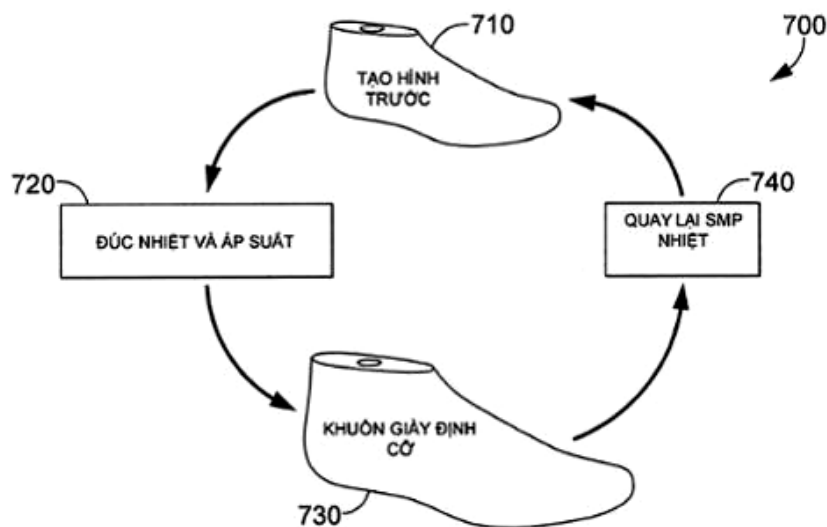
- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0029033 B | | (15) 24/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | 400B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04401 | | (85) 03/11/2017 | |
| (22) 22/03/2016 | | (86) PCT/FI2016/050175 | 22/03/2016 |
| (30) 15163254.4 | 10/04/2015 EP | (87) WO2016/162594 | 13/10/2016 |
| (51) G01R 31/02; G01R 31/28; G01N 21/84 | | | |
| (73) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland | | | |
| (72) COTTON, Darryl (GB); ROBINSON, Adam (GB) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp cảm biến, thiết bị này bao gồm: điện cực thông tin (3); điện cực tiếp đất (7); phần tử cảm quang (5) được tạo cấu hình để cho phép điện cực thông tin (3) được nối với điện cực tiếp đất (7); và trong đó thiết bị này được tạo cấu hình để cho phép phần tử cảm biến (41) được định vị chồng lên phần tử cảm quang (5) sao cho sự thay đổi về các tính chất quang học của phần tử cảm biến (41) điều khiển sự kết nối giữa các điện cực tiếp đất (7) và điện cực thông tin (3).



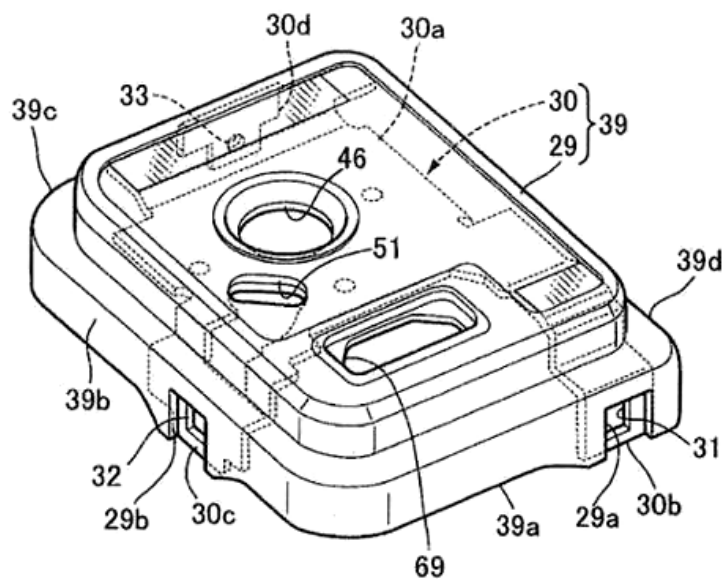
- (11) **1-0029034 B** (15) 24/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2017 355
(21) 1-2017-02499 (85) 30/06/2017
(22) 15/01/2016 (86) PCT/US2016/013594 15/01/2016
(30) 62/104,620 16/01/2015 US (87) WO2016/115461 21/07/2016
(51) *A43D 1/00; B29C 61/06; A43D 3/04*
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
(72) KALLAYIL, Ravishkar N. (IN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHUÔN GIÀY BẰNG POLYME GHI NHỚ HÌNH DẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn giày linh hoạt được cấu tạo từ vật liệu polyme ghi nhớ hình dạng (SMP). Khuôn giày SMP linh hoạt đơn có thể được điều chỉnh cho phù hợp lặp đi lặp lại để thay đổi thành kích thước và hình dạng bất kỳ với độ chính xác và độ tin cậy nhờ đó làm giảm mạnh tổng lượng danh mục kiểm kê khuôn giày yêu cầu ở một xưởng sản xuất giày cụ thể.



- (11) **1-0029035 B** (15) 24/06/2021
- (45) 26/07/2021 400B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-02116 (85) 06/06/2017
- (22) 21/10/2015 (86) PCT/JP2015/079729 21/10/2015
- (30) 2014-226744 07/11/2014 JP (87) WO2016/072268 12/05/2016
- (51) **E05B 17/00; E05B 17/18; E05B 85/02; E05B 77/44; E05B 83/00; B62H 5/06; E05B 47/00**
- (73) **KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)**
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho, Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan
- (72) TANAKA Akimitsu (JP); PRACHYA Moonthong (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ BẢO VỆ Ổ KHÓA HÌNH TRỤ**

(57) Sáng chế đề cập đến đến thiết bị bảo vệ ổ khóa hình trụ trong đó tấm chắn (36) được đỡ trên hộp bảo vệ (35) có lỗ tra chìa khóa cơ khí (37) dùng cho chìa khóa cơ khí (24) để được tra vào ổ khóa hình trụ (15), tấm chắn (36) được che bởi phần tạo ra hộp khóa (39) của hộp bảo vệ (35) và có khả năng di chuyển giữa vị trí đóng ở đó tấm chắn (36) đóng lỗ tra chìa khóa cơ khí (37) và vị trí mở ở đó lỗ tra chìa khóa cơ khí (37) được mở, trong đó hộp bảo vệ (35) bao gồm thân (38) được bố trí để được nối với thân hình trụ (16) của ổ khóa hình trụ (15) và hộp khóa (39), được tạo ra để che tấm chắn (36) và được cố định vào thân (38), và hộp khóa (39) bao gồm phần chính của hộp khóa (29), được chế tạo bằng nhựa, và chi tiết bảo vệ (30), được chế tạo bằng kim loại, có ít nhất phần tấm phẳng (30a) được tạo ra ở dạng tấm phẳng để che tấm chắn (36) và được cài và nối với phần chính của hộp khóa (29), và trong đó chi tiết bảo vệ (30) bao gồm ít nhất một đoạn cài chốt 30b tạo ra một đoạn của phần thành bên (39a) của hộp khóa (39). Điều này cho phép hộp khóa có trọng lượng được giảm trong khi đảm bảo tính chống trộm.

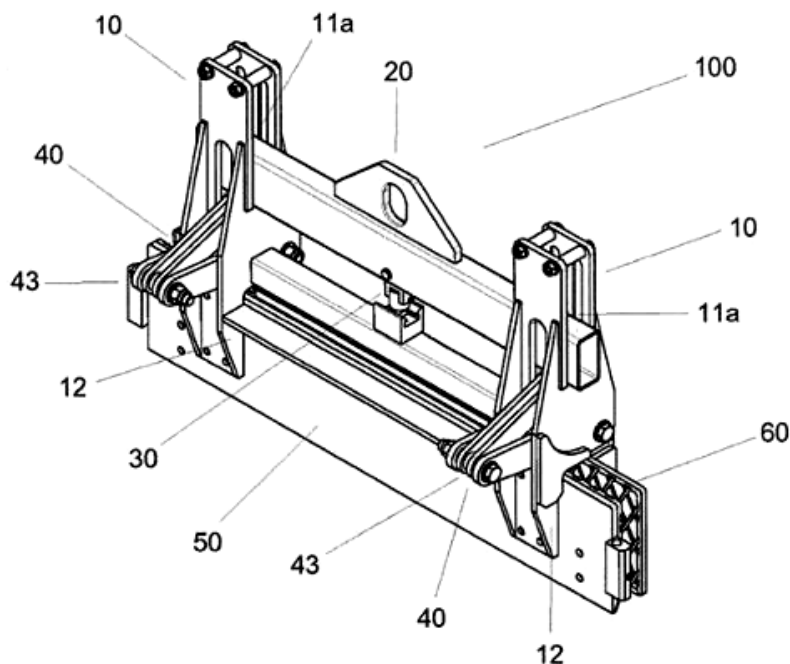


PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **2-0002646 B** (15) 26/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 27/05/2019 374
 (21) 2-2017-00324
 (22) 25/10/2017
 (51) **B66C 1/44; F16B 2/10; B66C 1/48**
 (76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**
 Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ KẸP ĐÔI GẤP TẮM VẬT LIỆU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị kẹp đôi gấp tấm vật liệu (100) có kết cấu bao gồm: hai bộ phận mang (10, 10) mỗi bộ phận có rãnh (11a), bộ phận kéo (20) có thể di chuyển trượt được trong rãnh (11a) của bộ phận mang (10), cơ cấu gài/nhả gài tự động (30) được liên kết vận hành giữa các bộ phận mang (10, 10) và bộ phận kéo (20), má kẹp thứ nhất (50) gắn cố định với bộ phận mang (10), hai bộ phận điều khiển má kẹp (40) mỗi bộ phận (40) liên kết xoay ở một đầu với bộ phận kéo (20) và liên kết xoay ở đầu kia với má kẹp thứ hai (60). Khi cần nâng các chi tiết dạng tấm, thiết bị kẹp (100), có các má kẹp thứ nhất (50) và thứ hai (60) đang mở được hạ xuống để cho các má kẹp (50, 60) nằm giữa các chi tiết dạng tấm. Sau đó, bộ phận kéo (20) được kéo lên theo phương thẳng đứng, má kẹp thứ hai (60) sẽ tiến lại gần má kẹp thứ nhất (50), tiếp xúc và kẹp chặt các tấm cần nâng ở ít nhất hai vị trí cách xa nhau trên các má kẹp (50, 60).



(11) **2-0002647 B**

(15) 26/05/2021

(45) 26/07/2021

400B

(43)

(21) 2-2021-00133

(22) 23/11/2018

(51) *A01K 31/14; A01K 31/00*

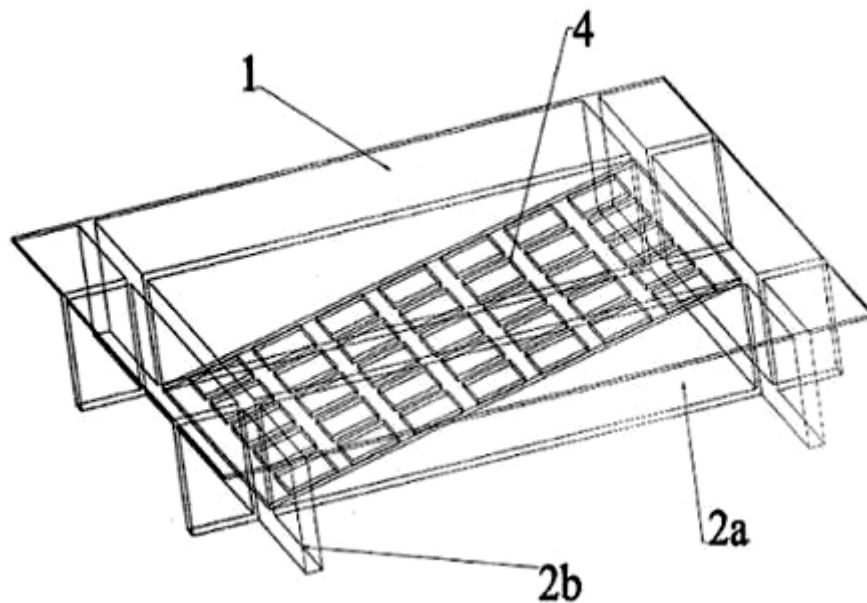
(67) 1-2018-05246

(76) **TRẦN DUY HÙNG (VN)**

A18 Cư Xá An Nhơn, Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **CƠ CẤU ĐÀ TỔ YẾN TẠO TỔ YẾN ĐÀO HÌNH BÁT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu đà tổ yến tạo tổ yến đào hình bát bao gồm trần nhà yến (1) có bề mặt phẳng; trần nhà yến (1) có các thanh đà tổ dọc (2a) và thanh đà tổ ngang (2b) được bố trí đặt vuông góc với trần nhà yến (1), và các thanh đà tổ dọc (2a) và thanh đà tổ ngang (2b) được đặt vuông góc nhau và tạo thành nhiều khung đà tổ (3) có dạng hình chữ nhật hoặc hình vuông; mỗi khung đà tổ (3) có tấm lưới tổ yến (4) làm bằng vật liệu kim loại hoặc vật liệu phi kim loại, tấm lưới tổ yến (4) tạo với trần nhà yến (1) một góc (a); trong đó đầu trên của tấm lưới tổ yến (4) nối với cạnh nối giữa thanh đà tổ dọc (2a) hoặc thanh đà tổ ngang (2b) với trần nhà yến (1), đầu dưới của tấm lưới tổ yến (4) nối với thanh đà tổ dọc (2a) hoặc thanh đà tổ ngang (2b) ở phía đối diện.



(11) 2-0002648 B

(15) 26/05/2021

(45) 26/07/2021

400B

(43) 25/07/2019

376

(21) 2-2019-00183

(22) 23/05/2019

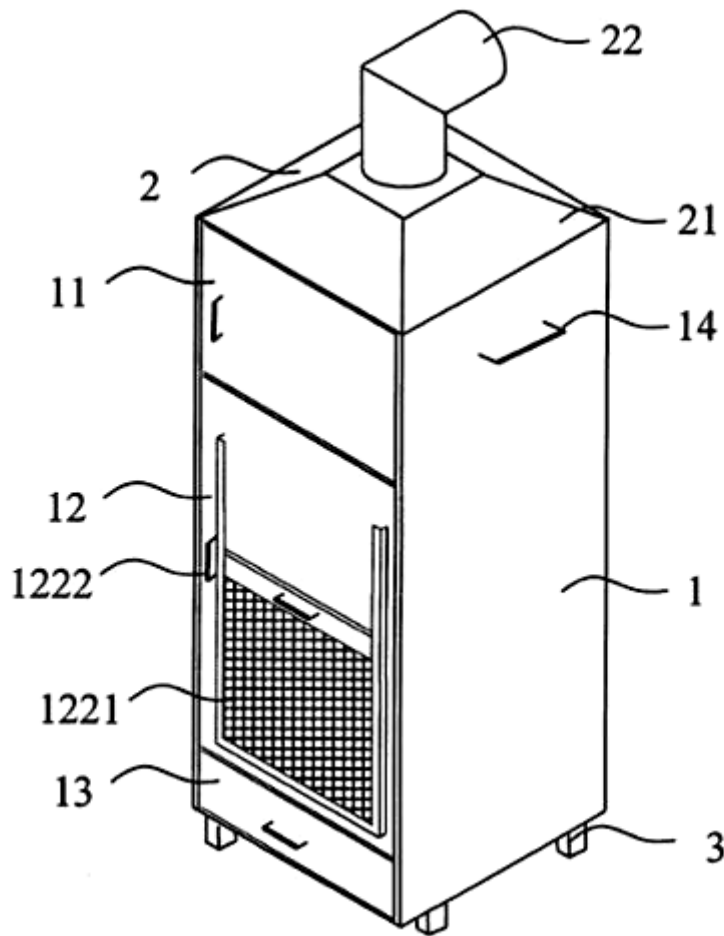
(51) A47G 33/00; A23G 7/00

(76) LÊ THỊ XUÂN THÙY (VN)

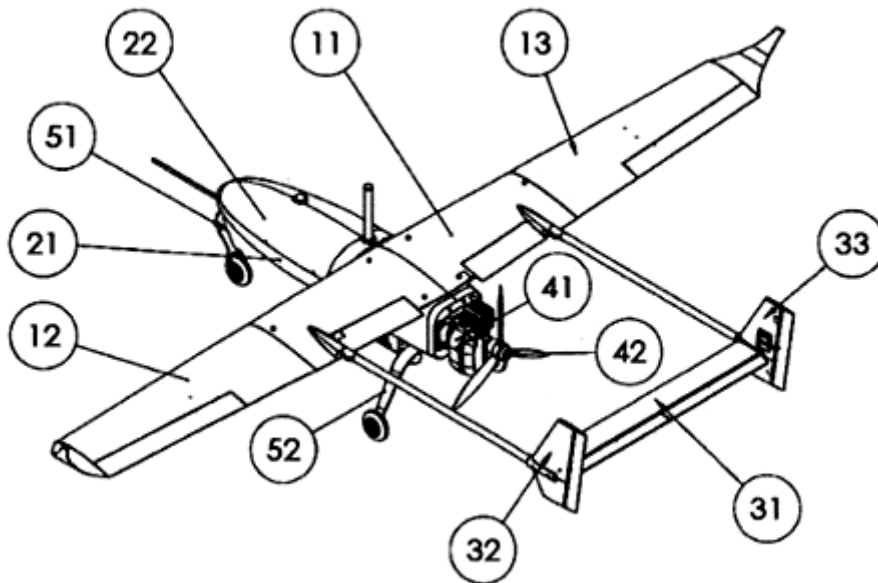
138 Lê Đình Lý, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(54) THÙNG HÓA VÀNG MÃ

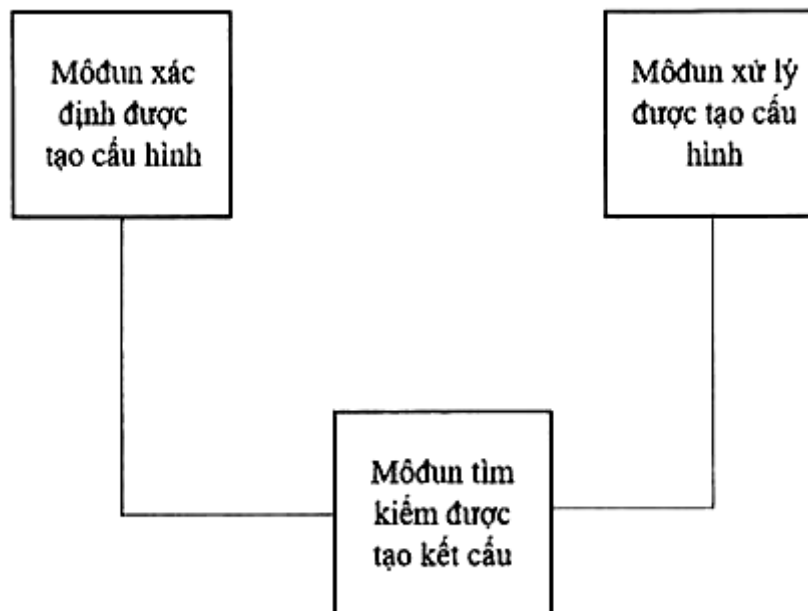
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thùng hóa vàng mã bao gồm thùng đốt (1) có kết cấu hai lớp rỗng giữa gắn với phần thoát khí (2) và chân đế (3) để đốt vàng mã, trong đó, thùng đốt (1) có ngăn đốt (12) để đốt vàng mã, ngăn chứa tro (13) và ngăn xử lý khói (11) phía trên có các khay nước bố trí với các ô chứa nước so le để giảm nhiệt và các lớp phoi thép (113), lớp bông ẩm (116) và lớp than hoạt tính (117) để xử lý khói trước khi thải ra môi trường. Thùng hóa vàng theo giải pháp tiện lợi và đảm bảo an toàn, phòng chống cháy cũng như hạn chế được ô nhiễm của việc hóa vàng gây ra.



- (11) **2-0002649 B** (15) 26/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
(21) 2-2020-00650
(22) 15/11/2018
(51) **B64D 1/08**
(67) 1-2018-05119
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) NGUYỄN NHƯ VẤN (VN); PHẠM QUANG HUY (VN); ĐỖ LÝ THANH TÙNG (VN); ĐINH ANH BẢO (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **MÁY BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI THẢ TẢI HỮU ÍCH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất máy bay không người lái thả tải hữu ích trong đó bao gồm hai thành phần chính là máy bay không người lái và khối thả tải hữu ích. Máy bay không người lái bao gồm các bộ phận: cánh chính, thân, cụm đuôi, hệ thống động cơ và hệ càng.



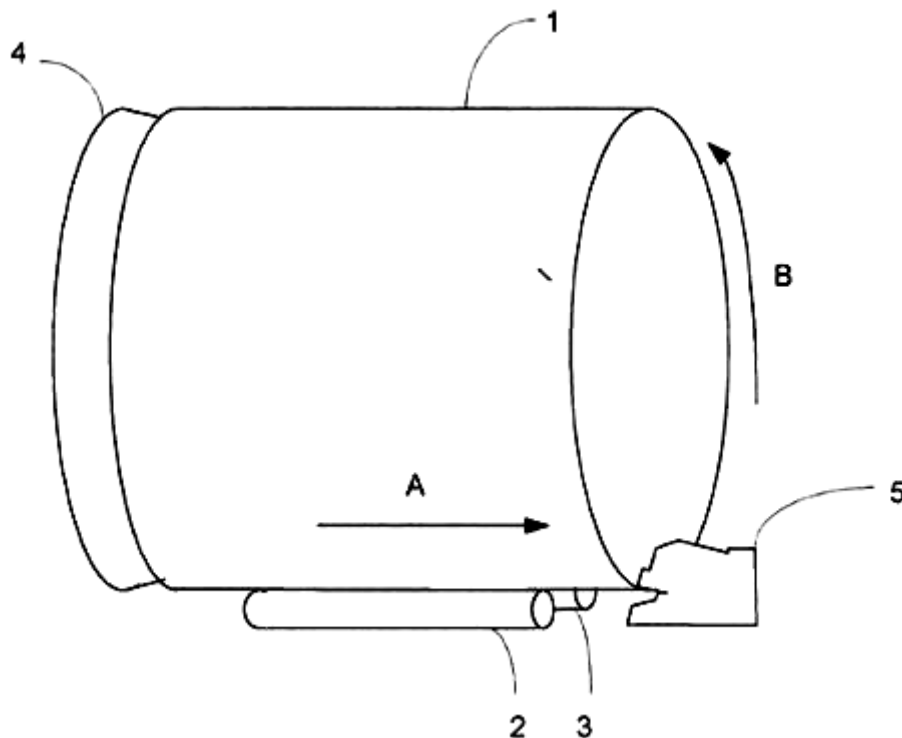
- (11) **2-0002650 B** (15) 26/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
(21) 2-2020-00388
(22) 29/12/2017
(51) **G06F 17/00**
(67) 1-2017-05384
(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) NGUYỄN VIỆT ANH (VN); DƯƠNG ANH TRÀ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN VÀ DỰ ĐOÁN KẾT QUẢ MÔ PHỎNG KHÍ ĐỘNG LỰC HỌC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị và phương pháp tính toán và dự đoán kết quả mô phỏng khí động lực học. Thiết bị gồm có môđun xác định được tạo cấu hình, môđun tìm kiếm được tạo kết cấu và môđun xử lý được tạo cấu hình. Phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi môđun xác định được tạo cấu hình, các đặc tính dòng chảy của chất lỏng từ các kết quả mô phỏng CFD; tìm kiếm, môđun tìm kiếm được tạo kết cấu, các vectơ đặc tính từ dữ liệu của các đặc tính dòng chảy thu được từ bước 1; xử lý, môđun xử lý được tạo cấu hình, bộ dữ liệu mẫu (bộ dữ liệu mô phỏng) để đưa ra mô hình dự đoán kết quả mô phỏng của mạng nơ-ron sâu.



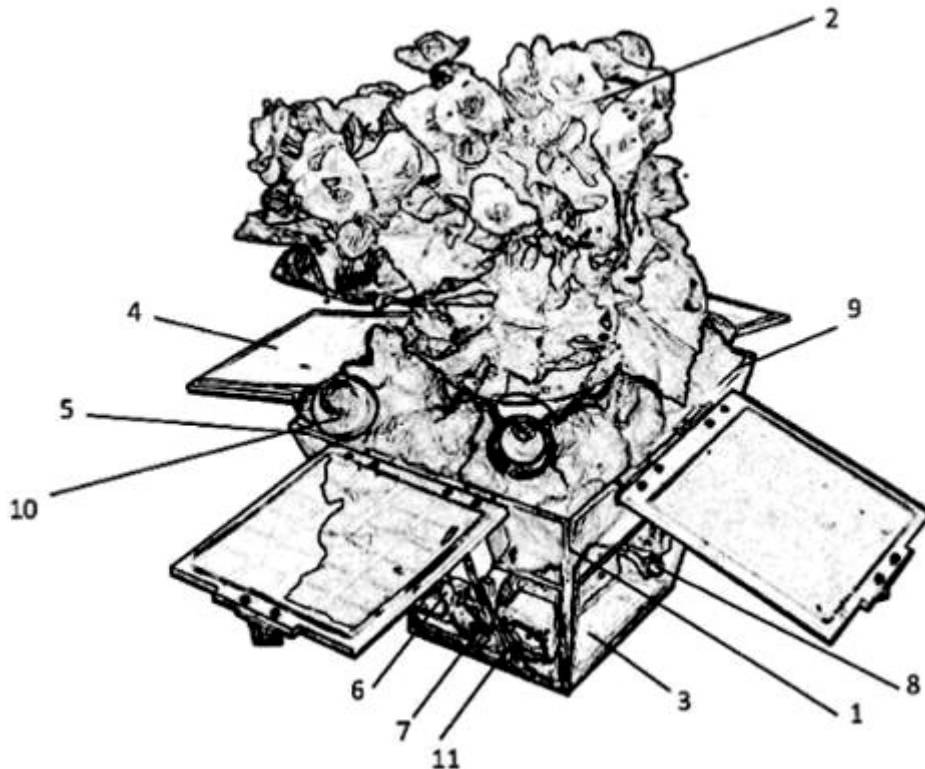
- (11) **2-0002651 B** (15) 26/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
- (21) 2-2021-00113
(22) 04/04/2019
(51) *C12N 1/20; C12N 1/00*
(67) 1-2019-01683
- (73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
- (72) Hoàng Phương Hà (VN); Lê Thị Nhi Công (VN); Cung Thị Ngọc Mai (VN); Đỗ Thị Liên (VN)
- (54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS SUBTILIS ST44 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC, PHÂN LẬP ĐƯỢC TỪ RUỘT TÔM, CÓ ĐẶC TÍNH PROBIOTIC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus subtilis* ST44 thuần khiết về mặt sinh học, phân lập được từ ruột tôm trong đầm nuôi tôm nước lợ ở Sóc Trăng, Việt Nam. Chủng vi khuẩn này được đăng ký trên GenBank với mã số LC425345 và có các đặc tính probiotic như: i) có khả năng tạo màng sinh học làm tăng khả năng bám dính vào thành ruột vật chủ ở các điều kiện: nhiệt độ trong khoảng 15-45 °C; độ pH trong khoảng 2-10; nồng độ muối của nước biển là 40 ‰; ii) có khả năng tạo màng sinh học ở nồng độ dịch mật đến 2% trong 2 ngày; iii) có khả năng sinh các enzym tiêu hóa α -amylaza, xenlulaza, proteaza hỗ trợ tiêu hóa và tăng sức đề kháng; và iv) có khả năng sinh bacterioxin kháng các loài vi sinh vật gây bệnh *Vibrio parahaemolyticus*, *Enterococcus faecalis*, *Bacillus cereus*, và *Escherichia coli*.

- (11) **2-0002652 B** (15) 26/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/08/2016 341
(21) 2-2016-00033
(22) 01/02/2016
(30) 704323 02/02/2015 NZ
(51) *B21D 19/12*
(73) **SCOTT TECHNOLOGY LIMITED (NZ)**
630 Kaikorai Valley Road, Dunedin 9011, New Zealand
(72) Kyle McCrorie (NZ)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO HÌNH CUỘN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tạo hình cuộn đầu dọc của tấm cong theo chiều ngang để tạo thành phần cuộn ở một đầu. Phương pháp này bao gồm các bước cấp đầu dọc của tấm vào cụm trục lăn tạo hình cuộn, và tịnh tiến tấm theo chiều dọc vào cụm tạo hình cuộn trong khi cho phép mức độ khoảng chạy dọc quy định sao cho ngăn sự nhăn và quay tấm qua cụm tạo hình cuộn.

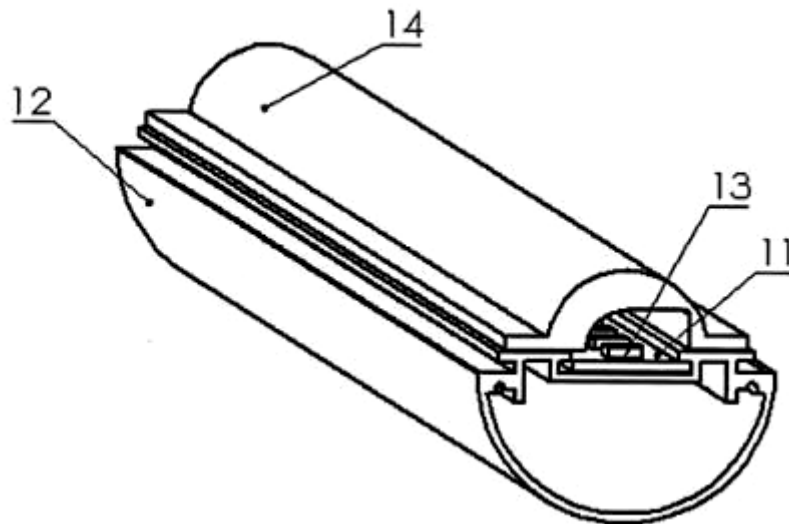


- (11) **2-0002653 B** (15) 31/05/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/02/2020 383
 (21) 2-2018-00309
 (22) 17/08/2018
 (51) *A01G 27/00; A01G 9/02; H02J 7/35; G06Q 50/02; G05D 27/02*
 (73) **NGÔ NGỌC THÀNH (VN)**
 Số nhà 11, ngõ 106/3 đường Trần Bình, Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Ngô Ngọc Thành (VN); Nguyễn Quang Dũng (VN); Vũ Huy Thành (VN); Trần Thị Minh Huyền (VN)
 (54) **CHẬU TRỒNG CÂY THÔNG MINH SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**
 (57) Sáng chế đề cập đến chậu cây thông minh sử dụng năng lượng mặt trời có cấu tạo bao gồm: chậu cây (1), bên trong chậu cây (1) có cây trồng (2) và còn bao gồm các bộ phận: bộ lọc không khí (3) ở bên trong chậu cây (1); các tấm pin quang điện (4) được thiết kế nằm ôm xung quanh chậu cây (1); cảm biến ánh sáng (5) tích hợp với các tấm pin quang điện (4) để hỗ trợ việc điều khiển các tấm pin quang điện này mở lên và sụp xuống; hệ thống tái cấu trúc (6) kết nối với các tấm pin quang điện (4) để xác định cấu hình kết nối tối ưu cho các tấm pin quang điện (4), ắc quy (7); các cảm biến (8) đo các thông số: nhiệt độ, độ ẩm, nồng độ bụi, chất lượng không khí được bố trí ở gần mép chậu cây; thiết bị sạc USB (9) để sạc cho các thiết bị di động; đèn cảnh báo và chuông còi phát âm thanh (10) hiển thị liên tục mức bụi có trong không khí và thời gian trên màn hình hiển thị LCD để cảnh báo và phát âm thanh báo động; và bộ phận điều khiển (11) nằm bên trong chậu cây được kết nối với hệ thống tái cấu trúc để có thể điều khiển hoạt động chậu cây từ xa.



- (11) **2-0002654 B** (15) 31/05/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/04/2019 373
(21) 2-2019-00065
(22) 22/02/2019
(51) **C07D 211/90**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI (VN)**
Số 298 đường Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Minh Tân (VN); Lê Thị Hồng Nhung (VN); Nguyễn Ngọc Thanh (VN); Nguyễn Quang Tùng (VN); Đoàn Duy Tiên (VN); Trần Quang Hưng (VN); Ngô Quốc Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VÀ TINH CHẾ FELODIPIN**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp và tinh chế felodipin, trong đó quy trình này bao gồm các bước a) chuẩn bị phức hợp chất xúc tác; b) chuẩn bị hỗn hợp cơ chất; c) tổng hợp felodipin; d) loại bỏ sản phẩm phụ; và e) thu sản phẩm felodipin. Trong đó, bằng cách sử dụng thiết bị phản ứng ống dòng, felodipin được tổng hợp liên tục trong một bước với hiệu suất tổng hợp lên tới 40%. Sản phẩm felodipin thu được bằng quy trình theo giải pháp có độ tinh khiết lên tới 98,4% hữu ích sử dụng để sản xuất thuốc điều trị bệnh cao huyết áp.

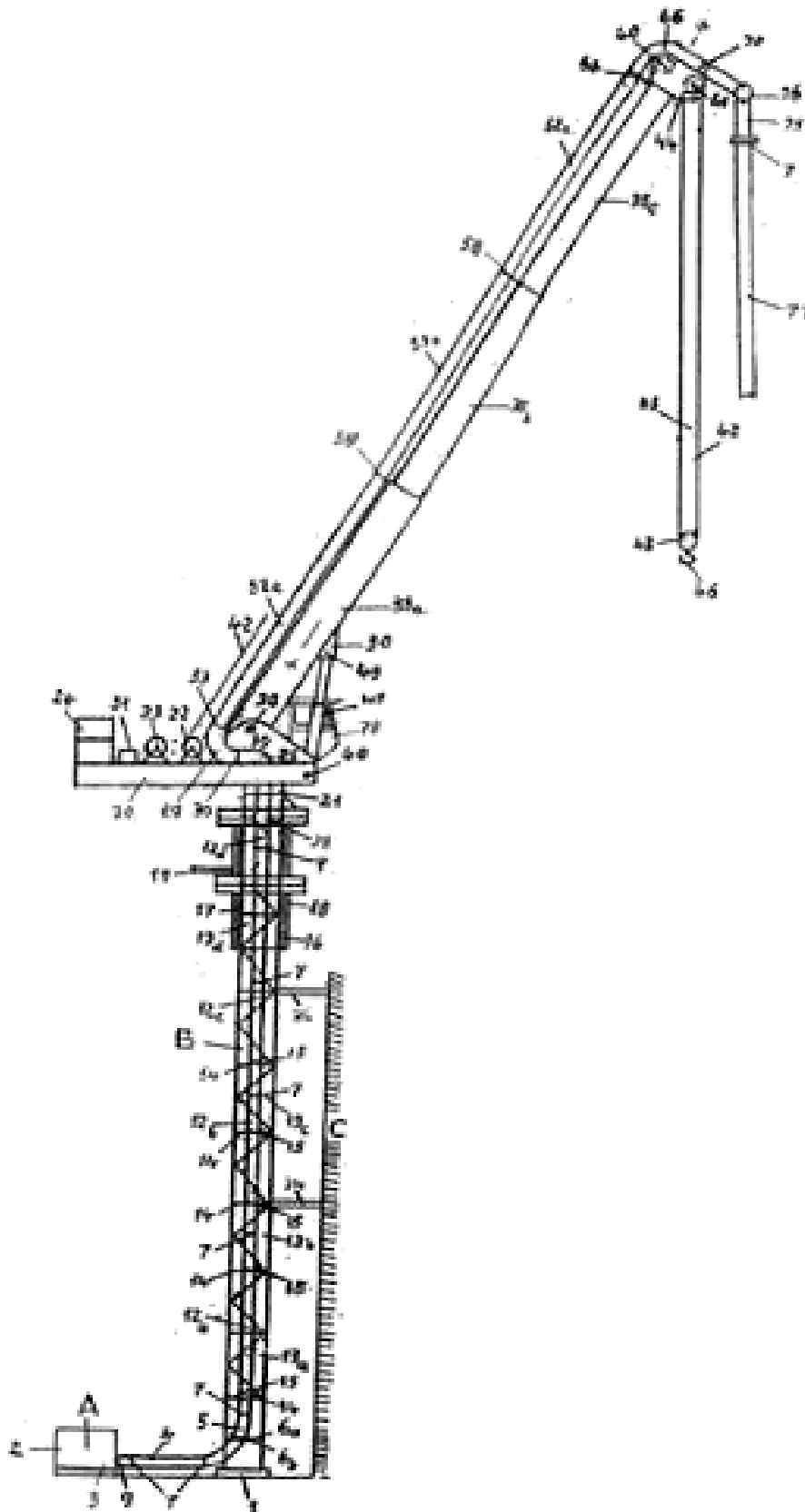
- (11) **2-0002655 B** (15) 03/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 26/11/2018 368
(21) 2-2017-00127
(22) 17/05/2017
(51) **F21V 7/04**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)**
87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN)
(54) **ĐÈN LED CHIẾU SÁNG BẢNG TÍCH HỢP THẤU KÍNH BẤT ĐỐI XỨNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến một loại đèn LED chiếu sáng bảng tích hợp thấu kính bất đối xứng, khác biệt hoàn toàn với các loại đèn LED có cấu trúc thông thường. Đèn LED chiếu sáng bảng do giải pháp hữu ích đề xuất bao gồm một bộ đèn LED dạng ống có thanh LED (11) gắn lên ống tản nhiệt (12), ánh sáng phát ra từ gói LED (13) được chiếu qua thấu kính (14) có cấu trúc bất đối xứng với mục đích phân phối ánh sáng đều trên mặt bảng. So với các loại đèn LED dạng ống thông thường, đèn LED chiếu sáng bảng tích hợp thấu kính bất đối xứng do giải pháp hữu ích đề xuất cho phép đạt được hiệu quả phân phối ánh sáng cao hơn 3 lần và đều hơn 2 lần. Hơn nữa, đèn LED chiếu sáng bảng do giải pháp hữu ích đưa ra còn tránh được hiện tượng chói lóa như khi sử dụng các loại đèn huỳnh quang hoặc đèn LED dạng ống thông thường để chiếu sáng.



- (11) **2-0002656 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 27/07/2020 388
(21) 2-2020-00151
(22) 20/04/2020
(51) **C04B 14/06; C04B 28/00; C04B 16/08**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯỞNG NHỆ NUCEWALL (VN)**
Tầng 1, tòa nhà Licogi 13, ngõ 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Hàn Ngọc Đức (VN); Nguyễn Công Thắng (VN)
(54) **BÊ TÔNG CỐT LIỆU RỖNG ĐỂ SẢN XUẤT CẤU KIỆN XÂY DỰNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất bê tông cốt liệu rỗng có khối lượng thể tích đạt từ 500-1300kg/m³, cường độ nén từ 2Mpa đến 8MPa, trong đó bê tông có thành phần như sau: cát chiếm từ 20-50% trọng lượng, xi măng chiếm từ 35-50% trọng lượng, zeolit chiếm từ 3-8% trọng lượng, hạt polystyren chiếm từ 0,3-1m³, nước và phụ gia siêu dẻo chiếm từ 15-18% trọng lượng.

- (11) **2-0002657 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/12/2019 381
(21) 2-2019-00472
(22) 29/10/2019
(51) **CI2Q 1/68; G01N 33/53**
(73) **VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà 1H, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Hữu Nghị (VN); Lê Mai Hương (VN); Nguyễn Hồng Nhung (VN); Đỗ Hữu Chí (VN); Vũ Đình Giáp (VN)
(54) **QUY TRÌNH SÀNG LỌC HOẠT CHẤT KHÁNG PHÂN BÀO VÀ HƯỚNG ĐÍCH NF-KB TRÊN DÒNG TẾ BÀO UNG THƯ**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sàng lọc hoạt chất kháng phân bào hướng đích NF-κB trên dòng tế bào ung thư. Quy trình theo giải pháp hữu ích nhằm sàng lọc hoạt chất kháng phân bào hướng đích NF-κB trên dòng tế bào ung thư trên cơ sở đánh giá cả hình thái tế bào, diện tích và cường độ phát huỳnh quang trên cơ sở miễn dịch đặc hiệu protein và nhân tế bào. Quy trình theo giải pháp hữu ích cung cấp một phương pháp hiệu quả để sàng lọc các hợp chất thiên nhiên và (bán) tổng hợp có hoạt tính kháng viêm và chống ung thư *in vitro* trong nghiên cứu hóa-dược và phát triển thuốc.

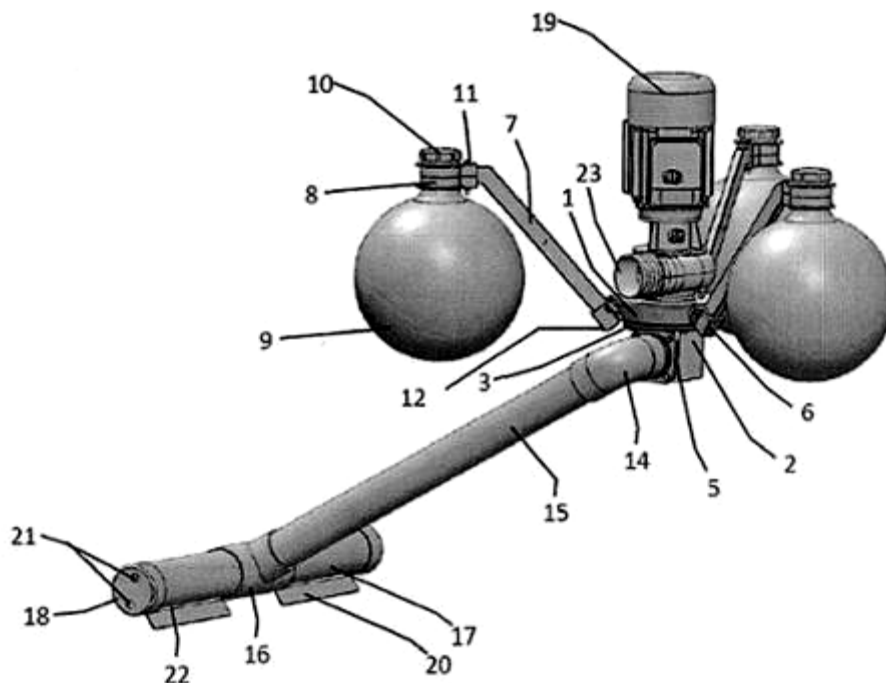
- (11) **2-0002658 B** (15) 04/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
- (21) 2-2020-00415
(22) 10/09/2018
(51) *B66C 17/26; B66C 23/30; B66C 23/36; E04G 21/04; E02D 15/02; E04G 21/00; B66C 23/62*
(67) 1-2018-03954
(76) **ĐÀO HUÂN (VN)**
Lô D1, phòng Số 7, cư xá 30/4, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
- (54) **LIÊN HỢP MÁY ĐỖ BÊ TÔNG VÀ CẦN TRỤC THÁP LẮP CẦN TREO VẬT DẠNG ỐNG LỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập tới liên hợp máy đỗ bê tông (A) và cần trục tháp (B) bao gồm: bộ đỡ cần trục tháp (1) và thùng chứa bê tông (2) đặt trên mặt đất, các đoạn ống dẫn bê tông (4), (12), (25) và khớp cầu (28) lắp ở bên trong các đoạn tháp (13) để sử dụng các đoạn tháp này đỡ các đoạn ống dẫn bê tông (12) đứng vững chắc ở trên cần trục tháp (B), cần treo vật (35) lắp ở phía trước cần trục tháp gồm các đoạn ống (35_a), (35_b), (35_c) lồng vào nhau, xi lanh - pít tông (36) lắp ở bên trong các đoạn ống này để kéo các đoạn ống (35_b), (35_c) di chuyển kéo dài ra hoặc thu ngắn lại ở các vị trí làm việc, chân đoạn cần (35) lắp ở bàn tựa quay (20), đầu đoạn cần (35) lắp các pu ly (40), (41), dây cáp (42) lắp ở tời điện (22) rồi vòng qua các pu ly (40), (41), (43) và lắp vào trục thép (44) để tạo thành pa lăng (45) để trục kết cấu xây dựng, xi lanh - pít tông (47) ở cạnh trước cần treo vật (35) để nâng đầu cần treo vật (35) nghiêng lên, nghiêng xuống ở các vị trí làm việc, đoạn ống dẫn bê tông (52) gồm các đoạn ống (52_a), (52_b), (52_c) lồng vào nhau ở cạnh sau cần treo vật (35) để sử dụng đoạn cần (35) này kéo các đoạn ống dẫn bê tông (52_b), (52_c) di chuyển kéo dài ra hoặc thu ngắn lại ở các vị trí đỗ bê tông, chân đoạn ống (52) lắp vào đầu đoạn ống (29), đầu đoạn cần (52) lắp các đoạn ống đỗ bê tông (66), (75), (76) và (77).



- (11) **2-0002659 B** (15) 07/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
- (21) 2-2021-00004
(22) 03/12/2019
(51) ***C12Q 1/68; A23L 1/33***
(67) 1-2019-06790
- (73) **VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà 1H, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Lê Tất Thành (VN); Đỗ Thị Thanh Trung (VN); Nguyễn Văn Tuyên Anh (VN); Nguyễn Thị Phương Lan (VN); Văn Thư Vũ (VN)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM PEPTIT THỦY PHÂN TỪ CUA LỘT**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm peptit thủy phân từ cua lột, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu; b) thủy phân protein của cua lột; c) lọc bỏ bã cua; d) thu các phân đoạn peptit; và e) thu sản phẩm peptit thủy phân từ cua lột. Quy trình theo sáng chế sử dụng hệ enzym proteaza để phân cắt cấu trúc tế bào và protein thành các phân đoạn peptit có kích thước thích hợp để có thể thu được protein trên màng polyethersulfon có kích thước lỗ 100kDa, 30kDa, 10kDa, 5kDa, 3kDa, 1kDa. Sản phẩm thu được ở dạng bột, mùi thơm, màu vàng sáng thích hợp dùng làm thực phẩm chức năng để chống oxy hóa, giảm thoái hóa khớp. Bột cua lột thủy phân chứa khoáng có tác dụng bổ sung canxi và khoáng vi lượng cho xương trẻ em và chống loãng xương ở người trưởng thành.

- (11) **2-0002660 B** (15) 07/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2019 379
 (21) 2-2018-00123
 (22) 16/04/2018
 (51) **E02F 5/28; E02F 3/88**
 (76) **NGUYỄN KIM HÙNG (VN)**
 Thôn Vàng Thôn, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
 (74) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **MÁY DỌN ĐÁY AO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy dọn đáy ao dùng để hút bùn, các loại tạp chất và chất thải dưới đáy ao phục vụ cho mục đích nuôi trồng thủy hải sản, máy dọn đáy ao này bao gồm: máy bơm (19) được gắn với đĩa liên kết (1); phần đỡ nổi bao gồm đĩa liên kết (1) được liên kết với ba thanh đỡ (7); mỗi thanh đỡ (7) được kẹp chặt bởi hai vành cô phao (8) tạo ra cơ cấu gài và cô định phao (9); phần cơ cấu xoay bao gồm vành chặn (3) có chức năng liên kết buồng hút (2) với đĩa liên kết (1) và vẫn đảm bảo buồng hút (2) có thể xoay tròn theo mặt phẳng ngang; bích chặn (5) giúp liên kết cút hút (4) với buồng hút (2) và đảm bảo cút hút (4) có thể xoay tròn theo mặt phẳng đứng; phần cào bùn bao gồm cút cong (14) liên kết với cút hút (4), ống hút (15) và cơ cấu cào bùn; và hệ thống dây kéo ròng rọc được buộc vào máy dọn đáy ao để điều khiển máy dọn đáy ao di chuyển trên mặt ao.



- (11) **2-0002661 B** (15) 07/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43) 25/07/2019 376
(21) 2-2019-00141
(22) 07/05/2019
(51) **A01H 4/00**
(73) **TRUNG TÂM ƯƠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)**
39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Xuân Tú (VN); Vũ Duy Dũng (VN)
(54) **QUY TRÌNH GIEO HẠT SÂM NGỌC LINH (PANAX VIETNAMENSIS HA ET GRUSHV)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình gieo hạt sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv) bằng kỹ thuật phá ngủ đông và xuân hóa kết hợp xử lý chất kích thích sinh trưởng nhằm rút ngắn thời gian nảy mầm của hạt sâm Ngọc Linh. Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) xử lý hạt sâm Ngọc Linh; b) phá ngủ đông hạt sâm Ngọc Linh; c) kích thích nảy mầm hạt sâm Ngọc Linh; và d) gieo hạt sâm Ngọc Linh. Quy trình theo giải pháp cho phép tăng tỷ lệ nảy mầm đồng thời rút ngắn thời gian gieo cho phép chủ động được quá trình gieo hạt sâm Ngọc Linh.

- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------|------------------------|------------|
| (11) 2-0002662 B | | | (15) 08/06/2021 | |
| (45) 26/07/2021 | | 400B | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 2-2016-00182 | | | (85) 25/05/2016 | |
| (22) 10/09/2014 | | | (86) PCT/JP2014/073874 | 10/09/2014 |
| (30) 2013-236216 | 14/11/2013 | JP | (87) WO2015/072218 | 21/05/2015 |
| | 2013-237282 | JP | | |
| | 2013-237283 | JP | | |
| | 2014-161652 | JP | | |
| | 2014-161661 | JP | | |

(51) **A61F 13/15**; A61F 13/496; A61F 13/49

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

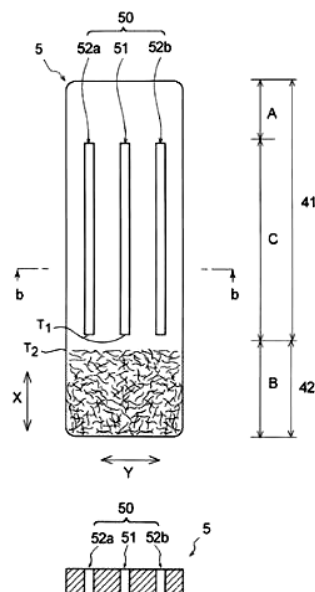
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

(72) YAMAMOTO, Ryoichi (JP); KAJIWARA, Jun (JP); SATO, Nobuya (JP); SAKAKURA, Takashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT KIỂU MẶC VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút kiểu mặc vào chứa lõi thẩm hút (5) bao gồm ít nhất vùng thứ nhất (41) và vùng thứ hai (42) có trọng lượng cơ bản khác nhau. Vùng thứ nhất (41) có trọng lượng cơ bản cao hơn vùng thứ hai (42). Vùng thứ nhất (41) bao gồm phần đũng (C), và vùng thứ hai (42) bao gồm phần phía sau (B). Vùng thứ nhất (41) bao gồm nhóm phần chỉ dẫn uốn cong (50) bao gồm đa số phần chỉ dẫn uốn cong (51, 52a, 52b) kéo dài dọc theo hướng chiều dọc. Nhóm phần chỉ dẫn uốn cong (50) bao gồm phần chỉ dẫn uốn cong phần giữa (51), và cặp phía bên phần chỉ dẫn uốn cong (52a, 52b) được đặt ở cả hai bên của phần chỉ dẫn uốn cong phần giữa (51). Nhóm phần chỉ dẫn uốn cong (50) được đặt hướng về phía phần đũng (C) nhiều hơn so với phần đầu thấp hơn (31A, 32A) của lớp bọc ngoài (3) được đặt ở phần trước (A), và nhóm phần chỉ dẫn uốn cong (50) không có ở phần phía sau (B).



(11) 2-0002663 B

(15) 08/06/2021

(45) 26/07/2021

400B

(43) 25/01/2019

370

(21) 2-2017-00177

(22) 28/06/2017

(51) A43B 1/02; A43B 1/04

(73) DONGGUAN CHANGLI TEXTILE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

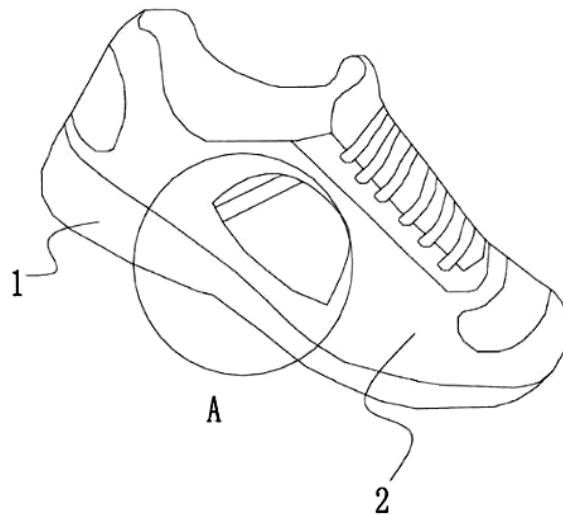
Sisheng Group, Shexi Village, Shatian Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(72) Peiji SU (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

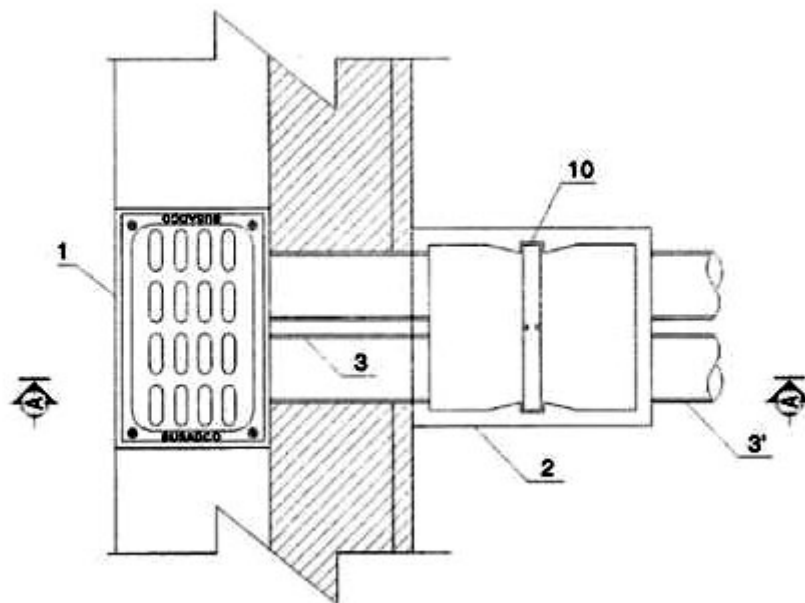
(54) **KẾT CẤU GIÀY LÀM BẰNG VẢI DỆT VỚI SỢI LIÊN KẾT NHIỆT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu giày làm bằng vải dệt với sợi liên kết nhiệt, bao gồm đế giày và mũi giày được tạo ra trên đế giày, trong đó có ít nhất một túi được tạo ra trên lớp mặt ngoài của mũi giày, và túi được tạo ra với đai giữ; và khoang rỗng được tạo ra trong lớp lót của mũi giày, khoang rỗng bên trong lớp lót của mũi giày được độn bằng vật liệu sợi thứ nhất có cấu trúc rỗng với khoang rỗng được tạo ra bên trong và cả hai đầu được hàn kín, và khoang rỗng bên trong vật liệu sợi thứ nhất được độn bằng chất độn mềm. Theo giải pháp hữu ích này, việc đặt dây giày vào trong túi có thể ngăn ngừa dây giày không bị móc vào các dụng cụ thể thao khác đi kèm trong quá trình leo núi; tuy nhiên, vật liệu sợi thứ nhất trong lớp lót của mũi giày và chất độn mềm trong vật liệu sợi thứ nhất có thể cải thiện độ thoáng khí và khả năng hấp thụ ẩm của lớp lót, và có thể giải quyết vấn đề dây giày móc vào các dụng cụ thể thao khác đi kèm trong quá trình leo núi và có độ thoáng khí kém và khả năng hấp thụ ẩm kém của lớp lót của giày.



- (11) **2-0002664 B** (15) 08/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/11/2016 344
 (21) 2-2016-00036
 (22) 02/02/2016
 (51) *E03F 3/06; E03F 5/02*
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
 (VN)
 Số 6 đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 (72) Hoàng Đức Thảo (VN)
 (54) **HỐ GA NGĂN MÙI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hố ga ngăn mùi bảo vệ môi trường bao gồm: hố ga thứ nhất (1) làm nhiệm vụ thu gom nước và hố ga thứ hai (2) làm nhiệm vụ ngăn mùi được nối thông với nhau bằng ống dẫn (3); hố ga thứ nhất (1) có phần nắp (4) dạng tấm mỏng với các khe cách đều nhau để thu nước và trên thành hố ga thứ nhất (1) bố trí lỗ chờ (1a) để đầu nối với hố ga thứ hai (2); hố ga thứ hai (2) bố trí lỗ chờ (2a) để đầu nối với hố ga thứ nhất (1) và lỗ chờ (2b) để đầu nối với hố ga của hệ thống thoát nước chung, bên thành hố ga thứ hai (2) được vát tạo rãnh (10) để chờ lắp tấm phai (6) di động có thể nhấc lên hạ xuống phục vụ công tác nạo vét hố ga và rãnh (10) kéo dài xuống đáy hố ga thứ hai (2) một khoảng nhất định đảm bảo nước lưu thông qua lại giữa hai bên tấm phai (6), phía trên hố ga thứ hai (2) sử dụng tấm đan (5) có thể lật mở phục vụ công tác duy tu, vận hành.

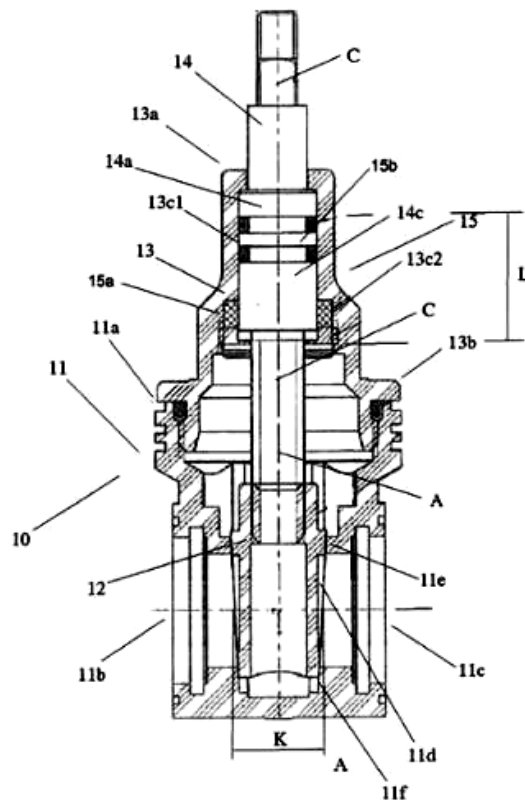


- (11) **2-0002665 B** (15) 08/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
- (21) 2-2021-00084
(22) 28/08/2018
(51) *A01N 59/00; G01N 33/00*
(67) 1-2018-03786
- (73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Hoài Châu (VN); Đào Trọng Hiền (VN); Ngô Quốc Bru (VN); Đoàn Quang Hà (VN)
- (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM KHÁNG KHUẨN CHỨA NANO BẠC, NANO CHITOSAN VÀ HYDRO PEROXIT DÙNG TRONG THÚ Y VÀ CHẾ PHẨM THU ĐƯỢC BỞI QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm kháng khuẩn chứa nano bạc, nano chitosan và hydro peroxit dùng trong thú y, bao gồm các bước:
(i) Điều chế nano bạc bằng phương pháp khử hóa học muối bạc bằng borohydrid với chất phân tán và ổn định để thu được dung dịch nano bạc nồng độ 500-1500 ppm và kích thước hạt nano bạc nằm trong khoảng 5 nm đến 20 nm;
(ii) điều chế nano chitosan bằng cách hòa tan chitosan trong axit metacrylic (MMA, nồng độ 1,95 ml MMA/1000 ml nước deion), sau đó kali persulfat được thêm từ từ vào dung dịch trên sao cho tỷ lệ khối lượng của chitosan và kali persulfat từ 30 đến 40, thu được nano chitosan có nồng độ là 1500 ppm, kích thước hạt nano chitosan thu được nằm trong khoảng 40 nm đến 60 nm; và
(iii) phối trộn dung dịch nano bạc thu được ở bước (i), nano chitosan thu được ở bước (ii), hydro peroxit nồng độ 30% và nước deion theo tỷ lệ lần lượt là 33,3%:33,3%:10,0%:23,4% được khuấy đều bằng máy khuấy cơ học để thu được chế phẩm kháng khuẩn chứa nano bạc, nano chitosan và hydro peroxit.
Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến chế phẩm kháng khuẩn thu được bởi quy trình theo giải pháp hữu ích dùng để phòng và trị bệnh viêm đường sinh dục trong thú y, cụ thể là phòng ngừa và điều trị viêm tử cung ở bò sữa. Nhờ vậy việc chăn nuôi bò sữa mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn, giúp đàn bò sinh trưởng và phát triển bền vững hơn.

- (11) **2-0002666 B** (15) 08/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 26/11/2018 368
 (21) 2-2018-00276
 (22) 06/08/2018
 (51) **F16K 3/02; F16K 41/04; F16K 31/60; F16K 27/12; F16K 3/30**
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)**
 Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
 (72) Nguyễn Quang Tuấn (VN); Vũ Quốc Doanh (VN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NEWAVE (NEWAVE IP COMPANY LIMITED)
 (54) **VAN CỬA CHO DÒNG CHẤT LƯU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới van cửa (10) cho dòng chất lưu có kết cấu bao gồm: phần thân van (11) bao gồm miệng (11a), lỗ đầu vào chất lưu (11b) và lỗ đầu ra chất lưu (11c); cửa van (12) có dạng xác định nằm trong khoảng xác định (K) giữa lỗ đầu vào chất lưu (11b) vào lỗ đầu ra chất lưu (11c); phần cổ van (13) được lắp khớp vừa với miệng (11a) của phần thân van (11); và trục van (14) có phần trụ giữa (14c) được lắp quay được trong các lỗ bậc của phần cổ van (13) bởi kết cấu bịt kín (15).

Trong đó, kết cấu bịt kín (15) bao gồm: cụm bịt kín thứ nhất (15a) có khả năng điều chỉnh được mức bịt kín để ngăn không cho dòng chất lưu rò rỉ theo hướng vuông góc với và rò rỉ theo hướng đường trục dọc (C-C) từ phía cửa van (12) tới phía phần cổ van (13). Cụm bịt kín thứ hai (15b) nằm cách cụm bịt kín thứ nhất (15a) một khoảng xác định (L) để ngăn không cho dòng chất lưu rò rỉ theo hướng vuông góc với đường trục dọc (C-C).



(11) **2-0002667 B**

(15) 08/06/2021

(45) 26/07/2021

400B

(43)

(21) 2-2020-00626

(22) 04/09/2014

(51) *A47K 11/06; C02F 11/00; B09B 3/00*

(67) 1-2014-02956

(73) 1. **CHODAI CO., LTD.** (JP)

20-4, Nihonbashi Kakigara-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-0014 Japan

2. **MEISEI GAKUEN** (JP)

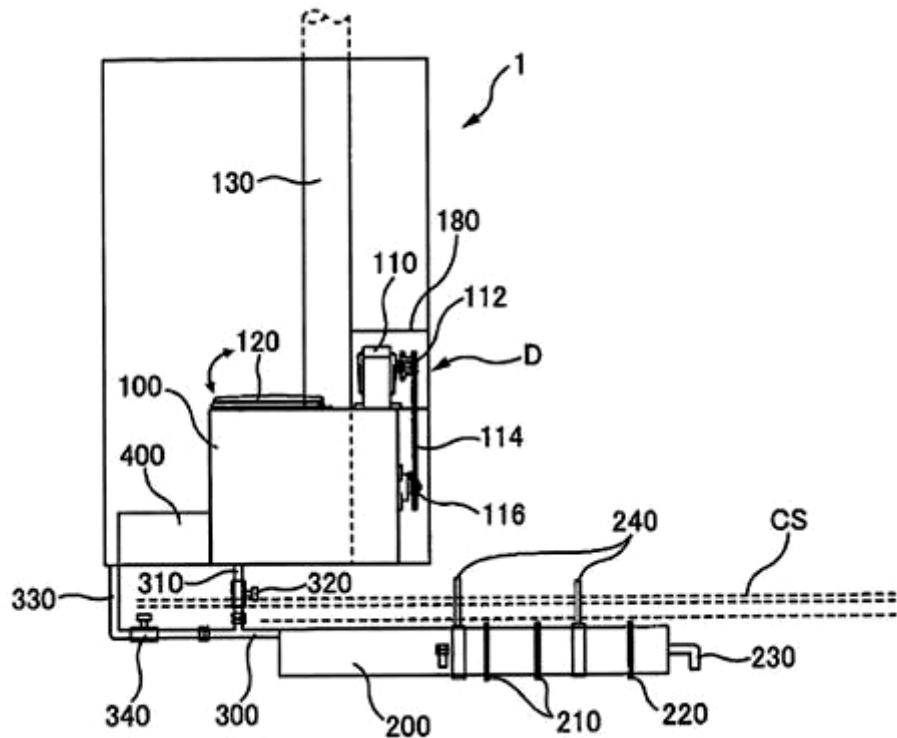
1-1, Hodokubo 2-chome, Hino-shi, Tokyo 191-8506 Japan

(72) Yoshimaro SAWADA (JP); Shuji YOSHIZAWA (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG BÜÔNG VỆ SINH TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống buồng vệ sinh trên các phương tiện giao thông để xử lý chất thải hữu cơ thải ra trên phương tiện giao thông, hệ thống này bao gồm thùng chứa để lưu trữ chất thải hữu cơ được thải ra; bộ khuấy để khuấy chất thải hữu cơ được lưu trữ trong thùng chứa; cơ cấu dẫn động để dẫn động bộ khuấy; bộ tách được lắp trong thùng chứa để tách chất lỏng khỏi chất thải hữu cơ và xả chất lỏng từ thùng chứa; và bộ xử lý chất thải lỏng để nhận chất lỏng được thải ra từ thùng chứa và làm cho chất lỏng trở nên vô hại đối với môi trường.



(11) 2-0002668 B (15) 08/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43) 25/10/2017 355

(21) 2-2016-00127

(22) 19/04/2016

(51) A43D 11/12; A43D 21/12

(73) NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)

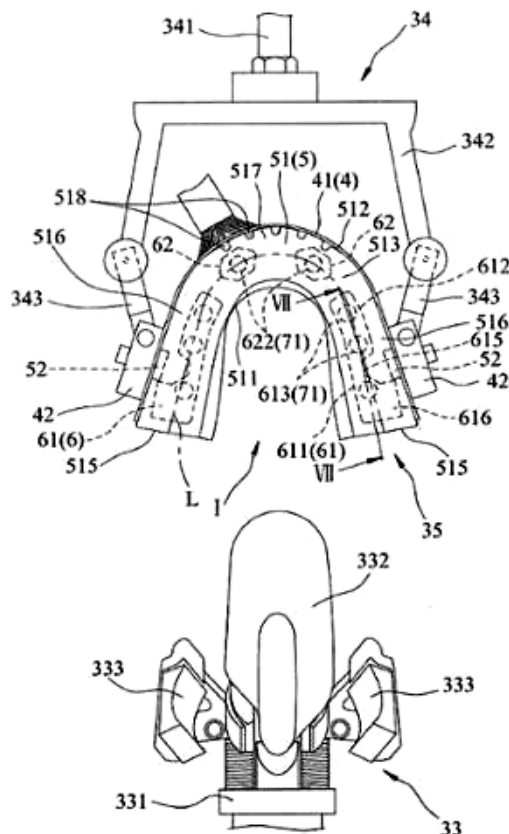
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

(72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

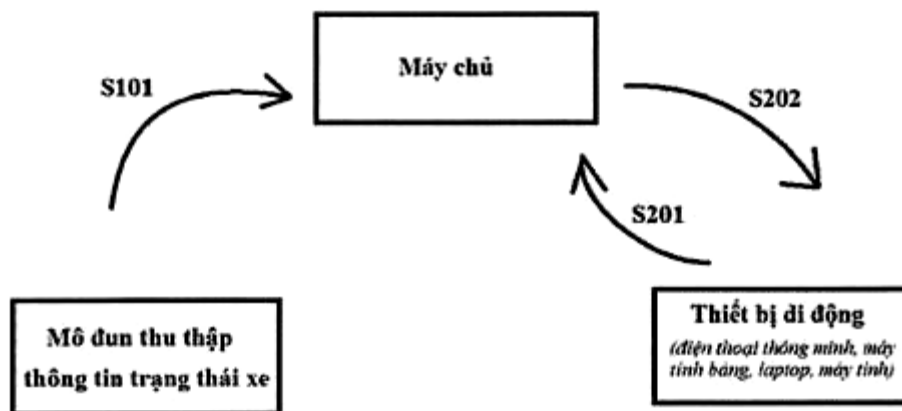
(54) **KHUÔN NHIỆT ĐƯỢC LÀM THÍCH ỨNG ĐỂ SỬ DỤNG TRONG MÁY TẠO HÌNH GÓT GIÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới khuôn nhiệt (35) dùng trong máy tạo hình gót giày (3) và bao gồm cụm khuôn dẻo (5), cụm dẫn nhiệt (6), và cụm gia nhiệt (7). Cụm khuôn dẻo (5) bao gồm chi tiết khuôn biến dạng được (51) bao gồm hai phần cánh (516), và phần cong (517) nối liền các phần cánh (516) này. Cụm dẫn nhiệt (6) bao gồm hai chi tiết dẫn nhiệt thứ nhất (61), mỗi chi tiết dẫn nhiệt thứ nhất này được bố trí trong một trong số các phần cánh tương ứng (516), và ít nhất một chi tiết dẫn nhiệt thứ hai (62) được bố trí trong phần cong (517) và tạo ra ít nhất một lỗ chứa (622). Mỗi chi tiết dẫn nhiệt thứ nhất (61) kéo dài dọc theo một trong số các phần cánh tương ứng (516) và tạo ra các lỗ chứa (613) trong đó. Cụm gia nhiệt (7) bao gồm các chi tiết gia nhiệt (71) đặt trong các lỗ chứa (613, 622) của chi tiết dẫn nhiệt thứ nhất và chi tiết dẫn nhiệt thứ hai (61, 62).



- (11) **2-0002669 B** (15) 17/06/2021
 (45) 26/07/2021 400B (43)
 (21) 2-2020-00563
 (22) 15/05/2019
 (51) **B60W 50/14**
 (67) 1-2019-02497
 (73) **ĐẶNG VĂN CƯỜNG (VN)**
 Số 06 Lô B1, chung cư 830 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Đặng Văn Cường (VN); Bùi Thiên Lâm (VN); Nguyễn Trung Hiếu (VN); Phan Đạt (VN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NHẮC BẢO DƯỠNG VÀ CẢNH BÁO HƯ HỎNG SỚM CHO XE Ô TÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhắc bảo dưỡng và cảnh báo hư hỏng sớm cho xe ô tô bao gồm các bước: lắp đặt mô đun thu thập thông tin trạng thái xe trên xe ô tô để thu thập các thông tin về trạng thái của xe, trong đó mô đun thu thập thông tin trạng thái xe được kết nối và tiếp nhận các thông tin từ các cảm biến được lắp trên xe, và mô đun thu thập thông tin trạng thái xe này được tạo cấu hình để có thể truyền thông với máy chủ để truyền các thông tin về trạng thái của xe thu thập được tới máy chủ; tính toán, bởi máy chủ, thời điểm bảo dưỡng định kỳ xe dựa trên các thông tin về trạng thái của xe, trong đó các thông tin về trạng thái của xe được sử dụng bao gồm ít nhất là số ki lô mét đi được, thời gian động cơ hoạt động, và thời hạn dầu nhớt hết hạn; nhắc người sử dụng bảo dưỡng xe ô tô khi đã gần đến thời điểm bảo dưỡng định kỳ xe tính toán được nêu trên, cảnh báo về sự cố có thể xảy ra khi xe đang di chuyển.



- (11) **2-0002670 B** (15) 17/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
(21) 2-2021-00103
(22) 04/03/2019
(51) **C12N 1/20**
(67) 1-2019-01079
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Lê Thanh Hà (VN); Nguyễn Thị Minh Tú (VN); Nguyễn Tiến Thành (VN)
(54) **CHŨNG VI KHUẨN LACTIC CHỊU MẶN TETRAGENOCOCCUS HALOPHILUS V7-3**
- (57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn lactic chịu mặn *Tetragenococcus halophilus* V7-3 có khả năng sinh trưởng tốt trên môi trường khoáng có giá thành thấp hơn thay thế cho MRS. Khi lên men dịch thủy phân protein cá bởi proteaza, chủng *Tetragenococcus halophilus* V7-3 có khả năng tạo hương vị đặc trưng nước mắm chỉ sau 6 tháng lên men. Nước mắm thu sau 6 tháng lên men bởi *Tetragenococcus halophilus* V7-3 được có hàm lượng nitơ tổng là 21 g/L, hàm lượng nitơ amin chiếm 55%, hàm lượng đạm thối chỉ chiếm 15% so với nitơ tổng. Hàm lượng các axit amin tự do chiếm 593 mg/L trong đó hàm lượng các axit amin không thay thế isoleucin và tyrosin tăng từ 2-4 lần so với các chủng khác đạt 130mg/L và 160 mg/L. Chủng này có trình tự vùng 16s rADN là 1439 bp.

- (11) **2-0002671 B** (15) 18/06/2021
(45) 26/07/2021 400B (43)
- (21) 2-2021-00214
(22) 15/03/2019
(51) *A61L 2400/12; A61K 33/38*
(67) 1-2019-01324
- (73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) HÀ PHƯƠNG THƯ (VN); PHAN KẾ SƠN (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU KHÁNG SINH NANO DOXYCYCLIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến đến phương pháp chế tạo vật liệu kháng sinh nano doxycyclin, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: (i) phân tán TiO_2 vào nước cất, rung siêu âm trong 15 phút; (ii) hòa tan một lượng dư NaBH_4 trong nước cất, sau đó nhỏ từ từ vào hỗn dịch TiO_2 thu được ở bước (i); (iii) hòa tan AgNO_3 vào nước cất, với tỉ lệ $\text{TiO}_2:\text{AgNO}_3$ là 10:1 (khối lượng/khối lượng), sau đó nhỏ từ từ vào hỗn hợp thu được ở bước (ii), khuấy đều trong 30 phút, duy trì ở nhiệt độ 10°C ; (iv) phân tán doxycyclin trong nước cất có chứa triethylamin (0,3% thể tích/thể tích), với tỉ lệ $\text{TiO}_2:\text{doxycyclin}$ là 1:2 (khối lượng/khối lượng), khuấy đều trong 15 phút đến khi phân tán hoàn toàn; (v) nhỏ từ từ hỗn dịch thu được ở bước (iv) vào hỗn hợp thu được ở bước (iii); và (vi) hòa tan alginat trong nước cất với tỉ lệ $\text{TiO}_2:\text{alginat}$ là 1:1 (khối lượng/khối lượng), sau đó nhỏ từ từ vào hỗn hợp thu được ở bước (v), hỗn hợp sau cùng được khuấy ở nhiệt độ phòng trong 24 giờ để hệ đạt độ ổn định tối đa, thu được sản phẩm kháng sinh nano doxycyclin ở dạng dung dịch màu nâu, trong đó các tiểu phân nano có dạng hình cầu, kích thước nằm trong khoảng 50-70 nm. Trong đó, những hạt nano Ag với kích thước khoảng 10 nm phân bố trên bề mặt hạt nano TiO_2 . Vật liệu kháng sinh nano doxycyclin thu được theo sáng chế có khả năng làm tăng tính hiệu quả của thuốc, giảm liều kháng sinh cần sử dụng, giảm lượng kháng sinh tồn dư trong nông sản và hạn chế lượng thải ra ngoài môi trường, góp phần làm tăng chất lượng môi trường thủy sản. Điều này rất có ý nghĩa trước nhiều thách thức và khó khăn trong nuôi trồng thủy sản hiện nay.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Sửa đổi bản bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 9104w/QĐ-SHTT, ngày 01/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-00446 Ngày nộp: 16/3/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18582	26/02/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: HORY CORPORATION (JP)
10-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo

Quyết định số: 9108w/QĐ-SHTT, ngày 01/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00413 Ngày nộp: 04/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24769	23/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Yanmar Power Technology Co., Ltd. (JP)
1-32, Chayamachi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308311, Japan

Quyết định số: 9164w/QĐ-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-00447 Ngày nộp: 16/3/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18582	26/02/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SRG TAKAMIYA CO., LTD. (JP)
3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Japan

Quyết định số: 9195w/QĐ-SHTT, ngày 03/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-00448 Ngày nộp: 16/3/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18582	26/02/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TAKAMIYA CO., LTD. (JP)
3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0011, Japan

Quyết định số: 9707w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00883 Ngày nộp: 22/4/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-27684	05/02/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: MYCOVIA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
Corporation Trust Center, 1209 Orange Street, Wilmington, New Castle, Delaware 19801, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Quyết định số: 9708w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00404 Ngày nộp: 03/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-7349	12/11/2008

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: NIKKISO CO., LTD. (JP)
4-20-3, Ebisu, Shibuya-ku, Tokyo 150-6022, Japan

Quyết định số: 9709w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00150 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22568	11/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ULTRA Premium Services, L.L.C. (US)
10120 Houston Oaks Drive, Houston, Texas 77064, United States of America

b- Sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 9107w/QĐ-SHTT, ngày 01/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00643 Ngày nộp: 25/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2380	22/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghiệp Việt Nhất (VN)
Thửa đất 469, đường ĐT 747B, tổ 6, khu phố Khánh Vân, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Quyết định số: 9705w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00440 Ngày nộp: 05/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2470	02/10/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Tài nguyên và Môi trường biển - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)
Số 246 đường Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Quyết định số: 9706w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2020-02807 Ngày nộp: 18/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-1611	11/12/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Lê Xuân Phúc (VN)
Số nhà 2, ngõ 42, đường Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 10986w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08092 Ngày nộp: 06/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13326	20/10/2014	7	20/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 10987w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-07863 Ngày nộp: 24/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11907	15/10/2013	8	15/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 10988w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01083 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16683	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
Akasaka Biz Tower, 5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo
1076332, Japan

JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162,
Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
1-7-12, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
CHIYODA CORPORATION (JP)
12-1, Tsurumichuo 2-chome, Tsurumi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2308601, Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL
CORPORATION (JP)
2-10-1 Toranomon, Minato-ku, Tokyo 1050001, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
Osaki Center Building, 1-5-1 Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo
1418604, Japan

Thông báo số: 10989w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01088 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23358	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)
Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany

Thông báo số: 10990w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01084 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16696	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
Akasaka Biz Tower, 5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo
1076332, Japan

JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162,
Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
1-7-12, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
CHIYODA CORPORATION (JP)
12-1, Tsurumichuo 2-chome, Tsurumi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2308601, Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL
CORPORATION (JP)
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 1050001, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
Osaki Center Building, 1-5-1 Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo
1418604, Japan

Thông báo số: 10991w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01089 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16786	03/04/2017	5	03/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA BELLSION (JP)
8-9, Nihonbashi 3-chome Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 10992w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01090 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18476	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAURINO, JOSEPH (US)
1885 W. State Road 84, Ste 104, Ft. Lauderdale, FL 33315,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 10993w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01091 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23314	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRO BEST CO., LTD. (JP)
Room C, Kobayashi bldg. 2F, 27-4, Sendagaya 3-chome,
Shibuya-ku, Tokyo 1510051, Japan

Thông báo số: 10994w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01092 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18993	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON YAMAMURA GLASS CO., LTD. (JP)
15-1, Nishimukojima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-
8580 Japan

Thông báo số: 10995w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01093 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6255	27/03/2007	15	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU, BAOSHUN (CN)
Rm. 101, No. 10, Dong Sheng Yuan, Cheng Fu Rd.,
Haidian District, Beijing 100083, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 10996w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01095 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9102	01/03/2011	11	01/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALYXO GMBH (DE)
OT Thalheim, Sonnenallee 1a 06766 Bitterfeld Wolfen,
Germany

Thông báo số: 10997w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01096 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20909	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MECS INC. (US)
14522 South Outer Forty Drive, Chesterfield, Missouri
63017, United States of America

Thông báo số: 10998w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01110 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23083	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EREMA ENGINEERING RECYCLING MASCHINEN
UND ANLAGEN GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)
Freindorf, Unterfeldstrasse 3, A-4052 Ansfelden, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 10999w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01113 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16561	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIFTRA IP APS (DK)
Stationsmestervej 81, DK-9200 Aalborg, Denmark

Thông báo số: 11000w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01114 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22915	23/12/2019	2	23/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS FARMACEUTICOS ROVI, S.A. (ES)
C/ Julián Camarillo, 35, E-28037 Madrid, Spain

Thông báo số: 11001w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01115 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23829	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHATURVEDI, ASHOK (IN)
305 Third Floor, Bhanot Corner, Pamposh Enclave GK-1,
New Delhi 110 048, India

Thông báo số: 11002w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01116 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16141	24/10/2016	5	24/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APOTEX TECHNOLOGIES INC. (CA)
150 Signet Drive, Toronto, Ontario M9L1T9, Canada

Thông báo số: 11003w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01119 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12420	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIMED PHARMACEUTICALS LLC (US)
901 Sawyer Road, Marietta, GA 30062, United States of
America
BESINS HEALTHCARE LUXEMBOURG (LU)
67, Boulevard Grande-Duchesse Charlotte, L-1331
Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Thông báo số: 11004w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01120 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23437	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANKEI GIKEN KOGYO CO., LTD. (JP)
5-1, Akabaneminami 2-chome, Kita-ku Tokyo 115-8555
Japan

Thông báo số: 11005w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01122 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23321	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBO TOMOSHIRO (JP)
5-1-8, Nakakosaka, Higashiosaka-shi, Osaka, 577-0804,
Japan

Thông báo số: 11006w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01127 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15506	16/05/2016	6	16/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAROS VACCINE INC. (KR)
510-ho, 545, Dunchon-daero, Jungwon-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do 462-807, Republic of Korea

Thông báo số: 11007w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01129 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19104	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MKR-J CO., LTD. (JP)
5-1-14, Inokuchi, Nishi-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 733-
0842, Japan

Thông báo số: 11008w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01130 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24093	14/05/2020	2	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LB BULGARICUM PLC (BG)
9 Saborna Street, 1000 Sofia, Bulgaria

Thông báo số: 11009w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01131 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18896	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)
1 route de Versailles, F-78470 Saint Remy Les Chevreuse,
France

Thông báo số: 11010w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01132 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23394	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: V. MANE FILS (FR)
620, Route de Grasse 06620 Le Bar-sur-Loup, France

Thông báo số: 11011w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01133 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16770	27/03/2017	5	27/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)
1 route de Versailles F-78470 Saint Remy Les Chevreuse,
France

Thông báo số: 11012w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01134 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14061	12/05/2015	7	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN KOGAKU CO., LTD. (JP)
6-10-1 Nishishinjuku Shinjuku-ku, Tokyo, 160-0023,
Japan.

Thông báo số: 11013w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01135 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23546	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGXI YUCHAI MACHINERY CO., LTD. (CN)
Tianqiao West Road 88 Yulin, Guangxi Province, P.R.
China 537005

Thông báo số: 11014w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01137 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16672	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENDYRON CORPORATION (CN)
1810, Tower B, No. 38 Xueqing Road, Haidian District,
Beijing 100083, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11015w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01147 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15207	29/02/2016	6	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABGENOMICS COOPERATIEF U.A. (NL)
Strawinskylaan 3111, 1077 ZX Amsterdam, The Netherlands

Thông báo số: 11016w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01148 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16712	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DCNS (FR)
40-42 rue du Docteur Finlay, F-75015 Paris, France

Thông báo số: 11017w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01149 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23805	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111, Japan

Thông báo số: 11018w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01150 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23464	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 11019w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01151 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21441	01/07/2019	3	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VŨ TIẾN ANH (VN)
Số nhà 53, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
TRẦN THỊ MAI TRANG (VN)
Số nhà 53, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
TRẦN VĂN TRUNG (VN)
Xóm Tân Thành 2, xã Tân Quang, thành phố Sông Công,
tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 11020w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01152 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15331	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAQUES I.P. B.V. (NL)
Tjalke de Boerstrjitte 24, 8561 EL Balk, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11021w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01153 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16842	17/04/2017	5	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004
Japan

Thông báo số: 11022w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01154 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18879	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 11023w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01155 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20779	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11025w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01156 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20794	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046 JAPAN

Thông báo số: 11026w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01158 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7636	07/04/2009	13	07/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTE FOR MEDICAL RESEARCH (MY)
Jalan Pahang, 50588 Kuala Lumpur, MALAYSIA

Thông báo số: 11027w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01160 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11230	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do, 445-813, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11028w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01161 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12671	21/04/2014	8	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIRAIDE PRECISION CO., LTD. (JP)
1680-1, Okaya-shi, Nagano, 3940001, Japan

Thông báo số: 11029w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01163 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18793	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 11030w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01164 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18807	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 11031w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01165 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18867	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 11032w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01166 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23650	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 11033w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01167 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23666	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan (JP)

Thông báo số: 11034w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01168 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23645	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 11035w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01173 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20744	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORM 700 PTY LTD (AU)
68-76 Drake Boulevard Altona, Victoria 3018, Australia

Thông báo số: 11036w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01174 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23187	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502 Japan

Thông báo số: 11037w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01175 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23326	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUKUDA METAL FOIL & POWDER CO., LTD. (JP)
176, Nakanono-cho, Matsubara-dori Muromachi Nishi-iru,
Shimogyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 600-8435 Japan
NITTAN VALVE CO., LTD. (JP)
518, Soya, Hadano-shi, Kanagawa 257-0031 Japan

Thông báo số: 11038w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01180 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12589	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL INSTITUTE OF CANCER
IMMUNOLOGY, INC. (JP)
13-9, Enoki-cho, Suita-shi, Osaka 564-0053 Japan

Thông báo số: 11039w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01181 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16876	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON SANMO DYEING CO., LTD. (JP)
35, Butai-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8338,
Japan

Thông báo số: 11040w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01182 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỂN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12486	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 4570828,
Japan

Thông báo số: 11041w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01183 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18708	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **INTERNATIONAL INSTITUTE OF CANCER IMMUNOLOGY, INC. (JP)**
13-9, Enoki-cho, Suita-shi, Osaka 564-0053 JAPAN

Thông báo số: 11042w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01184 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23597	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)**
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8002, Japan

Thông báo số: 11043w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01187 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18762	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 11044w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01188 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5535	15/03/2006	16	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVE TECHNOLOGIES N.V. (BE)
Oeverstraat 7, B-9200 Baasrode, Belgium

Thông báo số: 11045w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01189 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23577	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTA PHARMACEUTICALS CO., LTD. (JP)
55, Yokohoonji, Kamiichi-machi, Nakaniikawa-gun, Toyama 9300397, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11046w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01190 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18780	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AQUARIUS INVESTHOLDING SARL (LU)
60, Grand-Rue, Niveau 2 L-1600 Luxembourg,
Luxembourg
JISBREY, S.A (UY)
Solano Antuna 2731, Office 2 Montevideo, 11600, Uruguay

Thông báo số: 11047w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01193 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13889	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FASTEN GROUP COMPANY, LTD. (CN)
(214433) No. 203 Tongjiang North Road, Jiangyin, Jiangsu
Province, P.R. China

Thông báo số: 11048w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01194 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13899	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE
VEGETALE CIMV (FR)
134-142 Rue Danton, F-92300 Levallois Perret, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11049w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01195 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13923	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8, Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche ZAC Danton,
F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 11050w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01196 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16730	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8 allée l'Arche Faubourg de l'Arche - ZAC Danton F-
92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 11051w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01197 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20655	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11052w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01198 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20644	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA GENERAL NUCLEAR POWER CORPORATION (CN)
17th-19th floor, Shenzhen Science Building, No. 1001 ShangbuZhong Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518031, China
DAYABAY NUCLEAR POWER OPERATIONS AND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
18th floor, Science Building, ShangbuZhong Road, Futian District, Shenzhen Guangdong 518031, China

Thông báo số: 11053w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01199 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20642	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS SA (CH)
Quai Jeanrenaud 3 Neuchâtel, Switzerland

Thông báo số: 11054w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01200 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20641	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AB ENZYMES OY (FI)
Tykkimöentie 15, FI-05200 Rajamöki, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11055w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01201 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20640	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IOULIA TSETI (GR)
3 Streit Str., 145 61 Kifissia, Greece
UNI-PHARMA KLEON TSETIS PHARMACEUTICAL
LABORATORIES S.A. (GR)
14th Km, National Road 1, 145 64 Kifissia, Greece

Thông báo số: 11056w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01202 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20804	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINAGAWA SHOKO CO., LTD. (JP)
19-13, Nishigotanda 2-chome, Shinagawa-Ku, Tokyo
1418568, Japan

Thông báo số: 11057w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01203 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11298	08/04/2013	9	08/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG HINAPHARM PHARMACEUTICAL
CO., LTD. (CN)
Cangjiang Industrial Zone, Yanghe Section, Gaoming
District, Foshan City, Guangdong Province 528 515, P. R.
China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11071w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01225 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9089	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABB TECHNOLOGY AG (CH)
Affolternstrasse 44, CH-8050 Zurich, Switzerland

Thông báo số: 11072w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01207 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24022	07/05/2020	2	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 11073w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01217 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18514	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS MOBILITY AUSTRIA GMBH (AT)
SiemensstraBe 90, 1210 Wien, Austria

Thông báo số: 11074w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01210 Ngày nộp: 22/02/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24337	28/05/2020	2	28/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 11075w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01222 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18529	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028459, Japan

Thông báo số: 11076w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01215 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15372	11/04/2016	6	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA PETROLEUM & CHEMICAL CORPORATION (CN)
22A Chaoyangmenbei Street, Chaoyang District, Beijing 100728, China
SINOPEC ENGINEERING INCORPORATION (CN)
Bldg. 21 Anyuan, Anhuibeili, Chaoyang District, Beijing 100101, China
NANJING INDUSTRIAL FURNACE INSTITUTE OF TIANHUA INSTITUTE OF CHEMICAL MACHINERY & AUTOMATION (CN)
No.125, Ninghai Road, Nanjing, Jiangsu 310024, China

BEIJING RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL
INDUSTRY, CHINA PETROLEUM & CHEMICAL
CORPORATION (CN)

No. 14, Beisanhuan East Road, Chaoyang District, Beijing
100013, China

Thông báo số: 11077w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01211 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23339	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 11078w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01212 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23352	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 11079w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01214 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15344	28/03/2016	6	28/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER GERMANY GMBH & CO. KG (DE)
Leverkuser Strasse 65, 42897 Remscheid, Deutschland

Thông báo số: 11080w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01223 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15190	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11081w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01219 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22985	30/12/2019	2	30/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THEMIS MEDICARE LIMITED (IN)
11/12, Udyog Nagar, S.V. Road, Goregaon West, Mumbai - 400 104, Maharashtra, India

Thông báo số: 11082w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01224 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15185	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.M. HUBER CORPORATION (US)
3100 Cumberland Blvd, Suite 600, Atlanta, GA 30399,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11083w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01208 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20758	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 11084w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01213 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11255	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER INTELLIGENT MACHINERY CO., LTD (CN)
No. 558 Huixian Middle Road, Jintan District, Changzhou City, 213200, China

Thông báo số: 11085w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01216 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13883	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRUSHGATE OY (FI)
Erottajankatu 5 A, FI-00130 Helsinki, FINLAND

Thông báo số: 11086w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01218 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16583	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERASOLAR PHOTOTHERMAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 22B04, 4#Building, No. 4 Fufeng Road, Fengtai Science Park, Fengtai District, Beijing, China 100070

Thông báo số: 11087w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01220 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12443	24/02/2014	8	24/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUTAMA KOGYO CO., LTD. (JP)
18-2, Akebono-cho 1-chome, Tachikawa-shi, Tokyo 190-0012 Japan

Thông báo số: 11088w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01209 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23842	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken 799-0111, Japan

Thông báo số: 11089w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01206 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23479	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 11090w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01239 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15099	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, I-31044 MONTEBELLUNA,
Località Biadene - (Treviso), Italy

Thông báo số: 11091w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01244 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23347	06/03/2020	2	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPIM (BE)
Mechanicalaan 6-8, 2610 Wilrijk, Belgium

Thông báo số: 11092w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01234 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13928	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 35, Wan Hsing St., Sanmin Dist., Kaohsiung, Taiwan

Thông báo số: 11093w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01236 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23527	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1418672 Japan

Thông báo số: 11094w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01238 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24122	15/05/2020	2	15/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1038666, Japan

Thông báo số: 11095w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01245 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20688	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNSUNG F&T CO., LTD. (KR)
(Chipyeong-dong) 1st Floor, 31, Sangmuyeonha-ro, Seo-gu, Gwangju, 502-827, Republic of Korea.

Thông báo số: 11096w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01231 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11217	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AC IMMUNE SA (CH)
EPFL-PSE Building B, CH-1015 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 11097w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01229 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13780	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO NACIONAL DE INVESTIGACIONES CIENTIFICAS (CNIC) (CU)
Ave. 25 No. 15202 Esq. A 158, Cubanacan, Playa, 12 100 Habana, Cuba

Thông báo số: 11099w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01226 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9078	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SECURENCY INTERNATIONAL PTY LTD (AU)
Potter Street, Craigieburn, Victoria 3064, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11100w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01228 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16606	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11101w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01243 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20850	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WI, SEMAN (KR)
103-802(Yatap-dong, IPARK) 125, Yatap-ro Bundang-gu,
Seongnam-si Gyeonggi-do 463-827 Republic of Korea

Thông báo số: 11102w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01230 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15440	04/05/2016	6	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZENSHIN CO., LTD. (JP)
2-13-11, Doshin, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300035 Japan

Thông báo số: 11103w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01235 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23528	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1418672 Japan

Thông báo số: 11104w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01227 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16607	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11105w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01237 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23471	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO BENTO BANTCILIK SAN. TIC. A.S. (TR)
Akcaburgaz Mah. 101. Sokak No: 9 34510 Esenyurt,
Istanbul, Turkey

Thông báo số: 11106w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01246 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23416	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A.J. WORLD CO., LTD. (KR)
22, Teheran-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 135-921,
Republic of Korea.

Thông báo số: 11107w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01242 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18565	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOBBINTEL INC. (KR)
#1911 Bundang Obelisk, 245-1 Seohyeon-dong, Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do 463-824, Korea

Thông báo số: 11108w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01233 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11143	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOREALIS TECHNOLOGY OY (FI)
P.O. Box 330, FIN-06101 Porvoo, Finland

Thông báo số: 11109w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01241 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22998	30/12/2019	2	30/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 11110w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01232 Ngày nộp: 22/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16595	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MISCON TRADING S.A. (AE)
P.O. Box 8674, Sharjah, United Arab Emirates

Thông báo số: 11111w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01277 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23469	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

Thông báo số: 11112w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01272 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23459	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 11113w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01250 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13877	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-muromachi 2-chome, Chuo-ku, TOKYO
103-8338 JAPAN

Thông báo số: 11114w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01255 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11236	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11115w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01278 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23466	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6518585, Japan

Thông báo số: 11116w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01266 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9156	15/03/2011	11	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRUCELL HOLLAND B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

Thông báo số: 11117w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01262 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23503	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 11118w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01263 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23509	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
MIKUNI CORPORATION (JP)
13-11, Sotokanda 6-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 11119w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01271 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23460	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 11120w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01286 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16663	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan

Thông báo số: 11121w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01252 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12542	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11122w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01256 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12524	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN POLIOMYELITIS RESEARCH INSTITUTE (JP)
34-4, Kumegawa-cho 5-chome, Higashimurayama-shi,
Tokyo 189-0003, Japan
TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 JAPAN

Thông báo số: 11123w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01268 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5522	15/03/2006	16	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANKYO COMPANY, LIMITED. (JP)
5-1, Nihonbashi Honcho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-
8426, Japan

Thông báo số: 11124w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01254 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12518	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11125w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01264 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15275	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11126w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01287 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16662	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162, Japan

Thông báo số: 11127w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01276 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23449	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 11128w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01281 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13878	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11129w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01273 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23458	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11130w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01274 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23457	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 11131w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01285 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16677	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOMATSU NTC LTD. (JP)
100 Fukuno, Nanto-City, Toyama 939-1595, Japan

Thông báo số: 11132w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01261 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23492	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO BAKELITE CO., LTD. (JP)
5-8, Higashi-Shinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo,
Japan

Thông báo số: 11133w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01269 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10128	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,
1038338, Japan

Thông báo số: 11134w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01265 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15256	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038338, Japan

Thông báo số: 11135w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01283 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16680	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 11136w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01251 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23478	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11137w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01253 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11232	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11138w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01284 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16679	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 11139w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01258 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12538	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI TECHNO CORP. (JP)
16-81, Iwasakishinden 5chiwari, Waga-cho, Kitakami-shi
Iwate, 024-0322, Japan

Thông báo số: 11140w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01260 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23493	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOSAN ELECTRIC MFG. CO., LTD. (JP)
29-1, Heiancho 2-chome, Tsurumi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 230-0031, Japan

Thông báo số: 11141w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01248 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23488	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585, Japan

Thông báo số: 11142w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01249 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13879	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 11143w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01270 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5521	15/03/2006	16	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO INTERNATIONAL S.A. (BE)
Boulevard Général Wahis 16D 1030 Brussels, Belgium

Thông báo số: 11144w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01259 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11222	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 11145w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01267 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9152	15/03/2011	11	15/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA, CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11146w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01275 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23450	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 11147w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01279 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23445	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

Thông báo số: 11148w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01280 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23489	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11149w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01282 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23346	06/03/2020	2	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524 Japan

Thông báo số: 11150w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01288 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15245	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11151w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01257 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23508	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11153w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01293 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15236	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 11154w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01307 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23516	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11155w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01321 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23505	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 11156w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01323 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23501	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11157w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01314 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6233	20/03/2007	15	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikanmachi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

Thông báo số: 11158w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01315 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18856	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES MATERIAL
HANDLING SYSTEMS CO., LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 11159w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01311 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18844	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 11160w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01294 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13834	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA DENKO K.K (JP)
13-9, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11161w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01312 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18829	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 11162w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01298 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23361	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 11163w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01291 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15240	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)
840, Kokubu, Ueda-city, Nagano, Japan

Thông báo số: 11164w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01296 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23355	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

Thông báo số: 11165w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01297 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13841	09/03/2015	7	09/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
3-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11166w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01302 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8343	19/03/2010	12	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza-Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 11167w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01322 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23507	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11168w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01325 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23523	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11169w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01290 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15246	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11170w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01306 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23517	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11171w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01310 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18854	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11172w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01318 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10142	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 11173w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01300 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23378	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 11174w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01304 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18819	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo, 1108782,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11175w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01308 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18804	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11176w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01292 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15237	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

Thông báo số: 11177w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01317 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16732	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11178w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01319 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10148	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,
103-8338, Japan

Thông báo số: 11179w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01313 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18843	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011 Japan

Thông báo số: 11180w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01316 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10136	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11181w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01324 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20789	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 11182w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01299 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23359	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11183w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01301 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18805	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041 Japan

Thông báo số: 11184w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01303 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20810	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 11185w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01305 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23518	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11186w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01326 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20805	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

Thông báo số: 11187w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01295 Ngày nộp: 24/02/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13843	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chou-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 11188w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01320 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6907	10/03/2008	14	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Nihonbashi Honcho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan
UBE INDUSTRIES LTD. (JP)
1978-96, O-Aza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633, Japan

Thông báo số: 11189w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01309 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23541	20/03/2020	2	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543-4000, United States of America

Thông báo số: 11236w/TB-SHTT, ngày 01/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03380 Ngày nộp: 13/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10255	04/05/2012	10	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne - Billancourt,
France

Thông báo số: 11238w/TB-SHTT, ngày 01/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03944 Ngày nộp: 23/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21007	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser StraBe 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 11267w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01327 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20807	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 11268w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01328 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18822	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 11269w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01329 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20820	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11270w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01330 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20823	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11271w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01331 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18800	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11272w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01332 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18787	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11273w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01333 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18786	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11274w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01334 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20814	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

Thông báo số: 11275w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01335 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20822	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BPB LIMITED (GB)
Saint-Gobain House, Binley Business Park, Coventry CV3
2TT, Great Britain

Thông báo số: 11276w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01336 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4186	19/03/2004	18	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANCL CORPORATION. (JP)
109-1, Iijima-cho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa-
ken, Japan

Thông báo số: 11277w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01337 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18794	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MICROMETAL CORPORATION (JP)
158-1, Oaza Sayamagahara, Iruma-shi, Saitama 358-0032,
Japan
NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD.
(JP)
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,
Japan

Thông báo số: 11278w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01338 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20813	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 11279w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01339 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18821	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0001,
JAPAN

Thông báo số: 11280w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01340 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20735	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 11281w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01341 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18699	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 11282w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01342 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18698	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048315 Japan

Thông báo số: 11283w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01343 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18674	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 11284w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01344 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18673	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 11285w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01345 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23335	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571, Japan

Thông báo số: 11286w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01346 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18730	05/03/2018	4	05/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 11287w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01347 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20743	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524, Japan

Thông báo số: 11288w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01348 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18649	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

Thông báo số: 11289w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01349 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23343	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11290w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01350 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18711	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 11291w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01351 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23333	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11292w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01352 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10106	06/03/2012	10	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11293w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01353 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6188	06/03/2007	15	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150, Espoo, Finland

Thông báo số: 11294w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01354 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10107	06/03/2012	10	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 11295w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01355 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16666	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 11296w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01356 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16670	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555, Japan

Thông báo số: 11297w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01357 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10099	06/03/2012	10	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321 Japan

Thông báo số: 11298w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01358 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20998	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CIM) (CU)
Calle 216 sq. 15, Atabey, Playa, Habana, 11600 Ciudad de la Habana, Cuba

Thông báo số: 11299w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01359 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6189	06/03/2007	15	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
743 Oh-aza Nakaakutsu, Takanezawa-machi, Shioya-gun,
Tochigi-ken 329- 1234, Japan

Thông báo số: 11300w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01360 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24650	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
CJ Bldg., 500, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-
749, Republic of Korea

Thông báo số: 11301w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01361 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14176	08/06/2015	7	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749,
Republic of Korea

Thông báo số: 11302w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01362 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14175	08/06/2015	7	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749,
Republic of Korea

Thông báo số: 11303w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01363 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14171	08/06/2015	7	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
500, Namdaemun-ro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749,
Republic of Korea

Thông báo số: 11304w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01364 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19292	23/05/2018	4	23/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
(Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400,
Republic of Korea

Thông báo số: 11305w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01366 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20874	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
CJ Bldg. 500, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749, Republic of Korea

Thông báo số: 11306w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01368 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23617	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

Thông báo số: 11307w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01369 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23292	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
11-1 Tsurumaki 2-chome, Tama-shi, Tokyo 206-8551, Japan

Thông báo số: 11308w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01370 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23309	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC. (US)
2040 Dow Center, Midland, MI 48674, United States of America

Thông báo số: 11309w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01371 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12470	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 11310w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01373 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16658	03/03/2017	5	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11311w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01374 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16657	03/03/2017	5	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11312w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01376 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12468	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE N.V. (BE)
Waverstraat 21, 9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 11313w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01377 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11175	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11314w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01378 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23313	04/03/2020	2	04/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 11315w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01380 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23316	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 11316w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01381 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18662	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORTHO - MCNEIL PHARMACEUTICAL, INC. (US)
U.S. Route 202, Raritan, New Jersey 08869, United States of America

Thông báo số: 11317w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01382 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18706	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11318w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01384 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18727	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11319w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01385 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20721	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)
59-2, Nakazato 6-Chome, Kiyose-shi, Tokyo 2040003, Japan

Thông báo số: 11320w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01386 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18636	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8666, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11321w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01388 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18714	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK INNOVATION CO., LTD. (KR)
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea
KOREA INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)
39-1, Hawolgok 2-dong, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 11322w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01389 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23318	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
(Sinmunno 2-ga) 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-062, Republic of Korea

Thông báo số: 11324w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01379 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23311	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11325w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01391 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23442	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, A-4050 Traun, Austria

Thông báo số: 11326w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01392 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23377	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11327w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01393 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23375	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
544-8666 Japan

Thông báo số: 11328w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01394 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6906	10/03/2008	14	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kandatsukasa-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

Thông báo số: 11329w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01395 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23400	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 11330w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01396 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23399	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 11331w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01397 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23392	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11332w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01398 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23391	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11333w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01399 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23390	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 11334w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01400 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23389	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11335w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01401 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23386	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
CHOWA KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-4, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 11336w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01402 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23385	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 11337w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01403 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11191	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE SIAM KUBOTA INDUSTRY CO., LTD. (TH)
101/19-24, Moo20, Navanakorn Khlongneung
Khlongluang, Pathumtani, 12120 Thailand
KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhihigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka, Japan

Thông báo số: 11338w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01404 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23401	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan

Thông báo số: 11339w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01405 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11206	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-2, Yuraku-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8440
Japan

Thông báo số: 11340w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01406 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23408	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. MER CO., LTD. (JP)
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu, Yokooji, Fushimi-ku,
Kyoto-shi, Kyoto 612-8207 Japan

Thông báo số: 11341w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01407 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18751	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11342w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01408 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20780	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 11343w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01409 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23414	12/03/2020	2	12/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 11344w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01410 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23402	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 11345w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01411 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18775	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-5, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-8526, Japan

Thông báo số: 11346w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01412 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6219	12/03/2007	15	12/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
743, Naka Akutsu, Takanezawa-machi, Shioya-gun,
Tochigi-ken, Japan

Thông báo số: 11347w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01413 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18763	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308203, Japan

Thông báo số: 11348w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01414 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18748	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 11349w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01415 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20769	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11350w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01416 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8318	12/03/2010	12	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333, Japan

Thông báo số: 11351w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01417 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23424	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11352w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01418 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23423	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11353w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01419 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23415	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11354w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01420 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23403	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11355w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01421 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16706	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11356w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01422 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16713	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11357w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01423 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23443	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11358w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01247 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23490	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOSAN ELECTRIC MFG. CO., LTD. (JP)
29-1, Heiancho 2-chome, Tsurumi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 230-0031, Japan

Thông báo số: 11359w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01424 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16697	13/03/2017	5	13/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 11360w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01425 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23439	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan

Thông báo số: 11361w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01426 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16699	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka 432-8611, Japan

Thông báo số: 11362w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01427 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23435	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333, JP

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11363w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01428 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23444	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11364w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01429 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23438	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11365w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01430 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23432	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11366w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01431 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15266	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 11367w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01433 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23473	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VI.BE.MAC. S.P.A. (IT)
Via Monte Pastello, 7/I - 37057 SAN GIOVANNI LUPATOTO (Verona), Italy

Thông báo số: 11368w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01434 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23521	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388, Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11369w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01435 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20802	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

Thông báo số: 11370w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01436 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23559	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANGZHOU YOUNGSUN INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No.1, Western Garden 9th Road, The West Lake Science And Technology Zone, Xihu Hangzhou, Zhejiang 310030, China

Thông báo số: 11371w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01437 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23589	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIANJIN PASSION SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Southern Side of Yangshi Road, East to Xiaowang Village, Chenzui, Wuqing District, Tianjin 301741, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11372w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01438 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21055	02/05/2019	3	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11373w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01439 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24040	08/05/2020	2	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11374w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01440 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17419	29/08/2017	4	29/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11375w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01441 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17452	06/09/2017	4	06/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 11376w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01445 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23285	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSEONG HANARO CO., LTD. (KR)
17, Dongdangmal-gil, chubu-myen Geum san-gun, Chungcheongnam-do 312-943 Republic of Korea

Thông báo số: 11377w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01446 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18648	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAO-HUNG LIN (TW)
No.268, Chikan N. Rd., Ziguan Dist., Kaohsiung City 826, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11378w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01447 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20713	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11379w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01448 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23258	27/02/2020	2	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JET METAL TECHNOLOGIES (FR)
73bis route du Mont Cindre F-69450 Saint Cyr Au Mont D'or, France

Thông báo số: 11380w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01449 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13818	03/03/2015	7	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11381w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01450 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18632	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 11382w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01451 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18642	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 11383w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01452 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12458	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11384w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01453 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23502	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11385w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01454 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7605	23/03/2009	13	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11386w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01455 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23623	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

Thông báo số: 11387w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01456 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9189	29/03/2011	11	29/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11390w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01457 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22629	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH (VN)
Ngách 11, số nhà 09, tổ 12, phường Đề Thám, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 11391w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01460 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19184	02/05/2018	4	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-8782
JAPAN

Thông báo số: 11392w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01462 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18869	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXT CO., LTD (KR)
(Gasan-dong) #1402, 165, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 153-803, Republic of Korea

Thông báo số: 11393w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01463 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16728	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11394w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01464 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20826	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

Thông báo số: 11395w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01465 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15380	11/04/2016	6	11/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRA GROUP, A.S. (CZ)
Tovarni 9, 387 15 Strelske Hostice, Czech Republic

Thông báo số: 11396w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01466 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16674	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LIMITED (TH)
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,
Sampran, Nakhonpathom, 73210, Thailand

Thông báo số: 11397w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01467 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16675	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT JEAN INDUSTRIES (FR)
180, rue des Frères Lumière F-69220 Saint Jean d'Ardières,
FRANCE

Thông báo số: 11398w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01468 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9140	08/03/2011	11	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11399w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01469 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15263	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

Thông báo số: 11400w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01470 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12545	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 11401w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01471 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7598	23/03/2009	13	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11402w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01472 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18594	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED TECHNOLOGY HOLDINGS LTD (US)
32545 B Golden Lantern, Dana Point, CA 92629, United
States of America

Thông báo số: 11403w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01473 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22674	02/12/2019	2	02/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HBN SHOE, LLC. (US)
395 Main Street, Suite 6B Salem, New Hampshire 03079,
United States of America

Thông báo số: 11404w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01479 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20684	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NARA & TECH CO., LTD. (KR)
186, Samjuk-ro, Juksan-myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do
456-892, Republic of Korea

Thông báo số: 11405w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01480 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23307	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXEN BIO GROUP SP. Z O.O. (PL)
Ul. Armii Krajowej 116/19 PL-81-824 Sopot, Poland

Thông báo số: 11406w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01481 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23587	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEONGJU UNIVERSITY INDUSTRY & ACADEMY COOPERATION FOUNDATION (KR)
Cheongju Univ. 36 Naedeokdong, Sangdang-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 360-764, Korea

Thông báo số: 11407w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01486 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20680	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001, Japan

Thông báo số: 11408w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01487 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20674	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu-ken,
501-6257, Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu-ken,
501-6257, Japan

Thông báo số: 11409w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01488 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18601	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 11410w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01489 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18589	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya-Kaga-Cho 1-Chome, Shinjuku-Ku, Tokyo-To, Japan

Thông báo số: 11411w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01491 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18562	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 11412w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01492 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13799	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 11413w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01493 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13798	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11414w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01494 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13793	25/02/2015	7	25/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu-ken,
501-6257 Japan

Thông báo số: 11415w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01497 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12539	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 11416w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01498 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23263	27/02/2020	2	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 11419w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01541 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6256	27/03/2007	15	27/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELTA T CORPORATION (US)
800 Winchester Road, Lexington, KY 40575 - 1307, United States of America

Thông báo số: 11420w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01543 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23655	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11421w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01501 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17054	06/06/2017	5	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, P.R.China

Thông báo số: 11422w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01502 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10368	06/06/2012	10	06/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11423w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01503 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10366	06/06/2012	10	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11424w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01504 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19387	06/06/2018	4	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422, Japan

Thông báo số: 11425w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01505 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12828	09/06/2014	8	09/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11426w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01506 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12827	09/06/2014	8	09/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11427w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01507 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21305	10/06/2019	3	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, PR China

Thông báo số: 11428w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01508 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11489	10/06/2013	9	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11429w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01509 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19437	13/06/2018	4	13/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11430w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01511 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10375	13/06/2012	10	13/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 1058422, Japan

Thông báo số: 11431w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01512 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24710	22/06/2020	2	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11432w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01513 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21395	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 11433w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01514 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11536	24/06/2013	9	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11434w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01515 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11534	24/06/2013	9	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11435w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01516 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11525	24/06/2013	9	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11436w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01517 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24810	26/06/2020	2	26/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, PRC

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11437w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01518 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15605	20/06/2016	6	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11438w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01519 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10426	20/06/2012	10	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11439w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01520 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10425	20/06/2012	10	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11440w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01521 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20849	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-Cho 3-Chome, Chuo-Ku, Kobe-Shi, Hyogo-Ken, Japan

Thông báo số: 11441w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01522 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19066	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 11442w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01523 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13935	30/03/2015	7	30/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 11443w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01524 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21095	07/05/2019	3	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 11444w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01525 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18637	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, JAPAN

Thông báo số: 11445w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01526 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9104	01/03/2011	11	01/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX CO., LTD. (JP)
6-6, Nihonbashi Hakozaiki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502,
Japan

Thông báo số: 11446w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01527 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18826	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 5378686 Japan

Thông báo số: 11447w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01528 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24840	29/06/2020	2	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518000, P.R. China

Thông báo số: 11448w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01529 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14250	29/06/2015	7	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11449w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01530 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14249	29/06/2015	7	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11450w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01531 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10436	27/06/2012	10	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11451w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01532 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỂN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23454	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 11452w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01533 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18861	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-Shi, Osaka 5378686 Japan

Thông báo số: 11453w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01537 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6882	03/03/2008	14	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien, Taiwan

Thông báo số: 11454w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01538 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18891	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 11455w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01539 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23632	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11456w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01540 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20852	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11457w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01544 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23649	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 11458w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01546 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23648	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

Thông báo số: 11459w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01545 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16764	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERUMO KABUSHIKI KAISHA (JP)
44-1, Hatagaya 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1510072,
Japan

Thông báo số: 11460w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01547 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15326	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11461w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01548 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15323	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11462w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01550 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10160	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa,
7638504

Thông báo số: 11463w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01551 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15322	28/03/2016	6	28/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 11464w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01552 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15330	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, Japan

Thông báo số: 11465w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01553 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9192	29/03/2011	11	29/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 11466w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01555 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8350	29/03/2010	12	29/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kandatsukasa-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo-to, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11467w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01556 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13919	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, FINLAND

Thông báo số: 11468w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01557 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13932	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 11469w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01558 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12591	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11470w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01559 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12588	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11471w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01560 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12575	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CONSUMER ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
2-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004,
Japan

Thông báo số: 11472w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01561 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12582	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 11473w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01563 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12574	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 11474w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01564 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18937	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 11475w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01565 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10173	04/04/2012	10	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District,
Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11476w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01566 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10170	04/04/2012	10	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11477w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01567 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4221	08/04/2004	18	08/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC WORKS, LTD. (JP)
1048, Oaza-Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 11478w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01568 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11291	08/04/2013	9	08/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11479w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01569 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11290	08/04/2013	9	08/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11480w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01570 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18998	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

Thông báo số: 11481w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01571 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16812	11/04/2017	5	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 11482w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01572 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3764	29/08/2003	20	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC WORKS, LTD. (JP)
1048, Oaza-Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 11483w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01573 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9229	13/04/2011	11	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11484w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01574 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4238	14/04/2004	18	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC WORKS, LTD. (JP)
1048, Oaza-Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 11485w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01575 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23678	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomon 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422,
Japan

Thông báo số: 11486w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01576 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19061	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 11487w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01577 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19060	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 11488w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01578 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9236	19/04/2011	11	19/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 11489w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01579 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14006	20/04/2015	7	20/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11490w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01580 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23778	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 11557w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02660 Ngày nộp: 22/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15293	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser StraBe 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 11558w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09734 Ngày nộp: 27/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14914	08/12/2015	6	08/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNOWLES ELECTRONICS, LLC (US)
1151 Maplewood Drive, Itasca, IL 60143, United States of America

Thông báo số: 11559w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00644 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20555	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

Thông báo số: 11560w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00645 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20592	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 11561w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00646 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20585	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 11562w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00860 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18481	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 11563w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00861 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18462	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC. (US)
62 Whittemore Avenue, Cambridge, Massachusetts, 02140,
United States of America

Thông báo số: 11564w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00862 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16585	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 11565w/TB-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00863 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16590	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

Thông báo số: 11623w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10972 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22289	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MÁY CÔNG NGHIỆP (R&D TECH), ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 11624w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00729 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22688	02/12/2019	2	02/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUROKEG B.V. (NL)
Takelaarsweg 10 NL-1786 PR Den Helder, The Netherlands

Thông báo số: 11625w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00348 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15071	18/01/2016	6	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENOVA S.P.A. (IT)
Via Monte Rosa, 93, I-20149 Milan, Italia

Thông báo số: 11626w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00349 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13678	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SENSORMATIC ELECTRONICS, LLC (US)**
6600 Congress Avenue, Boca Raton, FL 33487, United States of America

Thông báo số: 11627w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00950 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7606	23/03/2009	13	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **RICHTER GEDEON VEGYÉSZETI GYÁR RT. (HU)**
Gyomrői út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 11628w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00730 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12295	13/01/2014	8	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **RECORDATI IRELAND LIMITED (IE)**
Raheens East, Ringaskiddy Co., Cork, Ireland

Thông báo số: 11629w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10834 Ngày nộp: 29/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8160	04/01/2010	12	04/01/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE S.A. (FR)
F-69009 Lyon, France

Thông báo số: 11630w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00956 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11148	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXT CO., LTD. (KR)
#608, World Meridian Venture Center 2-cha, 426-5, Gasan-dong, Geumcheon-gu, Seoul, 153- 759, Republic of Korea

Thông báo số: 11631w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00710 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22151	07/10/2019	2	07/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNION ENGINEERING A/S (DK)
Snarelosevej 27, DK-7000 Fredericia, Denmark

Thông báo số: 11632w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00154 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18231	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11633w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00731 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20558	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIGEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1180 Veterans Boulevard, South San Francisco, CA 94080,
United States of America

Thông báo số: 11634w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00549 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11135	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI PHARMA CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101
Japan

Thông báo số: 11635w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00345 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9008	18/01/2011	11	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHELL INTERNATIONALE RESEARCH
MAATSCHAPPIJ B.V. (NL)
Carel van Bylandtlaan 30, NL-2596 HR The Hague, The
Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11636w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01941 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20763	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC SOUTH EAST ASIA (HQ) PTE LTD (SG)
10 Ang Mo Kio Street 65, #02-01/06 Techpoint 569059, Singapore

Thông báo số: 11637w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01094 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15113	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOESCHE GMBH (DE)
Hansaallee 243, 40549 Dusseldorf, Germany

Thông báo số: 11638w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01118 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12517	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

Thông báo số: 11639w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01535 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22133	30/09/2019	2	30/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER B.V. (NL)
Energieweg 1, 3641 RT Mijdrecht, The Netherlands

Thông báo số: 11640w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01186 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18534	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 11641w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01117 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15302	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

Thông báo số: 11642w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01177 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16644	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11643w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01085 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10082	22/02/2012	10	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-TECH AB (SE)
Erik Dahlbergsgatan 11A, S-411 26 Goteborg, Sweden

Thông báo số: 11644w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01159 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6899	10/03/2008	14	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF CONSTRUCTION TECHNOLOGY (KR)
2311, Daehwa-dong, Ilsan-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do
411-410, Republic of Korea
TOMDUCK SYSTEM CO., LTD. (KR)
4F, 125-1, Yangjae-dong, Seocho-gu, Seoul 137- 130, Republic of Korea

Thông báo số: 11645w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01136 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20773	12/03/2019	4	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI BOILER WORKS CO., LTD. (CN)
No. 250 Huaning Road, Min Hang, Shanghai 200245,
China.

Thông báo số: 11646w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01549 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15325	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinoama-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo
651-0072, Japan

Thông báo số: 11647w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01172 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21665	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

Thông báo số: 11648w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01178 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỂN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12547	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

Thông báo số: 11649w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01176 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10151	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Shanghai
201900, China

Thông báo số: 11650w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01170 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18901	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 11651w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01179 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10150	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Shanghai
201900, China

Thông báo số: 11652w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01157 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24265	25/05/2020	2	25/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

Thông báo số: 11653w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01087 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12315	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELAN PHARMACEUTICALS, INC. (US)
800 Gateway Boulevard, South San Francisco, California
94080, United States of America

Thông báo số: 11654w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01171 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18675	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 11655w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01185 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20157	06/11/2018	3	06/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KIRIN-AMGEN, INC. (US)**
c/o Amgen Inc., One Amgen Center Drive, Thousand Oaks,
California 91320, United States of America

Thông báo số: 11657w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01581 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23785	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 11658w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01582 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23777	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015,
China

Thông báo số: 11659w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01583 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21020	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 11660w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01584 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21002	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 11661w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01585 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20995	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 11662w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01586 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23824	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 11663w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01587 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16900	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, JAPAN

Thông báo số: 11664w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01588 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19100	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 11665w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01589 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19114	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11666w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01590 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19176	02/05/2018	4	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518044, China

Thông báo số: 11667w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01591 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23939	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518000, P.R. China

Thông báo số: 11668w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01592 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23959	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China

Thông báo số: 11669w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01593 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21100	07/05/2019	3	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11670w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01594 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16936	08/05/2017	5	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11671w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01595 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16923	08/05/2017	5	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11672w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01596 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16922	08/05/2017	5	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11673w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01597 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16919	08/05/2017	5	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11674w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01598 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14071	12/05/2015	7	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11675w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01599 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14070	12/05/2015	7	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 11676w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01600 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12712	12/05/2014	8	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 11677w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01601 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12711	12/05/2014	8	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11678w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01602 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24059	13/05/2020	2	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 11679w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01603 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10325	23/05/2012	10	23/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU ZHONGYI PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (CN)
11Floor, West Unit, Times Square 28 Tianhebei Road, Guangzhou 510620, P.R. China

Thông báo số: 11680w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01604 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11390	13/05/2013	9	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11681w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01605 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24144	18/05/2020	2	18/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518044 China

Thông báo số: 11682w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01606 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9302	23/05/2011	11	23/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 11683w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01607 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15534	24/05/2016	6	24/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11684w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01608 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23681	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 11685w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01609 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14118	26/05/2015	7	26/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 11686w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01610 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24334	28/05/2020	2	28/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11687w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01611 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12794	02/06/2014	8	02/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NALCO COMPANY (US)
Patent & Licensing Dept., 1601 W. Diehl Road, Naperville,
Illinois 60563-1198, United States of America

Thông báo số: 11688w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01624 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23566	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NHK SPRING CO., LTD. (JP)
10, Fukuura 3-chome, Kanazawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 236-0004 JAPAN

Thông báo số: 11689w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01626 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23547	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11690w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01621 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23569	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11691w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01629 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12552	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 11692w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01628 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12546	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 2, Pujihe East Road, Beichen District, Tianjin, China
(Tasly Modern TCM Garden)

Thông báo số: 11693w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01630 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12553	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 11694w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01636 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23615	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11695w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01637 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23605	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11696w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01627 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12549	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 2, Pujihe East Road, Beichen District, Tianjin, China
(Tasly Modern TCM Garden)

Thông báo số: 11697w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01622 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7602	23/03/2009	13	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo, 173-0001, Japan

Thông báo số: 11698w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01631 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23588	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11699w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01634 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23603	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11700w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01625 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23549	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044, Japan

Thông báo số: 11701w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01613 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16743	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 11702w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01620 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13901	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 11703w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01623 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23568	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
2-1-40 Dojimahama, Kita-ku, Osaka City, Osaka, Japan
OGAWA & CO., LTD. (JP)
4-1-11, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1030023
JAPAN

Thông báo số: 11704w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01640 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18874	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
NIPPON FINE COATINGS, INC (JP)
1-15, Minami-Shinagawa 4-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 140-0004, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11705w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01633 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23607	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 11706w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01638 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23626	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 11707w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01614 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16719	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABLOY OY (FI)
Wahlforssinkatu 20, FI-80100 Joensuu, Finland

Thông báo số: 11708w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01615 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15298	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
S.L TECH CO., LTD. (JP)
6-64, Akasaka 5-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-0032 Japan
DAIKI KOGYO CO., LTD. (JP)
6-64, Akasaka 5-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-0032 Japan

Thông báo số: 11709w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01635 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23594	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON FINETECH NISCA INC. (JP)
14-1, Chuo 1-chome, Misato-shi, Saitama, 341-8527, Japan

Thông báo số: 11710w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01639 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20857	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinocho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11711w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01616 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9167	22/03/2011	11	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

Thông báo số: 11712w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01618 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15315	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333, Japan

Thông báo số: 11713w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01632 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23583	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11714w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01619 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13905	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 11715w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01641 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20855	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11716w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01642 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20853	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11717w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01643 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20831	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11718w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01644 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20847	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAZUHISA MURATA (JP)
951-11, Ooaza Minaminakano, Minuma-ku, Saitama-shi, Saitama 3370042 Japan

Thông báo số: 11719w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01645 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18876	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton Oregon 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11720w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01646 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18898	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, Japan

Thông báo số: 11721w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01647 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23637	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008322, Japan

Thông báo số: 11722w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01648 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18892	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MM BRIDGE CO., LTD. (JP)
20-24, Kanonshinmachi 1-Chome, Nishi-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima, Japan
MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1088215 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11723w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01649 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20861	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
5410041, Japan
SEI OPTIFRONTIER CO., LTD. (JP)
1, Taya-cho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 244-
8589, Japan

Thông báo số: 11724w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01650 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18897	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001 JAPAN

Thông báo số: 11725w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01651 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18900	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11726w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01652 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15602	20/06/2016	6	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIGHTPOINT, INC. (US)
501 Airtech Parkway, Plainfield IN 46168, the United States of America

Thông báo số: 11727w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01654 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24393	04/06/2020	2	04/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, Japan

Thông báo số: 11728w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01655 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23431	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORP. (KR)
(Munbae-dong) 13 dagil 90 Bakbumro, Yongsan-gu, Seoul 140-715, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11729w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01656 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23586	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

Thông báo số: 11730w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01658 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23579	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8 Allée de l'Arche Faubourg de l'Arche, ZAC Danton, F-92400 Courbevoie, FRANCE

Thông báo số: 11731w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01659 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12717	12/05/2014	8	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMAR, ARVIND (IN)
Sabinsa Corporation, 121 Ethel Road West Unit 6,
Piscataway, NJ 08854, United States of America
SABINSA CORPORATION (US)
70 Ethel Road West, Unit 6, Piscataway, NJ 08854, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11732w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01660 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23329	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUKAS-ERZETT VEREINIGTE SCHLEIF- UND FRÄSWERKZEUGFABRIKEN GMBH & CO. KG (DE)
Gebrüder-Lukas-Straße 1 51766 Engelskirchen, Germany

Thông báo số: 11733w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01661 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18713	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SUNG TAEK (KR)
934 Sinseong-ri, Pungcheon-myeon, Andong-si,
Gyeongsangbuk-do, Korea
KIM, JONG HYUK (KR)
934 Sinseong-ri, Pungcheon-myeon, Andong-si,
Gyeongsangbuk-do, Korea
KIM, TAEG SANG (KR)
805 Samna Midasvill, Munbae-dong, Yongsan-gu, Seoul,
Korea

Thông báo số: 11734w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01662 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20741	05/03/2019	3	05/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FARMAK INTERNATIONAL HOLDING GMBH (AT)
Mariahilferstrasse 136, Office TOP 1.15, 1150 Vienna,
Austria

Thông báo số: 11735w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01666 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23861	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
NIPPON SEIKI CO., LTD. (JP)
2-34, Higashi-Zao 2-chome, Nagaoka-shi, Niigata, JAPAN

Thông báo số: 11740w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01670 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23628	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 11741w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01671 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11285	08/04/2013	9	08/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKKI KANEDA (JP)
9-15, Chuo 2-chome, Ota-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11742w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01673 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6944	24/03/2008	14	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEN, CHUAN SHENG (TW)
Fl. 12, No. 137, Sec. 4, JenAi Road, Taipei, Taiwan

Thông báo số: 11743w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01674 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23421	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANT CORPORATION (KR)
14 Block, 2nd Nong-gong Complex 1771, Yeonjang-ri,
Jinan-eup, Jinan-gun, Jeollabuk-do, 576-807 Republic of
Korea

Thông báo số: 11744w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01677 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18851	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11745w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01678 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20756	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZAHORANSKY AG (DE)
Anton-Zahoransky-Strasse 1 79674 Todtnau - Germany

Thông báo số: 11746w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01679 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12501	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, I-31044 Montebelluna, Località Biadene - (Treviso), Italy

Thông báo số: 11747w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01680 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12496	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S. P. A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, 31044 Montebelluna, Località Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 11748w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01681 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12495	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S. P. A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, 31044 Montebelluna, Localita
Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 11749w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01682 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12494	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, 31044 Montebelluna, Localita
Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 11750w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01683 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16741	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, YOUNG KI (KR)
201, Rax Villa 906-31 Mangmi 1-dong, Suyeong-gu Busan
613-824

Thông báo số: 11751w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01685 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23286	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308602
Japan

Thông báo số: 11752w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01689 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15218	29/02/2016	6	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 11753w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01693 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5490	28/02/2006	16	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 11754w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01694 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5489	28/02/2006	16	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 11755w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01696 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16652	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11756w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01697 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16651	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA RUBBER LTD., (JP)
11-20, Nishi Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0031, Japan

Thông báo số: 11757w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01698 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16650	27/02/2017	5	27/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11758w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01699 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16642	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya - Kaga - Cho 1 - Chome, Shinjuku - Ku,
Tokyo - To, Japan

Thông báo số: 11759w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01700 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16633	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIDENSHA CORPORATION (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 11760w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01701 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16625	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11761w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01703 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7570	02/03/2009	13	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 11762w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01704 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6874	03/03/2008	15	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSTRALIAN INTERNATIONAL ARMS PTY. LTD. (AU)
C/o Ham and Partners, 344 Queen Street, Brisbane, Queensland, Australia, 4000.

Thông báo số: 11763w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01705 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23580	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZE ENERGY INC. (JP)
1-2-18, Shibadaimon, Minato-ku, Tokyo 105-0012, Japan
MATSUSHITA, YASUHARU (JP)
1679-16, Hanyu, Oyabe-shi, Toyama 932-0836, Japan

MATSUSHITA, KOHEI (JP)
3704, 3-6-8, Harumi, Chuo-ku, Tokyo 104-0053, Japan

Thông báo số: 11764w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01706 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6874	03/03/2008	14	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSTRALIAN INTERNATIONAL ARMS PTY. LTD. (AU)
c/o Ham and Partners, 344 Queen Street, Brisbane, Queensland, Australia, 4000.

Thông báo số: 11794w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00941 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8295	27/02/2010	12	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FINE TECHNICS CO., LTD. (KR)
Rm. 706, Zeus Plaza, 924 Sau-dong, Gimpo-city, Gyeonggi-do 415-802, Korea

Thông báo số: 11795w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01612 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19372	06/06/2018	4	06/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China
TSINGHUA UNIVERSITY (CN)
No. 1 Tsinghua Yuan, Haidian District, Beijing 100084, China

Thông báo số: 11799w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01746 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11310	16/04/2013	9	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SCG BUILDING MATERIALS CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800 Thailand

Thông báo số: 11804w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00937 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20630	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PETROLIAM NASIONAL BERHAD (PETRONAS) (MY)**
Tower 1, PETRONAS Twin Towers Kuala Lumpur 50088 Malaysia

Thông báo số: 11805w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00131 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10006	18/01/2012	10	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUD-CHEMIE INC. (US)
1600 West Hill Street, Louisville, Kentucky 40210, United States of America

Thông báo số: 11806w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00128 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11115	01/02/2013	9	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)
Veininlaakson tie 1, 02620 Espoo, Finland

Thông báo số: 11807w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10296 Ngày nộp: 17/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13638	06/01/2015	7	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAIER GROUP CORPORATION (CN)
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong
266101, China
QINGDAO HAIER WASHING MACHINE CO., LTD. (CN)
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong
266101, China

Thông báo số: 11808w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10855 Ngày nộp: 29/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18773	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU HANSOH PHARMACEUTICAL CO., LTD.
(CN)
The 10th Industrial Sub-zone of Development Zone,
Lianyungang, Jiangsu 222047, China

Thông báo số: 11809w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00906 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23284	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WESTHAVEN MARKETING LTD (NZ)
Rd 1, Collingwood Golden Bay, Nelson 7073, New Zealand

Thông báo số: 11810w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00923 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23243	18/02/2020	2	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD. (IN)
13-D, KIADB Industrial Area, Attibele, Bangalore District
562107, India

Thông báo số: 11811w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-07862 Ngày nộp: 24/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22090	30/09/2019	2	30/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 11812w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00922 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20639	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601 Japan

Thông báo số: 11813w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10297 Ngày nộp: 17/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13627	06/01/2015	7	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAIER GROUP CORPORATION (CN)
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong
266101, China
QINGDAO HAIER WASHING MACHINE CO., LTD.
(CN)
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong
266101, China

Thông báo số: 11814w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10054 Ngày nộp: 09/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13553	15/12/2014	7	15/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOUNT SINAI SCHOOL OF MEDICINE (US)
One Gustave L. Levy Place, New York, NY 10029-6574,
United States of America

Thông báo số: 11815w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00103 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16509	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 11816w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00948 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23128	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED BIONUTRITION CORPORATION (US)
7155 Columbia Gateway Drive, Columbia, MD 21046-
2545, United States of America

Thông báo số: 11817w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01534 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13696	27/01/2015	7	27/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BAHAMAS LTD. (BS)
Sassoon House, Shirley Street & Victoria Avenue, New Providence, Nassau, The Bahamas

Thông báo số: 11818w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01121 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12484	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 11819w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01138 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20675	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)
2525 Dupont Drive, T2-7H, Irvine, California 92612, United States of America

Thông báo số: 11820w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01103 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18519	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 11821w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01162 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23288	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD (IN)
13-D, KIADB Industrial Area, Attibele, Bangalore District
562107 INDIA

Thông báo số: 11822w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01169 Ngày nộp: 19/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20646	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOGREEN21 CO., LTD. (KR)
#901, 55, Digital-ro 33-gil, Guro-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 11823w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01109 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24430	08/06/2020	2	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKHIL RAJENDRA DESAI (ZA)
457 Main Road, Tongaat, 4399, Kwa Zulu Natal, South Africa

Thông báo số: 11824w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01128 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15283	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT FINANCE (BVI) LIMITED (VG)
Citco Building, Wickhams Cay, P.O. Box 662, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

Thông báo số: 11825w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01100 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15191	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 11826w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01123 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20682	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14, 25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 11827w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01086 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23665	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI CORPORATION (JP)
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 11828w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01082 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23510	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHT R. BEITLICH GMBH (DE)
Bismarckstraße 102, 72072 Tübingen, Germany

Thông báo số: 11829w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01144 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8293	27/02/2010	12	27/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, NY 10022, United States of
America

Thông báo số: 11830w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01143 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20687	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164, 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 11831w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01499 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26885	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN HEAVY INDUSTRIES & CONSTRUCTION
CO., LTD. (KR)
22, Doosanvolvo-ro, Seongsan-gu, Changwon-si,
Gyeongsangnam-do, 51711 Republic of Korea

Thông báo số: 11832w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01139 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18573	26/02/2018	4	26/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre, 151, 08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 11833w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01461 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23500	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

Thông báo số: 11834w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01145 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16641	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 11835w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01146 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16630	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11836w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01104 Ngày nộp: 17/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12442	24/02/2014	8	24/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 11837w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01500 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27034	04/12/2020	2	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN HEAVY INDUSTRIES & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
22, Doosanvolvo-ro, Seongsan-gu, Changwon-si,
Gyeongsangnam-do, 51711 Republic of Korea

Thông báo số: 11839w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01717 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23345	06/03/2020	2	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita
Biadene (Treviso), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11840w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01718 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18643	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B. V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 11841w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01726 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23380	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 11842w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01727 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5518	15/03/2006	16	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
1735 Market Street, Philadelphia, PA 19103, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11843w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01736 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23554	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WIDETECH MANUFACTURING SDN. BHD. (MY)
101(a), Hilir Sungai Keluang 5, Bayan Lepas Industrial Park IV11900 Bayan Lepas, Penang, Malaysia

Thông báo số: 11845w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01733 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6200	06/03/2007	15	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUD-CHEMIE INC. (US)
1600 West Hill Street, Louisville, KY 40210, United States of America

Thông báo số: 11846w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01735 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23396	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AGROCHEMICAL PRODUCTS, B.V. (NL)
Groningensingel 1, NL-6835 EA Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 11847w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01729 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13822	03/03/2015	7	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DTS, INC. (US)
5220 Las Virgenes Rd. Calabasas, CA 91302, United States of America

Thông báo số: 11848w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01709 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16280	29/11/2016	5	29/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, United States of America

Thông báo số: 11849w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01725 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12490	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 11850w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01731 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11176	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)
89, Boulevard Franklin Roosevelt, F-92500 Rueil-Malmaison, France

Thông báo số: 11851w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01737 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19428	07/06/2018	4	07/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHUÔN MÁY VIỆT (VN)
138A, Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 11852w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01722 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16661	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 11853w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01728 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5500	06/03/2006	16	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED COLOR MANUFACTURING, INC. (US)
Suite 205, 630 Newtown-Yardley Road, Newton, PA
18940, United States of America

Thông báo số: 11854w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01730 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23376	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VENTILATION INSTLTUTE OF KOREA CO., LTD.
(KR)
305, NKIC, 484, Tongil-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-100,
Republic of Korea

Thông báo số: 11855w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01734 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12499	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55 Postfach CH-6052 Hergiswil,
SWITZERLAND

Thông báo số: 11856w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01708 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23917	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKYO WOMEN'S MEDICAL UNIVERSITY (JP)
8-1, Kawada-cho, Shinjuku-ku, Tokyo 162-8666, Japan

Thông báo số: 11857w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01720 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18655	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 11858w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01723 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23356	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

Thông báo số: 11859w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01724 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12512	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

Thông báo số: 11860w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01707 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23810	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

Thông báo số: 11861w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01742 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19301	23/05/2018	4	23/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOMETHING CO., LTD. (JP)
1-5-25, Kiba, Koto-ku, Tokyo 1350042, Japan

Thông báo số: 11862w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01751 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23077	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN HEALTHGEN BIOTECHNOLOGY CORP.
(CN)
#666 Gaoxin Avenue, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430079, China

Thông báo số: 11863w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01755 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25161	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 11864w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01756 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25272	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

Thông báo số: 11865w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01750 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23302	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11866w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01774 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23582	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERNALIS (R&D) LTD (GB)
100 Berkshire Place, Wharfedale Road, Winnersh,
Berkshire RG41 5RD, United Kingdom
LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 11867w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01757 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25273	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700, Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime 799-2692, Japan

Thông báo số: 11868w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01753 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22896	23/12/2019	2	23/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YING CHUN (TW)
No.16, Ln. 132, Hezuo St., FengyuanCity, Taichung
County, Taiwan

Thông báo số: 11869w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01760 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13904	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 11870w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01761 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18963	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI
(CN)
No.6 Qianshan Jinji West Road, Zhuhai, Guangdong,
519070, China

Thông báo số: 11871w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01765 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6879	03/03/2008	14	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim, Germany

Thông báo số: 11872w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01773 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23616	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 11873w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01772 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18652	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES THEA (FR)
12, rue Louis Blériot, Zone Industrielle du Brézet, F-63100 Clermont-Ferrand, France

Thông báo số: 11874w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01744 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18781	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YEWON COMMUNICATION CO., LTD. (KR)
Yeonse Ro 3, Seodaemun-Gu, 120-834, Seoul, Korea

Thông báo số: 11875w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01740 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24008	06/05/2020	2	06/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUND FUN CORPORATION (JP)
4F, Cosumosu asakusabashi sakai-Bldg., 1-32-6,
Asakusabashi, Taitou-ku, Tokyo 1110053, Japan

Thông báo số: 11876w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01762 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18687	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSAL ROBOT KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-2, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 1030015
Japan

Thông báo số: 11877w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01763 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6877	03/03/2008	14	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 11878w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01775 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16720	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

Thông báo số: 11879w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01747 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12599	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXICHEM AB (SE)
Vikingagatan 39B, 216 18 Limhamn, Sweden

Thông báo số: 11880w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01764 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6878	03/03/2008	14	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 11881w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01769 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23296	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165 Japan

Thông báo số: 11883w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01752 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23839	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 11886w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01790 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23483	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALKAHEST, INC (US)
75 Shoreway Road, Suite D, San Carlos, California 94070,
United States of America

Thông báo số: 11887w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01787 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20727	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)
Willy-Brandt-Platz 2, 12529 Schonefeld, Germany

Thông báo số: 11888w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01798 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16757	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11889w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01786 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23297	03/03/2020	2	03/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUMMUS TECHNOLOGY INC. (US)
1515 Broad Street, Bloomfield, NJ 07003-3096, United States of America

Thông báo số: 11890w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01800 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9195	29/03/2011	11	29/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 11891w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01801 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20896	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77505, United States of America

Thông báo số: 11892w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01784 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23730	16/04/2020	2	16/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 11893w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01794 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23537	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11894w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01795 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18813	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11895w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01796 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15296	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11896w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01778 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23364	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)
1-5, Nishishinsaibashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka 542-0086 Japan

Thông báo số: 11897w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01792 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18745	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAPIN CREATE, INC. (JP)
Look Height Sakuradai, 28-15, Toyotamakita 3-chome,
Nerima-ku, Tokyo 176-0012 Japan

Thông báo số: 11898w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01803 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10185	04/04/2012	10	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER PRODUCTS INC. (US)
Eastern Point Road, Groton, Connecticut 06340, United States of America
AMGEN FREMONT INC. (US)
6701 Kaiser Drive, Fremont, California 94555, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11899w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01789 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18679	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 11900w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01781 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13910	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OGLAEND SYSTEM AS (NO)
Postboks 133 N-4358 Kleppe, Norway

Thông báo số: 11901w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01797 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23611	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 11902w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01802 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18939	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Thông báo số: 11903w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01805 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16831	11/04/2017	5	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Thông báo số: 11904w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01783 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8507	08/06/2010	12	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAEGAKI HAKKO GIKEN KABUSHIKI KAISHA (JP)
681 Mukudani Hayashida-cho, Himeji city, Hyogo pref.,
Japan

Thông báo số: 11905w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01780 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21122	14/05/2019	3	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105 Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8101 Japan

Thông báo số: 11906w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01782 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18704	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLEISCHMANN WILHELM (DE)
Sebastian-Kneipp-Strasse 11a, 79104 Freiburg i. Br., Germany

Thông báo số: 11907w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01804 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19014	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUMMUS TECHNOLOGY INC. (US)
1515 Broad Street, Bloomfield, NJ 07003-3096, United States of America

Thông báo số: 11908w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01806 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15396	11/04/2016	6	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America
CANCER RESEARCH TECHNOLOGY LIMITED (GB)
Sardinia House, Sardinia Street, London, WC2A 3NL, United Kingdom

Thông báo số: 11909w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01779 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20897	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOMOX LIMITED (GB)
Bank House, Market Square, Congleton, Cheshire, CW12 1ET, United Kingdom

Thông báo số: 11910w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01776 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14747	02/11/2015	6	02/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 11911w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01777 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13846	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MY CARRY POTTY LTD. (GB)
Unit 4B, 11-15 Francis Avenue, Bournemouth, Dorset,
BH11 8NX, United Kingdom

Thông báo số: 11912w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01793 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16711	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 11913w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-06203 Ngày nộp: 05/08/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19689	24/07/2018	3	24/07/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church
Road, Juhu, Mumbai-400 009, Maharashtra, India

Thông báo số: 11914w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-06205 Ngày nộp: 05/08/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22066	23/09/2019	2	23/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church Road, Juhu, Mumbai 400 009, India

Thông báo số: 11934w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01828 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14157	08/06/2015	7	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTECH CO., LTD. (KR)
25-12 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
PANTECH & CURITEL COMMUNICATIONS, INC. (KR)
1451-34 Seocho-dong, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 11935w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01814 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23928	29/04/2020	2	29/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Thông báo số: 11936w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01823 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24328	28/05/2020	2	28/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11937w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01822 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12759	26/05/2014	8	26/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDICAGO, INC. (CA)
1020, Route De L'Eglise, Bureau 600, Sainte Foy, Quebec,
G1V3V9 Canada

Thông báo số: 11939w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01832 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12867	18/06/2014	8	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)
2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0013,
Japan

Thông báo số: 11940w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01834 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24819	26/06/2020	2	26/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan

Thông báo số: 11941w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01813 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23908	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11942w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01820 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24173	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Thông báo số: 11943w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01824 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24356	29/05/2020	2	29/05/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN LIMITED (JP)
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka, 5410054, Japan

Thông báo số: 11944w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01825 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19347	31/05/2018	4	31/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11945w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01809 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23831	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11946w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01833 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24805	26/06/2020	2	26/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11947w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01821 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21181	21/05/2019	3	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
25-1, Ekimae-honcho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

Thông báo số: 11948w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01808 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20987	16/04/2019	3	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Thông báo số: 11949w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01810 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15420	25/04/2016	6	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105 -8001, Japan

Thông báo số: 11950w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01811 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16898	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUMMUS TECHNOLOGY INC. (US)
1515 Broad Street, Bloomfield, NJ 07003-3096, United
States of America

Thông báo số: 11951w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01827 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21266	04/06/2019	3	04/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77505, USA

Thông báo số: 11952w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01826 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24380	03/06/2020	2	03/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J. RAY MCDERMOTT, S.A (US)
757 N. Eldridge Pkwy., Houston, Texas 77079, USA

Thông báo số: 11953w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01829 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19463	13/06/2018	4	13/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11954w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01831 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24658	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan

Thông báo số: 11955w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01837 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8559	29/06/2010	12	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan
CITY OF KITAKYUSHU (JP)
1-1 Jonai, Kokurakita-ku, Kitakyushu City, Fukuoka, Japan

Thông báo số: 11956w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01839 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18695	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COOPER, PAUL, ALAN (AU)
2A Waterfront Easement, Redland Bay, Queensland 4165, Australia
CAMILLERI, PIERRE (AU)
73 Hanover Drive, Alexandra Hills, Queensland 4161, Australia

Thông báo số: 11957w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01815 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21062	02/05/2019	3	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11958w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01836 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14251	29/06/2015	7	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11959w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01812 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7689	27/04/2009	13	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America
CANCER RESEARCH TECHNOLOGY LIMITED (GB)
Sardinia House, Sardinia Street, London WC2A 3NL,
United Kingdom

Thông báo số: 11960w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01816 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21053	02/05/2019	3	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77505, United States of America

Thông báo số: 11961w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01819 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24072	13/05/2020	2	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAE TECHNOLOGIES, INC. (US)
19631 Pauling, Foothill Ranch, California 92610, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11962w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01807 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13979	13/04/2015	7	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11963w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01830 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11500	17/06/2013	9	17/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLEXCEL, INC. (US)
135 Wood Street, West Haven, Connecticut 06516, United States of America

Thông báo số: 11964w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01835 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17144	27/06/2017	5	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANDUS FLOORING, INC. (US)
311 Smith Industrial Boulevard, P.O. Box 1447, Dalton, GA 30722-1447, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11965w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01817 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23971	05/05/2020	2	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11966w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01838 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14268	29/06/2015	7	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: X-RAY OPTICAL SYSTEMS, INC (US)
15 Tech Valley Drive, East Greenbusg, New York 12061,
United States of America

Thông báo số: 11967w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01849 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8309	05/03/2010	12	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11968w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01846 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11177	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11969w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01851 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8315	05/03/2010	12	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYMERLATEX GMBH (DE)
Werrastrasse 10, 45768 Marl, Germany

Thông báo số: 11970w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01858 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18691	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 11971w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01842 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14019	04/05/2015	7	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11972w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01847 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23310	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 11973w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01852 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18651	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi
454-0802, Japan

Thông báo số: 11974w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01850 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8310	05/03/2010	12	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11975w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01856 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18677	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TMA CORPORATION PTY LTD (AU)
48 Century Road, Malaga, Western Australia 6090,
Australia

Thông báo số: 11976w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01857 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18678	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEWING SHIN CO., LTD. (JP)
164, Hira 2-chome, Nishi-ku, Nagoya-shi, Aichi 4520802,
Japan

Thông báo số: 11977w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01848 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23312	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 11978w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01854 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18653	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MENARINI INTERNATIONAL OPERATIONS
LUXEMBOURG S.A. (LU)
1, Avenue de la Gare, L-1611 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 11979w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01860 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18694	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 11980w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01843 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12751	19/05/2014	8	19/05/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO. LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11981w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01844 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14120	26/05/2015	7	26/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11982w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01841 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14121	26/05/2015	7	26/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11983w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01853 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23747	17/04/2020	2	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do,
Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11984w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01845 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10189	11/04/2012	10	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 11985w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01855 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18672	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC (FINLAND) OY (FI)
Rauhalanpuisto 9, FI-02230 Espoo, Finland

Thông báo số: 11986w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01859 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18693	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 11987w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01840 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12719	12/05/2014	8	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 11988w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01861 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18721	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 11989w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01863 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20716	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE SHUICHI (JP)
969, Teraueno, Chikusei-city Ibaraki 300-4525, Japan

Thông báo số: 11990w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01868 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5506	06/03/2006	16	06/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11991w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01864 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20717	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 11992w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01862 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18739	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 11993w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01878 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24249	22/05/2020	2	22/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAJIMA CORPORATION (JP)
3-1, Motoakasaka 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1078388,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11994w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01874 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15233	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 11995w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01865 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20734	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 11996w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01869 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5507	06/03/2006	16	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11997w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01872 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16676	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11998w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01866 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18717	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 162-8001 Japan

Thông báo số: 11999w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01871 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10108	06/03/2012	10	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12000w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01867 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5498	06/03/2006	16	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12001w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01873 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15232	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 12002w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01875 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18639	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RANKA, SEEMA AJAY (IN)
9/10, Akashvan Complex, Sevasi, Vadodara 391 101,
Gujarat, India

Thông báo số: 12004w/TB-SHTT, ngày 09/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01617 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9169	22/03/2011	11	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan
SAKAI TOSHIYUKI (JP)
28-11, Kowaki-cho, Matsugasaki, Sakyo-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 606-0957 Japan

Thông báo số: 12098w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-00256 Ngày nộp: 13/01/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8345	19/03/2010	11	19/03/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BPH COMPANY LIMITED (BS)
P.O. Box N7117, Nassau, Commonwealth of Bahamas

Thông báo số: 12099w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00428 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9051	09/02/2011	11	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan
MITSUBISHI CORPORATION (JP)
6-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8086,
Japan

Thông báo số: 12100w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00443 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16653	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 12101w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09954 Ngày nộp: 04/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23337	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI CORPORATION (JP)
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 12102w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00444 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23262	27/02/2020	2	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, JP.

Thông báo số: 12103w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00435 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18563	26/02/2018	4	26/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506 Japan

Thông báo số: 12104w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09599 Ngày nộp: 23/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9924	20/12/2011	10	20/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON FASHION MATERIAL, INC. (KR)
1-23, Byulyang-dong, Kwachon-city, Kyunggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 12105w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09576 Ngày nộp: 20/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22204	15/10/2019	2	15/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY BIẾN ÁP MI BA (VN)
Km14+100, QL5, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 12106w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10185 Ngày nộp: 16/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9921	20/12/2011	10	20/12/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 12107w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01432 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8345	19/03/2010	12	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BHPH COMPANY LIMITED (BS)
P.O. Box N7117, Nassau, Commonwealth of Bahamas

Thông báo số: 12108w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10115 Ngày nộp: 14/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14319	13/07/2015	6	13/07/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIO FARMACEUTICO C.T. S.R.L. (IT)
Strada Solaro, 97, I-18038 Sanremo, Italy

Thông báo số: 12109w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00447 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16640	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
7-1, Kanda-Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1010054, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12110w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00461 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23268	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 12111w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00857 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12394	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 12112w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00464 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16667	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 12113w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00472 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23453	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, NY 10022
USA

Thông báo số: 12114w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01383 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20737	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRONES AG (DE)
Bohmerwaldstrasse 5, 93073 Neutraubling, Germany

Thông báo số: 12115w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00460 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23269	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 12116w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00471 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10122	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
9, Ottiliavej, DK-2500 Valby-Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 12117w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00458 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15333	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINIUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F, Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing 100032 P.R China

Thông báo số: 12118w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00463 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15221	29/02/2016	6	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-
0041, Japan

Thông báo số: 12119w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00446 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23254	27/02/2020	2	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12120w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00450 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23522	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 12121w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00453 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16736	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARIA ENTERPRISES, INC. (US)
1044 NW 9th Avenue Portland, Oregon 97209, United
States of America

Thông báo số: 12122w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09651 Ngày nộp: 24/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20266	04/12/2018	3	04/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
1-5 rue Jeanne d'Arc, F-92130 Issy-les-Moulineaux, France

Thông báo số: 12125w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01125 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20665	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, 5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 12126w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01126 Ngày nộp: 18/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20669	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 12127w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01749 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11582	15/07/2013	9	15/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSOE A/S (DK)
Nymollevej 55, DK-2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 12128w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01510 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10364	06/06/2012	10	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 12129w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01743 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15271	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCTAGON ENGINEERING CO., LTD. (KR)
8-16, Seupji-gil, Deoksan - myeon, Jincheon - gun, Chungcheongbuk - do, 365-842, Republic of Korea

Thông báo số: 12130w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01562 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6965	31/03/2008	14	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIONEER CORPORATION (JP)
4-1, Meguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12133w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01885 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25850	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 12CM GLOBAL PTE. LTD (SG)
JTC Summit, 8 Jurong Town Hall Road #24-03, Singapore,
609434

Thông báo số: 12134w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01888 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15262	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONZ TECHNOLOGIES INC. (CN)
Room 301 & 302, Building No. 3, Shenzhen Software Park
in Hi-tech Industry Zone, Nanshan District, Shenzhen City,
Guangdong 518057, China

Thông báo số: 12136w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01902 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18701	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)
No.1, Ta-Hsueh Road, Tainan City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12137w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01893 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21237	28/05/2019	3	28/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMITHKLINE BEECHAM CORPORATION (US)
One Franklin Plaza, PO Box 7929, Philadelphia,
Pennsylvania 19101, United States of America

Thông báo số: 12138w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01896 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13920	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROSATI, WASYL (AU)
12 Chorley Avenue, Cheltenham, NSW 2119 Australia

Thông báo số: 12139w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01910 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10123	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V
(NL)
Velperweg 76 NL - 6824 BM Arnhem The Netherlands

Thông báo số: 12140w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01879 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24070	13/05/2020	2	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12142w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01890 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24175	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIST STEAM POWER LLC (US)
9 Myrtle Street Suite 3, Boston, MA 02114, United States of America

Thông báo số: 12143w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01891 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6362	18/05/2007	15	18/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford, Middlesex, UB6 ONN, United Kingdom

Thông báo số: 12144w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01909 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16700	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 12146w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01907 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20757	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLIKEN & COMPANY (US)
920 Milliken Road, M-495 Spartanburg, South Carolina
29303, United States of America

Thông báo số: 12148w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01892 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19265	17/05/2018	4	17/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY
DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 12149w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01894 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23933	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO. 2) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 12150w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01895 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17291	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG-JUI CHANG (TW)
No. 264, Zhongzheng Rd., Neipu Township, Pingtung
County 912, Taiwan
PI-HSIA LIN (TW)
No. 50, Aly. 55, Ln. 525, Jhongjheng Rd., Cishan Dist,
Kaohsiung City 842, Taiwan

Thông báo số: 12151w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01887 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22076	23/09/2019	2	23/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM KHẮC HIÊN (VN)
Số 4 lô 4a phố Trung Hoà, khu đô thị Trung Yên, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12152w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01889 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15327	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONZ TECHNOLOGIES INC. (CN)
Room 301& 302, Building No. 3, Shenzhen Software Park
in Hi-tech Industry Zone, Nanshan District, Shenzhen City,
Guangdong 518057, China

Thông báo số: 12153w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01900 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19173	02/05/2018	4	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ VĂN ANH TUẤN (VN)
Số 10, đường Lịch Đợi, phường Đức, thành phố Huế, tỉnh
Thừa Thiên Huế
TÔ DIỆU LIÊN (VN)
Số 02, Ché Lan Viên, phường Trường An, thành phố Huế,
tỉnh Thừa Thiên Huế

Thông báo số: 12154w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01906 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23398	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12155w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01908 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23419	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 12156w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01886 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23967	05/05/2020	2	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 12157w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01898 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23838	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI MEDICAL CO., LTD. (JP)
13-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan
SCHOOL JURIDICAL PERSON HIGASHI-NIPPON-GAKUEN (JP)
1757, Aza Kanazawa, Tobetsu-cho, Ishikari-gun, Hokkaido 0610293, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12158w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01899 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23858	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI MEDICAL CO., LTD. (JP)
13-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027,
Japan
SCHOOL JURIDICAL PERSON HIGASHI-NIPPON-
GAKUEN (JP)
1757, Aza Kanazawa, Tobetsu-cho, Ishikari-gun, Hokkaido
0610293, Japan

Thông báo số: 12159w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01905 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11202	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street Wilmington, DE 19898, United States
of America

Thông báo số: 12160w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01917 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19533	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG VIỆT ANH (VN)
Số 1.10 lô A1 chung cư A3 Phan Xích Long, phường 7,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12161w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01911 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10121	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEMPEL A/S (DK)
Lundtoftevej 150, DK-2800 Lyngby, Denmark

Thông báo số: 12162w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01912 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10118	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMA MAR, S.A. (ES)
Poligono Industrial La Mina-Norte, Avda. de los Reyes, 1,
E-28770 Colmenar Viejo-Madrid, Spain

Thông báo số: 12163w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01919 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23578	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAEYOUNG SOLUTEC CO., LTD. (KR)
Songdo-dong 118, Gaetbeol-ro, Yeonsu-gu, Incheon,
Republic of Korea

Thông báo số: 12164w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01925 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18995	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMERICAN INTERNATIONAL ASSURANCE
COMPANY, LIMITED (CN)
AIA Building, No. 1 Stubbs Road, Hong Kong

Thông báo số: 12165w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01918 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25048	10/07/2020	2	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12166w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01920 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6266	03/04/2007	15	03/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HBG CIVIEL B.V. (NL)
H.J. Nederhorststraat 1, 2801 SC Gouda, The Netherlands

Thông báo số: 12167w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01923 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21466	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAYAKAWA SEISAKUSHO CO., LTD. (JP)
Unazuki No.6 Bldg. 1-3-8, Edobukuro, Kawaguchi-shi,
Saitama, Japan

Thông báo số: 12168w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01914 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23635	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan.

Thông báo số: 12169w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01921 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23710	16/04/2020	2	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 12170w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01922 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22137	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAYAKAWA SEISAKUSHO CO., LTD. (JP)
Unazuki No.6 Bldg. 1-3-8, Edobukuro, Kawaguchi-shi,
Saitama, Japan

Thông báo số: 12172w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01927 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23643	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS
RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700,
Korea

Thông báo số: 12173w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01916 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23658	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIEDAD ESPAÑOLA DE ELECTROMEDICINA Y
CALIDAD, S.A. (ES)
C/. Pelaya 9-13, Pol. Ind. Río de Janeiro, E-28110 Algete
(Madrid), Spain

Thông báo số: 12174w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01924 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6222	12/03/2007	15	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, YOUNG-KI (KR)
102-1404, Samsung Apt., 374 Dongsan-dong,
Yeongdeungpo-gu, 150-040 Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 12175w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01940 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11208	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL
ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No. 1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P. R.
China

Thông báo số: 12176w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01951 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16873	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HWASAN CO., LTD. (KR)
#439 Bonchon-dong, Youngchun, Kyungbuk 770-150,
Republic of Korea

Thông báo số: 12177w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01947 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6208	12/03/2007	15	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XK VN (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 12178w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01948 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15634	28/06/2016	6	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 12179w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01950 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20755	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SANG GEUN (KR)
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12766, Republic of Korea

Thông báo số: 12180w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01942 Ngày nộp: 09/03/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16897	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI PLANT CONSTRUCTION, LTD. (JP)
1-3, Higashi-Ikebukuro 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8630, Japan

Thông báo số: 12181w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01945 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12756	19/05/2014	8	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 12182w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01938 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23797	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAMADA INDUSTRIES, INC. (JP)
Ha 61-1 Muryojimachi, Kanazawa-shi, Ishikawa 920-0332
Japan

Thông báo số: 12183w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01946 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6357	18/05/2007	15	18/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GOGLIO LUIGI MILANO S.P.A. (IT)**
Via Solari, 10, I-20144 Milan, Italy

Thông báo số: 12184w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01944 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9477	25/07/2011	11	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **REGITEX CO., LTD. (JP)**
No. 1411-2, Kamiechi, Atsugi-shi, Kanagawa-ken, Japan.

Thông báo số: 12185w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01934 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23514	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SADAO IKEJIRI (JP)**
1635-1, Shimotsuno, Aridagawa-cho, Arida-gun,
Wakayama, 643-0021, Japan

Thông báo số: 12186w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01949 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24050	13/05/2020	2	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD. (JP)
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo,
6750145, JP
JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 12187w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01935 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7026	05/05/2008	14	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBO PDA CO. LTD. (JP)
182-1, Otsubo-cho, Seto-shi, Aichi, 4890962, Japan

Thông báo số: 12188w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01937 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24110	14/05/2020	2	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama, 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556 Japan
KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, 163-
0539 Japan

Thông báo số: 12189w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01939 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18875	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INGENIERIA GENETICA Y BIOTECNOLOGIA (CU)
Avenida 31 entre 158 y 190, Playa, La Habana 11600, Cuba

Thông báo số: 12190w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01943 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22507	11/11/2019	2	11/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENSSLAER POLYTECHNIC INSTITUTE (US)
Office of Technology Commercialization 110 8th Street,
Troy, NY 12180-3590, United States of America

Thông báo số: 12191w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01930 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7573	09/03/2009	13	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12192w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01970 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8497	01/06/2010	12	01/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO.,LTD. (KR)
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 12193w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01960 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8425	05/05/2010	12	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 12194w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01973 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5009	21/06/2005	17	21/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-ku, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 12195w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01978 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20924	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-Dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea 150-721

Thông báo số: 12196w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01966 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15488	16/05/2016	6	16/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6 Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-080, Republic of Korea

Thông báo số: 12197w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01956 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6995	14/04/2008	14	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
19-20F ASEM Tower, 159 Samsung-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
84-11, Namdaemunno 5(o)-ga, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 12198w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01976 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8549	22/06/2010	12	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do,
Korea

Thông báo số: 12199w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01974 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8547	22/06/2010	12	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do,
Korea

Thông báo số: 12200w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01967 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15489	16/05/2016	6	16/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6 Hogye-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do
431-080, Republic of Korea

Thông báo số: 12201w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01957 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19087	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
Kolontower, 1-23, Byeoryang-dong Gwacheon-si
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

Thông báo số: 12202w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01958 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11333	23/04/2013	9	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang-si, Gyeonggi-
Do 431-080, Republic of Korea

Thông báo số: 12203w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01963 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7042	12/05/2008	14	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
19-20F ASEM Tower, 159 Samsung-dong, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea
LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
84-11, Namdaemunno 5(o)-ga, Jung-gu, Seoul, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12204w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01964 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24083	14/05/2020	2	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
Kolontower, 1-23, Byeoryang-dong, Gwacheon-si,
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

Thông báo số: 12205w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01971 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8498	01/06/2010	12	01/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Republic of
Korea

Thông báo số: 12206w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01979 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23882	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12207w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01954 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6981	07/04/2008	14	07/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
84-11, Namdaemunno 5(o)-ga, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
LS CABLE LTD. (KR)
19-20F ASEM Tower, 159 Samsung-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 12208w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01972 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12819	09/06/2014	8	09/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang, Gyeonggi-do, Korea

Thông báo số: 12209w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01975 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8548	22/06/2010	12	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang, Gyeonggi-do, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12210w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01969 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8496	01/06/2010	12	01/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO.,LTD. (KR)
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 12211w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01959 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16885	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LSIS CO., LTD. (KR)
1026-6 Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do,
431-080, Republic of Korea

Thông báo số: 12212w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01961 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8426	05/05/2010	12	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogyedong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do,
Korea

Thông báo số: 12213w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01977 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8555	29/06/2010	12	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do,
Korea

Thông báo số: 12214w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01968 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17026	30/05/2017	5	30/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
Kolon Tower, 42 Byeoryangsangga 2-ro, Gwacheon-si,
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

Thông báo số: 12215w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01965 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16963	15/05/2017	5	15/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-dong, Dongan-gu, Anyang, Gyeonggi-do,
Korea

Thông báo số: 12216w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02009 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6989	07/04/2008	14	07/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUERKOPP ADLER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Potsdamer Strasse 190, D-33719 Bielefeld, Germany

Thông báo số: 12217w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02014 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21190	21/05/2019	3	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 12218w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02000 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20811	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 12219w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02013 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23515	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIIV HEALTHCARE COMPANY (US)
Five Moore Drive, Research Triangle Park, North Carolina
27709, USA

Thông báo số: 12220w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01998 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6927	17/03/2008	14	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United
States of America

Thông báo số: 12221w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01980 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12706	28/04/2014	8	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,
Korea

Thông báo số: 12222w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02004 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16721	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 12223w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02005 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16724	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 12224w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01996 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10144	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT FINANCE (BVI) LIMITED (CH)
Citco Building, Wickhams Cay, P.O.Box 662, Road Town,
Tortola, British Virgin Islands

Thông báo số: 12225w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01997 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12559	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 12226w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02008 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15359	04/04/2016	6	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321, Japan
NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NARA
INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (JP)
8916-5, Takayama-cho, Ikoma-shi, Nara 630-0192 Japan

Thông báo số: 12228w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02007 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13884	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM VĂN VƯỢNG (VN)
H10/11, K236, Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 12229w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02012 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7611	23/03/2009	13	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCUE COMPANY LTD. (TW)
No. 396, Min Sheng Road, Wu Feng Hsiang, Taichung Hsien, Taiwan

Thông báo số: 12230w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01981 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23914	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

Thông báo số: 12231w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01983 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18985	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 12232w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01992 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23923	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002, Japan

Thông báo số: 12233w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02003 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18833	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 12234w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02018 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7582	10/03/2009	13	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12236w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01995 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23436	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS LOGISTIKSYSTEME GMBH (DE)
Obere Industriestraße 8, 57250 Netphen, Germany

Thông báo số: 12237w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02015 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17148	30/06/2017	5	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BẠCH VĂN PHÚC NGUYỄN (VN)
16 Bắc ái, khu phố 3, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12238w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02002 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6234	20/03/2007	15	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DISEASE CONTROL TEXTILES SA (CH)
Chemin Messidor 5-7, Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 12239w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02010 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22562	11/11/2019	2	11/11/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY OF SINGAPORE (SG)
21 Lower Kent Ridge Road, Singapore 119077, Singapore
DSO NATIONAL LABORATORIES (SG)
20 Science Park Drive, Singapore 118230, Singapore

Thông báo số: 12240w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02011 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24269	25/05/2020	2	25/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0122 Japan

Thông báo số: 12273w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02031 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20815	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUYNHDAI STEEL COMPANY (KR)
#63, Jungbongdae-ro, Dong-gu, Incheon Metropolitan City (Songhyoeon-dong), Republic of Korea.

Thông báo số: 12274w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02037 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16698	13/03/2017	5	13/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 12275w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02039 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23409	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12276w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02043 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20772	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 12277w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02032 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23411	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EAST CHINA UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (CN)
130 Meilong Road, Shanghai 200237, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12278w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02027 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10342	31/05/2012	10	31/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PMI ASH TECHNOLOGIES, LLC (US)
14001 Weston Parkway, Suite 112, Cary, North Carolina
27513, United States of America

Thông báo số: 12279w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02044 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20760	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12280w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02026 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18977	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 12281w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02042 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20774	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12282w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02030 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11187	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COUNCIL OF SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH (IN)
Intellectual Property management division, Nisclair Building, 3rd Floor, CSIR, 14 Satsang Vihar Marg, New Delhi 110067 India

Thông báo số: 12283w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02035 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15265	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12284w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02045 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18759	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUTAMA KOGYO CO., LTD. (JP)
18-2, Akebono-cho 1-chome, Tachikawa-shi, Tokyo 190-0012 Japan

Thông báo số: 12285w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02033 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10119	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi, Japan

Thông báo số: 12286w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02036 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16705	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12287w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02028 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23692	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 12288w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02038 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23410	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12289w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02040 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20776	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12290w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02041 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20775	12/03/2019	3	12/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12291w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02046 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18741	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRISA HOLDING AG (CH)
Kantonsstrasse, CH-6234 Triengen, Switzerland

Thông báo số: 12292w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02057 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18981	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12293w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02066 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23698	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12294w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02054 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23845	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BONAC CORPORATION (JP)
Fukuoka BIO Factory 4F, 1488-4, Aikawa-machi, Kurumeshi, Fukuoka 839-0861, JAPAN

Thông báo số: 12295w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02064 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23672	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12296w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02067 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23699	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12297w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02051 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17680	24/10/2017	4	24/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL CARDIO CORPORATION (US)
2480 Brinkhaus Street, Chaska, Minnesota 55318, United States of America

Thông báo số: 12298w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02062 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20927	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12299w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02063 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20937	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12300w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02052 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13888	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SEONG HYEON (KR)
957, Yulha-dong, Dong-gu, Daegu 701-837, Republic of Korea

Thông báo số: 12301w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02060 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19015	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12302w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02048 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8320	12/03/2010	12	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
743, Naka Akutsu, Takanezawa-machi, Shioya-gun, Tochigi-ken, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12303w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02055 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16796	03/04/2017	5	03/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 12304w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02059 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18991	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12305w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02068 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20963	16/04/2019	3	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12306w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02069 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16844	17/04/2017	5	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12307w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02058 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18982	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12308w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02065 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23685	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12309w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02056 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18934	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12310w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02061 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20926	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12311w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02073 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19078	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12312w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02075 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19081	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12313w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02070 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19068	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12314w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02082 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23847	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12315w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02076 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19082	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12316w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02091 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15618	20/06/2016	6	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12317w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02083 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19092	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12318w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02084 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23932	29/04/2020	2	29/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12319w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02090 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15616	20/06/2016	6	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12322w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02081 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10235	24/04/2012	10	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12323w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02071 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19072	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12324w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02072 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19077	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12325w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02077 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7668	20/04/2009	13	20/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12326w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02079 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23836	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12327w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02080 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23837	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12328w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02074 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19080	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12329w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02105 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23556	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEOSEQ LTD. (US)
11011 Torreyana Road, Suite 251, San Diego CA, 92121,
U.S.A

Thông báo số: 12330w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02108 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23619	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
National University of Singapore, 1 Research Link,
Singapore 117604, Singapore

Thông báo số: 12331w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02112 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23822	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN K Π Γ (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12332w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02104 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20657	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA KASUI CORPORATION (JP)
18-21, Kaigan 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1080022, Japan

Thông báo số: 12333w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02106 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22992	30/12/2019	2	30/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520 JAPAN

Thông báo số: 12334w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02109 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21811	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOKOI MANUFACTURING., LTD. (JP)
31-1, Ishizuhigashimachi, Neyagawa-shi Osaka, 572-0027 Japan

Thông báo số: 12338w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02101 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16758	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANTAI SHENGLIDA ENGINEERING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.17, Weisi Road, Hi-Tech Development Zone, Yantai City, Shandong 26470, China

Thông báo số: 12339w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02110 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19515	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIENTNANO CO., LTD. (JP)
Eclair-Soubudai 1st floor, 37-21, Soubudai 1-chome, Zama-shi, Kanagawa 2520011, Japan

Thông báo số: 12340w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02107 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23422	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore, Singapore 117604, Singapore

Thông báo số: 12341w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02102 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24956	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON ELECTRIC CO., LTD. (KR)
28, Namsan-gil, Jincheon-eup, Jincheon-gun,
Chungcheongbuk-do 365-803, Republic of Korea
WOONJANG ELECTRIC POWER CORP. (KR)
(1F)4, Bantan-gil, Jeungpyeong-eup, Jeungpyeong-gun,
Chungcheongbuk-do 368-906, Republic of Korea

Thông báo số: 12342w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02103 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15177	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 12343w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02111 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19512	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN K R G (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12345w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02130 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11249	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 12346w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02139 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23640	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 12347w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02114 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12560	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FREYSSINET (FR)
1Bis, rue du Petit Clamart, 78140 VELIZY
VILLCOUBLAY, FRANCE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12348w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02119 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23609	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 12349w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02126 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18838	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC COMPANY (US)
1 River Road, Schenectady, NY 12345, United States of
America

Thông báo số: 12350w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02137 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23440	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12351w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02141 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20830	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, JAE MO (KR)
(Chang-dong 3 Cha Hyundai Apt., Chang-dong) 301-601,
111, Dobong-ro 136-gil Dobong-gu Seoul 132-723, Korea

Thông báo số: 12352w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02142 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15437	25/04/2016	6	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRK, LYN (AU)
27/2 Buller Road, Artarmon, New South Wales 2064 -
Australia

Thông báo số: 12353w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02146 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10117	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI (VN)
136 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12354w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02145 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23600	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 12355w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02124 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23446	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 12356w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02127 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13873	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE HEALTHCARE LIMITED (GB)
Amersham Place, Little Chalfont, Buckinghamshire HP7
9NA, Great Britain

Thông báo số: 12357w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02135 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23599	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)**
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 12358w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02138 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18871	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **THOMSON LICENSING (FR)**
1-5 rue Jeanne d'Arc, F-92130 Issy Les Moulineaux, France

Thông báo số: 12359w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02125 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10131	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)**
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America

Thông báo số: 12360w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02136 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23604	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 12361w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02144 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23562	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 12362w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02116 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18907	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, CH-5400 Baden, Switzerland

Thông báo số: 12363w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02117 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7630	30/03/2009	13	30/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, IN 46285, United States of America

Thông báo số: 12364w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02120 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13886	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 12365w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02132 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18884	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)
26040 Ynez Road, Temecula, CA 92589, United States of America

Thông báo số: 12366w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02129 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21034	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTALGENOMICS, INC. (KR)
700, Daewangpangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 463-400, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12367w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02122 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23481	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 12368w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02133 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11252	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACADEMIA SINICA (TW)
128, Sec 2, Academia Sinica Road, Nan-Kang, Taipei 115, Taiwan

Thông báo số: 12369w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02131 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18885	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, WI 54612, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12370w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02121 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23557	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 12371w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02128 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10111	15/03/2012	10	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE SMART STAR LIMITED (GB)
c/o Commonwealth Trust Limited, Drake Chambers,
Tortola, 0000 British Virgin Islands

Thông báo số: 12372w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02140 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15281	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROSS-FLOW ENERGY COMPANY LIMITED (GB)
Technium Digital, Singleton Park, Swansea, South Wales
SA2 8PP United Kingdom

Thông báo số: 12373w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02143 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18799	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADIVA CO.,LTD. (TW)
No.1, Bengong W. 1st Rd., Gangshan Dist., Kaohsiung City
820, Taiwan

Thông báo số: 12374w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02115 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16695	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIAL GALVANIZERS CORPORATION PTY
LTD (AU)
C/o- Ingal Civil Products, 57-65 Airds Road, Minto, New
South Wales 2566, Australia

Thông báo số: 12375w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02118 Ngày nộp: 15/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23664	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

Thông báo số: 12376w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02154 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24137	15/05/2020	2	15/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIDO KOGYO CO., LTD. (JP)
I-197, Kumasaka-cho, Kaga-shi, Ishikawa 9228686 Japan

Thông báo số: 12377w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02151 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20334	11/12/2018	3	11/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT (VN)
Số 8 Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12378w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02153 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8429	05/05/2010	12	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REVO INTERNATIONAL INC. (JP)
173, Hiroosa-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 612-8473, Japan

Thông báo số: 12379w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02149 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16937	08/05/2017	5	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUT NATIONAL DE LA SANTE ET DE LA RECHERCHE MEDICALE (INSERM) (FR)
101, rue de Tolbiac, 75013 Paris, France
INSTITUT PASTEUR KOREA (KR)
696 Sampyeong-dong, Bundang-gu 463-400 Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 12380w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02148 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13914	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P.R. China

Thông báo số: 12381w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02147 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23463	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAVID MURRAY MELROSE (NZ)
88 Balmoral Road, Mt Eden, Auckland 1024, New Zealand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12382w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02152 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23014	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)
Mainzer Str. 81, 65189 Wiesbaden, Germany

Thông báo số: 12383w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02150 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20428	02/01/2019	3	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT (VN)
Số 8 Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12384w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02155 Ngày nộp: 16/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10162	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRICOL LIMITED (IN)
Post Box No. 6331, 1087-A, Avinashi Road, Coimbatore
641 037, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12385w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02159 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23760	17/04/2020	2	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block)
90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 331-814 Republic of Korea

Thông báo số: 12386w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02162 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10236	24/04/2012	10	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 12387w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02171 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12657	21/04/2014	8	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12388w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02172 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20842	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12389w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02173 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20840	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12390w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02165 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24041	08/05/2020	2	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL INSTITUTE OF ADVANCED
INDUSTRIAL SCIENCE AND TECHNOLOGY (JP)
3-1, Kasumigaseki 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8921,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12391w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02157 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19018	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

Thông báo số: 12392w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02170 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19427	07/06/2018	4	07/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA ALUMINUM CAN CORPORATION (JP)
30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1410031, Japan

Thông báo số: 12393w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02163 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16883	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12394w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02161 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13993	20/04/2015	7	20/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 12395w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02156 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13960	06/04/2015	7	06/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BORYUNG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
66-21, Wonnam-dong, Jongno-gu, Seoul 110-750, Republic
of Korea

Thông báo số: 12396w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02166 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19325	24/05/2018	4	24/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do, 445-813, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12397w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02158 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16843	17/04/2017	5	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea

Thông báo số: 12398w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02160 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13992	20/04/2015	7	20/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 12399w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02167 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15586	06/06/2016	6	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM, INC. (KR)
154-8 Nonhyun-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-010,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12400w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02169 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24646	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA ALUMINUM CAN CORPORATION (JP)
30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo,
1410031, Japan

Thông báo số: 12401w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02168 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12855	16/06/2014	8	16/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM, INC (KR)
154-8 Nonhyun-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-010,
Republic of Korea

Thông báo số: 12402w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02164 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11348	02/05/2013	9	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12403w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02198 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23706	16/04/2020	2	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 12404w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02185 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16767	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 12405w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02191 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18961	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388, Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12406w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02177 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20836	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12407w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02199 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23524	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 12408w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02190 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23677	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12409w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02180 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20841	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12410w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02174 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20839	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12411w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02178 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20835	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12412w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02186 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15345	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)
2525 Dupont Drive, T2-7h, Irvine, CA 92612, United States of America

Thông báo số: 12413w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02193 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23853	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Hindenburgstrasse 37, 30175 Hannover, Germany

Thông báo số: 12414w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02194 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15314	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAMUR SPÓLKA AKCYJNA (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland
FAMUR INSTITUTE SP. Z O.O. (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12415w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02179 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20833	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATLON (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12416w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02184 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23652	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 12417w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02187 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15320	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOATEC, LLC (US)
14701 St. Mary's Lane, Houston, Texas 77079, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12418w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02176 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20837	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12419w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02195 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15286	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAMUR SPÓLKA AKCYJNA (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland
FAMUR INSTITUTE SP. Z O.O. (PL)
ul. Armii Krajowej 51, PL-40-698 Katowice, Poland

Thông báo số: 12420w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02183 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23654	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshoejvej 36, DK-2880 Bagsvaerd, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12421w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02181 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20827	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 12422w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02192 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23545	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEAD DISCOVERY CENTER GMBH (DE)
Otto-Hahn-Str. 15, 44227 Dortmund, Germany
MAX-PLANCK-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG
DER WISSENSCHAFTEN E.V. (DE)
Hofgartenstrasse 8, 80539 München, Germany

Thông báo số: 12423w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02182 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23660	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong
Kong, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12424w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02189 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23474	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTEUS INDUSTRIES, INC. (US)
15 Great Republic Drive, Gloucester, MA 01930, United States of America

Thông báo số: 12425w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02197 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23707	16/04/2020	2	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 12426w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02175 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20838	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12427w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02218 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13921	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANTOCK, PAUL, LENWORTH (GB)
95 Evergreen Way, Hayes, Middlesex UB3 2BH, United Kingdom

Thông báo số: 12428w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02204 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23540	20/03/2020	2	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENERONE INC. (KR)
(Soryong-dong) 884, Oehang-ro, Gunsan-si, Jeollabuk-do 54004, Republic of Korea

Thông báo số: 12429w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02203 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24166	18/05/2020	4	18/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 12430w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02207 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12522	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)
2621 North Belt Highway, St. Joseph, MO 64506, United
States of America

Thông báo số: 12431w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02201 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24166	18/05/2020	2	18/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 12432w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02212 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23485	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 12433w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02214 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13866	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 12434w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02206 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23511	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 162-8001, Japan

Thông báo số: 12435w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02209 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11235	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 12436w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02202 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24166	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 12437w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02213 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23477	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FINAL FUTURE INTERNATIONAL, INC. (JP)
2-5-11, Higashisakura, Higashi-ku, Nagoya-shi Aichi
4610005, Japan

Thông báo số: 12438w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02215 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13865	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 12439w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02205 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12520	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN DIESEL & TURBO SE, GERMANY (DE)
Stadtbachstrasse 1, D-86153 Augsburg, Germany

Thông báo số: 12440w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02210 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11216	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GNSS TECHNOLOGIES INC. (JP)
12-5, Shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1600022,
Japan

Thông báo số: 12441w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02211 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11223	18/03/2013	9	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, 6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 12442w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02216 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23363	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOLECULAR PARTNERS AG (CH)
Wagistrasse 14, CH-8952 Schlieren(CH)

Thông báo số: 12443w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02208 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12516	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 12499w/TB-SHTT, ngày 16/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00462 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23271	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524, Japan

Thông báo số: 12500w/TB-SHTT, ngày 16/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02196 Ngày nộp: 17/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24307	27/05/2020	2	27/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOUL ENGINEERING CO., LTD. (KR)
1381-1, Juan-dong, Nam-ku, Incheon 402-825, Republic of Korea

Thông báo số: 12501w/TB-SHTT, ngày 16/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02050 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22838	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN INTERNATIONAL NEUROSCIENCE GMBH (CH)
Neuhofstrasse 30, 6340 Baar, Switzerland.
UNIVERSITY OF ZURICH (CH)
Prorektorat Forschung Ramistrasse 71 CH-8006 Zurich, Switzerland

Thông báo số: 12502w/TB-SHTT, ngày 16/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02001 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18811	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DUPONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 12504w/TB-SHTT, ngày 16/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00849 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13742	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore, 117604 Singapore

Thông báo số: 12776w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01536 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18201	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE CONSUMER HEALTHCARE INVESTMENTS (IRELAND) (NO.2) (IE)
Knockbrack, Dungarvan, County Waterford, Republic of Ireland

Thông báo số: 12777w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02310 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23909	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD. (JP)
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604 Japan

Thông báo số: 12778w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10675 Ngày nộp: 21/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18153	25/12/2017	4	25/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COUNCIL OF SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH (IN)
Rafi Marg, New Delhi 110 001, India

Thông báo số: 12779w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01482 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20695	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN COOCOA NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 803, Suite A, Skyworth Bldg Ave.1.S, Gaoxin, Hi-tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

Thông báo số: 12780w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00790 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16738	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI CORPORATION (JP)
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 12781w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01484 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20686	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BONGRAIN SA. (FR)
42, rue Rieussec F-78223 Viroflay - France

Thông báo số: 12782w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00907 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18705	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
7-1, Kanda Nishikicho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054, Japan

Thông báo số: 12783w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00384 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18840	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 12784w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00749 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20588	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIC CORPORATION (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 174-8520
Japan

Thông báo số: 12785w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10000 Ngày nộp: 08/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12182	17/12/2013	8	17/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,
United States of America

Thông báo số: 12786w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01496 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11167	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)
1 Ford Place, Detroit, MI 48202, United States of America

Thông báo số: 12787w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01495 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13785	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 12788w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01490 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18577	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABB SCHWEIZ AG (CH)
Bruggerstrasse 66, 5400 Baden, Switzerland

Thông báo số: 12789w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01483 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20691	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING XIAOMI MOBILE SOFTWARE CO., LTD. (CN)
Room 01, Floor 9, Rainbow City Shopping Mall II of China Resources, NO. 68, Qinghe Middle Street, Haidian District, Beijing, China.

Thông báo số: 12790w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01485 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20681	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 12791w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01766 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6894	03/03/2008	14	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLUD & MARSTRAND A/S (DK)
Hedenstedvej 14, DK-8723 Losning, Denmark

Thông báo số: 12792w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02281 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19230	10/05/2018	4	10/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

Thông báo số: 12793w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01799 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỂN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10168	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 12794w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02034 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15282	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN CHINA STAR OPTOELECTRONICS
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9-2, Tangming Road, Guangming District, Shenzhen,
Guangdong, China 518132

Thông báo số: 12795w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02100 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23714	16/04/2020	2	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OVERDICK GMBH & CO. KG (DE)
Cremon 32 20457 Hamburg, Germany

Thông báo số: 12796w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02078 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23776	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 12797w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02053 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12605	08/04/2014	8	08/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAE SUNG GOLDEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
436-15 Ojeong-dong, Daedeok-gu, Daejeon 306-819,
Republic of Korea

Thông báo số: 12798w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02049 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6211	12/03/2007	15	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, Netherlands

Thông báo số: 12799w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02047 Ngày nộp: 11/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8321	12/03/2010	12	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 12800w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01818 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12709	12/05/2014	8	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COVIS PHARMA B.V. (CH)
Grafenauweg 12, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 12801w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01791 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13840	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred Nobel Strasse 50, D-40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 12802w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01767 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12461	03/03/2014	8	03/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 12803w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01768 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12469	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12804w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01771 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23304	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 12812w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00220 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15049	11/01/2016	6	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABB TECHNOLOGY AG (CH)
Affolternstrasse 44, CH-8050 Zurich, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12813w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00223 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15063	11/01/2016	6	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

Thông báo số: 12814w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08131 Ngày nộp: 07/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22242	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 12815w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00234 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8984	10/01/2011	11	10/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 12816w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00221 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15050	11/01/2016	6	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORTON HEALTHCARE LTD. (GB)
Albert Basin, Royal Docks, London E16 2QJ, United
Kingdom

Thông báo số: 12817w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01048 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10057	15/02/2012	10	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENKOTEC A/S (DK)
Sverigesvej 26, DK-8660 Skanderborg, Denmark

Thông báo số: 12818w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01067 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18471	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OERLIKON TEXTILE GMBH & CO. KG (DE)
Leverkuser Strasse 65, 42897 Remscheid, Germany

Thông báo số: 12819w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00227 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23088	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS INDUSTRY, INC. (US)
3333 Old Milton Parkway, Alpharetta, Georgia 30005-4437, United States of America

Thông báo số: 12820w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00233 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9985	11/01/2012	10	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BONGRAIN S.A. (FR)
42, rue Rieussec, F-78223 Viroflay, France

Thông báo số: 12821w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01047 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10058	15/02/2012	10	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany
MAIN MANAGEMENT INSPIRATION
AKTIENGESELLSCHAFT (CH)
Sonnhaldenstrasse 51, CH-6052 Hergiswil, Switzerland

Thông báo số: 12822w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01068 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12387	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12823w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00842 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11259	02/04/2013	9	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 12824w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00620 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18500	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULTRA BIOTECH LIMITED (GB)
2nd Floor, 60 Circular Road, Douglas, IM1 1SA, Isle of
Man, United Kingdom

Thông báo số: 12825w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01044 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7538	16/02/2009	13	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CELLRESEARCH CORPORATION PTE LTD (SG)
#03-09 Clinical Research Centre, Block MD-11, 10
Medical Drive Singapore 117597

Thông báo số: 12826w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00232 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9976	11/01/2012	10	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDICINES FOR MALARIA VENTURE (CH)
International Centre Cointrin, Entrance G, 3rd Floor, Route
de Pre-Bois 20, Post Box 1826, CH-1215, Geneva 15,
Switzerland

Thông báo số: 12827w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00236 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8983	10/01/2011	11	10/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 12828w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01053 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16570	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

Thông báo số: 12829w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01056 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20621	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555
Japan

Thông báo số: 12830w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00231 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18269	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUDZUCKER AKTIENGESELLSCHAFT
MANNHEIM/OCHSENFURT (DE)
Maximilianstrasse 10, D-68165 Mannheim, Germany

Thông báo số: 12831w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01055 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16560	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 12832w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01069 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12379	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FIBERS LIMITED (JP)
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka, 541-0054, Japan

Thông báo số: 12833w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01054 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16569	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

Thông báo số: 12834w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01042 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15171	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAKOGATA YOHEKI KENKYUSYO CORP. (JP)
Nakajima-Dai2 Building 3F, 2-5, Nishinakajima 5-chome,
Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 5320011, Japan
AIZAWA CONCRETE CORPORATION (JP)
1-4, Wakakusa-cho 3-chome, Tomakomai-shi Hokkaido
053-0021, Japan

Thông báo số: 12835w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01045 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7534	16/02/2009	13	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LTS LOHMANN THERAPIE-SYSTEME AG (DE)
D-56626 Andernach, Germany

Thông báo số: 12836w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01066 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18472	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, CH-6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 12837w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10754 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20653	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)
3-6-1, Hiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 12838w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00841 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11317	16/04/2013	9	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 12839w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02221 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24079	14/05/2020	2	14/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 12840w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02220 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13922	30/03/2015	7	30/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, 31044 Montebelluna, Localita
Biadene - (Treviso) - Italy

Thông báo số: 12841w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02224 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16845	17/04/2017	5	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)
1 route de Versailles F-78470 Saint Remy Les Chevreuse,
France

Thông báo số: 12842w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02225 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23900	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESAFFRE ET COMPAGNIE (FR)
41 rue Etienne Marcel, F-75001 Paris, France

Thông báo số: 12843w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02227 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18722	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulaender Kamp 3, 21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 12844w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02223 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23814	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESAFFRE ET COMPAGNIE (FR)
41, rue Etienne Marcel, 75001 Paris, France

Thông báo số: 12845w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02226 Ngày nộp: 18/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13804	03/03/2015	7	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 12846w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02234 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16827	11/04/2017	5	11/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHENEX PHARMACEUTICALS AG (DE)
Donnersbergweg 1, 67059 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 12847w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02256 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23894	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 12848w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02228 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9680	20/09/2011	10	20/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN GIA LONG (VN)
187 Đê La Thành, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
PHẠM HIỀN (VN)
242 Đê La Thành, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
HOÀNG TIẾN LỰC (VN)
35/74 Thịnh Hào I, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12849w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02257 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23879	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 12850w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02237 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13965	13/04/2015	7	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishi-Shinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12851w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02239 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7648	13/04/2009	13	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 12852w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02229 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15390	11/04/2016	6	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO INK SC HOLDINGS CO., LTD. (JP)
7-1, Kyobashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8377, Japan
TOYO INK CO., LTD. (JP)
7-19, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8378, Japan

Thông báo số: 12853w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02230 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15379	11/04/2016	6	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITIKA LTD. (JP)
50, Higashi-Hommachi 1-chome, Amagasaki-shi, Hyogo
660-0824, Japan

Thông báo số: 12854w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02232 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10202	11/04/2012	10	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8338, Japan

Thông báo số: 12855w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02243 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23700	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 12856w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02260 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7673	27/04/2009	13	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIRO ITO (JP)
2154-41, Naruse, Machida-shi, Tokyo, Japan
FUJI ELECTRIC CO., LTD. (JP)
1-1, Tanabeshinden, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 210-0856, Japan

Thông báo số: 12857w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02261 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9247	27/04/2011	11	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 12858w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02235 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13971	13/04/2015	7	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12859w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02250 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19115	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandnishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,
Japan

Thông báo số: 12860w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02233 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16828	11/04/2017	5	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

Thông báo số: 12861w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02262 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12691	28/04/2014	8	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB PHARMA S.A. (BE)
60 Allée de la Recherche, B-1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 12862w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02238 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7644	13/04/2009	13	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda-Tsukasacho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12863w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02241 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23688	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany

Thông báo số: 12864w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02244 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6994	14/04/2008	14	14/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MABUCHI MOTOR CO., LTD. (JP)
430, Matsuhidai, Matsudo-shi, CHIBA 270-2280 JAPAN

Thông báo số: 12865w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02252 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19094	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018441 Japan

Thông báo số: 12866w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02254 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23897	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, BE

Thông báo số: 12867w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02255 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23888	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12868w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02259 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23891	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12869w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02231 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10203	11/04/2012	10	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX CO., LTD. (JP)
6-6, Nihonbashi Hakozaiki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502, Japan

Thông báo số: 12870w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02240 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23694	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 12871w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02242 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12641	14/04/2014	8	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 12872w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02247 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23675	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116 Japan
FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512 Japan

Thông báo số: 12873w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02248 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12645	14/04/2014	8	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI-ICHI KOGYO SEIYAKU CO., LTD. (JP)
55, Nishishichijo Higashikubo-cho, Shimogyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 600-8873, Japan
BROMINE COMPOUNDS LTD (IL)
P.O. Box 180, Beer Sheva, 84101 Israel

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12874w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02258 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8415	27/04/2010	12	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 12875w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02236 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13976	13/04/2015	7	13/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 12876w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02249 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19125	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan

Thông báo số: 12877w/TB-SHTT, ngày 21/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02251 Ngày nộp: 19/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19113	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,
Japan

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 11098w/TB-SHTT, ngày 31/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01240 Ngày nộp: 23/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2000	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ (VN)
25 Vũ Ngọc Phan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11237w/TB-SHTT, ngày 01/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-10065 Ngày nộp: 10/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1611	11/12/2017	4	11/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ XUÂN PHÚC (VN)
Số nhà 2, ngõ 42, đường Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11388w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01442 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1917	20/11/2018	3	20/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyền Trân Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11389w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01443 Ngày nộp: 24/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2224	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 11417w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01458 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1670	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 11418w/TB-SHTT, ngày 02/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01459 Ngày nộp: 25/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1677	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11736w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01657 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2319	07/05/2020	2	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
Tổ 6 tập thể Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11737w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01663 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2408	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ ĐẠI NGHIỆP (VN)
41/40/7/3 đường Cầu Xây, KP 5, phường Tân Phú, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 11738w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01664 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1852	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH VIỆT NHẤT 3 (VN)
Thửa đất 469, đường DT 747B, tổ 6, khu phố Khánh Vân, xã Khánh Bình, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11739w/TB-SHTT, ngày 07/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01665 Ngày nộp: 26/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2014	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VIỆT NHẤT (VN)
Thửa đất số 469, đường ĐT 747B, tổ 6, khu phố Khánh Vân, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 11838w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01739 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1669	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG (VN)
1A141 đường Vĩnh Lộc, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 11844w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01738 Ngày nộp: 02/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1674	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHUÔN MÁY VIỆT (VN)
138A, Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11882w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01758 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2340	21/05/2020	2	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

Thông báo số: 11884w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01759 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2382	14/07/2020	2	14/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 11885w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01754 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2039	25/04/2019	3	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SU LIANG-CHIN (TW)
No. 19, Pao-Sheng Rd., Kung-Kuan Li, Hu Nei Dist.,
Kaohsiung City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 11915w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2020-07098 Ngày nộp: 07/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1658	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PA.E MACHINERY INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 55, Sec. 3, Yahuan Road, Daya Dist., Taichung City, Taiwan
GLOBAL WATER SOLUTIONS LTD. (XX)
Templar House, Don Road, St. Helier, JE12TR, Jersey, The Channel Islands

Thông báo số: 11938w/TB-SHTT, ngày 08/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01785 Ngày nộp: 04/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2312	06/05/2020	2	06/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MING-CHE TSAI (TW)
No.15, Aly.20, Ln.327, Sec.1, Hecuo Rd., Hemei Township, Changhua County, Taiwan

Thông báo số: 12123w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00091 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2539	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIAM KUBOTA CORPORATION CO., LTD. (TH)
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate,
Klongneung Sub-district, Klongluang District, Pathumtani
Province, Thailand

Thông báo số: 12124w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00093 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2153	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIAM KUBOTA CORPORATION CO., LTD. (TH)
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate,
Klongneung Sub-district, Klongluang District, Pathumtani
Province, Thailand

Thông báo số: 12131w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00933 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1181	12/05/2014	8	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12132w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01881 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2491	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Báo đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12135w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01882 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2492	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12141w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01883 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2489	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12145w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01880 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2490	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12147w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01884 Ngày nộp: 05/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2321	13/05/2020	2	13/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12171w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01926 Ngày nộp: 08/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1573	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH XUÂN LỘC THỌ (VN)
Số 52, ngõ 258, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12227w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02006 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1680	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 12235w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01982 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1646	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 12320w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02092 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1428	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12321w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02093 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1429	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12335w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02095 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2031	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12336w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02097 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2331	20/05/2020	2	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Thông báo số: 12337w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02096 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2320	07/05/2020	2	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12344w/TB-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-02094 Ngày nộp: 12/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2330	20/05/2020	2	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 9265w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01287 Ngày nộp: 01/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15947	05/9/2016	01

Quyết định số: 9264w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01181 Ngày nộp: 13/08/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
5712	19/6/2006	01

Quyết định số: 9263w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00028 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22184	07/10/2019	01

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

b- Cấp phó bản bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 9449w/QĐ-SHTT, ngày 10/06/2021 về việc cấp phó bản Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: PB1-2021-00008 Ngày nộp: 04/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp phó bản số
27005	03/12/2020	01

Chủ sở hữu chung: SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

Quyết định số: 9450w/QĐ-SHTT, ngày 10/06/2021 về việc cấp phó bản Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: PB1-2021-00007 Ngày nộp: 04/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp phó bản số
26530	27/10/2020	01

Chủ sở hữu chung: SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

4 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ BẢNG LIÊN QUAN
1	9247 /QĐ-SHTT	04/06/2021	KN1-2020-00641	1-2014-03890
2	9248 /QĐ-SHTT	04/06/2021	KN2-2020-00533	2-2016-00465

Số: 9247w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Trường Đại học Bách khoa -
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VN)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đơn khiếu nại số KNI-2020-00641 ngày 29/07/2020 của Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VN); địa chỉ: 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 9398w/QĐ-SHTT ngày 08/7/2020.



I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Thiết bị cân bằng động chi tiết quay” theo đơn số 1-2014-03890 ngày 21/11/2014 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 9398w/QĐ-SHTT ngày 08/7/2020 do người nộp đơn không nộp đủ lệ phí cấp

Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định.

Người khiếu nại – Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến giải trình việc không nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 63488/SHTT-SC ngày 27/11/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí cho đơn số 1-2014-03890 là do người khiếu nại không nhận được Thông báo số 63488/SHTT-SC nêu trên.

Trong đơn khiếu nại này, Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không phản đối Quyết định từ chối nêu trên mà chỉ đề nghị được đóng các khoản phí, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ để được cấp Bằng độc quyền sáng chế do nội dung trong đơn đăng ký sáng chế là kết quả nỗ lực nghiên cứu của tác giả.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét các tài liệu trong đơn khiếu nại, thấy rằng:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí số 63488/SHTT-SC ngày 27/11/2019 theo đúng địa chỉ của người nộp đơn nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế. Vì vậy, việc không nhận được Thông báo nêu trên và không nộp phí, lệ phí đầy đủ theo quy định là trách nhiệm của người nộp đơn. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh.

Tuy nhiên, trong đơn khiếu nại này, Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giải trình rằng do người nộp đơn không nhận được Thông báo dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí số 63488/SHTT-SC ngày 27/11/2019, nên không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài

chính theo yêu cầu tại Thông báo này. Vì vậy, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-03890.

III. Kết luận

Với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-03890.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 9398w/QĐ-SHTT ngày 08/7/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-03890 nộp ngày 21/11/2014.

Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên.

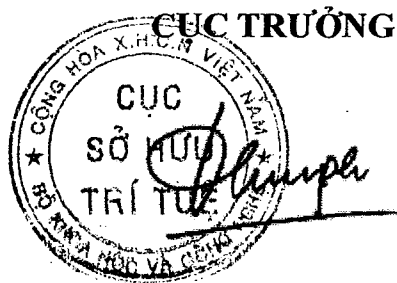
Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 63488/SHTT-SC ngày 27/11/2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HS, TTKN.

Tài liệu gửi kèm:

- Thông báo số 63488/SHTT-SC ngày 27/11/2019.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9248w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của Ông TRỊNH NHƯ THẮNG (VN)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đơn khiếu nại số KN2-2020-00533 ngày 08/07/2020 của Ông TRỊNH NHƯ THẮNG (VN); địa chỉ: Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 78868/QĐ-SHTT ngày 13/9/2019.



I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Quy trình sản xuất đậu phụ mềm” theo đơn số 2-2016-00465 ngày 24/12/2016 bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo Quyết định số 78868/QĐ-SHTT ngày 13/9/2019 do người nộp đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, lệ phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và lệ phí đăng bạ theo quy định.

Người khiếu nại – Ông Trịnh Như Thăng có ý kiến giải trình việc không nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 23468/SHTT-SC ngày 26/4/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí cho đơn số 2-2016-00465 là do người khiếu nại không nhận được Thông báo số 23468/SHTT-SC nêu trên, cũng như Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 78868/QĐ-SHTT ngày 13/9/2019.

Trong đơn khiếu nại này, Ông Trịnh Như Thăng không phản đối Quyết định từ chối nêu trên mà chỉ đề nghị được đóng các khoản phí, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ theo quy định và cam kết sẽ không có khiếu kiện nếu người thứ ba có ý kiến liên quan đến hiệu lực của văn bằng bảo hộ, cũng như chấp thuận mọi sự phán quyết của Cục Sở hữu trí tuệ.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét các tài liệu trong đơn khiếu nại, thấy rằng:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí số 23468/SHTT-SC ngày 26/4/2019 theo đúng địa chỉ của người nộp đơn nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế. Vì vậy, việc không nhận được Thông báo nêu trên và không nộp phí, lệ phí đầy đủ theo quy định là trách nhiệm của người nộp đơn.

Tuy nhiên, trong đơn khiếu nại này, Ông Trịnh Như Thăng giải trình rằng do không nhận được Thông báo dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí nêu trên, nên không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu tại Thông báo số 23468/SHTT-SC ngày 26/4/2019. Ngoài ra, Ông Trịnh Như Thăng cũng cam kết rằng sẽ chịu mọi trách nhiệm theo quy định nếu bên thứ ba có ý kiến về hiệu lực của văn bằng bảo hộ. Vì vậy, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục

Sở hữu trí tuệ thấy rằng có thể chấp nhận cho Ông Trịnh Như Thăng nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2016-00465.

III. Kết luận

Với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 2-2016-00465.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 78868/QĐ-SHTT ngày 13/9/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2016-00465 ngày 29/12/2016.

Điều 2. Thực hiện thủ tục xét cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn nêu trên.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp, và Ông Trịnh Như Thăng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 23468/SHTT-SC ngày 26/4/2019./.

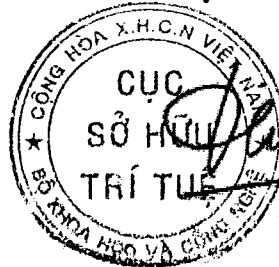
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu:VT, HT, TTKN.

Tài liệu gửi kèm:

- Thông báo số 23468/SHTT-SC ngày 26/4/2019.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định 9287w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00151

Ngày nộp: 28/02/2020

Chủ đơn: ALADDIN MANUFACTURING CORPORATION (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 11/02/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **MOHAWK INDUSTRIES, INC., (US)**

160 South Industrial Blvd., Calhoun, Georgia 30701, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **ALADDIN MANUFACTURING CORPORATION (US)**

160 South Industrial Blvd., Calhoun, Georgia 30701, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp sản xuất sợi liên tục, xốp	17103	20/06/2017

Giá chuyển nhượng: 1 USD (một đô la Mỹ).

Quyết định 9288w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-01203

Ngày nộp: 21/12/2020

Chủ đơn: PARK, KYUNG HWA (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh

Nội dung ghi nhận:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 31/8/2020;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **SYNTHIA JAPAN CO., LTD. (JP)**
1-53-3-101 Izumi, Suginami-ku, Tokyo, Japan
2.KAJIN GROUP PTE. LTD. (SG)20 Collyer Quay, #23-01, Singapore 049319, Singapore
Bên được chuyển nhượng: **PARK, KYUNG HWA (KR)**
49, Singok-ro 10beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cấu trúc răng cưa có khả năng lắp với khối đồ chơi và khối đồ chơi	24844	29/06/2020

Giá chuyển nhượng: 2 USD .

Quyết định 9289w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-01084
Ngày nộp: 12/11/2020

Chủ đơn: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao.
Ngày ký: 18/7/2020;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany
Bên được chuyển nhượng: **BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)**
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất được thế halogen, dược phẩm chứa chúng và quy trình điều chế hợp chất này	21928	09/09/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định 9290w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00754
Ngày nộp: 21/08/2020

Chủ đơn: NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 21/7/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)**
14-18 Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678525
Japan

Bên được chuyển nhượng: **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556,
Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Nắp bugi	19598	05/07/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD .

Quyết định 9291w/QĐ-SHTT, ngày 04/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00313
Ngày nộp: 29/04/2020

Chủ đơn: NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.
Ngày ký: 09/3/2020;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng Tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY CO., LTD (CN)**
No. 528 Jinyuan Road, Investment and Enterprise Central Zone, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang 314500, China
Bên được chuyển nhượng: **NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC (CN)**
No.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Máy tạo vòng dây cao su	22803	09/12/2019
2	Môđun nhiều thanh kim dùng cho máy may	22804	09/12/2019
3	Máy may dễ thay mẫu	22868	16/12/2019

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định 9624w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00739

Ngày nộp: 19/08/2020

Chủ đơn: A. MENARINI ASIA-PACIFIC HOLDINGS PTE LTD (SG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao.
Ngày ký: 20/4/2021;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **LABORATORIOS MENARINI SA (ES)**
Alfonso XII, 587, E-08918 Badalona, Spain
Bên được chuyển nhượng: **A. MENARINI ASIA-PACIFIC HOLDINGS PTE LTD (SG)**
30 Pasir Panjang Road, #08-32 Maple Tree Business City, Singapore 117440

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm chứa dexketoprofen và tramadol và phương pháp bào chế dược phẩm này	19766	06/08/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định 9625w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00530

Ngày nộp: 24/06/2020

Chủ đơn: AMGEN (EUROPE) GMBH (CH)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Quốc tế D&N

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ.

Ngày ký: 03/3/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 5 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **CELGENE CORPORATION (US)**

86 Morris Avenue, Summit, New Jersey 07901, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **AMGEN (EUROPE) GMBH (CH)**

Floor 6-8, Suurstoffi 22, 6343 Risch-Rotkreuz, Switzerland

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất (S)-1-(3-etoxy-4-metoxyphenyl)-2-metansulfonyletylamin và quy trình điều chế hợp chất này	21532	16/07/2019

Giá chuyển nhượng: 1 Euro.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 400 TẬP B - QUYỀN 1 (07.2021)

b - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định 9623w/QĐ-SHTT, ngày 14/06/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2020-01007

Ngày nộp: 22/10/2020

Chủ đơn: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)

Đại diện của chủ đơn: Văn phòng Luật sư Hoàng Danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao đối tượng sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 05/10/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Việt.

Bên chuyển nhượng: **VÕ VĂN ĐÚNG (VN)**

Áp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Bên được chuyển nhượng: **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**

174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cơ cấu lắp ghép vật liệu dạng tấm	2438	04/09/2020

Giá chuyển nhượng: Miễn phí .

PHẦN V

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	2104/QĐ-SHTT	10/06/2021	TCĐD-2021-00005

Số: 2104 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2021- 00005

Ngày nộp đơn: 23/3/2021

Bổ sung ngày: 28/4, 05/5 và 25/5/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Dịch vụ KPMG

Địa chỉ: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, HaNoi Landmark Tower, tòa nhà 72 tầng, lô E6, đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KPMG.

Tên bằng tiếng nước ngoài: KPMG SERVICES COMPANY LIMITED.

Tên viết tắt: KPMG SERVICES.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, HaNoi Landmark Tower, tòa nhà 72 tầng, lô E6, đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 282.

Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Bùi Thị Thanh Ngọc	001174025145	19-2007/CCDD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định đến 28/4/2031


Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Dịch vụ KPMG (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

2 - Cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	2197/QĐ-SHTT	16/06/2021	CLCC-2021-00005
2	2200/QĐ-SHTT	16/06/2021	CLCC-2021-00004

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2197/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2021 - 00005

Ngày nộp đơn: 07/6/2021

Chủ đơn: Nguyễn Đức Thắng

Địa chỉ: 14 hẻm 420/24/7 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 08-2007/CCDD cấp ngày 31/5/2007:

Ông: Nguyễn Đức Thắng.

Ngày sinh: 08/4/1975.

CCCD: số 036075006462 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 03/7/2018.

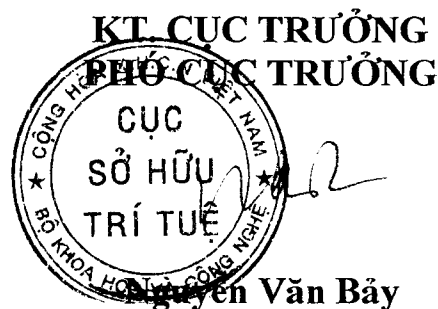
Địa chỉ thường trú: 14 hẻm 420/24/7 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2200 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2021 - 00004

Ngày nộp đơn: 01/6/2021

Chủ đơn: Nguyễn Toàn Thắng

Địa chỉ: 28 Long Khánh 7, khu đô thị Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 59-2007/CCĐD cấp ngày 28/6/2007:

Ông: Nguyễn Toàn Thắng.

Ngày sinh: 04/6/1975.

CMND: số 001075006241 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/8/2015.

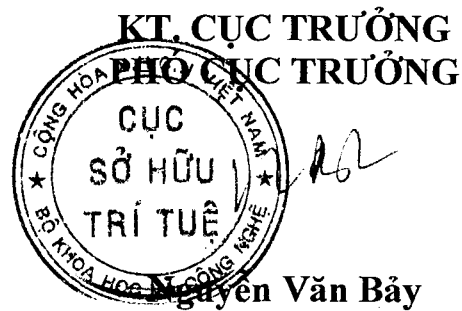
Địa chỉ thường trú: 15 ngách 2 ngõ Hòa Bình 7, Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



3 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	1737/QĐ-SHTT	27/05/2021	SĐĐD-2021-00020
2	2198/QĐ-SHTT	16/06/2021	SĐĐD-2021-00021
3	2199/QĐ-SHTT	16/06/2021	SĐĐD-2021-00023
4	2201/QĐ-SHTT	16/06/2021	SĐĐD-2021-00022
5	2202/QĐ-SHTT	16/06/2021	SĐĐD-2021-00024
6	2203/QĐ-SHTT	16/06/2021	SĐĐD-2021-00025

Số: 1737/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00020

Ngày nộp đơn: 13/5/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP

Địa chỉ: 224 Điện Biên Phủ, Phường 07, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP:

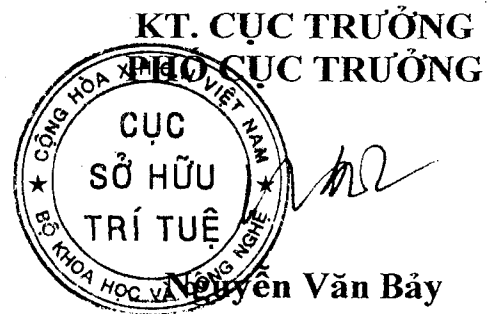
Địa chỉ trụ sở mới: Số 7 đường 52, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



Số: 2198 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00021

Ngày nộp đơn: 25/5/2021

Bổ sung ngày: 02/6/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung vào Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP:

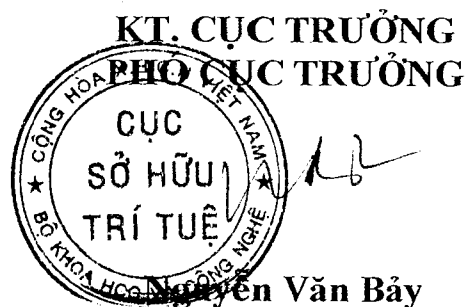
Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Nguyễn Đức Thắng	036075006462	08-2007/CCDD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2199 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00023

Ngày nộp đơn: 26/5/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS

Địa chỉ: 28 Long Khánh 7, khu đô thị Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS:

Xóa tên thành viên

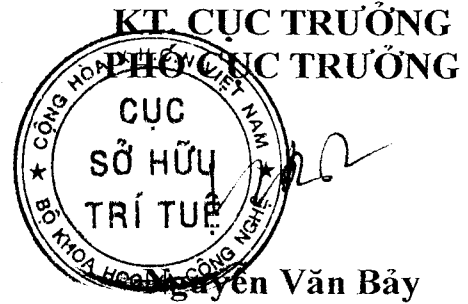
Bà: Hoàng Thị Bích Ngọc, số Chứng chỉ 20-2012/CCĐD (kể từ ngày 25/5/2021).

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (để thông báo);
- Bà Hoàng Thị Bích Ngọc (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2201 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00022

Ngày nộp đơn: 26/5/2021

Bổ sung ngày: 01/6/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS.

Địa chỉ: 28 Long Khánh 7, khu đô thị Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung vào Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS:

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Nguyễn Toàn Thắng	001075006241	59-2007/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2202 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00024

Ngày nộp đơn: 02/6/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự

Địa chỉ: Phòng 402, tập thể Dầu Khí, số 59 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung địa điểm kinh doanh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự:

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: B205 - tầng 2 - nhà M3-M4, phố Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2203 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00025

Ngày nộp đơn: 04/6/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn Quốc dân

Địa chỉ: số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung địa điểm kinh doanh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn Quốc dân:

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: tầng 6, số 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn Quốc dân (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Bảy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449